

HỒ CHÍ MINH

TOÀN TẬP

6

1950-1952



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

HỘI ĐỒNG XUẤT BẢN

ĐÀO DUY TÙNG	Chủ tịch Hội đồng
NGUYỄN ĐỨC BÌNH	Phó Chủ tịch Hội đồng
HÀ ĐĂNG	Ủy viên Hội đồng
ĐẶNG XUÂN KỲ	"
TRẦN TRỌNG TÂN	"
NGUYỄN DUY QUÝ	"
ĐỖ NGUYỄN PHƯƠNG	"
HOÀNG MINH THẢO	"
TRẦN NHÂM	"

BAN CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG BẢN THẢO

ĐẶNG XUÂN KỲ
SONG THÀNH

NHÓM XÂY DỰNG BẢN THẢO TẬP 6

LÊ DOÃN TÁ (Chủ biên)
NGUYỄN THẾ THẮNG
VŨ BÍCH NGÀ

HỒ CHÍ MINH TOÀN TẬP

6
1950 - 1952

Xuất bản lần thứ hai

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HÀ NỘI - 2000

LỜI GIỚI THIỆU TẬP 6

Hồ Chí Minh Toàn tập, Tập 6 gồm những bài nói, bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ ngày 1-1-1950 đến cuối tháng 12-1952. Đây là thời kỳ cuộc kháng chiến của nhân dân ta chống thực dân Pháp đang chuyển mạnh từ thế cầm cự sang thế phản công tích cực để tiến tới tổng phản công.

Thất bại trong chiến lược đánh nhanh, thắng nhanh, thực dân Pháp phải cầu cứu đế quốc Mỹ. Với sự giúp đỡ của Mỹ, Pháp thi hành chính sách "lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, dùng người Việt đánh người Việt". Chúng củng cố nguy quyền, nguy quân, mở rộng lấn chiếm ở trung du và đồng bằng Bắc Bộ, phong tỏa biên giới, bao vây căn cứ địa Việt Bắc, vừa tăng cường phòng thủ vùng đồng bằng Bắc Bộ, vừa tìm cách phản công, để giành lại quyền chủ động chiến lược đã mất.

Tập 6 thể hiện rõ những tư tưởng, chủ trương, hoạt động rộng lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đối nội, đối ngoại để lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đẩy cuộc kháng chiến tiến mạnh.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phân tích đúng tình hình, tương quan lực lượng giữa phe dân chủ, cách mạng và phe đế quốc, phản động trên phạm vi toàn thế giới. Người chỉ rõ, lực lượng đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, bảo vệ hoà bình đã hình thành một mặt trận thống nhất thế giới, gồm Liên Xô, Trung Quốc, các nước Đông Âu, do Liên Xô lãnh đạo, nhiều nước vừa giành được độc lập về chính trị, nhân dân yêu chuộng hoà bình và tiến bộ trên thế giới. Đó là một lực lượng rất mạnh, là đồng minh to lớn cho cuộc kháng chiến của nhân dân ta.

Phe phản dân chủ do Mỹ cầm đầu, gồm Mỹ, Anh, Pháp và các thế lực phản động tay sai của chúng. Mỹ thi hành chính sách Tơruman, kế hoạch

Mác-sa-n, lập khối Bắc Đại Tây Dương, vũ trang Tây Đức, Nhật Bản, lôi kéo các chính phủ phản động ở châu Á vào khối Thái Bình Dương, thi hành chính sách "dùng người châu Á đánh người châu Á", phá hoại phong trào giải phóng dân tộc. Ở Việt Nam, từ ngày bắt đầu chiến tranh, Mỹ đã ra sức giúp giặc Pháp. Từ năm 1950, Mỹ tiến thêm một bước là trực tiếp can thiệp vào nước ta. Cho nên ta đã có *"một kẻ địch chính là giặc Pháp lại thêm một kẻ địch nữa là bọn can thiệp Mỹ"* (tr.81). Trong thời kỳ này, Chủ tịch Hồ Chí Minh chú ý phân tích chính sách và những hoạt động của Mỹ trên các lĩnh vực chính trị, quân sự, kinh tế, văn hoá nhằm làm rõ âm mưu, bản chất, thủ đoạn của đế quốc Mỹ, chỉ ra những chỗ yếu, những mâu thuẫn trong nội bộ của chúng nhằm đánh tan tư tưởng phục Mỹ, sợ Mỹ còn rơi rớt trong một bộ phận nhân dân ta.

Tại Đại hội toàn quốc lần thứ II của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã giải quyết những vấn đề lý luận và thực tiễn cấp bách đặt ra cho cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới.

Người khẳng định nhiệm vụ của Đảng Lao động Việt Nam trong giai đoạn này là "đoàn kết và lãnh đạo toàn dân kháng chiến cho đến thắng lợi hoàn toàn, tranh lại thống nhất và độc lập hoàn toàn; lãnh đạo toàn dân thực hiện dân chủ mới, xây dựng điều kiện để tiến đến chủ nghĩa xã hội" (tr.174). Để thực hiện được nhiệm vụ này, Người nêu ra phương châm, nguyên tắc và những biện pháp xây dựng Đảng cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức nhằm rèn luyện Đảng ta thành một *"đảng to lớn, mạnh mẽ, chắc chắn, trong sạch, cách mạng triệt để"* (tr.174), xứng đáng là một chính đảng kiểu mới của giai cấp công nhân, làm cho Đảng trở thành nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Người vạch rõ: *"Trong giai đoạn này, quyền lợi của giai cấp công nhân và nhân dân lao động và của dân tộc là một. Chính vì Đảng Lao động Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cho nên nó phải là Đảng của dân tộc Việt Nam"* (tr.175). Với sứ mệnh to lớn, vẻ vang, toàn Đảng, cũng như mỗi đảng viên phải có trách nhiệm xung phong gương mẫu, làm cho dân tin Đảng, yêu Đảng, làm theo chính sách của Đảng và Chính phủ, đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi, kiến quốc đến thành công, làm cho nước Việt Nam độc lập, thống nhất, dân chủ, phú cường.

Bên cạnh việc xây dựng Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ đạo sát sao việc chỉnh đốn và kiện toàn bộ máy chính quyền từ trung ương đến địa phương, chú trọng ngành công an, tư pháp, kinh tế tài chính, văn hoá, giáo dục, sửa đổi và thống nhất phương pháp công tác cho cán bộ. Năm 1952, Người phát động phong trào tẩy trừ bệnh quan liêu, tham ô, lãng phí, làm cho bộ máy chính quyền trong sạch, thật sự là chính quyền của dân, do dân và vì dân. Người rất quan tâm việc đẩy mạnh phong trào thi đua ái quốc nhằm động viên đến mức cao tinh thần yêu nước của nhân dân ta trong sự nghiệp kháng chiến chống Pháp thắng lợi.

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta chủ trương phát triển lực lượng vũ trang gồm ba thứ quân làm nòng cốt cho toàn dân đánh giặc. Chỉ đạo việc xây dựng và phát triển quân đội, Người vạch rõ: *"Phải ra sức đẩy mạnh việc xây dựng và củng cố công tác chính trị và quân sự trong bộ đội ta. Phải nâng cao giác ngộ chính trị, nâng cao chiến thuật và kỹ thuật, nâng cao kỷ luật tự giác của bộ đội ta. Phải làm cho quân đội ta thành một quân đội chân chính của nhân dân"* (tr.171), *"một quân đội vô địch"*. Đồng thời, Người chỉ rõ: *"Phải phát triển và củng cố dân quân du kích về các mặt: tổ chức, huấn luyện, chỉ đạo và sức chiến đấu. Phải làm cho lực lượng của dân quân du kích thành những tấm lưới sắt rộng rãi và chắc chắn, chằng khắp mọi nơi, địch mò đến đâu là mắc lưới đến đó"* (tr.171). Đảng ta chủ trương đẩy mạnh chiến tranh du kích ở mặt trận sau lưng địch, đồng thời chỉ đạo bộ đội chủ lực tiến lên đánh vận động, kết hợp đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị, đánh vận động song song với đánh du kích trên cả hai mặt trận trước mặt địch, sau lưng địch và phối hợp chặt chẽ hai mặt trận ấy với nhau, nhằm phân tán lực lượng, làm rối loạn kế hoạch của địch trên khắp các chiến trường, tiêu diệt sinh lực địch, tranh thủ nhân dân, giải phóng đất đai.

Tại Hội nghị chiến tranh du kích, Người vạch rõ mục đích của chiến tranh du kích *"không phải là ăn to đánh lớn mà phải tía dần, đánh làm cho nó ăn không ngon, ngủ không yên, không thở được, bị hao mòn về tinh thần và vật chất rồi đi đến chỗ bị tiêu diệt"* (tr.525). Cần có sự phối hợp hành động giữa bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân du kích. Bộ đội chủ lực phải giúp đỡ bộ đội địa phương và dân quân du kích về tổ chức,

huấn luyện mọi mặt. Cả ba thứ quân đều phải *"bám sát lấy dân, rời dân ra nhất định thất bại"*. Phải biết bảo vệ, giáo dục, giúp đỡ, vận động nhân dân. Làm sao cho được lòng dân, dân tin, dân mến, dân yêu, thì việc gì cũng làm được và nhất định thắng lợi.

Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ đề ra những quyết định lớn chỉ đạo chiến lược chiến tranh, phương châm tác chiến, mà còn trực tiếp chỉ đạo cụ thể về chiến thuật và chiến dịch. Người uốn nắn những khuynh hướng nóng vội, muốn đánh to, ăn to khi chưa đủ điều kiện, chỉ rõ trong tác chiến phải phát huy tinh thần, ưu thế chính trị để đánh địch, dũng cảm, chủ động tìm địch mà đánh, tranh thủ thời gian, chớp thời cơ, bí mật, bất ngờ tiến công địch, hễ đánh là phải quyết thắng. Người giáo dục cán bộ trong quân đội, *"từ tiểu đội trưởng trở lên, từ Tổng tư lệnh trở xuống, phải sẵn sàng đời sống vật chất và tinh thần của đội viên, phải xem đội viên ăn uống như thế nào, phải hiểu nguyện vọng và thắc mắc của đội viên. Bộ đội chưa ăn cơm, cán bộ không được kêu mình đói. Bộ đội chưa đủ áo mặc, cán bộ không được kêu mình rét. Bộ đội chưa đủ chỗ ở, cán bộ không được kêu mình mệt. Thế mới dân chủ, mới đoàn kết, mới tất thắng"* (tr.207). Sự quan tâm, chỉ đạo đúng đắn của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đối với việc xây dựng lực lượng vũ trang và đấu tranh quân sự có ý nghĩa quyết định thắng lợi của các chiến dịch Hoà Bình, Tây Bắc và thắng lợi của các chiến trường khác trong cả nước. Các lực lượng vũ trang ta tiến bộ rõ rệt trong đánh du kích, đánh vận động, tiến tới đánh công kiên, có khả năng khắc phục được khó khăn về tiếp tế, để đánh lớn ở các chiến trường đồng bằng, trung du và rừng núi, xa hậu phương.

Cùng với tiến công địch trên mặt trận quân sự, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương đẩy mạnh hoạt động ngoại giao. Thực hiện phương châm thêm bạn bớt thù, muốn làm bạn với tất cả các nước dân chủ, không gây oán thù với bất cứ ai, Chủ tịch Hồ Chí Minh tuyên bố rõ quan điểm đối ngoại của Chính phủ ta với chính phủ các nước trên thế giới: *"Căn cứ trên quyền lợi chung, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà sẵn sàng đặt quan hệ ngoại giao với chính phủ nước nào trọng quyền bình đẳng, chủ quyền lãnh thổ và chủ quyền quốc gia của nước Việt Nam, để cùng nhau bảo vệ hoà*

bình và xây đắp dân chủ thế giới" (tr.8). Sau tuyên bố của Người, chính phủ các nước xã hội chủ nghĩa và dân chủ mới lần lượt chính thức công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với Chính phủ ta. Thắng lợi ngoại giao này thực sự đưa lại sức mạnh ủng hộ to lớn của phe dân chủ và hoà bình trên thế giới với nhân dân ta. Sức mạnh tự lực tự cường của dân tộc được kết hợp với sức mạnh đoàn kết quốc tế, tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc kháng chiến mau tới thắng lợi.

Vừa nhận sự giúp đỡ của các nước bạn và nhân dân thế giới, Người vừa nêu cao tinh thần quốc tế chân chính trong việc giúp đỡ, đoàn kết với các dân tộc Miên, Lào cùng kháng chiến. Tư tưởng xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc trong Mặt trận dân tộc thống nhất, tiến tới xây dựng khối đại đoàn kết ba dân tộc Việt - Miên - Lào chiến đấu vì độc lập tự do của mỗi nước, thể hiện sâu sắc trong bài nói của Người tại buổi khai mạc Đại hội thống nhất Việt Minh - Liên Việt và nhiều bài khác. Người khẳng định: *"Dân tộc Việt đại đoàn kết, dân tộc Miên đại đoàn kết, dân tộc Lào đại đoàn kết. Rồi đây chúng ta nhất định đi đến Việt - Miên - Lào đại đoàn kết. Với sự đồng tâm nhất trí của ba dân tộc anh em, với sức đại đoàn kết của ba dân tộc anh em, chúng ta nhất định đánh tan lũ thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ"* (tr.181).

Các bài nói, bài viết và cả những bài thơ chữ Hán, chữ Việt của Người được in trong tập sách này, đã làm rõ thêm hình ảnh Bác Hồ, một người cách mạng giản dị, cần lao, tranh đấu, đồng cam cộng khổ với cán bộ, chiến sĩ và nhân dân ta trong kháng chiến, một tấm gương mẫu mực về những đức tính quý báu: Trung với nước, hiếu với dân, cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Người kiên quyết chiến đấu, hy sinh vì độc lập tự do của dân tộc, đồng thời có lòng nhân ái bao la, có muôn vàn tình thương yêu với bộ đội, chiến sĩ, đồng bào đang đau khổ trong vùng tạm bị chiếm, với các em bé thiếu nhi, các thương binh liệt sĩ. Người có lòng khoan dung đối với những tù, hàng binh và những người lầm đường lạc lối. Người sẵn sàng mở cho Pháp lối thoát danh dự để kết thúc chiến tranh.

*

* *

Trong *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Tập 6, xuất bản lần thứ hai, các bài nói và viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh đều được đối chiếu với bản gốc hoặc bản công bố lần đầu tiên trên các sách báo từ 1950 đến nay.

Phần Phụ lục, có danh mục các sắc lệnh và quyết định do Chủ tịch Hồ Chí Minh ký trong thời gian 1950-1952 và một số tài liệu ghi lại lời phát biểu của Người.

Do công tác lưu trữ trong thời kỳ kháng chiến có nhiều khó khăn, thời gian chuẩn bị bản thảo của chúng tôi còn bị hạn chế, nên trong việc sưu tầm, đối chiếu, xác minh, chú thích tài liệu của tập này chắc chắn không tránh khỏi còn thiếu sót. Chúng tôi mong nhận được ý kiến xây dựng của bạn đọc xa gần.

**VIỆN NGHIÊN CỨU CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN
VÀ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

THƯ CHÚC MỪNG NĂM MỚI

Cùng đồng bào toàn quốc,

Cùng toàn thể chiến sĩ,

Cùng tất cả cán bộ,

Cùng các cháu thanh niên và nhi đồng,

Nhân dịp Tết dương lịch, tôi thay mặt Chính phủ chúc đồng bào, chiến sĩ, cán bộ và các cháu năm mới.

Trong năm 1950, cuộc kháng chiến sẽ bước sang *giai đoạn mới*. Vì vậy, mỗi một công dân Việt Nam, mỗi một chiến sĩ Việt Nam phải đưa tất cả tinh thần và lực lượng mới vào cuộc *Thi đua ái quốc*, để chuẩn bị mau chóng đầy đủ *đang chuyển sang tổng phản công*.

Năm mới là một năm quyết định.

Mỗi người, mỗi ngành, mỗi nơi đều phải cố gắng làm tròn bổn phận, thì năm mới chắc là một năm *đại thắng lợi*.

Tôi mong rằng mỗi một đồng bào, mỗi một chiến sĩ, mỗi một cán bộ và mỗi một cháu sẽ chúc Tết Chính phủ và tôi bằng một lời hứa kiên quyết rằng:

"Tôi hứa sẽ kiên quyết làm tròn nhiệm vụ, để làm cho năm mới là năm thắng lợi hoàn toàn".

Chào thân ái và quyết thắng
HỒ CHÍ MINH

Báo *Sự thật*, số 126,
ngày 6-1-1950.

THƯ GỬI ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN TOÀN QUỐC¹⁾

Gửi Đại hội công đoàn toàn quốc,

Nhân dịp Đại hội, tôi gửi lời thân ái chúc các đại biểu mạnh khoẻ và Đại hội có kết quả thiết thực tốt đẹp. Trong cuộc kháng chiến của dân tộc, giai cấp công nhân ta đã gánh một phần quan trọng và đã có những thành tích vẻ vang. Từ nay giai cấp công nhân ta ắt phải cố gắng hơn nữa. Theo ý tôi, những việc chính mà Đại hội phải làm là:

- Tổ chức và huấn luyện toàn thể công nhân, trong vùng tự do và trong vùng tạm bị địch chiếm.
- Lãnh đạo công nhân xung phong thi đua ái quốc và chuẩn bị tổng phản công.
- Đi đến tổ chức toàn thể lao động bằng đầu óc cũng như lao động bằng chân tay.
- Giúp đỡ và lãnh đạo nông dân về mọi mặt.
- Liên lạc mật thiết với công nhân thế giới, trước hết là với công nhân Trung Hoa và công nhân Pháp.

Trong công việc kháng chiến và kiến quốc, trong sự nghiệp xây

dựng nền dân chủ mới, giai cấp công nhân phải là người lãnh đạo. Vì vậy, mỗi nam, nữ công nhân phải cố gắng học hỏi, tiến bộ, phải cố gắng xung phong làm kiểu mẫu trong mọi việc để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang của giai cấp mình.

Chào thân ái và quyết thắng
HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 1479,
ngày 23-2-1950.

1) Đại hội Tổng liên đoàn lao động Việt Nam khai mạc ngày 1-1-1950, tại Việt Bắc. Dự Đại hội có gần 200 đại biểu của giai cấp công nhân Việt Nam.

BỆNH MÁY MÓC

Một nhóm thợ đóng một cỗ xe ngựa rất khéo. Nhưng đóng rồi thì không dùng được. Vì cỗ xe to quá, đưa ra cửa phòng không lọt.

Nghe câu chuyện đó, ai không cười những người thợ kia là ngốc.

Song sự thật thì một số cán bộ ta vẫn thường "khóa cửa đóng xe" như những người thợ kia. Đó là họ mắc bệnh máy móc.

Vài thí dụ:

- Một đoàn thể kia báo cáo rằng: 85 phần trăm hội viên đã được huấn luyện. Tài thật! Nhưng khi xét lại, thì chương trình huấn luyện vẫn là *"ba giai đoạn, bốn mâu thuẫn"*, và 85 phần trăm hội viên được huấn luyện kia vẫn không hiểu rõ công việc thiết thực của mình là gì.

- Một xã kia có đến 25 chương trình thi đua. Mỗi đoàn thể, mỗi ngành trong xã đều có một chương trình riêng, và không chương trình nào ăn khớp nhau hết. Kết quả là thi đua không có... kết quả.

- Tỉnh A báo cáo rằng: Phụ nữ toàn tỉnh góp quỹ Tham gia kháng chiến, và tỉnh có mấy vạn nữ du kích.

Xét ra thì thấy rằng: Tỉnh ấy đã ra lệnh bắt phụ nữ góp, và bắt phụ nữ có 3,4 con mọn cũng phải đi tập "một, hai".

Kết quả là không bằng tỉnh B đã biết dùng cách tuyên truyền giải thích cho nên phụ nữ đã xung phong góp quỹ nhiều hơn, và nữ du kích thì mạnh mẽ hơn.

- Khu nọ, trong một mùa đã có đến 450 cuộc đại hội. Đại hội chứ không phải hội nghị tầm thường đâu nhé! Kết quả là các cán

bộ chỉ lo đi khai hội mà hết cả thời giờ, đến nỗi mọi công việc bị chậm trễ.

Bệnh máy móc ấy do đâu mà ra?

- Nó do *bệnh chủ quan* mà ra. Nó sẽ có hại gì?

- Nó sẽ làm hỏng công việc. Muốn chữa khỏi bệnh máy móc thì phải dùng cách gì?

- Đây là đơn thuốc chữa bệnh máy móc: bất kỳ việc to việc nhỏ:

Phải xem xét kỹ lưỡng,

Phải bàn bạc kỹ lưỡng,

Phải hỏi dân kỹ lưỡng,

Phải giải thích kỹ lưỡng cho dân,

Phải luôn luôn gần gũi dân.

Mong rằng các cán bộ ta cố gắng chữa hết bệnh máy móc thì mọi việc sẽ đều thành công mau chóng.

A.G.

Báo *Sự thật*, số 126,
ngày 6-1-1950.

CHÚC MỪNG THỐNG CHẾ XTALIN THỌ 70 TUỔI

Nhân dịp mừng thọ Thống chế Xtalin 70 tuổi, nhân danh nhân dân Việt Nam, Chính phủ Việt Nam và nhân danh cá nhân, tôi kính chúc Thống chế hạnh phúc và trường thọ.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Sự thật*, số 126,
ngày 6-1-1950.

LỜI TUYÊN BỐ CỦA CHÍNH PHỦ NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ CÙNG CHÍNH PHỦ CÁC NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI

Sau khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945¹ đã đánh đổ nền thống trị của đế quốc Nhật và Pháp ở Việt Nam, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà thành lập. Ngày 2-9-1945, Chính phủ lâm thời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà phát biểu bản Tuyên ngôn Độc lập² trước quốc dân Việt Nam và thế giới. Ngày 2-3-1946, Quốc hội³ (Quốc dân đại hội) Việt Nam bầu Chính phủ chính thức của nước Việt Nam.

Ngày 23-9-1945, quân đội thực dân Pháp đánh Nam Bộ. Sau đó, nước Pháp đã ký với Việt Nam bản Hiệp định sơ bộ 6-3-1946⁴ và Tạm ước 14-9-1946⁵. Nhưng thực dân Pháp vẫn tiếp tục cuộc chiến tranh phi nghĩa trái với ý nguyện hoà bình của nhân dân Pháp. Chúng lại thành lập chính phủ bù nhìn Bảo Đại để dùng làm lợi khí xâm lược Việt Nam và lửa gạt thế giới.

Quyết bảo vệ nền độc lập của Tổ quốc chống thực dân Pháp, nhân dân và quân đội Việt Nam đương chiến đấu anh dũng và ngày càng gần thắng lợi cuối cùng. Trải qua mấy năm kháng chiến, nước Việt Nam từng được nhân dân toàn thế giới đồng tình và ủng hộ. Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tuyên bố với Chính phủ các nước trên thế giới rằng: Chính phủ Việt Nam Dân chủ

Cộng hoà là Chính phủ hợp pháp duy nhất của toàn thể nhân dân Việt Nam. Căn cứ trên quyền lợi chung, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà sẵn sàng đặt quan hệ ngoại giao với Chính phủ nước nào trọng quyền bình đẳng, chủ quyền lãnh thổ và chủ quyền quốc gia của nước Việt Nam, để cùng nhau bảo vệ hoà bình và xây đắp dân chủ thế giới.

Ngày 14 tháng 1 năm 1950

Chủ tịch nước Việt Nam

Dân chủ Cộng hoà

HỒ CHÍ MINH

Báo *Sự thật*, số 127,
ngày 25-1-1950.

THƯ GỬI HỘI NGHỊ CÔNG AN TOÀN QUỐC¹⁾

Nhân dịp này, tôi gửi lời thân ái chào thăm các đại biểu, và nhờ các đại biểu chuyển lời tôi hỏi thăm tất cả các anh chị em công an.

Năm vừa qua, công an tiến bộ khá, nhất là công an ở Thừa Thiên, Sài Gòn, Hải Phòng, Hà Nội đáng khen.

Và có nhiều nhân viên công an đã oanh liệt hy sinh cho Tổ quốc, Chính phủ sẽ ghi tên những vị anh hùng ấy.

Sau đây là những điểm mà công an phải cố gắng thực hiện cho kỳ được:

- Xây dựng bộ máy công an nhân dân. Tức là công an phải có tinh thần phục vụ nhân dân, là bạn dân. Đồng thời phải dựa vào các đoàn thể mà tổ chức và giáo dục nhân dân trong công việc phòng gian trừ gian, để nhân dân thiết thực giúp đỡ công an.

- Cách tổ chức công an phải giản đơn, thiết thực, tránh cái tệ quá hình thức, giấy má.

- Lê lối làm việc phải dân chủ. Cấp trên phải thường kiểm tra cấp dưới. Cấp dưới phải phê bình cấp trên. Giúp nhau kinh nghiệm và sáng kiến, giúp nhau tiến bộ. Tự phê bình và phê bình nhau theo tinh thần thân ái và lập trường cách mệnh.

1) Hội nghị công an toàn quốc lần thứ năm họp vào tháng 1-1950.

- Phải hoan nghênh nhân dân phê bình công an, để đi đến hiểu công an, yêu công an, và giúp đỡ công an.

Mỗi người công an phải là một chiến sĩ. Năm 1950 là năm toàn dân chuyển mạnh sang tổng phản công. Tôi mong rằng toàn thể công an sẽ cố gắng thi đua để lập công trong cuộc thắng lợi chung.

Chào thân ái và quyết thắng
HỒ CHÍ MINH

Viết ngày 15-1-1950.
Tài liệu lưu tại Trung tâm
lưu trữ Quốc gia I.

THƯ GỬI HỘI NGHỊ TOÀN QUỐC CỦA ĐẢNG¹⁾

Các đồng chí,

Đảng họp Hội nghị toàn quốc, tiếc vì tôi hơi mệt, không đến họp với các đồng chí được. Vậy tôi có vài ý kiến gửi các đồng chí thảo luận:

Xét tình hình trong nước và ngoài nước, thế lực của ta và của địch, năm nay là năm cuộc kháng chiến của ta chuyển biến lớn. Các đồng chí hãy thiết thực kiểm điểm công tác và thành tích của Đảng, Mặt trận và của Chính quyền trong ba năm vừa qua, để định rõ nhiệm vụ của năm mới là: *hoàn thành việc chuẩn bị, chuyển mạnh sang tổng phản công.*

Thời cơ có lợi cho ta, nhưng khó khăn của ta còn nhiều. Tổng phản công là một việc lớn. Chúng ta chỉ có thể tổng phản công thắng lợi, nếu chúng ta chuẩn bị *đầy đủ*, khắc phục mau chóng những nhược điểm, phát triển mau chóng những ưu điểm. Công việc trước mắt của chúng ta là:

- Giữ vững khối đại đoàn kết của dân tộc;
- Tích cực xây dựng bộ đội chủ lực và bộ đội địa phương;
- Đánh mạnh vào lực lượng vật chất và tinh thần của địch;
- Động viên lực lượng toàn dân, tổ chức và võ trang nhân dân rộng rãi, vùng tự do cũng như vùng bị tạm chiếm;

1) Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ngày 21-1-1950.

- Liên lạc hành động với nhân dân Pháp và các lực lượng hoà bình dân chủ trên thế giới...

Nếu ta làm trọn được những việc đó, thì tôi tin rằng, với tinh thần thi đua ái quốc của đồng bào ta, với lòng kiên quyết đánh giặc của tướng sĩ ta, với những cố gắng và hy sinh của đồng chí ta, năm nay sẽ là năm đại thắng lợi.

Riêng về Đảng, các đồng chí hãy kiểm thảo sự lãnh đạo của Đảng về chính trị và tổ chức, đề cao tinh thần phê bình và tự phê bình trong Đảng, tổ chức việc học tập lý luận và sửa đổi lối làm việc, để cho Đảng ta thành một lực lượng rất mạnh, đưa dân tộc đến bước thành công.

Chào thân ái và quyết thắng.

Ngày 20 tháng 1 năm 1950

HỒ CHÍ MINH

Tài liệu lưu tại

Cục lưu trữ Trung ương Đảng.

GỬI ĐỒNG CHÍ TRẦN 1)

Khi xưa gặp chú một thanh niên,
Nay chú cầm quân giữ soái quyền.
Trăm vạn hùng binh theo lệnh chú,
Giữ gìn cách mạng cõi Điền 2).

20-1-1950

Sách *Thơ chữ Hán Hồ Chí Minh*,
Nxb Văn học, Hà Nội, 1990, tr.38.

1) Tác giả tự dịch. Nguyên văn chữ Hán, chúng tôi chưa sưu tầm được.

2) *Điền*: tên tỉnh Vân Nam. Điền biên là vùng biên cương biên giới tỉnh Vân Nam.

THƠ CHÚC NĂM MỚI

Kính chúc đồng bào năm mới,
Mọi người càng thêm phấn khởi,
Toàn dân xung phong thi đua,
Đẩy mạnh cuộc chuẩn bị tới,
Chuyển mau sang tổng phản công,
Kháng chiến nhất định thắng lợi.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Sự thật*, số 128,
ngày 19-2-1950.

THƯ GỬI BÁO *LAO ĐỘNG*

Năm mới, tôi gửi lời thân ái chúc anh chị em lao động tiến bộ về mọi mặt.

Sau đây là trả lời cho báo *Lao động*:

- Công nhân Việt Nam cần phải xung phong trong mọi công việc kháng chiến, kiến quốc. Đánh tan thực dân, giải phóng dân tộc, tranh lại thống nhất và độc lập, xây dựng một nước Việt Nam dân chủ mới - tức là tranh đấu cho hoà bình và dân chủ thế giới.

- Để đạt mục đích ấy, thì công nhân phải tổ chức thật chặt chẽ và rộng rãi, thi đua tăng gia sản xuất, thi đua học tập để tiến bộ mãi, tự cải thiện đời sống tinh thần và vật chất của mình, phá hoại kinh tế của địch. Đó là nhiệm vụ chung cho tất cả công nhân ở vùng tự do và trong vùng tạm bị địch chiếm.

- Về phần các cháu nhi đồng lao động, thì học tập và làm việc phải đi đôi với nhau, để mai sau thành những cán bộ trong công cuộc xây dựng và củng cố nước Việt Nam dân chủ mới.

- Nói tóm lại: để xứng đáng là một giai cấp lãnh đạo thì công nhân ta phải xung phong trong mọi việc của nước nhà và xã hội.

Năm nay là năm ta phải chuyển mạnh sang tổng phản công. Tôi mong rằng mỗi một người và tất cả công nhân ta sẽ làm tròn nhiệm vụ của một giai cấp tiên phong, để chung một phần vẻ vang trong cuộc đại thắng của dân tộc.

Chào thân ái và quyết thắng

Xuân Canh Dàn 1950

HỒ CHÍ MINH

Sách *Hồ Chí Minh Toàn tập*,
xuất bản lần thứ nhất,
Nxb Sự thật, Hà Nội, 1985,
t.5, tr.343-344.

ĐIỆN MỪNG CHÍNH PHỦ LIÊN XÔ

Nhân dịp hôm nay là ngày kỷ niệm thành lập Hồng quân Liên Xô 32 năm, tôi thay mặt Chính phủ nhân dân nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, quân đội quốc gia và dân quân du kích Việt Nam gửi lời nhiệt liệt chúc mừng Hồng quân Liên Xô, đội quân anh dũng, hùng tráng bảo vệ cho hoà bình và dân chủ thế giới và người lãnh tụ sáng suốt của Hồng quân Liên Xô: Thống chế Xtalin.

Ngày 23 tháng 2 năm 1950

Chủ tịch nước Việt Nam

Dân chủ Cộng hoà

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 1488,
ngày 6-3-1950.

THƯ GỬI HỘI NGHỊ KHÁNG CHIẾN HÀNH CHÍNH TOÀN QUỐC

Năm nay, Hội nghị kháng chiến hành chính có đủ đại biểu Nam, Trung, Bắc. Đó là một bước tiến khá lớn. Tôi gửi lời thân ái chào thăm các đại biểu. Sau đây là vài ý kiến của tôi đối với nhiệm vụ của Hội nghị.

Hội nghị:

- Cần phải thật thà vạch rõ những khuyết điểm trong năm vừa qua, để cùng nhau tìm cách sửa đổi.

- Nêu rõ những ưu điểm đã lược được, để định kế hoạch của năm 1950, quyết chuyển mạnh sang tổng phản công.

- Thảo luận kỹ lưỡng những vấn đề rất quan trọng như: Chính đốn và kiện toàn bộ máy chính quyền; sửa đổi và thống nhất cách làm việc; thiết thực thực hiện quân dân chính nhất trí; giải quyết vấn đề cán bộ; chỉnh đốn và đẩy mạnh phong trào thi đua ái quốc.

Hội nghị sẽ căn cứ thiết thực vào tình hình cả nước và tình hình từng khu, nhằm đúng nhiệm vụ của giai đoạn mới mà giải quyết các vấn đề cho thật sát. Đồng thời định những phương pháp cần thiết, để đảm bảo việc thi hành quyết nghị cho đúng và kịp thời.

Chúc Hội nghị thành công.

Chào thân ái và quyết thắng

Tháng 2 năm 1950

HỒ CHÍ MINH

Tài liệu lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

LỜI KÊU GỌI ĐỒNG BÀO TẶNG GIA SẢN XUẤT

Cùng đồng bào toàn quốc,

Năm nay là năm chuyển mạnh sang tổng phản công, bộ đội và nhân dân sẽ cần nhiều lúa thóc, hoa màu, thịt cá, bông vải.

Năm nay cũng là năm mà giặc đánh thua cố phá hoại tài sản mùa màng của ta nhiều hơn.

Vậy trong lúc ở mặt trận, bộ đội và dân quân hăng hái đánh giặc để chuyển mạnh sang tổng phản công, đồng bào ở hậu phương có nhiệm vụ:

1. Thi đua tặng gia sản xuất; chăn nuôi thêm súc vật, giống thêm nhiều thóc lúa, hoa màu, bông, rau. Trai, gái, già, trẻ, mỗi người đều phải cố gắng, người đã tặng gia sản xuất sẽ tặng gia sản xuất nhiều hơn, người chưa tặng gia sản xuất sẽ phải tặng gia sản xuất. Chúng ta quyết thực hiện khẩu hiệu: *Toàn dân canh tác, bốn mùa canh tác.*

2. Thi đua tiết kiệm, tránh xa xỉ, phí phạm, để dành lương thực cho bộ đội hoặc cho những lúc túng thiếu.

Làm hai việc trên là góp sức vào công việc chuyển mạnh sang tổng phản công.

Tôi mong đồng bào cố gắng.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 1 tháng 3 năm 1950

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 1488,
ngày 6-3-1950.

LY BẮC ¹

Ký Bắc thiên tâm huyền hạo nguyệt,
Tâm tuy hạo nguyệt cộng du du.
Hạo nguyệt thủy phân vi lưỡng bán?
Bán tuy cựu hữu, bán chinh phu.

11-3-1950

Dịch nghĩa

RỜI BẮC KINH

Giữa lòng trời Ký Bắc treo vầng trăng sáng trắng,
Lòng ta theo trăng sáng cùng man mác.
Vầng trăng sáng kia ai chia làm hai nửa?
Một nửa theo cùng bạn cũ, một nửa soi khách
đường trường.

Dịch thơ

RỜI BẮC KINH

*Trời Ký Bắc treo vầng trăng rọi,
Lòng theo trăng vời vợi sáng ngời.
Vầng trăng ai xẻ làm đôi?
Nửa theo bạn cũ, nửa soi lẽ hành.* ²)

Bản chụp bút tích bài thơ
lưu tại Bảo tàng Hồ Chí Minh.

1) Đầu năm 1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh bí mật đi thăm Trung Quốc và Liên Xô. Ngày 11-3-1950, Người rời Bắc Kinh. Trên đường về nước, Người đã sáng tác chùm thơ này.

2) Bản dịch của Phan Văn Các.

QUÁ HỒ BẮC

Ngã khứ điền gian đô bạch tuyết,
Ngã lai điền mạch dĩ thanh thanh.
Minh thiên cơ giới thể mộc giới,
Ưu triệu nông gia lạc thái bình.

12-3-1950

Dịch nghĩa

QUA HỒ BẮC

Khi ta đi ngoài đồng toàn là tuyết trắng,
Nay ta về lúa mạch ngoài đồng đã xanh xanh.
Ngày mai có cày máy thay thế cho cày gỗ,
Ưu triệu gia đình nông dân vui hưởng cảnh
thái bình.

Dịch thơ

QUA HỒ BẮC

*Đồng ruộng khi đi đầy tuyết trắng,
Nay về lúa mạch đã xanh xanh.
Ngày mai cày máy thay cày gỗ,
Ưu triệu nhà nông hưởng thái bình.¹⁾*

Bản chụp bút tích bài thơ
lưu tại Bảo tàng Hồ Chí Minh.

1) Bản dịch của Phan Văn Các.

THẬP TAM TẢO, QUÁ TRƯỜNG SA

Trường Sa quá khứ thị sa trường,
Nhất khối lâu đài nhất điểm thương.
Trung Quốc nhi kim dĩ giải phóng,
Trường Sa thử hậu miễn tang thương.

13-3-1950

Dịch nghĩa

SỐM MUỖI BA, QUA TRƯỜNG SA

Trường Sa ngày trước là bãi sa trường,
Mỗi toà lâu đài kia là một vết thương.
Ngày nay Trung Quốc đã được giải phóng,
Trường Sa từ nay về sau sẽ thoát khỏi cảnh
đổi dời dầu bể.

Dịch thơ

SỐM MUỖI BA, QUA TRƯỜNG SA

*Trường Sa ngày trước chốn sa trường,
Mỗi dãy lâu đài một vết thương.
Trung Quốc ngày nay đã giải phóng,
Trường Sa sẽ hết cảnh tang thương.¹⁾*

Bản chụp bút tích bài thơ
lưu tại Bảo tàng Hồ Chí Minh.

1) Bản dịch của Phan Văn Các.

NGỌ QUÁ THIÊN GIANG

Đảo Thiên Giang, thuyết Thiên Giang,
Thiên Giang giang ngạn mãi xuân sương.
Thiên lương địch xa thành hắc tạn,
Hong quân trực đảo Trấn Nam Quan.
17-3-1950

Dịch nghĩa

BUỔI TRƯA QUA THIÊN GIANG

Đến Thiên Giang thì nói chuyện Thiên Giang,
Trên bờ Thiên Giang, sương xuân đã phủ đầy.
Hàng ngàn chiếc chiến xa của địch đều hoá thành
tro đen,
Hong quân tiến thẳng đến Trấn Nam Quan.

Dịch thơ

BUỔI TRƯA QUA THIÊN GIANG

*Đến Thiên Giang kể chuyện Thiên Giang,
Xuân tới bờ sông bát ngát sương.
Xe thù ngàn cỗ thành tro xám,
Hong quân thẳng đến Trấn Nam Quan.¹⁾*

Bản chụp bút tích bài thơ
lưu tại Bảo tàng Hồ Chí Minh.

1) Bản dịch của Phan Văn Các.

CẬN LONG CHÂU

Viễn cách Long Châu tam thập lý,
Dĩ văn pháo hưởng dữ cơ thanh.
Việt Nam dân chúng chân anh dũng,
Kháng chiến tất thắng, kiến quốc tất thành.
29-3-1950

Dịch nghĩa

ĐẾN GẦN LONG CHÂU

Cách xa Long Châu ba mươi dặm,
Đã nghe tiếng đại bác vang dội và tiếng
máy bay gầm rú.
Dân chúng nước Việt Nam thật là anh dũng,
Kháng chiến nhất định thắng lợi, kiến quốc
nhất định thành công.

Dịch thơ

ĐẾN GẦN LONG CHÂU

*Còn cách Long Châu ba chục dặm,
Nghe tàu bay rú, pháo gầm rung.
Nhân dân nước Việt anh hùng thật,
Diệt thù, dựng nước ắt thành công.¹⁾*

Bản chụp bút tích bài thơ
lưu tại Bảo tàng Hồ Chí Minh.

1) Bản dịch của Phan Văn Các.

NƯỚC VIỆT NAM ĐẤU TRANH CHO NỀN ĐỘC LẬP CỦA MÌNH

Việt Nam là nước lớn nhất trong số ba nước hợp thành Đông Dương. Việt Nam có 20 triệu dân, Campuchia có 4 triệu dân, Lào một triệu.

Việt Nam là thuộc địa giàu nhất trong số các thuộc địa của Pháp. Nam Bộ sản xuất gạo và cao su, Trung Bộ (ở giữa) sản xuất muối và cá, Bắc Bộ (Bắc Kỳ) có nhiều gỗ và hầm mỏ.

Trong hơn 80 năm dưới ách thuộc địa của Pháp, nhân dân Việt Nam không ngừng đấu tranh chống lại bọn chủ người nước ngoài. Cuộc đấu tranh đã trở lên mạnh mẽ hơn từ Chiến tranh thế giới thứ hai⁶. Mặc dù bọn thực dân thực hiện khủng bố trắng, các cuộc nổi dậy vẫn lần lượt nổ ra trong khắp nước.

Tháng 9 năm 1940 ở Bắc Sơn⁷ (Bắc Bộ)

Tháng 11 năm 1940 ở Nam Bộ⁸

Tháng 1 năm 1941 ở Đô Lương⁹ (Trung Bộ)

Tháng 12 năm 1944 ở Đình Cả (Bắc Bộ)¹⁾.

Những cuộc nổi dậy đó đã bị đàn áp dã man trong lửa và máu. Những cuộc chiến đấu yêu nước đã bắt đầu. Không gì có thể ngăn nó được.

*
* *

1) Trong nguyên bản đánh máy nhầm: Tháng 10-1940 ở Bắc Sơn, tháng 11-1940 ở Đô Lương, tháng 8-1941 ở Đình Cả.

MẶT TRẬN DÂN TỘC THỐNG NHẤT

Năm 1940, những tên Pháp phản bội ở phương Tây đã bán nước Pháp cho bọn phát xít Đức. Những tên Pháp phản bội ở phương Đông cũng bán Đông Dương cho phát xít Nhật. Dưới hai ách áp bức Pháp - Nhật, nhân dân Việt Nam đấu tranh càng kiên quyết hơn và có phương pháp hơn.

Năm 1941, Mặt trận dân tộc thống nhất - Việt Minh¹⁰, đã được thành lập.

Việt Nam độc lập đồng minh (hoặc Việt Minh) có nghĩa là liên minh vì nền độc lập của nước Việt Nam. Mặt trận bao gồm tất cả những người yêu nước, không phân biệt khuynh hướng chính trị, tín ngưỡng, tôn giáo, giai cấp xã hội, nam nữ và tuổi tác.

Các thành viên của Mặt trận tập hợp trong các *Hội cứu quốc* tức các Hội cứu nước khác nhau, thí dụ như: Hội công nhân cứu quốc, Hội nông dân cứu quốc, Hội phụ nữ cứu quốc, Hội thanh niên cứu quốc, Hội nhi đồng cứu quốc, v.v..

Học tập được kinh nghiệm của thế giới là nếu không có lực lượng vũ trang thì không thể đánh thắng được bọn áp bức, Việt Minh đề ra nhiệm vụ tổ chức các đội du kích vũ trang. Ngay từ năm 1944, Việt Minh đã bắt đầu *cuộc chiến tranh du kích* chống lại quân đội Nhật và Pháp. Chẳng bao lâu, họ đã chiếm được sáu tỉnh phía Bắc Bắc Bộ. Trong vùng này, những bước đi đầu tiên của nền dân chủ mới đã được áp dụng: các cơ quan chính quyền địa phương do nhân dân bầu ra, quyền bình đẳng giữa nam và nữ, v.v..

Các đội du kích phát triển nhanh chóng và trở thành *Quân đội giải phóng nhân dân* (Vệ quốc quân).

Việt Bắc - nơi đóng bản doanh của Việt Minh - trở thành một thứ "đất thánh" của cuộc cách mạng dân tộc. Những người yêu nước, trai, gái, trẻ, già, từ mọi miền đất nước đã bí mật đến đây để nhận những sự cổ vũ và những chỉ thị.

CUỘC CÁCH MẠNG THÁNG TÁM

Tháng 3-1945, bọn đế quốc Nhật đã tống cổ bọn đế quốc Pháp ra khỏi cửa. Việt Minh đã dự kiến trước sự kiện này và đã sẵn sàng để khai thác sự kiện đó. Về mặt chính trị, Việt Minh giải thích cho nhân dân hiểu các mâu thuẫn giữa những tên đế quốc với nhau và sự diệt vong không thể tránh khỏi của những tên ăn cướp này. Về mặt quân sự, Việt Minh triển khai một công tác tuyên truyền mạnh mẽ vào các binh lính bản xứ trong quân đội Pháp và đã được họ cung cấp một số vũ khí.

Uy tín của Việt Minh tăng lên và các tổ chức của nó phát triển rất nhanh. Đến giữa năm 1945, Việt Minh đã có 5 triệu hội viên (hiện nay là 12 triệu).

Mệnh lệnh chuẩn bị tổng khởi nghĩa được ban hành.

Tháng 8-1945, chủ nghĩa đế quốc Nhật Bản bị đánh bại, cách mạng Việt Nam thắng lợi trong cả nước.

Ngày 2-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh tuyên bố nền độc lập của nước Việt Nam, việc thành lập nền Cộng hoà dân chủ và việc lập ra Chính phủ nhân dân. Như vậy là cả ách áp bức thuộc địa đã tồn tại trong một thế kỷ lẫn chế độ phong kiến già cỗi tồn tại từ hàng nghìn năm đều đã bị xoá bỏ.

SỰ CAN THIỆP CỦA BỌN PHẢN ĐỘNG QUỐC TẾ

Ngay sau đó, bọn phản động quốc tế do chủ nghĩa đế quốc Mỹ đứng đầu đã tìm cách bóp chết nền cộng hoà non trẻ của Việt Nam.

Theo lệnh của Bộ tư lệnh Đồng minh do tướng Mỹ Mác Ácơ chỉ huy và lấy lý do giải giáp quân đội Nhật Bản, quân đội Anh đã chiếm nửa phía Nam của nước Việt Nam và quân đội Quốc dân đảng chiếm nửa phía Bắc. Quân đội Anh đã giúp thực dân Pháp mở đầu cuộc chiến tranh chiếm lại Nam Bộ. Quân đội Quốc dân đảng dung dưỡng bọn phản động Việt Nam trong hoạt động phản cách mạng của chúng.

Hơn nữa, bọn đế quốc Nhật và Pháp đã để lại cho nước Cộng

hoà Việt Nam mới một gia tài thảm hại: một nạn đói lớn. Thóc gạo đã bị chúng tịch thu hết, do đó, vào mùa xuân năm 1945, hơn hai triệu người đã bị chết đói tại các tỉnh phía Bắc. Rồi nạn hạn hán tiếp theo nạn lụt!

Nhờ chính sách đúng đắn và sự lãnh đạo của Việt Minh và nhờ tinh thần hăng hái của nhân dân, không những đã tránh được nạn đói mà còn thực hiện được nhiều tiến bộ mới, thí dụ: một Quốc hội được bầu ra bằng đầu phiếu phổ thông, một quân đội nhân dân đã được tổ chức, nạn mù chữ bị xoá bỏ, v.v..

BỌN THỰC DÂN PHÁP BẮT ĐẦU CUỘC CHIẾN TRANH

Được quân đội Anh và Nhật giúp đỡ, bọn thực dân Pháp bắt đầu cuộc chiến tranh ở Nam Bộ (Nam Kỳ) ngay từ tháng 9-1945.

Vào thời kỳ đó, nhân dân Việt Nam nói chung và nhân dân Nam Bộ nói riêng chưa được tổ chức tốt về mặt quân sự. Phần lớn các chiến sĩ được vũ trang bằng những gậy tre. Tướng Lơcléc có tiếng tăm, Tổng chỉ huy quân đội thực dân Pháp, đoán trước rằng chúng sẽ chiếm lại toàn bộ nước Việt Nam trong vòng 3 tháng là chậm nhất.

Như người ta thấy, Lơcléc đã nhầm.

Bọn thực dân tiến hành chiến tranh ở phía Nam đồng thời tiến hành ngoại giao ở phía Bắc Việt Nam. Chúng muốn tranh thủ thời gian nhằm tăng cường lực lượng viễn chinh để đánh một đòn lớn.

Vì vậy Chính phủ Pháp đã ký với Chính phủ Cộng hoà Việt Nam bản Hiệp định ngày 6-3, bản Tạm ước ngày 14-9 - những mảnh giấy mà chỉ ít lâu sau đó chúng đã xé bỏ.

Ngày 20-12-1946 quân đội Pháp mở cuộc tổng tấn công trong khắp nước Việt Nam. Đó là một cuộc chiến tranh không tuyên bố. Những nhà quân sự Pháp muốn lặp lại chiến thuật chiến tranh chớp nhoáng của Hítler, nhằm chỉ một đòn là tiêu diệt xong các lực lượng yêu nước Việt Nam.

Ở đây nữa, bọn thực dân Pháp lại đã nhâm. Và rất chắc chắn là chúng cũng sẽ chịu chung số phận của bọn Hítler tiền bối của chúng.

CHÚNG ĐÃ BỊ SA LẦY TRONG NHỮNG KHÓ KHĂN VỀ QUÂN SỰ

Sau 2 tháng kháng cự anh dũng trong thành phố Hà Nội, các lực lượng Việt Nam đã rút về nông thôn, không thiệt hại một người, không mất một khẩu súng nào.

Trong 3 tháng cuối năm 1947, bọn Pháp đã tung lực quân, hải quân của chúng ra nhằm bao vây và tìm diệt các lực lượng Việt Nam ở Việt Bắc. Nhưng chúng đã bị trừng phạt bằng một thất bại vang dội, với 7.500 quân của chúng bị giết và bị thương.

Từ sau thất bại đó, chúng tự hạn chế trong các trận đánh có quy mô nhỏ hơn.

Năm 1946, các nhà quân sự Pháp già dặn nhất đã công khai thú nhận rằng muốn chiếm lại Việt Nam thì phải có 500.000 lính Pháp. Nhưng tuyển mộ được số người đó, vũ trang cho họ, nuôi họ ăn và vận chuyển họ sang Việt Nam, những việc đó vượt quá sức của một nước Pháp đã bị thiệt hại nặng nề và bị kiệt quệ bởi hai cuộc chiến tranh thế giới.

Những người am hiểu các vấn đề thuộc địa - như giáo sư Giuglât và những người khác - thừa nhận rằng quân đội nhân dân Việt Nam đã mạnh lên ngang quân đội thực dân Pháp.

Báo chí Mỹ - thí dụ tờ *Diễn đàn thông tin Niu Oóc* viết rằng: đội quân viễn chinh của Pháp ở Đông Dương đã vượt quá số 120.000 người, nhưng đến nay nó vẫn chẳng đạt được tiến bộ gì hơn thời kỳ đầu cuộc chiến tranh. Những vùng bị người Pháp chiếm đóng không quá 16% lãnh thổ của đất nước.

Tính đến cuối năm 1949, đội quân viễn chinh Pháp đã bị mất khoảng 100.000 người bị giết và bị thương.

Kế hoạch của tướng Rôve, tổng chỉ huy quân đội Pháp, nhằm "khóa cửa" biên giới Việt Nam đã bị thất bại hoàn toàn. Tinh thần

quân đội Pháp xuống đến mức thấp nhất, trong khi những người Việt Nam đang chuẩn bị một cuộc tổng phản công.

NHỮNG KHÓ KHĂN VỀ CHÍNH TRỊ

Không có hy vọng về mặt quân sự, bọn thực dân Pháp giở những *thủ đoạn chính trị*. Họ dùng Bảo Đại để tổ chức ra một chính phủ bù nhìn nhằm chia rẽ nhân dân Việt Nam.

Cựu hoàng đế của các hộp đêm, Bảo Đại là một tay lật lọng chuyên nghiệp, lần lượt làm chó săn cho Pháp, cho Nhật và mới đây lại cho Pháp. Hắn kết hôn với con gái của một đại địa chủ theo đạo Thiên Chúa, là anh em đồng hao với một bá tước người Pháp, được nuôi nấng trong giới quý tộc thối nát ở Pháp và phần lớn thời gian hắn sống tại các thành phố ăn chơi ở Pháp. Tên bù nhìn này là bạn của Tưởng Giới Thạch và chắc chắn hắn sẽ có cái kết cục nhục nhã như tên sát nhân người Trung Quốc kia.

Tên bán nước Việt Nam không những bị nhân dân ghét bỏ mà cả hoàng tộc cũ cũng bỏ rơi hắn. Thí dụ:

Năm 1949, khi tướng Rôve đến Đông Dương, hơn một nghìn nhà trí thức ở Sài Gòn đã gửi cho Rôve một bản tuyên ngôn phản đối Bảo Đại và ủng hộ Hồ Chí Minh.

Sau khi đã công bố một bức thư kết án Bảo Đại là kẻ phản bội Tổ quốc, ông hoàng già Ứng Úy, bác của Bảo Đại đã rời bỏ Huế, cố đô bị quân Pháp chiếm để nhận chức vụ chủ tịch một uỷ ban địa phương của Mặt trận dân tộc thống nhất.

Các tổ chức nhân dân đã nhất trí đòi hỏi phải trừng trị Bảo Đại vì tội phản quốc.

Một nhà báo Mỹ hỏi một người đã từng làm quan với Bảo Đại rằng có bao nhiêu người Việt Nam tán thành Bảo Đại? Câu trả lời là: ước lượng nhiều nhất là 1%.

Nhà báo Mỹ nói trên viết rằng: Trừ một số rất ít, tất cả những người Việt Nam đều chống lại bọn thực dân Pháp và Bảo Đại, tuyệt đại bộ phận nhân dân Việt Nam tán thành Chính phủ cách mạng

của ông Hồ Chí Minh.

Vậy, về mặt chính trị cũng như về mặt quân sự, bọn đế quốc Pháp đều không có lối thoát.

VÀ NHỮNG KHÓ KHĂN VỀ KINH TẾ

Theo số liệu chính thức, năm 1949, cuộc chiến tranh ở Việt Nam đã làm nước Pháp thiệt hại 115 tỷ phrăng, tức là gấp 4 lần so với lúc bắt đầu chiến tranh, vào năm 1946-1947.

Trong khi các khoản chi tiêu về quân sự tăng lên một cách khủng khiếp, thì nền kinh tế Pháp hoàn toàn bị kiệt quệ, như các con số sau đây chứng minh:

Xuất cảng trước chiến tranh			Đến 1949	
Gạo	1.500.000	tấn	90.000	tấn
Than	1.500.000	-	40.000	-
Cao su	100.000	-	28.000	-
Các thứ khác	900.000	-	48.000	-
Cộng	4.000.000	-	206. ¹⁾	-

Cuộc chiến tranh ở Việt Nam đã dẫn nước Pháp bị Mácsan hoá đến chỗ bị kiệt quệ. Báo *Diễn đàn thông tin Niu Ốc* viết:

"Trước kia, Việt Nam là một nguồn của cải đối với nước Pháp. Giờ đây, nó trở thành một nguồn nợ nần đối với nước Pháp".

SỰ CAN THIỆP CỦA MỸ VÀ MÂU THUẤN GIỮA NHỮNG TÊN KẺ CUỐP

Tình trạng của chủ nghĩa thực dân Pháp ở Việt Nam giống như tình trạng của một người cưỡi trên lưng một con hổ. Xuống chăng? Sẽ bị ăn thịt. Đứng xuống chăng? Bị ăn thịt mất thôi.

Tuyệt vọng, hẳn cầu cứu chủ nghĩa đế quốc Mỹ.

1) Trong nguyên bản đánh máy nhầm là 220.000.

Tên này, không đợi mời đến hai lần, đã vồ ngay lấy cơ hội. Bởi vì hẳn muốn biến Việt Nam thành một "*vành đai an toàn*" chống cộng sản.

Chẳng bao lâu, mâu thuẫn gay gắt xuất hiện giữa hai toán kẻ cướp.

Chủ nghĩa đế quốc Mỹ nói với ông bạn Pháp: "Vì tôi ứng tiền và vũ khí, và vì anh không đánh thắng được ở Việt Nam, vậy anh hãy rút khỏi đó để tôi vào thay!".

Nhưng chủ nghĩa đế quốc Pháp nói với "vị cứu tinh" của mình:

"A, xin lỗi! Anh cung cấp vũ khí, đúng vậy. Nhưng tôi, tôi đã hy sinh hàng vạn sinh mạng thanh niên Pháp. Vì vậy tôi muốn giữ lấy phần mà tôi đã cướp được".

Dưới đây là một số chứng cứ về các mâu thuẫn đó:

Ngày 1-3-1950, Thông tấn xã Pháp loan báo rằng "Chính phủ Pháp muốn giữ quyền kiểm soát mọi viện trợ được cung cấp cho Việt Nam" (cho bù nhìn Bảo Đại).

Cùng ngày, Hãng thông tấn U.P thuật lại lời của ông Giétxốp, đại sứ lưu động của Tơuman, nói rằng: "Trước khi quân đội Pháp rút khỏi nước này, nền độc lập hoàn toàn của Việt Nam không có gì bảo đảm cả" (Dịch lại từ báo chí nước ngoài).

Thật là một cú đá của con lừa ... Mỹ!

CANH BẠC CỦA MỸ

Theo tin của Hãng thông tấn U.P ngày 6-3-1950, Tơuman đã gửi cho quân đội Pháp ở Đông Dương 60 máy bay mới, có thể là 120... Hạm đội 7 của Mỹ sẽ bỏ neo ở Sài Gòn... Mỹ sẽ sử dụng lính Nhật để đánh Việt Nam... theo yêu cầu của Chính phủ Pháp. Oasinhton sẽ cho Bảo Đại 30 triệu đôla để sống được tới tháng 6,...vân vân.

Nhưng cũng chính hãng thông tấn đó ngày 1-3-1950 đã viết rằng: "Điều mà Mỹ làm ở Đông Dương lúc này là món tiền cược cá

ngựa lớn nhất mà cho tới nay Mỹ chưa từng chơi trong cuộc chiến tranh lạnh. Nhưng ngay cả với sự giúp đỡ của Mỹ, người Pháp cũng không thể đánh bại được du kích cộng sản... Từ năm 1946, không có sự giúp đỡ nào từ bên ngoài, Hồ Chí Minh đã có thể chặn được bước tiến của quân đội Pháp... Với chỉ một phần nhỏ số viện trợ như của Mỹ dành cho Pháp, ông Hồ Chí Minh cũng có thể đương đầu với Pháp nhiều năm nữa. Nếu Liên Xô đến giúp ông ta thì ông ta cũng có thể tạo ra cho người Pháp cũng như cho người Mỹ một tình cảnh không thể tưởng tượng nổi... 30 triệu đôla mà người Pháp yêu cầu cho Bảo Đại thì chỉ là một giọt nước trong một cái bể lớn... Chính phủ Bảo Đại - do người Pháp nâng đỡ - là một đứa trẻ mới sinh, yếu đuối, và không được nhân dân kính trọng..." (Dịch lại).

Như vậy là ngay cả dư luận phản động ở Mỹ cũng lên án cuộc phiêu lưu của Tờuman ở Việt Nam.

Là một tay đánh bạc tồi, Tờuman đã đặt cọc vào Tưởng Giới Thạch một số đôla và nỗ lực đổ sộ. Và kết quả là ông ta nhận được một trận đòn khủng khiếp. Ông ta bị mất vốn và mất mặt, con ngựa Trung Quốc của ông ta bị đánh quỵ hoàn toàn, nước Trung Hoa cách mạng được giải phóng một cách thắng lợi.

Không nghi ngờ gì nữa, Bảo Đại và quân đội viễn chinh Pháp sẽ bị đánh bại như Tưởng Giới Thạch vậy, và Tờuman sẽ mất số tiền cược của ông ta ở Việt Nam như ông ta đã mất ở Trung Quốc. Nhưng đối với ông ta lần này, sự thiệt hại sẽ đau đớn hơn nhiều bởi vì ông sẽ bị đánh bại bởi nước Việt Nam nhỏ bé.

VIỆT NAM SẼ THẮNG LỢI

Việc Liên Xô, nước Trung Hoa mới và các nước dân chủ công nhận Chính phủ Cộng hoà Việt Nam đã nâng lên đến mức cao nhất niềm phấn khởi của nhân dân Việt Nam dũng cảm mà tinh thần thì rất cao và lòng can đảm thì không gì thắng nổi. Đối với Việt Nam, đó là *một thắng lợi lớn về chính trị*.

Cảm tình của những người lao động trên toàn thế giới và sự đoàn kết của nhân dân Pháp đã đẩy lên một phong trào rộng lớn chống lại "cuộc chiến tranh bẩn thỉu" ở Việt Nam là *một thắng lợi to lớn về tinh thần* đối với nhân dân Việt Nam.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tuyên bố: "Để giành lại nền độc lập dân tộc và sự thống nhất đất nước của mình, nhân dân Việt Nam sẵn sàng đấu tranh 10 năm, 15 năm, 20 năm hoặc hơn nữa, nếu cần thiết!". Và Người nói thêm: "càng gần đến thắng lợi, chúng ta càng gặp nhiều khó khăn. Nhưng chúng ta đã quyết tâm khắc phục tất cả những khó khăn và chịu đựng mọi hy sinh để đạt mục đích của mình: Đánh đuổi tất cả bọn xâm lược và giải phóng Tổ quốc của chúng ta".

Quyết tâm bền bỉ đó, niềm tin tưởng không gì lay chuyển nổi đó của một dân tộc là *sự bảo đảm vững chắc của thắng lợi cuối cùng*. Và Việt Nam sẽ thắng.

Vậy thì, trái với tất cả những sự tính toán của lực lượng phản động quốc tế, đứng đầu là lực lượng phản động Pháp - Mỹ đang muốn biến Việt Nam thành một cái hàng rào chống cộng sản ở Đông Nam Á, *nước Việt Nam dũng cảm đang trở thành một tiền đồn vững chắc của mặt trận quốc tế chống chủ nghĩa đế quốc ở khu vực này của thế*).

DIN

Thư ký Mặt trận Liên - Việt
(Mặt trận dân tộc thống nhất) địa phương

1) Cùng với bản thảo bài báo, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi bức thư sau cho Bộ biên tập tuần báo *Vì một nền hoà bình lâu dài, vì một nền dân chủ nhân dân*.

Kính gửi Bộ biên tập tuần báo

Vì một nền hoà bình lâu dài

Vì một nền dân chủ nhân dân,

Đồng chí Tổng biên tập thân mến,

Tôi không viết tiếng Pháp đã từ lâu, khá lâu. Lần này viết, chắc tôi sẽ mắc nhiều lỗi. Mong đồng chí sửa hộ những lỗi đó. Nếu thấy cần thiết, đồng chí có thể sử dụng tài liệu này để viết lại hoàn toàn bài báo.

Tôi sẽ gửi tới đồng chí nhiều bài khác nữa, hoặc do tôi, hoặc do các đồng chí của tôi viết.

Về thù lao, tôi mong đồng chí gửi đều đặn cho chúng tôi nhiều bản của tờ báo và những sách báo khác mà đồng chí có.

Chào thân ái

Ngày 22 tháng 3 năm 1950

HỒ CHÍ MINH

Tái bút: Nếu trong bài có những sai về chính trị, mong đồng chí sửa hộ những sai đó và gửi cho chúng tôi lời phê bình. Xin cảm ơn trước.

Viết bằng tiếng Pháp.

Tài liệu lưu tại Bảo tàng

Cách mạng Việt Nam.

QUỸ CÔNG LƯƠNG

Đầu năm 1950, để mở đà cho cuộc tổng động viên nhân lực, vật lực, tài lực của nhân dân vào cuộc kháng chiến, Chính phủ đã ra sắc lệnh lập Quỹ công lương, mục đích để nhân dân góp lương thực vào công quỹ quốc gia, cấp dưỡng bộ đội, công nhân viên chức làm việc ở các cơ quan, xí nghiệp Chính phủ.

Theo sắc lệnh, Quỹ công lương đóng bằng thóc, cốt để giải quyết vấn đề tiếp tế khó khăn hiện nay và sau này trong giai đoạn tổng phản công. Mỗi một công dân Việt Nam sẽ đóng 10 kilô thóc. Đặc biệt cả phụ nữ cũng đóng, thể theo yêu cầu của chị em đòi được góp như nam giới vào những quỹ kháng chiến. Riêng cho công nhân và công chức, vì không trực tiếp sản xuất nông nghiệp, nên được đóng bằng tiền, số tiền tương đương với 10 kilô thóc bán ở thị trường địa phương trong khi đóng.

Bất cứ công dân nào từ 18 đến 55 tuổi đều có nhiệm vụ đóng Quỹ công lương, trừ những người đã được Chính phủ cho miễn hẳn như bộ đội, du kích thoát ly sinh sản (địa phương quân), thương binh được hưởng hưu bổng thương tật, học sinh không tài sản, người tàn tật không kể sinh nhai, v.v..

Lập Quỹ công lương, Chính phủ nhằm mục đích chuẩn bị sẵn ở các chiến trường những kho thóc phòng khi cần đến dùng được mau lẹ, điều hoà giá cả; tiếp tế đầy đủ cho bộ đội để khỏi tình trạng vừa đánh giặc vừa lo ăn, giải quyết tiếp tế khó khăn cho công nhân và công chức.

Cuộc kháng chiến càng gần thắng lợi càng đòi hỏi nhiều hơn

công sức của nhân dân. Với mục đích đẩy cuộc kháng chiến sang giai đoạn tổng phản công, Chính phủ đã hạ sắc lệnh Tổng động viên nhân lực, vật lực và tài lực của nhân dân và lập Quỹ công lương. Quỹ công lương được nhân dân hăng hái đóng góp nhanh chóng sẽ là một sức mạnh mới đẩy nhanh cuộc chuẩn bị tiến sang giai đoạn cuối cùng và đảm bảo cho tổng phản công thắng lợi hoàn toàn.

T.L.

Báo *Sự thật*, số 130,
ngày 1-4-1950.

SINH VIÊN VIỆT NAM TẠI ANH VỚI SẮC LỆNH TỔNG ĐỘNG VIÊN

Được biết Chính phủ đã hạ Sắc lệnh tổng động viên nhân lực, vật lực, tài lực của nhân dân, 14 sinh viên Việt Nam từ 18 đến 30 tuổi đang theo học ở trường đại học tại Luân Đôn đã đánh điện về hỏi kỹ thêm Chính phủ về việc tòng quân của anh em. Anh em muốn biết cách thức và đường lối về nước trong trường hợp anh em được gọi về nước tòng quân, và những huấn lệnh nào của Chính phủ anh em cần phải thi hành trong trường hợp Chính phủ miễn cho anh em tòng quân để tiếp tục công việc học hành ở Anh, v.v.. Anh em ngỏ ý rất sẵn sàng về nước để được nhập ngũ và chấm hết bức điện: *"dù xa xôi, tâm trí chúng tôi vẫn luôn luôn hướng về Tổ quốc và lúc nào cũng sẵn sàng thi hành những huấn lệnh của Chính phủ"*.

T.L.

Báo *Sự thật*, số 131,
ngày 15-4-1950.

LỜI KÊU GỌI NHÂN NGÀY 1-5-1950

Nhân dịp Tết Lao động quốc tế, tôi gửi lời thân ái chúc mừng đồng bào lao động trong nước và anh em lao động thế giới.

Trong lúc này, anh em lao động và nhân dân tiến bộ khắp thế giới đang mạnh mẽ động viên, để chống âm mưu của những kẻ muốn gây chiến tranh và để giữ gìn dân chủ và hoà bình lâu dài.

Đồng bào lao động và toàn thể quốc dân ta cần phải hăng hái tổng động viên để đánh tan bọn xâm lược, để đưa cuộc kháng chiến thần thánh của ta mau đến thắng lợi hoàn toàn. Như thế, tức là toàn thể lao động và nhân dân ta thiết thực chen vai thích cánh với lao động và nhân sĩ thế giới để hoàn thành sự nghiệp vĩ đại chung là bảo vệ dân chủ và hoà bình thế giới.

Chào thân ái và quyết thắng
HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 1539,
ngày 4-5-1950.

THƯ GỬI ANH EM THƯƠNG BINH MẶT TRẬN LÊ HỒNG PHONG

Anh em thương binh,

Tôi được báo cáo rằng trong trận Phố Lu và Nghĩa Đô, toàn thể chiến sĩ tử ra rất anh dũng.

Riêng các anh bị thương, do sự chăm nom của các thầy thuốc và các khán hộ, một số lớn anh em thương binh đã lành mạnh, trở về bộ đội. Còn các chú đang cần ở lại y viện tôi gửi lời thân ái an ủi các chú và chúc các chú mau trở lại mạnh khoẻ để đi đánh giặc lập công thêm.

Tôi cũng cảm ơn các thầy thuốc và anh em khán hộ đã chăm nom các thương binh rất chu đáo. Thế là đáng khen.

Chào thân ái và quyết thắng
Ngày 1 tháng 5 năm 1950
HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 1538,
ngày 3-5-1950.

**KHEN NGỢI ĐỒNG BÀO
CÁC XÃ THƯỢNG LŨNG,
XUÂN QUANG, TIẾN YÊN, BẮNG LANG
(MẶT TRẬN LÊ HỒNG PHONG)**

Đồng bào thân mến,

Tôi được báo cáo rằng toàn thể đồng bào trong 4 xã rất hăng hái ủng hộ kháng chiến đã làm những việc như:

- Bán lương thực rẻ cho bộ đội.
- Khi đánh giặc thì toàn dân trong 4 xã đã ra sức tiếp tế cho bộ đội, vận tải và giúp đỡ các chiến sĩ bị thương.

Tôi rất vui mừng thay mặt Chính phủ cảm ơn và khen ngợi đồng bào.

Đồng thời tôi mong đồng bào các xã khác đều *thi đua* ủng hộ kháng chiến như 4 xã này.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 1 tháng 5 năm 1950

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 1541,
ngày 6-5-1950.

**THƯ GỬI CÁC BẠN PHỤ TRÁCH
XE HƠI BẮC CẠN**

(Nhờ Tổng liên đoàn lao động chuyển)

Trong thời kỳ toàn quốc chuẩn bị để chuyển mạnh sang tổng phản công, Bắc Cạn được cái vinh dự là có xe hơi chạy đầu tiên ở Việt Bắc, mà các chú:

Đào Huy Dẫn:	chữa máy
Hoàng Văn Dá:	cầm máy
Hoàng Văn Bình:	cầm máy
Lường Văn Cảnh:	giúp việc
Nguyễn Văn Thi:	giúp việc

thì có cái vinh hạnh là phụ trách chiếc xe hơi chạy đầu tiên.

Tôi được báo cáo rằng các chú rất cố gắng và cẩn thận. Thế là rất tốt.

Nhân dịp này tôi có vài lời *dặn chung*:

Có kết quả bước đầu ấy là do các cán bộ chính quyền và đoàn thể hợp tác chặt chẽ, công tác thiết thực, và nhờ đồng bào Bắc Cạn hăng hái sửa đường.

Vậy từ nay, bất kỳ việc to việc nhỏ, các cán bộ đều phải giải thích rõ ràng cho mỗi một người dân đều hiểu rõ, đều vui lòng làm thì việc gì cũng sẽ thành công mau chóng, tốt đẹp. Và *dặn riêng* các anh em phụ trách xe hơi:

1. Tuyệt đối chớ chạy xe ban ngày.

2. Anh em phải đoàn kết chặt chẽ, hết lòng giúp đỡ lẫn nhau.
3. Sẵn sàng yêu quý cái xe như con mình.
4. Tiết kiệm dầu, than và các tài liệu.
5. Thi đua học hỏi kỹ thuật và chính trị, để cùng nhau tiến bộ mãi.

Tôi rất mong các bạn ghi nhớ và thực hành những lời dặn đó, thì mỗi người sẽ tiến bộ mau và thành công to.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 1 tháng 5 năm 1950

HỒ CHÍ MINH

(Không được đăng báo thư này)

Sách *Bác Hồ với Bắc Thái*,
Ty văn hoá và thông tin
Bắc Thái, 1979, tr.9-10.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO VIỆT BẮC TRONG DỊP PHÁI ĐOÀN CHÍNH PHỦ ĐẾN THANH TRA Ở LIÊN KHU VIỆT BẮC

Nhân dịp phái đoàn của Chính phủ đến thanh tra ở Liên khu Việt Bắc, tôi gửi lời thân ái hỏi thăm:

- Các cụ phụ lão,
- Các vị thân sĩ,
- Các anh chị em cán bộ chính quyền, đoàn thể,
- Các cháu thiếu nhi và nhi đồng và toàn thể đồng bào.

Việt Bắc ta là nơi có truyền thống cách mạng anh dũng.

Việt Bắc đã đánh tan cuộc tiến công thu đông của giặc năm 1947.

Việt Bắc đã góp một phần lớn vào cuộc thành công Cách mạng Tháng Tám và đang góp một phần lớn vào công cuộc kháng chiến ngày nay.

Kháng chiến của ta mới tranh được một cuộc *thắng lợi to lớn về chính trị*: Liên Xô, Trung Hoa và các nước dân chủ mới đã công nhận chúng ta.

Nhân cuộc thắng lợi chính trị đó, bộ đội, cán bộ, công chức và toàn thể nhân dân ta càng phải cố gắng thêm nữa, để chuẩn bị tiến mạnh sang tổng phản công, để tranh lấy *thắng lợi hoàn toàn về quân sự*.

Muốn thắng lợi, thì ai ai cũng phải cố gắng góp của, góp công, người phụ trách việc này, kẻ phụ trách việc khác. Bộ đội thì xông

pha tên đạn, cực khổ gian nan, xung phong giết giặc. Nhân dân, cán bộ, công chức cũng phải chịu khó nhọc, chịu thiếu thốn, mà thi đua công tác ở hậu phương.

Những điều đó, phái đoàn sẽ giải thích cho đồng bào hiểu rõ. Có vấn đề thắc mắc, thì đồng bào cứ thật thà hỏi phái đoàn.

Tôi tin rằng đồng bào Việt Bắc sẽ thi đua làm tròn nhiệm vụ đối với Tổ quốc.

Nhân dân, cán bộ, công chức hứa với tôi như vậy, thì tôi dám cam đoan với mọi người rằng: ngày thắng lợi sẽ không xa.

Chào thân ái và quyết thắng

Tháng 5 năm 1950

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 1544,
ngày 10-5-1950.

NÓI VỀ CÔNG TÁC HUẤN LUYỆN VÀ HỌC ¹⁾

I- PHẢI THIẾT THỰC, CHU ĐÁO TRONG CÔNG VIỆC HUẤN LUYỆN

Việc huấn luyện học tập không phải là một việc đơn giản, muốn làm được thì phải hiểu cho rõ. Bây giờ, Bác lần lượt trả lời mấy câu hỏi về việc đó.

1. Từ trước đến nay Đoàn thể đã huấn luyện được mấy người ?

Chưa biết được con số đích xác, nhưng cũng có thể tính sơ qua được: trong báo cáo của thanh niên khu ¹⁾ có nói đã mở được 2.713 lớp huấn luyện. Con số này có vẻ "khoa học" quá, nên chúng ta chưa thể tin hoàn toàn được. Vậy cứ "bỏ xâu" đi 713 và lấy 2.000 lớp thôi. Các đoàn thể khác trong khu V (công nhân, nông dân, phụ nữ, v.v.) cộng lại cũng có thể mở được 3.000 lớp nữa. Như thế là riêng khu V là một khu dân ít người thừa, cũng đã mở được 5.000 lớp huấn luyện. Cho mỗi lớp có 10 người học thì số người đã được huấn luyện trong cả khu là 50.000 người. Nam Bộ, khu IV, khu III và khu Việt Bắc, tuy dân đông hơn và việc huấn luyện có nơi làm được nhiều hơn, nhưng cứ tính đồ đồng cho mỗi khu 50.000 thì toàn quốc cũng đã có đến 25 vạn người được huấn luyện, nghĩa là 25 vạn

1) Hội nghị toàn quốc lần thứ nhất về công tác huấn luyện và học tập khai mạc ngày 6-5-1950.

2) Khu V: Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Công Tum, Gia Lai.

cán bộ. Thế mà cứ kêu là thiếu cán bộ. Vì sao ? *Vì việc huấn luyện còn hữu danh vô thực*, làm chỉ cốt nhiều mà không thiết thực chu đáo.

2. Huấn luyện ai ?

Ta phải:

- Huấn luyện cán bộ.
- Huấn luyện hội viên của Đoàn thể.
- Huấn luyện cán bộ các ngành chuyên môn của chính quyền.
- Huấn luyện nhân dân.

Nói đến cán bộ trước hết, vì "cán bộ là tiền vốn của Đoàn thể".

Có vốn mới làm ra lãi. Bất cứ chính sách, công tác gì nếu có cán bộ tốt thì thành công, tức là có lãi. Không có cán bộ tốt thì hỏng việc, tức là lỗ vốn.

3. Ai huấn luyện?

Không phải ai cũng huấn luyện được.

- Muốn huấn luyện thợ rèn, thợ nguội thì người huấn luyện phải thạo nghề rèn, nghề nguội. Người huấn luyện của Đoàn thể *phải làm kiểu mẫu về mọi mặt* : tư tưởng, đạo đức, lối làm việc.

- Người huấn luyện phải *học thêm mãi* thì mới làm được công việc huấn luyện của mình. Lênin khuyên chúng ta: "Học, học nữa, học mãi". Mỗi người đều phải ghi nhớ và thực hành điều đó, những người huấn luyện lại càng phải ghi nhớ hơn ai hết. Người huấn luyện nào tự cho là mình đã biết đủ cả rồi, thì người đó dốt nhất. Khẩu hiệu "Học không biết chán, dạy không biết mỏi" treo trong phòng họp chính là của Khổng Tử. Tuy Khổng Tử là phong kiến và tuy trong học thuyết của Khổng Tử có nhiều điều không đúng song những điều hay trong đó thì chúng ta nên học.

"Chỉ có những người cách mạng chân chính mới thu hái được những điều hiểu biết quý báu của các đời trước để lại". Lênin dạy chúng ta như vậy.

4. Huấn luyện gì ?

a) *Lý luận*: Phải dạy lý luận Mác - Lênin cho mọi người. Người

biết lý luận mà không thực hành thì cũng vô ích.

Học lý luận không phải để nói mếp, nhưng biết lý luận mà không thực hành là lý luận suông. Học là để áp dụng vào việc làm. Làm mà không có lý luận thì không khác gì đi mò trong đêm tối, vừa chậm chạp vừa hay vấp vấp. Có lý luận thì mới hiểu được mọi việc trong xã hội, trong phong trào để chủ trương cho đúng, làm cho đúng.

b) *Công tác*: Ngoài lý luận phải dạy công tác. Ví dụ: về các việc Tổng động viên, thi đua ái quốc, thu thuế bằng thóc, v.v. phải giải thích thế nào cho dân hiểu, phải động viên thế nào, sắp đặt công việc thế nào. Việc thắng lợi ngoại giao vừa rồi, phải xem xét ảnh hưởng đối với ta thế nào, đối với địch thế nào, đối với trong nước thế nào, đối với quốc tế thế nào, làm thế nào để lợi dụng được hết ảnh hưởng của thắng lợi đó. Những việc như thế đều phải dạy cho cán bộ và đồng chí biết.

c) *Văn hoá*: Phải chú ý dạy văn hoá cho những đồng chí kém văn hoá để giúp cho họ tiến bộ về lý luận, công tác.

d) *Chuyên môn*: Mỗi người phải biết một nghề để sinh hoạt. Riêng về cán bộ, ai lãnh đạo trong ngành hoạt động nào thì phải biết chuyên môn về ngành ấy. Ví dụ: những đồng chí lãnh đạo hoá xa phải biết chuyên môn về hoá xa, có thể lãnh đạo mới sát.

5. Huấn luyện thế nào ?

a) *Cốt thiết thực, chu đáo hơn tham nhiều*.

Việc cốt yếu là phải làm cho người học hiểu thấu vấn đề. Nhưng hiểu thấu cũng có nhiều cách: có cách hiểu thấu thật tỉ mỉ, nhưng dạy theo cách đó thì phải tốn nhiều thì giờ. Trái lại cũng có cách dạy bao quát mà vẫn làm cho người học hiểu thấu được. Ví dụ: muốn dạy cho người ta biết con voi là thế nào thì có thể nói tỉ mỉ bộ xương của nó ra sao, nó có mấy cái răng, nó sống thế nào, sống được mấy năm, v.v.. Nhưng nếu chưa thể dạy kỹ như thế được thì cũng có thể nói cho người ta biết bao quát hình thù của con voi như: mình nó to bằng ba bốn con trâu, nó có chân lớn như cột nhà, hai

tai to như hai cái quạt, một cái vôi và hai cái ngà ở đầu, v.v.. Như thế, người học không thể làm con voi với con tôm, con mèo hay con bò được. Hơn nữa, khi nói đến chuyện săn voi hay bắt voi, người ta cũng không nghĩ làm được rằng có thể dùng lưới câu mà móc hay dùng roi, dùng gậy mà đánh. Như thế là người học dùng được sự hiểu biết của mình vào việc làm một phần nào. Trái lại, nếu thì giờ ít, trình độ còn kém, mà cứ cặm cụi lo nghiên cứu tỉ mỉ cái ngà voi không chẳng hạn, thì khi trở về lại tưởng làm con voi là cái ngà, không ích lợi gì cả.

b) Huấn luyện từ dưới lên trên.

Các ban huấn luyện không nên ôm đồm. Phải lấy người ở cấp dưới lên huấn luyện rồi trở lại cấp dưới để họ huấn luyện cho cấp dưới nữa. Trung ương huấn luyện cán bộ cho các khu, các tỉnh, cán bộ ở khu và tỉnh phải huấn luyện cho cán bộ huyện, xã. Như thế đỡ tốn công, tốn thì giờ, và cán bộ huấn luyện cho cấp dưới gần mình lại sát hơn. Nhưng muốn huấn luyện theo lối này thì phải huấn luyện cho chu đáo. Đừng bồi bác, nếu ở trên bồi bác thì càng xuống dưới càng sai lệch.

c) Phải gắn liền lý luận với công tác thực tế.

Trung ương có những chỉ thị về chủ trương chính sách, Ban huấn luyện phải có những tài liệu dựa theo tình hình cụ thể, kinh nghiệm công tác để giải thích những chủ trương chính sách đó. Như thế thì lý luận mới khỏi bị tách rời thực tế.

d) Huấn luyện phải nhằm đúng nhu cầu.

Ban huấn luyện phải liên lạc mật thiết với các cơ quan tuyên truyền, dân vận, chính quyền. Huấn luyện cán bộ là cốt để cung cấp cán bộ cho các ngành công tác: Đoàn thể, Mặt trận, Chính quyền, Quân đội. Các ngành công tác như là người tiêu thụ hàng. Ban huấn luyện như là người làm ra hàng. Làm ra hàng phải đúng với nhu cầu của người tiêu thụ. Nếu người ta cần nhiều xe mà mình làm ra nhiều bình tích thì hàng ế.

đ) Huấn luyện phải chú trọng việc cải tạo tư tưởng.

Huấn luyện thì phải hiểu rõ người học để nâng cao khả năng

và tẩy rửa khuyết điểm cho họ. Phải *huấn và luyện*. Huấn là dạy dỗ, luyện là rèn giũa cho sạch những vết xấu xa trong đầu óc. Ví dụ: Hiện nay, cán bộ ta có một khuyết điểm lớn là tự kiêu, tự mãn. Phải đập cho tan khuyết điểm ấy đi. Nếu còn tự kiêu tự mãn thì học biết nhiều chỉ thêm hại. Do tự kiêu, tự mãn mà cán bộ có một khuyết điểm lớn nữa là óc địa vị. Ví dụ: đang làm việc ở khu, mà Đoàn thể điều động về công tác ở tỉnh thì phàn nàn, chán nản cho rằng làm như thế là không xứng đáng tài mình, đáng lẽ là mình ở cấp trên kia! Phải gột sạch đầu óc địa vị đi. Việc gì có lợi cho cách mạng, có lợi cho Đoàn thể là làm hết, không có việc gì sang, việc gì hèn cả.

6. Tài liệu huấn luyện:

a) *Trước hết phải lấy những tài liệu về chủ nghĩa Mác - Lênin làm gốc.* Nhưng tài liệu phải lựa chọn, xếp đặt lại, vì trình độ người học không đều nhau, cần có tài liệu thích hợp với từng hạng. Tài liệu không thích hợp thì học không có ích lợi gì. Có một lần đi dự hội nghị về, Bác gặp một đoàn thanh niên và phụ nữ thôn quê ngồi nghỉ ở một đầu dốc. Bác hỏi họ đi đâu, thì họ bảo là đi dự lớp huấn luyện về, tuy đang giữa ngày mùa nhưng họ cũng cố thu xếp để đi học, mỗi người mang theo mười ngày gạo. Bác hỏi: "Học có vui không?".

- Vui lắm.

- Thế học những gì ?

- Các Mác.

- Học thế rồi có biết gì không ?

Họ đáp ứng: "Không ạ".

Thế là phí công, phí của, vô ích.

b) Ngoài những tài liệu về chủ nghĩa Mác - Lênin, còn có những tài liệu thiết thực. Đó là những kinh nghiệm do những người đi học mang đến, kinh nghiệm thành công cũng như kinh nghiệm thất bại. Những kinh nghiệm đó đem trao đổi, gom góp lại tức là những bài học quý, không phải cứ chờ đồng chí cấp trên đến nói chuyện thì mới là bài, là học. Việc trao đổi gom góp kinh nghiệm này phải có tổ chức

hắn hoi chứ không phải mạnh ai nấy nói.

c) Những chỉ thị, nghị quyết, luật, lệnh của Đoàn thể và Chính phủ đều là những tài liệu cần phải học tập nghiên cứu.

II- PHẢI NÂNG CAO VÀ HƯỚNG DẪN VIỆC TỰ HỌC

Học tập ở trường của Đoàn thể không phải như học ở các trường lối cũ, không phải có thầy thì học, thầy không đến thì đùa. *Phải biết tự động học tập.* Vì vậy:

1. Học để làm gì?

a) Học để sửa chữa tư tưởng: Hăng hái theo cách mạng, điều đó rất hay. Nhưng tư tưởng chưa thật đúng là tư tưởng cách mạng, vì thế cần phải học tập để sửa chữa cho đúng. Tư tưởng đúng thì hành động mới khỏi sai lạc và mới làm tròn nhiệm vụ cách mạng được.

b) Học để tu dưỡng đạo đức cách mạng: Có đạo đức cách mạng thì mới hy sinh tận tụy với cách mạng, mới lãnh đạo được quần chúng đưa cách mạng tới thắng lợi hoàn toàn.

c) Học để tin tưởng:

Tin tưởng vào Đoàn thể.

Tin tưởng vào nhân dân.

Tin tưởng vào tương lai của dân tộc.

Tin tưởng vào tương lai cách mạng.

Có tin tưởng thì lúc ra thực hành mới vững chắc, hăng hái, lúc gặp khó khăn mới kiên quyết, hy sinh.

d) Học để hành: Học với hành phải đi đôi. Học mà không hành thì học vô ích.

Hành mà không học thì hành không trôi chảy.

2. Học ở đâu?

Học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau và học nhân dân, không học nhân dân là một thiếu sót rất lớn. Sau đây là câu chuyện học nhân dân rất hay của một nữ đồng chí Thái quê ở Sơn

La: Hồi đồng chí ấy mới 15, 16 tuổi thì các cán bộ cách mạng bảo cho làm công tác tuyên truyền, nhưng bảo sao thì nói vậy, chưa hiểu biết mấy. Một năm sau, giặc chiếm Sơn La. Dân chúng và cán bộ Sơn La chạy bạt sang Hoà Bình, bị đồng bào ở đó khinh miệt là sợ giặc nên quyết tâm trở về giành lại làng mạc. Trên đường về phải trải qua rất nhiều bước khó khăn, vất vả, nhưng cán bộ vẫn một niềm thương yêu, đùm bọc nhau. Có lần, một chị cán bộ ốm nặng, anh em trong đội hết sức săn sóc và giặt hộ cả quần áo. Cán bộ lại ra sức giúp nhân dân làm mọi việc, nhân dân thấy thế rất cảm phục. Nhờ đó mà nhân dân với cán bộ khăng khít với nhau, cơ sở gây lại được, cán bộ sống hoà lẫn với dân, dần dần tổ chức lại việc sản xuất và chiến đấu. Một hôm bốn đồng đến làng, phụ nữ trong làng ăn mặc chải chuốt ra chuốc rượu. Đồng mắc mưu, uống phải rượu có thuốc mê, ngã quay ra cả. Phụ nữ gọi du kích vào tước súng. Đồng tỉnh dậy, mất súng, bỏ trốn, cán bộ đoán biết thế nào giặc cũng kéo đến trả thù, nên bàn với dân cất giấu thóc lúa, cửa cải vào rừng, tuy thế cũng chưa dám chủ trương tiêu thổ. Chính phụ lão trong làng lại là những người đầu tiên đưa ra ý kiến phải đốt nhà để giặc có đến cũng không có chỗ ở. Ý kiến đó được dân làng nghe theo. Khi giặc kéo đến làng, nhân dân dùng súng giặc bắn lại giặc, giặc bỏ chạy. Từ đó, nhân dân tin cán bộ và tự tin sức mình, nên phong trào mỗi ngày một lên cao.

Nữ đồng chí Thái năm nay mới hai mươi tuổi và cũng chưa được học hành gì mấy, nhưng đã kể lại câu chuyện trên đây một cách rành mạch và kết luận một cách rất mácxít trong ba điểm:

"Một là, chúng cháu rất đoàn kết.

Hai là, chúng cháu được dân yêu.

Ba là, chúng cháu học được kinh nghiệm của dân".

Ba điểm đó tức là:

- Cán bộ đoàn kết, mọi việc đều làm được.

- Cán bộ phải được dân yêu, dân tin, dân phục.

- Cán bộ phải đi sát dân, học dân.

III- MỘT KHUYẾT ĐIỂM CẦN SỬA CHỮA NGAY TRONG VIỆC HUẤN LUYỆN

Khuyết điểm chung là tham làm nhiều mà làm không chu đáo, không biết "quý hồ tinh, bất quý hồ đa"¹⁾. Rõ ràng nhất là trong việc mở lớp huấn luyện.

1. Lớp quá đông. Đông quá thì dạy và học ít kết quả vì trình độ lý luận của người học chênh lệch, nên thu nhận không đều. Trình độ công tác thực tế của người học cũng khác nhau, nên chương trình không sát.

2. Mở lớp lung tung. Hiện đang có một cái "dịch" mở trường. Ví dụ: đã có trường Đoàn thể rồi lại có trường Dân vận, rồi trường Nông vận, Phụ vận, Thanh vận, Công vận. Trường nào của Đoàn thể lại không dạy dân vận mà còn phải mở riêng?

Vì mở nhiều lớp nên thiếu người giảng. Thiếu người giảng thì học viên đâm chán nản. Thiếu người giảng thì phải đi "bắt phu", vì thế người đến giảng khi nào cũng hấp tấp, lướt qua lớp này một chút, lớp khác một chút như "chuồn chuồn đập nước", dạy không được chu đáo. Thiếu người giảng thì thường khi lại phải "bịt lỗ", người "bịt lỗ" năng lực kém, nói sai, có hại cho học sinh, nghĩa là có hại cho Đoàn thể.

Rốt cuộc chỉ tốn gạo mà học thì học táp nhoang.

Vậy phải làm thế nào?

Phải hợp lý hoá, nghĩa là:

- Mở lớp nào cho ra lớp ấy.
- Lựa chọn người dạy và người đến học cho cẩn thận.
- Đừng mở lớp lung tung.

1) Ý nói không biết quý chất lượng hơn số lượng.

Nhưng không phải chỉ nói riêng việc mở lớp. Báo chí cũng phải hợp lý hoá. Đừng bày biện ra nhiều thứ. Làm ít nhưng làm cho hẳn hoi. Không hợp lý hoá lại như thế thì rốt cuộc báo viết ra không ai muốn đọc mà tốn kém một trăm thứ. Đoàn thể cứ co cổ lại chịu tiền để mấy chú làm báo ngồi vẽ voi, vẽ ngựa mà không ai đọc.

Tóm tắt Bác nói chừng đó, các chú nghiên cứu lại.

Nói vào tháng 5-1950.

Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1960, t.2, tr.12-20.

THƯ GỬI HỌC VIÊN BAN HUẤN LUYỆN CÔNG AN

Ở một ban huấn luyện khác có non 300 học viên, họ đã gửi hơn 150 mẫu chuyện.

Ban huấn luyện công an hơn 100 người, mà chỉ được 17 chú viết.

Các chú nghĩ thế nào? Công an là bạn dân, thì những việc, nhất là những việc oanh liệt của quân và dân ở các địa phương, công an cần phải biết rõ. Vậy, sau này các bạn cần phải chú ý hơn nữa, cố gắng hơn nữa.

Trong 17 mẫu chuyện, có hai chuyện trội hơn cả là chuyện 2 cháu nhi đồng. Vậy Bác gửi lời cảm ơn và khen ngợi những chú đã gắng viết, và gửi 2 giải thưởng:

Giải thứ nhất, 1 cái huy chương cho chú đã viết chuyện Em Tuân.

Giải thứ nhì, 1 ngôi sao đỏ, cho chú đã viết chuyện Em Hồ Gà.

Những chú đã được giải thưởng cần cố gắng thêm. Những chú chưa viết hoặc chưa được giải thưởng càng phải ra sức nữa, để lần sau giật cho được giải thưởng.

Chào thân ái và quyết thắng

Tháng 5 năm 1950

HỒ CHÍ MINH

Tài liệu lưu tại
Viện Hồ Chí Minh.

SÁU MƯƠI TUỔI

Sáu mươi tuổi hãy còn xuân chán,
So với ông Bành vẫn thiếu niên.
Ăn khỏe, ngủ ngon, làm việc khỏe,
Trần mà như thế kém gì tiên!

Năm 1950

Sách *Hồ Chí Minh, Thơ*,
Nxb Văn học, Hà Nội,
1975, tr.60.

THƯ GỬI THIẾU NHI TOÀN QUỐC, NHÂN NGÀY 1-6-1950

Các cháu yêu quý,

Ngày 1-6 là ngày của các cháu bé khắp cả các nước trên thế giới.

Đáng lẽ tất cả các cháu đều được no ấm, được vui chơi, được học hành như con trẻ ở Liên Xô.

Song ở các nước tư bản, cha mẹ là người lao động, bị bóc lột, thì con trẻ cũng bị bóc lột, phải chịu cực chịu khổ.

Ví dụ: Mỹ là một nước nhiều tiền bạc nhất, có những nhà đại phú, ngồi mát ăn bát vàng. Nhưng con nhà lao động thì lên 5 lên 6 tuổi đã phải đi làm thuê làm mướn.

Ở nước Việt Nam ta, thì vì giặc Pháp gây ra chiến tranh, chúng nó đốt nhà, giết người, cướp của. Vì vậy, người lớn phải kháng chiến, trẻ con cũng phải kháng chiến.

Bác thương các cháu lắm. Bác hứa với các cháu rằng: đến ngày đánh đuổi hết giặc Pháp, kháng chiến thành công, thì Bác cùng Chính phủ và các đoàn thể cũng cố gắng làm cho các cháu đều được no ấm, đều được vui chơi, đều được học hành, đều được sung sướng.

Bác mong các cháu ngoan ngoãn. Bác chúc các cháu mạnh khoẻ. Bác gửi các cháu nhiều cái hôn.

BÁC HỒ

Báo *Sự thật*, số 134,
ngày 1-6-1950.

PHẢI GIỮ BÍ MẬT

Vấn đề này, nhắc đi nhắc lại đã nhiều lần.

Nhưng tiếc thay, chúng bệnh không biết giữ bí mật vẫn rất phổ thông, rất trầm trọng.

Nhiều cán bộ, nhân viên, binh sĩ, nhân dân còn mắc bệnh ấy.

Chúng ta phải luôn luôn nhớ rằng: trong chiến tranh, *giữ bí mật hay không là điều rất quan hệ đến sự thắng hay bại.*

Nếu địch biết tin tức của ta, nó sẽ tìm đánh vào chỗ yếu của ta, thì địch sẽ thắng.

Nếu ta thấy rõ tin tức của địch, ta sẽ tìm đánh vào chỗ yếu của nó, thì ta sẽ thắng.

Dù có khí giới nhiều, bộ đội đông, lực lượng mạnh, kế hoạch hay, nhưng nếu để *tin tức lộ ra*, địch sẽ biết mà phòng bị trước, thì cũng không thắng được.

Vì vậy, người ta gọi là *Mặt trận tin tức*. Nếu mặt trận ấy giữ không vững, nghĩa là không biết giữ bí mật, thì các mặt trận khác cũng bị lung lay.

*

Nhất là khi địch gần đến đường cùng, chúng phóng ra rất nhiều Việt gian, mật thám để dò tin tức, để tìm cách phá hoại ta, *thì việc giữ bí mật lại quan trọng hơn bao giờ hết.*

Thế mà nhiều người vẫn quen thói bô lô ba la. Biết cũng nói, không biết cũng nói, gặp ai cũng nói, ở đâu cũng nói.

Từ người này chuyển sang người nọ, người nọ chuyển đến người kia, rồi dần dần tin tức đi đến tai Việt gian, đến tai địch. Thế là, vì miệng hay ba hoa mà vô tình *đã giúp đỡ địch, đã đưa tin cho địch*.

Ai phải giữ bí mật?

Trước hết là cán bộ, nhân viên, bộ đội phải giữ bí mật. Lúc ở làng, khi đi đường, lúc vào quán nước, khi gặp người quen, *chớ nói mình làm việc gì, ở cơ quan nào, đi đâu, quen biết ai*.

Chớ ba hoa, mà cũng chớ tò mò. Việc gì cần nói thì chỉ nói với người phụ trách.

Lại cần phải giải thích và *huấn luyện cho nhân dân*, từ cụ già đến em bé, đều biết giữ bí mật. Ai đi đâu, cơ quan nào đóng ở đâu, bộ đội nào kéo đi đâu - *đồng bào đều phải giữ bí mật*. Gặp ai lạ mặt vào làng, không có giấy giới thiệu, hay hỏi tò mò - thì đồng bào phải theo dõi một cách kín đáo và báo cho uỷ ban hoặc công an xét hỏi.

Nếu không có nhân dân giúp giữ bí mật, thì bí mật chỉ giữ được một phần. Kinh nghiệm tỏ rằng: nếu ta biết cách giải thích, thì đồng bào ta rất tốt và giữ bí mật rất khéo.

Ngày trước ở Cao Bằng, đồng bào hiểu chính sách "ba không". Ngoài người phụ trách, ai hỏi gì cũng trả lời: *Tôi không nghe gì, tôi không thấy gì, tôi không biết gì cả*. Nhờ vậy, mà tuy lính đông, mật thám Pháp và mật thám Nhật đông như rươi, cán bộ cách mạng vẫn thông dong hoạt động.

Lại như kinh nghiệm Hà Tĩnh. Nhờ đồng bào hiểu biết và giúp đỡ, mà không có tên Việt gian nào, tù trốn nào lọt khỏi cái lưới bí mật của nhân dân.

Làm thế nào để giữ bí mật?

Tất cả các cơ quan, bộ đội, tất cả các đoàn thể *phải phụ trách thiết thực huấn luyện* cho binh sĩ, cán bộ và nhân dân điều lợi, điều

hại và cách giữ bí mật. Mỗi người phải coi việc giữ bí mật là một nghĩa vụ của mình đối với Tổ quốc, đối với Chính phủ.

Ở các phòng giấy, các đình làng, các hàng quán, các trường học, các nhà máy và những nơi nhiều người qua lại, phải có những khẩu hiệu nhắc mọi người giữ bí mật.

Hễ thấy ai hay bô lô ba la, không biết giữ bí mật thì phê bình cảnh cáo, thậm chí phải xử phạt. Làm như vậy thì Mặt trận tin tức của ta sẽ thắng lợi.

X.Y.Z.

Báo *Sự thật*, số 134,
ngày 1-6-1950.

THƯ CẢM ƠN

Tôi trân trọng cảm ơn:

Quốc hội, Chính phủ, các đoàn thể, các chiến sĩ, các cán bộ,

Đồng bào trong nước, ngoài nước và trong vùng tạm bị địch chiếm.

Tôi riêng cảm ơn các cụ phụ lão và các cháu thanh thiếu niên và nhi đồng, đã gửi thư, gửi điện, gửi quà chúc thọ tôi.

Tôi rất sung sướng vì lòng yêu mến của đồng bào. Tôi rất vui mừng vì những món quà của bộ đội đều là chiến lợi phẩm; những món quà của đồng bào đều tự tay đồng bào làm ra trong cuộc thi đua tăng gia sản xuất.

Tôi rất hài lòng, vì phần rất lớn trong các thư, các điện đều *báo cáo thành tích trong cuộc thi đua ái quốc cũ, và hứa hẹn trong các cuộc thi đua ái quốc mới.*

Vì lòng quá cảm động, tôi không biết nói gì với chiến sĩ và đồng bào trong dịp này. Tôi chỉ nhắc lại rằng:

Trong thời kỳ ta đang chuẩn bị để tiến mạnh sang tổng phản công, ta đã tranh được một thắng lợi chính trị rất to: Trung Quốc, Xô Liên và các nước dân chủ mới đã thừa nhận ta. Thế là trong lịch sử, địa vị nước ta trên trường quốc tế chưa bao giờ vẻ vang như bây giờ.

800 triệu bầu bạn đang nhìn vào chúng ta, đang mong chờ chúng ta thắng lợi, và chắc chúng ta sẽ thắng lợi. Vì vậy, tôi mong rằng toàn thể chiến sĩ, toàn thể đồng bào, mọi người đều giữ lời đã hứa với tôi, tức là mỗi người đều ra sức *thi đua thực hiện chương*

trình Tổng động viên của Chính phủ, mọi người đều nhằm vào một mục đích chung là: Tất cả để chiến thắng.

Về phần tôi, tôi xin báo cáo với chiến sĩ và đồng bào rằng: 60 tuổi cũng còn thanh niên chán. Tôi vẫn đủ tinh thần và sức khoẻ để cùng chiến sĩ và đồng bào đánh đuổi giặc Pháp, tranh lại độc lập và thống nhất thực sự cho Tổ quốc, hợp sức với các nước bạn để giữ gìn dân chủ và thế giới hoà bình.

Chào thân ái và quyết thắng

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 1563,
ngày 2-6-1950.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO CÁC TỈNH CÓ ĐÊ

Mùa lụt sắp đến, giữa lúc đồng bào đang tích cực chuẩn bị chuyển mạnh sang tổng phản công.

Giữ vững đê điều để chống giặc lụt cũng là một việc chuẩn bị.

Việc ấy năm nay khó khăn hơn mấy năm trước.

Đồng bào sẽ quyết tâm vượt qua những khó khăn ấy dù phải hy sinh cũng vui lòng.

Trong vùng tự do cũng như trong vùng tạm bị chiếm, ở tiền tuyến cũng như ở hậu phương, đồng bào sẽ huy động nhân lực, vật lực để giữ vững đê điều.

Tôi hứa sẽ dành những phần thưởng xứng đáng cho những xã, những huyện, những tỉnh có công nhất trong việc chống nạn lụt năm nay.

Chính quyền, chuyên môn, bộ đội, dân quân sẽ phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể nhân dân để thực hiện cho bằng được kế hoạch của Chính phủ.

Mấy năm nay, ta đã thắng luôn giặc lụt.

Năm nay, ta cũng phải thắng, vì toàn thể đồng bào, từ các cụ phụ lão cho đến các cháu nhi đồng đều kiên quyết chống giặc lụt, cũng như kiên quyết chống giặc ngoại xâm.

Đồng bào hãy cố gắng lên.

Chào thân ái và quyết thắng

HỒ CHÍ MINH

Báo *Sự thật*, số 135,
ngày 15-6-1950.

GỬI ĐỒNG BÀO THANH HOÁ

(Nhờ Chủ tịch UBKCHC chuyển)

Tôi rất vui lòng được báo cáo rằng: Đồng bào tỉnh nhà đã hăng hái thi đua giúp đỡ bộ đội địa phương, đến nay đã ủng hộ một số tiền ngoài 84 triệu đồng và một số trâu bò ruộng đất.

Tôi thay mặt bộ đội địa phương cảm ơn đồng bào và thay mặt Chính phủ khen ngợi đồng bào.

Đó là một chứng thực rằng đồng bào tỉnh nhà đang ra sức thi đua thực hành mệnh lệnh tổng động viên nhân lực, vật lực, tài lực, để chuyển mạnh sang tổng phản công.

Tôi chắc rằng với sự lãnh đạo của các cụ phụ lão, với lòng sốt sắng của toàn dân trong tỉnh, đồng bào sẽ làm tròn nhiệm vụ ấy, và sẽ cố gắng tranh cho được cái địa vị vẻ vang là tỉnh kiểu mẫu, như đồng bào đã hứa với tôi năm nọ.

Trong phong trào thi đua này, tôi phải khen ngợi riêng 3 xã xuất sắc nhất là:

Xã Tân Tiến đã ủng hộ 1.300.000 đồng.

Xã Hoàng Lộc đã ủng hộ 2.200.000 đồng.

Xã Đông Anh đã ủng hộ 3.800.000 đồng.

Sau đây, tôi có mấy lời dặn dò các cán bộ chính quyền, đoàn thể và bộ đội địa phương:

- Mỗi một người và toàn thể bộ đội địa phương phải ra sức thi đua học tập quân sự, chính trị, văn hoá, phải là những người kiểu

mẫu, để xứng đáng với sự giúp đỡ và lòng yêu mến của đồng bào.

- Cán bộ chính quyền, đoàn thể và bộ đội phải cùng nhau đặt kế hoạch thiết thực để quản lý hần hoi những tiền và của đồng bào đã ủng hộ.

- Tài chính phải hoàn toàn công khai, hết sức tiết kiệm.

- Cần phải dùng số tiền và của ấy làm vốn mà tăng gia sản xuất để cấp dưỡng bộ đội địa phương, sổ sách phải rất cẩn thận và minh bạch.

Đến ngày kháng chiến thành công, những khoản còn lại phải dùng vào những việc ích lợi chung ở các địa phương.

Chào thân ái và quyết thắng

Tháng 6 năm 1950

HỒ CHÍ MINH

Sách *Bác Hồ với Thanh Hoá*,
Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ
Thanh Hoá, 5-1990, tr.30-31.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO LIÊN KHU ¹⁾

(Nhờ UBKCHC Liên khu chuyển)

Đồng bào thân mến,

Từ ngày kháng chiến đến nay, đồng bào mọi nơi đã cố gắng và đang cố gắng làm tròn nhiệm vụ người công dân với Tổ quốc.

Phần đông cán bộ thì tận tụy, biết gần gũi dân, đoàn kết dân, học hỏi dân, và lãnh đạo dân thi đua làm mọi công việc kháng chiến.

Nhưng tiếc rằng ở một vài nơi, cán bộ làm sai chỉ thị của Chính phủ và đường lối của Đoàn thể. Họ xa rời nhân dân, không hiểu biết nhân dân. Làm việc thì chỉ dùng mệnh lệnh, chứ không biết tuyên truyền cổ động, giải thích cho mọi đồng bào hiểu rõ và vui vẻ xung phong làm. Thậm chí họ dùng những cách ép uống, cưỡng bức, bắt bớ dân.

Nghe các ông thanh tra báo cáo lại những việc đó, tôi rất *đau lòng*! Dù Chính phủ đã ra lệnh trừng trị những cán bộ đó, tôi phải thật thà xin lỗi những đồng bào vì những cán bộ sai lầm mà bị oan ức. Tôi thật thà tự phê bình khuyết điểm của tôi - là giáo dục và lựa chọn cán bộ chưa được chu đáo.

Các cấp liên khu và tỉnh cũng phải chịu một phần trách nhiệm

1) Trên đầu bức thư có ghi: "Thư này phải đưa đọc tận các xã trong Liên khu, trước hết tại các xã đã xảy ra những việc ép uống dân như đã nêu rõ trong thư của Phó Thủ tướng. Khi đọc khắp rồi, phải báo cáo dư luận của đồng bào thế nào. Không được đăng báo". Ngày 22-7-1950, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ta đã ra: "Chỉ thị về việc kiểm thảo để sửa đổi nề nếp vận động nhân dân theo thư Hồ Chủ tịch".

vì thiếu sót sự *kiểm tra* chặt chẽ các cán bộ cấp dưới.

Tôi lại xin nói với đồng bào:

Nước ta là một nước dân chủ. Mọi công việc đều vì lợi ích của dân mà làm. Khắp nơi có đoàn thể nhân dân, như Hội đồng nhân dân, Mặt trận, Công đoàn, Hội nông dân cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc, v.v.. Những đoàn thể ấy là tổ chức của dân, phấn đấu cho dân, bênh vực quyền của dân, liên lạc mật thiết nhân dân với Chính phủ.

Khi ai có điều gì oan ức, thì có thể do các đoàn thể tố cáo lên cấp trên. Đó là *quyền dân chủ* của tất cả công dân Việt Nam. Đồng bào cần hiểu rõ và khéo dùng quyền ấy. Cũng như tất cả công dân Việt Nam đều phải hiểu rõ và làm tròn *nghĩa vụ* kháng chiến cứu quốc.

Tôi mong rằng: từ nay các cán bộ đều biết phê bình và tự phê bình, đều cố gắng sửa đổi lỗi làm việc, theo đúng đường lối của Chính phủ và Đoàn thể, hợp với lòng dân. Cán bộ cấp trên phải luôn luôn đôn đốc và kiểm tra công việc cán bộ cấp dưới. Nhân dân thì giúp Chính phủ và Đoàn thể kiểm tra công việc và hành vi của các cán bộ.

Như vậy, thì chúng ta tránh khỏi nhiều khuyết điểm, phát triển được nhiều ưu điểm, thực hiện đầy đủ nhiệm vụ tổng động viên để chuyển mạnh sang tổng phản công, kháng chiến sẽ mau đến ngày thắng lợi hoàn toàn.

Chào thân ái và quyết thắng

HỒ CHÍ MINH

Viết vào giữa năm 1950.

Sách *Bác Hồ với Bình Trị Thiên*,

Ban nghiên cứu lịch sử Đảng

và Ty văn hoá Bình Trị Thiên,

1977, tr. 16-18.

PHẢI CHỮA CÁI BỆNH CẤP BẠC

Nhiều cán bộ ta còn mắc bệnh ấy: hình trạng bệnh ấy đại khái như sau:

A làm ở cấp tỉnh, nay được phái đi làm cấp huyện, thì không khỏi hậm hực, tức bực. A tự hào rằng "tài năng như mình, đáng được "thăng" chức, nay lại bị "giáng" chức. Thật rõ "trao hữu tài vô duyên". Do đó, mà A đâm ra chán nản, tiêu cực.

B ở cấp huyện, nay được phái làm cấp tỉnh. Đối với những cán bộ cũ cấp tỉnh, thì B rụt rè, khúm núm, sợ lời ra mình còn kém, sợ anh em cười, không dám bạo dạn nói bàn, làm việc.

Đối với những cán bộ cấp huyện, thì B tỏ vẻ tự kiêu, tự đại, ra vẻ "nay ta là cấp trên".

Cũng vì *bệnh cấp bậc* mà mỗi người đối với B có một thái độ khác nhau, nhưng giống nhau ở chỗ sai lầm:

Cán bộ cũ ở tỉnh thì xem khinh B cho B là non nớt, chưa đủ tư cách.

Cán bộ huyện thì không trọng B vì rằng "hôm qua B chẳng hơn gì chúng tôi, hôm nay B lãnh đạo chúng tôi sao được".

Lại cũng vì *bệnh cấp bậc* mà những cán bộ cùng một cấp được điều động đến cơ quan khác, công việc khác, thí dụ: C làm chánh văn phòng, D làm việc trong văn phòng. Thế là D có vẻ hậm hực, không muốn nghe mệnh lệnh C.

- *Kết quả* là vì bệnh cấp bậc mà cán bộ không đoàn kết, công việc không trôi chảy!

- *Nguyên nhân* bệnh cấp bậc là:

Vì cán bộ chưa gột sạch óc quan liêu, ngôi thứ.

Vì còn mang nặng chứng "quan cách mạng".

Vì không hiểu rằng: trong công việc cách mạng, công việc kháng chiến kiến quốc, không có việc sang, việc hèn, *mọi việc đều quan trọng. Mọi người phải làm tròn nhiệm vụ của mình*. Tất cả mọi ngành và tất cả mọi người phải đoàn kết thân mật, hợp tác chặt chẽ, như tay với chân, thì công việc mới dễ dàng thành công.

Một bộ máy là do nhiều thứ máy to nhỏ lắp lại. Các máy ấy đều ăn khớp với nhau, thì bộ máy tốt và sản xuất nhiều. Nếu chỉ một cái máy nhỏ không ăn khớp, thì cũng đã ảnh hưởng xấu đến toàn cả bộ máy.

Chính quyền và Đoàn thể cũng như những bộ máy gồm cả từ vị chủ tịch đến cán bộ các cấp cho đến anh em giao thông.

Nếu anh em giao thông đều siêng năng, chịu khó, cẩn thận đưa tài liệu tin tức *nhANH chóng*, thì chủ tịch ra chỉ thị *kịp thời*, cán bộ các cấp thi hành *đúng dịp*, mọi việc sẽ *thành công tốt đẹp*.

Trái lại, nếu giao thông không cố gắng, thì tin tức tài liệu đi đến chậm trễ. Kết quả công việc sẽ trễ nải, không kịp thời, mà có khi thất bại.

Một điểm nữa là: bất kỳ cán bộ cấp nào, khi đã được Chính phủ và Đoàn thể uỷ cho họ quyền lãnh đạo, thì cán bộ cấp dưới nhất định phải phục tùng họ. Đó là phục tùng Chính phủ và Đoàn thể, chứ không phải phục tùng cá nhân ai.

- Đã biết rõ kết quả không tốt của bệnh cấp bậc, thì từ nay mỗi *người cán bộ phải gắng chữa cho hết bệnh ấy đi*. Thang thuốc hay nhất là:

1. Dùng cách phê bình và tự phê bình để rửa sạch đầu óc ngôi thứ, địa vị, và chủ nghĩa cá nhân.

2. Đặt công việc chung, lợi ích chung lên trên hết, trước hết.

Có chữa khỏi bệnh cấp bậc, mới xứng đáng là người cán bộ cách mạng. Mong anh chị em cán bộ cố gắng thành công.

X.Y.Z.

Báo *Sự thật*, số 136,
ngày 15-7-1950.

TRẢ LỜI PHÒNG VẤN CỦA BÁO CỨU QUỐC

Hỏi: Kính xin Chủ tịch cho biết về cuộc Tổng động viên nhân lực, vật lực, tài lực từ đầu năm đến nay.

Trả lời: Trong 6 tháng đầu năm nay, sau khi được lệnh Chính phủ, thì khắp các nơi và khắp các giới đồng bào đều hăng hái tham gia cuộc Tổng động viên.

- Về động viên nhân lực - Vệ quốc quân và bộ đội địa phương được bổ sung rất mau. "Đặc biệt là phong trào học sinh tòng quân rất sôi nổi". Thí dụ: Chỉ một tỉnh Thái Nguyên đã có 1 nghìn 675 học sinh trung học trúng tuyển vào bộ đội; Liên khu III: 3 nghìn; Liên khu IV: 2 nghìn 690.

Đồng bào hậu phương thì hăng hái tiếp tế cho bộ đội. Một thí dụ: Riêng tỉnh Yên Bái trong mấy tháng đầu năm đã huy động 32 nghìn 9 trăm nhân công giúp việc cho bộ đội.

Để cho việc sử dụng sức người được hợp lý và công bình, Chính phủ đã định ra *nghĩa vụ kháng chiến*. Đó là một cách động viên nhân lực đặc biệt dân chủ của ta. Mọi người dân đều có dịp làm nghĩa vụ kháng chiến, đều có công trong cuộc giải phóng dân tộc.

- Về động viên vật lực. - Chính phủ đã mua thóc theo định giá. Đồng bào đã góp quân lương và thuế ruộng bằng thóc.

Cảm động nhất là đồng bào ở vùng tạm bị chiếm cũng đều hăng hái góp quân lương và bán thóc định giá cho Chính phủ. Đồng bào lại vượt khó khăn nguy hiểm, tự mình gánh thóc ra vùng tự do.

Đồng bào góp tiền của để nuôi bộ đội địa phương. Thí dụ:

Trong 4 tháng đầu năm, tỉnh Thanh Hoá đã góp được gần 85 triệu đồng, nhiều trâu bò, ruộng đất. Huyện Tuy Hoà, Phú Yên: 42 triệu đồng. Tỉnh Phú Yên: 6 nghìn 542 mẫu ruộng, 315 con trâu, bò, 21 tấn thóc.

Các bạn Hoa kiều cũng hăng hái tham gia. Như Hoa kiều thị xã Phú Yên đã quyên 25 mẫu ruộng và 5 vạn đồng bạc.

Hỏi: Trân trọng xin Chủ tịch chỉ cho biết những nhiệm vụ chính của nhân dân nói chung và của mọi giới nói riêng trong cuộc Tổng động viên từ nay đến cuối năm.

Trả lời: Khả năng dân còn rất nhiều. Tinh thần dân rất hăng hái. Ai cũng sẵn sàng hy sinh để góp sức mình vào cuộc thắng lợi vẻ vang của toàn dân.

Nhưng, trong việc thi hành lệnh Tổng động viên, các cơ quan và cán bộ *kém chuẩn bị, kém tổ chức, kém giải thích cho dân*. Có đôi nơi làm không đúng tinh thần chỉ thị của Chính phủ.

Vì vậy động viên chưa được đều, có vùng nghèo lại kết quả hơn vùng giàu.

Có những đồng bào điền chủ xung phong quyên cả gia tài, đất ruộng cho kháng chiến (thí dụ ông Nguyễn Như Tuyên ở huyện Hiệp Hoà, Bắc Giang). Nhưng, theo các báo cáo nhận được thì đồng bào cần lao xung phong nhiều hơn đồng bào khá giả.

Từ nay trở đi, cuộc Tổng động viên phải *tiếp tục rộng hơn, đều hơn, mạnh hơn nữa*.

Phải làm sao cho bộ đội đủ ăn, đủ mặc, đủ người giúp việc trong khi chuẩn bị chiến trường, sửa sang đường sá, v.v..

Phải làm sao cho đồng bào cung cấp đầy đủ cho mọi sự nhu cầu của kháng chiến càng ngày càng nhiều.

Muốn như thế các cán bộ địa phương *phải giải thích thật rõ cho mọi người dân đều hiểu mục đích Tổng động viên*.

Các báo phải ra sức tham gia việc giải thích này.

Dân hiểu rõ thì nhất định kết quả sẽ mau chóng mỹ mãn.

Bốn phận của đồng bào là: Hạng hái thi đua tham gia Tổng động viên, người giàu góp hơn người nghèo. Đồng bào lại có bốn phận giám đốc, kiểm tra cán bộ trong việc Tổng động viên, tố cáo những cơ quan hoặc cán bộ làm sai hoặc lợi dụng. Thế là chân chính dân chủ.

Nhờ chiến sĩ trước mặt trận chịu đựng gian khổ, vui vẻ hy sinh, chúng ta mới có thắng lợi ngày nay. Muốn mau đạt thắng lợi cuối cùng thì mỗi người đều phải ra sức đóng góp, để giúp bộ đội chuẩn bị mau đầy đủ đặt chuyển mạnh sang tổng phản công.

Báo Cứu quốc, số 1604,
ngày 20-7-1950.

TRẢ LỜI CÁC NHÀ BÁO VỀ VẤN ĐỀ ĐẾ QUỐC MỸ CAN THIỆP VÀO ĐÔNG DƯƠNG¹¹

Hỏi: Xin Chủ tịch cho biết hiện trạng chính sách đế quốc Mỹ can thiệp ở Đông Dương thế nào?

Trả lời: Lâu nay đế quốc Mỹ đã công khai can thiệp vào Đông Dương. Lâu nay thực dân Pháp làm chiến tranh ở Việt Nam, Miên và Ai Lao là nhờ tiền bạc, súng đạn Mỹ, và theo chỉ thị của Mỹ.

Nhưng đế quốc Mỹ càng ngày càng mưu gạt thực dân Pháp để độc chiếm lấy Đông Dương. Vì lẽ đó mà Mỹ càng ngày càng trực tiếp và tích cực can thiệp về mọi mặt: quân sự, chính trị, kinh tế.

Và cũng vì lẽ đó mà mâu thuẫn giữa đế quốc Mỹ và thực dân Pháp ngày càng nhiều.

Hỏi: Thưa Chủ tịch, Mỹ can thiệp thì đối với nhân dân Đông Dương ảnh hưởng thế nào?

Trả lời: Đế quốc Mỹ đưa súng đạn cho lũ tay sai của chúng tàn sát nhân dân Đông Dương.

Đưa hàng hoá đến để ngăn trở không cho tiểu công nghệ và công nghệ của người Đông Dương phát triển.

Đưa văn hoá truy lạc để đầu độc thanh niên ở những vùng tạm bị chiếm.

Chúng dùng chính sách mua chuộc, dụ dỗ, chia rẽ. Chúng cố lôi kéo một số người bất lương làm tay sai cho chúng, cùng chúng mưu chinh phục nước ta.

Hỏi: Xin Chủ tịch cho biết ta đối phó thế nào?

Trả lời: Muốn độc lập thì các dân tộc Đông Dương quyết phải đánh tan *thực dân Pháp là kẻ thù số một*.

Đồng thời phải chống bọn can thiệp Mỹ. Chúng can thiệp càng mạnh, ta càng đoàn kết và chiến đấu mạnh hơn, chống cự mạnh hơn.

Ta phải vạch rõ âm mưu của chúng cho nhân dân đều thấy, nhất là nhân dân ở vùng bị tạm chiếm.

Ta phải lột mặt nạ và phá tan bọn người cam tâm làm chó săn cho đế quốc Mỹ để dụ dỗ lừa bịp, chia rẽ nhân dân ta.

Dân tộc Việt Nam đoàn kết chặt chẽ với dân tộc anh em Miên, Lào thì sức mạnh đó đủ đánh tan thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ.

Đế quốc Mỹ đã thất bại ở Trung Quốc. Đế quốc Mỹ sẽ thất bại ở Đông Dương.

Chúng ta gặp nhiều khó khăn. Nhưng chúng ta nhất định thắng lợi.

Báo Cứu quốc, số 1608,
ngày 25-7-1950.

THƯ GỬI BAN TỔ CHỨC TRUNG ƯƠNG NGÀY THƯƠNG BINH TỬ SĨ

Kính gửi Ban tổ chức trung ương ngày thương binh tử sĩ,

Ngày 27-7 là một ngày kỷ niệm. Mỗi năm đến ngày ấy, thì những người ái quốc Việt Nam càng tưởng nhớ đến anh em thương binh, tưởng nhớ đến các gia đình tử sĩ, tưởng nhớ đến những người vô danh anh hùng, hoặc đã hy sinh tính mệnh, hoặc đã góp một phần xương máu trong cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc ta.

Càng tưởng nhớ đến những người con dũng cảm của Tổ quốc, thì mọi người càng phải thêm hăng hái thi đua làm tròn nhiệm vụ tổng động viên, để chuẩn bị đầy đủ, để chuyển mạnh sang tổng phản công, để tranh lại độc lập và thống nhất cho Tổ quốc. Mà cũng để trả thù cho thương binh và tử sĩ ta.

Năm nay, Chính phủ không mở cuộc lạc quyền cho ngày ấy.

Nhưng tôi mong rằng các đoàn thể văn hoá, công nhân, nông dân, phụ nữ, nhi đồng, và các bộ đội hoặc đến an ủi thương binh và gia đình tử sĩ, hoặc viết thư hỏi thăm, ai sẵn quà gì thì biếu quà ấy để tỏ lòng thương mến.

Nhân dịp này, tôi xin gửi một tháng lương để góp vào quỹ tổ chức. Và tôi trân trọng gửi các anh em thương binh và gia đình các tử sĩ.

Lời chào thân ái và quyết thắng
HỒ CHÍ MINH

Báo Cứu quốc, số 1610,
ngày 27-7-1950.

XIN CHỈ THỊ, GỬI BÁO CÁO

Trước khi làm, không xin chỉ thị. Khi làm rồi, không gửi báo cáo. Nhiều địa phương mắc phải cái bệnh ấy. Họ không hiểu rằng: thế là:

- Vô kỷ luật, vô chính phủ, địa phương chủ nghĩa,
- Trái nguyên tắc "tư tưởng nhất trí, hành động nhất trí".

Vì bệnh ấy, mà có nơi đã vấp phải thất bại chua cay!

Vì sao phải xin chỉ thị Trung ương?

Địa phương thường chỉ thấy tình hình ở nơi mình, không rõ tình hình các nơi khác, chỉ thấy một bộ phận, không thấy được bao quát.

Trung ương thấy rõ tình hình toàn quốc, toàn diện; thấy rõ hiện tại và đoán biết tương lai; thấy rõ lợi hại chung cả nước.

Vì vậy, địa phương không xin chỉ thị, thì không biết rằng một việc có thể lợi cho nơi mình mà hại cho nơi khác, lợi ở trước mắt, mà hại đến lâu dài về sau. Một thí dụ: Tỉnh T không xin chỉ thị, mà tự động sửa đường sá. Nhân dân được đi lại chẳng bao lâu, thì địch dùng đường ấy mà đánh vào tỉnh!

Vì sao phải báo cáo lên Trung ương?

Địa phương báo cáo mau chóng, đều đặn, thật thà, thì Trung ương biết rõ tình hình để xét đoán, phê bình, giúp đỡ và chỉ thị một cách thiết thực, sát hoàn cảnh. Đồng thời để truyền bá kinh nghiệm nơi này cho những nơi khác. Nếu địa phương không báo cáo rành mạch, kịp thời, thì Trung ương không thể làm những việc đó.

Các địa phương có xin chỉ thị, có gửi báo cáo, thì lại thường

mắc những khuyết điểm:

- Cán bộ không nghiên cứu kỹ càng các *chỉ thị*. Không ra sức giải thích cho nhân dân hiểu rõ. Không biết áp dụng chỉ thị một cách mềm dẻo thích hợp với địa phương mình. Thi hành một cách máy móc và không triệt để.

Lại có khi ký tên mình vào chỉ thị của Trung ương - Coi mình như Trung ương!

- *Báo cáo* thì chậm trễ, làm lấy lệ. Báo cáo dối, giấu cái dở cái xấu, chỉ nêu cái tốt cái hay. Báo cáo bề bộn - chỉ góp báo cáo các ngành, các cấp dưới, rồi cứ nguyên văn chép lại gửi lên, v.v..

Xin chỉ thị trước khi làm, gửi báo cáo khi làm xong - là một điều rất cần thiết, để làm cho chính sách của Chính phủ và Đoàn thể thấu suốt *từ trên xuống dưới, từ dưới lên trên*, để tránh bệnh "bán thân bất toại" trong công việc, để tránh thất bại và để lượm được nhiều thành công. Vì vậy, từ nay các khu, các tỉnh phải đặt nó là một trong những *nhiệm vụ chính của mình*.

Khi có vấn đề đặc biệt quan trọng, hoặc quan hệ đến toàn tỉnh thì phải hỏi chỉ thị của tỉnh uỷ, quan hệ đến toàn khu thì phải hỏi chỉ thị của khu uỷ, gặp vấn đề có quan hệ đến toàn quốc, thì *nhất định phải xin chỉ thị* của Trung ương. Thí dụ:

- Khi định làm một *việc gì* quan trọng, thì phải nói rõ lý do, tình hình, điều kiện, mục đích của nó.

- Khi cần điều động một người cán bộ cao cấp, thì phải nói rõ lý lịch, năng lực, ưu điểm và khuyết điểm của cán bộ ấy; và vì sao cần phải điều động.

Ngoài những báo cáo thường, thì những *báo cáo định kỳ* (mấy tháng một lần) phải nói rõ những vấn đề quân sự, chính trị, kinh tế, văn hoá, dân sinh, thi đua ái quốc, sự hoạt động của các đoàn thể. Nói rõ chính sách đã thi hành thế nào. Tổng kết kinh nghiệm thế nào. Gặp những khó khăn gì. Nêu những đặc điểm trong thời kỳ đó.

Báo cáo phải: thật thà, gọn gàng, rõ ràng, thiết thực. Những

tài liệu và con số phải phân tích và chứng thật. Không nên hàm hồ, bèo nheo.

Điều gì biết thì nói biết, không biết thì nói không biết. Không nên nói ầu.

Không nên viết "tràng giang đại hải", mà làm lu mờ những điểm chính.

Những báo cáo ấy, về chính quyền thì phải do Chủ tịch phụ trách viết, về Đoàn thể thì do Bí thư viết. Không được uỷ cho người khác viết thay.

Chúng ta phụ trách lãnh đạo kháng chiến kiến quốc đến thắng lợi hoàn toàn. Chúng ta phải làm tròn nhiệm vụ. Vậy khi đã trông thấy khuyết điểm gì thì chúng ta phải kiên quyết sửa chữa ngay.

Đánh thắng khuyết điểm của ta, tức là một phần đã đánh thắng địch.

X.Y.Z.

Báo *Sự thật*, số 137,
ngày 30-7-1950.

MỆNH LỆNH GỬI LIÊN KHU ỦY VIỆT BẮC CHUYỂN CÁC TỈNH TRONG LIÊN KHU

Các tỉnh phải chỉnh đốn phát triển và củng cố du kích các xã một cách thiết thực để:

- Ở vùng tự do thì chuẩn bị đánh địch trong thu đông này.
- Ở vùng tạm chiếm thì tích cực khuấy rối và đánh tĩa làm cho địch tiêu hao.

Lệnh này phải phối hợp với lệnh chuẩn bị một tuần lễ thi đua diệt địch lập công.

Cuối tháng 11 thì phải báo cáo thành tích để lĩnh giải thưởng.

Liên khu uỷ phụ trách thi hành mệnh lệnh này.

Ngày 6 tháng 8 năm 1950

HỒ CHÍ MINH

Sách *Bác Hồ với Bắc Thái*,
Ty văn hoá và thông tin
Bắc Thái 1979, tr.11.

LỜI KÊU GỌI NHÂN DỊP KỶ NIỆM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ NGÀY ĐỘC LẬP (1950)

Cùng đồng bào trong nước và ngoài nước,

Cùng các chiến sĩ Vệ quốc quân, bộ đội địa phương và dân quân du kích,

Cùng các cán bộ Chính phủ và Đoàn thể,

Cùng các cháu thanh niên và nhi đồng.

Lần này là lần thứ năm chúng ta kỷ niệm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh Độc lập. Cuộc kháng chiến của ta cũng đã 5 năm.

Chúng ta hãy kiểm điểm qua tình hình trong 5 năm, để ấn định công việc những ngày sắp đến.

Trước ngày Cách mạng tháng Tám, chúng ta có *hai kẻ địch trực tiếp* là đế quốc Nhật và thực dân Pháp và *một kẻ địch gián tiếp* là phản động Quốc dân đảng Trung Quốc. Nghĩa là sức địch rất to lớn.

Trước ngày Cách mạng Tháng Tám, chúng ta chưa có chính quyền, chưa có quân đội chính quy, Mặt trận dân tộc còn nhỏ hẹp và bí mật. Nghĩa là sức ta rất thiếu thốn.

Nhưng vì ta khéo lợi dụng điều kiện quốc tế ở ngoài, vì ta khéo đoàn kết và *khéo tổng động viên* trong nước, cho nên ta đã đổi thế yếu thành thế mạnh, đã thắng ba kẻ địch, đã đưa cách mạng đến thắng lợi, độc lập đến thành công.

*

* *

Nước ta vừa độc lập, thì giặc Pháp liền khai chiến.

Với binh nhiều, tướng đủ, khí giới tối tân, chúng định *đánh mau thắng mau*.

Với quân đội mới tổ chức, với vũ khí thô sơ, ta quyết *kế trường kỳ kháng chiến*.

Sự thật đã chứng tỏ rằng: *chiến lược ta đã thắng chiến lược địch*.

Từ ngày khởi chiến ở Việt Nam, Chính phủ Pháp đã lập lên đồ xuống hơn chục lần. Thống soái Pháp đã bị thay đổi 5, 6 bận. Quân đội Pháp ngày càng hao mòn. Tài chính Pháp ngày càng kiệt quệ. Phong trào chống chiến tranh ngày càng lan rộng trong nhân dân Pháp.

Bên ta thì Chính phủ kháng chiến ngày càng thêm uy tín ở trong nước cũng như ở ngoài nước. Quân đội ta ngày càng mạnh mẽ. Nhân dân ta ngày càng đoàn kết và quyết tâm.

Hiện nay, thực dân Pháp đã phải công khai thú thật rằng: *Chúng đã kiệt quệ rồi, chúng không thể kéo dài chiến tranh nữa, nếu không có Mỹ giúp*.

Thực dân Pháp yêu cầu Mỹ giúp, nhưng lại lo sợ Mỹ gạt chúng đi, để độc chiếm Đông Dương như Nhật đã gạt chúng mấy năm về trước.

Từ ngày bắt đầu chiến tranh, *Mỹ đã ra sức giúp* giặc Pháp. Nhưng hiện nay Mỹ tiến lên một bước: *trực tiếp can thiệp vào Việt Nam*.

Thế là ngày nay ta đã có *một kẻ địch chính* là giặc Pháp lại thêm *một kẻ địch nữa là bọn can thiệp Mỹ*.

Về phía ta, mấy năm kháng chiến đã đưa lại cho nước ta một *cuộc thắng lợi to nhất trong lịch sử Việt Nam*, tức là hai nước lớn nhất trên thế giới - Liên Xô và Trung Quốc dân chủ, và các nước dân chủ mới đã thừa nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là một nước ngang hàng trong đại gia đình dân chủ thế giới. Nghĩa là

ta đã đứng hẳn về phe dân chủ và nhập vào khối 800 triệu nhân dân chống đế quốc.

Chắc rằng cuộc thắng lợi chính trị ấy sẽ là *cái đà cho những thắng lợi quân sự sau này*.

Liên Xô xã hội chủ nghĩa và các nước dân chủ mới ngày càng mạnh.

Trung Quốc đã đánh thắng bọn can thiệp Mỹ và bọn phản động Quốc dân đảng, và đang thực hiện dân chủ mới.

Nhân dân Triều Tiên đã nổi lên đánh bọn can thiệp Mỹ và tất cả bọn chư hầu của Mỹ.

Đó là một lực lượng đồng minh rất to lớn cho cuộc kháng chiến cứu quốc nói chung của ta, và đặc biệt là một lực lượng đồng minh to lớn chống bọn can thiệp Mỹ.

Phản động Mỹ đã thất bại trước sức đoàn kết và đấu tranh của nhân dân Trung Quốc. Chúng sẽ thất bại trước sức đoàn kết và đấu tranh của nhân dân Việt Nam, Triều Tiên và thế giới.

*
* *

Sự thực trong mấy năm vừa qua chứng tỏ rằng: *cuộc trường kỳ kháng chiến của ta nhất định thắng lợi*.

Điều đó là nhất định.

Nhưng *thắng lợi* với trường kỳ phải đi đôi với nhau.

"Muốn ăn quả tốt, phải trồng cây to", điều đó cũng là bất di bất dịch.

Vậy nhiệm vụ cần kíp của chúng ta là:

- Toàn dân *đại đoàn kết* đã chặt chẽ phải chặt chẽ hơn nữa.

- Toàn dân đại đoàn kết trong việc *thi đua thực hiện lệnh Tổng động viên để chuẩn bị mau chóng, đầy đủ để chuyển mạnh sang tổng phản công*. Trước nhất là động viên nhân lực và lương thực.

- Toàn thể chiến sĩ Vệ quốc quân, bộ đội địa phương và dân quân du kích cùng nhau *thi đua giết giặc lập công*.

- Toàn thể công nhân và nông dân *thi đua tăng gia sản xuất*.

- Toàn thể thanh niên *thi đua xung phong trong mọi công việc*: tòng quân, sản xuất, vận tải, học tập, v.v..

- Toàn thể cán bộ chính quyền và đoàn thể *thi đua thực hành cần, kiệm, liêm, chính*.

- Toàn thể đồng bào trong vùng tạm bị địch chiếm, phải thi đua chuẩn bị sẵn sàng để đấu tranh chống địch, để hưởng ứng chiến sĩ ta.

*
* *

Hỡi đồng bào thân mến,

Hỡi chiến sĩ yêu quý.

Cách mạng Tháng Tám đã đưa chúng ta đến thống nhất và độc lập, giữa lúc ngoài tinh thần đoàn kết, lực lượng chúng ta còn ít, thế mà chúng ta vẫn thắng lợi.

Trường kỳ kháng chiến để giữ gìn quyền thống nhất và độc lập của chúng ta, mà lúc này chúng ta lại có lực lượng hùng hậu và điều kiện thuận tiện trong nước cũng như quốc tế, cho nên chúng ta nhất định thành công.

Nhưng chúng ta phải biết rằng:

- Địch sẽ liều mạng hơn, hung ác hơn, chúng có thể lan rộng ra nữa, trước khi chúng bị tiêu diệt.

- Ta còn phải kinh qua nhiều sự khó khăn cực khổ hơn trước, còn phải vượt qua nhiều gian nan nguy hiểm hơn trước, để đi đến thắng lợi hoàn toàn.

Cho nên chúng ta phải tỉnh táo, phải kiên quyết, tạm bại không nản, thắng to không kiêu, không chủ quan, không khinh địch.

Chính phủ và nhân dân nhất trí, nhân dân và quân đội nhất

trí; với sự đồng tâm hiệp lực và tinh thần quật cường của toàn dân ta, cộng với sự ủng hộ của nhân dân các nước dân chủ và nhân sĩ yêu chuộng chính nghĩa trong thế giới, thì

Trường kỳ kháng chiến nhất định thắng lợi.

Thống nhất, độc lập nhất định thành công.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Sự thật*, số 139,
ngày 19-8-1950.

THƯ GỬI HỘI NGHỊ CÁC CÁN BỘ PHỤ TRÁCH NHI ĐỒNG TOÀN QUỐC

Nhân dịp hội nghị tôi gửi lời thân ái chúc các cô, các chú và chúc hội nghị có kết quả tốt. Sau đây là vài ý kiến giúp các bạn thảo luận:

Cách dạy trẻ, cần làm cho chúng biết yêu Tổ quốc, thương đồng bào, yêu lao động, biết vệ sinh, giữ kỷ luật, học văn hoá.

Đồng thời phải giữ toàn vẹn tính vui vẻ hoạt bát, tự nhiên tự động trẻ trung của chúng, chớ nên làm cho chúng hoá ra già cả. Nhiều thư của các cháu gửi cho Bác Hồ viết như người lớn viết, đó là một triệu chứng già sớm cần nên tránh.

Trong lúc học, cũng cần làm cho chúng vui, trong lúc vui cũng cần làm cho chúng học. Ở trong nhà, trong trường, trong xã hội chúng đều vui, đều học. Muốn như vậy các ban phụ trách nhi đồng cần phải liên lạc với cha mẹ và thầy giáo của nhi đồng.

Ngày nay chúng là nhi đồng. Ít năm nữa, chúng sẽ là công dân, cán bộ. Vì vậy, Chính phủ, các đoàn thể, và tất cả đồng bào đều có trách nhiệm giúp vào việc giáo dục nhi đồng. Công việc ấy phụ nữ, thanh niên phải là người phụ trách chính, nhất là thanh niên.

Giáo dục nhi đồng là một khoa học. Các bạn hãy cố gắng học tập, nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm, để tiến bộ mãi, nhất là phải làm kiểu mẫu trong mọi việc cho các em bắt chước.

Như vậy, các bạn sẽ thành công.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 25 tháng 8 năm 1950

HỒ CHÍ MINH

Sách Những lời kêu gọi của

Hồ Chủ tịch, Nxb. Sự thật,

Hà Nội, 1960, t.II, tr.26-27.

LỜI KÊU GỌI VỀ CHIẾN DỊCH CAO - BẮC - LẠNG¹²

Hỡi các chiến sĩ yêu quý,

Vệ quốc đoàn,

Bộ đội địa phương,

Dân quân du kích.

Chiến dịch Cao - Bắc - Lạng rất quan trọng.

Chúng ta quyết đánh thắng trận này.

Để thắng trận này, các chiến sĩ ở mặt trận ấy phải kiên quyết, dũng cảm trăm phần trăm; các chiến sĩ các khu, các mặt trận khác phải ra sức thi đua giết giặc lập công để hết sức tiêu diệt địch, khiến chế địch, không cho chúng tiếp viện mặt trận Cao - Bắc - Lạng.

Thắng lợi ở Cao - Bắc - Lạng là thắng lợi chung của các chiến sĩ toàn quốc.

Vậy sau khi chiến dịch Cao - Bắc - Lạng đã thắng lợi, các địa phương phải lập tức báo cáo kết quả trong dịp thi đua "giết giặc lập công" này.

Ai có công to, Chính phủ sẽ thưởng.

Hỡi các chiến sĩ yêu quý,

Đơn vị này phải thi đua với đơn vị khác, địa phương này thi đua với địa phương khác.

Cuộc thi đua "giết giặc lập công" và chiến dịch Cao - Bắc - Lạng nhất định sẽ thắng lợi.

Toàn thể các chiến sĩ tiến lên!

Thắng lợi đang chờ các chú.

Tôi đang chờ để khen thưởng các chú.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 2 tháng 9 năm 1950

HỒ CHÍ MINH

Sách *Những lời kêu gọi của*

Hồ Chủ tịch, Nxb. Sự thật,

Hà Nội, 1960, t.II, tr.33-34.

PHẢI TẮY SẠCH BỆNH QUAN LIÊU

Nhiệm vụ của Chính quyền ta và Đoàn thể ta là *phụng sự nhân dân*. Nghĩa là *làm đầy tớ cho dân*.

Hồ Chủ tịch luôn luôn nhắc nhở chúng ta về điểm đó.

Đã phụng sự nhân dân, thì phải phụng sự cho ra trò. Nghĩa là việc gì lợi cho dân, thì phải làm cho kỳ được. Việc gì hại cho dân, thì phải hết sức tránh.

Lại phải hiểu và *làm cho dân hiểu*: Lợi ích tạm thời và lợi ích riêng, phải phục tùng lợi ích lâu dài và lợi ích chung. Lợi ích địa phương phải phục tùng lợi ích toàn quốc, toàn dân tộc.

Muốn làm được như vậy, thì mỗi cán bộ chính quyền và đoàn thể cần phải:

- Luôn luôn gần gũi nhân dân.

- Ra sức nghe ngóng và hiểu biết nhân dân.

- Học hỏi nhân dân.

- Lãnh đạo nhân dân bằng cách tuyên truyền, giải thích, cổ động, giáo dục, tổ chức nhân dân, dựa vào nhân dân để thực hiện nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

Bốn điều ấy cần phải đi song song với nhau. Vì không gần gũi dân thì không hiểu biết dân. Không hiểu biết dân thì không học hỏi được những kinh nghiệm và sáng kiến của dân.

Không học hỏi dân thì không lãnh đạo được dân.

Có biết làm học trò dân, mới làm được thầy học dân.

Nhiều cán bộ ta đã hiểu và đã thực hành như thế.

Nhưng còn nhiều cán bộ chưa hiểu và không thực hành như thế, vì họ mắc phải bệnh quan liêu quá nặng.

Bệnh quan liêu là thế nào?

Nguyên nhân của nó vì xa cách quần chúng, không hiểu biết dân chúng, không học hỏi dân chúng, sợ dân chúng phê bình. Một thí dụ: Các cán bộ ấy, người thì cả đời chỉ loanh quanh trong trụ sở. Có người thì bao giờ "sấm ra đá kêu" mới gặp dân chúng một lần. Khi gặp dân chúng thì dút tay vào túi quần mà "huấn thoại", nói hàng giờ, nói bao la thiên địa. Song, những việc thiết thực cần kíp của địa phương, những điều dân chúng cần biết, thì không nói đến.

Chứng bệnh ấy tỏ ra bằng màu vẽ:

Đối với người:

Cấp trên đối với cấp dưới, cán bộ đối với nhân dân, quân quan đối với binh sĩ, bộ đội đối với dân chúng - chỉ biết dùng mệnh lệnh. Không biết giải thích, tuyên truyền. Không biết làm dân chúng tự giác và tự động.

Đối với việc:

Chỉ biết khai hội nghị, viết nghị quyết, ra chỉ thị. Chứ không biết điều tra, nghiên cứu, đôn đốc, giúp đỡ, khuyến khích, kiểm tra.

Đối với mình:

Việc gì cũng kênh cang, chậm rãi, làm cho qua chuyện. Nói một đường làm một nẻo.

Chỉ biết lo cho mình, không quan tâm đến nhân dân, đến đồng chí.

Một vẻ quan liêu nữa là: chỉ biết ăn sang, diện cho keng; chẳng những không lo phụng sự nhân dân, mà còn muốn nhân dân phụng sự mình.

Tham ô, hủ hoá. Trước mặt dân chúng thì lên mặt "quan cách mạng".

Đó là mấy vẻ chính của bệnh quan liêu.

Nếu không lo chữa, thì bệnh quan liêu sẽ đưa bệnh nhân đến chỗ hoàn toàn bị đào thải.

Thang thuốc chữa bệnh quan liêu :

- Phải đặt lợi ích dân chúng lên trên hết, trước hết.
- Phải gần gũi dân, hiểu biết dân, học hỏi dân.
- Phải thật thà thực hành phê bình và tự phê bình.
- Phải làm kiểu mẫu: Cần, Kiệm, Liêm, Chính, Chí công vô tư.

Mong rằng toàn thể cán bộ ta, ai không mắc bệnh quan liêu thì phải giữ gìn, tránh nó. Ai đã mắc bệnh ấy, thì phải cố gắng mà chữa cho khỏi đi, cho xứng đáng là người cán bộ cách mạng, chớ để bị đào thải.

X.Y.Z.

Báo *Sự thật*, số 140,
ngày 2-9-1950.

ĐIỆN VĂN GỬI ÔNG PĂNGĐI NÊRU THỦ TƯỚNG NƯỚC ẤN ĐỘ

Chính phủ và nhân dân nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà hết sức đau đớn được tin những thiên tai vừa xảy đến cho nhân dân thành phố ¹.

Chính phủ và nhân dân Việt Nam xin tỏ tình thân ái đoàn kết với Chính phủ và nhân dân Ấn Độ và đặc biệt đối với các bạn ở thành phố Asam.

Ngày 3 tháng 9 năm 1950

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 1646,
ngày 15-9-1950.

1) Tháng 8-1950, tại thành phố Asam (Ấn Độ) xảy ra nạn động đất.

TRẢ LỜI PHÒNG VẤN CỦA NHÀ BÁO PHÁP LÊÔ¹⁾

Hỏi: Xin Chủ tịch cho biết cảm tưởng của Chính phủ và nhân dân Việt Nam đối với việc Liên Xô, Trung Hoa và các nước dân chủ mới công nhận Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Trả lời: Chúng tôi rất lấy làm vui sướng, phấn khởi và hiểu biết.

Hỏi: Ý kiến của Chủ tịch đối với việc đế quốc Mỹ công nhiên can thiệp vào nội tình Việt Nam?

Trả lời: Việc can thiệp đó có tính chất xâm lược, phản dân chủ và không Mỹ chút nào. Nhất định đế quốc Mỹ sẽ thất bại như ở Trung Hoa trước đây.

Hỏi: Xin Chủ tịch cho biết những điều kiện cốt yếu để tái lập hoà bình?

Trả lời: Chỉ cần quân đội Pháp rút hết về nước.

Hỏi: Theo ý Chủ tịch thì việc bang giao giữa Việt Nam và hai nước Miên, Lào sau này sẽ như thế nào?

Trả lời: Ba nước sẽ bang giao với nhau trên nguyên tắc bình đẳng hoàn toàn và tôn trọng độc lập quốc gia của nhau.

Hỏi: Ngoài những cơ viện ra để che đậy việc xâm chiếm Đông Dương, Chính phủ Pháp thường viện cớ nếu quân Pháp rút ra khỏi Đông Dương thì những người hợp tác với quân đội viễn chinh Pháp sẽ bị tàn sát. Xin Chủ tịch cho biết rõ rệt thái độ của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đối với những hạng người đó?

1) Léo Figuières.

Trả lời: Chính phủ Việt Nam sẽ tha thứ hay trừng trị họ theo luật pháp tùy theo thái độ của họ hiện nay và về sau. Nhưng sẽ không có ai bị tàn sát.

Hỏi: Ngoài việc dùng lính Pháp và những bọn lính ngoại quốc chuyên đi đánh thuê, Chính phủ Pháp còn mộ lính ở Bắc Phi và Đông Phi sang đánh nhau ở Việt Nam, xin Chủ tịch cho biết ý kiến?

Trả lời: Đó là một cách hay nhất để phá hoại cái mà người ta gọi là "khối Liên hiệp Pháp". Tôi mong rằng nhân dân các nước nói trên sẽ đoàn kết lại để ngăn cản không cho thực dân Pháp đẩy thanh niên nước họ vào cuộc chiến tranh bẩn thỉu ở Đông Dương hay bất cứ một cuộc chiến tranh phi nghĩa nào.

Hỏi: Chủ tịch có ý kiến gì về phong trào phản đối chiến tranh ở Việt Nam đang lan rộng tại các thị trấn lớn bên Pháp?

Trả lời: Tôi rất hoan nghênh và chúc nhân dân Pháp thắng lợi. Nhân dân Pháp tranh đấu chống cuộc chiến tranh ở Việt Nam cũng là tranh đấu cho hoà bình thế giới và độc lập của nước Pháp.

Hỏi: Một vài tờ báo ở Pháp nêu ra vấn đề Pháp kiều và tù binh Pháp hiện sống dưới sự bảo trợ của Chính phủ Việt Nam, xin Chủ tịch cho biết rõ về tình trạng những người Pháp đó và thái độ của Chính phủ Việt Nam đối với họ?

Trả lời: Hiện nay chúng tôi đang tìm mọi cách để nâng cao mức sống của họ. Họ được ăn uống đầy đủ hơn cả chúng tôi nữa. Họ đã gửi cho tôi nhiều bức thư tỏ lòng biết ơn.

Hỏi: Theo ý Chủ tịch thì mối bang giao giữa nhân dân hai nước Việt - Pháp sau này sẽ ra thế nào?

Trả lời: Hai nước sẽ hợp tác trên lập trường huynh đệ và bình đẳng.

Báo Cứu quốc, số 1641,
ngày 8-9-1950.

LỜI KÊU GỌI ĐỒNG BÀO CAO - BẮC - LẠNG

Hỡi đồng bào yêu quý,

Quân ta đã mở chiến dịch trên mặt trận Cao - Bắc - Lạng.

Chiến dịch này rất quan trọng cho Cao - Bắc - Lạng và cho cả toàn quốc.

Đồng bào ba tỉnh đã cố gắng rất nhiều trong việc chuẩn bị chiến dịch như: góp quân lương, sửa đường sá, vận tải, chuyên chở, giúp đỡ bộ đội, v.v..

Tôi trân trọng thay mặt Chính phủ và quân đội cảm tạ đồng bào.

Tôi kêu gọi toàn thể đồng bào ba tỉnh, các uỷ ban kháng chiến và hành chính, các đoàn thể nhân dân cố gắng thêm nữa, tiếp tục giúp đỡ cho bộ đội ta trước mặt trận để quân ta giết nhiều địch, đánh thắng to.

Đồng bào hãy tiến lên làm gương kiểu mẫu cho nhân dân toàn quốc, giúp cho chiến dịch được thắng lợi.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 9 tháng 9 năm 1950

HỒ CHÍ MINH

Sách Bác Hồ với Bắc Thái,

Ty văn hoá và thông tin

Bắc Thái, 1978, tr.21.

KHUYÊN THANH NIÊN¹⁾

Không có việc gì khó,

Chỉ sợ lòng không bền,

Đào núi và lấp biển,

Quyết chí ắt làm nên.

Sách Thơ Bác Hồ,

Nxb. Quân đội nhân dân,

Hà Nội, 1976, tr.120.

1) Trung tuần tháng 5-1950, trên đường đi chiến dịch Biên Giới, Chủ tịch Hồ Chí Minh ghé thăm một đơn vị thanh niên xung phong đang làm đường phục vụ chiến dịch, Người đã làm bài thơ này tặng thanh niên.

THƯ GỬI CÁC CHIẾN SĨ BỊ THƯƠNG TRONG TRẬN ĐÔNG KHÊ

Các chú đã chiến đấu anh dũng và các chú đã giết được nhiều giặc, đã có công trong việc giải phóng Đông Khê.

Chính phủ, đồng bào đều nhớ ơn các chú. Tôi gửi lời khen ngợi các chú và chúc các chú mau lành mạnh để trở lại hàng ngũ tiếp tục chiến đấu giết giặc.

Ngày 20 tháng 9 năm 1950
HỒ CHÍ MINH

Báo *Cửu quốc*, số 1675,
ngày 25-10-1950.

THƯ KHEN ĐỒNG BÀO VÀ TƯỚNG SĨ NAM BỘ

Quân dân Nam Bộ và miền Nam Trung Bộ đã kháng chiến 5 năm và đang tiếp tục củng cố bức Thành đồng của Tổ quốc. Thực dân xâm lược Pháp dựa vào sự giúp đỡ của bọn can thiệp Mỹ và bù nhìn phản quốc đã bao phen định phá vỡ bức thành này. Nhưng chúng đã thất bại và bức Thành đồng càng ngày càng trở nên vững chắc sau mỗi mưu mô xâm chiếm của giặc.

Được như vậy là nhờ ở ý chí cương quyết của toàn dân, của các tướng sĩ và đồng bào Nam Bộ, miền Nam Trung Bộ và sự đoàn kết của quân, dân với Chính phủ kháng chiến.

Tháng 9 năm 1950
HỒ CHÍ MINH

*Sách Những lời kêu gọi của
Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật,
Hà Nội, 1960, t.II, tr.36.

THƯ GỬI NHỊ ĐỒNG TOÀN QUỐC DỊP TẾT TRUNG THU

Cùng các cháu yêu quý,

Lại một Tết Trung thu kháng chiến.

Các cháu có biết Trung thu này khác với Trung thu trước như thế nào không ?

Bác nói cho các cháu nghe nhé:

Trung thu này, vì nhân dân *Trung Quốc* đã hoàn toàn đánh thắng đế quốc Mỹ và phản động Quốc dân đảng, nên nhi đồng *Trung Quốc* đã bắt đầu hưởng hạnh phúc của nền dân chủ mới.

Trung thu này, nhân dân *Triều Tiên* đang ra sức đánh đế quốc Mỹ. Nhi đồng *Triều Tiên* cũng hăng hái tham gia kháng chiến.

Trung thu này, ở Việt Nam ta, nhiều cháu năm kia viết thư khoe với Bác, Trung thu bánh khéo, đèn đẹp, thì nay viết thư khoe với Bác đã vào bộ đội, đánh giặc, lập công. Nhiều cháu năm kia là những giao thông viên loắt choắt, thì năm nay đã thành những cán bộ đường hoàng. Nhiều cháu năm kia còn rất thơ ấu, năm nay báo cáo với Bác đang thi đua học hành và tăng gia sản xuất.

Trung thu này, các cháu tiến bộ nhiều, cũng như kháng chiến ta tiến bộ nhiều.

Trung thu này, các cháu ở vùng tạm bị địch chiếm, thì ăn Tết ngậm ngùi dưới gót sắt hung tàn của giặc Pháp và bù nhìn. Các cháu ở vùng tự do, nơi thì ăn Tết sung sướng, nhưng cũng có nơi thì ăn Tết dưới bom đạn của quân thù.

Nhưng Bác chắc rằng: bất kỳ ở đâu, tinh thần các cháu cũng đều hăng hái vui vẻ. Vì các cháu đều biết rằng: giặc Pháp và phản động Mỹ không thể ăn cướp ông trăng Trung thu của các cháu. Cũng như chúng nó không thể ngăn trở cuộc thắng lợi của kháng chiến ta. Vì các cháu đều chắc rằng kháng chiến nhất định thắng lợi, và đến ngày kháng chiến thắng lợi, thì Bác cháu ta sẽ cùng nhau ăn những cái Tết Trung thu rất vui vẻ, sung sướng từng bừng.

Bác thân ái gửi các cháu nhiều cái hôn.

BÁC HỒ

Báo *Sự thật*, số 143,
ngày 2-10-1950.

DIỆN MÙNG QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN TRUNG HOA

*Kính gửi Chủ tịch Mao Trạch Đông,
Nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa.*

Nhân ngày Quốc khánh của quý quốc, tôi xin thay mặt Chính phủ, quân đội và nhân dân Việt Nam, nhiệt thành chào mừng Chính phủ, quân đội và nhân dân quý quốc. Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Chủ tịch, quý quốc đã tiến hành cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ và đã thu được phần thắng lợi. Trong đại gia đình Đông Á, Trung Quốc là người anh cả. Sự thành công của Trung Quốc đã khuyến khích các dân tộc châu Á đấu tranh giành phần thắng lợi và tăng thêm lòng tin tưởng của họ; và trước hết đây là dấu báo hiệu sự giải phóng được thành công và ngày vinh quang vĩ đại của dân tộc Việt Nam không còn xa nữa. Nhân dân Việt Nam một mặt rất phấn khởi chúc mừng quý quốc, một mặt càng ra sức tranh đấu đánh đuổi bọn thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ ra khỏi lãnh thổ Việt Nam.

Xin chúc Chủ tịch mạnh khoẻ và lãnh đạo nhân dân quý quốc kiến thiết chủ nghĩa tân dân chủ được thành công, bảo vệ dân chủ và hoà bình vĩnh cửu của thế giới.

**Chủ tịch nước Việt Nam
Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH**

Báo *Cửu quốc*, số 1663,
ngày 9-10-1950.

TẶNG TRẦN CANH ĐỒNG ¹

"Hương tân" mỹ tửu dạ quang bôi,
Dục ẩm tỳ bà mã thượng thôi.
Tuý ngọa sa trường quân mạc tiếu,
Địch nhân hựu phóng nhất nhân hồi.

Dịch nghĩa

TẶNG ĐỒNG CHÍ TRẦN CANH

Rượu ngọt "sâm banh" trong chén ngọc dạ quang,
Sắp uống, tỳ bà trên ngựa đã giục già.
Say sưa nằm lẫn nơi sa trường, anh đừng cười nhé!
Chớ để cho một tên địch nào trở về.

Dịch thơ

TẶNG ĐỒNG CHÍ TRẦN CANH

"Sâm banh" rượu ngọt chén lưu ly,
Toan nhấp, tỳ bà ngựa giục đi.
Say khướt sa trường cười chớ vội,
Chẳng cho địch thoát một tên ¹.

Sách *Thơ chữ Hán Hồ Chí Minh*,
Nxb. Văn học, Hà Nội, 1990, tr. 39-40.

1) Tác giả gửi bài thơ này cho ông Trần Canh trước ngày 9-10-1950, khi quân ta đang thắng lớn trong chiến dịch Biên giới.

2) Bản dịch của Phan Văn Các.

ĐIỆN GỬI CÁC CHIẾN SĨ MẶT TRẬN CAO - BẮC - LẠNG

Trong chiến dịch này, toàn thể bộ đội và nhân dân ta đã rất cố gắng, đã gây được thành tích khá, như giải phóng Đông Khê, bắt địch phải rút khỏi Cao Bằng.

Hiện nay tình hình rất có lợi cho ta. Vậy các chiến sĩ phải quyết tâm tiêu diệt địch cho kỳ hết để giành lấy toàn thắng.

Bác theo dõi cuộc chiến đấu anh dũng của các chú từng giờ. Bác sẽ có giải thưởng đặc biệt cho những bộ đội và chiến sĩ nào lập chiến công nhiều nhất.

Nào, chiến sĩ nào và đơn vị nào hứa với Bác quyết giết cho được giải thưởng anh hùng Cao - Bắc - Lạng và đơn vị kiểu mẫu?

Bác chờ các chú trả lời.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 6 tháng 10 năm 1950

HỒ CHÍ MINH

Sách *Hồ Chủ tịch với các lực lượng vũ trang nhân dân*,
Nxb. Quân đội nhân dân,
Hà Nội, 1962, tr. 88.

THƯ GỬI CÁC CHIẾN SĨ Ở MẶT TRẬN ĐÔNG KHÊ SAU KHI BINH ĐOÀN LỚPAGIỜ BỊ TIÊU DIỆT

Các chiến sĩ yêu mến,

Từ ngày kháng chiến đến nay, trận này là trận đầu tiên bộ đội ta đánh vận động liên tiếp luôn mấy ngày.

Đó là một cuộc thử thách lớn.

Các chú không quản nhọc mệt, đói rét, chỉ ra sức thi đua giết địch, các chú đã đánh tan đoàn quân tinh nhuệ của địch.

Các chú đã hoàn thành bảy phần mười cuộc thử thách một cách dũng cảm. Các chú cố gắng mà tiêu diệt nốt binh đoàn Sác tông nhé.

Bác và Tổng tư lệnh đã ra lệnh khao các chú một bữa thịt bò.

Bác hôn tất cả các chú.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 8 tháng 10 năm 1950

HỒ CHÍ MINH

Sách *Hồ Chủ tịch với các lực lượng vũ trang nhân dân*,
Nxb. Quân đội nhân dân,
Hà Nội, 1962, tr. 89.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO CAO - BẮC - LẠNG NHÂN DỊP CHIẾN THẮNG TRÊN CHIẾN TRƯỜNG BIÊN GIỚI

Cùng đồng bào thân mến,

Chúng ta đã thắng to trong chiến dịch Cao - Bắc - Lạng. Có cuộc thắng lợi đó là vì đồng bào ba tỉnh ta rất hăng hái tham gia kháng chiến. Vì bộ đội ta rất dũng cảm. Vì Chính phủ ta rất kiên quyết. Vì quân, dân, chính của ta đoàn kết chặt chẽ.

Tôi rất vui lòng thay mặt Chính phủ cảm ơn và khen ngợi đồng bào. Tôi đặc biệt nêu cao công lao của phụ nữ Cao - Bắc - Lạng. Hàng vạn chị em Kinh, Thổ, Trại, Mán, v.v. đã không quản xa xôi, trèo đèo, lội suối, ăn đói nằm sương, đã thi đua làm việc sửa đường vận tải giúp đỡ bộ đội để góp một phần vào thắng lợi. Chúng ta đã thắng lợi trong chiến dịch này nhưng chúng ta phải biết rằng: để tiêu diệt hết giặc Pháp, để chống lại bọn can thiệp Mỹ, để giải phóng hoàn toàn Tổ quốc, chúng ta còn phải vượt qua bao nhiêu sự khó khăn, cực khổ nữa. Chúng ta chớ vì thắng lợi mà chủ quan khinh địch. Nhưng với sức đại đoàn kết, tinh thần hăng hái và bền bỉ của đồng bào, với sự dũng cảm của bộ đội, với lòng kiên quyết của Chính phủ, chúng ta nhất định vượt qua tất cả mọi khó khăn để tranh lấy hoàn toàn thắng lợi.

Đồng bào Cao - Bắc - Lạng đã làm kiểu mẫu trong việc động viên nhân lực, vật lực, tài lực cho kháng chiến. Tôi chắc rằng đồng

bào ba tỉnh ta sẽ luôn luôn cố gắng thêm để giữ lấy địa vị vẻ vang mà tôi chắc rằng đồng bào các nơi khác sẽ ra sức thi đua với đồng bào Cao - Bắc - Lạng trong công việc thi hành Sắc lệnh tổng động viên.

Trường kỳ kháng chiến nhất định thắng lợi.

Thống nhất độc lập nhất định thành công.

Chào thân ái
Ngày 14 tháng 10 năm 1950
HỒ CHÍ MINH

Báo Cứu quốc, số 1674,
ngày 24-10-1950.

LỜI KÊU GỌI VÀ KHUYÊN NHỦ CÁC CHIẾN SĨ

Cùng các chiến sĩ yêu quý,

Trận Đông Khê, Thất Khê, Cao Bằng ta đã thắng to. Tôi thay mặt Chính phủ nghiêng mình trước linh hồn các liệt sĩ đã hy sinh vì nước, an ủi các anh em thương binh, khen ngợi toàn thể cán bộ và chiến sĩ.

Tôi ra lệnh cho Bộ Tổng tư lệnh mau chóng khen thưởng những đơn vị và những chiến sĩ đã lập nhiều chiến công oanh liệt. Trong số khen thưởng đó gồm có các chiến sĩ có công to, các cán bộ đặc lực, các anh em ngành chuyên môn trong quân đội, các anh em nấu bếp trong bộ đội và các cháu giúp việc giao thông liên lạc đặc lực, nhất là các đồng bào đã đặc biệt giúp đỡ bộ đội.

Ta đã thắng to trong trận này là vì bộ đội ta rất dũng cảm, chỉ huy rất đúng đắn, nhân dân rất hăng hái, Chính phủ rất kiên quyết. Nhưng chúng ta chớ vì thắng lợi mà kiêu căng, chủ quan khinh địch. Chúng ta phải nhớ rằng: trong toàn cuộc trường kỳ kháng chiến thì thắng lợi này chỉ mới là một bước đầu. Chúng ta còn phải đánh và phải thắng nhiều trận gay go hơn, to tát hơn nữa mới đi đến thắng lợi hoàn toàn.

Chúng ta cũng phải nhớ rằng trong trận này, ta đã thắng hai lần: Thắng lợi thứ nhất là chúng ta đã tiêu diệt địch và đã giải phóng Cao Bằng, Đông Khê, Thất Khê. Thắng lợi thứ hai là ta đã thấy rõ những ưu điểm và khuyết điểm của ta.

Lợi dụng triệt để cuộc thắng lợi đó, Bộ Tổng tư lệnh sẽ tổ chức những cuộc hội nghị kiểm thảo và những ban huấn luyện để tổng kết kinh nghiệm, phát triển ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm, nâng cao lực lượng về mọi mặt. Trong những cuộc hội nghị kiểm thảo và trong các ban huấn luyện này, phải triệt để lợi dụng vũ khí tốt nhất, mạnh nhất là phê bình và tự phê bình một cách dân chủ, kiểm thảo từ cấp trên xuống và từ cấp dưới lên. Các cán bộ các cấp phải lãnh đạo và phải làm kiểu mẫu trong việc kiểm thảo và tự phê bình.

Làm như thế thì chúng ta sẽ phát triển thêm ưu điểm, sửa chữa sạch khuyết điểm. Đánh thắng khuyết điểm của ta tức là đã một lần đánh thắng quân địch.

Tôi chắc rằng: các cán bộ và chiến sĩ đã hăng hái thi đua giết giặc lập công thì sẽ hăng hái thi đua trong cuộc phê bình và tự phê bình, và do đó, ta sẽ thắng to hơn nữa mà tôi sẽ có dịp khen thưởng các chiến sĩ nhiều hơn nữa.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 1676,
ngày 26-10-1950.

BÀI NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ TỔNG KẾT CHIẾN DỊCH LÊ HỒNG PHONG¹⁾

Về Hội nghị tổng kết, Bác có mấy ý kiến:

Trong Hội nghị này, có những cán bộ đã trực tiếp tham gia chiến dịch về kiểm thảo ưu điểm, khuyết điểm. Lại có cán bộ các khu, các đơn vị, các cơ quan không tham gia chiến dịch, đến để học tập kinh nghiệm. Tự phê bình, phê bình, tổng kết, phổ biến và học tập kinh nghiệm, đó là việc rất hay, nên gây thành một tác phong chung trong quân đội, chính quyền và đoàn thể. Trong việc tổng kết này có mấy điểm cần chú ý:

1. Đề cao kỷ luật

Trên dưới đều phải giữ kỷ luật. Phải kiểm thảo từ dưới lên, từ trên xuống. Cấp nào cũng phải kiểm thảo. Phải làm cho tất cả mọi người đội viên, cũng như cán bộ đều thấm nhuần, thì mới có kết quả.

2. Triệt để thi hành mệnh lệnh cấp trên

Mệnh lệnh cấp trên đưa xuống thì phải tuyệt đối phục tùng và triệt để thi hành. Trung Quốc có câu: " Quân lệnh như sơn" nghĩa là lệnh cấp trên đã ra thì vô luận thế nào cũng phải làm. Không nên hiểu lầm dân chủ. Khi chưa quyết định thì tha hồ bàn cãi. Nhưng khi đã quyết định rồi thì không được bàn cãi nữa, có bàn cãi cũng chỉ là để bàn cách thi hành cho được, cho nhanh, không phải để đề nghị không thực hiện. Phải cấm chỉ những hành động tự do quá trớn ấy.

1) Chiến dịch Biên giới, chiến dịch Cao - Bắc - Lạng.

3. Thương yêu đội viên

Cán bộ phải thương yêu đội viên. Đối với anh em ốm yếu, thương tật, cán bộ phải trông nom, thăm hỏi. Người đội trưởng, người chính trị viên phải là người anh, người chị, người bạn của đội viên. Chưa làm được như vậy là chưa hết nhiệm vụ. Cán bộ có thân đội viên như chân tay, thì đội viên mới thân cán bộ như ruột thịt. Có như thế thì chỉ thị, mệnh lệnh và kế hoạch cấp trên đưa xuống, đội viên sẽ tích cực và triệt để thi hành. Phải khen thưởng các chiến sĩ có công, cất nhắc các cán bộ và đội viên tiến bộ, nhất là đối với những người đã ở trong quân đội lâu năm.

4. Tôn trọng nhân dân

Phải biết trọng nhân dân. Tôn trọng có nhiều cách, không phải ở chỗ chào hỏi kính thưa có lễ phép mà đủ. Không được phung phí nhân lực, vật lực của dân. Khi huy động nên vừa phải, không nên nhiều quá lãng phí vô ích. Phải khôn khéo tránh điều gì có hại cho đời sống nhân dân. Biết giúp đỡ nhân dân cũng là biết tôn trọng dân; mùa tới phải gặt hộ dân; dạy bình dân học vụ cho dân quân và bộ đội địa phương ở đó.

5. Giữ gìn của công, chiến lợi phẩm

Của công là do mồ hôi nước mắt của đồng bào góp lại. Bộ đội phải giữ gìn bảo vệ, không được hoang phí. Phải chấm dứt những hành động bán gạo của dân góp cho, làm hư hỏng dụng cụ, bắn phí đạn dược.

Chiến lợi phẩm cũng là của công, của nhân dân, của quốc gia, không phải của địch. Súng đạn, thuốc men, dụng cụ, lương thực là máu mủ của đồng bào. Chiến sĩ ta lại phải đổ máu mới lấy lại được. Phải biết thương tiếc, giữ gìn, bảo vệ. Không được phung phí, hoặc chiếm làm của riêng cá nhân, khi canh gác phải biết thu dọn cho ngăn nắp, và che mưa nắng cho chu đáo.

6. Thành thật tự phê bình và phê bình

Trong báo cáo trình bày ở Hội nghị phải chú trọng điều đó. Tự phê bình và phê bình phải thật thà vạch khuyết điểm. Có lỗi mà

không vạch ra không khác gì người có bệnh mà không chịu khai với thầy thuốc. Làm nhiều công việc thì khó mà hoàn toàn tránh khỏi khuyết điểm. Cho nên phải dùng cách phê bình và tự phê bình để giúp nhau sửa chữa, và kiên quyết sửa chữa để cùng nhau tiến bộ. Vạch khuyết điểm để sửa chữa, nhưng cũng phải nêu ưu điểm để phát huy. Muốn tự phê bình và phê bình có kết quả, cán bộ các cấp, nhất là cán bộ cao cấp phải *làm gương trước*.

*
* *

Chiến dịch này có nhiều kinh nghiệm, tốt xấu đều có, cần phải tổng kết, phổ biến và học tập. Tóm lại có mấy điểm chính:

1. Trung ương lãnh đạo sáng suốt. Các cấp địa phương chỉ đạo đúng đắn. Các cơ quan Quân, Dân, Chính đoàn kết, phối hợp chặt chẽ, hành động nhất trí.

2. Chiến sĩ ta rất hăng hái, anh dũng. Những gương chặt nốt tay bị thương cho dễ xung phong, ôm thuốc nổ nhảy xổ vào công sự địch, nhin đói 3, 4 ngày đánh vẫn cứ hăng, tích cực và quả cảm chiến đấu, v.v. đã tỏ rõ điều đó.

3. Nhân dân ta rất tốt. Chưa bao giờ có những đoàn phụ nữ Kinh, Mán, Thổ, Nùng, v.v. đi tiếp tế vận tải đông đảo như vậy. Khó nhọc, khổ sở, nguy hiểm, mà vẫn hăng hái, vui vẻ, dũng cảm. Thật là đáng khâm phục. Được như vậy một phần là do đồng chí Ninh và cán bộ Liên khu đã làm đúng chính sách của Đảng và Chính phủ, một phần thì do đồng bào nông nàn yêu nước, hăng hái hy sinh.

4. Giặc chủ quan, khinh địch, không ngờ ta mạnh như vậy và tiến bộ nhanh như vậy, nên chúng hồ hênh không đề phòng cẩn thận.

Đó là những kinh nghiệm lớn. Khi báo cáo tổng kết phải nêu lên.

NHỮNG ĐIỂM KHÁC CẦN CHÚ Ý

1. Về tuyên truyền

Địch tuyên truyền cho ta nhiều hơn. Ta chưa tập trung hết mọi

phương tiện và huy động hết mọi khả năng cho nên thông tin rất chậm, phổ biến không rộng. Chiến dịch kết thúc ngày 15-10 mà mãi đến 30-10 nhân dân và cán bộ nhiều nơi chưa biết, hoặc mới biết qua loa, hoặc biết mà không biết cách phổ biến. Tuyên truyền trong tù binh, binh lính địch và tuyên truyền quốc tế cũng rất kém. Ta chưa biết trích những câu đăng trong các báo địch oán trách bọn chỉ huy, bọn chính khách, bọn chính quyền thực dân lo ăn chơi, tranh tư lợi, trong lúc binh lính tử trận "không hương hoa, không nước mắt" để làm truyền đơn địch vận, để giải thích cho tù binh và tuyên truyền cho nhân dân trong vùng tạm bị chiếm.

2. Chớ chủ quan, khinh địch

Chớ chủ quan tếu, cho rằng từ nay về sau sẽ thắng lợi mãi, không gặp khó khăn thất bại nữa. Trận thắng này mới chỉ là một thắng lợi bước đầu, ta còn phải cố gắng nhiều, giành nhiều thắng lợi như thế hay lớn hơn nữa mới chuyển sang tổng phản công được. Từ nay cho đến khi hoàn toàn thắng lợi, ta còn gặp nhiều khó khăn, có thể còn phải qua nhiều thất bại. Đánh nhau có thắng có bại là thường. Điều cốt yếu là ta giành được thắng lợi cuối cùng. Phải dạy cho tất cả cán bộ, đội viên và nhân dân hiểu rõ như vậy, để thắng không kiêu, bại không nản, luôn luôn nỗ lực, cố gắng vượt mọi khó khăn gian khổ, tiến tới thắng lợi cuối cùng.

Chớ khinh địch. Không phải địch co lại để nằm yên, mà co lại để rồi nhảy ra. Chúng đang cố tranh thủ thời gian chuẩn bị để trả thù. Trong lúc chờ đợi, địch ra sức oanh tạc, bắn phá để khủng bố tinh thần ta như ở Hà Giang, Tuyên Quang, Bắc Giang vừa rồi.

3. Phải tranh thủ thời gian

Ta cũng phải tranh thủ thời gian chuẩn bị. Đó là một điều kiện để thắng đối phương. Trong quân sự, thời gian rất là quan trọng, điều kiện thiên thời đứng vào bậc nhất, trước địa lợi và nhân hoà. Có tranh thủ thời gian, mới bảo đảm được yếu tố thắng địch. Cũng để tranh thủ thời gian mà Hội nghị này phải họp ngắn. Báo cáo phải gọn gàng nêu cho được điểm chính cần thiết, không nên nói dài dòng, mất thì giờ vô ích.

4. Điều cuối cùng là phải tuyệt đối giữ bí mật

Bí mật là một điều rất quan trọng. Tất cả mọi người đều phải giữ bí mật. Phải tìm mọi cách giữ bí mật cho tất cả mọi công việc, trong tất cả mọi trường hợp: trong quán nước, trong câu chuyện, trong công việc, nhất nhất đều phải giữ bí mật. Riêng bộ đội và các cơ quan giữ bí mật chưa đủ. Phải dạy cho dân biết giữ bí mật mới có bí mật hoàn toàn. Giữ được bí mật tức là một bước thắng lợi rồi.

Tất cả những điều trên, Hội nghị này phải giải quyết một phần. Sau hội nghị quyết tâm thực hiện được 8 phần 10 nữa thì nhất định các trận sau sẽ thắng.

Đảng, Chính phủ và nhân dân kêu gọi tất cả cán bộ và tất cả chiến sĩ phải làm cho bằng được.

Nói khoảng năm 1950.
Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1960, t.II, tr.41-45.

GỬI ĐẠI NGUYÊN SOÁI XTALIN NHÂN DỊP KỶ NIỆM CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI¹³

Kính gửi Đại nguyên soái Xtalın,

Thưa ngài,

Nhân ngày Quốc khánh của quý quốc, một ngày vui mừng chung của tất cả nhân dân lao động trong thế giới, tôi kính thay mặt nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, gửi lời sốt sắng chúc mừng Ngài và Chính phủ cùng nhân dân Xô Liên.

Là thành trì của nhân loại mới và tiến bộ, chúng tôi chắc rằng dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Ngài và quý Chính phủ, nước xã hội chủ nghĩa Xô Liên càng ngày càng cường thịnh, do đó mà hoà bình thế giới được bảo vệ, dân chủ được phát triển và các dân tộc nhược tiểu được mau chóng giải phóng.

Kính chúc Ngài mạnh khoẻ và sống lâu.

Ngày 6 tháng 11 năm 1950

Chủ tịch nước Việt Nam

Dân chủ Cộng hoà

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 1684,
ngày 7-11-1950.

GỬI HỌ NGUYỄN SINH

Nghe tin anh Cả ¹⁾, lòng tôi rất buồn rầu. Vì việc nước nặng nhiều, đường sá xa cách, lúc anh đau yếu tôi không thể trông nom, lúc anh tạ thế tôi không thể lo liệu.

Than ôi! Tôi chịu tội bất d¹ trước linh hồn anh và xin bà con nguyên lư¹ cho một người con đã hy sinh tình nhà vì phải lo việc nước.

Ngày 9 tháng 11 năm 1950

HỒ CHÍ MINH

Sách *Hồ Chủ tịch với quê hương*,
Ban nghiên cứu lịch sử Đảng
tỉnh Nghệ An, 1970, tr.24.

1) Ông Nguyễn Sinh Khiêm, anh ruột của Chủ tịch Hồ Chí Minh, sinh năm 1888, tạ thế tại xã Kim Liên ngày 25 tháng 8 năm Canh Dần (1950).

2) Bất d¹: không trọn tình anh em.

3) Nguyên lượng: tha thứ.

THƯ GỬI CÁC BẠN NAM NỮ PHÁP ĐẤU TRANH CHO HOÀ BÌNH

Các bạn thân mến,

Đã 5 năm nay, bọn thực dân Pháp theo đuổi một cuộc chiến tranh cướp bóc trên nước chúng tôi. Chiến tranh đã gây ra bao nhiêu tang tóc và khổ cực cho các gia đình Pháp và Việt Nam. Trước âm mưu xâm lược của thực dân Pháp, chúng tôi cương quyết bảo vệ tự do của chúng tôi đến cùng. Chúng tôi chắc chắn sẽ thắng lợi.

Cuộc chiến tranh trên nước chúng tôi sửa soạn cho một cuộc chiến tranh đế quốc khác. Bởi vậy, trong khi chiến đấu để bảo vệ hoà bình thế giới, các bạn đồng thời làm một việc rất đúng là mở một chiến dịch mạnh mẽ đòi đình chỉ ngay tức khắc cuộc chiến tranh ở Việt Nam. Không phân biệt nam nữ, trẻ già, thợ thuyền, nông dân hay trí thức, các bạn đã đoàn kết để cùng góp phần cố gắng và quyết tâm của mình, chúng tôi kính phục theo dõi các bạn.

Về phần chúng tôi, trong khi chiến đấu để giải phóng Tổ quốc, chúng tôi đồng thời làm suy yếu đế quốc Pháp, một trong những kẻ gây chiến tranh thế giới.

Tất cả chúng ta đều gắng sức theo đuổi một mục đích, nhất định những cố gắng của chúng ta chẳng bao lâu sẽ đưa bọn đế quốc đến chỗ thất bại hoàn toàn.

Chúng tôi tin chắc rằng các bạn sẽ tập trung mọi phương tiện, mọi năng lực - như chúng tôi đã làm trên đất nước chúng tôi - để

mở rộng cuộc phản chiến giành thắng lợi chung.

Thay mặt cho nhân dân Việt Nam và riêng phần tôi, xin tỏ lòng tin tưởng ở các bạn và gửi các bạn lời chào huynh đệ.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cửu quốc*, số 1687,
ngày 11-11-1950.

ĐIỆN GỬI ĐỒNG BÀO SƠN¹⁾

Hỡi đồng bào!

Được tin một số ít đồng bào vì sự sai lầm của một số cán bộ, mà để cho giặc lợi dụng, làm rối loạn trị an, hại đến đoàn kết, tôi rất phiền lòng.

Nếu số đồng bào ấy, cứ lầm nghe giặc Pháp xui giục, gây bè cánh chống lại chính quyền, thì Chính phủ phải ép lòng đàn áp. Như thế, thì sẽ thiệt thòi cho đồng bào, mà lại đau lòng Chính phủ.

Đồng bào biết rằng Chính phủ ta là Chính phủ của dân. Việc gì hại đến dân thì Chính phủ hết sức tránh. Việc gì lợi cho dân thì Chính phủ ra sức làm. Tôi và Chính phủ rất yêu quý đồng bào. Vậy tôi khuyên đồng bào mau mau tỉnh ngộ, trở về yên phận làm ăn, chớ nghe lời giặc lừa phỉnh.

Nếu cán bộ địa phương có điều gì sai lầm, nếu đồng bào có việc gì oan ức, thì đồng bào phái đại biểu đến trình bày với tôi và Chính phủ. Tôi đảm bảo rằng tôi và Chính phủ sẽ trừng trị những cán bộ có lỗi, và sẽ làm cho đồng bào khỏi oan ức.

Tôi rất mong đồng bào nghe theo lời thân ái đoàn kết của tôi, mau mau quay về với Chính phủ.

Tôi hứa với đồng bào rằng: những ai đã lầm đường mà nay biết hối cải thì sẽ được khoan thứ. Những người đã có công thì sẽ được khen thưởng.

Chào thân ái và quyết thắng
HỒ CHÍ MINH

Tài liệu lưu tại Trung tâm
lưu trữ Quốc gia I.

1) Công điện số 508/D ngày 14-11-1950.

ĐIỆN GỬI CÁC CÁN BỘ CHÍNH QUYỀN VÀ ĐOÀN THỂ MIỀN NAM TRUNG¹⁾

Trong các việc, các chú đều cố gắng. Đó là một điều đáng khen.

Nhưng còn nhiều khuyết điểm nặng, thí dụ:

1. Vụ Sơn Hà: máy móc, ép buộc đồng bào, nhiều việc quá trình độ dân, dân không hiểu, không thích. Đã thấy sai lầm mà không kịp thời sửa chữa, kịp thời báo cáo.

2. Việc động viên: động viên vét đến tài sản gốc sinh kế của dân như ruộng đất, trâu bò, vốn liếng.

Dùng thói quan liêu chỉ biết ra mệnh lệnh, ép buộc dân chúng đóng góp.

Những khuyết điểm đó, các cán bộ phải dùng phê bình và tự phê bình, từ trên xuống, từ dưới lên, kiên quyết sửa chữa cho kỳ sạch.

Chào thân ái và quyết thắng
HỒ CHÍ MINH

Tài liệu lưu tại Trung tâm
lưu trữ Quốc gia I.

1) Mật điện số 509/D ngày 14-11-1950.

THƯ GỬI CÁC BÀ MẸ VÀ VỢ PHÁP CÓ CON VÀ CHỒNG CHẾT TRẬN Ở VIỆT¹⁾

Các bà,

Bọn thực dân Pháp đã gây ra một cuộc chiến tranh cướp bóc, đầy tội ác với dân tộc Việt Nam. Cũng vì chúng mà các bà, những người vợ và người mẹ Pháp, đã phải mất chồng mất con.

Một số lớn binh lính, hạ sĩ quan và sĩ quan Pháp đã bỏ mình trong cuộc chiến tranh tại Việt Nam. Nhưng bọn thực dân Pháp chỉ cho chở một số rất ít thi hài về cho gia đình họ. Một phần lớn binh lính Pháp chết trận đã phải vùi thân trên đất Việt Nam và thường thường trong những cuộc rút lui liên tiếp của chúng, bọn chỉ huy Pháp đã không ngần ngại cho san phẳng mồ mả các binh lính, những nạn nhân của chúng, để che giấu những thất bại lớn lao của chúng.

Còn những nắm mồ nào thoát khỏi hành vi tàn bạo ấy, chúng tôi tự coi có bốn phận thiêng liêng phải giữ gìn nguyên vẹn để sau này, khi chiến tranh chấm dứt, các bà có thể mang hài cốt của chồng con mình về quê cha đất tổ.

Như thế, chúng tôi mong rằng có thể làm dịu nhiều những nỗi đau khổ của các bà.

Mặc dầu trong lòng đau đớn, các bà đã hăng hái chiến đấu

1) Nhân dịp Nhà báo Pháp Lêô Phighe sang thăm Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhờ ông chuyển cho các bà mẹ và vợ Pháp bức thư này.

trong hàng ngũ những bà mẹ và bà vợ Pháp đòi hỏi hương đạo quân viễn chinh và chấm dứt cuộc chiến tranh đầy tội ác này. Nhân dân Việt Nam xin tỏ lòng biết ơn các bà.

Tôi nghiêng mình trước sự đau đớn và lòng can đảm của các bà với một cảm tình chân thật.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 1689,
ngày 14-11-1950.

THƯ GỬI NHỮNG NGƯỜI BẠN PHÁP

Các bạn thân mến,

Tôi được biết một số đông binh lính, hạ sĩ quan và sĩ quan Pháp ở Đông Dương về nước đã thành lập một tổ chức để bảo vệ quyền lợi của mình và nhất là đòi hỏi hương các bạn đồng ngũ của mình đang bị bắt buộc hy sinh xương máu, tính mạng để tiếp tục cuộc chiến tranh tại Việt Nam.

Các bạn là những người hiểu rõ hơn ai hết tính chất cuộc chiến tranh đó. Các bạn đã biết rõ những thủ đoạn tàn bạo của thực dân Pháp đối với đồng bào chúng tôi. Các bạn cũng nhận thấy nhân dân Việt Nam đã chiến đấu vô cùng anh dũng để giành độc lập và thống nhất cho Tổ quốc họ.

Những điều mắt thấy tai nghe của các bạn ở Việt Nam sẽ là những bằng chứng đúng và thành thực làm nhân dân Pháp cảm động và hiểu rõ thêm. Họ sẽ phấn khởi và hành động cương quyết hơn nữa để chấm dứt cuộc chiến tranh mà các bạn gọi rất đúng là cuộc chiến tranh bẩn thỉu.

Nhân dân Việt Nam rất biết ơn sự cố gắng của các bạn cũng như đã biết ơn sự cố gắng của những bà mẹ và những người lao động Pháp. Nhìn vào hành động của các bạn, nhân dân Việt Nam thấy rằng mình có hàng triệu người bạn trung thành ở ngay nước Pháp. Họ đã không bao giờ nhảm lẫn bọn đế quốc Pháp với nhân dân Pháp mà họ muốn thắt chặt mãi thêm mối dây thân hữu.

Lấy tư cách cá nhân và thay mặt nhân dân Việt Nam, tôi gửi lời cảm ơn các bạn đã cố gắng dũng cảm và chúc các bạn thành công rực rỡ.

Chào thân ái
HỒ CHÍ MINH

Báo *Cửu quốc*, số 1690,
ngày 15-11-1950.

THƯ GỬI HỘI NGHỊ HOÀ BÌNH Ở VIỆT ¹⁾

Kính gửi Hội nghị hoà bình,

Thưa các đại biểu,

Nhân dân Việt Nam ta cũng như nhân dân các nước trên thế giới đều yêu chuộng hoà bình, để xây dựng một xã hội dân chủ tốt đẹp.

Nhưng đế quốc chủ nghĩa là nguồn gốc chiến tranh. Đế quốc chủ nghĩa do Mỹ, Pháp, Anh cầm đầu một mặt thì đang thực hành chiến tranh xâm lược ở Đông Nam Á châu, một mặt đang chuẩn bị chiến tranh thế giới.

Vậy, muốn giữ gìn hoà bình một cách thiết thực thì phải ra sức chống đế quốc chủ nghĩa.

Mấy năm nay, Việt Nam ta đang ra sức kháng chiến, quân và dân ta đang ra sức đánh bọn đế quốc Pháp và bọn can thiệp Mỹ. Thế là chúng ta đang chặt cái gốc chiến tranh đế quốc, đang giúp sức bảo vệ hoà bình, đang góp một phần lực lượng với hơn 500 triệu chiến sĩ hoà bình ở Liên Xô, Trung Quốc và các nước khác để bảo vệ hoà bình thế giới.

Vậy nhiệm vụ của chúng ta là *đoàn kết rộng rãi và chặt chẽ toàn dân Việt Nam, để kháng chiến lâu dài, để đánh tan bọn thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ.*

1) Thư gửi Hội nghị thành lập Ủy ban bảo vệ hoà bình thế giới của Việt Nam, họp ngày 19-11-1950.

Tôi chắc rằng Hội nghị hoà bình sẽ gắng làm trọn nhiệm vụ cao cả ấy.

Tôi xin chúc Hội nghị thành công và kính gửi Hội nghị lời chào thân ái và quyết thắng.

Ngày 17 tháng 11 năm 1950

HỒ CHÍ MINH

Báo *Sự thật*, số 152,
ngày 4-12-1950.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO HOÀ BÌNH

Đồng bào thân mến,

Đã mấy năm, đồng bào sống cực khổ dưới gót sắt giặc Pháp dã man, chịu đủ sự áp bức tàn nhẫn.

Nhờ nhân dân ta hăng hái, bộ đội ta dũng cảm, Chính phủ ta kiên quyết mà nay đồng bào đã được giải phóng, trở lại sống trong lòng yêu dấu của Tổ quốc.

Tôi thay mặt Chính phủ gửi lời thân ái an ủi toàn thể đồng bào.

Được giải phóng rồi, đồng bào ta phải làm gì ?

1. Phải thực hành đại đoàn kết, thương yêu nhau, giúp đỡ nhau trong mọi việc.

2. Phải thi đua tăng gia sản xuất cho mọi người được no ấm.

3. Phải ra sức giúp đỡ Chính phủ, ủng hộ bộ đội để góp phần vào công việc trường kỳ kháng chiến, để chuyển mạnh sang tổng phản công, để đưa kháng chiến đến hoàn toàn thắng lợi.

Tôi chắc rằng đồng bào tỉnh ta sẽ thi đua làm tròn nhiệm vụ vẻ vang ấy.

Chào thân ái và quyết thắng

HỒ CHÍ MINH

Báo *Sự thật*, số 151,
ngày 27-11-1950.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO LÀO CAI

Đồng bào thân mến,

Đã mấy năm, đồng bào sống cực khổ dưới gót sắt giặc Pháp dã man, chịu đủ sự áp bức tàn nhẫn.

Nhờ nhân dân ta hăng hái, bộ đội ta dũng cảm, Chính phủ ta kiên quyết mà nay đồng bào ta đã được giải phóng, trở lại sống trong lòng yêu dấu của Tổ quốc.

Tôi thay mặt Chính phủ gửi lời thân ái an ủi toàn thể đồng bào.

Được giải phóng rồi, đồng bào ta phải làm gì?

1. Phải thực hành đại đoàn kết, thương yêu nhau, giúp đỡ nhau trong mọi việc.

2. Phải thi đua tăng gia sản xuất cho mọi người được no ấm.

3. Phải ra sức giúp đỡ Chính phủ, ủng hộ bộ đội, để góp phần vào công việc trường kỳ kháng chiến, để chuyển mạnh sang tổng phản công, để đưa kháng chiến đến hoàn toàn thắng lợi.

Tôi chắc rằng đồng bào tỉnh ta sẽ thi đua làm tròn nhiệm vụ vẻ vang ấy.

Chào thân ái và quyết thắng

HỒ CHÍ MINH

Báo *Sự thật*, số 151,
ngày 27-11-1950.

THƯ GỬI CHIẾN SĨ VÀ CÁN BỘ LÀO CAI

Gửi chiến sĩ và cán bộ Lào Cai,

Các chú đã đánh bật giặc ra khỏi Lào Cai. Bác vui lòng thay mặt Chính phủ khen ngợi các chú. Sau đây là những việc cần phải làm ngay:

- Xét kỹ và báo cáo những đơn vị và cá nhân có công trạng đặc biệt để Chính phủ khen thưởng.

- Kiểm thảo và tổng kết kinh nghiệm để sửa chữa khuyết điểm và phát triển ưu điểm.

- Canh phòng cẩn thận, tuyệt đối không được vì thắng mà kiêu, không được chủ quan.

- Giúp địa phương chỉnh đốn hành chính cho có ngăn nắp.

- Bộ đội phải giúp đồng bào tăng gia sản xuất.

- Thực hành chính sách toàn dân đại đoàn kết.

Chào thân ái và quyết thắng

HỒ CHÍ MINH

Báo *Sự thật*, số 151,
ngày 27-11-1950.

THƯ GỬI CHIẾN SĨ VÀ CÁN BỘ HOÀ BÌNH

Gửi chiến sĩ và cán bộ Hoà Bình,

Các chú đã đánh bật giặc ra khỏi Hoà Bình. Bác vui lòng thay mặt Chính phủ khen ngợi các chú. Sau đây là những việc cần phải làm ngay:

- Xét kỹ và báo cáo những đơn vị và cá nhân có công trạng đặc biệt để Chính phủ khen thưởng.
- Kiểm thảo và tổng kết kinh nghiệm để sửa chữa khuyết điểm và phát triển ưu điểm.
- Canh phòng cẩn thận, tuyệt đối không được vì thắng mà kiêu, không được chủ quan.
- Giúp địa phương chỉnh đốn hành chính cho có ngăn nắp.
- Bộ đội phải giúp đồng bào tăng gia sản xuất.
- Thực hành chính sách toàn dân đại đoàn kết.

Chào thân ái và quyết thắng

HỒ CHÍ MINH

Báo *Sự thật*, số 151,
ngày 27-11-1950.

THƯ GỬI CÁC CÁN BỘ BẮC CẠN

Gửi các đồng chí cán bộ tỉnh Bắc Cạn,

Những việc Bác dặn làm, như:

- *Mua thóc kịp thời:* Nếu nay chưa lĩnh được tiền thì phái người chắc chắn đến thẳng Cục chính trị Bộ Tổng tư lệnh, hỏi Cục trưởng là đồng chí Thanh mà lấy. Bác đã dặn đồng chí Thanh rồi.

- *Đắp đường, sửa đường:* Phải tổ chức thế nào cho công việc mau chóng, mà đỡ hao phí sức người, sức vật. Dùng cách thi đua.

- *Gặt hái kịp thời:* Phải tổ chức, cổ động, giúp đỡ dân gặt hái cho mau, chớ để lúa bị ngâm nước, hư hỏng. Thi đua tăng gia sản xuất một cách thiết thực.

- *Chén gạo tiết kiệm:* Việc này tuy dễ, song cũng phải có kế hoạch chu đáo. Phải tuyên truyền, giải thích, cổ động, thi đua. Phải có kế hoạch: ai phụ trách thu góp, thu góp cách thế nào, cất trữ, sử dụng thế nào, v.v..

- *Quán nghỉ cán bộ:* Việc này cần làm, để cho cán bộ đi công tác xa, khỏi bị bộn đầu cơ bóc lột. Phụ nữ và thanh niên nên phụ trách làm. Đoàn thể và chính quyền giúp sức và kiểm tra.

- *Lễ lới làm việc:* Mọi việc bất kỳ to nhỏ, phải có kế hoạch, phải bàn bạc kỹ. Phải giải thích cho dân hiểu rõ, sao cho dân vui vẻ thi đua làm. Hết sức tránh bệnh quan liêu, bệnh mệnh lệnh.

- *Giản chính, tinh cán:* Các cơ quan chính quyền và đoàn thể cần phải triệt để giản chính. Đó là tiết kiệm sức người. Song đồng thời phải nâng cao năng suất công tác của mỗi người, mỗi cơ quan

phải lựa chọn cán bộ, dùng cán bộ cho đúng - Thế gọi là tinh cán.
Hai việc phải đi đôi với nhau.

- *Phải thường báo cáo* kết quả những việc trên cho Bác biết.
Báo cáo gồm cả khuyết điểm và ưu điểm. Chúc các chú, các cô sức khoẻ và công tác tiến bộ.

Chào thân ái và quyết thắng
Thượng tuần tháng 11 năm 1950
BÁC HỒ

Sách *Bác Hồ với Bắc Thái*,
Ty văn hoá và thông tin
Bắc Thái, 1978, tr. 31-32.

THƯ GỬI TOÀN THỂ PHỤ LÃO XÃ VINH ĐỒNG, CHÂU LƯƠNG SƠN, TỈNH HOÀ BÌNH

Thưa đồng bào thân mến,

Nhân dịp có thanh tra viên về Hoà Bình, tôi gửi lời thân mến
hỏi thăm:

Các cụ phụ lão,
Các vị thân sĩ,
Toàn thể đồng bào,
Toàn thể bộ đội,
Nam nữ cán bộ,
Các cháu nhi đồng.

Trước đây, tỉnh ta nhiều nơi bị giặc Pháp chiếm đóng.

Nhờ toàn dân ta hăng hái, bộ đội ta dũng cảm, Chính phủ ta
kiên quyết, mà nay toàn tỉnh ta đã được giải phóng khỏi xiềng xích
của bọn thực dân hung tàn.

Vậy, ở tỉnh ta, nhiệm vụ trước mắt của đồng bào và quân đội,
chính quyền, đoàn thể là gì?

Chúng ta phải:

- Toàn dân đoàn kết chặt chẽ.
- Thi đua ủng hộ kháng chiến.
- Thi đua tăng gia sản xuất.

- Thi đua thực hành cần, kiệm, liêm, chính.
- Chớ chủ quan khinh địch, phải cẩn thận đề phòng.

Các cụ phụ lão và các vị thân sĩ thì xung phong hô hào.

Cán bộ chính quyền, đoàn thể và bộ đội thì xung phong làm gương mẫu, gần gũi nhân dân, giúp đỡ nhân dân, học hỏi nhân dân, lãnh đạo nhân dân thực hành những nhiệm vụ nói trên.

Tôi rất mong mọi người cố gắng làm tròn nhiệm vụ để góp một phần xứng đáng vào cuộc kháng chiến thắng lợi, độc lập thành công.

Chào thân ái và quyết thắng

Tháng 11 năm 1950

HỒ CHÍ MINH

Sách *Bác Hồ với cán bộ và nhân dân các dân tộc Hà Sơn Bình*,
1980, tr. 28-29.

LỜI KÊU GỌI NHÂN NGÀY 19-12-1950

Cùng toàn thể Vệ quốc quân và dân quân du kích,

Toàn thể đồng bào,

Toàn thể cán bộ.

Hôm nay, cuộc trường kỳ kháng chiến của ta đã bước sang năm thứ 5 (ở Nam Bộ là năm thứ 6).

Tôi trân trọng thay mặt Chính phủ nghiêng mình trước linh hồn các chiến sĩ đã oanh liệt hy sinh cho Tổ quốc,

Gửi lời thân mến an ủi các anh em thương binh và gia đình các tử sĩ,

Khen ngợi toàn thể bộ đội đang anh dũng giết giặc lập công,

Đồng bào đang hăng hái tham gia kháng chiến,

Các cán bộ đang cố gắng làm tròn nhiệm vụ,

Đồng bào ở trong vùng tạm bị địch chiếm và kiều bào ở nước ngoài đang đấu tranh cho Tổ quốc.

Trong 1.000 năm lịch sử của nước ta gần đây có ba cuộc trường kỳ kháng chiến:

- Đời Trần chống quân Nguyên,

- Đời Lê chống quân Minh,

- Và cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ ngày nay.

So sánh cuộc kháng chiến của chúng ta ngày nay với cuộc chống quân Nguyên, quân Minh của tổ tiên ta ngày xưa, thì chúng

ta thấy: *Ngày xưa* quân thù ở bên cạnh nước ta và rất hùng mạnh, nước ta còn nhỏ, người ít, sức yếu, thế mà chỉ nhờ đoàn kết và hăng hái, tổ tiên ta đã thắng được quân giặc. *Ngày nay*, chúng ta đánh quân thù ở xa lại, nước ta lớn hơn, người đông hơn, sức nhiều hơn. Chúng ta lại được nhân dân thế giới đồng tình, chúng ta cũng rất đoàn kết và hăng hái. Cho nên chúng ta chắc chắn rằng kháng chiến nhất định thắng lợi, còn lũ thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ sẽ thất bại đau đớn như quân Nguyên, quân Minh.

Lại xét kỹ *tình thế* của địch và của ta trong mấy năm nay, thì ta thấy:

Bên địch: Vì cuộc chiến tranh phi nghĩa ở Việt Nam mà quân sự, kinh tế, chính trị của nước Pháp ngày càng sa sút, càng phải phụ thuộc vào thế lực Mỹ.

Chính những nhà tư bản Pháp cũng phải nhận rằng: chiến tranh ở Việt Nam trung bình mỗi tháng Pháp chết 1.000 người, mỗi ngày Pháp tốn gần 1.000 triệu quan. Đó là chưa kể những trận Pháp bị thua to như chiến dịch Biên giới vừa rồi.

Vì vậy, ngoài bọn thực dân ngoan cố ra, thì nhân dân lao động Pháp kiên quyết phản đối chiến tranh ở Việt Nam, và cả trong giai cấp tư sản Pháp, nhiều người cũng tỏ ý không tán thành cuộc chiến tranh xâm lược đó.

Và hiện nay, Chính phủ Pháp rất bấp bênh, xã hội Pháp lại chia năm xẻ bảy.

Nói tóm lại: tình thế bên địch ngày càng khó khăn.

Bên ta: Chẳng những chúng ta đã vượt qua 4 năm gian nan cực khổ, mà chúng ta lại mỗi năm một tiến bộ thêm về chính trị, quân sự và mọi mặt khác đều như vậy. Vài chứng thực:

Đầu năm nay chúng ta thắng lợi to về chính trị: các nước dân chủ gồm 800 triệu người công nhận ta. Nhân dân lao động Pháp nhiệt liệt ủng hộ chúng ta. Nhân sĩ dân chủ thế giới ngày càng đồng tình với chúng ta.

Trong chiến dịch mùa thu vừa rồi, ta đã:

Giải phóng được 5 tỉnh, tiêu diệt và bắt sống ngót một vạn lính Pháp và 367 sĩ quan và hạ sĩ quan Pháp (Thủ tướng Pháp đã phải thừa nhận con số này).

Quân đội ta thì ngày thêm tiến bộ. Nhân dân ta ngày càng đoàn kết.

Những thắng lợi của ta trong năm vừa qua cũng là những thắng lợi chung của phe dân chủ và hoà bình thế giới.

Nói tóm lại: sau 4 năm kháng chiến toàn quốc, ta đã từ bị động chuyển dần sang chủ động, từ thế yếu chuyển dần sang thế mạnh, từ thế thủ chuyển dần sang thế công.

Những thắng lợi ấy là do chiến sĩ ta dũng cảm, nhân dân ta hăng hái, Chính phủ ta kiên quyết, kháng chiến ta chính nghĩa.

Nhưng tôi phải nhắc lại lần nữa để bộ đội và đồng bào ta ghi tạc vào lòng: tuyệt đối chớ vì thắng mà kiêu căng, chủ quan, khinh địch. Chúng ta phải nhớ rằng: Càng gần thất bại, địch càng cố gắng, càng hung dữ, càng liều mạng. Càng gần thắng lợi, ta càng gặp nhiều sự gay go. Chúng ta phải chuẩn bị sẵn sàng tinh thần và lực lượng để đối phó với những khó khăn mới.

Phải nhớ rằng cuộc kháng chiến của ta là trường kỳ kháng chiến.

Vì vậy, *nhiệm vụ* của chúng ta từ nay cũng như từ trước, là:

- Bộ đội phải thi đua tập luyện, thi đua giết giặc lập công;
- Nhân dân phải thi đua tăng gia sản xuất, thi đua tham gia và ủng hộ kháng chiến;
- Cán bộ quân, dân, chính, phải thi đua thực hành Cần, Kiệm, Liêm, Chính; thi đua làm tròn nhiệm vụ;
- Quân, dân, chính phải đoàn kết nhất trí, hợp tác chặt chẽ.

Với tình hình thế giới lợi cho ta, với sự ủng hộ của phe dân chủ thế giới, với sức mạnh vô địch là lực lượng đoàn kết của dân tộc ta, tôi chắc rằng kháng chiến năm tới sẽ tiến bộ nhiều hơn và thắng lợi to hơn năm vừa qua.

Trường kỳ kháng chiến nhất định thắng lợi!
 Thống nhất, độc lập nhất định thành công!
 Hỡi chiến sĩ,
 Hỡi đồng bào,
 Tiến lên!

Chào thân ái và quyết thắng
 HỒ CHÍ MINH

Báo *Sự thật*, số 154,
 ngày 19-12-1950.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO CÔNG GIÁO NHÂN DỊP LỄ NÔEN

Đồng bào thân mến,

Nhân lễ Thiên Chúa giáng sinh, tôi thân ái gửi lời hỏi thăm đồng bào và chúc đồng bào ngày Tết.

Năm nay, một lần nữa chúng ta mừng ngày sinh nhật Đức Chúa trong khói lửa kháng chiến. Đó là vì bọn thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ đã làm trái với lòng Đức Chúa, chúng đưa hoạ chiến tranh hãm hại nhân dân ta.

Cho nên nhân ngày này, chúng ta càng phải ghi nhớ lời dạy của Đức Chúa "Phải thương yêu nhau, đùm bọc nhau để chống kẻ hung ác". Kẻ hung ác chính là bọn thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ.

Lâu nay, đồng bào đã ghi nhớ lời dạy của Đức Chúa và lời kêu gọi của Tổ quốc, đã đoàn kết và kháng chiến.

Ngày nay, cuộc kháng chiến cứu nước đang chuyển sang giai đoạn mới, đồng bào càng phải vì Đức Chúa, vì Tổ quốc mà đoàn kết chặt chẽ hơn nữa, kháng chiến hăng hái hơn nữa, để sớm đến ngày thắng lợi và thái bình.

Tôi kính cầu Đức Chúa ban cho đồng bào mọi phúc lành.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 1718,
 ngày 25-12-1950.

THƯ GỬI CHIẾN SĨ VÀ CÁN BỘ THAM GIA CHIẾN DỊCH TRUNG DU¹⁴

Các chú đã cố gắng. Kết quả sự cố gắng đó là thắng lợi trong chiến dịch giải phóng biên giới vừa rồi.

Lần này các chú *phải cố gắng hơn nữa*, vì chiến dịch này rất là quan trọng. Vả chăng, chiến dịch này là lần đầu tiên ta *đánh ở đồng bằng*, và địch thì có chuẩn bị.

Chính vì lẽ đó mà ta *quyết phải thắng*.

Nói chung thì các bộ phận, các ngành đều phải *thi đua cố gắng*, và *phối hợp chặt chẽ hơn lần trước*.

Mỗi một người, mỗi một đơn vị, mỗi một bộ phận đều phải:

Bí mật hơn

Nhanh chóng hơn

Kiên quyết hơn.

Chiến dịch này, các chú *nhất định phải đánh thắng*.

Nào, đơn vị nào hứa với Bác sẽ lập công nhiều nhất?

Đảng, Chính phủ và Bác đang chuẩn bị sẵn sàng giải thưởng cho các chiến sĩ, cán bộ và đơn vị nào lập chiến công to nhất.

Các chú phải cố gắng diệt cho nhiều địch, lập cho nhiều công để giành lấy giải thưởng cao nhất.

Chào thân ái và quyết thắng

Tháng 12 năm 1950

HỒ CHÍ MINH

Sách *Hồ Chủ tịch với các
lực lượng vũ trang nhân dân*,

Nxb. Quân đội nhân dân,

Hà Nội, 1962, tr.99.

VÔ ĐẾ

Sơn kính khách lai, hoa mẩn địa,
Tùng lâm quân đáo, điệu xung thiên.
Quân cơ, quốc kế thương đàm liễu,
Huê dũng giai đồng quán thái viên.

Dịch nghĩa

KHÔNG ĐẾ

Lúc khách lại, trên đường mòn bên núi, hoa nở
đầy mặt đất,
Khi bộ đội đến, trong rừng rậm, đàn chim bay
vút lên trời.

Việc nước, việc quân bàn bạc xong,
Xách thùng cùng chú bé ra vườn tưới rau.

Dịch thơ

KHÔNG ĐẾ

*Đường non khách tới hoa đầy,
Rừng sâu quân đến, tung bay chim ngàn.
Việc quân, việc nước đã bàn,
Xách bương, dắt trẻ ra vườn tưới ¹.*

Sách *Thơ chữ Hán*

Hồ Chí Minh, Nxb. Văn học,

Hà Nội, 1990, tr.30-31.

1) Bản dịch của Xuân Thuý.

TƯ CHIẾN SĨ

Canh thâm lộ cấp như thu vũ,
Thần tảo sương nùng tự hải vân.
Khoái tống hàn sam cấp chiến sĩ,
Dương quang hoà noãn báo tân xuân.

Dịch nghĩa

NHỚ CHIẾN SĨ

Đêm khuya, móc rơi dồn dập như mưa thu,
Sáng sớm, sương dày đặc như mây mặt biển.
Mau mau gửi áo rét cho chiến sĩ,
Ánh mặt trời ấm áp đã báo trước tin xuân mới sắp về.

Dịch thơ

NHỚ CHIẾN SĨ

*Đêm khuya móc tựa mưa thu,
Sớm sương dày đặc, mây mù biển dăng.
Mau mau gửi các chiến trường,
Áo cho chiến sĩ trên đường lập công.
Mặt trời toả ánh nắng hồng,
Báo tin xuân đến, mùa đông sắp .*

Sách *Thơ chữ Hán*
Hồ Chí Minh, Nxb. Văn học,
Hà Nội, 1990, tr.33.

ĐỐI NGUYỆT

Song ngoại nguyệt minh lung cổ thụ,
Nguyệt di thụ ảnh đảo song tiền,
Quân cơ, quốc kế thương đàm liễu,
Huê chắm song bàng đối nguyệt miên.

Dịch nghĩa

ĐỐI TRĂNG

Ngoài cửa sổ ánh trăng lồng trên cây cổ thụ,
Ánh trăng nhích dần bóng cổ thụ lại trước cửa sổ.
Việc quân, việc nước bàn bạc xong rồi,
Xách gối đến bên cửa sổ, nằm ngủ trước ánh trăng.

Dịch thơ

ĐỐI TRĂNG

*Ngoài song, trăng rọi cây sân,
Ánh trăng nhích bóng cây gần trước song.
Việc quân, việc nước bàn xong,
Gối khuya ngon giấc bên song trăng .*

Sách *Thơ chữ Hán*
Hồ Chí Minh, Nxb. Văn học,
Hà Nội, 1990, tr.35.

KHEN THƯỞNG THANH NIÊN

Nhân dịp Tết năm mới, Bác rất vui lòng nêu tên các cháu kiểu mẫu như sau:

Thanh niên xung phong thi đua sản xuất:

- Trương Thị Xin, 20 tuổi (L.K.4) tăng gia 437 phần 100.
- Ngô Văn Phú, 24 tuổi (L.K.4) tăng gia 436 phần 100.
- Bùi Danh Tùng, 27 tuổi (L.K.3) tăng gia 300 phần 100
- Trần Mậu Khanh, 24 tuổi (L.K.4) tăng gia 290 phần 100.
- Hồ Bá Tùng, 27 tuổi (L.K.4) tăng gia 262 phần 100.
- Phạm Quang Đăng, 26 tuổi (L.K. Việt Bắc) tăng gia 230 phần 100.
- Vũ Văn Mông, 25 tuổi (L.K.4) tăng gia 153 phần 100.

Đoàn thanh niên xung phong giúp việc trong Chiến dịch Trung du.

Thanh niên kiểu mẫu trong bộ đội.

Chắc các cháu còn nhiều cháu kiểu mẫu, nhưng chưa có tên ở đây, mong các đoàn thể địa phương báo cáo ngay.

Mong các cháu được khen sẽ cố gắng tiến bộ mãi để giữ vững cái vinh dự vẻ vang là thanh niên kiểu mẫu.

Mong rằng những cháu chưa được khen sẽ cố gắng thi đua (bất

kỳ ở trường học, cơ quan, ở bộ đội, nhà máy hoặc ở nông thôn) để lần sau Bác được sung sướng nêu lên nhiều, rất nhiều cháu hơn nữa.

Hôn các cháu

Ngày 1 tháng 1 năm 1951

BÁC HỒ

Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960, t.II, tr.62.

DIỆN MÙNG CHỦ TỊCH KIM NHẬT THÀNH

*Kính gửi Chủ tịch Kim Nhật Thành,
Nước Triều Tiên Nhân dân Cộng hoà,*

Nhân dịp Hán Thành được khôi phục, tôi thay mặt nhân dân, quân đội và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà gửi lời thân ái mừng Ngài, Chính phủ Cộng hoà, quân đội và nhân dân anh dũng của quý quốc cùng các bạn oanh liệt là quân tình nguyện Trung Quốc.

Cuộc thắng lợi to lớn của nhân dân Triều Tiên đã làm cho bọn đế quốc xâm lược thấy rằng: Khi một dân tộc đã đoàn kết và đứng lên kiên quyết tranh lại quyền độc lập của mình thì dân tộc ấy nhất định thắng lợi, và dù bao nhiêu đế quốc cũng không ngăn trở được thắng lợi ấy.

Cuộc thắng lợi to lớn của nhân dân Triều Tiên đã làm cho các dân tộc ở Đông Á phấn khởi, nhất là dân tộc Việt Nam cũng đang ra sức kháng chiến chống thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ, để tranh lại quyền thống nhất và độc lập thật sự của mình.

Tôi kính gửi Ngài và nhờ Ngài chuyển cho quân đội và nhân dân Triều Tiên

Lời chào thân ái và quyết thắng
HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 1733,
ngày 15-1-1951.

1) Ý nói được giải phóng, khi đó quân đội Bắc Triều Tiên và quân tình nguyện Trung Quốc đang tràn xuống giải phóng miền Nam bán đảo Triều Tiên.

THƯ GỬI NHA BÌNH DÂN HỌC VỤ

Nhân dịp năm mới, tôi đã đề nghị và Chính phủ đã tán thành thưởng *Huân chương Kháng chiến* cho Nha bình dân học vụ.

Đó là một khen thưởng rất xứng đáng, cũng là một *khen thưởng chung*:

- Cho tất cả nam nữ cán bộ trong nước và ngoài nước đã có công trên mặt trận diệt giặc đói.
- Cho tất cả các vị phụ lão và thân sĩ đã ủng hộ bình dân học vụ.
- Cho tất cả đồng bào trong nước và kiều bào ở nước ngoài đã cố gắng thi đua thoát nạn mù chữ.

Tôi rất sung sướng khi nhận được thư của các cụ già 80, 90 tuổi ở các nơi, và các cháu nhi đồng 7, 8 tuổi ở các miền ngược, báo cho tôi biết rằng các cụ, các cháu đã biết đọc, biết viết.

Tôi rất cảm động khi tôi được biết rằng 99 phần 100 những đồng bào không may bị giặc Pháp giam cầm ở Côn Lôn, ở các khám cũng không vì cực khổ khó khăn mà nản lòng, cũng thi đua dạy bảo nhau học và cũng đã thoát nạn mù chữ. Những thành tích ấy đều do tinh thần yêu nước mà ra.

Từ ngày nhân dân ta nắm chính quyền đến nay, 13 triệu nam nữ đồng bào đã được học, đã biết chữ.

Đó là một thắng lợi vẻ vang, to lớn.

Nhưng chúng ta phải cố gắng nữa, phải làm thế nào cho trong một thời gian gần đây, *tất cả đồng bào Việt Nam từ 8 tuổi trở lên*

đều biết đọc biết viết.

Ngày ấy mới là *hoàn toàn thắng lợi trên mặt trận diệt giặc dốt.*

Đó là nhiệm vụ của các cán bộ bình dân học vụ.

Đó cũng là nhiệm vụ của những đồng bào đã biết chữ, của các đoàn thể nhân dân, của chính quyền địa phương mà cũng là nhiệm vụ của đồng bào chưa biết chữ.

Tất cả mọi người, mọi đoàn thể đều đồng tâm hiệp lực quyết làm cho kỳ được, thì chúng ta nhất định hoàn toàn thành công.

Chào thân ái và quyết thắng
Ngày 24 tháng 1 năm 1951
 HỒ CHÍ MINH

Sách *Những lời kêu gọi của
 Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật,
 Hà Nội, 1960, t.II, tr. 65-66.

THƯ GỬI ĐẠI HỘI TRÙ BỊ

Thân ái gửi các đại biểu,

Tôi muốn đến cùng các đồng chí thảo luận những báo cáo sẽ trình trước Đại hội. Nhưng chưa đến được, tiếc quá. Sau đây là vài ý kiến riêng để giúp các đồng chí trong việc thảo luận:

Đã lâu lắm ta mới có một cuộc Đại hội, vì vậy chắc rằng ai có ý kiến gì, kinh nghiệm gì, vấn đề gì cũng muốn đưa ra giải quyết thuốt luốt.

Nhưng hoàn cảnh kháng chiến (thời giờ, địa điểm, v.v.) không cho phép chúng ta làm như vậy. Trong lúc chúng ta ngồi thảo luận ở đây, thì các chiến sĩ đang xung phong giết giặc trước mặt trận, việc tiếp tế bổ sung, v.v. đang chờ chúng ta. Vì vậy Đại hội ta cũng phải quân sự hoá.

- Ta nên nghiên cứu thật sâu, thảo luận thật kỹ những vấn đề chính, thì các vấn đề phụ sẽ giải quyết dễ dàng.

- Không nên "tầm chương trích cú" như lối ông đồ nho. Nên tìm hiểu rõ nội dung, sự phát triển và sự quan hệ giữa vấn đề này với vấn đề khác.

- Nên đưa các vấn đề vào hiện tại và tương lai hơn quá khứ.

- Chỉ nên bàn kỹ, xét kỹ tư tưởng, chính sách, phương châm và tổ chức chính. Những điểm chính này đều ở trong báo cáo Luận cương của đồng chí Trường Chinh. Thảo luận kỹ báo cáo này thì các

báo cáo kia đều hiểu rõ hết.

Đại hội ta là Đại hội kháng chiến. Nhiệm vụ chính của Đại hội ta là đẩy kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn và xây dựng Đảng Lao động Việt Nam. Vậy việc thảo luận cần đặt trọng tâm vào hai việc đó.

Chào thân ái và quyết thắng
Tháng 1 năm 1951
 HỒ CHÍ MINH

*Sách Văn kiện toàn quốc đại biểu
 Đại hội lần thứ II của Đảng,
 Ban nghiên cứu lịch sử Đảng,
 1965, tr. 7-8.*

THƠ CHÚC TẾT

Xuân này kháng chiến đã năm xuân,
 Nhiều xuân thắng lợi càng gần thành công.
 Toàn dân hăng hái một lòng
 Thi đua chuẩn bị, tổng phản công kịp thời.

Xuân Tân Mão (1951)
 HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 1748,
 ngày 5-2-1951.

THƯ CHÚC NĂM MỚI

Gửi các đơn vị chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân vừa chiến thắng ở Trung du và toàn thể đồng bào Trung du,

Nhân dịp Tết ta, tôi thay mặt Chính phủ gửi lời thân ái chúc năm mới và khen ngợi đặc biệt các đơn vị chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân vừa chiến thắng ở Trung du, và toàn thể đồng bào Trung du đã hăng hái giúp đỡ bộ đội hàng triệu dân công, đã góp một phần lớn vào cuộc chiến thắng to ở Trung du.

Sang năm mới, bộ đội và đồng bào phải hăng hái thi đua hơn nữa để đánh thắng giặc những trận to nữa.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 6 tháng 2 năm 1951

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 1749,
ngày 7-2-1951.

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ II CỦA ĐẢNG¹⁵

1. TÌNH HÌNH THẾ GIỚI TRONG 50 NĂM QUA

Tháng đầu năm 1951 là lúc khoá sổ nửa trước và mở màn nửa sau của thế kỷ XX. Nó là lúc rất quan trọng trong lịch sử loài người.

Năm mươi năm vừa qua có những biến đổi mau chóng hơn và quan trọng hơn nhiều thế kỷ trước cộng lại.

Trong 50 năm đó, đã có những phát minh như chiếu bóng, vô tuyến điện, vô tuyến truyền hình (télévision) cho đến sức nguyên tử. Nghĩa là loài người đã tiến một bước dài trong việc điều khiển sức thiên nhiên. Cũng trong thời kỳ ấy, chủ nghĩa tư bản từ chỗ tự do cạnh tranh, đã đổi ra độc quyền lũng đoạn, đã tiến lên chủ nghĩa đế quốc.

Trong 50 năm đó, đã có hai cuộc *chiến tranh thế giới* khủng khiếp nhất trong lịch sử do bọn đế quốc gây ra. Đồng thời cũng do những chiến tranh đó mà bọn đế quốc Nga, Đức, ý, Nhật bị tiêu diệt; đế quốc Anh, Pháp bị suy đồi; tư bản Mỹ thì nhảy lên làm trùm đế quốc, trùm phản động.

Quan trọng nhất là *Cách mạng Tháng Mười Nga thành công*, Liên Xô, nước xã hội chủ nghĩa, thành lập, rộng một phần sáu thế giới, và gần một nửa loài người đã tiến vào con đường *dân chủ mới*, những dân tộc bị áp bức lần lượt nổi dậy chống chủ nghĩa đế quốc, đòi độc lập tự do. Cách mạng Trung Quốc đã thắng lợi. Phong trào công nhân ở các nước đế quốc ngày càng lên cao.

Riêng về nước Việt Nam ta, thì trong thời kỳ ấy, *Đảng* ta ra đời, đến nay nó đã 21 tuổi. Nước ta đã độc lập, đến nay là năm thứ 7. *Cuộc trường kỳ kháng chiến* của ta đã tiến mạnh, đến nay là năm thứ 5.

Nói tóm lại, nửa trước thế kỷ XX này có nhiều việc rất quan trọng, song chúng ta có thể đoán rằng: với sự cố gắng của những người cách mạng, thì nửa thế kỷ sau này sẽ có những biến đổi to lớn hơn, vẻ vang hơn nữa.

2. ĐẢNG TA RA ĐỜI

Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918)¹⁶, để bù đắp lại những sự thua thiệt nặng nề của chúng, thực dân Pháp đưa thêm nhiều tư bản sang nước ta đặt kinh doanh thêm và vơ vét thêm tài sản nước ta, bóc lột thêm sức lao động của nhân dân ta. Đồng thời, cách mạng Nga thành công, cách mạng Trung Quốc sôi nổi, đã có ảnh hưởng rất sâu rộng. Do đó mà *giai cấp công nhân Việt Nam* trưởng thành, đã bắt đầu giác ngộ, bắt đầu đấu tranh và cần có một đội tiên phong, một bộ tham mưu để lãnh đạo.

Ngày 6-1¹, *Đảng ta ra đời*.

Sau ngày Cách mạng Tháng Mười (Nga) thành công, Lênin lãnh đạo việc xây dựng *Quốc tế Cộng sản*¹⁷. Từ đó, vô sản thế giới, cách mạng thế giới thành một đại gia đình, mà *Đảng ta* là một trong những con út của đại gia đình ấy.

Đảng ta ra đời trong một hoàn cảnh rất khó khăn, vì chính sách khủng bố dã man của thực dân Pháp. Tuy vậy, vừa ra đời *Đảng ta* đã lãnh đạo ngay cuộc đấu tranh kịch liệt chống thực dân Pháp. Cuộc đấu tranh đó cao đến tột bậc trong những ngày Xô viết Nghệ An¹⁸.

Đó là lần đầu tiên nhân dân ta nắm chính quyền ở địa phương và bắt đầu thi hành những chính sách dân chủ, tuy mới làm được trong một phạm vi nhỏ hẹp.

1) Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng đã ra nghị quyết xác định ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam là 3-2-1930.

Xô viết Nghệ An bị thất bại, nhưng đã có ảnh hưởng lớn. Tinh thần anh dũng của nó luôn luôn nồng nàn trong tâm hồn quần chúng, và nó đã mở đường cho thắng lợi về sau.

Từ 1931 đến 1945, phong trào cách mạng ở Việt Nam luôn luôn do Đảng ta lãnh đạo, khi lên khi xuống, xuống rồi lại lên, 15 năm ấy có thể chia làm 3 thời kỳ:

1) Thời kỳ 1931-1935.

2) Thời kỳ 1936-1939.

3) Thời kỳ 1939-1945.

3. THỜI KỲ 1931-1935

Từ năm 1931 đến năm 1933, thực dân Pháp khủng bố tợn. Cán bộ và quần chúng bị bắt và hy sinh rất nhiều. Các tổ chức của Đảng và của quần chúng tan rã hầu hết. Vì vậy mà phong trào cách mạng tạm sụt xuống.

Nhờ lòng trung thành và sự tận tụy của những đồng chí còn lại, nhờ sự kiên quyết của Trung ương, nhờ sự giúp đỡ của các đảng bạn, từ 1933, phong trào cách mạng lại lên dần.

Hồi đó, một mặt Đảng ta lo củng cố lại những tổ chức bí mật, một mặt lo phối hợp công tác bí mật với hoạt động công khai, với việc tuyên truyền, cổ động trên các báo chí và trong các hội đồng thành phố, hội đồng quản hạt, v.v..

Năm 1935, Đảng họp *Đại hội lần thứ I*¹⁹ ở Ma Cao. *Đại hội đã nhận định tình hình trong nước và tình hình thế giới, kiểm thảo lại công tác đã qua và ấn định chương trình cho công tác sắp tới*.

Nhưng chính sách Đại hội Ma Cao vạch ra không sát với phong trào cách mạng thế giới và trong nước lúc bấy giờ (như định chia ruộng đất cho công nhân nông nghiệp, chưa nhận rõ nhiệm vụ chống phát xít và nguy cơ chiến tranh phát xít, v.v.).

4. THỜI KỲ 1936-1939

Năm 1936, trong cuộc *Hội nghị toàn quốc lần thứ nhất*²⁰ của Đảng, đồng chí Lê Hồng Phong và Hà Huy Tập sửa chữa những sai

lầm ấy và định lại chính sách mới, dựa theo những nghị quyết của Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ VII²¹ (lập Mặt trận dân chủ, Đảng hoạt động nửa bí mật, nửa công khai...).

Hồi đó, Mặt trận bình dân ở Pháp²² cầm chính quyền, Đảng bèn mở cuộc vận động dân chủ và lập *Mặt trận dân chủ Đông Dương*²³.

Phong trào Mặt trận dân chủ lúc đó khá mạnh mẽ, rộng khắp; nhân dân đấu tranh công khai. Đó là ưu điểm. Nhưng khuyết điểm là: Đảng lãnh đạo không thật sát, cho nên nhiều nơi cán bộ phạm phải bệnh hẹp hòi, bệnh công khai, say sưa vì thắng lợi bộ phận mà xao lãng việc củng cố tổ chức bí mật của Đảng. Đảng không giải thích rõ lập trường của mình về vấn đề độc lập dân tộc. Một số đồng chí hợp tác vô nguyên tắc với bọn tởtxkít²⁴. Đến khi Mặt trận Bình dân bên Pháp thất bại, Chiến tranh thế giới thứ hai bắt đầu, thì phong trào Mặt trận dân chủ ở nước ta cũng bị thực dân đàn áp, và Đảng cũng bối rối một hồi.

Song phong trào đó cũng để lại cho Đảng ta và Mặt trận dân tộc ngày nay những kinh nghiệm quý báu. Nó dạy cho chúng ta rằng: việc gì đúng với nguyện vọng nhân dân thì được quần chúng nhân dân ủng hộ và hăng hái đấu tranh, và như vậy mới thật là một phong trào quần chúng. Nó cũng dạy chúng ta rằng: phải hết sức tránh những bệnh chủ quan, hẹp hòi, v.v..

5. THỜI KỲ 1939-1945

Những việc biến đổi to lớn trong nước và trên thế giới trong thời kỳ này chỉ cách đây mười năm. Nhiều người biết, nhiều người còn nhớ. Ở đây tôi chỉ nhắc qua mấy việc chính.

Trên thế giới

Năm 1939, *cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai* nổ bùng.

Đầu tiên, nó là một cuộc chiến tranh đế quốc: bọn đế quốc phát xít Đức - Ý - Nhật đánh nhau với bọn đế quốc Anh - Pháp - Mỹ.

Đến tháng 6 năm 1941, phát xít Đức tấn công thành trì cách mạng thế giới là Liên Xô, Liên Xô bất đắc dĩ phải đánh lại, và liên minh với Anh - Mỹ để chống phe phát xít. Từ đó, cuộc chiến tranh trở nên chiến tranh giữa phe dân chủ và phe phát xít.

Nhờ lực lượng to lớn của Hồng quân và nhân dân Liên Xô, cùng chiến lược rất đúng của đồng chí Xtalin, tháng 5-1945, Đức thất bại, tháng 8- 1945, Nhật đầu hàng. *Phe dân chủ hoàn toàn thắng lợi*.

Trong thắng lợi đó, Liên Xô thắng to nhất về quân sự cũng như về chính trị và tinh thần.

Nhờ Liên Xô thắng lợi mà các nước Đông Âu - trước đây là căn cứ của Đức phát xít hoặc là một bộ phận của Đức phát xít - đã trở nên những nước *dân chủ mới*.

Nhờ Liên Xô thắng lợi mà những nước nửa thuộc địa - như Trung Quốc và những nước thuộc địa như Triều Tiên, Việt Nam đã đánh đuổi hoặc đang đánh đuổi bọn đế quốc xâm lăng, tranh lại tự do, độc lập.

Nhờ Liên Xô thắng lợi mà phong trào giải phóng dân tộc ở các thuộc địa khác đang lên cao.

Mỹ thì thắng lợi về tiền tài. Trong khi các nước đang dốc hết lực lượng vào chiến tranh và bị chiến tranh tàn phá, thì Mỹ được dịp phát tài to.

Sau chiến tranh, phát xít Đức - Ý - Nhật bị tiêu diệt. Các đế quốc Anh - Pháp bị sa sút. Liên Xô khôi phục và phát triển công việc xây dựng chủ nghĩa xã hội rất mau chóng. Còn Mỹ, theo vết chân Đức - Ý - Nhật, trở nên trùm đế quốc phát xít hiện nay.

Ở nước ta

Sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai nổ ra, Trung ương họp Hội nghị tháng 11-1939, quyết định chính sách của Đảng là: lập *Mặt trận dân tộc thống nhất* chống thực dân Pháp và chống chiến tranh đế quốc, chuẩn bị khởi nghĩa. Không đề ra khẩu hiệu "tịch thu ruộng đất của địa chủ chia cho dân cày" để kéo tầng lớp địa chủ vào Mặt trận dân tộc.

Pháp đầu hàng phát xít Đức, thì Nhật đến lấn Pháp ở Đông Dương và dùng thực dân Pháp làm tay sai để đàn áp cách mạng nước ta.

Trong thời kỳ đó, dân ta có ba cuộc khởi nghĩa: Bắc Sơn, Nam Kỳ, Đô Lương.

Tháng 5-1941, Trung ương họp *Hội nghị lần thứ tám*²⁵. Vấn đề chính là nhận định cuộc cách mạng trước mắt của Việt Nam là một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc; lập *Mặt trận Việt Minh*, khẩu hiệu chính là: đoàn kết toàn dân, chống Nhật, chống Pháp, tranh lại độc lập; hoãn cách mạng ruộng đất.

Cái tên *Việt Nam độc lập đồng minh* rất rõ rệt, thiết thực và hợp với nguyện vọng toàn dân. Thêm vào đó, chương trình giản đơn, thiết thực mà đầy đủ của Mặt trận gồm có 10 điểm như bài ca tuyên truyền đã kể:

*Có mười chính sách bày ra,
Một là ích quốc, hai là lợi dân*¹.

Mười điểm ấy, gồm những điểm chung cho toàn thể dân tộc và những điểm đấu tranh cho quyền lợi của công nhân, nông dân và cho mọi tầng lớp nhân dân.

Vì thế mà Việt Minh được nhân dân nhiệt liệt hoan nghênh, và cũng do cán bộ rất cố gắng đi sát với dân, cho nên Việt Minh phát triển rất mau và rất mạnh. Vì mặt trận phát triển mạnh, mà Đảng phát triển cũng khá. Đảng lại giúp những anh em trí thức tiến bộ thành lập Đảng Dân chủ Việt Nam để thu hút những thanh niên trí thức và công chức Việt Nam, và làm mau tan rã hàng ngũ bọn Đại Việt thân Nhật.

Ở ngoài thì Liên Xô và Đồng minh liên tiếp thắng trận. Trong nước thì Nhật và Pháp xung đột nhau. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Mặt trận Việt Minh đã khá mạnh. Nhân tình hình ấy, tháng 3-1945, Thường vụ Trung ương họp cuộc *hội nghị mở rộng*²⁶. *Nghị quyết chính là: Đẩy mạnh phong trào chống Nhật và chuẩn bị tổng*

1) Xem toàn văn bài ca này trong Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, xuất bản lần thứ hai, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t.3, tr.205.

khởi nghĩa. Lúc đó, chính quyền của thực dân Pháp đã bị phát xít Nhật cướp giật.

Tháng 5-1945, Đức đầu hàng. Tháng 8, Nhật đầu hàng. Liên Xô và Đồng minh hoàn toàn thắng lợi.

Đầu tháng 8, Đảng họp *Hội nghị toàn quốc lần thứ hai* ở Tân Trào để quyết định chương trình hành động và tham gia *Quốc dân đại hội*²⁷ do Việt Minh triệu tập, Đại hội này cũng họp ở Tân Trào trong tháng đó.

Quốc dân đại hội thông qua Chương trình của Việt Minh, thông qua Lệnh tổng khởi nghĩa và bầu ra Ủy ban dân tộc giải phóng trung ương, ban này về sau trở nên Chính phủ lâm thời của nước ta.

Vì chính sách của Đảng đúng, và thi hành chính sách ấy kịp thời và linh động, cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám đã thành công.

6. TỪ CÁCH MẠNG THÁNG TÁM ĐẾN NAY

Do sự lãnh đạo sáng suốt và kiên quyết của Đảng, do sức đoàn kết và hăng hái của toàn dân trong và ngoài Mặt trận Việt Minh, cuộc Cách mạng Tháng Tám đã thắng lợi.

Các đồng chí,

Chẳng những giai cấp lao động và nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào, mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc.

Về phần chúng ta, chúng ta phải nhớ rằng được như thế là nhờ sự thắng lợi vĩ đại của Hồng quân Liên Xô đã đánh bại phát xít Nhật, nhờ sự thân ái nâng đỡ của tinh thần quốc tế, nhờ sự đoàn kết chặt chẽ của toàn dân, nhờ sự dũng cảm hy sinh của các tiên liệt cách mạng.

Các đồng chí ta như đồng chí Trần Phú, đồng chí Ngô Gia Tự, đồng chí Lê Hồng Phong, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai, đồng chí Hà Huy Tập, đồng chí Nguyễn Văn Cừ, đồng chí Hoàng Văn Thụ,

và trăm nghìn đồng chí khác đã đặt lợi ích của Đảng, của cách mạng, của giai cấp, của dân tộc lên trên hết, lên trước hết. Các đồng chí đó đã tin tưởng sâu sắc, chắc chắn vào lực lượng vĩ đại và tương lai vẻ vang của giai cấp và của dân tộc. Các đồng chí ấy đã vui vẻ hy sinh hết thảy, hy sinh cả tính mệnh mình cho Đảng, cho giai cấp, cho dân tộc. Các đồng chí ấy đã đem xương máu mình vun tưới cho cây cách mạng, cho nên cây cách mạng đã khai hoa, kết quả tốt đẹp như ngày nay.

Tất cả chúng ta phải noi theo các gương anh dũng, gương chí công vô tư ấy, mới xứng đáng là người cách mạng.

Cách mạng Tháng Tám đã lật đổ nền quân chủ mấy mươi thế kỷ, đã đánh tan xiềng xích thực dân gần 100 năm, đã đưa chính quyền lại cho nhân dân, đã xây nền tảng cho nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, độc lập, tự do, hạnh phúc.

Đó là một cuộc thay đổi cực kỳ to lớn trong lịch sử của nước ta.

Cách mạng Tháng Tám thắng lợi đã làm cho chúng ta trở nên một bộ phận trong đại gia đình dân chủ thế giới.

Cách mạng Tháng Tám có ảnh hưởng trực tiếp và rất to đến hai dân tộc bạn là Miên và Lào. Cách mạng Tháng Tám thành công, nhân dân hai nước Miên, Lào cùng nổi lên chống đế quốc và đòi độc lập.

Ngày 2-9-1945, *Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà thành lập*, đã tuyên bố trước thế giới quyền độc lập của Việt Nam, và thực hiện những quyền tự do dân chủ ở trong nước. Ở đây, nên nêu ngay một điểm là: khi tổ chức Chính phủ lâm thời, có những đồng chí trong Ủy ban trung ương do Quốc dân đại hội bầu ra, đáng lẽ tham dự Chính phủ, song các đồng chí ấy đã tự động xin lui, để nhường chỗ cho những nhân sĩ yêu nước nhưng còn ở ngoài Việt Minh. Đó là một cử chỉ vô tư, tốt đẹp, không ham chuộng địa vị, đặt lợi ích của dân tộc, của đoàn kết toàn dân lên trên lợi ích cá nhân. Đó là một cử chỉ đáng khen, đáng kính mà chúng ta phải học.

7. NHỮNG KHÓ KHĂN CỦA ĐẢNG VÀ CHÍNH PHỦ

Chính quyền nhân dân ra đời, thì liền gặp những việc hết sức

khó khăn.

Chính sách của Nhật và Pháp vơ vét nhân dân ta tận xương, tận tủy, chỉ trong vòng hơn nửa năm (cuối năm 1944 đầu năm 1945) hơn hai triệu đồng bào miền Bắc đã chết đói.

Nước ta độc lập chưa đầy một tháng, thì phía Nam, quân đội đế quốc Anh kéo đến. Chúng mượn tiếng là lột vũ trang của quân Nhật, nhưng sự thật chúng là đội viễn chinh giúp thực dân Pháp mưu cướp lại nước ta.

Phía Bắc thì quân đội Quốc dân đảng Trung Hoa kéo sang. Chúng cũng mượn tiếng là lột vũ trang quân Nhật, nhưng kỳ thật chúng có ba mục đích hung ác:

- Tiêu diệt Đảng ta,
- Phá tan Việt Minh,
- Giúp bọn phản động Việt Nam đánh đổ chính quyền nhân dân, để lập một chính phủ phản động làm tay sai cho chúng.

Đứng trước tình hình gay go và cấp bách ấy, Đảng phải dùng mọi cách để sống còn, hoạt động và phát triển, để lãnh đạo kín đáo và có hiệu quả hơn, và để có thời giờ củng cố dần dần lực lượng của chính quyền nhân dân, củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất.

Lúc đó, Đảng không thể do dự. Do dự là hỏng hết, Đảng phải quyết đoán mau chóng, phải dùng những phương pháp - dù là những phương pháp đau đớn - để cứu vãn tình thế.

Hồi đó, một việc đã làm cho nhiều người thắc mắc nhất là việc *Đảng tuyên bố tự giải tán*, sự thật là Đảng rút vào bí mật.

Và dù là bí mật, Đảng vẫn lãnh đạo chính quyền và nhân dân.

Chúng ta nhận rằng việc Đảng tuyên bố giải tán (sự thật là vào bí mật) là đúng.

Mặc dầu nhiều khó khăn to lớn, Đảng và Chính phủ đã lãnh đạo nhân dân đưa nước ta qua những thác ghềnh nguy hiểm và đã thực hiện nhiều điểm của chương trình Mặt trận Việt Minh.

- Tổ chức Tổng tuyển cử, bầu ra Quốc hội và lập Hiến pháp;

- Xây dựng và củng cố chính quyền nhân dân;
- Tiêu diệt bọn phản động Việt Nam;
- Xây dựng và củng cố quân đội nhân dân, vũ trang nhân dân;
- Đặt luật lao động;
- Giảm tô, giảm tức;
- Xây dựng văn hoá nhân dân;
- Mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất (lập Liên - Việt).

Ở đây cũng cần nhắc lại *Hiệp định 6-3-1946* và *Tạm ước 14-9-1946*, vì việc này cũng làm cho nhiều người thắc mắc và cho đó là chính sách *quá hữu*. Nhưng các đồng chí và đồng bào Nam Bộ thì lại cho là đúng. Mà đúng thật. Vì đồng bào và đồng chí ở Nam đã khéo lợi dụng dịp đó để xây dựng và phát triển lực lượng của mình.

Lênin có nói rằng: *Nếu có lợi cho cách mạng* thì dù phải thoả hiệp với bọn kẻ cướp, chúng ta cũng thoả ¹⁾.

Chúng ta cần hoà bình để xây dựng nước nhà, cho nên chúng ta đã ép lòng mà nhân nhượng để giữ hoà bình. Dù thực dân Pháp đã bội ước, đã gây chiến tranh, nhưng gần một năm tạm hoà bình đã cho chúng ta thời giờ để xây dựng lực lượng căn bản.

Khi Pháp đã cố ý gây chiến tranh, chúng ta không thể nhịn nữa thì cuộc kháng chiến toàn quốc bắt đầu.

8. CUỘC TRƯỜNG KỲ KHÁNG CHIẾN

Địch âm mưu đánh *chớp nhoáng*. Chúng muốn đánh mau, thắng mau, giải quyết mau, thì Đảng và Chính phủ ta nêu lên khẩu hiệu: *Trường kỳ kháng chiến*.

Địch âm mưu *chia rẽ*, thì ta nêu lên khẩu hiệu: *Đoàn kết toàn dân*.

Thế là ngay từ lúc đầu, chiến lược ta đã thắng chiến lược địch.

1) Xem V.I. Lênin: *Toàn tập*, tiếng Việt, Nxb. Tiến bộ, Mátxcơva, 1977, t.41, tr.24.

Kháng chiến trường kỳ, thì quân đội phải đủ súng đạn, quân và dân phải đủ ăn, đủ mặc. Nước ta nghèo, kỹ thuật ta kém, những thành phố có chút công nghệ đều bị giặc chiếm. Chúng ta phải dùng tinh thần hăng hái của toàn dân để tìm cách giải quyết sự thiếu kém vật chất. Đảng và Chính phủ bèn nêu ra khẩu hiệu *Thi đua ái quốc*. Thi đua mọi mặt, nhưng nhằm ba điểm chính: diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm.

Về thi đua, công nhân ta đã thi đua chế tạo vũ khí cho bộ đội. Bộ đội ta đã hăng hái luyện quân lập công và đã có kết quả tốt. Những cuộc thắng trận vừa qua đã chứng rõ điều đó. Nhân dân ta đã hăng hái thi đua và đã có kết quả khá: kinh tế nước ta lạc hậu, ta kháng chiến đã bốn, năm năm trường, nhưng vẫn chịu đựng được, không đến nỗi quá đói rách; đó là một chứng cứ. Đại đa số đồng bào thoát nạn mù chữ; đó là một kết quả vẻ vang mà thế giới đều khen ngợi. Tôi đề nghị Đại hội ta gửi lời thân ái cảm ơn và khen ngợi bộ đội và đồng bào ta.

Nhưng việc tổ chức, theo dõi, trao đổi và tổng kết kinh nghiệm thì còn kém. Đó là khuyết điểm của chúng ta. Từ nay chúng ta phải cố gắng sửa chữa những khuyết điểm ấy, thì thi đua chắc sẽ có kết quả nhiều hơn, tốt đẹp hơn nữa.

Quân sự là việc chủ chốt trong kháng chiến.

Lúc bắt đầu kháng chiến, *quân đội ta* là một quân đội thơ ấu. Tinh thần dũng cảm có thừa, nhưng thiếu vũ khí, thiếu kinh nghiệm, thiếu cán bộ, thiếu mọi mặt.

Quân đội địch là một quân đội nổi tiếng trong thế giới. Chúng có hải quân, lục quân, không quân. Chúng lại có đế quốc Anh - Mỹ giúp, nhất là Mỹ.

Lực lượng ta và địch so le nhiều như thế, cho nên lúc đó có người cho rằng: cuộc kháng chiến của ta là "châu chấu đấu voi".

Chỉ nhìn về vật chất, chỉ nhìn ở hiện trạng, chỉ lấy con mắt hẹp hòi mà xem, thì như thế thật. Vì để chống máy bay và đại bác của địch, lúc đó ta phải dùng gậy tầm vông. Nhưng Đảng ta theo chủ nghĩa Mác - Lênin, chúng ta không những nhìn vào hiện tại, mà lại nhìn vào tương lai, chúng ta tin chắc vào tinh thần và lực

lượng của quần chúng, của dân tộc. Cho nên chúng ta quả quyết trả lời những người lừng chừng và bi quan kia rằng:

Nay tuy châu chấu đầu voi,

Nhưng mai voi sẽ bị lòi ruột ra.

Sự thật đã chứng tỏ rằng "voi" thực dân đã bắt đầu lòi ruột, mà bộ đội ta đã trưởng thành như con hổ oai hùng.

Dù lúc đầu sức địch mạnh như vậy, sức ta yếu như vậy, mà ta vẫn gan góc kháng chiến, vẫn tranh được nhiều thắng lợi, và tin chắc ta sẽ tranh được thắng lợi cuối cùng. Đó là vì ta có chính nghĩa, vì quân ta dũng cảm, dân ta đoàn kết và quật cường, vì ta được nhân dân Pháp và phe dân chủ thế giới ủng hộ. Mà cũng chính vì *chiến lược ta đúng*.

Đảng và Chính phủ ta đã nhận cuộc kháng chiến có ba giai đoạn:

- *Giai đoạn thứ nhất*, thì ta cốt giữ vững và phát triển chủ lực. Giai đoạn này từ ngày 23-9-1945 đến hết chiến dịch Việt Bắc²⁸, Thu- Đông 1947.

- *Giai đoạn thứ hai*, thì ta tích cực cầm cự và chuẩn bị tổng phản công. Giai đoạn này từ sau chiến dịch Việt Bắc 1947 đến nay.

- *Giai đoạn thứ ba*, là tổng phản công.

Về điểm này, vì không hiểu rõ chính sách của Đảng và Chính phủ, cho nên một số đồng chí có quan niệm sai lầm. Có người cho rằng khẩu hiệu chuẩn bị tổng phản công nêu ra sớm quá. Có người lại muốn biết ngày nào, giờ nào tổng phản công. Có người thì tưởng rằng năm 1950 nhất định tổng phản công, v.v..

Những quan niệm sai lầm ấy rất có hại cho công tác.

Trước hết, chúng ta phải luôn luôn nhớ rằng: *kháng chiến là trường kỳ và gian khổ, nhưng nhất định thắng lợi*.

Kháng chiến phải trường kỳ, vì đất ta hẹp, dân ta ít, nước ta nghèo, ta phải chuẩn bị lâu dài và phải có sự chuẩn bị về toàn diện, của toàn dân. Chúng ta cũng phải luôn luôn nhớ rằng: giặc Pháp, so với ta, là một kẻ địch khá mạnh, chúng lại có Mỹ và Anh giúp.

Giặc Pháp là "vỏ quýt dày", ta phải có thời gian để mà mài "móng tay nhọn", rồi mới xé toang xác chúng ra.

Chúng ta lại phải hiểu rằng: giai đoạn này có dính líu với giai đoạn khác, nó kế tiếp giai đoạn trước và nó gây những mầm mống cho giai đoạn sau.

Có nhiều sự biến đổi mới sinh ra từ một giai đoạn này đến một giai đoạn khác. Trong một giai đoạn cũng có những sự biến đổi của nó.

Có thể xét tình hình chung mà định ra từng giai đoạn lớn, nhưng không thể tách hẳn từng giai đoạn một cách dứt khoát như người ta cắt cái bánh. Một giai đoạn dài hay ngắn phải tùy theo tình hình trong nước và thế giới, tùy theo sự biến đổi trong lực lượng địch và lực lượng ta.

Chúng ta phải hiểu rằng: trường kỳ kháng chiến có liên hệ mật thiết đến việc chuẩn bị tổng phản công. Kháng chiến trường kỳ nên chuẩn bị tổng phản công cũng phải trường kỳ. Một mặt tùy theo sự biến đổi của lực lượng địch và lực lượng ta, một mặt cũng tùy theo sự biến đổi của tình hình quốc tế, mà tổng phản công có thể đến mau hay chậm.

Vô luận thế nào, chuẩn bị càng cẩn thận, càng đầy đủ, thì tổng phản công càng chắc chắn, càng thuận lợi.

Khẩu hiệu: *chuẩn bị để chuyển mạnh sang tổng phản công* đề ra đầu năm 1950.

Trong một năm đó, chúng ta có chuẩn bị hay không?

Chúng ta có *chuẩn bị*. Chính phủ đã ra lệnh tổng động viên, đã cổ động Thi đua ái quốc. Quân đội và nhân dân đang ra sức chuẩn bị và đã có kết quả tốt, như mọi người đều biết.

Trong năm 1950, ta có *chuyển* hay không?

Có. Ta có *chuyển* và ta đang chuyển. Cuộc thắng lợi to về ngoại giao đầu năm và cuộc thắng lợi to về quân sự cuối năm 1950, là chúng có rõ rệt.

Đã tổng phản công chưa?

Chúng ta *vẫn đang chuẩn bị chuyển mạnh* sang tổng phản công, chứ chưa phải đã thực hiện tổng phản công. Phải hiểu rõ chữ *chuẩn bị chuyển mạnh sang...*

Khi nào chuẩn bị *thật đầy đủ* thì sẽ tổng phản công. Chuẩn bị càng đầy đủ, thật đầy đủ, thì thời giờ tổng phản công càng mau chóng, tổng phản công càng thuận lợi.

Chúng ta không nên hấp tấp, vội vàng, không nên nóng nảy, sốt ruột.

Quân đội, nhân dân, cán bộ, tất cả mọi người, tất cả mọi ngành đều phải ra sức *thi đua chuẩn bị cho đầy đủ*. Bao giờ *chuẩn bị đầy đủ* thì chúng ta sẽ tổng phản công và lúc đó tổng phản công nhất định sẽ thắng lợi.

9. SỬA CHỮA NHỮNG KHUYẾT ĐIỂM SAI LÂM

Đảng ta thành tích khá nhiều, *nhưng khuyết điểm cũng không ít*. Chúng ta cần phải thật thà tự phê bình để sửa chữa. Phải cố sửa chữa để tiến bộ.

Trước khi nêu những khuyết điểm chúng ta phải nhận rằng Đảng ta có những cán bộ - nhất là cán bộ trong vùng bị tạm chiếm - rất dũng cảm, tận tụy, bất kỳ gian nan nguy hiểm thế nào, vẫn cứ đi sát với dân, vẫn cứ bám lấy công việc, không nhút nhát, không than phiền, hy sinh cả tính mệnh cũng không tiếc.

Đó là những chiến sĩ kiêu mẫu của dân tộc, những người con xứng đáng của Đảng.

Điểm lại từ ngày thành lập đến nay, *nói chung chính sách của Đảng ta đúng*. Không đúng sao lập được những thành tích lớn lao như ngày nay? Nhưng có mấy khuyết điểm và nhược điểm lớn dưới đây:

Vì việc học tập chủ nghĩa còn kém, cho nên tư tưởng của nhiều cán bộ và đảng viên chưa thuần thực, trình độ lý luận còn non nớt. Do đó, trong khi thi hành chính sách của Đảng và của Chính phủ, đã xảy ra những khuynh hướng sai lầm hoặc "tả" hoặc "hữu" (như trong chính sách ruộng đất, mặt trận, dân tộc thiểu số, tôn giáo,

chính quyền, v.v.).

Công tác tổ chức cũng còn kém, cho nên nhiều khi không đảm bảo được việc thi hành đúng chính sách của Đảng và của Chính phủ.

Vì vậy, *học tập chủ nghĩa, dồi mài tư tưởng, nâng cao lý luận, chỉnh đốn tổ chức* - là những việc cần kíp của Đảng.

Ngoài ra, ở các cơ quan lãnh đạo các cấp, về lề lối làm việc, về chủ trương và cách lãnh đạo còn có những khuyết điểm khá phổ thông và nghiêm trọng. Ấy là những *bệnh chủ quan, quan liêu, mệnh lệnh, hẹp hòi và bệnh công thần*.

Bệnh *chủ quan* tỏ ra ở tư tưởng cho rằng trường kỳ kháng chiến có thể trở thành đoản kỳ kháng chiến.

Bệnh *quan liêu* tỏ ra ở chỗ thích giấy tờ, xa quần chúng, không điều tra nghiên cứu, không kiểm tra theo dõi việc thi hành, không học tập kinh nghiệm của quần chúng.

Bệnh *mệnh lệnh* tỏ ra ở chỗ hay dựa vào chính quyền mà bắt dân làm, ít tuyên truyền giải thích cho dân tự giác, tự động.

Bệnh *hẹp hòi* tỏ ra ở chỗ đối với người ngoài Đảng nhiều khi quá khắt khe, hoặc phớt người ta đi, không chịu bàn bạc, hỏi han ý kiến.

Còn *bệnh công thần* thì tỏ ra như thế này:

- Cây mình có một ít thành tích, thì tự kiêu tự đại, cho mình là "cứu tinh" của dân, "công thần" của Đảng. Rồi đòi địa vị, đòi danh vọng. Việc to không làm được, việc nhỏ không muốn làm. Bệnh công thần rất có hại cho đoàn kết ở trong Đảng cũng như ở ngoài Đảng.

- Cây thế mình là người của Đảng, phớt cả kỷ luật và cả cấp trên trong các đoàn thể nhân dân hoặc cơ quan Chính phủ.

Những đồng chí mắc bệnh ấy không hiểu rằng: mỗi đảng viên cần phải làm kiểu mẫu phục tùng kỷ luật, chẳng những kỷ luật của Đảng, mà cả kỷ luật của các đoàn thể nhân dân và của cơ quan chính quyền cách mạng.

Trong Đảng có những bệnh ấy và bệnh khác. Trung ương cũng phải chịu một phần trách nhiệm. Vì Trung ương chưa chú trọng

việc *kiểm tra*. Sự *huấn luyện* về chủ nghĩa tuy có, nhưng chưa được khắp, chưa được đủ. *Dân chủ* trong Đảng chưa được thực hiện rộng rãi. *Phê bình* và *tự phê bình* chưa thành nền nếp thường xuyên.

Tuy nhiên, những việc đó đang được chấn chỉnh phần nào. Những cuộc kiểm thảo và phong trào phê bình và tự phê bình gần đây đã mang lại kết quả tốt, mặc dầu còn có chỗ lệch lạc.

Đồng chí Xtalin có nói: đảng cách mạng cần phê bình và tự phê bình cũng như người ta cần không khí. Và: kiểm tra chặt chẽ thì có thể tránh được nhiều khuyết điểm nặng nề.

Từ nay, Đảng phải tìm cách giáo dục chủ nghĩa cho phổ biến, để nâng cao tư tưởng chính trị của đảng viên. Phải phát triển lối *làm việc tập thể*. Phải củng cố mối *liên hệ giữa Đảng và quần chúng*. Phải đề cao tinh thần *kỷ luật*, tinh thần *nguyên tắc*, tinh thần *Đảng* của mỗi đảng viên. Phải mở rộng phong trào phê bình và tự phê bình ở trong Đảng, ở các cơ quan, các đoàn thể, trên các báo chí cho đến nhân dân. Phê bình và tự phê bình phải thường xuyên, thiết thực, dân chủ, từ trên xuống và từ dưới lên. Sau hết là Đảng phải có sự kiểm tra chặt chẽ.

Làm được như thế thì khuyết điểm sẽ bớt, và tiến bộ sẽ mau.

10. TÌNH HÌNH MỚI VÀ NHIỆM VỤ MỚI

A. Tình hình mới:

Mỗi người đều biết rằng ngày nay thế giới chia làm hai phe rõ rệt:

- *Phe dân chủ* do Liên Xô lãnh đạo, gồm nước xã hội chủ nghĩa, các nước dân chủ mới ở châu Âu và ở châu Á. Nó gồm cả các nước dân tộc bị áp bức đang đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc xâm lược, và các đoàn thể dân chủ cùng những nhân sĩ dân chủ ở các nước tư bản.

Phe dân chủ là một lực lượng rất mạnh và ngày càng mạnh thêm. Vài điểm dưới đây đủ chứng tỏ điều đó:

Thứ xem địa đồ thế giới: nước Liên Xô xã hội chủ nghĩa và các nước dân chủ mới từ Đông Âu sang Đông Á liền thành một khối

rộng lớn, gồm 800 triệu nhân dân; trong khối ấy các dân tộc đoàn kết, cùng chung một mục đích, không có chút gì mâu thuẫn. Nó đại biểu cho sự tiến bộ, cho tương lai tươi sáng của loài người. Đó là một lực lượng vô cùng mạnh mẽ.

Trong Đại hội lần thứ hai của Mặt trận hoà bình²⁹ họp ở Thủ đô nước Ba Lan hồi tháng 11-1950, các đại biểu của 500 triệu chiến sĩ hoà bình ở 81 nước đã thể kiên quyết giữ gìn hoà bình thế giới và chống đế quốc chiến tranh. Đó là *Mặt trận thống nhất* của thế giới hoà bình và dân chủ. Đó là một lực lượng rất mạnh và ngày càng thêm mạnh.

- *Phe phản dân chủ* do Mỹ cầm đầu. Ngay lúc Chiến tranh thế giới thứ hai vừa kết thúc, Mỹ đã trở nên trù ố quốc, trù ố phản động thế giới. Anh với Pháp là tay phải tay trái của Mỹ, các chính phủ phản động ở phương Đông và phương Tây là lâu la của Mỹ.

Với tham vọng làm chúa thế giới, Mỹ một tay thì cầm đồng đôla để lợi dụ thiên hạ, một tay thì cầm bom nguyên tử để uy hiếp thế giới. Nào chính sách Tờuman³⁰, nào kế hoạch Mácsan³¹, nào Hiệp ước Đại Tây Dương³², nào chương trình Đông Nam Á. Tất cả những thủ đoạn ấy của Mỹ đều nhằm vào mục đích chuẩn bị chiến tranh thế giới lần thứ ba.

Những tham vọng của Mỹ gặp phải một sức ngăn trở to lớn: sức ấy tức là lực lượng vĩ đại của Liên Xô, phong trào dân chủ, hoà bình và phong trào dân tộc giải phóng đang sôi nổi khắp thế giới.

Chính sách Mỹ hiện nay là: ở châu Á thì giúp bọn phản động như Tưởng Giới Thạch, Lý Thừa Vãn, Bảo Đại, v.v.; giúp đế quốc Anh chống kháng chiến của Mã Lai, giúp thực dân Pháp chống kháng chiến của Việt Nam. Mỹ thì tự ra tay chiến tranh xâm lược ở Triều Tiên³³ và chiếm Đài Loan để hòng phá cách mạng Trung Quốc.

Ở châu Âu thì Mỹ do kế hoạch Mácsan và Hiệp ước Đại Tây Dương mà nắm quyền quân sự, chính trị, kinh tế của các nước ở Tây Âu, đồng thời ra sức vũ trang cho các nước ấy, bắt buộc các nước ấy phải cung cấp lính để làm bia đỡ đạn cho Mỹ, như kế hoạch lập ra 70 sư đoàn ở Tây Âu do một người Mỹ làm tổng tư lệnh.

Nhưng phe Mỹ có rất nhiều chỗ yếu:

Ngoài sức mạnh của phe dân chủ, phe Mỹ còn bị một lực lượng khác đe dọa - ấy là kinh tế khủng hoảng.

Nội bộ phe Mỹ có nhiều mâu thuẫn. Vài thí dụ: Mỹ muốn Tây Đức lập một quân đội gồm 10 sư đoàn, bị nhân dân Pháp phản đối. Anh thì ngấm ngầm chống Mỹ vì tranh nhau các mỏ dầu ở Cận Đông và tranh nhau ảnh hưởng ở Viễn Đông.

Nhân dân, nhất là các tầng lớp lao động các nước bị Mỹ "giúp", đều oán ghét Mỹ, vì Mỹ lấn quyền kinh tế của họ, đụng chạm đến quyền độc lập của nước họ.

Mỹ tham quá, muốn lập căn cứ địa khắp hoàn cầu; nhóm phản động nào, chính phủ phản động nào, Mỹ cũng giúp. Mặt trận của Mỹ quá dài, quá rộng, thành thử lực lượng của Mỹ ắt phải mỏng manh. Chúng có rõ rệt là Mỹ cùng 1 nước chư hầu của Mỹ đánh với một nước Triều Tiên mà cũng đang thất bại. Mỹ giúp phe phản động Trung Quốc là Quốc dân đảng do Tưởng Giới Thạch làm trùm, nhưng họ Tưởng vẫn thất bại. Mỹ giúp thực dân Pháp ở Việt Nam, mà kháng chiến Việt Nam vẫn thắng.

Nói tóm lại: chúng ta có thể đoán chắc rằng phe đế quốc phản động nhất định sẽ thua, phe hoà bình và dân chủ nhất định sẽ thắng.

Việt Nam ta là một bộ phận của phe dân chủ thế giới. Hiện nay lại là một đồn lũy chống đế quốc, chống phe phản dân chủ do Mỹ cầm đầu.

Từ ngày bắt đầu kháng chiến, Anh và Mỹ đã giúp thực dân Pháp. Nhưng từ 1950, Mỹ đã công khai can thiệp vào nước ta.

Cuối năm 1950, Anh cùng Pháp chuẩn bị lập một mặt trận "thống nhất" để cùng nhau hợp sức chống kháng chiến Mã Lai và kháng chiến Việt Nam.

Thế là tình hình thế giới dấn dáp mật thiết với nước ta. Thắng lợi của phe dân chủ cũng là thắng lợi của ta, mà ta thắng lợi cũng là phe dân chủ thắng lợi. Vì vậy, khẩu hiệu chính của ta ngày nay là: *Tiêu diệt thực dân Pháp và đánh bại bọn can thiệp Mỹ*,

1) Theo tài liệu chính thức là Mỹ cùng 14 nước chư hầu.

giành thống nhất độc lập hoàn toàn, bảo vệ hoà bình thế giới.

b. Nhiệm vụ mới

Các đồng chí Trung ương sẽ báo cáo rõ về những vấn đề quan trọng, như Chính cương, Điều lệ, quân sự, chính quyền, Mặt trận dân tộc thống nhất, kinh tế, v.v.. Báo cáo này chỉ nêu ra mấy nhiệm vụ chính trong những nhiệm vụ mới của chúng ta là:

1. *Đưa kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn.*

2. *Tổ chức Đảng Lao động Việt Nam.*

1- Chúng ta phải ra sức phát triển lực lượng của quân đội và của nhân dân để đánh thắng nữa, đánh thắng mãi, để tiến tới tổng phản công.

Nhiệm vụ này nhằm vào mấy điều chính:

- Trong công việc *xây dựng và phát triển quân đội*, chúng ta phải ra sức đẩy mạnh việc xây dựng và củng cố công tác *chính trị và quân sự* trong bộ đội ta. Phải nâng cao giác ngộ chính trị, nâng cao chiến thuật và kỹ thuật, nâng cao *kỷ luật tự giác* của bộ đội ta. Phải làm cho quân đội ta thành một quân đội chân chính của *nhân dân*.

Đồng thời, phải phát triển và củng cố *dân quân du kích* về mặt: tổ chức, huấn luyện, chỉ đạo và sức chiến đấu. Phải làm cho lực lượng của dân quân du kích thành những tấm *lưới sắt* rộng rãi và chắc chắn, chằng khắp mọi nơi, địch mò đến đâu là mắc lưới đến đó.

- *Phát triển tinh thần yêu nước*. Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước.

Lịch sử ta đã có nhiều cuộc kháng chiến vĩ đại chứng tỏ tinh thần yêu nước của dân ta. Chúng ta có quyền tự hào vì những trang lịch sử vẻ vang thời đại Bà Trưng, Bà Triệu, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung, v.v.. Chúng ta phải ghi nhớ công lao của các

vị anh hùng dân tộc, vì các vị ấy là tiêu biểu của một dân tộc anh hùng.

Đồng bào ta ngày nay cũng rất xứng đáng với tổ tiên ta ngày trước. Từ các cụ già tóc bạc đến các cháu nhi đồng trẻ thơ, từ những kiều bào ở nước ngoài đến những đồng bào ở vùng tạm bị chiếm, từ nhân dân miền ngược đến miền xuôi, ai cũng một lòng nồng nàn yêu nước, ghét giặc. Từ những chiến sĩ ngoài mặt trận chịu đói mấy ngày để bám sát lấy giặc đặng tiêu diệt giặc, đến những công chức ở hậu phương nhịn ăn để ủng hộ bộ đội, từ những phụ nữ khuyên chồng con đi tòng quân mà mình thì xung phong giúp việc vận tải, cho đến các bà mẹ chiến sĩ săn sóc yêu thương bộ đội như con đẻ của mình. Từ những nam nữ công nhân và nông dân thi đua tăng gia sản xuất, không quản khó nhọc để giúp một phần vào kháng chiến, cho đến những đồng bào điền chủ quyên đất ruộng cho Chính phủ... Những cử chỉ cao quý đó, tuy khác nhau nơi việc làm, nhưng đều giống nhau nơi lòng nồng nàn yêu nước.

Tinh thần yêu nước cũng như các thứ của quý. Có khi được trưng bày trong tủ kính, trong bình pha lê, rõ ràng dễ thấy. Nhưng cũng có khi cất giấu kín đáo trong rương, trong hòm. Bổn phận của chúng ta là làm cho những của quý kín đáo ấy đều được đưa ra trưng bày. Nghĩa là phải ra sức giải thích, tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo, làm cho tinh thần yêu nước của tất cả mọi người đều được thực hành vào công việc yêu nước, công việc kháng chiến.

Tinh thần yêu nước chân chính khác hẳn với tinh thần "vị quốc" của bọn đế quốc phản động. Nó là một bộ phận của tinh thần quốc tế. Chính do tinh thần yêu nước mà quân đội và nhân dân Liên Xô đã đánh tan bọn phát xít Đức - Nhật và giữ vững Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, và do đó mà giúp đỡ giai cấp công nhân và các dân tộc bị áp bức trên thế giới. Chính vì do tinh thần yêu nước mà quân giải phóng và nhân dân Trung Quốc đã đánh tan bọn bán nước là Tưởng Giới Thạch và đuổi được bọn đế quốc Mỹ. Chính do tinh thần yêu nước mà quân đội và nhân dân Triều Tiên cùng quân tình nguyện Trung Quốc đang đánh cho bọn đế quốc Mỹ và phe lũ chạy dài. Chính do tinh thần yêu nước mà quân đội và nhân dân ta

đã mấy năm trường chịu đựng trăm đắng nghìn cay, kiên quyết đánh cho tan bọn thực dân cướp nước và bọn Việt gian phản quốc, kiên quyết xây dựng một nước Việt Nam độc lập, thống nhất, dân chủ, tự do, phú cường, một nước Việt Nam dân chủ mới.

- Đẩy mạnh *Thi đua ái quốc*. Trước hết là bộ đội thi đua diệt giặc lập công; hai là nhân dân thi đua *tăng gia sản xuất*. Chúng ta phải đưa tất cả tinh thần và năng lực mà đẩy mạnh hai việc đó.

- Trong công việc to tát kháng chiến kiến quốc, *Mặt trận Liên Việt - Việt Minh*, công đoàn, nông hội và các đoàn thể quần chúng có một tác dụng rất to lớn. Chúng ta phải giúp cho các đoàn thể ấy phát triển, củng cố và hoạt động thực sự.

- Về *chính sách ruộng đất*, ở những vùng tự do, phải triệt để thi hành giảm tô, giảm tức, tịch thu ruộng đất của thực dân Pháp và Việt gian tạm cấp cho dân cày nghèo và gia đình các chiến sĩ, để cải thiện đời sống cho dân cày và nâng cao tinh thần cùng lực lượng kháng chiến của họ.

- Về *kinh tế tài chính*, phải bảo vệ và phát triển nền tảng kinh tế của ta, đấu tranh kinh tế với địch. Thuế khoá phải công bằng hợp lý. Việc thu và chi của tài chính phải tiến đến thẳng bằng, để đảm bảo sự cung cấp cho bộ đội và nhân dân.

- Xúc tiến công tác *văn hoá* để đào tạo con người mới và cán bộ mới cho công cuộc kháng chiến kiến quốc. Phải triệt để tẩy trừ mọi di tích thuộc địa và ảnh hưởng nô dịch của văn hoá đế quốc. Đồng thời, phát triển những truyền thống tốt đẹp của văn hoá dân tộc và hấp thụ những cái mới của văn hoá tiến bộ thế giới, để xây dựng một nền văn hoá Việt Nam có tính chất dân tộc, khoa học và đại chúng.

Chúng ta thắng trận, thì những vùng bị *tạm chiếm* sẽ được lần lượt giải phóng. Vì vậy, chúng ta phải ra sức chuẩn bị sẵn sàng để củng cố những vùng mới được giải phóng về mọi mặt.

- Tính mệnh và tài sản của *kiều dân* nước ngoài tuân theo pháp luật Việt Nam, phải được bảo hộ. Đối với *Hoa kiều*, thì nên

khuyến khích họ tham gia kháng chiến Việt Nam. Nếu họ tình nguyện, thì sẽ được hưởng mọi quyền lợi và làm mọi nghĩa vụ như công dân Việt Nam.

Chúng ta kháng chiến, dân tộc bạn Miên, Lào cũng kháng chiến. Bọn thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ là kẻ thù của ta và của dân tộc Miên, Lào. Vì vậy, ta phải ra sức giúp đỡ anh em Miên, Lào, giúp đỡ kháng chiến Miên, Lào; và tiến đến thành lập Mặt trận thống nhất các dân tộc Việt - Miên - Lào.

- Chúng ta kháng chiến thắng lợi, một phần là nhờ sự đồng tình của các *nước bạn* và nhân dân thế giới. Vì vậy, chúng ta phải củng cố tình thân thiện giữa nước ta và các nước bạn, giữa dân ta và nhân dân các nước trên thế giới.

2- Để thực hiện những điểm ấy, chúng ta phải có một Đảng công khai, tổ chức hợp với tình hình thế giới và tình hình trong nước, để lãnh đạo toàn dân đấu tranh cho đến thắng lợi, Đảng đó lấy tên *Đảng Lao động Việt Nam*.

Về *thành phần*, Đảng Lao động Việt Nam sẽ kết nạp những công nhân, nông dân, lao động trí óc, thật hăng hái, thật giác ngộ cách mạng.

Về *lý luận*, Đảng Lao động Việt Nam theo chủ nghĩa Mác - Lênin.

Về *tổ chức*, Đảng Lao động Việt Nam theo chế độ dân chủ tập trung.

Về *kỷ luật*, Đảng Lao động Việt Nam phải có kỷ luật sắt, đồng thời là kỷ luật tự giác.

Về *luật phát triển*, Đảng Lao động Việt Nam dùng lối phê bình và tự phê bình để giáo dục đảng viên, giáo dục quần chúng.

Về *mục đích trước mắt*, Đảng Lao động Việt Nam đoàn kết và lãnh đạo toàn dân kháng chiến cho đến thắng lợi hoàn toàn, tranh lại thống nhất và độc lập hoàn toàn; lãnh đạo toàn dân thực hiện dân chủ mới, xây dựng điều kiện để tiến đến chủ nghĩa xã hội.

Đảng Lao động Việt Nam phải là một đảng to lớn, mạnh mẽ, chắc chắn, trong sạch, cách mạng triệt để.

Đảng Lao động Việt Nam phải là người lãnh đạo sáng suốt, kiên quyết, trung thành của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, của nhân dân Việt Nam, để đoàn kết và lãnh đạo dân tộc kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn, để thực hiện dân chủ mới.

Trong giai đoạn này, quyền lợi của giai cấp công nhân và nhân dân lao động và của dân tộc là một. Chính vì Đảng Lao động Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cho nên nó phải là Đảng của dân tộc Việt Nam.

Nhiệm vụ thứ nhất, nhiệm vụ cấp bách nhất của Đảng ta ngày nay là phải đưa *kháng chiến đến thắng lợi*. Các nhiệm vụ khác đều phải phụ thuộc vào đó.

Công việc của chúng ta rất to lớn. Tiền đồ của chúng ta rất vẻ vang. Song chúng ta còn phải kinh qua nhiều khó khăn. Kháng chiến có những khó khăn của kháng chiến. Thắng lợi cũng có những khó khăn của thắng lợi. Thí dụ:

- Tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân chưa đủ thành thực để đối phó với mọi cuộc biến đổi mới trong nước và ngoài thế giới.

- Đế quốc Mỹ có thể giúp giặc Pháp nhiều hơn nữa, do đó mà giặc Pháp có thể ngông cuồng hơn nữa.

- Công việc ngày càng nhiều, mà ta còn thiếu cán bộ, cán bộ còn thiếu năng lực và kinh nghiệm.

- Giải quyết vấn đề kinh tế và tài chính thế nào cho hợp lý, cho lợi dân, v.v..

Chúng ta không sợ khó khăn, nhưng chúng ta phải trông thấy trước và trông thấy rõ, phải chuẩn bị sẵn sàng để giải quyết những khó khăn ấy.

Với sự đoàn kết nhất trí và lòng cương quyết quật cường của Đảng, của Chính phủ và của toàn dân, chúng ta nhất định khắc phục được mọi khó khăn để đi đến hoàn toàn thắng lợi.

Cách mạng Tháng Mười thành công. Cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của Liên Xô thành công. Cách mạng Trung Quốc thành công.

Những thành công vĩ đại ấy đã mở đường cho sự thành công của cách mạng nước ta và nhiều nước khác trên thế giới.

Ta có một Đảng to lớn, mạnh mẽ. To lớn mạnh mẽ là vì có chủ nghĩa Mác Lênin, vì sự cố gắng không ngừng của toàn thể đảng viên, vì được toàn quân và toàn dân thương yêu, tin cậy, ủng hộ.

Vì vậy, tôi chắc rằng: chúng ta sẽ làm trọn nhiệm vụ nặng nề mà vẻ vang là:

- Xây dựng một Đảng Lao động Việt Nam rất mạnh mẽ,
- Đưa kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn,
- Xây dựng Việt Nam dân chủ mới,
- Góp sức vào việc giữ gìn dân chủ thế giới và hoà bình lâu dài.

Báo cáo ngày 11-2-1951.

Sách Hồ Chí Minh: *Vì độc lập, tự do*
vì chủ nghĩa xã hội, Nxb. Sự thật,
Hà Nội, 1976, tr.97-120.

THƯ KHEN NGỢI TOÀN THỂ CÁN BỘ VÀ CHIẾN SĨ TRONG CHIẾN DỊCH TRẦN HƯNG ĐẠO

Đợt đầu Bác đã được tin thắng trận.

Đợt hai Bác lại được tin các chú diệt địch rất quyết liệt, dũng cảm ở đồng bằng đêm 13, ngày 14, 15, 16 tháng 1 năm 1951.

Các chú lần đầu tiên ở đồng bằng đã chiến thắng các binh đoàn lưu động tinh nhuệ nhất của giặc.

Nhờ tinh thần quả cảm của bộ đội, bộ đội địa phương và dân quân, lòng hy sinh hăng hái của nhân dân, gương mẫu của cán bộ, sự chỉ đạo của Bộ chỉ huy mặt trận, các chú đã tiêu diệt một phần sinh lực quan trọng của địch.

Tátxinhi (Tassigny) đã biết tay các chú. Các chú đã nỗ lực thi đua lập công. Các chú càng ra sức học tập kinh nghiệm đánh đồng bằng để giành thắng lợi to hơn nữa.

Bác hôn các chú
HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 1758,
ngày 20-2-1951.

THƯ GỬI NÔNG DÂN THI ĐUA CANH TÁC

Cùng đồng bào nông dân toàn quốc,

Từ ngày phát động phong trào *toàn dân canh tác*, mọi người đều nỗ lực thi đua cày cấy trồng trọt. Nhờ đó mà năm ngoái, mặc dầu thiên tai (lụt, hạn) nhân hoạ (giặc phá hoại), nhưng kết quả lương thực vẫn đủ nuôi nhân dân cùng bộ đội ta và bộ đội ta đã thắng lợi to.

Năm nay, kháng chiến tiến mạnh hơn nữa. Chúng ta phải chuẩn bị lương thực đầy đủ hơn nữa.

Muốn đánh thắng thì quân và dân ta phải ăn no. Muốn ăn no thì phải có nhiều lương thực. Muốn nhiều lương thực thì phải cày cấy nhiều. Phải chịu khó bón phân, làm cỏ.

"Thực túc thì binh cường!"

Chiến sĩ ở trước mặt trận *thi đua giết giặc lập công* thì đồng bào ở hậu phương phải *thi đua tăng gia sản xuất*.

Ruộng rẫy là chiến trường,

Cuộc cày là vũ khí,

Nhà nông là chiến sĩ,

Hậu phương thi đua với tiền phương.

Thí dụ: Mùa năm ngoái được 10 tạ, mùa năm nay ta phải làm cho được 12, 13 tạ. *Mùa năm nay phải là một mùa thắng lợi.*

Khi thi đua thì đồng bào nhà nông phải giúp đỡ nhau bằng mọi

cách để cùng nhau tiến bộ. Cán bộ chính quyền và các đoàn thể trước hết là *Nông hội*, cần phải đi sát với dân, đôn đốc và giúp đỡ dân về mọi mặt.

Tôi hứa rằng Chính phủ sẽ khen thưởng xứng đáng những đồng bào thi đua có kết quả trội nhất.

Thế là thi đua tăng gia sản xuất là đã ích cho nước lại lợi cho mình.

Tôi chắc rằng: với lòng nồng nàn yêu nước và chí kiên quyết của đồng bào, mùa này nhất định là một mùa thắng lợi.

Chào thân ái và quyết thắng

Tháng Giêng Tân Mão

tức tháng 2 năm 1951

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 1784,
ngày 28-3-1951.

THƯ GỬI CÁC THƯƠNG BINH TẠI MẶT TRẬN TRUNG DU VÀ ĐÔNG BẮC

Các chú đã anh dũng xung phong giết giặc. Nay bị thương tạm nghỉ ít lâu, Bác gửi lời thân ái chúc các chú mau khoẻ, để sẽ đánh giặc nữa và dặn các chú cứ yên lòng dưỡng bệnh cho mau lành mạnh, chớ vội xin trở ra mặt trận.

Chào thân ái và quyết thắng
Tháng 2 năm 1951
HỒ CHÍ MINH

*Sách Những lời kêu gọi của
Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật,
Hà Nội, 1960, t.II, tr.79.

BÀI NÓI TẠI BUỔI KHAI MẠC ĐẠI HỘI THỐNG NHẤT VIỆT MINH - LIÊN VIỆT³⁴

Tôi rất sung sướng được lãnh cái trách nhiệm kết thúc lễ khai mạc của Đại hội Liên Việt - Việt Minh thống nhất.

Lòng sung sướng ấy là chung của cả toàn dân, của cả Đại hội, nhưng riêng cho tôi là một sự sung sướng không thể tả. Một người đã cùng các vị tranh đấu trong bấy nhiêu năm cho khối đại đoàn kết toàn dân. Hôm nay, trông thấy rừng cây đại đoàn kết ấy đã nở hoa kết quả và gốc rễ nó đang ăn sâu lan rộng khắp toàn dân, và nó có một cái tương lai "trường xuân bất lão". Vì vậy cho nên lòng tôi sung sướng vô cùng.

Tôi sung sướng hơn nữa vì từ nay chẳng những là toàn dân Việt Nam đại đoàn kết, mà toàn dân hai nước anh em là Cao Miên và Ai Lao cùng đi đến đại đoàn kết. Tin mừng đại đoàn kết của hai dân tộc anh em ấy do các vị đại biểu Miên, Lào thân hành mang đến cho chúng ta.

Thế là dân tộc Việt đại đoàn kết, dân tộc Miên đại đoàn kết, dân tộc Lào đại đoàn kết. Rồi đây, chúng ta nhất định đi đến Việt - Miên- Lào đại đoàn kết.

Với sự đồng tâm nhất trí của ba dân tộc anh em, với sức đại đoàn kết của ba dân tộc anh em, chúng ta nhất định đánh tan lũ thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ, chúng ta nhất định làm cho ba nước độc lập và thống nhất thật sự.

Về Chính cương, Điều lệ của Mặt trận Liên Việt sẽ do các vị thảo luận kỹ càng và quyết định sáng suốt trong cuộc Đại hội này. Đây tôi chỉ xin nêu ra vài điểm để giúp Đại hội nghiên cứu:

1. Mặt trận cần có một kỷ luật tự giác mà mỗi hội viên, đoàn thể và cá nhân đều tuân theo.

2. Mặt trận phải tiến dần dần đến thật dân chủ, nghĩa là những cơ quan chỉ đạo sẽ do quần chúng trong Mặt trận cử ra.

3. Sự hoạt động của Mặt trận nên nhằm vào điểm chính để tránh khỏi việc gì cũng làm, nhưng ít việc làm chu đáo. Điểm chính ấy là đẩy mạnh thi đua ái quốc.

4. Các đảng phái, đoàn thể và nhân sĩ trong Mặt trận cần phải đoàn kết chặt chẽ, thân ái giúp đỡ lẫn nhau, thật thà học tập những ưu điểm và phê bình những khuyết điểm của nhau để cùng nhau tiến bộ.

Trong Đại hội này, chúng ta có đại biểu đủ các tầng lớp, các tôn giáo, các dân tộc, già có, trẻ có, nam có, nữ có, thật là một gia đình tương thân tương ái. Chắc rằng sau cuộc Đại hội, mỗi đoàn kết thân ái sẽ phát triển và củng cố khắp toàn dân. Với lực lượng đoàn kết ấy, chúng ta sẽ vượt qua hết thảy mọi khó khăn, gian khổ, chúng ta sẽ đánh tan tất cả mọi kẻ thù đế quốc thực dân.

Khối đại đoàn kết ấy phát triển đến thành đại đoàn kết giữa nhân dân ta và nhân dân các nước bạn, nhân dân nước Pháp và nhân dân yêu chuộng hoà bình dân chủ toàn thế giới. Lực lượng vô cùng vĩ đại ấy chẳng những giúp chúng ta kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công, mà chúng ta lại góp sức vào sự nghiệp bảo vệ hoà bình và dân chủ thế giới.

Toàn dân *đại đoàn kết* muôn năm!

Mặt trận *Liên - Việt* muôn năm!

Việt - Miên - Lào *đại đoàn kết* muôn năm!

Kháng chiến nhất định thắng lợi!

Phe dân chủ hoà bình nhất định thắng lợi!

Nói ngày 3-3-1951.
Báo *Nhân dân*, số 2,
ngày 25-3-1951.

LỜI KẾT THÚC BUỔI RA MẮT CỦA ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM

Thưa các vị,

Sau khi nghe đồng chí Trường Chinh báo cáo về việc Đảng Lao động Việt Nam thành lập, các vị đều tỏ ý hoan nghênh. Các vị là những người đại biểu cho Mặt trận dân tộc thống nhất, tức là đại biểu cho toàn dân. Ý kiến của các vị tức là ý kiến chung của toàn dân. Vì vậy, các vị đã hoan nghênh, yêu chuộng Đảng Lao động Việt Nam, thì chúng tôi chắc rằng đối với Đảng Lao động Việt Nam, toàn thể nhân dân đều sẽ hoan nghênh, yêu chuộng.

Về chính sách, Đảng cương, tổ chức, v.v. của Đảng Lao động Việt Nam, đồng chí Trường Chinh đã trình bày tường tận. Đây tôi chỉ thay mặt Đảng Lao động Việt Nam mà trân trọng cảm ơn các vị, và tóm tắt lại vài điểm sau này:

- Mục đích của Đảng Lao động Việt Nam có thể gồm trong 8 chữ là:

ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN, PHỤNG SỰ TỔ QUỐC

- Nhiệm vụ của Đảng Lao động Việt Nam là kiên quyết lãnh đạo toàn dân đi đến:

KHÁNG CHIẾN THẮNG LỢI, KIẾN QUỐC THÀNH CÔNG

Chính sách quân sự, chính trị, kinh tế, văn hoá, v.v. của Đảng

Lao động Việt Nam đã nói rõ trong bản Tuyên ngôn và Chính cương. Chính sách ấy có thể đúc lại trong mấy chữ là làm cho nước Việt Nam ta:

ĐỘC LẬP - THỐNG NHẤT - DÂN CHỦ - PHÚ CƯỜNG

Chúng tôi xin nói thêm hai điểm, nói rõ để tránh mọi sự có thể hiểu lầm:

Một là về vấn đề *tôn giáo*, thì Đảng Lao động Việt Nam hoàn toàn tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng của mọi người.

Hai là đối với các đảng phái, các đoàn thể bạn trong Mặt trận dân tộc, thì Đảng Lao động Việt Nam chủ trương:

Đoàn kết chặt chẽ, đoàn kết lâu dài, cùng nhau tiến bộ.

Đảng Lao động Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, nghĩa là những người thợ thuyền, dân cày và lao động trí óc kiên quyết nhất, hăng hái nhất, trong sạch nhất, tận tâm tận lực phụng sự Tổ quốc và nhân dân. Những người mà:

- Giàu sang không thể quyến rũ,
- Nghèo khó không thể chuyển lay,
- Uy lực không thể khuất phục.

Nói về người cách mạng và đảng cách mạng, nhà đại văn hào Trung Quốc là ông Lỗ Tấn có câu thơ:

"Hoành my lãnh đối thiên phu chí,
Phủ thủ cam vi nhữ tử ngư".

Xin tạm dịch là:

"Trợn mắt xem khinh nghìn lực sĩ,
Cúi đầu làm ngựa các nhi đồng".

"Nghìn lực sĩ" có nghĩa là những kẻ địch mạnh, thí dụ: lũ thực dân Pháp, bọn can thiệp Mỹ. Cũng có nghĩa là những sự khó khăn gian khổ.

"Các nhi đồng" nghĩa là quần chúng nhân dân hiền lành, đông

đảo. Cũng có nghĩa là những công việc ích quốc, lợi dân.

Đảng Lao động Việt Nam không sợ kẻ địch nào dù cho chúng hung tợn đến mấy, không sợ nhiệm vụ nào dù nặng nề nguy hiểm đến mấy, nhưng Đảng Lao động Việt Nam sẵn sàng vui vẻ làm trâu ngựa, làm tôi tớ trung thành của nhân dân.

Tuy vậy Đảng Lao động Việt Nam cũng do nhiều người tổ chức lại mà thành. Mà người thì ai cũng có ít nhiều khuyết điểm. Vì vậy Đảng Lao động Việt Nam mong mỗi và hoan nghênh sự phê bình thật thà của các đảng phái và đoàn thể bạn, của các nhân sĩ và của toàn thể đồng bào để cho Đảng tiến bộ mãi.

Sau hết, chúng tôi xin hứa rằng Đảng Lao động Việt Nam quyết làm tròn nhiệm vụ của mình là đưa toàn dân đến: *Kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công.*

Phát biểu ngày 3-3-1951.

Báo *Nhân dân*, số 2,
ngày 25-3-1951.

PHONG TRÀO MUA CÔNG TRÁI

Phong trào mua công trái lại là một dịp để chứng tỏ lòng nồng nàn yêu nước của đồng bào ta.

Như ở Tuyên Quang, vì cán bộ chính quyền và đoàn thể khéo tuyên truyền, giải thích, cổ động và tổ chức, cho nên đồng bào người giàu cũng như người nghèo, đều hiểu rõ và hăng hái thi đua mua công trái. Trong dịp này, đồng bào có những cử chỉ rất cảm động. Vài thí dụ:

Hai em nhi đồng bán báo đã đưa hết cả số tiền tích trữ được trong mấy năm để mua công trái, một em mua 8.000đ, một em mua 12.000đ.

Một bà cụ ở mướn, đã dốc tất cả số tiền mồ hôi nước mắt từ ngày bắt đầu kháng chiến đến nay để mua công trái.

Ông Hồi Xuân Viện đã mua gần hai triệu đồng (2.000.000đ); cô Liên Phương hơn triệu đồng (1.000.000đ), v.v.. Vì vậy đồng bào tỉnh Tuyên đã được Hồ Chủ tịch khen ngợi.

Ở Tuyên Quang như thế, chắc ở các tỉnh khác, chắc khắp cả nước đều như thế. Vì đồng bào đã hiểu thấu lời của Hồ Chủ tịch: *Mua công trái là một việc đã ích cho nước* (giúp kháng chiến), *lại lợi cho nhà* (Chính phủ sẽ trả vốn và lãi).

Cán bộ địa phương cần ghi nhớ lời *Hồ Chủ tịch* dạy: "Phải cố gắng thi đua mua công trái. Nhưng đồng thời chớ để cạn vốn tăng gia sản xuất của nhân dân".

Mong rằng các tỉnh nhớ gửi dần dần kết quả việc bán công trái để đăng lên báo *Nhân dân*.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 1,
ngày 11-3-1951.

PHÒNG GIAN TRỪ GIAN

Vì đế quốc Mỹ và Tưởng Giới Thạch tung ra nhiều mật thám, nên hiện nay ở Trung Quốc có phong trào *phòng gian trừ gian* rất sôi nổi.

Đó là một phong trào quần chúng, toàn thể nhân dân tham gia. Từ thành thị đến thôn quê, nhân dân tự động tổ chức những ủy ban phòng gian trừ gian. Hàng triệu lỗ tai, con mắt của nhân dân chẳng thành những bức "thiên la địa võng", nên lũ mật thám không sao thoát được. Có những em bé, những cụ già, những phụ nữ đã nổi tiếng *anh hùng phòng gian trừ gian*, vì đã giúp công an tóm được những tên mật thám đầu sỏ.

Có người đã phát giác lũ mật thám, dù chúng là bà con của họ. Như thế là rất đúng, vì lũ mật thám đã có hại cho *nước*, tức là hại cho *làng*, hại cho *nhà*. Chúng đã phản quốc, thì chúng còn kể gì đến bà con dòng họ.

Có kết quả ấy, là nhờ *công an theo đúng đường lối nhân dân, biết dựa vào sức nhân dân, tổ chức và giáo dục nhân dân, làm cho mọi người hiểu rõ phòng gian là nhiệm vụ chung của công dân, là một công việc ái quốc*.

Ngày nay ở Việt Nam ta, giặc Pháp gần đến chỗ chết, nên chúng tung nhiều mật thám ra, hòng phá hoại ta. Nhân dân ta và công an ta cần học kinh nghiệm Trung Quốc để ngăn ngừa và tiêu diệt bọn mật thám phản quốc.

Phòng gian phải đi đôi với *giữ bí mật*. Đó là hai việc quan trọng cho công cuộc kháng chiến.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 2,
ngày 25-3-1951.

NGƯỜI ĐẢNG VIÊN ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM PHẢI THẾ NÀO?

Thế nào mới xứng đáng là người đảng viên Đảng Lao động Việt Nam?

Tuyên ngôn của Đảng đã trả lời rõ câu ấy:

Đảng Lao động Việt Nam sẽ gồm những công nhân, nông dân và lao động trí óc yêu nước nhất, hăng hái nhất, cách mệnh nhất. Nó sẽ gồm những người *kiên quyết phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, phụng sự lao động*, những người *chí công vô tư, làm gương mẫu trong công cuộc kháng chiến kiến quốc*.

Như thế là rõ.

Ai mà không như thế, thì không xứng đáng là người đảng viên Đảng Lao động Việt Nam.

Làm gương mẫu thế nào ?

Nói chung, thì người đảng viên ở bất kỳ đâu, bất kỳ làm việc gì, bất kỳ địa vị nào và hoàn cảnh nào, cũng phải luôn luôn:

- Đặt lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân lên trên hết, trước hết.
- Phải ra sức tham gia công việc kháng chiến.
- Phải gần gũi dân chúng, thương yêu giúp đỡ dân chúng, tổ chức và lãnh đạo dân chúng.
- Phải giữ vững đạo đức cách mệnh là chí công vô tư.

Nói riêng từng người, thì đảng viên *quân nhân*:

- Phải luôn luôn giữ gìn kỷ luật, và quý trọng, tiết kiệm của công.
- Phải ra sức học tập chính trị và quân sự.
- Phải thương yêu anh em trong đội và dân chúng.
- Phải thi đua giết giặc lập công.

Đảng viên *công nhân*:

- Phải cố gắng học tập chính trị, văn hoá và trau dồi kỹ thuật.
- Phải thi đua tiết kiệm nguyên liệu, tăng năng suất.
- Phải giúp anh em cùng tiến bộ.

Đảng viên *nông dân*:

- Phải cố học tập chính trị và văn hoá.
- Phải ra sức hoạt động trong nông hội và ở địa phương mình.
- Phải thi đua tăng gia sản xuất, làm cho quân và dân ta no cơm ấm áo.

Đảng viên *trí thức*:

- Phải gần gũi, học tập và giúp đỡ quần chúng công nông. Phải "công nông hoá".
- Phải cố thực hiện và giúp đỡ anh em thực hiện Cần, Kiệm, Liêm, Chính.

Nói tóm lại: người đảng viên - dù công tác to hay nhỏ, địa vị cao hay thấp - ở đâu cũng phải làm gương mẫu cho quần chúng.

Mỗi đảng viên là một người thay mặt cho Đảng trước quần chúng, để giải thích chính sách của Đảng và của Chính phủ cho quần chúng hiểu rõ và vui lòng thi hành. Mà muốn cho quần chúng hăng hái thi hành, thì người đảng viên ắt phải xung phong làm gương mẫu để quần chúng bắt chước, làm theo.

Mà muốn cho quần chúng nghe lời mình, làm theo mình, thì người đảng viên, từ việc làm, lời nói cho đến cách ăn ở, phải thế nào cho *dân tin, dân phục, dân yêu*. Thế là làm cho dân tin Đảng, phục

Đảng, yêu Đảng và làm theo chính sách của Đảng và của Chính phủ.

Đảng viên nào không được dân tin, dân phục, dân yêu thì chưa xứng đáng là một người đảng viên của Đảng Lao động Việt Nam.

Vì vậy, mỗi đảng viên phải luôn luôn cố gắng.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 2,
ngày 25-3-1951.

THƯ GỬI HỘI NGHỊ NÔNG DÂN CỨU QUỐC TOÀN QUỐC LẦN THỨ HAI³⁵

Tiếc vì bạn công việc Bác không tới dự Hội nghị được. Vậy thân ái gửi lời chúc các cô, các chú mạnh khoẻ và hăng hái làm việc. Sau đây là mấy ý kiến giúp cho Hội nghị thảo luận:

1. Hiện nay toàn dân đang thi đua chuẩn bị chuyển sang tổng phản công. Nhiệm vụ chính của nông dân là thi đua tăng gia sản xuất nhiều lương thực để quân và dân no ấm đánh giặc. Vì vậy phải giải thích cho mọi nông dân hiểu rõ nhiệm vụ chính của mình, thực hiện chính sách ruộng đất đúng mức và tổ chức dân công hợp lý để tăng gia sản xuất được nhiều kết quả, cố làm cho vụ mùa năm nay thật là mùa thắng lợi. Muốn được như vậy cán bộ nông hội cùng cán bộ chuyên môn phải đi sát với nông dân để tuyên truyền giải thích đôn đốc giúp đỡ họ.

2. Đa số dân ta là nông dân. Mọi việc đều phải dựa vào nông dân. Nông dân giác ngộ hăng hái thì kháng chiến mới mau thắng lợi, kiến quốc mới chóng thành công, nông dân mới được giải phóng. Hội nông dân cứu quốc phải thiết thực, tổ chức rộng rãi và chặt chẽ nhất là kết nạp thanh niên và phụ nữ nông thôn vào Hội làm cho Hội đông thêm, mạnh thêm, hăng hái thêm. Đồng thời phải giáo dục hội viên, lấy việc thực tế hằng ngày mà dạy cho nông dân, làm cho Hội nông dân cứu quốc thành một lực lượng mạnh mẽ để thi hành mọi chính sách của Chính phủ và của Liên - Việt.

3. Ra sức đoàn kết chặt chẽ với mọi tầng lớp nhân dân nhất là công nhân và lao động trí óc, để cùng nhau kháng chiến kiến quốc.

Kháng chiến càng gần thắng lợi thì chúng ta càng gặp nhiều khó khăn. Nhưng nhờ sự lãnh đạo sáng suốt của Chính phủ và sự đoàn kết của toàn dân, chúng ta quyết vượt mọi khó khăn, quyết đánh thắng giặc.

Chúc Hội nghị thành công.

Chào thân ái và quyết thắng
Tháng 3 năm 1951
 HỒ CHÍ MINH

Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960, t.II, tr.86-87.

BÀI NÓI TRONG DỊP ĐẾN THĂM ĐOÀN XE ĐẦU TIÊN CỦA QUÂN ĐỘI

Bác dặn các chú máy diêm: Các chú thu được một số xe của địch, thế là tốt, vì các chú đã lấy xe của địch diệt địch, "Gậy ông lại đập lưng ông". Đây là cái vốn, các chú phải giữ gìn lấy. Vốn này sẽ phát triển nhiều thêm.

Hiện nay nước ta chưa sản xuất được xe. Xăng dầu cũng vậy, có rất ít. Kháng chiến còn dài, chiến dịch ngày một mở rộng, yêu cầu vận chuyển ngày càng cao. Vì vậy, các chú phải giữ gìn xe, tiết kiệm xăng để phục vụ bộ đội.

Xe, xăng là mồ hôi, nước mắt, xương máu của nhân dân. Các chú phải chăm sóc xe, *yêu xe như con, quý xăng như máu*.

Các chú là đoàn "vạc" đi ăn đêm. Đêm tranh thủ vận chuyển cho bộ đội. Sáng về, xe phải cất giấu kỹ tránh máy bay địch bắn phá, phải thường xuyên chăm sóc xe cộ.

Bác dặn thêm: Các chú phải tranh thủ tăng gia để có thêm rau ăn. Dù nay đây mai đó cũng cần tăng gia. Mình không ăn thì để cho đơn vị khác ăn, nhân dân ăn. Ở đâu và ai cũng làm như thế nhất định có thêm nhiều thức ăn cải thiện.

Nói tháng 3-1951.
 Tạp chí *Hậu cần*,
 số tháng 5-1960.

HỮ GẠO KHÁNG CHIẾN CỦA PHỤ NỮ NGÂN SƠN

Từ tháng 1 đến tháng 3 năm nay, phụ nữ Ngân Sơn (Bắc Cạn) đã góp được 2.230 ống gạo tiết kiệm. Mỗi ống là 7 lạng. Thế là mỗi tháng phụ nữ Ngân Sơn đã góp được 1061 kilô gạo.

Thành tích ấy đã được Hồ Chủ tịch ban khen.

Nhiều nơi khác cũng có hũ gạo tiết kiệm, nhưng kết quả không được mấy. Thí dụ ở Bắc Cạn, các huyện:

Chợ Rã chỉ được	132 kilô.
Chợ Đồn -	138 -
Bạch Thông -	304 -

Thành tích ít là vì cán bộ phụ nữ

- không biết giải thích rõ ràng cách làm và ý nghĩa của hũ gạo kháng chiến để ai cũng hiểu rõ và vui lòng làm.

- không kiên gan, không chịu khó, "đánh trống, bỏ dùi", làm được ít lâu lại bỏ.

- không thường xuyên khuyến khích nhắc nhở các gia đình. Thậm chí có khi lười không đi thu, để gạo mốc hỏng, hoặc bị chuột ăn, cho nên các gia đình không vui lòng tiếp tục.

- cán bộ thanh niên và Hội nông dân cứu quốc không giúp cán bộ phụ nữ làm việc đó.

Ý NGHĨA CỦA HỮ GẠO KHÁNG CHIẾN

Đó là một cách thực hiện chữ Kiệm mà Hồ Chủ tịch luôn luôn dạy bảo chúng ta.

Do hũ gạo kháng chiến mà mỗi ngày, mỗi bữa, nhân dân nhớ đến bộ đội, bộ đội nhớ đến nhân dân, cảm tình giữa quân và dân càng thêm mặn mà.

Đó là một cách giúp cho tăng gia sản xuất.

Riêng ở Bắc Bộ, nếu 485 huyện đều làm được như Ngân Sơn, thì mỗi năm sẽ tiết kiệm được 2.500 tấn gạo, đủ nuôi 125.000 người trong một tháng.

Nếu các cơ quan và bộ đội cũng đều có hũ gạo kháng chiến, thì sẽ đủ nuôi 200.000 người trong một tháng.

Do đó, mỗi năm Chính phủ sẽ tiết kiệm được mấy trăm triệu đồng về lương thực, và thêm số tiền ấy vào những việc ích lợi chung cho quân đội và nhân dân.

Thế là hũ gạo kháng chiến sẽ giúp ích nhiều cho kháng chiến và kiến quốc.

CÁCH LÀM HỮ GẠO KHÁNG CHIẾN

1- Trước hết, cán bộ phải giải thích cho mọi người (nhất là chị em phụ nữ) hiểu thật rõ ý nghĩa và lợi ích của hũ gạo kháng chiến.

2- Cán bộ và mọi người phải hiểu rõ đó là một việc giản đơn, dễ làm, nhưng phải làm lâu dài, bền bỉ, làm hàng ngày, hàng tháng, hàng năm.

Thí dụ: Nhà có hai người ăn, thì mỗi bữa khi cho gạo vào nồi, chỉ bớt lại nửa cốc (cốc nhỏ uống nước), bỏ vào một cái hũ hoặc một cái ống (chứ không phải lấy gạo ở bồ).

Nhà 4 người thì bớt một cốc. Nhà 6 người thì bớt một cốc rưỡi, v.v..

Mỗi nhà, mỗi bữa chỉ cần tiết kiệm một số gạo rất ít, không thấm vào đâu, cho nên dễ làm.

Nhưng "góp gió thành bão", nhà nào cũng làm cho nên số gạo cộng lại khá nhiều.

Mấy điểm cần phải chú ý là:

- Cán bộ đi thu gạo phải đúng ngày.

- Cất đặt phải cẩn thận, chớ để gạo hỏng.
- Việc dùng gạo phải rất minh bạch, tuyệt đối tránh lạm dụng, tránh bừa bãi.
- Mỗi cơ quan, bộ đội, mỗi địa phương, mỗi tháng tiết kiệm được bao nhiêu, phải báo cáo cho quần chúng biết.

Việc làm hũ gạo kháng chiến rất giản đơn mà ích lợi thì to lớn.
Mong rằng các cơ quan, bộ đội và địa phương đều cố gắng thi đua làm hũ gạo kháng chiến như đồng bào Ngân Sơn.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 5,
ngày 22-4-1951.

THƯ GỬI THANH NIÊN

Thân ái gửi các cháu thanh niên,

Từ ngày kháng chiến, thanh niên ta tiến bộ khá nhất trong thời kỳ gần đây.

- Trong quân đội nhiều thanh niên đã lập công vẻ vang.

- Thanh niên công nhân đã nhiều cháu làm gương mẫu trong phong trào thi đua tăng năng suất (dịp Tết vừa rồi Bác đã khen ngợi).

- Thanh niên nông dân chưa thấy ai nổi tiếng trong phong trào tăng gia sản xuất. Có lẽ đó là vì các đoàn thể thiếu sự điều tra và báo cáo. Song những *đội thanh niên xung phong giúp việc các chiến dịch* và hiện đang giúp việc khác, thì rất khá. Mà trong những đoàn ấy, thì số nhiều đội viên là thanh niên nông dân.

- Thanh niên học sinh hoạt động cũng khá. Thí dụ: học sinh (và thầy giáo) xung phong sửa đường. Học sinh nhịn ăn, hái củi, quét chợ, bán bánh để lấy tiền mua công trái.

Nói tóm lại:

Ưu điểm của thanh niên ta là hăng hái, giàu tinh thần xung phong.

Khuyết điểm là ham chuộng hình thức, thiếu thực tế, bệnh cá nhân, bệnh "anh hùng".

Rất mong toàn thể thanh niên ta ra sức phát triển những ưu điểm và tẩy sạch những khuyết điểm ấy.

Huy hiệu của thanh niên ta là "Tay cầm cờ đỏ sao vàng tiến lên".

Ý nghĩa của nó là: Thanh niên phải *xung phong làm gương mẫu* trong công tác, trong học hỏi, trong tiến bộ, trong đạo đức cách mạng. Thanh niên phải thành một lực lượng to lớn và vững chắc trong công cuộc kháng chiến và kiến quốc. Đồng thời phải vui vẻ và hoạt bát.

Bác mong rằng mỗi một cháu và toàn thể các cháu nam nữ thanh niên cố gắng làm tròn nhiệm vụ, để cho xứng đáng với cái huy hiệu tươi đẹp và vẻ vang ấy.

Hôn các cháu
Tháng 4 năm 1951
HỒ CHÍ MINH

Bản đánh máy của Chủ tịch
Hồ Chí Minh lưu tại Bảo tàng
Hồ Chí Minh.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO CÁC TỈNH CÓ ĐÊ

Năm nay, đồng bào phải đặc biệt chú ý trong việc bảo vệ đê điều, kinh nghiệm năm ngoái đã dạy cho ta phải chăm lo chống lụt.

Trong mỗi địa phương, đồng bào sẽ đặt kế hoạch giữ đê cho thật sát với tình hình quân sự và kinh tế, sẽ cố gắng thực hành kế hoạch cho kỳ được, để giữ gìn kho người và kho thóc của ta.

Năm năm vừa qua, nhờ sự nỗ lực của toàn thể đồng bào trong các vùng có đê, và của cán bộ chính quyền, chuyên môn, quân sự và đoàn thể, chúng ta đã thắng luôn giặc lụt.

Năm nay chúng ta cũng phải cố gắng và cũng phải thắng.

Muốn vậy, chúng ta cần phải chuẩn bị kịp thời và đầy đủ, đề phòng ráo riết, tích cực hoạt động, để thi hành triệt để chương trình hộ đê của Chính phủ.

Công việc sẽ nặng nề, nhưng chúng ta chắc làm được.

Cán bộ sẽ xung phong, mọi người đều *thi đua lập công*.

Tôi sẽ theo dõi công việc của đồng bào, và sẽ khen thưởng những thành tích xứng đáng.

Chào thân ái và quyết thắng

Tháng 4 năm 1951

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 1818,
ngày 15-5-1951.

LỜI KÊU GỌI NHÂN DỊP NGÀY QUỐC TẾ LAO ĐỘNG 1-5-1951

Cùng đồng bào và anh chị em lao động toàn quốc,

Nhân dịp Ngày 1 tháng 5 là ngày Hội lao động thế giới, tôi gửi lời thân ái chúc mừng toàn thể đồng bào và anh chị em lao động.

Ngày Hội lao động năm nay có ý nghĩa đặc biệt quan trọng cho nước ta và cho toàn thế giới.

Ý nghĩa quan trọng ở nước ta:

Nhân dân lao động nước ta (công nhân, nông dân, lao động trí óc) chúc mừng chính đảng của mình, một chính đảng thật trong sạch, thật mạnh mẽ, thật yêu nước, thật cách mạng, là *Đảng Lao động Việt Nam*.

Từ đây, nhân dân lao động và toàn thể đồng bào ta đã đoàn kết càng đoàn kết thêm, đã hăng hái càng hăng hái thêm, đã kiên quyết kháng chiến càng kiên quyết thêm, đã tin tưởng về thắng lợi càng tin tưởng thêm.

Từ 1-5, toàn dân ta sẽ đẩy mạnh một đợt mới của phong trào *Thi đua ái quốc* về mọi ngành, mọi mặt, để chuẩn bị đầy đủ đang chuyển mạnh sang tổng phản công. Trọng tâm thi đua là:

- Quân đội thi đua giết giặc lập công,
- Công nhân thi đua tăng gia sản xuất,
- Nông dân thi đua sản xuất lương thực,
- Trí thức thi đua sáng tác, phát minh,

- Cán bộ thi đua cần, kiệm, liêm, chính,
- Toàn dân thi đua tích cực tham gia kháng chiến.

Đợt thi đua này sẽ trải qua nhiều hội nghị chiến sĩ thi đua từng ngành, từng địa phương, để tiến tới *Đại hội chiến sĩ thi đua kiểu mẫu toàn quốc*. Mục đích trước mắt của nó là đẩy mạnh phong trào thi đua luyện quân lập công, tăng gia sản xuất, cất nhắc chiến sĩ thi đua để khuếch trương những thắng lợi quân sự và chính trị từ đầu năm của ta.

Ý nghĩa quan trọng ở thế giới:

Phe đế quốc do Mỹ cầm đầu đang ra sức chuẩn bị Thế giới chiến tranh thứ ba.

Thực dân Pháp là tay sai đắc lực của Mỹ, đang cố bám lấy nước ta.

Phe dân chủ do Liên Xô lãnh đạo đang cùng các nước dân chủ mới, cùng nhân dân lao động và nhân sĩ dân chủ toàn thế giới ra sức gìn giữ hoà bình.

Nước ta là một bộ phận trong phe dân chủ. Dân ta phải góp sức vào công cuộc gìn giữ hoà bình thế giới. Ta phải tiêu diệt lũ thực dân Pháp, đánh bại bọn can thiệp Mỹ, làm cho thế lực của phe đế quốc yếu đi. Đó là nhiệm vụ quốc tế của nhân dân lao động nước ta và của toàn thể đồng bào ta. Nhiệm vụ ấy, chúng ta quyết làm cho kỳ được.

Tôi chắc rằng anh chị em lao động và nhân dân ta sẽ cố gắng thi đua với anh chị em lao động và nhân dân các nước bạn, để làm trọn những nhiệm vụ vẻ vang của mình.

Chào thân ái và quyết thắng
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 6,
ngày 1-5-1951.

ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM VỚI LAO ĐỘNG TRÍ ÓC

Tuyên ngôn của Đảng nói:

"Đảng Lao động Việt Nam sẽ gồm những công nhân, nông dân và *lao động trí óc* yêu nước nhất, hăng hái nhất, cách mạng nhất". Và: "Lao động trí óc cần được khuyến khích giúp đỡ, phát triển tài năng".

Hai câu ấy đủ đập tan những lời bịa đặt đê hèn của bọn đế quốc và lũ phản động. Chúng thường vu rằng: những đảng theo chủ nghĩa Mác - Lênin xem khinh trí thức.

Thật ra, chính bọn chúng lợi dụng trí thức, nô dịch trí thức và áp bức trí thức. Những người đại trí thức, thí dụ như ông Quyri (Curie) bị Chính phủ Mỹ "tẩy chay", bị Chính phủ Pháp cất chức. Đó là chứng cứ rõ ràng.

Chỉ có giai cấp công nhân mới thật yêu chuộng trí thức. Những người lao động trí óc được đặc biệt trọng đãi ở Liên Xô và ở các nước dân chủ mới. Đó cũng là chứng cứ rõ ràng.

Lao động trí óc là ai? Là thầy giáo, thầy thuốc, kỹ sư, những nhà khoa học, văn nghệ, những người làm bàn giấy, v.v..

Nhiệm vụ của giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam hiện nay là kháng chiến và kiến quốc.

Để hoàn thành nhiệm vụ ấy, ngoài việc quân sự ắt phải phát triển *kinh tế*. Cho nên cần có những người chuyên môn thông thạo về công nghệ và nông nghiệp.

Cần phát triển *giao thông vận tải*, cho nên cần có những kỹ sư thông thạo về việc đắp đường, bắc cầu.

Cần *giữ gìn sức khoẻ của dân*, cho nên cần có thầy thuốc.

Cần *đào tạo cán bộ* cho mọi ngành hoạt động, cho nên cần có thầy giáo, v.v..

Do đó, lao động trí óc có nhiệm vụ rất quan trọng trong sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc, trong công cuộc hoàn thành dân chủ mới để tiến đến chủ nghĩa xã hội.

Ở đây, cũng nên nêu một điểm: Chúng ta có quyền tự hào rằng: Những người lao động trí óc ở Việt Nam đều đứng trong hàng ngũ kháng chiến. Khác hẳn với Pháp trong thời kỳ bị Đức xâm chiếm: Trong số 32.026 Pháp gian bị xử án, một bộ phận lớn là trí thức. (Hiện nay trong tầng lớp trí thức Pháp, nhiều người đã giác ngộ, đứng vào hàng ngũ dân chủ và nhân dân. Họ tỏ thái độ rất trung thành, kiên quyết đấu tranh cho hoà bình và độc lập của nước Pháp).

Ngày nay, chúng ta phải làm hai việc nhằm một mục đích:

Một là đào tạo những *trí thức mới* trong công nông.

Hai là *cải tạo* những trí thức hiện có.

Dùng hai chữ "cải tạo" thì không khỏi méch lòng những bạn trí thức quá giàu lòng tự ái. Nhưng chúng ta phải thật thà nhận rằng: về chuyên môn và trong mức nào đó, thì anh chị em trí thức khá. Song vì ngày trước, anh chị em đã bị giáo dục trong đường lối và khuôn khổ *thực dân* và *phong kiến*, cho nên tư tưởng và lề lối làm việc của anh chị em không khỏi ảnh hưởng của thực dân và phong kiến. Điều đó không phải lỗi tại anh chị em. Dù sao, thoát khỏi cái xiềng xích của ảnh hưởng ấy thì tài năng của trí thức ta sẽ tiến bộ vượt bậc, sẽ rất ích lợi cho Tổ quốc, cho nhân dân, vì nó sẽ hợp với nhiệm vụ mới, tinh thần mới, xã hội mới của nước ta.

Muốn đạt mục đích ấy, trí thức ta cần *cải tạo tư tưởng, sửa đổi lề lối làm việc*.

Đào tạo trí thức mới.

Cải tạo trí thức cũ.

Công nông trí thức hoá.

Trí thức công nông hoá.

Nghĩa là công nông cần học tập văn hoá để nâng cao trình độ trí thức của mình, trí thức cần gần gũi công nông và học tập tinh thần, nghị lực, sáng kiến và kinh nghiệm của công nông.

Đó là nhiệm vụ chung và cần kíp, mà chúng ta phải cùng nhau cố gắng làm cho kỳ được.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 6,
ngày 1-5-1951.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO TỈNH QUẢNG YÊN¹⁾

Thân ái gửi đồng bào tỉnh Quảng Yên,

Trong Chiến dịch đường số 18, đồng bào đã hết lòng giúp công, giúp của, giúp đỡ bộ đội, sẵn sàng thương binh.

Nhờ vậy mà bộ đội ta đã giết được nhiều giặc, thu được nhiều thắng lợi.

Tôi thay mặt Chính phủ thân ái gửi lời khen ngợi đồng bào và khuyên đồng bào ra sức tham gia kháng chiến, cố gắng hơn nữa để chúng ta tiến đến những thắng lợi mới.

Chào thân ái và quyết thắng
HỒ CHÍ MINH

Báo *Quân đội nhân dân*,
số 15, ngày 4-5-1951.

1) Nay thuộc tỉnh Quảng Ninh.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ KIỂM THẢO CHIẾN DỊCH ĐƯỜNG SỐ 18³⁶

Các chú,

Các chú khai hội. Các chú đã nêu cao tinh thần phê bình và tự phê bình. Ngày mai các chú còn khai hội nữa. Bác nêu thêm mấy nhận xét để các chú tự phê bình và phê bình một cách thành thực hơn nữa, để hội nghị có kết quả nhiều.

1. Các chú ai cũng có cái khăn mặt. Có chú phong lưu hơn lại có thêm miếng xà phòng. Khăn mặt và xà phòng dùng để tắm rửa cho sạch. Về tinh thần và tư tưởng, cũng cần phải có khăn mặt và xà phòng để rửa cho sạch, nghĩa là phải phê bình và tự phê bình. Trước ta nói phê bình và tự phê bình, bây giờ phải nói tự phê bình và phê bình. Nói như thế là chú trọng phê bình mình trước, phê bình người sau, phê bình mình là chính, phê bình người là phụ. Có đề cao tự phê bình và triệt để tự phê bình mới tẩy rửa được tinh thần và tư tưởng cho thật sạch. Tự phê bình và phê bình để thống nhất tư tưởng. Tư tưởng có thống nhất, hành động mới thống nhất. Tư tưởng và hành động có thống nhất mới đánh thắng được giặc.

2. Tất cả mọi người phải có tinh thần phụ trách, thành tâm phụ trách, dũng cảm phụ trách. Trước khi làm phải có thảo luận cho kỹ để chủ trương cho đúng và đặt kế hoạch cho sát. Nhưng khi đã quyết định rồi, có mệnh lệnh rồi thì phải tuyệt đối phục tùng, phải vững lòng tin tưởng, phải quyết tâm thực hiện không một chút do dự. Dù khó đến mấy cũng phải tìm đủ mọi cách để cho quyết định chung được thực hiện, để cho mệnh lệnh cấp trên được thực

hiện. Sách quân sự có câu "Tĩnh như núi, động như biển" là như vậy. Có tinh thần phụ trách là có tinh thần phục vụ nhân dân, là có tinh thần quyết chiến quyết thắng. Có tinh thần phụ trách nhất định đánh thắng giặc.

3. Cán bộ không có đội viên, lãnh tụ không có quần chúng, thì không làm gì được. Bởi vậy cần phải thương yêu đội viên. Từ tiểu đội trưởng trở lên, từ Tổng tư lệnh trở xuống, phải săn sóc đời sống vật chất và tinh thần của đội viên, phải xem đội viên ăn uống như thế nào, phải hiểu nguyện vọng và thắc mắc của đội viên. Bộ đội chưa ăn cơm, cán bộ không được kêu mình đói. Bộ đội chưa đủ áo mặc, cán bộ không được kêu mình rét. Bộ đội chưa đủ chỗ ở, cán bộ không được kêu mình mệt. Thế mới dân chủ, mới đoàn kết, mới tất thắng.

4. Mình đánh giặc là vì dân. Nhưng mình không phải là "cứu tinh" của dân, mà mình có trách nhiệm phụng sự nhân dân. Tất cả quân nhân phải làm cho dân tin, dân phục, dân yêu. Phải làm thế nào để khi mình chưa đến, thì dân trông mong, khi mình đến thì dân giúp đỡ, khi mình đi nơi khác thì dân luyến tiếc. Muốn vậy, bộ đội phải giúp đỡ dân, thương yêu dân. Mỗi quân nhân phải là một cán bộ tuyên truyền bằng việc làm của quân đội. Trong mấy chiến dịch vừa qua, nói chung bộ đội ta đã biết giúp đỡ dân, thương yêu dân. Nhưng cũng còn có chú dọa nạt dân, mượn của dân không trả, mua rẻ của dân. Phải sửa chữa những khuyết điểm ấy. Dân như nước, quân như cá. Phải làm cho dân hết sức giúp đỡ mình thì mình mới đánh thắng giặc.

Ngày mai, các chú họp, phải tự phê bình thật nghiêm khắc về các khuyết điểm, rồi ra sức sửa chữa cho bằng được. Về đơn vị các chú phải hướng dẫn bộ đội tự phê bình, chỉ trích về các khuyết điểm và đặt kế hoạch cho đơn vị mình sửa chữa cho bằng được. Tự phê bình và phê bình là thứ vũ khí giúp cho quân đội ta trở nên quân đội tất thắng.

*Bảo Quân đội nhân dân,
số 15, ngày 4-5-1951.*

THƯ GỬI HỌC SINH TRƯỜNG VIỆT BẮC

Gửi các cháu học sinh trường Việt Bắc,

Biết các cháu nhin ăn, quét chợ, hái củi, bán bánh tiết kiệm dành dụm được 216.445 đồng mua công trái, Bác rất cảm động. Bác gửi lời thân ái khen ngợi lòng các cháu nồng nàn yêu nước.

Việc các cháu đã xung phong làm, thì chắc học sinh các trường khác cũng sẽ làm được. Số tiền tuy nhỏ nhưng các cháu học sinh ra sức lao động để lấy tiền mua công trái thì có ý nghĩa to.

Bác muốn biết: các cháu

- Sinh hoạt thế nào,
- Học tập thế nào,
- Sức khỏe thế nào,
- Thi đua thế nào,
- Tặng gia sản xuất thế nào ?

Bác gửi lời thăm các thầy giáo và cha mẹ các cháu và gửi các cháu nhiều cái hôn.

Ngày 10 tháng 5 năm 1951

BÁC HỒ

Tài liệu lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

TỰ PHÊ BÌNH

Dao có mài, mới sắc.

Vàng có thui, mới trong.

Nước có lọc, mới sạch.

Người có tự phê bình, mới tiến bộ. Đảng cũng thế.

TỰ PHÊ BÌNH LÀ GÌ? Là thật thà nhận, công khai nhận trước mặt mọi người những khuyết điểm của mình để tìm cách sửa chữa.

Điều đó nói thì dễ, nhưng làm thì khó. Khó là vì người ta hay có lòng tự ái. Thừa nhận cái sai, cái dốt, cái kém của mình, thì sợ mất thể diện, mất uy tín, mất địa vị.

Đó là lòng tự ái đại dốt, khác nào có bệnh mà giấu bệnh. Giấu bệnh, thì càng ngày bệnh càng nặng, đến khi quá nặng không chữa được nữa, thì chết. Giấu khuyết điểm thì khuyết điểm càng ngày càng to, đến khi to quá, không sửa chữa được nữa, thì mọi việc đều hỏng.

Ai cũng cần tắm rửa cho mình mấy sạch sẽ. Thì ai cũng cần tự phê bình cho tư tưởng và hành động được đúng đắn.

Những người cách mạng càng phải kiên quyết thực hành tự phê bình. Không thực hành tự phê bình, thì không xứng đáng là người cách mạng.

Khổng Tử nói: "Có lỗi, thì chớ sợ sửa đổi".

Tăng Tử (học trò của Khổng Tử) nói: "Mỗi ngày, tôi tự kiểm thảo ba lần".

Mác, Ăngghen, Lênin, Xtalin dạy chúng ta rằng: "Tự phê bình

là một thứ vũ khí sắc bén nhất của cách mạng".

Làm cách mạng mà không dùng cái vũ khí sắc bén nhất của cách mạng hoặc chỉ dùng nó một cách qua loa, thì cách mạng thế nào?

Thật thà tự phê bình chẳng những giúp cho mình sửa chữa, giúp cho mình tiến bộ mà còn giúp cho người khác biết để mà tránh. Một thí dụ: Đảng ta có mấy chục vạn đảng viên. Nếu đồng chí A phạm một điều sai lầm, liền thật thà tự phê bình, thì các đảng viên khác đều biết mà tránh, không phạm sai lầm ấy nữa. Trái lại, nếu đồng chí A không thật thà tự phê bình, để cho các đảng viên khác cũng phạm khuyết điểm ấy, thì cả Đảng cộng lại thành mấy chục vạn khuyết điểm! Như vậy, đồng chí A chẳng những đối mình, mà lại đối Đảng, là có tội với cách mạng, có tội với Đảng, có tội với Tổ quốc, với nhân dân.

Tự phê bình rồi để sửa chữa, để tiến bộ, cho nên phải thật thà, phải triệt để, mới có kết quả. Nếu chỉ làm cho qua chuyện, chỉ có hình thức thì vô ích.

Vừa rồi, cán bộ vài nơi ở Liên khu IV đã phạm những bệnh quan liêu, mệnh lệnh. Hồ Chủ tịch viết thư phê bình và bảo cán bộ các cấp phải thật thà tự phê bình trước nhân dân.

Những nơi cán bộ làm đúng như lời Hồ Chủ tịch, thì nhân dân rất vui vẻ hăng hái, và cũng tự phê bình. Cán bộ và nhân dân đều tiến bộ, càng đoàn kết, mà công việc càng chạy.

Song cũng có nơi cán bộ tự phê bình qua loa, hình thức. Thậm chí khi đọc thư của Hồ Chủ tịch trước nhân dân, họ chỉ đọc những chỗ phê bình dân, còn những chỗ phê bình cán bộ thì họ không đọc. Thế là những cán bộ ấy đã không thật thà tự phê bình, đã dối trên, lừa dưới. Mà nào có lừa dối được ai! Vì chính nhân dân đã trực tiếp báo cáo với Hồ Chủ tịch cái thái độ không xứng đáng của các cán bộ đó.

Mong rằng, những cán bộ ấy mau mau sửa đổi, kịp thời và thật thà tự phê bình.

Mong rằng các cán bộ cấp khu, cấp tỉnh chú ý đến việc đó.

Mong rằng các cán bộ và đảng viên khắp nơi noi theo bức thư của Hồ Chủ tịch mà gây một phong trào tự phê bình và phê bình thật thà, thiết thực, rộng khắp, thường xuyên.

TỰ PHÊ BÌNH PHẢI THẾ NÀO?

Ngày nào cũng phải ăn cho khỏi đói, rửa mặt cho khỏi bẩn, thì ngày nào cũng phải tự phê bình cho khỏi sai lầm.

Nghĩa là tự phê bình phải thường xuyên, chứ không phải chờ có khai hội mới tự phê bình, không phải khi làm khi không.

Tự phê bình phải thật thà. Khi tự mình kiểm điểm cũng như khi tự phê bình trước mọi người, có khuyết điểm gì nói hết, không giấu giếm chút gì. Phải tìm cho ra vì sao mà sai lầm. Sai lầm ấy sẽ thế nào? Dùng cách gì mà sửa chữa? và phải kiên quyết sửa chữa.

Tự phê bình và sửa khuyết điểm có khi dễ, nhưng cũng có khi khó khăn, đau đớn, vì tự ái, vì thói quen, hoặc vì nguyên nhân khác. Đó là một cuộc đấu tranh. Tự mình, không đánh thắng được khuyết điểm của mình, mà muốn đánh thắng kẻ địch, tự mình không cải tạo được mình, mà muốn cải tạo xã hội, thì thật là vô lý. Vì vậy người cách mạng nhất định phải thật thà tự phê bình và kiên quyết chữa khuyết điểm.

Mấy điểm chung mà tất cả mọi đảng viên phải tự hỏi để tự phê bình:

- Hôm nay, ta đã làm tròn nhiệm vụ Đảng và Chính phủ giao cho ta chưa?

- Ta đã làm được gì ích lợi cho kháng chiến?

- Ta đã làm được gì trong công cuộc thi đua ái quốc?

Mỗi người lại phải tùy theo công việc của mình mà tự phê bình những điểm riêng. Thí dụ:

Binh sĩ thì phải tự hỏi: Đã chấp hành đầy đủ mệnh lệnh cấp trên, giữ gìn kỷ luật, kính trọng nhân dân, tiết kiệm đạn dược, diệt được nhiều địch chưa? v.v..

Công nhân thì phải tự hỏi: Ta đã nâng cao kỹ thuật, tăng gia

sản xuất chưa? ...

Nông dân thì phải tự hỏi: Ta đã chăm lo cày bừa, ra sức thi đua thực hiện "vụ mùa thắng lợi" chưa?...

Cán bộ chính quyền và Đảng thì phải tự hỏi: Ta đã tẩy sạch bệnh quan liêu mệnh lệnh chưa? Đã thực hiện cần kiệm liêm chính chưa? Đã làm chu đáo những công việc Chính phủ và Đảng giao phó cho ta chưa?...

Lao động trí óc thì phải tự hỏi: Ta đã phát minh, sáng tác gì ích lợi cho đồng bào, cho kháng chiến?

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 9,
ngày 20-5-1951.

LỜI CẢM ƠN ĐỒNG BÀO

Tôi trân trọng cảm ơn:

Quốc hội và Chính phủ,

Đồng bào trong nước và kiều bào ở nước ngoài,

Các bộ đội và các cơ quan,

Các đoàn thể nhân dân,

Các bà mẹ chiến sĩ và các anh em thương binh,

Các cháu thanh niên và nhi đồng;

Tôi cũng cảm ơn:

Bà con Hoa kiều và các nhân sĩ bạn ngoại quốc đã gửi quà, thư, điện, chúc thọ tôi. Làm cho tôi vui lòng nhất là đại đa số thư và điện đồng bào gửi đến đều báo cáo kết quả thiết thực trong đợt thi đua vừa qua, và hứa hẹn cố gắng trong đợt thi đua đang tiến.

Tuổi tuy hơi già, nhưng vì nước ta trẻ, dân ta trẻ, cho nên tinh thần và lực lượng tôi vẫn trẻ. Để báo đáp lòng yêu mến của đồng bào, tôi xin hứa rằng: với sự giúp đỡ của Quốc hội và Chính phủ, với sự đôn đốc và ủng hộ của toàn dân, với chí kiên quyết thi hành mệnh lệnh của cán bộ và bộ đội, tôi quyết đưa cả tinh thần và lực lượng để phụng sự Tổ quốc, và hướng dẫn đồng bào cùng bộ đội đi đến

Kháng chiến thắng lợi,

Kiến quốc thành công,
Và góp phần vào sự nghiệp giữ gìn dân chủ, hoà bình thế giới.

Chào thân ái và quyết thắng
Ngày 20 tháng 5 năm 1951
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 10,
ngày 27-5-1951.

HIỆN TÌNH THẾ GIỚI

AI MƯU GÂY CHIẾN TRANH?

Ai cũng biết, đó là phe đế quốc do Mỹ cầm đầu, Anh và Pháp là vây cánh chính. Bị lâm vào kinh tế khủng hoảng, Mỹ mong dùng chiến tranh để cướp bóc các dân tộc, làm chúa thế giới và nhờ đó cứu vãn tình thế nguy ngập của mình. *Kế hoạch Mác san* đã làm cho kinh tế các nước Tây Âu phụ thuộc vào tư bản Mỹ. Khi các nước Tây Âu đã mắc vào tròng, Mỹ bèn đặt ra *khối Đại Tây Dương*, làm cho chính trị và quân sự các nước ấy cũng phụ thuộc vào Mỹ nốt.

Mỹ lại vũ trang Tây Đức và Nhật Bản để làm căn cứ cho chúng ở Tây Âu và Đông Á. Mặc dầu vũ trang Tây Đức là đặt một con dao kề cổ Pháp, vũ trang Nhật Bản là giáng một đòn nặng vào kinh tế Anh, Chính phủ phản động Pháp và Anh vẫn cúi đầu mà chịu.

Nay Mỹ đang hoạt động ráo riết để lôi kéo các chính phủ phản động châu Á vào *khối Thái Bình Dương*, và ra sức giúp bọn phản quốc như Bảo Đại, Tưởng Giới Thạch, Lý Thừa Vãn, hòng phá hoại phong trào dân tộc giải phóng ở Đông Á.

Chúng *tăng số lính* lên rất nhiều. Thí dụ: đến tháng 6 năm ngoái, quân đội Mỹ chưa đầy 1.500.000 người, hiện nay tăng đến 3.000.000 người.

Chúng *tăng số tiền về binh bị* lên rất to, như:

Mỹ - Trước đây, mỗi năm tiêu độ 25 ngàn triệu đôla về binh bị, năm nay tăng đến ngoài 60 ngàn triệu. Về vũ trang, từ nửa năm

ngoái đến nửa năm nay là 26 ngàn triệu. Mà từ nửa năm nay đến nửa năm sau là 58 ngàn triệu. Trước ngày gây chiến tranh ở Triều Tiên, Mỹ cấp cho các nước phản động 420 triệu đôla vũ khí, 6 tháng gần đây tăng đến 1.900 triệu.

Anh - Ngân sách binh bị năm 1950 là 800 triệu bảng (tiền Anh). Năm nay tăng đến 1490 triệu bảng.

Pháp - Ngân sách binh bị năm 1950 là 420 ngàn triệu (sự thực là 684 ngàn triệu). Năm nay tăng đến 740 ngàn triệu (sự thực là 1.000 ngàn triệu).

Về mặt *tinh thần* - Các chính phủ phe Mỹ cấm không cho Hội đồng hoà bình thế giới hoạt động ở các nước ấy. Trái lại, chúng ra sức tuyên truyền chiến tranh.

Bấy nhiêu con số và bấy nhiêu sự thực đủ chứng tỏ: Mỹ, Anh, Pháp là thủ phạm gây chiến tranh thế giới.

AI GIỮ GÌN HOÀ BÌNH?

Liên Xô là lực lượng lãnh đạo phe hoà bình, gồm các nước dân chủ mới và nhân dân các nước trên thế giới, kể cả nhân dân Mỹ, Anh, Pháp.

Liên Xô đã nhiều lần đề nghị với các nước giảm bớt binh bị, cấm bom nguyên tử, 5 nước (*Liên Xô, Trung Quốc, Anh, Pháp, Mỹ*) cùng nhau ký công ước hoà bình. Nhưng Mỹ, Anh, Pháp, cứ từ chối dây dầy.

Liên Xô chẳng những đề nghị những cách thiết thực để tránh chiến tranh mà còn tự mình xung phong làm gương mẫu: Đại chiến thứ hai vừa kết thúc, thì Liên Xô liền giải ngũ quân đội. Đến năm 1949, tất cả các lớp binh sĩ cũ ở Liên Xô đều giải ngũ hết.

Trong lúc các đế quốc *giảm* số chi tiêu về văn hoá, xã hội, kinh tế để *tăng* ngân sách binh bị, thì Liên Xô *tăng* chi tiêu về văn hoá, xã hội, kinh tế, mà *giảm* bớt ngân sách binh bị rất nhiều. Thí dụ:

Pháp - Số chi về văn hoá, xã hội năm ngoái là 8,5 phần trăm

tổng ngân sách. Năm nay giảm xuống còn hơn 7 phần trăm.

Ngân sách binh bị năm ngoái là 684 ngàn triệu quan, năm nay là 1.000 ngàn triệu, mà ngân sách để xây dựng kinh tế quốc dân chỉ có 680 ngàn triệu.

Liên Xô - Ngân sách binh bị năm 1940 là 32% tổng ngân sách, mà năm nay chỉ chiếm 23%. Đồng thời, chi tiêu về văn hoá, xã hội chiếm 27 phần trăm và xây dựng kinh tế thì gần 40 phần trăm tổng ngân sách.

Trong lúc các đế quốc tìm mọi cách gây tâm lý chiến tranh, Liên Xô và các nước dân chủ mới nghiêm cấm tuyên truyền chiến tranh. Liên Xô lại đặt giải thưởng rất to cho những chiến sĩ đặc biệt đặc lực trong phong trào gìn giữ hoà bình thế giới (giải thưởng Xtalin).

Tóm tắt mấy điểm đó đủ chứng tỏ Liên Xô là thành trì hoà bình thế giới.

MẶT TRẬN THỐNG NHẤT THẾ GIỚI

Trong kế hoạch gây chiến, phe Mỹ chẳng qua chỉ lập lại kế hoạch cũ của Hitle. Trung tâm của kế hoạch đó là tuyên truyền chống cộng. Nhưng phe Mỹ quên rằng: ngày nay lực lượng và uy tín của Liên Xô đã to thêm nhiều, các nước Đông Âu đã thành dân chủ mới, cách mạng Trung Quốc đã thắng, nhiều nước thuộc địa đã thoát khỏi hoặc đang đấu tranh để thoát khỏi ách đế quốc, nhân dân thế giới đã giác ngộ và chán ghét chiến tranh. Tất cả những lực lượng ấy đã *đoàn kết thành Mặt trận thống nhất thế giới*.

Trước khi gây ra chiến tranh thế giới, bọn phát xít cũ "thực tập" chiến tranh ở Abixini, ở Tây Ban Nha, ở Mãn Châu. Bọn phát xít mới hiện nay đang "thực tập" chiến tranh ở Việt Nam, ở Triều Tiên, ở Mã Lai.

Nhưng Mỹ đã sa lầy ở Triều Tiên. Tính đến đầu tháng 5 quân đội tinh nhuệ của phe Mỹ đã chết và bị thương hơn 250.000. Tổng tư lệnh quân đội ấy là Mác Ácơ đã bị cách chức.

Anh đang mắc kẹt ở Mã Lai. Và trong một trận đánh ở Triều

Tiên đầu tháng 5, một tiểu đoàn 600 binh sĩ Anh chỉ còn 50 tên sống sót.

Pháp đang thất bại ở Việt Nam. Nguyên thủ tướng Pháp là Raynô công khai nhận rằng: đến cuối 1950, quân đội thực dân Pháp đã chết và bị thương 40.486 tên (Raynô chỉ nhận một phần ba tổng số chết và bị thương). Đại tướng Giăng nhận rằng mỗi năm Pháp hao tới 400 ngàn triệu trong cuộc chiến tranh ở Việt Nam. Đờ Tátxinhi rất có thể sẽ theo vết xe của tướng Mác Áctơ, hoặc sẽ bị mất mạng như viên Tổng chỉ huy không quân Pháp là Hácđơman vừa rồi.

Mới chiến tranh với ba nước nhỏ, mà phe Mỹ đã giáp đầu gối cánh, thì nếu chúng liều mạng mà gây chiến tranh thế giới chúng sẽ nát thật tan xương.

Mặt trận thống nhất thế giới, tức là *mặt trận hoà bình* thế giới hoạt động rất mạnh và ngày càng phát triển. Trong cuộc Đại hội hoà bình thế giới cuối năm ngoái, hơn 2.000 đại biểu, gồm các xu hướng chính trị và tôn giáo, thay mặt cho nhân dân 81 nước lớn nhỏ, đã nhất trí thông qua bản chính cương gồm những điểm:

- Cấm tuyên truyền chiến tranh, coi chiến tranh là một tội ác lớn đối với nhân loại.
- Cấm dùng bom nguyên tử.
- Trung Quốc nhân dân phải được tham gia Liên hợp quốc.
- Các nước thuộc địa phải được tự do, độc lập.
- Phải chấm dứt chiến tranh ở Triều Tiên bằng cách hoà bình.
- Mỹ không được can thiệp đến Đài Loan, v.v..

Trong cuộc hội nghị vào hạ tuần tháng 2, Hội đồng hoà bình thế giới ra tuyên ngôn kêu gọi nhân dân thế giới ký tên đòi năm nước (Mỹ, Anh, Pháp, Liên Xô, Trung Quốc) ký công ước hoà bình.

Chưa đầy ba tháng mà hơn 240 triệu người khắp các nước đã ký tên ủng hộ bản tuyên ngôn ấy, và phong trào ký tên đang sôi nổi khắp nơi. Thế nghĩa là hơn 240 triệu người phản đối chiến tranh, tán thành hoà bình.

Phe đế quốc bịa đặt rằng phong trào hoà bình là phong trào cộng sản. Sự thật tổng số đảng viên cộng sản trên thế giới hiện nay chỉ có hơn 20 triệu người, tức là chưa đầy một phần mười số người ký tên. Hơn nữa, công giáo các nước cũng hăng hái ủng hộ phong trào này. Thí dụ: Vừa rồi (14-5), các nhà thờ ở Anh đã gửi thư cho Liên hợp quốc tỏ ý chỉ ủng hộ hoà bình, và kịch liệt phản đối vũ trang Tây Đức. Công giáo tiến bộ và đại hội học sinh của phong trào Cộng hoà bình dân (công giáo) ở Pháp kịch liệt phản đối chiến tranh ở Việt Nam.

Tục ngữ ta nói: "Vỏ quýt dày (phe đế quốc) thì có móng tay nhọn (phe dân chủ hoà bình)".

NƯỚC TA VỚI HIỆN TÌNH THẾ GIỚI

Một bên là Mỹ và Anh giúp thực dân Pháp xâm lược nước ta, giúp bọn bù nhìn phản quốc chia rẽ nhân dân ta.

Một bên, phe dân chủ ủng hộ cuộc kháng chiến của ta, Đại hội hoà bình thế giới đòi Pháp chấm dứt chiến tranh phi nghĩa ở nước ta; nhân dân Pháp hăng hái đấu tranh đòi quân đội thực dân phải rút khỏi nước ta.

Ngoài các lý do khác, đó là những lý do giản đơn, gần gũi khiến cho nhân dân ta phải hăng hái ủng hộ phong trào hoà bình thế giới.

Ta ủng hộ hoà bình thế giới bằng cách gì ?

Bằng cách làm cho lũ đế quốc gây chiến yếu đi tức là bằng cách ra sức *kháng chiến để tiêu diệt thực dân Pháp và đánh đổ bọn can thiệp Mỹ*.

Bằng cách ra sức *đẩy mạnh thi đua ái quốc*. Mỗi binh sĩ tiêu diệt thêm một tên địch, mỗi công nhân sản xuất thêm một viên đạn, mỗi nông dân sản xuất thêm một cân thóc, mỗi trí thức có thêm một phát minh, một sáng tác đều là thêm một đòn nặng vào đầu thực dân. Mỗi cán bộ thực hành đúng tài chính thống nhất, đúng chính sách biên chế, đúng cần kiệm liêm chính tức là làm kháng chiến tiến mau thêm một bước, thắng lợi đến sớm thêm một ngày.

Như thế tức là nhân dân ta ủng hộ hoà bình thế giới một cách thiết thực.

*
* *

Vì gây ra Chiến tranh thế giới thứ hai, mà phát xít cũ bị tiêu diệt.

Nếu bọn phát xít mới liều mạng gây chiến tranh thế giới thứ ba thì chúng cũng sẽ bị tiêu diệt như bọn phát xít Đức - Ý - Nhật cũ.

Trước đây 80 năm, Mác đã dự đoán: đồng minh của các tầng lớp lao động các nước sẽ tiêu diệt chiến tranh.

Cách đây ba tháng, Thống chế Xtalin nói:

"Cuộc đấu tranh giữa lực lượng gây chiến và lực lượng hoà bình có thể kết liễu bằng sự củng cố và duy trì hoà bình, nếu nhân dân các nước tự mình đảm đang lấy sự nghiệp duy trì và bảo vệ hoà bình đến cùng...".

Mác và Xtalin không nói sai. Nguy cơ chiến tranh thế giới tuy to, nhưng chúng ta cố gắng, nhân dân toàn thế giới cố gắng, thì lực lượng gây chiến phe Mỹ sẽ thua, lực lượng dân chủ hoà bình phe ta chắc thắng.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 10,
ngày 27-5-1951.

THƯ GỬI NHI ĐỒNG TOÀN QUỐC NHÂN NGÀY QUỐC TẾ THIẾU NHI

Thân ái gửi các cháu nhi đồng toàn quốc,

Mồng 1 tháng trước là ngày Lao động quốc tế.

Mồng 1 tháng này là ngày *Nhi đồng quốc tế*.

Ngày 1-5 là ngày mà tất cả những người lao động trong thế giới tỏ rõ tình đoàn kết và sức đấu tranh của mình.

Ngày 1-6 là ngày của các cháu nhi đồng trong thế giới tỏ tình đoàn kết và sức đấu tranh của mình. Mà những người lớn thì tỏ tình yêu quý nhi đồng và đấu tranh để bảo vệ lợi quyền cho nhi đồng.

Chú, bác, anh, chị ra sức kháng chiến, tiêu diệt thực dân Pháp, đánh bại can thiệp Mỹ để các cháu được tự do, khỏi làm nô lệ.

Chú, bác, anh, chị thi đua tăng gia sản xuất để các cháu được no cơm ấm áo.

Thế là người lớn đấu tranh cho nhi đồng.

Mà các cháu cũng đấu tranh. Các cháu đấu tranh thế nào ? Các cháu:

- Thi đua học tập,
- Thi đua giúp tăng gia sản xuất,
- Thi đua giúp đỡ gia đình các thương binh, tử sĩ.

Thế là các cháu đấu tranh.

Các cháu phải *đoàn kết, thương yêu nhau*, giữa nhi đồng Việt

Nam với nhau, giữa nhi đồng Việt Nam với nhi đồng Trung Quốc, nhi đồng Liên Xô, nhi đồng các nước.

Đó là *tinh thần quốc tế* . Với tinh thần quốc tế ấy, sau này các cháu nhi đồng thế giới lớn lên sẽ không áp bức nhau, xung đột nhau, không chiến tranh đánh giết lẫn nhau. Trái lại, các cháu sẽ thân ái nhau, giúp đỡ nhau, cùng nhau giữ gìn và hưởng thụ hạnh phúc hoà bình và dân chủ.

Lần này Bác nói dài quá, các cháu hiểu được không ? Cháu nào không hiểu, thì viết thư hỏi Bác.

Bác chúc các cháu mạnh khoẻ, vui vẻ, siêng năng. Bác gửi các cháu cùng anh chị em nhi đồng thế giới của các cháu nhiều cái hôn.

BÁC HỒ

Báo *Cứu quốc*, số 1828,
ngày 29-5-1951.

THƯ GỬI CÁN BỘ VÀ CHIẾN SĨ TRUNG ĐOÀN 209

Thân ái gửi cán bộ và chiến sĩ Trung đoàn 209,

Cảm ơn các chú đã gửi biếu Bác lá cờ Pháp các chú đã lấy được trong cuộc đánh thắng Mạo Khê. Đó là một thứ quà quý. Mong các chú thi đua diệt nhiều địch, cướp nhiều súng, lấy nhiều cờ, thắng nhiều trận hơn nữa.

Chào thân ái và quyết thắng

Tháng 5 năm 1951

HỒ CHÍ MINH

Sách *Hồ Chủ tịch với các
lực lượng vũ trang nhân dân*,
Nxb. Quân đội nhân dân,
Hà Nội, 1962, tr.105.

THƯ GỬI HÀNG BINH PHÁP ¹⁾

Anbe thân mến,

Rất cảm ơn vì những lời cháu đã chúc Bác nhân dịp sinh nhật Bác và vì đóng góp của cháu vào phong trào mua công trái của chúng tôi.

Chúc cháu đạt kết quả trong công việc, trong học tập cũng như trong việc thi đua trồng rau xanh.

Chào thân ái²⁾

BÁC HỒ

Bức thư lưu tại Trung tâm
lưu trữ Quốc gia I.
Phòng PTT, hộp 107,
HS: 1066.

1) Bức thư do Người tự đánh máy vào tháng 5-1951 bằng tiếng Pháp, có ký tên và sửa chữa bằng chữ viết tay trên giấy trắng khổ rộng 8,5 x 14,5cm.

2) Nguyên văn: “poignée de main fraternelle”

ĐẠO ĐỨC CỦA MỸ

Chúa Giêxu dạy: Đạo đức là bác ái.

Phật Thích Ca dạy: Đạo đức là từ bi.

Khổng Tử dạy: Đạo đức là nhân nghĩa.

Còn đế quốc Mỹ thì: *Đạo đức là giết người.*

Nếu ai tưởng tôi nói vu cho Mỹ, thì xin nghe những lời của vài lãnh tụ Mỹ sau đây:

Tổng tham mưu trưởng Mỹ nói: tính đến 18-5, quân đội Mỹ ở Triều Tiên chết và bị thương hơn 142.000 tên.

Nghe vậy, cựu Tổng thống Mỹ tên là Táp nói: "Nên dùng lính ngoại quốc đi đánh, dù tốn kém một chút cũng còn rẻ hơn dùng lính Mỹ, và người Mỹ đỡ phải chết", (20-5-51).

Tướng Mặt Ấc-¹⁾ nói: "một viên đạn may ra chỉ giết một người Trung Quốc, một băng súng máy giết được 10 người, một quả bom giết 100 người, một bom nguyên tử giết vài ngàn người thôi. Nếu phá hoại cơ quan lương thực, thì có thể làm cho 50 triệu người chết đói trong một lúc". Vì vậy, hần đề nghị bao vây kinh tế Trung Quốc.

Tên Kinhxlây (Kingsley) nhận rằng: từ ngày Mỹ đổ bộ đến nay, hơn 3 triệu người Triều Tiên tan nhà nát cửa, và hơn 1 triệu người chết vì bom đạn.

Để gây chiến tranh thế giới đang phát triển "đạo đức" ấy, chỉ trong 6 tháng năm ngoái, Mỹ đã giúp cho bè lũ tay sai 350.000 tấn bom đạn.

Đó, bà con thấy chưa?

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 12,
ngày 14-6-1951.

1) Tức là Mác Ác-tơ (Mac Arthur)

EM BÉ TRIỀU TIÊN

Nhân dân nước Hung gửi thuốc tặng quân và dân Triều Tiên.

Các đồng chí tài xế Trung Quốc và Triều Tiên chở thuốc đi. Xe đi đến một địa phương. Máy hôm trước, địa phương này bị máy bay Mỹ tàn phá. Anh đội trưởng đi khắp làng chỉ gặp một em bé sống sót và đói gần chết. Anh liền bế em bé về chỗ xe đỗ, cho em ăn uống, em khoẻ lại ngay.

Vừa lúc đó, máy bay Mỹ đến. Anh đội trưởng ra lệnh: "Chết cũng phải cứu lấy thuốc!". Các đồng chí tài xế không quản bom đạn, đều xung phong mang giấu những hòm thuốc vào hầm hố.

Máy bay Mỹ đi rồi, anh em xem lại, thì thấy *em bé đang hai tay nằm che lấy hai hòm thuốc*, lưng em bị 5 viên đạn xuyên qua, máu chảy lai láng. Em bé đã hy sinh để cứu hai hòm thuốc.

Thuốc của nhân dân nước Hung.

Công của chiến sĩ Trung Quốc.

Máu của em bé Triều Tiên.

Ba thứ ấy hoà lẫn, thành một tấm gương *tinh thần yêu nước kết hợp với tinh thần quốc tế*.

Em bé Triều Tiên thật là anh hùng.

Em bé Việt Nam, các cháu Bác Hồ, cũng nhiều em anh hùng.

Trẻ con anh hùng chứng tỏ cả dân tộc anh hùng. Với chí khí anh hùng do lòng yêu nước và tinh thần quốc tế hun đúc, nhất định

đánh tan được bọn đế quốc tham tàn.

Kháng chiến Triều Tiên nhất định thắng lợi. Kháng chiến Việt Nam nhất định thắng lợi. Vì hai dân tộc đều anh hùng.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 13,
ngày 21-6-1951.

LIÊN XÔ VĨ ĐẠI

Mười năm trước đây, hôm 22-6-1941, phát xít Đức bất thình lình ào ạt tiến công Liên Xô.

Sau khi đánh bại Pháp và làm chúa phần lớn lục địa châu Âu, Đức phát xít dốc hầu hết sức người và sức của đánh Liên Xô. Trên mặt trận dài 1.500 cây số, Đức dùng đến 257 sư đoàn. Có những nơi, trong một cây số, Đức dùng gần 150 xe tăng và 200 súng lớn.

Song, "vỏ quýt dày, có móng tay nhọn". Quân và dân Liên Xô kháng chiến cực kỳ dũng cảm, với một tinh thần quyết thắng, Mạc Tư Khoa, Leningrát, Xtalingrát, v.v. là những gương chói sáng đến muôn thu và khắp thế giới, tinh thần kháng chiến vĩ đại của Liên Xô.

Leningrát bị vây chặt từ mùa thu 1941. Suốt ngày đêm, máy bay và súng lớn địch bắn phá không ngừng. Nhà cửa tan tành. Nhân dân đói, rét, chết. Nhưng càng gian khổ, chí khí của quân và dân càng hăng. Kết quả là mùa xuân 1944, Leningrát được giải phóng. Ngoại ô Leningrát trở thành một bãi tha ma chôn vùi lũ Đức xâm lăng.

Mạc Tư Khoa bị 51 sư đoàn Đức bao vây. Toàn dân Mạc Tư Khoa, gái trai già trẻ, đều tham gia việc giữ thành chống giặc. 12 vạn thanh niên nam nữ vào đội tự vệ thành, cùng Hồng quân đánh giặc. Ngày 2-10-1941, Hítler tuyên bố đến 7-11 (ngày kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười), hắn sẽ duyệt binh trong Mạc Tư Khoa. Song đến ngày ấy, Hítler và quân đội Đức bị đánh lui, và quân dân Mạc Tư Khoa thắng trận, biểu tình trước Thống chế Xtalin.

Đêm lẫn ngày, 1.500 súng lớn và hàng trăm máy bay Đức dội bom đạn vào Xtalingrát. Thành bị đào sâu hoá ra hào. Hào bị lấp cao hoá ra thành. Sau khi giải phóng, tính lại ở đó, Hồng quân đã hy sinh 46.700 người. Quân địch chết 147.200 tên, bị bắt 110.000 tên, trong đó có cả viên tư lệnh Đức là thống chế Phôn Pô ulyt (Von Paulus) và 26 tướng Đức khác. Con số ấy đủ tỏ cuộc chiến đấu gay go thế nào, và quân dân Liên Xô anh dũng thế nào.

Trong cuộc chiến tranh chống phát xít Đức, du kích Liên Xô đã giữ một địa vị vẻ vang và đã làm tròn nhiệm vụ của họ: luôn luôn làm cho địch ăn không ngon, ngủ không yên, luôn luôn quấy rối chúng, tiêu diệt chúng, phá hoại chúng. Ngoài những anh hùng du kích như Kópác (Kovpak), Phêđêrốp (Féderov), v.v.. Có những nữ anh hùng như Dôia (Zoia), thiếu nhi anh hùng như Sôkalin (Chékaline), mà quân địch nghe tên đã rùng mình, nhân dân cả nước đều khen ngợi. Ở hậu phương, với phong trào thi đua, công nhân và nông dân đã hăng hái tăng gia sản xuất, cung cấp đầy đủ vũ khí, và lương thực cho bộ đội. Ngoài công lương, công trái, nông dân còn quyên giúp bộ đội hơn 20.000 triệu đồng rúp và nhiều quà khác. Trong phong trào thi đua và quyên giúp, thường thường phụ nữ và thanh niên là người xung phong.

Những người lao động trí óc thi đua phát triển khoa học để phụng sự kháng chiến. Ngành thuốc thì có những chiến sĩ như ông Buốcđencô (Bourdenko), công nghiệp như ông Bắcdin (Bardine), nông nghiệp như ông Litxencô (Lyssenko), văn nghệ như ông Erenbua (Erhenbourg), v.v..

Sau 4 năm kháng chiến anh dũng, ngày 2-5-1945, Hồng quân chiếm Béclanh, thủ đô nước Đức. Thế là Liên Xô hoàn toàn thắng lợi.

Năm 1918-20, khi cách mạng mới thành công, Liên Xô đã đánh thắng quân đội 14 đế quốc liên kết với lũ Nga gian. Nhờ hơn 20 năm xây dựng, Liên Xô lại toàn thắng trong cuộc chiến tranh to nhất và khùng khiếp nhất của lịch sử loài người từ trước tới nay.

Liên Xô đạt được thắng lợi ấy là vì:

1- Chế độ chính trị, quân sự, kinh tế, xã hội của Liên Xô rất vững chắc.

2- Quân và dân Liên Xô rất kiên quyết dũng cảm, rất đoàn kết, nhất trí.

3- Sự lãnh đạo của Thống chế Xtalin và Đảng Cộng sản Liên Xô rất sáng suốt.

4- Nhân dân lao động toàn thế giới nhiệt liệt đồng tình với Liên Xô.

Ngay sau cuộc kháng chiến, Liên Xô bắt đầu kế hoạch 5 năm lần thứ 4 mà hiện nay, đã hoàn thành vượt mức. Lực lượng và uy tín của Liên Xô ngày càng to lớn, làm cho phe dân chủ hoà bình thế giới ngày càng mạnh thêm.

Sáu năm trước, phe phát xít Đức đã bị tiêu diệt. Ngày nay, nếu phe phát xít Mỹ lăm le mở chiến tranh thế giới thứ ba để xâm phạm Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân, diễn lại ngày 22-6, thì Liên Xô và phe dân chủ nhất định sẽ có lại ngày 2-5.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 13,
ngày 21-6-1951.

ĐIỆN GỬI CÁC CHIẾN SĨ THAM GIA CHIẾN DỊCH QUANG TRUNG³⁷

Bác rất vui lòng nhận được tin thắng lợi của các chú trên chiến trường đồng bằng, ở Ninh Bình - Phủ Lý - Hà Đông.

Các chú đã tiêu diệt hơn 20 đại đội địch, đã làm lay động tinh thần nguy quân, đã phát triển chiến tranh du kích, bảo vệ nhân dân, bảo vệ mùa màng.

Bác thân ái gửi lời khen ngợi toàn thể các chú và hỏi thăm anh em thương binh.

Chúc các chú mạnh khoẻ và cố gắng để đánh thắng nhiều hơn, lớn hơn nữa.

Bác hôn các chú.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 27 tháng 6 năm 1951

HỒ CHÍ MINH

Tài liệu của Bảo tàng
Cách mạng Việt Nam.

ĐIỆN MỪNG NHÂN KỶ NIỆM MỘT NĂM CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỦA NHÂN DÂN TRIỀU TIÊN

*Kính gửi Chủ tịch Kim Nhật Thành,
Nước Cộng hoà Nhân dân Triều Tiên,*

Nhân ngày kỷ niệm Triều Tiên kháng chiến một năm, tôi xin nhân danh tôi và thay mặt cho Chính phủ, quân đội cùng nhân dân Việt Nam kính chúc Ngài mạnh khoẻ và nhờ Ngài chuyển lời chúng tôi thân ái chúc Chính phủ, quân đội, nhân dân quý quốc và quân chí nguyện Trung Quốc.

Chúng tôi chắc rằng dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Ngài, với sự đoàn kết và anh dũng của nhân dân và quân đội quý quốc, thêm vào sự giúp đỡ của nhân dân và quân chí nguyện Trung Quốc, cùng sự đồng tình sốt sắng của nhân dân toàn thế giới, cuộc kháng chiến của Triều Tiên nhất định thắng lợi.

Hai dân tộc Triều - Việt đều ở trong đại gia đình dân chủ mới, đều đang kháng chiến cứu nước, đều có những kẻ thù chung là đế quốc xâm lược do Mỹ cầm đầu, cho nên thắng lợi của nhân dân Triều Tiên cũng là thắng lợi của nhân dân Việt Nam, thắng lợi của nhân dân Việt Nam cũng là thắng lợi của nhân dân Triều Tiên. Cuộc kháng chiến của hai dân tộc ta sẽ trường kỳ gian khổ. Nhưng chúng ta đều cố gắng, đều đoàn kết, đều kiên quyết, cho nên thắng

lợi cuối cùng nhất định về tay hai dân tộc chúng ta. Do đó mà hai dân tộc ta thiết thực giúp sức vào sự nghiệp bảo vệ dân chủ và hoà bình thế giới.

Tôi kính gửi Ngài lời chào thân mến và quyết thắng.

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 14,
ngày 28-6-1951.

VẬN ĐỘNG NGUY BINH

Trên chiến trường Liên khu III vừa rồi, nhiều nguy binh đã bỏ Pháp mà quay về với Tổ quốc. Có những nơi như đồn Bến Xanh anh em nguy binh giết tên chỉ huy Pháp và trói 3 tên lính Pháp rồi đưa cả giặc cả súng sang hàng ngũ ta. Như vậy nên bộ đội ta lấy được mấy vị trí mà không mất một viên đạn, không tốn một giọt máu.

Có kết quả đó là vì:

- Bộ đội ta có chính sách ưu đãi nguy binh đã giặc ngộ.
- Chính phủ ta có chính sách khoan hồng với những người ấy.
- Đồng bào và cán bộ địa phương khéo vận động nguy binh.

Hồ Chủ tịch thường nói: "Trừ bọn đại Việt gian ra thì người Việt Nam ai cũng có lòng yêu nước, ghét giặc. Đại đa số nguy binh đều vì giặc áp bức lừa gạt mà theo giặc. Chúng ta chịu khó và khôn khéo kêu gọi lòng ái quốc của họ thì nhất định họ sẽ quay về với kháng chiến".

Thật vậy. Ai chẳng biết kháng chiến là vì dân vì nước. Ai cũng biết Tây là ác và theo Tây là công răn cần gà nhà, rước voi giày mả tổ. Cho nên bốn phần của mỗi một đồng bào ở vùng tạm bị chiếm là chịu khó gần gũi nguy binh. Giải thích cho họ rồi kéo họ về với ta. Đó là một cách tham gia kháng chiến rất thiết thực.

Đ.X.

Báo *Cứu quốc*, số 1851,
ngày 30-6-1951.

KHỔ TẬN CAM LAI

Từ sau Thế giới chiến tranh thứ hai, ở các nước tư bản kinh tế ngày thêm quẩn bách; nhân dân ngày thêm khổ sở.

Ở *Liên Xô* công nghệ và nông nghiệp ngày thêm phát triển. Giá hàng hoá đã giảm 4 lần. Sinh hoạt của nhân dân ngày thêm đầy đủ, đẹp đẽ.

Ở *Trung Quốc* Chính phủ đã dùng máy bay để giết sâu cắn lúa, nhân dân thừa gạo bán ra ngoài, nông dân có ruộng cày... mặc dầu bị Mỹ và bè lũ nó bao vây kinh tế.

Ai cũng khen rằng: Liên Xô đã hưởng hạnh phúc thái bình, Trung Quốc đang tiến lên con đường sung sướng.

Song ta phải nhớ rằng trong mấy chục năm nhân dân hai nước ấy đã hy sinh bao nhiêu xương máu vì cách mạng, vì kháng chiến; hy sinh bao nhiêu mồ hôi nước mắt, đã nhịn ăn nhịn mặc để kiến thiết mới có thành công ngày nay.

Chúng ta đang kháng chiến trường kỳ và gian khổ. Chúng ta nhất định sẽ có ngày "khổ tận cam lai" như nhân dân Trung Quốc và Liên Xô.

"Muốn ăn quả phải trồng cây,

Có cực khổ mới có ngày vẻ vang".

Đ.X.

Báo *Cứu quốc*, số 1853,
ngày 3-7-1951.

THI ĐUA ÁI QUỐC, HIỆN TẠI VÀ TƯƠNG LAI VẼ VANG CỦA NƯỚC TA

Thi đua ái quốc nhằm ba mục đích chính: diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm. Tức là làm cho nhân dân no, ấm, biết chữ, làm cho Tổ quốc độc lập, tự do.

Muốn đạt mục đích ấy, người người phải thi đua, ngành ngành phải thi đua. Ai làm việc gì, nghề gì cũng thi đua làm cho nhanh, cho tốt, cho nhiều. Chiến sĩ thì thi đua diệt giặc lập công, đồng bào thì thi đua tăng gia sản xuất.

Sau một thời kỳ tìm tòi và chuẩn bị, và mặc dầu gặp nhiều khó khăn, thi đua ái quốc của ta đã có kết quả đầu tiên. Kết quả tuy còn nhỏ, nhưng nó như con én báo hiệu mùa xuân. Nó là cái đà cho kết quả to lớn sau này.

Về *bộ đội*, thi đua đã đem lại những trận thắng lợi ở Biên giới, ở Trung du, ở Bình Trị Thiên, ở Liên khu III, v.v..

Về *nông nghiệp*, thi đua đã làm cho đồng bào ta tránh khỏi nạn đói. Ta đã có những chiến sĩ nông nghiệp kiểu mẫu.

Về *công nghiệp*, thì trong đợt thi đua để chúc thọ Hồ Chủ tịch, mừng Mặt trận Liên - Việt và Đảng Lao động Việt Nam (đợt đầu của phong trào thi đua sản xuất, lập công, đề cao chiến sĩ), anh chị em công nhân đã đạt được nhiều thành tích. Những thành tích đó, xem qua có vẻ khô khan, nhưng xem kỹ thì rất thú vị. Như một cái vườn mênh mông, tươi tốt, mới có một vài nụ hoa chớm nở, song chắc rồi đây vườn sẽ khai hoa kết quả đầy cả góc trời.

Trong 19 xí nghiệp, năng suất chung đã tăng từ 11,35% đến 80%. Riêng từng ban, thì có ban tăng đến 260%. Tính từng người, thì có người tăng đến 290%.

Theo lời anh chị em công nhân, sở dĩ được như vậy là:

- Nhờ có kế hoạch thiết thực và có kiểm điểm hằng ngày, phê bình và bổ khuyết kịp thời.

- Vì cố gắng, biết xếp đặt công việc ngăn nắp, chịu khó tìm tòi, có sáng kiến.

Những điều đó, cố gắng làm thì được, chứ đâu phải như chuyện "đội đá vá trời". Dưới đây, xin kể vài thí dụ:

Anh Nguyễn Khắc Chỉnh, biết xếp lại nồi hơi, công việc đã dễ dàng hơn, mỗi ngày lại *tiết kiệm được 200 cân than*.

Anh Hồ Bá Cường, dùng cào sắt thay cào gỗ, mỗi ngày tiết kiệm được 15 cân vôi.

Anh Đỗ Văn Trị, thợ rèn, biết cách sắp đặt, *công việc cả ban khi trước phải làm 32 giờ, nay chỉ cần 12 giờ*.

Chị Hạnh, thợ giấy, biết hợp lý hoá việc xeo giấy, *trước kia 5 động tác, nay chỉ cần 3*, trước kia một ngày được 700 tờ, nay được 1.594 tờ.

Xưởng dệt Độc lập, ban mắc, *trước kia một ngày được 216 thước, nay được 318 thước*.

Ban cắt xưởng quân nhu, nhờ tính toán kỹ lưỡng, đôi được bốn phần trăm vải cho bộ đội.

Nói tóm lại: vì sự cố gắng của các nam nữ chiến sĩ lao động, mà *tiết kiệm được vật liệu, tiết kiệm được thời giờ, đỡ được khó nhọc, đồng thời sản xuất được nhiều lương thực, nhiều súng ống, nhiều vải, nhiều giấy* cho bộ đội và nhân dân. Đó chẳng phải là hiện tại và tương lai tốt đẹp ư?

Nếu mọi người đều cố gắng thi đua, thì công việc tiêu diệt giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm sẽ mau đến ngày hoàn toàn thắng lợi.

Trong phong trào thi đua này, anh em *công chức, giáo viên, học*

sinh các nơi như Phú Thọ, Thái Nguyên, Bắc Cạn, v.v., đều hăng hái tham gia việc sửa đường, đào kênh và đã có thành tích khá. Thế là *trí thức lao động hoá*. Đó là một điều đáng khen ngợi và nên khuyến khích cho phát triển thêm.

Trong thành công, ta vẫn thấy còn *khuyết điểm*. Những khuyết điểm chính là:

Hướng dẫn thiếu thống nhất.

Chương trình còn nhiều nơi chưa sát.

Kế hoạch thiếu chu đáo, tỉ mỉ.

Biết làm nhanh, nhưng chưa biết làm tốt.

Thi đua nơi thì thiếu bền bỉ, nơi thì làm quá sức, nơi thì chưa tự động.

Đó là vì *tư tưởng thi đua* chưa thấm nhuần, thấu suốt mọi người, vì cán bộ giải thích kém.

Chúng ta phải sửa chữa ngay những khuyết điểm ấy, để đẩy phong trào thi đua lên cao hơn nữa, rộng khắp hơn nữa, và đạt những kết quả to lớn và tốt đẹp hơn nữa.

C.B.

Báo Nhân dân, số 15,
ngày 5-7-1951.

NÓI THẬT MẤT LÒNG

Bà Phinton (Filton) là một vị giáo sư triết học người Anh. Hồi tháng 6, bà cùng đoàn đại biểu Phụ nữ Dân chủ Quốc tế sang thăm Triều Tiên.

Khi trở về nước, bà đã trình bày trước dân Anh những tội ác của quân đội Mỹ và Anh ở Triều Tiên, với những chứng cứ rõ ràng. Dân chúng Anh rất căm tức Chính phủ Anh và gây nên phong trào đòi quân đội Anh rút khỏi Triều Tiên.

Chính phủ phản động Anh thấy vậy, bèn cách chức giáo sư của bà, vu cho bà phạm tội phản quốc và toan đưa bà ra trước toà án.

Nghe tin ấy, dân chúng Anh càng căm tức Chính phủ, và quyết ủng hộ bà Phinton.

Bà Phinton nói: "Chính phủ Anh cách chức giáo sư của tôi, song không thể cách chức làm người của tôi. Họ có thể cúp tiền lương của tôi, song không thể ngăn trở tôi nói thật".

Cả một đế quốc xưng hùng, xưng bá, mà sợ một người đàn bà nói thật. Uy quyền của phản động là như thế đó.

Đ.X.

Báo Cứu quốc, số 1857,
ngày 9-7-1951.

CÔNG TRÁI

Nước ta có công trái, Liên Xô cũng có công trái.

Liên Xô ra công trái để kiến thiết xã hội chủ nghĩa.

Nước ta ra công trái để kháng chiến kiến quốc.

Công trái Liên Xô *đại thành công*: Chính phủ định vay 30.000 triệu. Chỉ trong 15 hôm, nhân dân đã cho vay đến 34.453 triệu.

Công trái của ta cũng thành công, song *không đại*. Chỉ đây số Chính phủ vay, có nơi nhiều hơn, có nơi ít hơn. Thành thử cộng lại không vượt mức như ở Liên Xô.

Nhân dân Liên Xô rất hăng hái. Nhân dân ta cũng rất hăng hái.

Kết quả công trái khác nhau là vì cán bộ Liên Xô khéo tuyên truyền, giải thích, cổ động. Ở ta, nơi nào cán bộ giỏi, thì kết quả cũng to. Song nhiều nơi cán bộ kém giải thích, tuyên truyền cổ động. Thậm chí có nơi cán bộ còn dùng cách quan liêu, mệnh lệnh.

Kết luận: Cán bộ chính quyền và đoàn thể ta phải *tẩy cho sạch* bệnh quan liêu, mệnh lệnh, nếu không thì sẽ bị dân tẩy.

Bất kỳ việc to việc nhỏ, phải chịu khó giải thích cho mọi người dân hiểu rõ thì dân sẽ vui lòng làm, mà việc gì cũng thành công (Lời Hồ Chủ tịch).

Đ.X.

Báo *Cửu quốc*, số 1859,
ngày 11-7-1951.

PHÊ BÌNH

Bài trước nói về tự phê bình. Bài này nói về phê bình. Vì chúng ta phải *"Tiên trách kỷ, hậu trách nhân"*.

"Thuốc đắng thì đã tật, nói thật thì được việc". Nói thật tức là phê bình.

Khuyết điểm cũng như một chứng bệnh. Phê bình là thuốc để chữa các bệnh khuyết điểm. Thí dụ: tôi có vết nhọ ở trán, tự tôi không trông thấy. Đồng chí bảo cho tôi biết. Thế là đồng chí *phê bình* tôi. Mục đích của đồng chí là muốn cho mặt tôi sạch sẽ, chứ không phải để mĩa mai tôi. Vì vậy đồng chí phải nói cho rõ ràng, thiết thực: vết nhọ to hay nhỏ ? Nó ở phía nào ? v.v.. Và khi nói, nên có thái độ đúng mực. "Lời nói không mất tiền mua, lựa lời mà nói cho vừa tai nhau". Về phần tôi, khi đã biết có vết nhọ thì phải lo rửa sạch.

Nếu đồng chí đã bảo, mà tôi không vui lòng rửa sạch, (thậm chí còn oán trách đồng chí), tức là tôi cố ý mang vết nhọ suốt đời. Hai điều ấy đều vô lý.

Ý nghĩa *phê bình*, giản đơn là như vậy.

Chúng ta vì dân, vì nước mà làm cách mạng. Muốn cách mạng thành công, ắt phải đoàn kết và tiến bộ. Muốn đoàn kết càng chặt chẽ, tiến bộ càng mau chóng, thì mọi người phải sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm. Mà muốn được như thế thì không có *cách gì hơn là thật thà tự phê bình và phê bình*.

Mục đích phê bình là cốt lợi cho công việc chung.

Nguyên tắc phê bình là phải nhằm vào *tư tưởng và công tác*. Tư tưởng không đúng đắn thì công tác ắt sai lầm. Thí dụ: Vì thiếu quan điểm quần chúng (tư tưởng), nên trong công tác mắc bệnh mệnh lệnh, quan liêu.

Phê bình là cốt giúp nhau sửa chữa khuyết điểm, cho nên *thái độ* của người phê bình phải thành khẩn, nghiêm trang, đúng mực. Phải vạch rõ vì sao có khuyết điểm ấy, nó sẽ có kết quả xấu thế nào, dùng phương pháp gì để sửa chữa. *Thuốc phải nhằm đúng bệnh*. Tuyệt đối không nên có ý mỉa mai, bói móc, báo thù. Không nên phê bình lấy lệ. Càng không nên "trước mặt không nói, xoi mói sau lưng".

Phê bình là *quyền lợi và nhiệm vụ* của mọi người, là thực hành dân chủ. Cấp dưới có quyền phê bình cấp trên. Nhân dân có quyền phê bình cán bộ, phê bình chính quyền, Đảng và các đoàn thể. Mọi người có quyền phê bình nhau để cùng nhau tiến bộ.

Không phê bình tức là bỏ mất một quyền dân chủ của mình. Song phê bình phải đường hoàng, chính đáng, quyết không nên "thâm thì thâm thụt", viết thư giấu tên, như một vài cán bộ ở T.N. đã làm.

Đảng viên và cán bộ, Đảng, các đoàn thể nhân dân và chính quyền cần phải *hoan nghênh và khuyến khích* nhân dân phê bình. Nếu phê bình sai, thì phải giải thích. Phê bình đúng, thì phải công khai thừa nhận và sửa chữa.

Đim phê bình hoặc phớt phê bình là khinh rẻ ý kiến nhân dân, là trái với dân chủ, và rất có hại, cũng như có bệnh mà từ chối uống thuốc.

Phê bình và tự phê bình là công việc *thường xuyên*. Ngừng phê bình và tự phê bình tức là ngừng tiến bộ, tức là thoái bộ.

Người ta luôn luôn cần không khí để sống. Người cách mạng và đoàn thể cách mạng cần phê bình và tự phê bình thiết tha như người ta cần không khí.

Cách mạng sẽ dĩ phát triển mãi, tiến bộ mãi, càng gặp nhiều gian khổ càng mạnh mẽ thêm, là nhờ có phê bình và tự phê bình. Cho nên toàn thể đảng viên và cán bộ cần làm gương mẫu thật thà phê bình và tự phê bình để tự giáo dục mình và giáo dục nhân dân, để làm tròn sự nghiệp kháng chiến và kiến quốc.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 16,
ngày 12-7-1951.

QUÂN ĐỘI THỰC DÂN PHÁP

Cuối năm ngoái, cựu Thủ tướng Pháp là Raynô nói: Bộ đội Pháp ở Việt Nam đã chết và bị thương 40.486 tên.

Vừa rồi, Bộ trưởng thuộc địa Pháp nói: hơn 1.000 sĩ quan Pháp đã chết ở Việt Nam (2 chàng ấy chỉ nói 1 phần 3 thôi).

Binh sĩ Pháp chết nhiều, nhân dân Pháp chống chiến tranh tợn. Vì vậy mặc dầu thực dân tuyên truyền lừa bịp và tăng lương cho lính, thanh niên Pháp vẫn không muốn sang chết ở Việt Nam. Một thí dụ: báo *Hành động (L' Action)* ngày 26-3 nói:

"Tháng 10 năm ngoái, hơn 10 vạn thanh niên Pháp phải vào bộ đội, mà chỉ có hơn 700 người tình nguyện sang Việt Nam. Còn về sĩ quan, thì trong 84 người, chỉ có 4 người tình nguyện, 80 người là bắt buộc phải đi, không đi thì bị tù và bị cách chức.

Chính 3 viên quan năm là Sác tông, Lơpagiơ, Đuyrít bị ta bắt trong trận giải phóng biên giới cũng phải nhận rằng: "Chúng tôi bị tuyên truyền nhồi sọ. Nay chúng tôi thấy rõ rằng chiến tranh ở Việt Nam là không có mục đích, không có nghĩa lý, không có hy vọng".

Thống chế Xtalin nói: "Tướng lĩnh Mỹ và Anh không kém ai, song họ thất bại là vì lính Mỹ và Anh biết rằng chiến tranh chống Triều Tiên và Trung Quốc là vô lý".

Ta cũng có thể nói: Thực dân Pháp thất bại là vì binh lính Pháp biết rằng chiến tranh ở Việt Nam là vô lý. Và cũng vì vậy mà ta nhất định thắng.

Đ.X.

Báo *Cửu quốc*, 1861,
ngày 14-7-1951.

CỘNG SẢN

Trước ngày cách mệnh Nga thành công, ở Âu Mỹ, hễ ai nói động đến quyền lợi của giai cấp tư bản thì bị mắng là "bọn xã hội chủ nghĩa". Có khi bị bỏ tù nữa.

Ngày nay, đã có nước cộng sản (Liên Xô) và nhiều Đảng Cộng sản, thì ở các nước tư bản hễ ai nói động đến đế quốc chủ nghĩa và thực dân đều bị gọi là "cộng sản".

Xin bà con lắng nghe câu nói này:

"22 năm công tác ở Viễn Đông, tôi thấy rất rõ ràng: chế độ thực dân là xây dựng trên chiến tranh. Nó nhờ chiến tranh mà sống. Nó còn thì cứ còn chiến tranh. Cách tốt nhất để chấm dứt chiến tranh là:

- Nhận Trung Quốc vào Liên hợp quốc;
- Quân ngoại quốc phải rút khỏi Triều Tiên;
- Quân Anh phải rút khỏi Mã Lai;
- Quân đội Pháp phải rút khỏi Việt Nam".

Người cộng sản nào nói như vậy?

Thưa không. Đó không phải là người cộng sản nào nói, mà chính là lời một vị lãnh tụ công giáo, Giám mục Endicott (Endicot) người Gia Nã Đại, nói trước Đại hội hoà bình thế giới hôm 24-2-51.

Đ.X.

Báo *Cửu quốc*, số 1863,
ngày 17-7-1951.

DÂN MỸ CHỐNG CHIẾN TRANH

Đế quốc Mỹ ra sức gây chiến.

Song nhân dân Mỹ thì muốn hoà bình. Vài thí dụ:

Các đại biểu Quốc hội Mỹ như các ông Cápơha (Capehart), Pho (Ford), Thai (Thyé), Đugla (Douglas), v.v... tuyên bố rằng 9 phần 10 cử tri ở các tỉnh đều chống chiến tranh xâm lược Triều Tiên.

Báo *Tập tin tức* Mỹ điều tra ý kiến của dân, kết quả thấy 9 phần 10 đòi rút quân Mỹ ra khỏi Triều Tiên.

Báo *Công nhân* Mỹ đăng nhiều thư của bạn đọc. Một phụ nữ viết:

"Nếu để cho lũ tướng tá tếu kia tự đi đánh, thì chiến tranh sẽ không kéo dài, mà con em chúng ta sẽ được ở nhà..."

Một phụ nữ khác viết: "Ai bảo chúng ta đi đánh nửa thế giới này để bảo vệ nửa thế giới kia? Mà nửa thế giới kia có nhờ, có muốn ta bảo vệ đâu? Đó chỉ là cố ý đưa con em chúng ta đi chết đó thôi".

Một bà viết thư cho Tổng thống Mỹ:

"Ông nói rằng nhân dân ủng hộ chính sách chiến tranh của ông... Tôi đã nói chuyện với nhiều hạng người, song không một ai tán thành chiến tranh ở Triều Tiên cả. Thưa ông, chúng tôi, dân thành phố cũng như dân thôn quê, đều muốn hoà bình ngay".

Ý dân là ý trời. Đế quốc Mỹ làm trái ý dân, ý trời, cho nên chúng sẽ thất bại.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 17,
ngày 19-7-1951.

THỰC HÀNH SINH RA HIỂU BIẾT HIỂU BIẾT TIẾN LÊN LÝ LUẬN LÝ LUẬN LÃNH ĐẠO THỰC HÀNH

Trong tháng 7-1937, đồng chí Mao Trạch Đông viết tập "Thực tiễn luận", bàn về lý luận và thực hành, biết và làm.

Sau đây là tóm tắt nội dung tập "Thực tiễn luận" nói theo cách Việt Nam cho dễ hiểu.

Có một số đồng chí không chịu nghiên cứu kinh nghiệm thực tế của cách mạng Việt Nam. Họ không hiểu rằng: chủ nghĩa Mác - Lênin là kim chỉ nam cho hành động, chứ không phải là kinh thánh. Vì vậy, họ chỉ học thuộc ít câu của Mác Lênin, để loè người ta.

Lại có một số đồng chí khác chỉ bo bo giữ lấy những kinh nghiệm lẻ tẻ. Họ không hiểu rằng *lý luận* rất quan trọng cho sự thực hành cách mạng. Vì vậy, họ cứ cầm đầu nhắm mắt mà làm, không hiểu rõ toàn cuộc của cách mạng.

Hai khuynh hướng ấy đều sai lầm. Sai lầm nhất là khuynh hướng *giáo điều*, vì nó mượn những lời của Mác, Lênin, để làm cho người ta lầm lẫn.

Chủ nghĩa Mác chỉ rằng: hoạt động sản xuất là nền tảng của *thực hành*, nó quyết định tất cả các hoạt động khác.

Do sự sản xuất *vật chất* mà người ta hiểu biết dần dần *các hiện tượng, các tính chất, các quy luật và mối quan hệ* giữa người với giới tự nhiên. Lại do hoạt động sản xuất mà dần dần hiểu rõ *mối quan hệ giữa người này với người khác*.

Đời xưa, khi chưa có giai cấp, thì mỗi người lấy tư cách một phần tử trong xã hội mà góp sức với những người khác, gây thành một thứ *quan hệ sản xuất* để giải quyết vấn đề sinh hoạt của loài người.

Khi xã hội đã có *giai cấp*, thì các giai cấp ấy lại gây thành một thứ quan hệ sản xuất khác để giải quyết vấn đề sinh hoạt của loài người.

Hoạt động sản xuất là nguồn gốc của sự phát triển *hiểu biết* của loài người.

Ngoài hoạt động sản xuất, sự thực hành của người ta còn có: giai cấp đấu tranh, sinh hoạt chính trị, hoạt động khoa học và nghệ thuật, v.v.. Tóm lại, tất cả mọi ngành hoạt động trong xã hội đều do *người của xã hội tham gia*. Vì vậy, ngoài sinh hoạt vật chất, người ta còn do sinh hoạt chính trị, văn hoá (dính dáng khăng khít với sinh hoạt vật chất) mà hiểu biết các thứ quan hệ giữa người với người.

Giai cấp đấu tranh ảnh hưởng rất sâu sắc đến sự hiểu biết của người. Trong xã hội có giai cấp, mỗi người đều sinh hoạt trong một giai cấp nhất định, và các thứ tư tưởng đều có tính chất giai cấp.

Hoạt động sản xuất của xã hội phát triển từng bước, từ thấp đến cao. Vì vậy, sự hiểu biết của người ta (về giới tự nhiên, cũng như về xã hội) cũng phát triển từng bước, từ thấp đến cao, từ cạn đến sâu, từ một mặt đến toàn diện.

Trước kia, người ta chỉ hiểu một mặt của *lịch sử*. Đó là vì giai cấp bóc lột thường làm sai lịch sử của xã hội. Lại vì sản xuất hầy còn trong khuôn khổ nhỏ hẹp, nên nó hạn chế tầm con mắt người ta. Chỉ đến khi có công nghiệp to, sản xuất lớn, có giai cấp vô sản, sự hiểu biết lịch sử mới phát triển đến toàn diện, sự hiểu biết xã hội mới thành một *khoa học*. Đó là duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác.

Chỉ có thực hành mới là mực thước đúng nhất cho sự *hiểu biết* của người về thế giới. Chỉ do quá trình thực hành (quá trình sản xuất vật chất, giai cấp đấu tranh, khoa học thực nghiệm), người ta mới đạt được *kết quả* đã dự tính trong tư tưởng, và lúc đó sự hiểu

biết mới được chứng thực. Muốn như thế, tư tưởng nhất định phải *hợp với quy luật khách quan*. Không hợp thì trong lúc thực hành sẽ bị thất bại. Trải qua thất bại, người ta học được kinh nghiệm, để sửa đổi tư tưởng cho hợp quy luật khách quan, rồi đổi thất bại ra thành công, "đứt tay, hay thuốc" là như vậy.

Duy vật biện chứng đã đặt thực hành lên trên hết. Sự hiểu biết không thể rời thực hành. Lênin nói rằng: "Thực hành cao hơn sự hiểu biết (lý luận), vì nó đã có tính chất phổ biến, lại có tính chất thực tế cụ thể".

Duy vật biện chứng của Mác có hai đặc điểm:

Một là tính chất *giai cấp*, nói rõ duy vật biện chứng là để phụng sự giai cấp vô sản.

Hai là tính chất *thực hành*. Nói rõ thực hành là nền tảng của lý luận và lý luận lại phụng sự thực hành. Chỉ có thực hành mới là tiêu chuẩn của sự thật.

Quan điểm thực hành là quan điểm chính của duy vật biện chứng.

Thế nào là thực hành sinh ra hiểu biết, hiểu biết trở lại phụng sự thực hành ?

Trong quá trình thực hành, ban đầu người ta chỉ thấy hiện tượng và thấy mối quan hệ bên ngoài của mỗi việc. Thí dụ: có người đến thăm vùng tự do. Mấy hôm đầu, họ thấy núi sông, đường sá, nhà cửa. Họ gặp các hạng người. Họ xem các tài liệu. Họ dự các cuộc mít tinh. Họ nghe người này nói chuyện này, người khác nói chuyện khác. Họ thấy *hiện tượng và quan hệ bên ngoài* của vùng tự do. Đó là *giai đoạn cảm giác và ấn tượng của sự hiểu biết*. Trong giai đoạn thứ nhất ấy, họ chưa có một khái niệm sâu sắc, chưa có một *kết luận* hợp với lý luận.

Nếu họ cứ tiếp tục thực hành xem xét, ấn tượng và cảm giác của họ lặp đi lặp lại nhiều lần, thì trong quá trình hiểu biết của họ có một sự *đột biến*, do đó họ có một khái niệm. Khái niệm không phải là hiện tượng lẻ tẻ, là quan hệ bên ngoài nữa. Khái niệm là đã nắm được *cái bản chất, cái toàn diện, và quan hệ bên trong* của mọi việc.

Cứ như thế mà tiến mãi, dùng cách xem xét và phán đoán, thì sẽ tìm được một *kết luận hợp với lý luận*. "Đi mãi thì đến, tìm mãi thì gặp" là thế. Đó là giai đoạn thứ hai.

Khi đã có đủ các tài liệu, đã suy xét, họ sẽ phán đoán rằng: Chính sách toàn dân đoàn kết, trường kỳ kháng chiến là đúng. Nếu họ thật thà muốn đoàn kết cứu nước, thì họ sẽ tiến lên một bước nữa mà kết luận rằng: Mặt trận dân tộc thống nhất mạnh mẽ thì trường kỳ kháng chiến nhất định thành công.

Giai đoạn *khái niệm, phán đoán và lý luận* là giai đoạn hiểu biết bằng *lý trí*. Nó rất quan trọng trong quá trình hiểu biết.

Từ cảm giác tiến đến tư tưởng, đến sự hiểu biết những mâu thuẫn nội bộ của mọi sự vật, hiểu biết quy luật của nó, hiểu biết quan hệ bên trong của quá trình này với quá trình kia, nghĩa là hiểu biết tiến dần thành lý luận, đó là nhiệm vụ của hiểu biết.

Trước kia, chưa ai biết rõ rằng lý luận duy vật biện chứng, lý luận hiểu biết, dựa vào thực hành, từ thấp tiến đến cao. Đến Mác mới giải quyết được vấn đề ấy.

Chủ nghĩa Mác - Lênin nêu rõ *hai đặc điểm* của hai giai đoạn trong quá trình hiểu biết. Đặc điểm trong giai đoạn thấp là *cảm giác*. Đặc điểm trong giai đoạn cao là *lý luận*. Hai giai đoạn ấy tuy khác nhau, nhưng không tách rời nhau. Nó thống nhất trên nền tảng thực hành.

Cái gì ta mới cảm giác, ta vẫn chưa hiểu biết nó một cách sâu sắc: Chỉ khi nào ta hiểu biết nó, ta mới cảm giác nó một cách sâu sắc. Cảm giác chỉ giải quyết vấn đề hiện tượng. Lý luận mới giải quyết vấn đề bản chất. Nếu không thực hành thì không thể nào giải quyết được những vấn đề thiết thực ấy. Muốn hiểu biết việc gì, phải thiết thực tiếp xúc với việc ấy. Trong xã hội phong kiến, không thể nào hiểu biết được quy luật tư bản, vì hồi đó chưa có tư bản. Lý luận Mác chỉ có thể sinh ra trong xã hội tư bản. Mác lại không thể đoán trước một cách đầy đủ quy luật của chủ nghĩa đế quốc, vì hồi đó chủ nghĩa tư bản chưa đến giai đoạn đế quốc. Chỉ có Lênin và Xtalin mới vạch rõ được quy luật của chủ nghĩa đế quốc chẳng

những vì Lênin và Xtalin có thiên tài, mà trước hết là vì hai ông đã thực hành việc lãnh đạo giai cấp đấu tranh và thực nghiệm khoa học. Nếu không thực hành thì dù tài giỏi mấy cũng không thành công được.

Muốn hiểu biết một việc gì, một vật gì, thì phải tham gia vào cuộc đấu tranh và biến đổi của việc ấy, vật ấy. Có như thế mới thấy được hiện tượng của nó, và tiến tới hiểu biết *bản chất* của nó. Đó là con đường thực tế, ai muốn hiểu biết cũng phải trải qua.

Có người chỉ nghe lời, chỉ biết đôi chút mà đã vênh váo, tự cho mình là hiểu biết nhất trong thiên hạ. Thế là dại. Hiểu biết là một vấn đề khoa học, không có gì đáng kiêu ngạo. Trái lại, càng hiểu biết, thì càng phải khiêm tốn.

Muốn biết mùi quả cam, phải bỏ quả cam mà nếm. Muốn biết tính chất quả cam thế nào thì phải dùng vật lý học và hoá học mà xét, rồi mới có thể thay đổi tính chất của quả cam. Muốn hiểu biết lý luận và phương pháp cách mạng, phải thực hành tham gia cách mạng.

Tất cả mọi hiểu biết, đều do *kinh nghiệm trực tiếp hoặc kinh nghiệm gián tiếp* mà có. Kinh nghiệm gián tiếp là kinh nghiệm người xưa để lại và kinh nghiệm các nước ngoài. Nếu những hiểu biết, những kinh nghiệm ấy hợp với điều kiện khách quan thì nó đúng và có thể tin. Nếu không, thì không thể tin. Vì vậy, sự hiểu biết của mỗi người có hai bộ phận: kinh nghiệm trực tiếp và kinh nghiệm gián tiếp. Và kinh nghiệm gián tiếp của ta tức là kinh nghiệm trực tiếp của người. Cho nên, nói chung, sự hiểu biết nào cũng không thể tách rời kinh nghiệm trực tiếp. "Không vào hang, không bắt được cọp". Câu tục ngữ ấy là một sự thật cho thực hành, cũng là một sự thật cho hiểu biết. *Không thực hành thì nhất định không thể hiểu biết*.

Do thực hành mà hiểu biết, là hiểu biết theo duy vật biện chứng. Thí dụ:

Ở giai đoạn đầu tiên, giai đoạn vô sản tự động đấu tranh, phá hoại máy móc, thì vô sản mới hiểu biết chủ nghĩa tư bản bằng *cảm*

giác, họ mới thấy một phía của hiện tượng, và *mối quan hệ bên ngoài* của chủ nghĩa tư bản. Lúc đó vô sản chỉ là "giai cấp tự nhiên".

Đến giai đoạn thứ hai, vô sản đấu tranh về kinh tế, chính trị một cách có ý thức, có tổ chức, nhờ có kinh nghiệm thực hành; khi Mác và Ăngghen đã dùng phương pháp khoa học tổng kết những kinh nghiệm ấy lại mà đúc thành lý luận Mác, thì vô sản mới hiểu biết *bản chất* của chủ nghĩa tư bản, hiểu biết quan hệ giai cấp bóc lột, hiểu biết nhiệm vụ của mình. Lúc đó, vô sản trở nên "giai cấp vì mình".

Cách thức nhân dân Việt Nam hiểu biết thực dân Pháp cũng như thế. Giai đoạn đầu chỉ hiểu biết bằng *cảm giác*. Nó biểu hiện ra ở các cuộc khởi nghĩa của những nhóm Cần Vương, và những nhóm tiểu tư sản cách mạng. Giai đoạn thứ hai mới là hiểu biết theo *lý trí*. Ta thấy rõ những mâu thuẫn bên trong và bên ngoài của đế quốc Pháp, ta thấy rõ chúng dùng bọn phong kiến phản động Việt Nam để áp bức nhân dân ta. Giai đoạn ấy bắt đầu từ năm 1925-1930 (Thời kỳ Thanh niên cách mạng đồng chí hội bắt đầu tuyên truyền và tổ chức nhân dân).

Về chiến tranh cũng thế. Một người chỉ huy chưa có kinh nghiệm quân sự, chưa hiểu quy luật chiến tranh, lúc đầu ắt bị thất bại nhiều trận. Nhờ những kinh nghiệm (kinh nghiệm thắng trận, nhất là kinh nghiệm thua trận), người chỉ huy hiểu rõ quy luật của chiến tranh, nắm vững chiến lược và chiến thuật. Lúc đó thì họ sẽ lãnh đạo một cách chắc chắn.

Có đôi đồng chí sợ phụ trách công việc. Họ nói: "Tôi nắm không vững". Tại sao nắm không vững? Vì họ chưa hề thực hành những công việc ấy, họ chưa hiểu quy luật bên trong và hoàn cảnh bên ngoài của những việc ấy.

Khi đã phân tách rõ ràng tình hình và hoàn cảnh của công việc ấy cho họ hiểu thì họ dần dần nắm vững và dám làm. Trải qua một thời kỳ học tập kinh nghiệm nếu họ là những người thật thà cầu tiến, thì họ sẽ tiến bộ mau.

Những người *mắc bệnh chủ quan*, không xem xét hoàn cảnh

thực tế, không xem xét toàn thể công việc, không nghiên cứu bản chất của công việc, không xét rõ quan hệ của việc này với việc khác, mà chỉ biết dùng *mệnh lệnh*, thì nhất định sẽ thất bại.

Có hai điểm rất quan trọng cần nhắc lại một lần nữa:

Một là sự hiểu biết bằng lý trí phải dựa vào sự hiểu biết bằng cảm giác. Nếu không có cảm giác, thì lý trí như một dòng nước không có nguồn, một chòm cây không có rễ; mà như thế là chủ quan. *Kinh nghiệm cảm giác là bước đầu tiên* trong quá trình hiểu biết. Chỉ do thực hành, người ta mới hiểu biết; chỉ do tiếp xúc với sự vật khách quan, người ta mới có kinh nghiệm, cảm giác. Nếu nhắm mắt, bịt tai, không nghe, không thấy sự vật khách quan bên ngoài thì làm gì có hiểu biết. Kinh nghiệm là bước đầu tiên của hiểu biết. Đó là *hiểu biết theo chủ nghĩa duy vật*.

Hai là hiểu biết phải tiến hoá sâu sắc, từ giai đoạn cảm giác đến giai đoạn lý trí. Đó là *hiểu biết theo phương pháp biện chứng*.

Chỉ cảm giác thôi không đủ. Muốn hiểu biết toàn bộ một sự vật, hiểu biết bản chất và quy luật nội bộ của nó, thì phải suy xét kỹ lưỡng, gom góp những cảm giác phong phú lại, rồi chọn lọc cái nào thật, cái nào giả, cái nào đúng, cái nào sai, từ ngoài đến trong, để tạo thành một *hệ thống khái niệm lý luận*. Đó là hiểu biết do thực hành mà có và được cải tạo trong thực hành. Hiểu biết ấy sâu sắc hơn, đúng hơn, phản ánh sự vật một cách hoàn toàn hơn.

Những người chỉ trọng kinh nghiệm mà khinh lý luận thì không hiểu rõ toàn bộ quá trình khách quan, thiếu phương châm vững chắc, chỉ biết một mà không biết mười. Nếu những người ấy lãnh đạo cách mạng thì sẽ thất bại.

Đối với một công tác cũng như đối với một xã hội hay một cuộc cách mạng, sự hiểu biết đều phải do cảm giác tiến đến lý trí (lý luận).

Nhưng hiểu biết như thế *chỉ mới là hiểu một nửa*. Vì theo chủ nghĩa Mác thì chẳng những cần hiểu biết quy luật thế giới để giải thích thế giới, mà còn phải dùng sự hiểu biết ấy để *cải tạo thế giới*.

Lý luận rất quan trọng. Lênin nói: "Không có lý luận cách

mạng thì không thể có vận động cách mạng". Lý luận sờ dĩ quan trọng là vì nó dạy ta *hành động*. Nếu đưa một lý luận rất đúng ra nói, rồi xếp nó lại một xó, không đưa ra thực hành, thì lý luận ấy thành lý luận suông.

Hiểu biết do thực hành mà ra. Hiểu biết lại trải qua thực hành mà thành lý luận. Lý luận ấy lại phải dùng vào thực hành. Sự tiến tới của hiểu biết chẳng những ở chỗ từ cảm giác tiến đến lý luận, mà cốt nhất là *từ lý luận tiến đến thực hành cách mạng*. Đã nắm được quy luật thế giới, thì phải dùng nó vào thực hành *cải tạo thế giới, thực hành tăng gia sản xuất, thực hành giai cấp đấu tranh, dân tộc đấu tranh*. Đó là quá trình liên tiếp của hiểu biết.

Muốn biết lý luận đúng hay không, thì phải dùng nó vào thực hành, xem nó có đạt được mục đích đã định hay không. Chủ nghĩa Mác - Lênin đúng là vì nó được chứng minh là đúng trong thực hành cách mạng giai cấp và cách mạng dân tộc. Duy vật biện chứng là đúng, vì sự thực hành nào cũng không thể thoát ra khỏi phạm vi của nó.

Nếu có lý luận không đầy đủ hoặc sai lầm thì cần phải trải qua thực hành mà sửa chữa, làm cho nó đầy đủ hơn, đúng hơn. Cho nên, có thể nói "thực hành là kích thước của sự thật, là nền tảng của hiểu biết".

Đồng chí Xtalin nói: "Lý luận tách rời thực hành là lý luận suông. Thực hành tách rời lý luận là thực hành mù quáng".

Từ cảm giác tiến đến lý luận, từ lý luận tiến đến hành động có kết quả, quá trình hiểu biết đến đó có thể gọi là hoàn thành. Song, vì quá trình hiểu biết cứ tiến mãi, nên nói chung vẫn là chưa hoàn thành.

Bất kỳ trong giới tự nhiên hay trong xã hội, mâu thuẫn và đấu tranh nội bộ cứ tiến mãi, phát triển mãi. Sự hiểu biết cũng phải tiến tới mãi, phát triển mãi.

Cho nên người lãnh đạo cách mạng phải khéo sửa đổi khi có những sai lầm trong tư tưởng, lý luận, kế hoạch và nghị quyết của

minh. Đồng thời, khi giai đoạn này phát triển lên giai đoạn khác, thì sự hiểu biết của người lãnh đạo và chiến sĩ cách mạng cũng phải tiến theo. Nghĩa là phải đề ra nhiệm vụ mới và phương pháp mới hợp với tình hình mới của cách mạng.

Trong thời kỳ cách mạng, tình hình biến đổi rất mau. Nếu sự hiểu biết không theo kịp thì khó mà đưa cách mạng đến thắng lợi.

Thường có khi tư tưởng không theo kịp thực tế. Đó là vì sự hiểu biết của người ta bị điều kiện xã hội hạn chế.

Phải phản đối những người *khuyh hữu*. Tư tưởng của họ không theo kịp sự biến đổi của tình hình khách quan. Tình hình đã tiến lên, mà sự hiểu biết của họ cứ ở chỗ cũ, vì tư tưởng của họ xa rời thực hành. Họ cũng như những người không đi trước xe để hướng dẫn, lại chạy sau xe và trách xe chạy mau quá. Họ muốn gò xe lại, làm cho xe thụt lùi.

Lại cần phản đối những người *khuyh tả*. Họ chỉ biết nói cho sướng miệng. Tư tưởng của họ nhảy qua những giai đoạn phát triển nhất định. Họ cho ảo tưởng là sự thật. Họ xa rời thực hành của đại đa số nhân dân. Họ không thiết thực. Họ hành động một cách liều mạng.

Những bệnh duy tâm, máy móc, mạo hiểm, chủ quan, v.v. đều vì tách rời điều kiện khách quan với chủ quan, tách rời lý luận với thực hành mà có. Chủ nghĩa Mác - Lênin kiên quyết chống những sai lầm ấy.

Chủ nghĩa Mác - Lênin nhận rằng: trong cả tổng quá trình phát triển *tuyệt đối* của toàn thể vũ trụ thì những quá trình phát triển cụ thể chỉ là *tương đối*. Do đó, những sự hiểu biết của người ta trong từng giai đoạn nhất định chỉ là những *sự thật tương đối* trong cái *sự thật tuyệt đối* to lớn. Vô số sự thật tương đối hợp lại thành sự thật tuyệt đối.

Sự phát triển của quá trình khách quan chứa đầy mâu thuẫn

và đấu tranh. Sự phát triển của hiểu biết cũng đầy mâu thuẫn và đấu tranh. Công việc xã hội phát sinh, phát triển và tiêu diệt là vô cùng. Sự hiểu biết phát sinh, phát triển cũng là vô cùng. Cứ tiến lên mãi, thì sự hiểu biết cũng sâu sắc thêm mãi. Sự biến đổi trong thế giới không bao giờ hết, cho nên sự hiểu biết trong thực hành cũng không bao giờ hết, chủ nghĩa Mác - Lênin luôn luôn mở rộng đường hiểu biết sự thật trong thực hành, chứ không hạn chế nó.

Chủ quan và khách quan, lý luận và thực hành, biết và làm, là thống nhất.

Chúng ta chống sai lầm *tả khuynh và hữu khuynh*, vì nó trái với điều kiện lịch sử.

Giai cấp vô sản và Đảng của vô sản phải gánh cái trách nhiệm *hiểu biết thế giới và cải tạo thế giới*.

Ở Việt Nam cũng như trong thế giới, sự thực hành cải tạo thế giới đã đi đến một thời kỳ mới mẻ và lớn lao, tức là biến đổi Việt Nam và thế giới đen tối thành Việt Nam và thế giới quang vinh.

Trong cuộc đấu tranh để cải tạo Việt Nam và thế giới, giai cấp vô sản và nhân dân cách mạng phải cải tạo thế giới khách quan, đồng thời phải cải tạo thế giới chủ quan của mình, cải tạo tư tưởng, tình hình và sự hiểu biết của mình. Cải tạo mối quan hệ giữa thế giới chủ quan và thế giới khách quan.

Một phần sáu địa cầu đã thực hành cải tạo như thế. Đó là Liên Xô. Liên Xô đang đẩy mạnh quá trình cải tạo ấy. Nhân dân Việt Nam và nhân dân thế giới cũng đang đi vào con đường cải tạo ấy, hoặc ít hoặc nhiều.

Trong thế giới khách quan đang được cải tạo, có cả những người chống lại việc cải tạo ấy. Họ phải trải qua giai đoạn bị bắt buộc, sau họ mới tiến đến giai đoạn tự giác. Đến lúc mọi người đều tự giác cải tạo mình và cải tạo thế giới, thì thế giới sẽ là thế giới cộng sản.

Do thực hành mà tìm ra sự thật. Lại do thực hành mà chứng

thực sự thật và phát triển sự thật. Từ hiểu biết bằng cảm giác tiến lên hiểu biết bằng lý trí. Lại từ hiểu biết bằng lý trí tiến lên thực hành lãnh đạo cách mạng, cải tạo thế giới.

Thực hành, hiểu biết, lại thực hành, lại hiểu biết nữa. Cứ đi vòng như thế mãi, không bao giờ ngừng. Và nội dung của thực hành và hiểu biết lần sau cao hơn lần trước. Đó là nội dung vấn đề hiểu biết trong duy vật biện chứng.

Đó là quan điểm biết và làm thống nhất của duy vật biện chứng.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 17,
ngày 19-7-1951.

NHÂN DÂN ĐỨC PHẢN ĐỐI MỸ

Phản động Mỹ cố võ trang lại phản động Tây Đức và Nhật Bản để chuẩn bị Thế giới chiến tranh lần thứ ba. Nhưng nhân dân Nhật và Đức phản đối âm mưu. Đây là một chứng cứ rõ ràng:

Hôm 3-6-51 Chính phủ Dân chủ Cộng hoà Đức mở một cuộc bỏ phiếu, hỏi ý kiến nhân dân về hai điều:

- Bạn có phản đối việc võ trang nước Đức không ?
- Bạn có yêu cầu nội trong năm nay các nước phải ký hoà ước với Đức không ?

Số cử tri là 13 triệu 697.000 người.

Tham gia bỏ phiếu: 13 triệu 618.000 (tức là 99 phần 100 cử tri tham gia).

Số phiếu nói *có*: 13 triệu 34.000 người.

Số phiếu nói *không*: 546.000 người (tức là 4 phần 100 phản đối).

Ý dân là ý trời. Mỹ dù nhiều đồng đô la, nhiều bom nguyên tử, nhưng toàn dân đã phản đối, thì Mỹ cũng phải co vòi.

Đ.X.

Báo *Cửu quốc*, số 1867,
ngày 23-7-1951.

CỌP, NAI, THỎ

Một hạ sĩ quan Pháp tên là Ghiông (Guillon) bị ta bắt ở Ninh Bình. Y khai rằng "Bộ đội y ở *Đồng Nai* (Nam Bộ) bị điều động đến Hồng Gai. Bị ta đánh thua ở Uông Bí, bộ đội y lại đưa đến Ninh Bình. Đến đây y được lệnh *đuổi cha cố và đồng bào công giáo, chiếm nhà thờ làm vị trí, đục gác chuông làm ổ súng*. Nhưng vì bị ta đánh *bất thành linh* cho nên chỉ trong 19 phút, thì bộ đội y thua và bị bắt như bắt *thỏ*. Thế mà thông cáo của bộ tham mưu Pháp nói rằng bộ đội Pháp đánh hăng như *cọp*".

Lời khai của Ghiông có Nai, có Thỏ, có Cọp, như một vườn bách thú nhỏ. Song con cọp Pháp chỉ là cọp giấy.

Nhưng điều đáng chú ý trong lời khai này là:

1. Giặc đến đâu cũng chiếm đóng nhà thờ của Chúa và ngược đãi đồng bào công giáo.

2. Hễ ta đánh bất thành linh thì địch nhất định thua, ta nhất định thắng. Mà muốn đánh bất thành linh thì bộ đội và nhân dân ta phải *tuyệt đối giữ bí mật*.

Biết giữ bí mật tức là đã thắng địch được một phần.

Đ.X.

Báo *Cửu quốc*, số 1869,
ngày 25-7-1951.

PHỤ NỮ KIỂU MẪU

Vài mẩu chuyện rất bình thường, mà rất vĩ đại.

Bà cụ Mán ở Lào Cai có 4 con trai đều là du kích. 3 người đã hy sinh cho Tổ quốc. Trước ngày Lào Cai được giải phóng, bà cụ bị Tây theo dõi. Nhà nghèo, bà cụ phải đi đào củ rừng để ăn. Ngày nào bà cụ cũng ăn một phần rất ít, để phần nhiều lại giúp cán bộ bí mật.

Ở khu III, bà cụ Hảo, 62 tuổi, săn sóc thương yêu bộ đội và thương binh như mẹ đối với con.

Chị Loan, 17 tuổi, cũng hết sức săn sóc bộ đội và thương binh như em đối với anh ruột.

Chị Phương, cán bộ dân công, gặp lúc trời mưa to, nước đến ngực. Chị xung phong đội gạo lội sang suối, rồi giúp đỡ và cổ động mọi người đều sang. Nhờ vậy mà bộ đội khỏi thiếu ăn.

Phải chăng vì danh, vì lợi, vì địa vị mà họ làm như vậy ? Không phải. Đó là vì lòng nồng nàn yêu nước. Đó là lòng chí công vô tư mà chúng ta đều phải học theo.

C.B.

Báo Nhân dân, số 18,
ngày 26-7-1951.

THƯ GỬI CỤ BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG BINH, CỰU BINH

Thân ái gửi cụ Bộ trưởng thương binh, cựu binh,

Nhân ngày Thương binh, tôi nhờ cụ biểu lại những anh em thương binh kiểu mẫu mấy bộ áo mà đồng bào đã biểu tôi.

Anh em thương binh đã hy sinh một phần xương máu để giữ gìn Tổ quốc, bảo vệ đồng bào, đã tận trung với nước, tận hiếu với dân. Họ đã làm trọn nhiệm vụ, họ không đòi hỏi gì cả.

Song đối với những người con trung hiếu ấy, Chính phủ và đồng bào phải báo đáp thế nào cho xứng đáng ?

Tôi có ý kiến như sau:

Chính quyền, đồng bào và các đoàn thể nhân dân trong mỗi xã phải tùy theo sự cố gắng và khả năng chung của mỗi xã mà đón một số anh em thương binh.

Giúp lâu dài, chứ không phải chỉ giúp trong một thời gian. Không phải giúp bằng cách góp gạo nuôi thương binh, nhưng giúp bằng cách này:

1. Mỗi xã trích một phần ruộng công, nếu không có ruộng công thì mượn ruộng của những đồng bào hằng tâm hằng sản, nếu không mượn được ruộng thì chính quyền, đoàn thể và đồng bào trong xã chung sức phát võ một số đất mới để giúp thương binh.

2. Chính quyền, đoàn thể và đồng bào trong xã sẽ tổ chức việc cày cấy, chăm nom, gặt hái những ruộng đất ấy. Hoa lợi sẽ để nuôi thương binh.

3. Tùy theo số ruộng đất trích được, mượn được hoặc khai khẩn được, mà đón nhiều hoặc ít thương binh về xã. Anh em thương binh sẽ tùy sức mà làm những công việc nhẹ, như học may vá, đan lát, hót tóc hoặc giúp việc phòng giấy, giúp việc bình dân học vụ trong làng, v.v..

Kế hoạch tỉ mỉ sẽ do Chính phủ cùng Mặt trận Liên Việt định sau.

Như thế thì đồng bào mỗi xã đã được thoả mãn lòng ước ao báo đáp anh em thương binh; mà anh em thương binh thì được yên ổn về vật chất và vui vẻ về tinh thần và vẫn có dịp tham gia sự hoạt động ích lợi cho xã hội.

Với lòng hăng hái và cố gắng của đồng bào, với sự nỗ lực của cán bộ và chính quyền và đoàn thể các địa phương, tôi chắc rằng công việc *đón anh em thương binh* về làng sẽ có kết quả tốt đẹp.

Xin cụ chuyển lời tôi hỏi thăm tất cả anh em thương binh.

Chào thân ái và quyết thắng
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 18,
ngày 26-7-1951.

ĐỜI SỐNG Ở MỸ

Mỹ tuyên truyền rằng dân Mỹ rất sung sướng.

Sung sướng thế nào ? Tờ báo Mỹ *Vệ quốc* (*National Guardian*) viết:

"... Đêm khuya, tôi thấy một đàn người moi móc trong những thùng rác. Mỗi người một tay xách cái bị, một tay móc thùng rác. Trời ôi, phải chăng đây là nước Mỹ có thừa dân chủ để bán cho cả thế giới.

Tôi thấy hàng nghìn người lượm lật trong thùng rác mà sống. Họ phải tranh nhau với chó. Một cụ già moi được một cái xương lợn, một con chó chạy lại tranh cái xương và cắn tay cụ. Cụ lắm bầm nói: "thôi tao nhường cho mày, tao đi tìm thùng khác vậy..."

Còn nhiều tờ báo kể những chuyện "sung sướng" như thế. Trong lúc dân khổ như vậy thì bọn bán súng làm giàu càng giàu thêm. Báo Mỹ *Công chúng* (*Public Forum*) viết:

"Bọn lợi dụng chiến tranh là hung ác hơn cả mọi loài thú dữ. So với chúng, thì Mọi ăn thịt người còn lương thiện lắm, vì họ chỉ ăn thịt kẻ thù và ăn cho đỡ đói. Còn bọn kia thì xui dân mình đi chết (như chiến tranh ở Triều Tiên) để làm giàu".

Một chứng cứ nữa: Tháng 10 năm ngoái, hơn 10 vạn thanh niên đi khám sức khỏe để tòng quân thì hơn 5 vạn 2 nghìn người vì thiếu thức ăn mà không đủ sức khỏe.

Dân khổ mặc dân, đế quốc Mỹ, mỗi năm cứ khoét dân hàng vạn triệu để chuẩn bị thế giới chiến tranh. Than ôi, Mỹ mà không đẹp!

Đ.X.

Báo *Cứu quốc*, số 1871,
ngày 28-7-1951.

THƯ GỬI CÁN BỘ VÀ CHIẾN SĨ BỘ ĐỘI ĐỊA PHƯƠNG HÀ ĐÔNG¹⁾

Trong chiến dịch vừa qua, ở trận Chợ Cháy, Trầm Lộng (Nam Hà Đông), các chú đã cùng với bộ đội chủ lực dũng cảm đánh giặc.

Nhờ sự phối hợp chặt chẽ, mà các chú đã phá tan kế hoạch của 10 tiểu đoàn địch hùng bao vây tiêu diệt lực lượng ta. Các chú lại tiêu diệt được nhiều sinh lực địch.

Bác gửi lời thân ái khen các chú và khuyên các chú học tập kinh nghiệm trong trận vừa qua, ra sức củng cố lực lượng của mình, để tranh lấy thắng lợi mới to hơn nữa, nhiều hơn nữa.

Chào thân ái và quyết thắng
Tháng 7 năm 1951
HỒ CHÍ MINH

Sách *Những lời kêu gọi của
Hồ Chủ tịch*, Nxb Sự thật,
Hà Nội, 1960, t.II, tr.99.

1) Nay thuộc tỉnh Hà Tây.

GỬI CHÍNH ỦY VĂN TIẾN¹⁾ (Chuyển các cán bộ và chiến sĩ trong đoàn)

Cám ơn các chú đã biểu Bác một lá cờ của bù nhìn mà các chú đã lấy được trong chiến dịch vừa qua.

Bác gửi lời khen Tiểu đoàn 722 đã lập công ở sâu trong lòng địch.

Bác khuyên các chú cố gắng *chỉnh huấn đến nơi đến chốn*. Trong công việc này, Bộ Tổng tư lệnh đã có chương trình đầy đủ. Bác chỉ nhắc các chú hai điểm:

- *Tư tưởng cần thông suốt* từ trên đến dưới, *đoàn kết phải chặt chẽ* từ trên đến dưới, từ trên đến dưới phải thực hiện *đồng cam cộng khổ*.

- Kiên quyết đánh *thắng mọi khó khăn*, thắng được khó khăn tức là đã thắng địch một phần.

Chúc các chú tiến bộ nhiều.

Chào thân ái và quyết thắng
Tháng 7 năm 1951
HỒ CHÍ MINH

Sách *Hồ Chủ tịch với các
lực lượng vũ trang nhân dân*,
Nxb Quân đội nhân dân,
Hà Nội, 1962, tr.107.

1) Đồng chí Văn Tiến Dũng lúc này là Chính uỷ Đại đoàn 320.

THƯ GỬI ĐẠI HỘI GIÁO DỤC TOÀN QUỐC

Tôi thân ái gửi lời chúc các đại biểu mạnh khoẻ và cố gắng làm việc. Sau đây là vài ý kiến để giúp phần vào việc thảo luận của các vị.

Đại hội nên kiểm thảo kỹ công tác "cải cách" về chương trình, chủ trương và cách thi hành, để tìm thấy những khuyết điểm mà sửa đổi, những ưu điểm mà phát triển thêm.

Đại hội nên chú ý làm thế nào cho việc giáo dục liên kết với đời sống của nhân dân, với công cuộc kháng chiến và kiến quốc của dân tộc. Làm thế nào để phối hợp việc giáo dục của trường học với việc tuyên truyền và giáo dục chính trị chung của nhân dân.

Cán bộ giáo dục của chúng ta nói chung đều rất cố gắng, nhất là nam nữ cán bộ bình dân học vụ và tiểu học. Tôi rất vui lòng nhờ Đại hội chuyển lời khen ngợi và khuyến khích các chiến sĩ ấy.

Xin chúc Hội nghị có kết quả tốt đẹp.

Chào thân ái và quyết thắng

Tháng 7 năm 1951

HỒ CHÍ MINH

Tài liệu do Chủ tịch Hồ Chí Minh
đánh máy và sửa chữa,
lưu tại Bảo tàng Hồ Chí Minh.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO Ở VÂN NAM

Thân ái gửi đồng bào ở Vân Nam,

Tôi, cùng Chính phủ và đồng bào trong nước, rất vui lòng được biết rằng: Kiều bào ta ở Vân Nam đều nồng nàn yêu nhớ Tổ quốc, ủng hộ kháng chiến, mọi người đoàn kết chặt chẽ, thương yêu giúp đỡ nhau, thi đua học hỏi và giúp nhau tiến bộ.

Như thế là rất tốt. Riêng phụ nữ kiều bào càng đáng khen ngợi, như:

Cụ Zà Zò, (tôi xin lỗi gọi Cụ như vậy, vì tôi không biết tên thật của Cụ), đã 85 tuổi, mà vẫn xung phong học quốc ngữ, để làm gương cho con cháu.

Bà Đức cũng xung phong đi học.

Cô Ninh và cô An thì xung phong quyên giúp kháng chiến.

Cô Thìn và cô Ca thì xung phong công tác.

Các cháu nhi đồng đều thi đua học hành.

(Chắc có nhiều kiều bào gương mẫu nữa, tôi không biết tên cả mọi người).

Thế là kiều bào đã có đà để tiến tới. Chúng ta nên cố gắng thêm để tiến bộ thêm, tiến bộ mãi.

Mao Chủ tịch, Đảng Cộng sản, Chính phủ nhân dân, và bà con Trung Quốc đều đối với kiều bào ta như anh em một nhà. Không chia rẽ. Vậy kiều bào ta càng phải đoàn kết nội bộ, khuyến bảo

1) Bỏ chữ: So sánh, phân biệt.

nhau ủng hộ Đảng, ủng hộ Chính phủ, thành thật đoàn kết với anh em Trung Hoa, học tập những đạo đức và kinh nghiệm quý báu của Trung Quốc để giúp ích cho nước nhà. Mọi người mọi việc đều cố gắng làm kiểu mẫu.

Làm được như thế, tức là kiều bào giúp sức vào việc thắt chặt thêm tình nghĩa đoàn kết thân ái giữa hai dân tộc Việt Hoa. Mong kiều bào cố gắng.

Xin chúc toàn thể kiều bào mạnh khỏe, và gởi các cháu thanh niên, nhi đồng nhiều cái hôn.

Chào thân ái và quyết thắng
Tháng 7 năm 1951
 HỒ CHÍ MINH

Bản chụp bức thư lưu tại
 Viện Hồ Chí Minh.

THƯ GỬI THANH NIÊN VỀ THI ĐUA ÁI QUỐC

Thân ái gửi các cháu thanh niên cả nước,

Từ hôm 19-5 đến nay, Bác liên tiếp nhận được thư của các cháu.

Những thư ấy, hoặc là của từng nhóm như bộ đội, nhà máy, trường học, cơ quan..., hoặc là riêng của từng cháu.

Nếu trả lời riêng cho mỗi nhóm, mỗi cháu, như ý muốn của Bác, mà cũng là ý muốn của các cháu, thì Bác phải có hàng trăm thư ký giúp, và hàng chục tạ giấy! Vì chính sách tiết kiệm nên Bác trả lời các cháu bằng một thư chung này.

Trong thư, các cháu đều báo cáo thành tích *thi đua ái quốc*. Bác rất vui lòng vì, hoặc nhiều hoặc ít, cháu nào cũng có thành tích. Thí dụ:

Cháu Nguyễn Thị Thành, xưởng X.P. (Công đoàn Lê Hồng Phong), tăng năng suất 330 phần trăm.

Cháu Nguyễn Thị Giao Tiên, xưởng X.B. (Công đoàn Bông Lau), tăng năng suất hơn 200 phần trăm.

Cháu Nguyễn Hữu Bắc, Trung đoàn X., được bầu làm chiến sĩ anh hùng (24 tuổi, bị thương bốn lần, được khen thưởng 6 lần).

Còn nhiều, nhiều cháu có thành tích khác, Bác không thể kể hết. Lại có những *thành tích chung*, như các cháu học sinh các trường đã thi đua tham gia việc sửa đường, công trái, bình dân học vụ; hoặc như các cháu thanh niên xung phong hăng hái giúp việc các chiến dịch, vận tải, sửa đường, v.v.. Nói tóm lại, các cháu đã thi

đua khá. Đó là ưu điểm đáng khen.

Song nói chung, các cháu vẫn còn nhiều khuyết điểm trong thi đua. Để sửa chữa những khuyết điểm ấy, để tranh lấy những thành tích to lớn, Bác giúp các cháu vài ý kiến sau đây:

1. Thi đua ái quốc phải có *phương hướng* đúng và vững. Nghĩa là phải nâng cao lòng nồng nàn yêu nước và giác ngộ chính trị của mọi người. Yêu nước thì phải thi đua, thi đua tức là yêu nước.

2. Phải có *kế hoạch* tỉ mỉ. Kế hoạch ấy phải do từng đơn vị nhỏ, từng gia đình, từng cá nhân bàn bạc kỹ, hiểu biết thấu, vui vẻ làm. Nghĩa là phải sao cho mỗi nhóm, mỗi người *tự giác tự động*.

3. *Nội dung* của kế hoạch phải thiết thực, rõ ràng, đúng mực. Khi đặt kế hoạch phải tuyệt đối tránh sự sơ suất "đại khái", quá cao, phiền phức, miễn cưỡng.

4. Thi đua không nên thiên về một phía. Phải điều hoà *3 nhiệm vụ* với nhau: tăng gia sản xuất, công việc hằng ngày và học tập (chính trị, văn hoá, tình hình trong nước và thế giới).

5. Thi đua phải có sự *lãnh đạo* đúng. Trước khi thi đua phải chuẩn bị đầy đủ (giải thích, cổ động, xét kỹ kế hoạch mỗi nhóm, mỗi người). Trong lúc thi đua, phải thiết thực *đôn đốc*, giúp đỡ, sửa đổi. Sau đợt thi đua, phải thiết thực *kiểm tra*, tổng kết, phổ biến kinh nghiệm, khen thưởng những người kiểu mẫu, nâng đỡ những người kém cỏi.

6. Thi đua là một cách rất tốt, rất thiết thực để làm cho mọi người tiến bộ. Thi đua giúp cho đoàn kết chặt chẽ thêm. Và đoàn kết chặt chẽ để thi đua mãi. Vì vậy, *thật thà tự phê bình và thân ái phê bình* là một lực lượng để đẩy mạnh thi đua.

7. Thi đua phải *lâu dài* và *rộng khắp*, không phải chỉ trong một thời gian nào (những ngày kỷ niệm là những đợt để lấy đà và để kiểm thảo, chứ không phải qua những ngày ấy rồi lại nghỉ thi đua), không phải chỉ riêng ngành nào, nhóm người nào. Vì vậy, trong thi đua, chúng ta phải đồng thời *bồi bổ lực lượng và tinh thần của quần chúng*.

Đó là mấy điểm chính. Nếu các cháu làm đúng như vậy, thì chắc các cháu sẽ có thành tích to hơn, nhiều hơn nữa.

Bác mong các cháu nghiên cứu kỹ những điểm đó, rồi báo cáo kết quả cho Bác biết.

Về thanh niên nông dân, phải đặc biệt cố gắng trong vụ mùa thắng lợi. Riêng về thanh niên trong bộ đội, Bác mong các tiểu đoàn, trung đoàn và đại đoàn *trực tiếp gửi* cho Bác những danh sách các chiến sĩ được bầu làm anh hùng thanh niên (trong 30 tuổi, tên tuổi và công trạng).

Bác hôn các cháu, chúc các cháu vui vẻ thi đua và lượm được nhiều thành tích vẻ vang.

Ngày 1 tháng 8 năm 1951

BÁC HỒ

Báo Nhân dân, số 22,
ngày 23-8-1951.

BÀI ĐIỀU ĐỒNG CHÍ HỒ TÙNG MẬU

Chú Tùng Mậu ơi!

Lòng ta rất đau xót, linh hồn chú biết chăng?

Về *tình nghĩa riêng* : Tôi với chú là đồng chí, lại là thân thiết hơn anh em ruột. Khi hoạt động ở đất khách quê người, khi bị giam ở lao tù đế quốc, khi đấu tranh ở nước nhà, hơn 25 năm, đã bao phen chúng ta đồng cam cộng khổ, như tay với chân.

Về *công việc chung*: Từ ngày Cách mạng Tháng Tám thành công, chính quyền nhân dân thành lập, đến thời kỳ kháng chiến cứu nước, tôi đã thay mặt Chính phủ và Đoàn thể, giao phó cho chú những trách nhiệm nặng nề. Khi lãnh đạo Liên khu IV, khi giữ chức Tổng thanh tra và kiêm Hội trưởng Hội Việt - Hoa hữu nghị, chú không quản khó nhọc, luôn luôn vui vẻ làm tròn nhiệm vụ.

Ngày nay, kháng chiến đang tiến sang giai đoạn mới, công việc ngày càng nhiều, đồng bào, Chính phủ và Đoàn thể đang cần những người con dấn lực như chú.

Mất chú, đồng bào mất một người lãnh đạo tận tụy, Chính phủ mất một người cán bộ lão luyện, Đoàn thể mất một người đồng chí trung thành, và tôi mất một người anh em chí thiết. Mấy nguồn thương tiếc, cộng vào trong một lòng tôi!

Chú Tùng Mậu ơi!

Đành rằng sự mất, sự còn là luật chung của tạo hoá. Nhưng gặp lúc sinh ly tử biệt, thì khó mà ngăn mối xót thương.

Tôi gạt nước mắt, thay mặt Chính phủ, nghiêng mình trước

linh hồn chú, và truy tặng chú Huân chương Hồ Chí Minh, để nêu công lao chú đối với đồng bào, đối với Tổ quốc.

Tôi lại hứa với chú: toàn thể đồng sự và đồng chí sẽ cố gắng noi gương đạo đức cách mạng của chú, noi gương chú đã tận trung với nước, tận hiếu với dân.

Tôi xin gửi lời thân ái an ủi gia quyến chú Tùng Mậu và thưa với Bà Cố: xin Bà Cố chớ quá độ đau thương. Dù mất chú Mậu, tất cả chúng tôi đều là như con cháu của Bà Cố.

Ngày 1 tháng 8 năm 1951

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 20,
ngày 9-8-1951.

MỸ THẤT BẠI Ở TRUNG QUỐC NHƯ THẾ NÀO?

Thắng lợi to nhất của Nhân dân giải phóng quân là *đã đánh tan mưu mô và lực lượng Mỹ ở Trung Quốc*.

Chúng ta chỉ cần trích những lời khai báo của bọn thống trị Mỹ đã đăng trong quyển "Sách trắng" (ngót 1.195 trang do Bộ Ngoại giao Mỹ xuất bản ngày 5-10-1949) cũng đủ thấy Mỹ đã thất bại nặng nề ở Trung Quốc)^{1*}.

Mỹ dùng Tưởng Giới Thạch làm bù nhìn. Trong thời gian chống Nhật (1937-1945), Mỹ giúp Tưởng 1.101 triệu đôla. Sau chiến tranh chống Nhật, Mỹ giúp Tưởng hơn 2.007 triệu để chống cộng. Mỹ bán rẻ cho Tưởng những quân nhu, quân dụng. Mỹ lại cho không Tưởng rất nhiều đạn dược do lính Mỹ để lại. Bộ đội Mỹ giúp Tưởng chiếm giữ những địa phương và những đường giao thông quan trọng, để chuẩn bị đánh cộng sản. Hơn 1.000 cố vấn quân sự Mỹ, do tướng Ba (Barr) chỉ huy, huấn luyện cho 39 sư đoàn quân Tưởng, trong đó có 20 sư đoàn cơ giới do Mỹ vũ trang. Ngoài ra, Mỹ lại giúp Tưởng một đội máy bay 1.000 chiếc, và 271 chiếc tàu chiến. Mỹ dùng máy bay và tàu thủy chở 50 vạn quân Tưởng đến các vùng Đông và Bắc để chiếm đóng các thành phố to như Bắc Kinh, Nam Kinh, Thượng Hải, v.v.. Trong lúc đó, 10 vạn lính Mỹ đến giữ các cửa bể, các đường xe lửa, các mỏ than.

1* Chú ý: những con số trong cuốn "Sách trắng" tất nhiên còn dưới sự thực nhiều (chú thích của tác giả).

Từ giữa năm 1945 đến giữa năm 1946, Mỹ huấn luyện và cung cấp vũ khí cho *3 triệu quân Tưởng*. Lúc đó, Nhân dân giải phóng quân chỉ có độ 60 vạn quân chính quy và 40 vạn du kích. Tháng 7-1946, vâng lệnh Mỹ, Tưởng tổng tấn công Nhân dân giải phóng quân. Song...

Cán bộ của Tưởng đều mất tinh thần, vô liêm sỉ. Bọn lãnh tụ đều chán nản, bất lực, tham lam. Tướng Mácsan nhận rằng: "Nếu công khai nói thật những nguyên nhân thất bại của Tưởng, thì nó sẽ rất tai hại cho quân Quốc dân đảng và sẽ giúp ích cho quân cộng sản. Vì vậy cứ phải làm thinh, và cứ phải giúp Tưởng, để cho lúc *Mỹ nắm hẳn hành chính, quân sự, kinh tế của Trung Quốc*".

Tướng Oétđmâyê (Wedemeyer) làm Tổng tham mưu trưởng cho Tưởng cũng đề nghị cải tổ hoàn toàn chính phủ, các cơ quan và quân đội Tưởng, *dưới sự kiểm soát của Mỹ*.

Nói tóm lại, quyển "Sách trắng" chứng tỏ rằng *Mỹ muốn dùng Tưởng để chiếm Trung Quốc làm một thuộc địa*.

Nhưng Mỹ quá chủ quan. Mỹ đã quên tính đến lực lượng nhân dân Trung Quốc, Đảng Cộng sản Trung Quốc, và Nhân dân giải phóng quân Trung Quốc. Tuy vậy, tướng Mácsan cũng phải nhận rằng: lãnh tụ cộng sản là những người trong sạch. Đại sứ Mỹ ở Trung Quốc hồi đó đã viết:

"Những người cộng sản có một lòng tin tưởng không bờ bến. Họ làm cho công nhân, nông dân và bộ đội của họ tin tưởng vào chính nghĩa, vào thắng lợi cuối cùng của họ".

Mặc dầu Mỹ hết sức nâng đỡ, mặc dầu 3 triệu binh sĩ có đủ vũ khí và được Mỹ huấn luyện, sau 3 năm nội chiến, Tưởng đã thất bại nặng nề, phải rút sang Đài Loan, bao nhiêu bộ đội, bao nhiêu vũ trang Mỹ cho, đều lọt vào tay Giải phóng quân.

Thế là Mỹ tiền mất tật mang!

Đã bị một vết đau như vậy, Mỹ vẫn không biết "đứt tay, hay thuốc". Mỹ vẫn giúp bù nhìn Tưởng Giới Thạch hiện ở Đài Loan,

vẫn ra sức giúp bù nhìn Lý Thừa Vãn ở Triều Tiên, bù nhìn Bảo Đại ở Việt Nam.

"Đến chết nhưng nét không chừa", cho nên đế quốc Mỹ sẽ thất bại đến chết mới thôi.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 19,
ngày 2-8-1951.

ĐỐP! ĐỐP!

Giặc Pháp và Việt gian bù nhìn huênh hoang tuyên truyền:

- Pháp cho Việt Nam độc lập thật sự rồi.
- Bù nhìn nắm cả ngoại giao nội chính rồi.
- Quân đội Pháp chỉ có mục đích giữ gìn quyền độc lập cho Việt Nam ...

Vừa rồi, lũ bù nhìn bị giặc Pháp tát một cái đốp! Câu chuyện là thế này: Bù nhìn Bảo Đại mượn vay tiền Mỹ. Mỹ nhận lời. Hai bên định ngày 27-6 thì ký giấy.

Bù nhìn đã dọn dẹp nhà cửa, sắm sửa bánh trái, trưng bày cờ quạt, gửi giấy mời khách (Việt Nam và ngoại quốc). Chuẩn bị xong xuôi cả rồi. Đùng một cái Tấtxinhỉ bảo: "Không! không cho phép ký, vì Tổng thống Pháp chưa chuẩn y".

Thế là bù nhìn "xôi hỏng bỏng tay".

Đó là một cái tát vào mặt lũ bù nhìn.

Đó cũng là một chứng cứ mâu thuẫn giữa thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ.

Đó lại là một tiếng chuông thức tỉnh số ít người Việt còn lòng chừng.

Đ.X.

Báo *Cứu quốc*, số 1875,
ngày 3-8-1951.

CÔNG LÝ CỦA MỸ

Chính phủ phản động Mỹ vừa bỏ tù nhiều đảng viên cộng sản, vì "có tội" tuyên truyền cộng sản.

Song Chính phủ Mỹ đối với bọn có tội ăn trộm, đánh cướp, buôn lậu, giết người, bắt cóc, tống tiền, thì thế nào?

Hôm 1-5-1951, ủy ban điều tra của Thượng nghị viện Mỹ vừa ra một bản báo cáo đầy 200 trang về vấn đề này và kết luận rằng: "Xã hội Mỹ không thể hoàn toàn tẩy sạch những tội ác có tổ chức".

Vì sao? Vì "bọn chỉ huy những tội ác ấy rất khôn khéo. Chúng mua chuộc các người đại biểu của pháp luật, của tòa án, của các tổ chức chính trị, các người tai mắt trong kinh tế, và các báo chí". Hơn nữa: "nhiều chủ nhà máy giúp cho chúng "phát tài" để chúng giúp họ trị công nhân và công chức, phá hoại các công hội về các cuộc bãi công".

Thế là rõ. Quốc hội Mỹ đã thừa nhận rằng những tổ chức chính trị, kinh tế, tài chính, pháp luật, báo chí của Mỹ thông đồng với lũ trộm cướp để ăn hối lộ và để trị những công nhân và công chức giác ngộ. Và vì vậy nên Mỹ không tẩy bọn trộm cướp đó.

D.X.

Báo *Cứu quốc*, số 1877,
ngày 6-8-1951.

LỜI KÊU GỌI NHÂN DỊP CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ NGÀY ĐỘC LẬP

Cùng đồng bào toàn quốc và kiều bào ở nước ngoài,

Cùng các chiến sĩ Vệ quốc quân, bộ đội địa phương và dân quân du kích,

Năm nay, chúc mừng Ngày Độc lập, chúng ta phải nhớ ơn những chiến sĩ đã hy sinh cho cách mạng để tranh lại độc lập, đang kháng chiến anh dũng để giữ gìn độc lập.

Tôi trân trọng thay mặt Chính phủ nghiêng mình trước linh hồn các liệt sĩ và thân ái gửi lời an ủi các thương binh, cựu binh cùng gia đình các liệt sĩ.

Tôi thay mặt Chính phủ khen ngợi và cảm ơn:

- Toàn thể quân đội đang anh dũng thi đua giết giặc lập công, giữ làng giữ nước;

- Đồng bào công nhân, nông dân, trí thức, tư sản, địa chủ yêu nước và tiến bộ đang thi đua tăng gia sản xuất, hăng hái kháng chiến;

- Các cán bộ chính quyền và đoàn thể không quản gian khổ thi đua làm tròn nhiệm vụ;

- Các cụ phụ lão và các cháu nhi đồng không quản tuổi già và sức yếu, đang cố gắng giúp những công việc ích nước lợi dân.

Nước ta là một bộ phận trong đại gia đình dân chủ thế giới. Nhân dân các nước bạn nhiệt liệt ủng hộ ta. Nhân dân nước Pháp

và nhân sĩ dân chủ thế giới cũng ủng hộ ta. Vì vậy, tôi thay mặt đồng bào, quân đội và Chính phủ tỏ lòng biết ơn.

Càng nồng nàn yêu Tổ quốc và biết ơn bạn hữu, chúng ta càng căm giận kẻ thù chung là thực dân cướp nước và bù nhìn phản nước.

Chúng ta quên sao được sự hung ác dã man của chúng!

Chúng đang tàn sát cha mẹ, vợ con, anh em ta, đốt phá mùa màng ta, triệt hạ làng mạc ta. Chúng đang gây ra biết bao tang tóc, khốn khổ cho nhân dân ta.

Chúng dùng chính sách lừa bịp, độc lập giả hiệu, để chia rẽ đồng bào ta, để dùng người Việt chống người Việt.

Chúng mưu cướp nước ta lần nữa, bắt đồng bào ta làm nô lệ lần nữa.

Đứng sau lưng thực dân và bù nhìn và làm thầy cho chúng là bọn can thiệp Mỹ.

Đối với kẻ thù không đội trời chung ấy, chúng ta phải kiên quyết kháng chiến, kháng chiến mạnh hơn nữa, mạnh hơn mãi, kháng chiến cho đến thắng lợi hoàn toàn.

So sánh tình trạng ngày bắt đầu kháng chiến với tình trạng ngày nay, mọi người đều nhận thấy rằng lực lượng ta tiến bộ rất nhiều. Chúng ta tiến bộ nhiều về mọi mặt: nội chính, ngoại giao, quân sự, kinh tế, văn hoá.

Có tiến bộ ấy là nhờ lòng yêu nước, nhờ sự hy sinh cố gắng của toàn dân.

Chiến sĩ trước mặt trận đã có lần nhin đói mà cố bám lấy giặc, để tiêu diệt giặc.

Đồng bào đi dân công, đặc biệt là phụ nữ và thanh niên, đã hăng hái tạm gác công ăn việc làm, xông pha mưa bom gió đạn, để giúp đỡ bộ đội trong mọi việc.

Toàn dân, người nghèo cũng như người giàu, đều xung phong góp của, góp công vào công cuộc kháng chiến.

Lực lượng kháng chiến phát triển rất mạnh là nhờ đồng bào ta hy sinh rất nhiều.

Nhưng thế chưa đủ. Ta nên nhớ rằng: cuộc kháng chiến của ta là trường kỳ và gian khổ, và càng gần thắng lợi càng nhiều khó khăn.

Giặc Pháp cướp nước ta, bù nhìn bán nước ta gần 100 năm. Hoạ thực dân cũng như một chứng bệnh trầm trọng. Muốn chữa bệnh ấy, ta phải thật gan dạ để chịu đau đớn khi mổ xẻ, phải có đủ thời giờ để bồi dưỡng lại sức, kết quả nhất định tẩy trừ được bệnh ấy. Công cuộc kháng chiến cũng như vậy.

Chiến sĩ ta vui vẻ hy sinh xương máu, đồng bào ta vui vẻ hy sinh mồ hôi nước mắt, vì ai cũng biết đó là hy sinh cho quyền lợi tối cao của Tổ quốc, của nhân dân, hy sinh cho hạnh phúc tương lai của con cháu, giống nòi.

Để kháng chiến lâu dài, đồng thời làm cho sự đóng góp của nhân dân được công bằng, để bồi dưỡng sức lực của nhân dân, Chính phủ đã thi hành những chính sách mới.

- Thống nhất quản lý kinh tế tài chính.

- Đặt một thứ thuế duy nhất cho nông dân là thuế nông nghiệp.

- Thu thuế công nghiệp, thương nghiệp để các nhà công, thương chia một phần đóng góp với nông gia.

- Thực hành chấn chỉnh biên chế, để bớt sự đóng góp cho dân, và thêm lực lượng vào công việc tăng gia sản xuất.

Những chính sách ấy đều nhằm vào ích lợi của nhân dân, ích lợi của kháng chiến, kiến quốc.

Lòng yêu nước và sự đoàn kết của nhân dân là một lực lượng vô cùng to lớn, không ai thắng nổi. Nhờ lực lượng ấy mà tổ tiên ta đã đánh thắng quân Nguyên, quân Minh, đã giữ vững quyền tự do, tự chủ. Nhờ lực lượng ấy mà chúng ta cách mạng thành công, giành được độc lập. Nhờ lực lượng ấy mà sức kháng chiến của ta càng ngày càng mạnh. Nhờ lực lượng ấy mà quân và dân ta quyết chịu đựng muôn nỗi khó khăn thiếu thốn, đói khổ, tang tóc, quyết một

lòng đánh tan quân giặc cướp nước. Nhờ lực lượng ấy mà với gậy tầm vông và súng hoả mai lúc đầu, chúng ta đã liên tiếp thắng địch. Riêng ở Bắc Bộ và chỉ trong 8 tháng, từ tháng 10 năm ngoái đến tháng 6 năm nay, ta đã thắng luôn mấy trận ở biên giới, ở trung du, ở sát lòng địch gần Hải Phòng và ở Ninh Bình, Phủ Lý, Hà Đông.

Nhờ lực lượng ấy mà chúng ta sẽ đuổi sạch thực dân Pháp ra khỏi đất nước ta, và lấy lại thống nhất và độc lập thật sự.

Nhưng tôi xin nhắc lại rằng: địch càng gần ngày bị tiêu diệt thì chúng càng liều mạng, càng hung ác, càng quỷ quyệt.

Vì vậy quân và dân ta quyết không được chủ quan, khinh địch, quyết không nên: khi không thắng thì nản, khi thắng lợi thì kiêu.

Trái lại, chúng ta phải càng thêm đề phòng cẩn thận, càng thêm kiên quyết, càng thêm chuẩn bị tinh thần và lực lượng để vượt mọi khó khăn và đối phó kịp thời với mọi hoàn cảnh. Mọi người, mọi ngành đều phải cố gắng thi đua, trước nhất là đồng bào nông gia phải thi đua làm cho mùa thắng lợi thật thắng lợi để giúp bộ đội ăn no đánh giặc. Bộ đội phải ra sức thi đua giết giặc lập công để làm cho đồng bào nông gia càng hăng hái thi đua tăng gia sản xuất.

Ăn no đánh mạnh, ta nhất định thắng.

Ta nhất định thắng vì cuộc kháng chiến của ta là chính nghĩa.

Ta nhất định thắng vì ta đoàn kết chặt chẽ, đồng tâm nhất trí, kiên quyết kháng chiến.

Ta nhất định thắng vì dân chủ toàn thể giới ủng hộ ta.

Trường kỳ kháng chiến nhất định thắng lợi!

Việt Nam độc lập, thống nhất muôn năm!

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 21,
ngày 16-8-1951.

BA HOA

Các ông Mỹ ở Hoa Thịnh Đốn (thủ đô Mỹ) cậy có đôla và bom nguyên tử hay nói ba hoa. Có mấy nghị viên nói trắng trợn rằng: "Thà tốn tiền trang bị cho vài triệu lính ngoại quốc để họ đi đánh, còn hơn để người Mỹ đi chết ở chiến trường".

Hôm cuối tháng 7, trong một phiên họp Quốc hội, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng lại nói: Mỹ có "giúp" các nước Tây Âu, mới có thanh niên các nước ấy làm bia đỡ đạn cho Mỹ. Y nói tiếp: "Mỹ xuất tiền trang bị cho binh sĩ các nước khác, không phải trang bị cho binh sĩ Mỹ. Chúng ta thà xuất tiền còn hơn xuất binh".

Nói xong, y thấy hơi quá lỗ bịch, bèn vội vàng xin xoá câu ấy đi. Chủ tịch ban Ngoại giao Mỹ cũng yêu cầu các báo chớ đăng câu ấy. Nhưng đã chậm rồi.

Đó cũng là *bệnh nói ba hoa*.

Cũng trong phiên họp ấy, Bộ trưởng Mỹ nói: "Tôi rất ngạc nhiên rằng nhân dân Mỹ đã ủng hộ lời đề nghị (đề nghị hoà bình ở Triều Tiên) của đại biểu Liên Xô một cách sốt sắng như thế. Điều đó chúng ta thật không ngờ đến".

Một câu nói của ông Malích đã được nhân dân Mỹ cùng nhân dân thế giới ủng hộ, lại làm cho cả phe đế quốc hoang mang.

Đó là *cách nói mác xít*.

Đ.X.

Báo Cứu quốc, số 1885,
ngày 17-8-1951

"THỰC DÂN" LÀ ĂN CƯỚP DÂN

Bọn thực dân đến đâu là ăn cướp dân đến đó. Chúng đến nước ta ăn cướp như thế, chúng đến nước khác cũng ăn cướp như thế. Thí dụ:

Ở Cônggô (châu Phi), 45 tên chủ đồn điền Pháp, mỗi tên cướp hàng vạn mẫu ruộng của dân bản xứ. Năm 1946, một tên Pháp chiếm một vùng mỏ, rộng 18 nghìn kilômét vuông, nó trả mỗi kilômét vuông... 2 xu!

Nhân dân các xứ da đen ngày càng giác ngộ và đấu tranh khá hăng. Đầu năm nay, dân xứ Gôn Cốt (Gold Coast), thuộc địa Anh, đấu tranh tợn. Thực dân Anh bèn bày ra một trò dân chủ giả hiệu, để lừa phỉnh dân. Chúng tổ chức một cuộc tuyển cử dân biểu, hồi tháng 3.

Kết quả là nhóm cách mạng của dân bản xứ thắng lợi to:

Trong 38 ghế đại biểu, họ tranh 36 ghế.

Lãnh tụ nhóm ấy là ông Numa Quamê (Nhruma Kwame), lúc đó đang ngồi tù. Sau cuộc thắng lợi ấy (ông cũng được bầu), thực dân Anh phải thả ông ra. Thắng lợi ấy rung động tất cả các thuộc địa châu Phi, và làm cho nhân dân da đen càng thêm hăng hái.

D.X.

Báo *Cửu quốc*, số 1887,
ngày 20-8-1951.

THƯ KHEN NGỢI BỘ ĐỘI THỪA THIÊN

Một lần nữa, Bác vui mừng và thân ái gửi lời khen ngợi cán bộ và chiến sĩ đã thắng trận ở Phú Vang.

Thắng lợi ấy chứng tỏ quân đội ta dũng cảm và tiến bộ nhiều.

Thắng lợi ấy một phần là nhờ sức đoàn kết và ủng hộ của nhân dân.

Vậy các chú chuyển lời Bác cảm ơn đồng bào.

Bác dặn các chú phải nhớ hai điều:

1. Chớ vì thắng lợi mà chủ quan khinh địch, phải luôn luôn cẩn thận và cố gắng để tranh thủ thắng lợi to hơn nữa.

2. Phải luôn luôn nhớ: du kích chiến tranh là chính. Vậy các chú phải giúp đỡ du kích chiến tranh phát triển và củng cố khắp các nơi.

Chào thân ái và quyết thắng

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cửu quốc*, số 1889,
ngày 22-8-1951.

KẺ CUỐP BỊ CUỐP

Các đế quốc Tây Âu, nhất là Anh và Pháp, quen đi cướp nước người ta.

Ngày nay, Anh bị đá ra khỏi Ấn Độ, Pháp đang bị ta đá ra khỏi Việt Nam. Hơn nữa, hai nước ấy đang bị Mỹ dùng làm như thuộc địa.

Do kế hoạch Mácsan, mà *kinh tế* của Anh và Pháp đã phụ thuộc vào kinh tế Mỹ. Vì Anh và Pháp mắc nợ Mỹ, mắc đến cổ cho nên *chính trị* hai nước ấy cũng bị Mỹ giật dây.

Về *quân sự*, còn tệ hơn nữa. 40 vạn lính Mỹ đóng ở Tây Âu. Hải, lục, không quân của Anh, Pháp và các nước Tây Âu đều dưới quyền chỉ huy của một người Mỹ làm Tổng tư lệnh.

Hơn 20 trường bay ở Anh bị Mỹ chiếm đóng. Khắp nước Pháp, *quân Mỹ chiếm đóng 29 địa phương*, trong số đó có 23 trường bay, 3 cửa bể to là Mácxây, Boócđô, Sécbua và 2 chỗ để bom nguyên tử ở Nim và Girông.

Thế là:

"Quen mồm cướp nước người ta,

Nước mình bị phỗng khóc mà ai thương".

D.X.

Báo *Cứu quốc*, số 1890,
ngày 24-8-1951.

THƯ GỬI ÔNG VŨ ĐÌNH DỘC

Gửi ông Vũ Đình Độc, (đại lý báo Cứu quốc ở Bình Ca).

Nhờ UBKCHC huyện Tự Do chuyển.

Cảm ơn ông đã gửi cho tôi 2 phiếu công trái cộng là 100 ki lô thóc. Tôi sẽ dùng làm giải thưởng. Vì giặc Pháp, ông đã phải tản cư vất vả, mà ông vẫn sốt sắng góp sức góp của vào công việc kháng chiến. Như thế là tốt lắm. Mong ông luôn luôn cố gắng và chúc ông mạnh khỏe.

Chào thân ái và quyết thắng

Tháng 8 năm 1951

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 1892,
ngày 27-8-1951.

THƯ GỬI BÀ MẸ CHIẾN SĨ PHẠM THỊ DƯỢC

Gửi bà mẹ chiến sĩ Phạm Thị Dược, khu Tự Tiến.
Nhờ UBKCHC huyện Yên Sơn (Tuyên Quang) chuyển.

Cám ơn bà cụ đã gửi cho tôi một phiếu công trái 100 ki lô thóc để làm giải thưởng thi đua sản xuất. Tôi mong các Mẹ chiến sĩ hăng hái đôn đốc đồng bào địa phương thi đua, để *vụ mùa thắng lợi* thành công tốt đẹp.

Chào thân ái và quyết thắng
Tháng 8 năm 1951
HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 1892,
ngày 27-8-1951.

THƯ GỬI CHÁU NGUYỄN THỊ LƯƠNG

Gửi cháu Nguyễn Thị Lương, ở bến dò Mộc, xã Minh Quang.
Nhờ UBKCHC huyện Bất Bạt chuyển.

Bác gửi lời khen cháu đã chịu khó đi mót lúa, bán lấy tiền để giúp bộ đội. Thế là *yêu nước*. Bác mong các cháu nhi đồng khác đều biết yêu nước như vậy. Bác khuyên cháu cố gắng học và làm việc, để tiến bộ nhiều. Bác cũng cảm ơn bố mẹ cháu biết dạy cháu yêu Tổ quốc, yêu bộ đội.

Bác hôn cháu
Tháng 8 năm 1951
BÁC HỒ

Báo *Cứu quốc*, số 1892,
ngày 27-8-1951.

MỸ ĐÃ PHÁ SẢN Ở CHÂU Á

Đuglát là một viên quan toà Tối cao pháp viện Mỹ, là một người chống cộng kịch liệt. Ba năm nay y đã 3 lần sang xem xét các nước châu Á. Vừa rồi, y viết một bài trong tạp chí Mỹ, có mấy đoạn như sau:

"Châu Á đang cách mạng. Một lực lượng sôi nổi từ dưới đáy lên, không có sức gì trong thế giới ngăn trở được nó. Bao nhiêu bom nguyên tử, bao nhiêu súng đạn và quân đội cũng không ngăn được làn sóng cách mạng ấy... Tinh thần độc lập lan tràn khắp châu Á. Các nước ấy có một mục đích chung là: chống ngoại quốc xâm lăng, chống phong kiến bóc lột ... Trong con mắt nông dân châu Á, Mỹ là bầu bạn của những thế lực hủ bại và phản động ấy ... Dù Mỹ đưa ra bao nhiêu súng đạn và đôla cũng không thể chống lại phong trào cách mạng ở các nước châu Á... Mỹ cần mở một mặt trận chính trị ở châu Á để chống cộng sản. *Chính sách Mỹ đã phá sản rồi*, không phải vì lực lượng võ trang của Nga, nhưng vì Mỹ đã bị hy sinh cho tư tưởng của bọn quân nhân, cho nên Mỹ trở nên yếu hèn bất lực".

- Cách mạng ở châu Á sôi nổi lan tràn.
- Súng, đạn, tiền bạc của Mỹ cũng vô dụng.
- Chính sách phản động của Mỹ thất bại hoàn toàn.

Đó là lời một lãnh tụ phản động Mỹ, chứ không phải lời của một người cộng sản nào.

Đ.X.

Báo *Cửu quốc*, số 1894,
ngày 29-8-1951.

TIỀN XƯƠNG MÁU

Chiến tranh xâm lược ở Việt Nam làm nhân dân Pháp và Việt chết người hại của, cho lũ tư bản thực dân "ngồi mát ăn bát vàng". Theo báo *Dân chúng* (Pháp, 27-2-1951), thì bọn này vừa được những món phụ cấp to như sau:

- Hăng cao su Đất Đỏ, 610 vạn đồng.
- Hăng cao su Cao Miên, 220 vạn đồng.
- Hăng canh tác vùng nhiệt đới (Culture tropicale), 180 vạn đồng.
- Hăng cao su Đông Dương, 950 vạn đồng.
- Địa ốc ngân hàng Đông Dương, 500 vạn đồng.
- Hăng Misolanh, 510 triệu phrăng.
- Mỏ than Đông Triều, 800 triệu phrăng.
- Mỏ ở Lào, 70 triệu phrăng.
- Hăng rượu Đông Dương, 1.700 triệu phrăng.
- Hăng cao su và cà phê Rốtxi (Rossi), 41 triệu phrăng.
- Nhà tu hành các bà phước Xanh Pôn dờ Sác-tơ-xơ (Saint Paul de Chartres), 85 triệu phrăng.

Đây cũng là một tài liệu tốt cho anh em vận động lính Pháp và nguy binh. Vì lính Pháp và nguy binh sẽ thấy rõ: họ hy sinh xương máu cho ai ?

Đ.X.

Báo *Cửu quốc*, số 1896,
ngày 1-9-1951.

CẦN TẮY SẠCH BỆNH QUAN LIÊU MỆNH LỆNH

Ai cũng biết bệnh quan liêu mệnh lệnh là nguy hiểm. Nhưng trong công tác thực tế, như trong việc tạm vay thóc chiêm vừa rồi, nhiều cán bộ ta còn mắc bệnh ấy. Miệng thì nói dân chủ, nhưng làm việc thì họ theo lối "quan" chủ. Miệng thì nói "phụng sự quần chúng", nhưng họ làm trái ngược với lợi ích của quần chúng, trái ngược với phương châm và chính sách của Đảng và Chính phủ.

Bệnh quan liêu mệnh lệnh tự đâu mà ra ?

Nguyên nhân bệnh ấy là:

Xa nhân dân : do đó, không hiểu tâm lý, nguyện vọng của nhân dân.

Khinh nhân dân: cho là "dân ngu khu đen", bảo sao làm vậy, không hiểu được chính trị, lý luận cao xa như mình.

Sợ nhân dân: khi có sai lầm, khuyết điểm thì sợ nhân dân phê bình, sợ mất thể diện, sợ phải sửa chữa.

Không tin cậy nhân dân: họ quên rằng không có lực lượng nhân dân, thì việc nhỏ mấy, dễ mấy, làm cũng không xong, có lực lượng nhân dân, thì việc khó mấy, to mấy, làm cũng được.

Không hiểu biết nhân dân: họ quên rằng nhân dân cần trông thấy lợi ích thiết thực (lợi ích gần và lợi ích xa, lợi ích riêng và lợi ích chung, lợi ích bộ phận và lợi ích toàn cuộc). Đối với nhân dân, không thể lý luận suông, chính trị suông.

Không yêu thương nhân dân: do đó họ chỉ biết đòi hỏi nhân

dân, không thiết thực giúp đỡ nhân dân. Thí dụ: họ yêu cầu nhân dân đóng góp, nhưng không biết giúp đỡ nhân dân tăng gia sản xuất, cải thiện sinh hoạt, để bồi dưỡng sức của, sức người của nhân dân.

Có nơi, bệnh quan liêu mệnh lệnh trầm trọng đến nỗi cán bộ lừa phỉnh dân, dọa nạt dân!

Bệnh quan liêu mệnh lệnh chỉ đưa đến một kết quả là: *hỏng việc*. Vì vậy, chúng ta phải mau mau chữa bệnh nguy hiểm ấy.

Cách chữa bệnh ấy gồm có một nguyên tắc là: *Theo đúng đường lối nhân dân* và 6 điều là:

Đặt lợi ích *nhân dân* lên trên hết;

Liên hệ chặt chẽ với *nhân dân*;

Việc gì cũng bàn với *nhân dân*, giải thích cho *nhân dân* hiểu rõ;

Có khuyết điểm thì thật thà tự phê bình trước *nhân dân*, và hoan nghênh *nhân dân* phê bình mình;

Sẵn sàng học hỏi *nhân dân*;

Tự mình phải làm gương mẫu cần kiệm liêm chính, để *nhân dân* noi theo.

Cán bộ Đảng và chính quyền ta đều sẵn lòng cầu tiến bộ, sẵn chí phụng sự nhân dân. Mong rằng anh chị em đều cố gắng thi đua dùng đơn thuốc này, (thuốc đắng dã tật), chữa hết bệnh quan liêu mệnh lệnh, để trở nên người cán bộ tốt, và làm cho công việc thu thuế nông nghiệp sắp tới đạt được kết quả mỹ mãn.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 23,
ngày 2-9-1951.

PHƯƠNG TÂY VÀ PHƯƠNG ĐÔNG

Viên quan ba Mỹ Vang Bang sắp phải sang Triều Tiên. Chị vợ can hấn chó đi. Can không được, chị ta bèn lấy dao đâm chồng bị thương nặng (Báo Mỹ 30-7-1951).

Sau khi nghe tin quân ta thắng trận, tên trưởng đồn Q.L. nhận được lệnh Pháp bắt phải ra trận. Vợ hấn can chó đi. Can không được, chị vợ bế con nhảy xuống sông tự tử. (Tin tức Nam Định 1-8-1951).

Hai tin trên chứng tỏ:

Phương Tây cũng như phương Đông, *mọi người đều oán ghét chiến tranh xâm lược*, mọi người đều mong muốn hoà bình.

Nội bộ của địch, thậm chí giữa vợ và chồng, rất *mâu thuẫn*. Đó là một nhược điểm rất to của địch.

Hai chị kia muốn chống chiến tranh xâm lược, nhưng không biết cách chống. Cách hay nhất để chống chiến tranh xâm lược là:

1) Nhân dân các nước bị xâm lược, như Việt Nam, Triều Tiên, thì phải đoàn kết chặt chẽ, kiên quyết kháng chiến, tiêu diệt đế quốc xâm lược.

2) Nhân dân các nước khác, thì đoàn kết chặt chẽ, phản đối chiến tranh, ủng hộ hoà bình.

C.B.

Báo Nhân dân, số 23,
ngày 2-9-1951.

THƯ GỬI LỚP CÁN BỘ CUNG CẤP

Thân gửi:

Các đồng chí giáo viên,

*Các đồng chí cán bộ phụ trách và
cán bộ học trò,*

Ban huấn luyện cung cấp.

Các đồng chí giáo viên đã có nhiều kinh nghiệm hiểu rõ tình hình, biết thấu những ưu điểm và khuyết điểm của học trò, sẵn lòng chịu khó dạy dỗ. Cho nên tôi chắc rằng ban huấn luyện sẽ có kết quả tốt đẹp.

Công việc cung cấp cũng quan trọng như việc trực tiếp đánh giặc trước mặt trận: Cung cấp đủ súng đạn, đủ cơm áo cho bộ đội thì bộ đội mới đánh thắng trận, điều đó rất rõ ràng dễ hiểu. Nhưng để làm cho đúng, thì phải có *một chính sách rõ rệt, một tư tưởng thấu suốt*.

Vì vậy, tôi tóm tắt nêu vài điểm sau đây để giúp các đồng chí nghiên cứu.

- Anh em đều đã có ít nhiều kinh nghiệm, nay lại hăng hái học hỏi. Khi trở về làm việc, cần phải áp dụng những điều đã học cộng với kinh nghiệm của mình vào công việc thực tế một cách khôn khéo, mềm dẻo, hợp với hoàn cảnh chứ không nên máy móc.

- Có người cho rằng cung cấp là một công việc tầm thường không được nêu danh nổi tiếng như ra trận đánh giặc, vì vậy không vui lòng làm. Nghĩ như thế là sai, sai to. Nếu mọi người đều ra mặt trận, thì bộ đội lấy gì mà ăn, lấy gì mà đánh?

Cách mạng cũng như một bộ máy, phải có phân công, người làm việc này, người làm việc khác, nhưng việc nào cũng cần thiết, cũng quan trọng. Thí dụ trong một cái đồng hồ, những cái kim thì chạy suốt ngày đêm, những chữ số thì suốt đời đứng một chỗ. Nếu những chữ số cũng muốn chạy như cái kim, hay là cái kim cũng muốn đứng lại như chữ số thì không thành cái đồng hồ nữa.

- Có người nói: Cán bộ cung cấp thường mang tiếng hủ hoá, mình không muốn mang tiếng, nên muốn đổi công tác. Nói như vậy là lầm, lầm to. Những kẻ hủ hoá là vì thiếu đạo đức cách mạng, đồng thời vì các cơ quan thiếu kiểm tra, thiếu phê bình và tự phê bình. Thiếu những điều đó thì bất kỳ làm công tác gì cũng dễ hủ hoá.

Vì vậy, cán bộ cung cấp càng phải làm kiểu mẫu cần, kiệm, liêm, chính. Các cơ quan cung cấp cần phải thực hành kiểm tra, phê bình và tự phê bình, để cải chính dư luận bảo rằng: cán bộ cung cấp thường hủ hoá.

- Có người lại e rằng: lề lối làm việc mới của cán bộ cung cấp có thể không ăn khớp với cách làm việc cũ của cán bộ chỉ huy.

Cán bộ cung cấp tiến bộ thì cán bộ chỉ huy ắt cũng tiến bộ. Những chính sách và đường lối Chính phủ đã định, thì cán bộ ngành nào cũng phải phục tùng.

- Nhiệm vụ chính của cán bộ cung cấp là *phụng sự* đại đa số bộ đội tức là *người bình nhì*, phải thương yêu săn sóc người bình nhì.

Cán bộ cung cấp như là người mẹ, người chị của người bình nhì.

Gần đây sẽ có *tiêu chuẩn* cung cấp mới. Nó sẽ giúp cho cán bộ cung cấp dễ làm việc hơn. Điều kiện cần thiết là cán bộ cung cấp phải biết rõ ràng số người mình phụ trách cung cấp.

Phải có kế hoạch đầy đủ, sổ sách rành mạch.

Phải thấy trước, lo trước.

Phải có sáng kiến và phải tháo vát.

Phải thật sự cần, kiệm, liêm, chính.

Phải khéo áp dụng những điều đã học và những kinh nghiệm đã có và sẽ có.

Như vậy, thì chắc anh em sẽ làm tròn nhiệm vụ, sẽ không phụ sự ân cần dạy bảo của các đồng chí giáo viên, để xứng đáng với sự tin cậy của Chính phủ, đoàn thể và bộ đội.

Chúc các đồng chí mạnh khoẻ và cố gắng.

Chào thân ái và quyết thắng

HỒ CHÍ MINH

Báo *Quân đội nhân dân*,
số 31, ngày 2-9-1951.

DA ĐEN NHƯNG LÒNG ĐỎ

Tờ báo to nhất của người da đen ở Mỹ là báo *Tin tức tỉnh Pítbốc (Pittsburg News)*, hôm 14-7 đăng một bức thư của 54 người lính da đen từ Triều Tiên gửi về. Họ viết: "Vì sao chúng tôi phải đi lính? Vì sao Mỹ đánh Triều Tiên? Nhiều người trong quân đội Mỹ và bố mẹ, vợ con, anh em mỗi người lính đều đặt câu hỏi ấy."

"Chúng tôi lính da đen ở đây cũng bị khinh rẻ như lúc ở nhà. Mẹ chúng tôi, con chúng tôi ở trong nước vẫn lưu ly cực khổ. Chúng tôi không có chút tự do nào. Thế thì chúng tôi hy sinh cho ai? ... Ở trong nước, chúng ta không được tự do, mà Chính phủ Mỹ muốn đưa tự do cho dân tộc khác chăng? Thật vô lý... Họ bắt lính da đen đi hy sinh ở châu Á, ở châu Âu mà trong nước chính chúng ta không được tự do, chúng ta phải lên tiếng. Nếu chúng ta đoàn kết thành một khối, thì chúng ta chắc chắn tranh được hoà bình và tự do, vì đoàn kết là sức mạnh...!".

Đế quốc Mỹ thường khoe khoang "tự do, dân chủ", song đối với 15 triệu người da đen ở Mỹ thì chế độ nô lệ vẫn còn. Nay đế quốc Mỹ lại mưu mở rộng chế độ nô lệ ấy đến toàn thế giới. Lời lẽ mộc mạc của những người lính da đen rất đúng.

6 năm trước đây, phát xít Đức cũng có tham vọng như Mỹ, chúng đã thất bại. Nay đế quốc Mỹ cũng có tham vọng như phát xít Đức, thì lực lượng dân chủ hoà bình thế giới sẽ làm cho chúng "đi đòi nhà ma".

Đ.X.

Báo *Cửu quốc*, số 1900,
ngày 7-9-1951.

THƯ TRUNG THU GỬI CÁC CHÁU NHI ĐỒNG

Các cháu yêu quý,

Trung thu trăng sáng như gương,

Bác Hồ ngắm cảnh, nhớ thương nhi đồng.

Sau đây Bác viết mấy dòng,

Gửi cho các cháu, tỏ lòng nhớ nhung.

Trước hết, Bác nói cho các cháu biết rằng: Bác thường nhận được thư nhi đồng ở vùng tạm bị chiếm, mách với Bác, thực dân và bù nhìn hung ác thế nào, các cháu ấy khổ sở thế nào và đấu tranh oanh liệt thế nào.

Những thư ấy làm cho Bác đau đớn, vì các cháu ấy bị dày dụa. Làm cho Bác vui lòng, vì các cháu ấy dũng cảm. Làm cho Bác và tất cả đồng bào càng căm ghét bọn thực dân và bù nhìn.

Bác cũng thường nhận được thư nhi đồng các nơi báo cáo thành tích thi đua.

Những thư ấy làm cho Bác rất vui vẻ.

Mồng 1-6 vừa rồi, cũng là ngày Tết của các cháu. Đó là một ngày Tết mới, chắc các cháu chưa hiểu nguyên do. Bác giải thích cho các cháu nghe nhé:

Ba năm trước (1949), Hội liên hiệp phụ nữ quốc tế định mỗi năm lấy ngày 1-6 làm ngày Tết cho nhi đồng thế giới. Muốn cho nhi đồng sung sướng, thì phải chống đế quốc chiến tranh. Vì vậy, Hội ấy đã đưa ra khẩu hiệu: "*Đấu tranh để giữ gìn hoà bình thế giới, để bảo vệ hạnh phúc cho nhi đồng*".

Như thế thì ai thương con, cháu đều phải chống chiến tranh để quốc, phải giữ gìn hoà bình.

Tháng 2 năm nay (1951), Hội ấy lại quyết định đẩy mạnh phong trào bảo vệ nhi đồng.

Hiện nay, Hội liên hiệp phụ nữ và Đoàn thanh niên nước ta đương lo tổ chức Ủy ban bảo vệ nhi đồng Việt Nam.

Thế là các chú, các anh trong bộ đội thì thi đua giết giặc, để bảo vệ các cháu.

Các chú, các anh, các chị ở hậu phương, thì thi đua tăng gia sản xuất để các cháu được ấm no.

Các cô, các thím, các anh ở Liên Xô, Trung Hoa, các nước bạn và các nước khác cũng lo nghĩ đến các cháu.

Vậy các cháu nên thế nào?

Các cháu phải *ghét*, ghét cay ghét đắng bọn thực dân Pháp, bọn can thiệp Mỹ, bọn Việt gian, bọn bù nhìn. Vì chúng nó mà ta khổ.

Các cháu phải *yêu*, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào, yêu lao động.

Các cháu phải *gắng*, gắng giúp đỡ thương binh và gia đình chiến sĩ, gắng giữ gìn vệ sinh và giữ gìn kỷ luật, gắng học hành.

Các cháu phải *đoàn kết*, đoàn kết giữa nhi đồng Việt Nam với nhau, đoàn kết giữa nhi đồng Việt Nam cùng nhi đồng Trung Quốc, Liên Xô, các nước bạn và nhi đồng thế giới.

Ngày nay, các cháu là nhi đồng. Ngày sau, các cháu là người chủ của nước nhà, của thế giới. Các cháu đoàn kết thì thế giới hoà bình và dân chủ, sẽ không có chiến tranh.

Các cháu phải *thi đua*, tùy theo sức của các cháu làm được việc gì có ích cho kháng chiến thì thi đua làm việc ấy.

Các cháu biết ghét, biết yêu, biết gắng, các cháu đoàn kết và thi đua như thế thì kháng chiến sẽ chóng thắng lợi, kháng chiến

thắng lợi thì trung thu sẽ vui vẻ hơn.

Thư Trung thu này, Bác nói chữ nhiều, và nói dài quá rồi. Cháu nào không hiểu thì hỏi các anh, các chị cắt nghĩa cho mà nghe.

Bác chúc các cháu vui khoẻ và cố gắng.

Bác gửi các cháu nhiều cái hôn.

BÁC HỒ

Báo *Cứu quốc*, số 1904,
ngày 12-9-1951.

ĐỂ THỰC HIỆN MƯỜI ĐIỀU GHI NHỚ CỦA HỘI VIÊN LIÊN ¹⁾

Mười điều ghi nhớ của hội viên Liên Việt là những điều chúng ta hoặc đã làm, hoặc đang làm.

Mười điều ấy xây dựng trên một nền tảng: *tư tưởng yêu nước*, và được thực hiện trong hai công việc: *kháng chiến và kiến quốc*. Cho đến ngày nay, về hai công việc đó, chúng ta đã đạt được kết quả khá. Nhưng chúng ta làm có bề *rộng* mà thiếu bề *sâu*, hình thức nhiều mà nội dung ít. Vì vậy, Mặt trận nhắc nhở để chúng ta làm *thiết thực* hơn nữa.

Làm thế nào? Trước hết, phải nâng cao lòng nồng nàn *yêu nước, ghét địch* của mọi người dân. Lòng yêu nước, ghét địch đó, dân ta sẵn có, nhưng cần lấy những việc thời sự chính trị hàng ngày để bồi đắp và phát triển thêm, để nâng cao giác ngộ *chính trị* của nhân dân. Làm thế nào cho mỗi người dân luôn luôn tự hỏi: *Tôi phải làm gì để thực hiện lòng yêu nước, ghét địch* ? Lúc đó mới là lúc tư tưởng yêu nước thấm nhuần cả mọi người, và mọi người muốn hành động một cách thực tế.

Yêu nước thì phải thi đua. Tư tưởng yêu nước phải tỏ ra trong công việc thực tế, trong *Thi đua ái quốc*. Từ nay, chúng ta phải sửa đổi ít nhiều trong công việc thi đua, làm cho phong trào thi đua *sâu* hơn và *thiết thực* hơn nữa.

Nên lấy những đơn vị nhỏ làm đơn vị thi đua. Mỗi người, mỗi nhà, mỗi lớp học, mỗi tiểu đội, mỗi bộ phận nhà máy, v.v. sẽ do tình hình thực tế và khả năng cố gắng của mình mà đặt kế hoạch thi

1) Xem thêm trang 528 tập này.

đua. Đã có kế hoạch, thì phải ra sức làm cho kỳ được, và đúng kỳ hạn.

Kế hoạch thi đua cần bao gồm 3 điểm: thí dụ kế hoạch của một đồng bào nông dân, về *chính trị* thì giữ bí mật, phòng gian, nộp thuế nông nghiệp; về *công tác* thì ra sức bón phân, làm cỏ, để hoàn thành vụ mùa thắng lợi; về *học tập* thì lo học hỏi thêm, giúp thủ tiêu nạn mù chữ trong làng. Ba việc đó chẳng những không ngăn trở nhau mà còn phải gắn liền với nhau.

Kế hoạch từng gia đình, từng nhóm phải đem ra bàn bạc kỹ, phải *dân chủ*, nghĩa là làm cho mọi người đều hiểu, mọi người đều vui lòng nhận và quyết tâm làm kỳ được. Có như thế, kết quả mới đầy đủ, tốt đẹp.

Kế hoạch thi đua phải thiết thực, rõ ràng, đúng mực, giản đơn.

Những điều nên tránh là: Không nên đặt nhiều việc quá, mức cao quá, rồi làm không được thì sẽ nản lòng. Không nên chép của nhau, kế hoạch của người nào hoặc nhóm nào phải do người ấy, nhóm ấy *tự động, tự giác, tự nguyện* làm lấy. Không nên bao biện như cán bộ tự mình đặt kế hoạch rồi đem đọc qua trước hội nghị để mọi người giơ tay "tán thành". Thế là cách làm quan liêu, hình thức, sẽ không có kết quả.

Những điều cần làm là: khi đặt kế hoạch, nên bàn bạc kỹ. Khi đã nhận kế hoạch, nên công bố đường hoàng, chép và dán lên tường để luôn luôn trông thấy, ghi nhớ và luôn luôn cố gắng.

Cán bộ cần luôn luôn khuyến khích, giúp đỡ, kiểm tra, sửa chữa hoặc bổ sung kịp thời. Tuỳ công việc mà định kỳ hạn tổng kết kinh nghiệm, khen thưởng hoặc phê bình.

*

* *

Mười điều ghi nhớ của hội viên Liên Việt không phải là những khẩu hiệu chỉ để hô cho kêu, dán cho đẹp. Có thể nói: đó là tóm tắt chính cương kháng chiến kiến quốc của Mặt trận. Mọi người, mọi nhóm, mọi ngành cần dựa theo mười điều ấy, tuỳ hoàn cảnh và

công việc thực tế của mình mà đặt *kế hoạch riêng để thực hiện*.

Mặt trận Liên - Việt cũng như *quân đội*. Quân đội đó gồm hơn mười triệu công, nông, thương, học, binh, phụ nữ, thanh niên, nhi đồng. Đó là một lực lượng to lớn.

Nói quân đội phải nói đến *kỷ luật*. Mặt trận Liên Việt có kỷ luật tự giác, kỷ luật yêu nước, mà mọi người tình nguyện tuân theo. Với kỷ luật ấy, Mặt trận đòi hỏi mọi người làm tròn nhiệm vụ của mình bằng cách thực hiện *Mười điều ghi nhớ*.

Mỗi chiến sĩ trong đội quân to lớn của Mặt trận làm tròn nhiệm vụ của mình, thì thực dân Pháp và can thiệp Mỹ nhất định bị lực lượng vô cùng vô tận của dân ta đánh bại. Mà muốn cho mọi người làm tròn nhiệm vụ, cán bộ Đảng và chính quyền cần biết lãnh đạo thiết thực và xung phong làm gương mẫu.

C.B.

Báo Nhân dân, số 25,
ngày 13-9-1951.

THƯ GỬI CÁC NGUY BINH

Tôi đã nhận được thư 300 nguy binh công giáo bị bắt trước mặt trận, xin tha.

Tôi cũng đã nhận được thư của những nhóm nguy binh khác, hứa hẹn.

Tôi trả lời như sau:

- Một mặt, vì các người chưa hiểu rằng: giặc Pháp đang mưu mô cướp nước ta, bù nhìn Bảo Đại đang mưu bán nước ta. Kháng chiến là cốt làm cho nước ta được độc lập thực sự, cho nhân dân được tự do, đồng thời cho đồng bào công giáo được tự do thờ Chúa.

- Một mặt khác, các người hoặc bị giặc Pháp và bù nhìn ép buộc, hoặc bị chúng lừa phỉnh mà đi lính cho chúng, chống lại Tổ quốc. Nhưng các người cũng là máu đỏ da vàng, khi đã hiểu thì chắc không ai nỡ lòng làm nanh vuốt cho giặc, chống lại Tổ quốc, để mang tiếng xấu muôn đời.

Tuy các người đã phạm tội nặng là cầm súng chống lại Tổ quốc, song Chính phủ kháng chiến độ lượng khoan hồng, thương hại các người như những đứa con lầm đường, cho nên nặng về giáo dục nhẹ tay xử phạt, để dìu dắt các người bỏ đường tà, theo đường chính.

Vì lẽ đó, đối với những nguy binh đã bị bắt và đã biết tội, thì Chính phủ sẽ dần dần tha thứ cho về với cha mẹ, vợ con.

Đối với những nhóm nguy binh có thư hứa hẹn, thì tôi có lời khuyên răn và dặn dò: anh em phải cẩn thận, sẽ có cán bộ kháng chiến liên lạc và hướng dẫn anh em.

Đối với tất cả nguy binh, thì Chính phủ sẽ khoan hồng những người sớm quay về với Tổ quốc, sẽ trọng thưởng những người và những nhóm đại tội lập công ¹⁾.

Nguy binh cũng là con dân nước Việt, nhưng vì đại mà đi lầm đường, cho nên tôi và Chính phủ sẵn sàng tha thứ những người sớm biết lỗi và quay về với đại gia đình kháng chiến.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 1915,
ngày 28-9-1951.

1) Lập công lớn để chuộc tội.

MUỐN NO, PHẢI LO LÀM RUỘNG

Nước ta có thi đua ái quốc. Trung Quốc cũng có thi đua ái quốc. Xin kể vài kinh nghiệm *thi đua ở nông thôn* Trung Quốc, để đồng bào ta nghe.

Thi đua lấy *tinh thần yêu nước* làm gốc. Thi đua rộng và sâu. Thi đua nhà này với nhà khác, tổ này với tổ khác, làng này với làng khác. Trong một mùa, chia làm mấy đợt thi đua nhỏ, như cày bừa, chọn giống, bón phân, làm cỏ, gặt hái, nộp thóc thuế, v.v..

Trong chương trình thi đua, có kế hoạch chống lụt, hạn, sâu bọ. Nhờ vậy, tỉnh Hà Bắc tuy bị hạn, mà vẫn được mùa.

So với năm ngoái, năm nay, số ruộng tăng thêm từ 1 đến 4 lần, cày sâu thêm một tác. Kết quả là thu hoạch nhiều hơn mức đã định.

Mùa gần xong, thì kiểm tra, so sánh, tổng kết kinh nghiệm, và chuẩn bị thi đua mùa sau.

Thi đua không những thêm mức thu hoạch của nhân dân, mà còn nâng cao trình độ kỹ thuật, tổ chức và chính trị của nhân dân nữa. Thí dụ: Huyện Đại Danh (Hà Nam) ngoài 14.500 tổ đổi công, còn có 180.000 nông dân tham gia thi đua. Trong công cuộc chống Mỹ, giúp Triều, nông dân rất hăng hái.

Lãnh đạo thi đua là nông hội, còn Ủy ban và các đoàn thể địa phương thì ra sức giúp.

Việc anh em Trung Quốc làm được, thì ta nhất định cũng làm được.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 27,
ngày 1-10-1951.

MƯỜI KHÓ KHĂN CỦA PHÁP

Có thể nói: Pháp bám lấy Mỹ mà sống, nóng lấy Mỹ mà chết. Chết là vì Mỹ vừa cho Pháp ăn cầm chừng, vừa bóp cổ Pháp.

Xem địa đồ Pháp, thấy rõ những nơi quan trọng đều bị quân đội Mỹ chiếm làm căn cứ. Quân đội Pháp ở dưới quyền chỉ huy của một tên tướng Mỹ. Chính trị, kinh tế, ngoại giao của Pháp đều do Mỹ giật dây!

Sau Đại chiến thế giới thứ hai, Pháp là một nước dân cùng tiền cạn. Trước hết, Mỹ dùng kế hoạch Mácsan lừa Pháp vào vòng kinh tế. Tiếp theo, Mỹ dùng Công ước Đại Tây Dương lừa Pháp vào vòng quân sự. Mỹ bắt buộc Pháp dốc hết lực lượng để tăng binh bị. Do đó, *kinh tế Pháp ngày càng xác xơ*.

Công nghiệp phá sản : năm 1947, ở Pháp có 1.578 nhà phá sản; năm 1948, có 2.654 nhà; năm 1949, có 4.565 nhà; năm 1950, có 6.168 nhà.

Ngân hàng thiếu hụt: Số thu là 2.104 nghìn triệu phrăng; số chi là 3.004 nghìn triệu phrăng.

Thuế ngày càng nặng: 1.850 nghìn triệu phrăng (nặng gấp 4 năm 1947).

Nợ ngày càng nhiều: Nợ ngoài nước 1.282 nghìn triệu phrăng. Nợ trong nước 2.910 nghìn triệu phrăng (nhiều gấp 4 năm 1947).

Sản xuất ngày càng sút: năm 1950, tiền vốn dùng vào việc sản xuất là 712.100 triệu phrăng; năm 1951, chỉ có 35.500 triệu phrăng (nhưng tiền vốn dùng vào công nghiệp binh bị lại tăng đến 240 phần 100).

Buôn bán ngày càng kém: năm 1947, hàng hoá chiếm gần 72 phần trăm số xuất khẩu. Năm 1950, hàng hoá chỉ chiếm 40 phần trăm thôi.

Nạn lạm phát giấy bạc ngày càng to: năm 1947, giấy bạc lưu hành ở Pháp chỉ có 730 nghìn triệu phrăng, mà tháng 6 năm nay lên đến 1.842 nghìn triệu phrăng.

Sinh hoạt ngày càng đắt: trước trung tuần tháng 8, giá bánh mì 10 phrăng 1 cân. Từ hạ tuần tháng 8, tăng lên 14 phrăng 1 cân. Giá các thứ khác cũng đều tăng như vậy. Mỗi người một tháng ít nhất cũng phải tốn hơn 20.000 phrăng mới sống được.

Thất nghiệp ngày càng nhiều: cuối năm 1947, chỉ có 5 vạn công nhân thất nghiệp, nay tăng đến 50 vạn người.

Những khó khăn ấy làm cho tiền đồ của nước Pháp rất đen tối. *Cuộc chiến tranh bẩn thỉu ở Việt Nam* lại làm cho tai nạn của Pháp thêm nghiêm trọng. Tổng thống Pháp phải công nhận rằng: Mỹ cho Pháp vay 2.200 triệu đôla, mà Pháp đã tốn vào cuộc chiến tranh ở Việt Nam 2.450 triệu. Bộ trưởng Quốc phòng Pháp công nhận rằng: năm nay, Pháp tiêu vào chiến tranh Việt Nam 153.000 triệu phrăng.

Tên phản động nổi tiếng Mỹ là Bulít (W.Bullit) vừa rồi đã phải than phiền rằng: "Mỗi năm, trong chiến tranh ở Việt Nam, Pháp tốn hơn 450 triệu đôla, chết hơn 7.000 lính, và 400 quan (tức là số cán bộ Pháp huấn luyện được trong một năm). Nhưng Pháp không tiến bộ gì cả. Thậm chí Sài Gòn cũng bị ném lựu đạn và bị bộ đội của ông Hồ Chí Minh nã súng cối vào... Pháp không thể thắng được".

Vì tình hình khó khăn ấy, mà sau 55 ngày tổng tuyển cử, Pháp mới ý ạch lập được chính phủ, một chính phủ bấp bênh, do 3 đảng yếu nhất trong Quốc hội hùn lại. Người ta mỉa rằng: Chính phủ ấy cũng như 3 con đĩ "đồng sàng, dị mộng" (chung một giường mà khác mộng). Và nhiều người đoán rằng: Chính phủ ấy chỉ sống đến hạ tuần tháng 10 thôi. Vì lúc đó Quốc hội Pháp sẽ họp lại, và chính

phủ đó sẽ phải cút đi.

Cái gì không lợi cho địch tức là có lợi cho ta. Trong lúc địch đang sa lầy vì gặp nhiều khó khăn, (khó khăn của địch là khó khăn trong lúc suy đồi, lúc nhào xuống dốc), ta cố gắng vượt qua những khó khăn của ta (khó khăn của ta là khó khăn trong lúc phát triển, khó khăn lên dốc, kiên quyết thì giải quyết được), thì ta nhất định thắng lợi.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 27,
ngày 1-10-1951.

KHỐC THAN KHÔN XIẾT SỰ TÌNH

Hôm 6-9, Phó Thủ tướng Pháp là Maye thở than với các nhà báo Mỹ:

"Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Pháp chưa lại sức thì đã phải mang một gánh quá nặng là binh bị. Pháp đã mất vào cuộc chiến tranh ở Việt Nam hơn 30.000 binh sĩ và năm nay phải hao tốn vào đó 1.000 triệu đôla, tức là gấp đôi số tiền Mỹ cho Pháp và các thuộc địa Pháp vay.

"Về binh bị, Pháp chịu nặng hơn các nước trong khối Đại Tây Dương. Mà lương bổng lính Pháp thì không bằng nửa lương bổng lính Mỹ.

"Sức sản xuất của Pháp không bằng 1 phần 3 của Mỹ. Mà dân Pháp thì phải đóng thuế nặng hơn, hy sinh nhiều hơn, tiền công ít hơn tiền công người Mỹ...".

Lời của Phó Thủ tướng Pháp thật là:

"Một lời cay đắng, đôi giòng lệ rơi". Nó đã chứng tỏ tình hình vô cùng khốn đốn của Pháp. Nó lại chứng tỏ cuộc chiến tranh phi nghĩa ở Việt Nam đã làm cho Pháp "người chết của hết, tiền mất tật mang".

Kết luận là:

Bọn cướp nước đã gần ngày quỵ xuống,

Nhân dân ta phải hăng hái tiến lên!

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 28,
ngày 11-10-1951.

ĐẾ QUỐC PHÁP NGUY

Ở nước Pháp, thì tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, rối beng.

Ở các thuộc địa, thì Maroc đòi độc lập, Angiêri đòi tự trị...

Hôm 6-8-1951, hơn 1.000 đại biểu của Đảng Cộng sản và các đảng phái, đoàn thể yêu nước đã khai hội, thành lập *Mặt trận dân tộc thống nhất* của nhân dân Angiêri. Hội nghị đã cử một Ban Chấp hành gồm 30 vị, và đã ra một bản tuyên ngôn:

- Đòi xoá bỏ cuộc tẩy chay củ giả hiệu hôm 17-6-1951.
- Đòi quyền tự do tư tưởng, tự do tổ chức, tự do làm báo chí.
- Đòi thả các chính trị phạm.
- Chống chính sách khủng bố của Pháp, v.v..

Mặt trận ấy lấy tên là *Mặt trận giữ gìn quyền tự do*.

Các đoàn thể và báo chí tiến bộ Angiêri ủng hộ cuộc kháng chiến của ta, anh em công nhân bến tàu Angiêri đã có phen bãi công chống các tàu Pháp chở vũ khí và quân đội sang nước ta... Cho nên phong trào dân chủ Angiêri và ở các thuộc địa khác đều là đồng minh của ta. Ta có bạn đồng minh khắp bốn bể, năm châu, cho nên ta nhất định thắng lợi.

Đ.X

Báo *Cứu quốc*, số 1927,
ngày 15-10-1951.

DIỆN MÙNG NGÀY THÀNH LẬP CHÍNH PHỦ LÀO ĐỘC LẬP

Gửi Hoàng thân Xuphanuvông ,

Thủ tướng Chính phủ Lào độc lập (Pathét Lào),

Thưa Ngài,

Nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập Chính phủ Pathét Lào, tôi trân trọng chúc Ngài và chúc nhân dân Lào đạt được nhiều thành công lớn lao trong cuộc chiến đấu chống thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ. Tôi xin thay mặt nhân dân Việt Nam tỏ tình đoàn kết với nhân dân Lào; tình đoàn kết thân ái đó sẽ mỗi ngày một tăng cường trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù chung và là điều kiện căn bản cho cuộc thắng lợi chắc chắn của chúng ta.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 29,
ngày 18-10-1951.

15 VẠN LÍT MÁU

Triều Tiên có hơn hai mươi triệu người.

Mỹ có hơn 140 triệu người. Hai nước cách nhau 1 vạn cây số. Mỹ sợ Triều Tiên xâm lược, bèn phái thủy, lục, không quân sang đánh Triều Tiên. Mỹ tưởng rằng độ 5, 7 tháng thì nuốt sống được Triều Tiên.

Song toàn dân Triều Tiên, già trẻ gái trai, sĩ nông công thương, đoàn kết thành một khối, thành một nắm tay sắt khổng lồ. Cùng với quân chí nguyện Trung Quốc, nắm tay sắt khổng lồ của Triều Tiên đã giáng cho Mỹ những đám "chí tử".

Sau một năm chiến tranh (tháng 6 vừa qua), Mỹ đã công nhận rằng: Mỹ, bù nhìn, Anh, Pháp, Xiêm và mười mấy nước lâu la Mỹ đã mất ở Triều Tiên hơn 50 vạn binh sĩ chết và bị thương.

Hôm 19-2, Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ tên là Mácsan nói: *"Mỗi tháng Mỹ cần 15 vạn lít máu để chữa cho lính Mỹ bị thương ở Triều Tiên"*.

Nghe các thầy thuốc nói: một lít máu có thể chữa cho 2 người bị thương nặng.

Thế là mỗi tháng 30 vạn lính Mỹ bị thương. Đó là không kể lính Mỹ chết, không cần máu nữa.

Trong cuộc xâm lược ở Triều Tiên, mỗi năm Mỹ tốn 2 vạn 7.762 triệu đôla, chết hàng chục vạn thanh niên, để rồi mua một cái thất bại đau đớn. *Vì nhân dân Triều Tiên nhất định thắng lợi.*

D.X.

Báo *Cứu quốc*, số 1931,
ngày 20-10-1951.

QUYỀN TỰ DO CỦA MỸ

Ông Giaricô, Ủy viên trong Ban Khoa học Văn nghệ toàn quốc Mỹ nói:

"Cha tôi dạy tôi yêu nước, thật thà lo lắng đến nhân dân và tương lai của nước.

Ngày nay chữ "tự do" và chữ "nước Mỹ" khác nhau. Vì sao? Người ta nói: Vì cộng sản. Người ta nói: Muốn ngăn cản chiến tranh, thì phải chuẩn bị chiến tranh. *Người ta bắt chúng tôi trung thành với tư bản, chứ không phải trung thành với Tổ quốc Mỹ.* Người ta bắt chúng tôi tỏ lòng yêu nước bằng cách tán thành chiến tranh để tiêu diệt nhân loại... Chúng tôi những người khoa học, văn nghệ bị thải và bị hăm dọa, chúng tôi vẫn tiếp tục nghiên cứu, phát minh, sáng tác. Chúng tôi sẽ sáng tạo cho nước Mỹ một nền văn học nhân dân thật sự...".

Ông Giaricô nói như vậy trước mặt "Ban điều tra những hoạt động chống Mỹ".

Ban này bảo: "Không được ghi những lời ấy vào biên bản và mời ông Gia vào nhà tù!".

Hiện nay, hơn 100 vị giáo sư và một số đông văn nghệ sĩ nổi tiếng, chỉ vì chống chiến tranh mà bị ở tù.

Văn minh thay, tự do thay, nước Mỹ vậy ôi!

D.X.

Báo *Cứu quốc*, số 1933,
ngày 23-10-1951.

BÀI NÓI CHUYỆN TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TRUNG CẤP QUÂN ĐỘI

Hôm nay Bác đến thăm, thấy các chú khoẻ mạnh, học tập có kết quả, Bác mừng. Bác nói chuyện với các chú bảy điểm:

I. CUỘC KHÁNG CHIẾN CỦA TA TRƯỜNG KỲ GIAN KHỔ NHƯNG NHẤT ĐỊNH THẮNG LỢI

1. Ngày xưa tổ tiên ta đã phải kháng chiến trường kỳ mới thắng được ngoại xâm.

Đời Trần phải kháng chiến ba lần mới đuổi được quân Nguyên. Đời Lê kháng chiến một lần nhưng phải mười năm mới đuổi được quân Minh.

Gần đây các nước bạn chúng ta cũng phải kháng chiến trường kỳ mới thắng được ngoại xâm. Liên Xô phải kháng chiến từ năm 1917 đến năm 1922 mới đuổi được bọn đế quốc ra ngoài. Xong rồi còn phải tranh đấu chống bọn Tơrốttxki. Phải có mấy kế hoạch 5 năm liên để xây dựng đất nước. Trong Đại chiến thứ hai, phải đánh nhau với phát xít Đức năm năm mới giành được thắng lợi. Trung Quốc phải kháng chiến ba mươi năm mới diệt được bọn phản động trong nước và đuổi được bọn đế quốc xâm lược bên ngoài.

Cuộc kháng chiến của ta là tiếp tục cuộc Cách mạng Tháng Tám. Cũng như cuộc kháng chiến của Liên Xô và Trung Quốc, cuộc kháng chiến của ta phải trường kỳ mới giành được thắng lợi.

2. Cuộc kháng chiến của ta hết sức gian khổ.

Địch càng thất bại lại càng hung ác. Địch như con thú dữ sắp chết sẽ lồng lên cắn xé ta hơn trước. Nên càng gần thắng lợi lại càng gian khổ.

Trên thế giới lúc này, phe phản dân chủ đang chống lại cách mạng dân chủ. Đế quốc Mỹ và Anh đang ra sức giúp thực dân Pháp. Vì vậy, chúng ta càng khó khăn gian khổ hơn. Cũng như cuộc kháng chiến của Liên Xô và Trung Quốc, cuộc kháng chiến của ta hết sức gian khổ nhưng nhất định thắng lợi.

3. Cuộc kháng chiến của ta nhất định thắng lợi.

Hiện nay phe đế quốc ngày càng xuống dốc, lực lượng dân chủ ngày càng lớn mạnh. Sau Đại chiến thứ hai, Mỹ đưa bom nguyên tử ra dọa thế giới. Vừa rồi Liên Xô tuyên bố cũng có bom nguyên tử, nhưng bao giờ cũng bằng lòng huỷ bỏ bom nguyên tử và cấm dùng bom nguyên tử. Cách mạng Trung Quốc thành công làm lực lượng dân chủ mạnh hơn lực lượng đế quốc.

Từ chiến dịch Biên giới, địch thất bại nhiều trận lớn, ta thắng nhiều trận lớn. Rồi đây ta còn gặp nhiều khó khăn hơn trước nhưng nhất định sẽ giành được thắng lợi cuối cùng.

Tổ tiên ta đã thắng lợi, Liên Xô, Trung Quốc đã thắng lợi, dân chủ mới trên thế giới thắng lợi, nhất định ta sẽ thắng lợi.

Cuộc kháng chiến của ta là trường kỳ, gian khổ, nhưng nhất định thắng lợi. Các chú phải thấm nhuần và làm cho toàn thể bộ đội, đồng bào thấm nhuần như vậy. Có như thế mới tin tưởng mà vượt mọi khó khăn để giành thắng lợi cuối cùng.

II. CÁN BỘ TA CÒN KHUYẾT ĐIỂM

Từ khi bắt đầu kháng chiến đến nay, nhân dân ta tiến bộ, quân đội ta tiến bộ. Cũng do tiến bộ đó ta mới thấy lộ ra nhiều khuyết điểm. Những khuyết điểm đó là khuyết điểm trong lúc trưởng thành. Nhưng vẫn là những khuyết điểm cần sửa chữa.

Cán bộ ta cũng còn nhiều khuyết điểm. Mấy hôm nay các chú tự phê bình kiểm thảo đã tìm ra nhiều khuyết điểm khá lớn. Khuyết điểm nào cũng có hại. Chỉ lấy một bệnh cá nhân mà nói cũng rõ tai hại của nó.

Chỉ vì cá nhân chủ nghĩa mà sinh ra tham ô hủ hoá. Đó là chỉ biết mình, không biết đến quần chúng. Là chỉ lo cho mình được sung sướng mà không nghĩ đến đội viên, nhân dân còn khổ sở.

Chỉ vì cá nhân chủ nghĩa mà sinh ra vô kỷ luật, thiếu kiên quyết chấp hành mệnh lệnh. Do đó mà đáng lẽ thắng to thì chỉ giành được thắng nhỏ và thắng rồi không phát triển được. Quân đội ta là quân đội dân chủ, nhưng dân chủ không phải là không có mệnh lệnh. Mỗi mệnh lệnh đưa xuống, cấp trên đã thảo luận cân nhắc kỹ càng nên cấp dưới phải tuyệt đối phục tùng và kiên quyết chấp hành, nhất là lúc tác chiến.

Chỉ vì cá nhân chủ nghĩa mà sinh ra thiếu tin tưởng, không quyết tâm khắc phục khó khăn. Mọi việc đều khó khăn. Đánh giặc lại càng khó khăn hơn. Nếu dễ thì ai làm cũng được. Không phải chờ đến các chú. Vì vậy gặp khó khăn phải cố vượt cho bằng được thì nhất định thắng lợi.

Các chú đã tự phê bình kiểm thảo thấy được khuyết điểm trên. Thấy được khuyết điểm là một bước tiến bộ. Nhưng mới chỉ là bước đầu. Thấy rồi phải lo sửa. Đang sửa thì phải sửa cho hết. Đã sửa rồi thì phải giữ mình đừng để mắc phải nữa.

III. HỌC TẬP CHÍNH TRỊ VÀ QUÂN SỰ

Phải cố gắng học tập về mọi mặt chính trị, quân sự.

Phải học tập chính trị: Quân sự mà không có chính trị như cây không có gốc, vô dụng lại có hại. Quân đội ta là quân đội nhân dân. Nhân dân có Đảng lãnh đạo, Đảng có chính cương, chính sách. Đã là quân đội nhân dân thì phải học chính sách của Đảng.

Đại đa số đội viên ở nông dân mà ra. Nông dân cho ta ăn mặc, nông dân đắp đường cho ta đi, nông dân chuyên chở lương thực,

súng đạn ra mặt trận cho ta giết giặc. Thế mà không biết chính sách nông dân của Đảng là quên gốc. Anh em thì ở bộ đội nhưng gia đình thì ở nông thôn. Quyền lợi gia đình của anh em, anh em phải hỏi mình, mình tị thì cũng rầy. Vì vậy phải học chính sách nông thôn của Đảng và của Chính phủ. Ngay bây giờ phải học chủ trương về thuế nông nghiệp, không học là một khuyết điểm to.

Học tập chính cương, chính sách của Đảng cho hiểu mà làm cho đúng tức là thực hành chủ nghĩa Mác - Lênin.

Chính cương và chính sách của Đảng đối với công việc kháng chiến và kiến quốc là áp dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh của cách mạng ta.

Riêng về các chú, chính trị biểu hiện ra trong lúc đánh giặc. Học chính cương, chính sách rồi thì phải thực hiện. Nếu thuộc lâu mà không biết đánh giặc thì vô dụng. Cho nên các chú phải học tư tưởng chiến lược, chiến thuật, học cách dạy bộ đội đánh giặc, học phương pháp chỉ huy chiến đấu, v.v.. Tóm lại là học để nâng cao trình độ của người chỉ huy.

IV. HỌC TẬP KINH NGHIỆM CÁCH MẠNG CỦA CÁC NƯỚC ANH EM

Cách mạng của nước ta cũng như ở Liên Xô, Trung Quốc, muốn thành công phải theo chủ nghĩa Mác - Lênin. Cho nên phải học chủ nghĩa Mác - Lênin để hiểu mà áp dụng.

Chúng ta may mắn ở gần Trung Quốc, cách mạng Trung Quốc có nhiều điểm giống cách mạng ta. Đảng Cộng sản Trung Quốc đứng đầu là Mao Chủ tịch thấm nhuần chủ nghĩa Mác - Lênin, đã áp dụng rất tài tình vào hoàn cảnh Trung Quốc, đã làm cho cách mạng Trung Quốc thành công vĩ đại.

Nhân dân giải phóng quân Trung Quốc được Đảng Cộng sản Trung Quốc và Mao Chủ tịch trực tiếp xây dựng, đã đánh thắng Tưởng Giới Thạch, đuổi được đế quốc ra ngoài, đang cùng Quân đội nhân dân Triều Tiên tiêu diệt được nhiều quân của đế quốc Mỹ và

bè lũ bù nhìn Lý Thừa Vãn.

Cách mạng ta phải học kinh nghiệm cách mạng Trung Quốc, quân đội ta phải học kinh nghiệm Nhân dân giải phóng quân Trung Quốc. Học kinh nghiệm nước bạn, quân đội bạn là đem tinh thần quốc tế hoà vào tinh thần yêu nước chân chính. Có học tập kinh nghiệm cách mạng Trung Quốc, quân đội Trung Quốc, mới làm cho cách mạng ta dễ thành công, mới chóng đánh thắng được giặc.

V. CÁN BỘ PHẢI THƯƠNG YÊU CHIẾN SĨ

Các chú dù là đại đoàn trưởng, trung đoàn trưởng, hay tiểu đoàn trưởng, cũng chỉ là những người đặt kế hoạch và điều khiển đánh trận. Lúc ra trận, việc đặt mìn, phá lô cốt đều do tay anh em đội viên làm. Nếu anh em tư tưởng vững, chính trị vững, kỹ thuật khá, thân thể khoẻ mạnh thì nhất định thắng. Trái lại, nếu anh em chính trị khá, nhưng quân sự kém, hoặc chính trị quân sự đều khá nhưng thân thể yếu đuối thì cũng không thắng được.

Vì vậy, cán bộ phải thương yêu săn sóc đội viên. Cán bộ phải chăm lo đội viên đủ ăn đủ mặc. Cán bộ có coi đội viên như chân như tay, đội viên mới coi cán bộ như đầu như óc.

Ngoài ra, còn phải dạy cho đội viên biết cách dân vận. Cái gì cũng phải nhờ dân. Không có dân thì không có bộ đội. Cán bộ phải dạy cho đội viên biết kính trọng dân, thương yêu dân, giúp đỡ dân, làm cho đội viên thành một người tuyên truyền bằng công việc thực tế. Tuyên truyền phải miệng nói tay làm, phải tuỳ hoàn cảnh mà tổ chức giúp đỡ nhân dân thực sự, không phải chỉ dân vận bằng diễn thuyết. Muốn vậy cán bộ phải làm gương mẫu.

VI. ĐẠO ĐỨC CŨ VÀ ĐẠO ĐỨC MỚI

Có người cho đạo đức cũ và đạo đức mới không có gì khác nhau. Nói như vậy là lầm to. Đạo đức cũ và đạo đức mới khác nhau nhiều.

Đạo đức cũ như người đầu ngược xuống đất chân chống lên

trời. Đạo đức mới như người hai chân đứng vững được dưới đất, đầu ngẩng lên trời. Bọn phong kiến ngày xưa nêu ra cần, kiệm, liêm, chính, nhưng không bao giờ làm mà lại bắt nhân dân phải tuân theo để phụng sự quyền lợi cho chúng. Ngày nay ta đề ra cần, kiệm, liêm, chính cho cán bộ thực hiện làm gương cho nhân dân theo để lợi cho nước cho dân.

Nói về cần, kiệm, liêm, chính của ta cho đầy đủ thì phải nói dài. Hôm nay không có thì giờ, Bác chỉ nói vắn tắt:

Nếu cả ngày các chú chỉ hùng hục làm việc của mình, không dạy cho bộ đội chăm chỉ học tập chính trị, quân sự để giết được nhiều giặc, không khuyến khích và giúp đỡ nhân dân tăng gia sản xuất, phục vụ tiền tuyến thì cũng chưa thực hiện được chữ Cần.

Không tiêu hoang phí tiền riêng của các chú cũng chưa phải là Kiệm. Các chú còn phải biết tiết kiệm của công, dạy cho bộ đội biết tiết kiệm của công, thì mới thật là Kiệm.

Các chú không lấy của công làm của tư, không lấy chiến lợi phẩm về cho gia đình bè bạn mới chỉ là Liêm một nửa. Các chú phải dạy cho bộ đội và khuyến khích nhân dân không lấy của công, không lấy chiến lợi phẩm làm của riêng mới thật là Liêm.

Phải quý trọng tất cả mọi công việc và của cải của Chính phủ. Thí dụ: đi đường thấy cột dây thép đổ mà dựng lên là Chính, không dựng lên là không Chính, không chấp hành mệnh lệnh cũng là không Chính.

Cần, Kiệm, Liêm, Chính của ta là đạo đức của người quân nhân cách mạng. Các chú phải thực hiện đạo đức đó.

VII. PHÊ BÌNH VÀ TỰ PHÊ BÌNH PHẢI THẾ NÀO?

Mục đích phê bình và tự phê bình là để cho mình tiến bộ, quân đội và nhân dân tiến bộ, để tăng thêm tình đoàn kết giữa cán bộ với cán bộ, giữa cán bộ với chiến sĩ, giữa quân đội với nhân dân.

Tự phê bình phải thật thà. Tự phê bình cũng ví như người ốm yếu nói rõ chứng bệnh của mình với thầy thuốc. Nếu giấu bệnh thì thầy thuốc không biết bệnh mà cho thuốc. Cho nên có gì phải nói

cho hết, giấu giếm là khuyết điểm.

Người có bệnh nói thật thà, người nghe không giúp đỡ người ta sửa chữa, lại có thành kiến cũng là sai.

Thấy mình có nhiều bệnh, sợ không sửa chữa được, sinh ra bi quan tiêu cực cũng không đúng. Mình không biết cách sửa chữa thì còn có đồng chí, có bộ đội, có nhân dân bày cách cho mà sửa chữa. Chỉ cần mình quyết tâm sửa chữa là được.

Phê bình và tự phê bình như uống thuốc xổ. Xổ rồi thì phải uống thuốc bổ. Tháo xe đạp ra chùi cho sạch bụi, lúc lắp vào phải cho dầu mỡ, xe mới chạy được. Phê bình xong phải biết cách sửa chữa. Nếu phê bình rồi mà không biết cách sửa chữa là một khuyết điểm to.

Người ta ai cũng có khuyết điểm, nhưng ai cũng có ưu điểm. Nếu không có ưu điểm, thì làm cách mạng thế nào được. Nói cái xấu phải nói cả cái tốt. Nếu chỉ chuyên nói cái xấu là lệch.

Cuộc kháng chiến của ta là trường kỳ gian khổ, nhưng nhất định thắng lợi. Trong một năm nay ta đã tiến bộ nhiều, đã thu được nhiều thắng lợi về quân sự và chính trị. Đánh bốn chiến dịch lớn thắng lợi, phá được vòng vây ở biên giới, liên lạc được với các nước anh em, đã có đại sứ ở Trung Quốc. Thanh niên ta đi dự Hội nghị liên hoan Bá Linh. Đó là thắng lợi quân sự đem lại thắng lợi chính trị. Những thắng lợi chính trị đó sẽ làm cho ta thắng lợi về quân sự to lớn hơn.

Nhưng ta còn có nhiều khuyết điểm. Ta phải học tập chính trị quân sự, phê bình và tự phê bình để sửa chữa khuyết điểm, trau dồi đạo đức cho chóng tiến bộ thì sẽ thu được nhiều thắng lợi hơn và sẽ làm cho cuộc kháng chiến của ta nhất định thắng lợi.

Nói ngày 25-10-1951.

Sách: *Hồ Chủ tịch với các*

lực lượng vũ trang nhân dân,

Nxb Quân đội nhân dân, 1962,

tr.119-126.

VĂN HOÁ MỸ HAY LÀ THUỐC ĐỘC TINH THẦN

Ở Pari (Pháp), hôm 30-4-51, có một vụ án xử trộm cướp, mà kẻ cướp là 17 đứa trẻ từ 10 đến 14 tuổi do 1 tướng cướp 12 tuổi chỉ huy.

Hôm 7-5-51, lại có một vụ án giết người. Những phạm nhân đều là thanh niên từ 16 đến 18 tuổi.

Lúc quan toà xét hỏi, chúng đều khai là chúng thường xem tiểu thuyết Mỹ và chiếu bóng Mỹ, rồi chúng học theo!

Hiện nay những thứ thuốc độc đó, Mỹ đang gieo rắc cho đồng bào ta trong vùng tạm bị chiếm. Báo *Nữ Uớc* (21-3) viết: *Sở thông tin* Mỹ ở Sài Gòn mỗi tháng phát cho người Việt Nam hàng chục vạn truyền đơn, sách nhỏ, tranh ảnh, sách giáo khoa, lịch sử Mỹ, v.v.. *Sở thông tin* Mỹ sắp in hơn 30 vạn quyển sách bằng tiếng Việt để tuyên truyền chống cách mạng, chống kháng chiến, mở những phòng xem sách, xem báo, những lớp dạy tiếng Anh. Chúng "giúp đỡ" các báo chí Việt gian tuyên truyền "văn hoá" Mỹ. Nói tóm lại: Mỹ đang ra sức đầu độc người Việt Nam bằng "văn hoá" Mỹ? Ta phải kịch liệt chống thứ "văn hoá" Mỹ đó.

Đ.X.

Báo *Cứu quốc*, số 1939,

ngày 31-10-1951.

XÃ HỘI VĂN HOÁ MỸ

XÃ HỘI HÔI THỐI

Thủ đô là nơi tiêu biểu của một nước. ở Hoa Thịnh Đốn, thủ đô Mỹ, lâu đài nguy nga thì có Phủ Tổng thống (gọi là "Nhà trắng" vì làm bằng đá trắng), Quốc hội, Bộ Quốc phòng (gọi là "Lầu 5 góc"). Nhưng không có cửa hàng to, xưởng máy to, nhà cao sáu, bảy mươi tầng như các thành phố khác. Cũng không có nhà hát lớn. Quốc hội và Chính phủ Mỹ ở đó, nhưng quyền chỉ huy thực sự kinh tế và chính trị Mỹ lại ở phố Uôn (Wall Street) tại Nữu Ước, trong tay bọn đại tư bản. Trông qua thì thấy thủ đô Mỹ nhà cửa sạch sẽ, đường sá thẳng thắn, hoa cỏ thơm tươi. Nhưng đó chỉ là bức màn giấu phủ trên đồng rác.

Báo Mỹ *Bạn của phụ nữ* (2-50) viết: "Nếu đi sâu vào thủ đô giữa những phố phường xa hoa kia, ta thấy những chỗ ở bẩn thỉu không thể tả. Ta thấy những nhà thương thiếu thốn đến nỗi thầy thuốc nhìn người ốm mà khóc. Ta thấy ở nhà thương Galinghe, có người vì không có thuốc mà thân thể thối nát dần đến chết... Ta thấy "dân chủ thật sự" ở chỗ người da đen, da vàng không được vào các tiệm ăn, các nhà ngủ, các rạp hát, các trường học của người da trắng!...".

Năm 1950, sau khi đi thăm khắp thủ đô, mấy đại biểu Quốc hội Mỹ đã phải thốt ra:

"Hôi thối quá, hôi thối không thể tả... Như thế, sao mà người ta vẫn sống được?... Thật là nhục nhã cho nước ta!...".

Ở Hoa Thịnh Đốn, cái tệ chia rẽ màu da rất trắng trợn. Vài thí dụ: một lần, đại sứ Abixini bị đuổi ra khỏi một rạp hát, vì ông ta da đen(!). Một phụ nữ da đen đau đẻ, nhưng nhà hộ sinh gần bên nhất định không nhận. Bà ấy phải đẻ ở bên đường. Ở thủ đô, có nghĩa địa riêng cho người da trắng, riêng cho người da đen, và riêng cho chó.

Nếu tính theo số dân thì Hoa Thịnh Đốn là nơi nhiều tội ác nhất nước Mỹ. Theo tạp chí *Thủ đô bí mật* năm 1936, thủ đô có 7.000 án giết người; năm 1950, có 13.000 án, tức là cứ 11.000 người là có 1 án.

VĂN HOÁ SUY ĐỐT

Một nhà văn hoá nổi tiếng ở Mỹ là ông Phát (Fast) viết trong tạp chí *Châu Âu*: " ... Chưa bao giờ văn nghệ Mỹ thấp kém, bần tiện như bây giờ. Chỉ xem qua "trang Văn nghệ của tờ *Nữu Ước thời báo* thì đã rõ: một nửa là những lời vu khống Liên Xô và cộng sản, một phần là những tiểu thuyết nhạt nhẽo, một phần là tuyên truyền mê tín, còn một phần là văn chương dâm dăng. Những tiểu thuyết gọi là khoa học thì ca tụng chiến tranh đế quốc và bom nguyên tử. Phim ảnh, phát thanh, tạp chí cũng đều như vậy".

Những nhà viết sách, viết sử, những nhạc sĩ, hoạ sĩ, những nhà văn hoá giáo dục bị buộc phải nói xấu Liên Xô, ủng hộ chiến tranh, phản đối hoà bình. Nói hay viết đến nhân đạo, dân chủ, hoà bình, là có tội.

Có những tổ chức phát xít kê rõ tên những nhà văn hoá tiến bộ, và gửi những "sổ đen" ấy cho Chính phủ và các chủ tư bản. Kết quả: những nhà văn hoá ấy nhẹ là thất nghiệp, nặng là ở tù.

Các hiệu sách kiểm soát sách thật kỹ, sợ có chút gì về đạo đức lọt vào trong nội dung những sách đó. Các nhà làm phim chiếu bóng thì cố ý đưa vào trong phim những chuyện tàn ác, dâm dăng, và những chương trình chiến tranh của Chính phủ Mỹ, không thể không yên.

Trước những tội ác như làm án tử hình 7 người da đen vô tội ở Máctanhvin (Martins-ville) và 6 người ở Torăngtông (Trenton), trước sự bạo ngược như bỏ tù những lãnh tụ Đảng cộng sản, một số văn hào - như Xincle (Upton Sinclair) ngậm câm, không dám hở môi.

Văn hoá Mỹ ngày nay là văn hoá của bọn đại tư bản, bọn gây chiến tranh, bọn giết người...

Tuy vậy, vẫn có những nhà văn hoá Mỹ quang minh chính đại, thà hy sinh tất cả, chứ không chịu cúi đầu quỳ gối trước cường quyền. Có hơn trăm giáo sư - như ông Gunlách, giáo sư đại học - chịu ở tù chứ không chịu khuất. Một số văn nghệ sĩ tài giỏi như ông Xăctôn (Saxton), ban ngày đi làm công trên xe lửa, ban đêm thì viết sách. Những người tài tử như ông Xinvă (Silva) chỉ vào mặt "Ban điều tra tinh thần" (một tổ chức khủng bố của chính phủ Mỹ) và thét lên: "Cút đi!", rồi khoan thai bước vào nhà tù.

Ngày nay, văn hoá Mỹ rất suy đồi, nhiều nhà văn hoá Mỹ rất truy lạc. Song mầm mống văn hoá tương lai của Mỹ, văn hoá mới và chân chính, đang chớm nở trong giai cấp công nhân và trong dân tộc da đen, và những bạn đồng minh của họ.

Xã hội Mỹ hôm thối như thế, văn hoá Mỹ suy đồi như thế, mà đế quốc Mỹ cứ khoe là "văn minh" và đi truyền bá "văn minh" cho các nước khác. Ở ta, trong vùng tạm bị chiếm, Mỹ đã cho sang nhiều báo chí, phim âm dăng, truy lạc để đầu độc thanh niên ta. Chúng ta phải kiên quyết tẩy chay những thứ đó.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 31,
ngày 5-11-1951.

ĐIỆN MỪNG NHÂN DỊP KỶ NIỆM 34 NĂM CÁCH MẠNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Gửi: Đại nguyên soái Xtalin,

Nhân dịp kỷ niệm Cách mạng Xã hội chủ nghĩa năm thứ 34, tôi kính thay mặt nhân dân và Chính phủ Việt Nam trân trọng và vui vẻ chúc mừng Ngài và Chính phủ cùng nhân dân Liên Xô.

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Ngài và Đảng Cộng sản bôn-sê-vích, nhân dân Liên Xô đang tiến mạnh sang chủ nghĩa cộng sản. Sự thành công vẻ vang của Liên Xô tức là một sự khuyến khích và giúp đỡ to lớn cho công cuộc xây dựng của các nước dân chủ mới, công cuộc giải phóng của các dân tộc bị áp bức, và công cuộc giữ gìn hoà bình của nhân dân toàn thế giới.

Noi theo gương anh dũng của nhân dân Liên Xô, nhân dân Việt Nam kiên quyết kháng chiến đến thắng lợi cuối cùng, để tranh lại thống nhất và độc lập thật sự.

Kính chúc Ngài mạnh khoẻ và sống lâu.

Ngày 7 tháng 11 năm 1951

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cửu quốc*, số 1944,
ngày 7-11-1951.

THANH NIÊN MỸ CHỐNG CHIẾN TRANH

Bà Mácin Tô, giám đốc một trường trung học Mỹ, viết trong *Nhữ Ước thời báo*: "Hiện nay thanh niên Mỹ chỉ lo phải đi lính. Những thanh niên đã đi lính trong cuộc Thế giới đại chiến thứ hai thì lo: Có phải đi lính lần nữa không? Và tất cả thanh niên hỏi: "Có cần đi lính như thế không?". Những thanh niên ấy sinh trưởng trong thời kỳ kinh tế khủng hoảng. Họ thấy những việc không công bằng, rồi họ kết luận: Chỉ có những người cách mạng chống lại những sự bất lính ấy. Họ xem nhiều sách quá rồi họ thất vọng và cho rằng đời sống là trống rỗng, vô ích".

Bà Mác chỉ nói đúng một nửa. Một phần thanh niên Mỹ ghét chiến tranh, song không biết chống lại. Còn một phần thanh niên khác thì hăng hái chống đế quốc chủ nghĩa, chống chiến tranh. Họ không ở trong các trường trung học, cho nên bà Mác không biết họ.

Đ.X.

Báo *Cửu quốc*, số 1945,
ngày 9-11-1951.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO VÀ BỘ ĐỘI (VỀ QUỐC QUÂN VÀ DÂN QUÂN DU KÍCH) TẢ NGẠN LIÊN KHU III

Tôi được báo cáo rằng: từ hạ tuần tháng 6 đến trung tuần tháng 10 năm 1951, đồng bào và bộ đội đã đánh lui những cuộc càn quét của giặc và đã tiêu diệt hơn 3.500 tên địch (chết, bị thương và bị bắt) lấy được của chúng hơn 350 súng các cỡ. Trong 3 tháng rưỡi chiến đấu trong hoàn cảnh khó khăn, *thành tích như thế là khá*.

Tôi vui lòng thay mặt Chính phủ thân ái gửi lời khen ngợi đồng bào, bộ đội, và cán bộ quân, dân, chính.

Thành tích ấy là do đồng bào đoàn kết chặt chẽ, bộ đội anh dũng, cán bộ tận tụy và quân, dân, chính nhất trí.

Đồng thời tôi nhắc lại để đồng bào và bộ đội nhớ kỹ:

- Trường kỳ kháng chiến nhất định gian khổ và nhất định thắng lợi.

- Địch càng gần ngày thất bại thì chúng càng độc ác, dã man, càng nhiều mưu mô thâm độc. Ta càng gần thắng lợi thì càng gặp nhiều khó khăn, nhưng ta kiên quyết vượt mọi khó khăn để đi đến thắng lợi.

- Cán bộ và bộ đội nhất định phải đi sát với nhân dân vì lực lượng của nhân dân là vô cùng mạnh mẽ.

- Xét tình hình kháng chiến hiện nay, nói chung là toàn quốc, nói riêng là Tả ngạn, có dịp rất tốt để phát triển du kích chiến tranh mạnh mẽ sâu rộng và phá âm mưu cướp thóc, bắt lính, bắt

phu, khủng bố của giặc.

- Chúng ta quyết chiến quyết thắng, nhưng tuyệt đối không được chủ quan khinh địch.

- Chúng ta phải ra sức dân vận, nguy vận, địch vận.

Đó là những điều kiện đưa chúng ta đến thắng lợi vẻ vang. Mong cán bộ, bộ đội và đồng bào hiểu rõ và thực hành.

Tôi riêng gửi lời thăm các cụ phụ lão, các cháu thanh niên và nhi đồng.

Tôi chờ nhiều báo cáo thắng lợi và gửi đồng bào và bộ đội lời chào.

Thân ái và quyết thắng
Ngày 10 tháng 11 năm 1951
HỒ CHÍ MINH

Báo *Quân đội nhân dân*,
số 34, ngày 1-12-1951.

KU-KLUX-KLAN

Ở vùng tạm bị địch chiếm cũng như ở các xứ theo Mỹ, Mỹ ra sức tuyên truyền "sinh hoạt văn minh" của Mỹ.

Văn minh thế nào?

Mỹ có những tổ chức như Ku-Klux-Klan chuyên môn giết chóc người da đen và hãm hại những người dân chủ. Hội ám sát chuyên môn đi ám sát thuê...

Chỉ trong một tuần lễ, ở thành Nữ Ước có 99 vụ giết người, 7 vụ cướp nhà băng, 3 vụ bắt cóc trẻ con, 14 vụ trộm đào ngạch, 2 vụ đốt nhà, 2 vụ tự tử, 1 vụ tổng tiền.

Mỗi ngày, trong toàn nước Mỹ, trung bình có 36 vụ giết người, 255 vụ đánh lộn và hiếp dâm, 1.032 vụ trộm.

Theo báo cáo của ty Công an Mỹ phát biểu hôm 12-3-1951, thì năm 1950, ở Mỹ có 1 triệu 79 vạn 30 vụ phạm tội nặng, nghĩa là cứ 3 phút đồng hồ là có một vụ phạm tội.

Ông Alăng (R.S.Allan) (ký giả Mỹ) viết: "những việc rất phổ biến ở Mỹ là: quan lại tham nhũng; tư bản áp bức; những người ốm đau, già yếu cô đơn bị hắt hủi tàn tệ..."

Các cơ quan chính quyền đều là những dụng cụ trong tay bọn tư bản độc quyền và bọn phản động... Pháp luật bị xem khinh. Rất nhiều công dân không được hưởng quyền lợi theo hiến pháp". (Ông Alăng là một người tư sản chứ không phải là cộng sản).

Thế mà Mỹ muốn dùng chiến tranh để bán văn minh ấy cho Việt Nam và thế giới.

Đ.X.

Báo *Cứu quốc*, số 1949,
ngày 14-11-1951.

LỜI KÊU GỌI NGUY BINH QUAY VỀ VỚI TỔ QUỐC

Hỡi các người đi lính cho Pháp và bù nhìn!

Giặc Pháp muốn cướp nước ta lần nữa. Chúng bày ra một thứ độc lập giả hiệu để lừa bịp dân ta và bắt các người đi lính cho chúng.

Bọn bù nhìn Bảo Đại bán nước cho Pháp cũng như tổ tiên nó đã hàng Pháp suốt 80 năm. Chúng bắt buộc đồng bào ta đi lính để chết thay cho Pháp.

Đi lính cho giặc Pháp, cho bù nhìn tức là giúp giặc giết hại đồng bào, chống lại Tổ quốc.

Chính phủ và nhân dân ta kháng chiến để tranh lại *độc lập thực sự* cho Tổ quốc, *tự do thực sự* cho đồng bào. Vì vậy, sức kháng chiến ngày càng tăng, và *kháng chiến nhất định thắng lợi*.

Tôi biết rằng: các người đều là con dân nước Việt, song vì bị Pháp bắt buộc, hoặc bị chúng lừa gạt, cho nên đi lính cho chúng. Chứ thật không ai muốn "cống rắn bắt gà nhà", "rước voi giày má tổ", chống lại Tổ quốc, để mang tiếng Việt gian.

Trong các trận vừa qua, nhiều nguy binh đã chạy về với Chính phủ.

Những người mang súng đạn về đã được Chính phủ thưởng.

Những người muốn được về quê quán đã được Chính phủ giúp cho về.

Những người muốn đánh giặc lập công đã được Chính phủ cho

vào bộ đội.

Tôi thiết tha kêu gọi các người mau mau quay về với Tổ quốc, các người sẽ được đối đãi tử tế.

*Nhiều điều phải lấy giá gương,
Con Hồng cháu Lạc phải thương nhau cùng.*

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 32,
ngày 15-11-1951.

CHIẾC CẦU BẰNG NGƯỜI

Bộ đội Triều - Trung được mệnh lệnh lập tức phải sang sông. Cầu đã bị địch phá hết. Thuyền bè không có, thời giờ gấp, sông rộng, nước to, trời lại tối. Làm thế nào ? ...

Một nhóm đảng viên xung phong bơi qua sông, rồi anh em khác xung phong theo. Tay nắm tay, vai kề vai, họ thành những *chân cầu bằng người*, có thể đặt ván lên trên. Nhờ đó, bộ đội sang sông đúng giờ đã định. Địch chủ quan, tưởng cầu đã phá rồi thì quân đội Triều- Trung không thể sang sông được, nên kém đề phòng. Quân Triều- Trung đánh bất thành linh, thắng một trận to.

Thế là: có quyết tâm, có sáng kiến thì khó khăn mấy cũng giải quyết được; và nhiều khi chuyển thế bại thành thế thắng.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 33,
ngày 22-11-1951.

LỜI TỰA CHO BẢN DỊCH CUỐN "TÌNH UỶ BÍ MẬT" CỦA NHÀ VĂN LIÊN XÔ PHÊĐÔ¹⁾

Lần này là lần đầu tiên tôi viết bài tựa cho một quyển sách, vì quyển sách này ra đúng dịp. Nó ra trong lúc chúng ta đang đẩy mạnh phong trào du kích.

Kinh nghiệm du kích ở Liên Xô, ở Trung Quốc và ở nước ta chứng tỏ rằng: du kích là một lực lượng cực kỳ to lớn trong chiến tranh giải phóng dân tộc. Sức du kích thật mạnh thì chiến tranh giải phóng nhất định thắng lợi.

Tổ chức chặt chẽ và rộng khắp, trong vùng địch và xung quanh vùng địch, làng nào, huyện nào, tỉnh nào cũng có du kích, thì nó thành một tấm lưới sắt, một thứ "thiên la, địa võng" mà địch không tài gì thoát ra được. Địch đi đến đâu cũng bị chặn đánh. Địch làm cái gì cũng bị phá hoại. Du kích làm cho địch có mắt cũng như mù, có tai cũng như điếc, có chân tay cũng như què. Một bộ phận địch thì bị du kích tĩa dần tĩa mòn. Bộ phận địch còn sống sót, thì ăn không yên, ở không yên, nghe gió thổi chim kêu cũng hoảng sợ, rồi cũng bị du kích tiêu diệt nốt.

Du kích tổ chức khéo, thì toàn dân gái trai già trẻ, sĩ nông công thương, ai cũng có thể tham gia. Người thì lo đánh giặc, người thì lo

1) Đầu đề trên báo *Nhân dân* là *Đẩy mạnh phong trào du kích*. Những chữ *Lời tựa cho bản dịch cuốn "Tình uỷ bí mật" của nhà văn Liên Xô Phêđôrốp* in chữ nhỏ trong ngoặc đơn, đặt dưới đầu đề.

tiếp tế, tình báo, liên lạc, tuyên truyền. Mọi người đều có dịp phụng sự Tổ quốc.

Muốn đạt mục đích ấy, cần có mấy điều chính:

- Đoàn thể và Chính phủ phải tăng cường *lãnh đạo* phong trào du kích.

- *Tư tưởng* của cán bộ và nhân dân phải thấu suốt: tin tưởng sâu sắc vào chính sách của Đoàn thể và Chính phủ. Tin tưởng sâu sắc vào lực lượng của nhân dân, vào thắng lợi cuối cùng của dân tộc.

- *Cán bộ* phải đi thật sát với dân, phải làm cho dân tin, dân phục, dân yêu.

- *Nhân dân* phải nồng nàn yêu nước, và sẵn sàng hy sinh cho Tổ quốc, cho hạnh phúc tương lai của giống nòi.

Ta sẵn có nền tảng nhân dân, chỉ cần củng cố thêm. Ta sẵn có cán bộ, chỉ cần đào tạo thêm. Ta sẵn có phong trào du kích, chỉ cần ra sức phát triển thêm. Kinh nghiệm du kích ở Liên Xô sẽ giúp thêm chúng ta, và chúng ta nhất định thành công trong việc đẩy mạnh phong trào du kích.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 33,
ngày 22-11-1951.

THƯ GỬI CÁN BỘ, CHIẾN SĨ VÀ ĐỒNG BÀO NAM BỘ

Nhân kỷ niệm cuộc Khởi nghĩa Nam Bộ ngày 23 tháng 11 năm 1940, toàn quốc nhớ lại tinh thần hy sinh chiến đấu vô cùng anh dũng của đồng bào Nam Bộ.

Chúng ta cũng nhớ lại gương ái quốc của anh em binh sĩ Việt Nam trong quân đội thực dân Pháp đã nêu cao ngọn cờ khởi nghĩa quay lại đánh kẻ thù chung của dân tộc.

Noi gương oanh liệt của Khởi nghĩa Nam Bộ, chúng ta phải đoàn kết chặt chẽ và kháng chiến mạnh mẽ lên mãi để phá âm mưu của giặc: lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, dùng người Việt đánh người Việt, đánh đuổi quân xâm lược ra khỏi đất nước giành độc lập và thống nhất thực sự cho Tổ quốc.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 23 tháng 11 năm 1951

HỒ CHÍ MINH

Tài liệu do Chủ tịch
Hồ Chí Minh đánh máy
và sửa chữa, lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

CẢ NHÀ KHÁNG CHIẾN

"Con đi đi. Đi đi con,

Đánh Tây, để giữ nước non Lạc Hồng,

Bao giờ kháng chiến thành công,

Con về giúp mẹ vun trồng lúa khoai".

Đại khái đó là lời bà cụ *Nguyễn Thị Vĩnh* dạy các con của bà cụ như thế.

Bà cụ Vĩnh quê ở Nam Định. Ngày trước, lên làm ăn ở Tam Đảo. Nay tản cư đến Thái Nguyên. Năm nay 50 tuổi.

Bà cụ có 6 người con - 5 trai và 1 gái. *Cả 6 người đều ở bộ đội.*

Tuy nhà nghèo, bà cụ Vĩnh vẫn hăng hái giúp đỡ cán bộ và bộ đội như con cháu ruột thịt. Bà cụ nói: "Con mình ở bộ đội, đi đến đâu cũng được đồng bào thương yêu giúp đỡ, vậy đối với con cháu đồng bào ở bộ đội, mình cũng phải thương yêu giúp đỡ như con cháu mình".

Bà cụ Vĩnh chẳng những là mẹ hiền của 6 chiến sĩ con cụ, mà còn là mẹ chung của cả các chiến sĩ Việt Nam.

Vì cả nhà kháng chiến, bà cụ Vĩnh và các con cụ thật xứng đáng với Tổ quốc.

Và bà cụ thì xứng đáng là gương mẫu cho các bà mẹ Việt Nam.

C.B.

Báo Nhân dân, số 34,
ngày 29-11-1951.

TINH THẦN KHÁNG CHIẾN CỦA ĐỒNG BÀO TRẠI (MÁN)

Đồng bào Trại chuyên làm rẫy, mà rẫy thường chỉ làm được vài mùa. Vì thương đồng bào Trại làm ăn vất vả, Chính phủ đã miễn cho rẫy khỏi đóng thuế nông nghiệp. Song vì yêu nước, đồng bào Trại ở Thái Nguyên, Bắc Cạn, Tuyên Quang... đã *tự động xung phong đóng góp*.

Chính tôi đã tai nghe mắt thấy vài chuyện cảm động như sau:

- Trong một cuộc họp xóm ở Thái Nguyên, một thanh niên Trại nói: "Cụ Hồ và Chính phủ thương chúng ta mà miễn thuế nông nghiệp cho rẫy. Nhưng nếu chúng ta không đóng góp một phần vào kháng chiến cùng với các đồng bào khác thì khác nào chúng ta tự gạt mình ra ngoài dân tộc Việt Nam...".

- Một bà cụ xung phong 100 kilô thóc, anh em nói:

"Cụ nhà nghèo, góp 50 cân là được". Bà cụ nói: "Góp thêm 1 cân thóc, để diệt thêm 1 thằng Tây. Tôi vui lòng ăn sắn, ăn khoai, dành gạo cho bộ đội ăn no để đánh giặc...".

Tinh thần hăng hái của đồng bào Trại thật đáng khen, đáng quý. Đó là một đặc điểm trong cuộc kháng chiến của ta. Đó cũng là một điểm chúng ta kháng chiến Việt Nam nhất định thắng lợi.

C.B.

Báo Nhân dân, số 34,
ngày 29-11-1951.

VÌ SAO?

Vì sao Mỹ muốn phá hoại cuộc đàm phán ở Triều Tiên?

Xin để những người chính khách Mỹ trả lời.

- Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ nói: Dù Mỹ có hy sinh lính ở Triều Tiên, ở nơi khác, thì chúng ta cấp tiền, các nước cấp lính (27-7).

- Bộ trưởng Cung cấp Mỹ nói: Những người tư bản Mỹ cho rằng: sản xuất súng đạn là nguồn lợi chính của họ. Tình hình thế giới hoà hoãn sẽ đe dọa kinh tế Mỹ (25-7-51).

Báo *Uôn Xtơrit* (Wall Street) (đại tư bản Mỹ) nói: Hoà bình có thể tiêu diệt những tiền lời của nghề sản xuất vũ khí (20-2-51).

- Báo *Hêran Tờribuyn* (Herald Tribune) nói: đình chiến ở Triều Tiên sẽ khó khăn cho Mỹ hơn là chiến tranh ở Triều Tiên (10-8-51).

- Giê-súp, đại sứ Mỹ, nói: Nếu Liên Xô lấy được đất đai mới cũng không nguy hiểm bằng Liên Xô lấy được tinh thần của nhân dân (cả nhân dân các nước tư bản) bằng cách tuyên truyền hoà bình (26-7-51).

- Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ nói: Có đình chiến hay là không đình chiến ở Triều Tiên, nhiệm vụ của Mỹ vẫn không thay đổi... Mục đích quân sự, kinh tế, chính trị của Mỹ là làm cho thay đổi chế độ của Liên Xô (25-7-51).

Chắc bà con ta hiểu rồi chứ?

Đ.X.

Báo *Cửu quốc*, số 1960,
ngày 30-11-1951.

THƯ GỬI CÁC CÁN BỘ, CHIẾN SĨ CHỦ LỰC VÀ DÂN QUÂN DU KÍCH TRONG CHIẾN DỊCH HOÀ BÌNH³⁸

Trước kia, ta phải lừa địch ra mà đánh.

Nay địch tự ra cho ta đánh. Đó là cơ hội rất tốt cho ta.

Muốn thắng, thì ta phải tích cực, tự động, bí mật, mau chóng, kiên quyết, dẻo dai. Chắc thắng mới đánh.

Nhưng tuyệt đối chủ quan, khinh địch.

Bộ đội chủ lực đánh. Bộ đội địa phương, dân quân du kích cũng đánh. Các lực lượng phải phối hợp nhau chặt chẽ để tiêu diệt sinh lực của địch, để đánh tan kế hoạch Thu - Đông của chúng.

Bác đang để dành giải thưởng đặc biệt cho bộ đội nào và chiến sĩ nào lập công to nhất.

Bác chờ nhiều báo cáo thắng trận của các chú.

Chào thân ái và quyết thắng

Tháng 11 năm 1951

HỒ CHÍ MINH

Tài liệu đánh máy của
Chủ tịch Hồ Chí Minh,
lưu tại Bảo tàng
Hồ Chí Minh.

Ở nước ta, đồng bào công giáo đều yêu nước và hăng hái tham gia kháng chiến. Gương sáng của giáo dân Trung Quốc càng làm cho đồng bào công giáo Việt Nam thêm tin tưởng và quyết tâm.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 35,
ngày 6-12-1951.

TỔ QUỐC ĐỘC LẬP TÔN GIÁO MỚI TỰ DO

Cuối tháng 10 vừa qua, Nhân dân tham chính hiệp hội Trung Quốc (tức là Quốc hội lâm thời) họp Hội nghị toàn quốc. Đại biểu công giáo là ông Ngô Diệu Tôn báo cáo:

"Ngày trước, đạo Thiên Chúa ở Trung Quốc bị bọn đế quốc lợi dụng, nhất là đế quốc Mỹ. Ngày nay, Tổ quốc được giải phóng, tôn giáo mới được tự do.

"Từ tháng 7 năm ngoái, trong giáo dân Trung Quốc, bắt đầu cuộc vận động *"tự trị, tự dưỡng, tự truyền"*, nghĩa là giáo dân tự cai quản lẫn nhau, không cần cha cố ngoại quốc; các cha cố Trung Quốc tự làm ăn không nhờ vả ai; giáo dân tự tuyên truyền đạo Chúa. Đến nay, hơn 30 vạn giáo dân (1 phần 3 tổng số) đã ký tên ủng hộ phong trào ấy. Do *lòng yêu nước* và *sự giác ngộ* lên cao, giáo dân khắp nước đã gỡ mặt nạ những bọn mượn tên Chúa để lừa bịp nhân dân và làm tay sai cho đế quốc.

"Hiện nay, toàn thể giáo dân đều hăng hái tham gia mọi hoạt động ái quốc như: Chống Mỹ giúp Triều, quyên máy bay, xe tăng cho bộ đội, thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, học tập chính trị, v.v..".

Ông Ngô kết luận: "Toàn thể giáo dân quyết cùng đồng bào cả nước đoàn kết chặt chẽ, để đánh tan bọn đế quốc xâm lược, xây dựng một nước Trung Quốc sung sướng, mạnh giàu, và giữ gìn dân chủ hoà bình thế giới".

THƯ TRẢ LỜI CÁC CHIẾN SĨ

Bác rất vui lòng nhận được báo cáo thắng trận của các cháu.

Bác thân ái gửi lời khen các cháu và dặn các cháu mấy điều:

- Luôn luôn giữ vững tinh thần khắc khổ, tinh thần quyết chiến quyết thắng.
- Luôn luôn giúp đỡ nhân dân, đi sát với nhân dân.
- Chớ vì thắng mà kiêu, chớ chủ quan khinh địch.
- Với lính Pháp và nguy binh ta bắt được, đối đãi họ tử tế và thuyết phục họ.
- Mong các cháu cố gắng để thắng nhiều trận nữa.

Bác sẽ có giải thưởng cho cháu nào và đơn vị nào lập công nhiều nhất.

Hôn các cháu

Ngày 10 tháng 12 năm 1951

BÁC HỒ

Báo *Quân đội nhân dân*,
số 35, ngày 11-12-1951.

TINH THẦN TRÁCH NHIỆM

Hiện nay, phong trào *tự phê bình và phê bình* đang mở rộng ở nhiều nơi. Đó là một bước tiến đáng mừng. Nhưng trong những cuộc kiểm thảo, có một thiếu sót chung và quan trọng là chưa nêu thật rõ *tinh thần trách nhiệm*.

Tinh thần trách nhiệm là gì ?

Là khi Đảng, Chính phủ, hoặc cấp trên giao cho ta việc gì, bất kỳ to hay nhỏ, khó hay dễ, ta cũng đưa cả tinh thần, lực lượng ra làm cho đến nơi đến chốn, vượt mọi khó khăn, làm cho thành công.

Làm một cách cầu thả, làm cho có chuyện, dễ làm khó bỏ, đánh trống bỏ dùi, gặp sao làm vậy, v.v. là *không có* tinh thần trách nhiệm. Vài thí dụ:

Người nấu bếp, lo làm cho luôn luôn cơm lành canh ngon, bát đũa sạch sẽ. Không phí phạm của công. Tìm cách tăng gia, trồng rau, nuôi gà (có kế hoạch động viên anh em giúp). Khi anh em ốm yếu, thì có bát canh bát cháo. Khi bộ đội đang mải đánh giặc, thì tìm cách đưa cơm đến nơi cho anh em ăn. Khi tiếp tế khó khăn thì tìm mọi cách vượt qua, không để anh em thiếu thốn. Như thế là có *tinh thần trách nhiệm*.

Người cán bộ quân sự, thì luôn luôn học hỏi chính trị và kỹ thuật, chiến thuật. Luôn luôn sẵn sàng đến tinh thần và vật chất của đội viên. Đoàn kết nội bộ. Giúp đỡ nhân dân. Kiên quyết chấp hành mệnh lệnh trên giao xuống. Khi đánh giặc thì làm cho toàn đội thấm nhuần tinh thần quyết chiến, quyết thắng. Gặp việc khó

khẩn thì cố tìm cách giải quyết đúng. Như thế là có *tinh thần trách nhiệm*.

Bất kỳ ai, ở địa vị nào, làm công tác gì, gặp hoàn cảnh nào, đều *phải có tinh thần trách nhiệm*.

Tinh thần trách nhiệm là: Nắm vững chính sách, đi đúng đường lối quần chúng, làm tròn nhiệm vụ.

Đảng và Chính phủ điều tra, nghiên cứu, cân nhắc cẩn thận nhằm vào lợi ích chung của nhân dân, đặt *chính sách*. Cán bộ phải nghiên cứu, hiểu suốt, thấm nhuần chính sách ấy. Theo chính sách ấy mà điều tra, nghiên cứu, hiểu suốt hoàn cảnh thiết thực của đơn vị mình, địa phương mình. Rồi đặt kế hoạch rõ ràng, tỉ mỉ, thiết thực, để giải thích, tuyên truyền, cổ động quần chúng, làm cho mọi người hiểu thấu và ủng hộ chính sách của Đảng và Chính phủ như là của họ, rồi thi đua thực hiện đầy đủ chính sách ấy. Như thế là làm tròn nhiệm vụ. Để thực hiện chính sách, làm tròn nhiệm vụ, cán bộ chẳng những phải chịu khó giải thích, tuyên truyền, cổ động mà còn phải bàn bạc với quần chúng, hỏi han ý kiến, gom góp sáng kiến của quần chúng. Lãnh đạo quần chúng và hoan nghênh quần chúng phê bình... Tóm lại, phải đi đúng *đường lối quần chúng*. Thế là có *tinh thần trách nhiệm* đối với Đảng, đối với Chính phủ, đối với nhân dân.

Bệnh quan liêu, mệnh lệnh, chủ quan, hấp tấp, tự tư tự lợi là *trái hẳn* với tinh thần trách nhiệm.

Tách rời chính sách ra một đường, nhiệm vụ ra một đường là sai lầm. Tách rời chính sách và nhiệm vụ ra một đường, và đường lối quần chúng ra một đường cũng là sai lầm. *Tinh thần trách nhiệm* là gắn liền chính sách và đường lối quần chúng, để làm tròn nhiệm vụ.

Cuộc kháng chiến vĩ đại của ta đã tỏ rằng nhân dân và bộ đội ta rất tiến bộ. Công việc kháng chiến kiến quốc ngày càng nhiều, càng mới, càng to, càng phức tạp. Cán bộ ta không khỏi *vấp khuyết điểm trong tiến bộ*. Nhưng với sự giáo dục của Đảng, của Chính

phủ và của quần chúng, cùng với lòng *kiên quyết dùì mài tinh thần trách nhiệm của cán bộ*, chúng ta nhất định chiến thắng khuyết điểm cũng như nhất định chiến thắng thực dân.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 36,
ngày 13-12-1951.

LỜI KÊU GỌI NHÂN DỊP KỶ NIỆM LẦN THỨ NĂM NGÀY TOÀN QUỐC KHÁNG CHIẾN

*Cùng đồng bào toàn quốc và kiều bào ở nước ngoài,
Cùng các chiến sĩ anh dũng, Vệ quốc quân, bộ đội địa phương,
dân quân du kích,
Cùng các cán bộ chính quyền và đoàn thể,
Cùng các cụ phụ lão, các cháu thanh niên và nhi đồng.*

Hôm nay, cuộc kháng chiến vĩ đại của ta bước sang năm thứ sáu. Chúng ta hãy so sánh tình hình ngày nay với tình hình mấy năm bắt đầu kháng chiến, để thấy những tiến bộ đã qua của ta và đoán định bước tiến sắp tới.

Mấy năm qua, tình hình thế giới, cũng như tình hình trong nước, thay đổi rất nhiều, và những thay đổi ấy rất lợi cho ta.

Trước đây, phe đế quốc do Mỹ cầm đầu đeo cái mặt nạ giả nhân, giả nghĩa tôn trọng hoà bình. Ngày nay, chúng đã lộ cái mặt thật của chúng là bọn giặc cướp nước, lũ quỷ chiến tranh.

Trước đây, chúng khoe khoang là giàu mạnh và nhất trí. Ngày nay, chúng đang lâm vào kinh tế khủng hoảng. Lại vì quyền lợi xung đột, mà mâu thuẫn giữa chúng ngày càng nhiều.

Chúng ra sức chuẩn bị chiến tranh thế giới thứ ba. Nhưng nhân dân thế giới và cả nhân dân trong nước chúng đều kịch liệt phản đối.

Quân đội tinh nhuệ của Mỹ và quân đội 17 nước phe Mỹ đang bị Quân đội nhân dân Triều Tiên và Quân chí nguyện Trung Quốc đánh cho điêu đứng, và bắt buộc phe Mỹ phải đàm phán.

Quân đội Anh đang bị nghĩa quân Mã Lai đánh cho vỡ đầu đổ máu. Ở Irăng và Ai Cập, đế quốc Anh đang bị nhân dân hai nước ấy đòi đuổi đi.

Còn đế quốc Pháp ? Vì bọn thống trị Pháp cam lòng làm đầy tớ ngoan ngoãn cho Mỹ mà nước Pháp đang lâm vào khủng hoảng mọi mặt - kinh tế, tài chính, xã hội, chính trị. Tình hình Pháp đã khốn đốn, cuộc chiến tranh xâm lược ở Việt Nam làm cho nó càng thêm khốn đốn. Các thuộc địa Pháp ở Bắc Phi cũng nổi lên chống Pháp.

Nói tóm lại: ngày nay, phe đế quốc do Mỹ cầm đầu yếu hơn mấy năm trước. Nhất là đế quốc Pháp lại hèn yếu hơn mấy năm trước.

*

* *

Phe đế quốc thì yếu dần xuống, phe dân chủ thì ngày càng mạnh lên.

Ở Liên Xô, công cuộc xây dựng hoà bình, xây dựng xã hội mới phát triển vùn vụt.

Liên Xô lại ra sức giúp các nước bạn xây dựng dân chủ mới, xây dựng hoà bình.

Mấy năm trước, đế quốc Mỹ tưởng chỉ một mình Mỹ có bom nguyên tử, động một chút là chúng đưa bom nguyên tử ra dọa thế giới. Nay Liên Xô cũng có bom nguyên tử đủ các cỡ. Nhưng bom nguyên tử Liên Xô chỉ để chống chiến tranh, để giữ hoà bình, cho nên được nhân dân yêu chuộng hoà bình khắp thế giới hoan hô.

Trước đây hai năm, cách mạng Trung Quốc đã đánh tan phe phản động, đã đuổi sạch bọn đế quốc, trước hết là đế quốc Mỹ. Và đang xây dựng một nước Trung Hoa dân chủ mới.

Hai nước to nhất thế giới - Liên Xô và Trung Quốc - cùng các nước dân chủ mới đoàn kết thành một khối. Đó là một lực lượng

khổng lồ, là thành trì vô cùng vững chắc của cách mạng, của các dân tộc đang đấu tranh để giải phóng tổ quốc mình. Nay lại có 565 triệu chiến sĩ đòi 5 cường quốc ký Công ước hoà bình.

Đó là bầu bạn ta. Đó là đồng minh ta ngày nay.

*

* *

Tình hình thế giới như vậy. *Tình hình trong nước thế nào ?*

Ta mới lấy được chính quyền, thì liền phải kháng chiến. Có thể nói lúc đó, ta chỉ có hai bàn tay trắng. Chúng ta *vừa kháng chiến, vừa xây dựng*.

Ta đã xây dựng một quân đội nhân dân mạnh mẽ, gồm mấy mươi vạn Vệ quốc quân, bộ đội địa phương, và dân quân du kích.

Ta đang xây dựng một nền kinh tế tài chính và văn hoá xã hội tự do, độc lập, tiến bộ.

Ta đã tiêu diệt hơn 17 vạn quân lính địch.

Mỗi năm, địch đào tạo được bao nhiêu cán bộ quân sự, bị ta tiêu diệt hết bấy nhiêu.

Ta làm cho địch hao tổn mỗi ngày 1.000 triệu đồng phrăng.

Mấy năm trước, ta bị giặc Pháp và bọn phản động Trung Quốc bao vây. Cách mạng Trung Quốc thành công, tiếp đến cuộc đánh thắng của ta ở biên giới, đã làm cho ta ngày nay có một hậu phương vô cùng rộng rãi, một hậu phương bao gồm tất cả nước bạn ta.

Được những thành tích đó là do quân và dân ta chiến đấu hy sinh. Nhân dịp này, tôi thay mặt Chính phủ và đồng bào tỏ lòng biết ơn và tưởng nhớ anh em thương binh và gia đình liệt sĩ.

Giặc Pháp nguy ngập, chúng quỳ lạy nhờ Mỹ giúp.

Mỹ giỏi, sao mà bị đuổi ra khỏi Trung Quốc? Sao đang thất bại ở Triều Tiên? Và lại, một dân tộc đã đoàn kết chặt chẽ, kiên quyết kháng chiến để tranh lại tự do độc lập như dân tộc ta, thì dù Mỹ giúp giặc Pháp nhiều đến mấy, ta cũng đánh, cũng thắng.

*

* *

Vừa rồi, Hội đồng hoà bình thế giới có quyết nghị mấy điều:

- Các dân tộc châu Á có quyền tự quyết, các nước ngoài không được can thiệp.

- Hoà bình ở Việt Nam. Quân đội Pháp phải rút khỏi Việt Nam.

Lâu nay, nhân dân Pháp và các đoàn thể dân chủ Pháp cũng đang đấu tranh đòi thực hiện những điều đó.

Chúng ta hoan nghênh chủ trương ấy.

Chính vì để thực hiện chủ trương ấy mà ta càng kiên quyết kháng chiến. Kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn, làm cho quân đội thực dân Pháp không rút lui thì cũng bị tiêu diệt. Lúc đó, nước nào muốn can thiệp cũng không dám can thiệp. Lúc đó, nước ta sẽ thống nhất, độc lập thật sự, và hoà bình sẽ thực hiện thật sự.

Nhưng quân và dân ta phải luôn luôn ghi nhớ rằng: lũ giặc cướp nước, chết thì chết, vết không chữa. Càng gần thất bại thì chúng càng hung ác. Do đó, càng gần thắng lợi thì ta càng gặp nhiều khó khăn. Quân và dân ta phải luôn luôn ghi nhớ: *Kháng chiến nhất định thắng lợi, nhưng phải trường kỳ và gian khổ.*

Trong mấy năm qua, quân và dân ta đã chịu đựng nhiều gian khổ, đã vượt qua nhiều khó khăn, đã thu được nhiều thành tích. Quân và dân ta thật xứng đáng với tổ tiên ta, với Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Nguyễn Quang Trung.

Để đi đến hoàn toàn thắng lợi, từ nay chúng ta phải làm gì?

Chúng ta phải tiếp tục và tăng cường những công việc chúng ta đang làm. Tức là:

- Toàn dân đã đoàn kết, phải đoàn kết chặt chẽ hơn nữa. Đoàn kết giữa nhân dân ta. Đoàn kết với anh em Miên, Lào. Đoàn kết với bầu bạn Trung Quốc, Liên Xô và các nước dân chủ mới.

- Các chiến sĩ Vệ quốc quân, bộ đội địa phương, dân quân du

kích phải thi đua diệt giặc lập công, thi đua giúp đỡ đồng bào.

- Đồng bào sĩ, nông, công, thương phải thi đua tăng gia sản xuất.

- Cán bộ chính quyền và đoàn thể phải thi đua thực hành cần kiệm liêm chính, thi hành đúng chính sách của Chính phủ và Đoàn thể, đi đúng đường lối quần chúng.

Chúng ta phải vượt mọi khó khăn, để phá tan mưu địch "dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh".

Chúng ta hoan hô phong trào đấu tranh của đồng bào vùng tạm bị chiếm chống địch bắt lính.

Chúng ta thiết tha kêu gọi nguy binh lầm đường quay về với Tổ quốc.

Chúng ta hoan nghênh binh sĩ Pháp đấu tranh đòi về nước.

Chúng ta quyết vượt mọi khó khăn để thực hiện khẩu hiệu: *"Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng"*.

Chúng ta nhất định thắng. Vì thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ là lũ giặc cướp nước, bù nhìn là lũ giặc bán nước, mà ta kháng chiến là để giữ gìn Tổ quốc ta.

Chúng ta nhất định thắng. Vì bộ đội ta anh dũng, nhân dân ta đoàn kết, cán bộ ta tận tụy, Chính phủ ta sáng suốt và kiên quyết.

Chúng ta nhất định thắng. Vì phe ta (phe hoà bình và dân chủ thế giới) mạnh hơn phe đế quốc.

Trường kỳ kháng chiến nhất định thắng lợi!

Việt Nam độc lập và thống nhất muôn năm!

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 19 tháng 12 năm 1951

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 37,
ngày 19-12-1951.

ĐỊCH LÀM, TA PHÁ

Hôm 2-12, một đoàn 34 xe địch kéo từ Hà Đông sang Hoà Bình. Giữa đường bị quân ta chặn đánh. Chỉ trong *45 phút*, cả 34 xe địch bị ta đốt cháy sạch, 1 trung đội địch áp tải xe cũng bị ta tiêu diệt.

Không kể binh sĩ địch bị ta tiêu diệt, súng đạn, quân trang quân dụng của địch ta lấy được, đây chỉ nói về chuyện *xe hơi*.

Các nhà máy làm xe hơi, tính đồ đồng từ *5 phút đến 10 phút* làm được 1 chiếc xe. Như thế, nhà máy địch cần từ *3 đến 6 tiếng đồng hồ* mới làm được 34 chiếc xe hơi. Bộ đội ta chỉ cần *45 phút* là phá sạch.

Thế là ta phá *mau hơn* địch làm ra.

Thế là ta *hơn* địch.

Nhưng không phải ngày nào cũng có xe địch để phá. Và muốn phá xe địch, *ắt phải chuẩn bị lâu dài, kỹ lưỡng, khó nhọc, bí mật*. Vì vậy cho nên: *kháng chiến nhất định thắng lợi, nhưng phải trường kỳ và gian khổ*.

C.B.

Báo Nhân dân, số 37,
ngày 19-12-1951.

"NHÂN ĐỊNH, THẮNG THIÊN"

Đại ý nghĩa là: người mạnh hơn trời. Đây là một thí dụ:

Vùng Hoa Bắc (Trung Quốc) sống nhờ *ruộng đất*. Nhưng trời lại hay phũ phàng, cứ 10 năm thì 9 năm *hạn hán*. Vùng nào tránh được hạn thì *bị lụt*. Sau lụt và hạn, lại thường bị *sâu*. Hạn, lụt, sâu là ba kẻ địch hung ác của nông dân. Vì thế, trước ngày giải phóng, đất tuy tốt mà dân lại thường bị *nạn đói*.

Từ ngày giải phóng, một mặt do Đảng và Chính phủ lãnh đạo, một mặt do nông dân hăng hái xung phong, nên đã đánh bại được ba kẻ địch ấy.

Để chống giặc *hạn*, nông dân đã thi đua đào giếng, khơi mương, và cày bừa sớm. Khi có hạn hán, họ ra sức gánh nước tưới đất.

Để chống giặc *lụt*, họ thi đua đắp đê, sửa đê, giữ đê, và giữ rừng.

Để chống giặc *sâu*, họ tổ chức thi đua giết sâu.

Mùa vừa rồi, ruộng bông ở Hoa Bắc bị nạn sâu. Thế mà bông vẫn được mùa. Vì hơn 6 triệu nông dân, già trẻ gái trai, đã xuất hơn 80 triệu ngày công, để giết sâu cho 4.154 vạn mẫu bông. Do đó, họ đặt câu hát:

*"Ra sức thi đua,
thì mùa chắc được".*

Chắc rằng: việc gì anh em nông dân Trung Quốc làm được, thì đồng bào nông dân Việt Nam ta cũng là được.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 37,
ngày 19-12-1951.

DIỆN VĂN GỬI CHIẾN SĨ, CÁN BỘ VÀ ĐỒNG BÀO CÁC VÙNG MẶT TRẬN

Thân ái gửi chiến sĩ, cán bộ và đồng bào các vùng mặt trận,

Tôi được báo cáo: các chiến sĩ và cán bộ đang anh dũng thi đua giết giặc lập công, đồng bào đang ra sức thi đua giúp đỡ bộ đội, nhất là đồng bào tham gia dân công và ta đã thu được thắng lợi đầu tiên.

Những thắng lợi đó là do quân, dân nhất trí, quyết chiến quyết thắng.

Tôi vui lòng khen ngợi chiến sĩ, cán bộ, đồng bào và khuyên mọi người cố gắng hơn nữa để giành lấy nhiều thắng lợi hơn nữa.

Chào thân ái và quyết thắng

Tháng 12 năm 1951

HỒ CHÍ MINH

Báo *Quân đội nhân dân*,
số 36, ngày 21-12-1951.

4 THÀNH 0, 6 THÀNH 4

2-12 và 11-12, quân ta liên tiếp hai lần tiêu diệt hai toán xe hơi của địch trên đường số 6, cộng là 47 chiếc. Ta diệt và bắt sống nhiều lính địch, lấy được nhiều súng, 5 tấn đạn và hơn 100 gánh quân trang, quân dụng.

Về những thất bại đó, đài phát thanh địch ở Hà Nội hôm 13-12 khóc rằng: "Đường số 6 có thể hoá ra đường số 4, tức là *đường chết*".

Cuối năm ngoái, ở đường số 4, ta hoàn toàn tiêu diệt những toán lính tinh nhuệ nhất của địch, bắt sống được 3 tên quan năm, và do đó mà giải phóng Lạng Sơn, Cao Bằng, Lào Cai, Thái Nguyên và biên giới.

Lần này là lần đầu tiên mà ta đồng ý với lời phát thanh của địch.

Ừ, đường số 4 đã thành một chữ 0 khổng lồ và sâu thẳm chôn hết nhiều sinh lực tinh nhuệ nhất của địch. Nay đường số 6 sẽ biến thành đường số 4, để chôn nhiều sinh lực tinh nhuệ của địch nữa.

Một ý nghĩa nữa là: đối với địch, đường số 4 đã thành đường *chết*. Đường số 6 lại thành đường số 4, nghĩa là cũng đường *chết*.

Quân ta hằng hái thi đua giết giặc lập công. Dân ta hằng hái thi đua nộp thuế nông nghiệp để nuôi bộ đội giết giặc. Thì giặc Pháp sẽ hết ngõ, cùng đường.

Đ.X.

Báo *Cứu quốc*, số 1975,
ngày 21-12-1951.

THƯ GỬI TOÀN THỂ CHIẾN SĨ VÀ CÁN BỘ NHÂN DỊP KỶ NIỆM NGÀY THÀNH LẬP QUÂN GIẢI PHÓNG VIỆT NAM

Nhân dịp kỷ niệm Quân giải phóng Việt Nam, tôi thay mặt Chính phủ và Đoàn thể gửi lời thân ái chào mừng các chiến sĩ và cán bộ.

So với lực lượng vũ trang của ta ngày nay, thì Quân giải phóng hồi đó rất bé nhỏ. Song nhờ tinh thần dũng cảm và kỷ luật nghiêm minh, nhờ sự chỉ huy đúng đắn của đồng chí Võ Nguyên Giáp và các cán bộ tham mưu, nhờ đồng bào ra sức ủng hộ, Quân giải phóng đã làm tròn nhiệm vụ, Cách mạng Tháng Tám đã thành công.

Vệ quốc quân, bộ đội địa phương và dân quân du kích ta là người thừa kế những truyền thống vẻ vang của Quân giải phóng. Nhờ toàn dân ra sức giúp đỡ, nhờ phong trào dân chủ thế giới, nhất là nhân dân các nước bạn ủng hộ, lực lượng vũ trang của ta đã phát triển mạnh. Trong mấy năm kháng chiến chống giặc Pháp và bọn can thiệp Mỹ, ta càng đánh càng mạnh, càng hăng. Trong một năm vừa qua, ta đã thu được những thắng lợi khá to. Đó là công lao của chiến sĩ và cán bộ, công lao của đồng bào.

Từ nay, mỗi một chiến sĩ, mỗi một cán bộ Vệ quốc quân, bộ đội địa phương và dân quân du kích cần phải phát huy tinh thần anh dũng của Quân giải phóng, cần phải thấm nhuần tư tưởng *kháng chiến nhất định thắng lợi nhưng phải trường kỳ và gian khổ*, cần phải nâng cao tinh thần trách nhiệm và đi sát với nhân dân, để thắng nhiều trận to hơn nữa, để tiêu diệt sinh lực địch, để đưa kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn.

Nhân dịp này, Chính phủ sẽ khen thưởng những chiến sĩ và cán bộ có thành tích trong cuộc thi đua diệt giặc lập công trong chiến dịch này, và những đồng bào đặc lực nhất trong việc tham gia dân công phục vụ chiến dịch.

Chào thân ái và quyết thắng
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 38,
ngày 27-12-1951.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO CÔNG GIÁO NHÂN DỊP LỄ NÔEN

Đồng bào thân mến,

HỒ CHÍ MINH

Một lần nữa chúng ta chúc mừng ngày Sinh nhật Đức Chúa trong khói lửa chiến tranh mà giặc Pháp đã gây ra.

Đức Chúa đã giáng thế và đã hy sinh cho tự do và bác ái giữa loài người.

Song giặc Pháp và bọn can thiệp Mỹ đã làm trái ngược với lời Chúa dạy. Chúng gây chiến tranh, chúng cướp bóc, tàn sát nhân dân ta, chúng hòng cướp nước ta, bắt ta làm nô lệ.

Đức Chúa không bao giờ tha thứ lũ Xatăng ấy.

Chúng ta quyết chiến thắng lũ quỷ cướp nước ấy.

Trong ngày lễ Nôen, tôi mong đồng bào nhớ cầu nguyện cho những chiến sĩ giáo và lương đã kháng chiến anh dũng và đã oanh liệt hy sinh cho Tổ quốc. Nhớ cầu nguyện cho những vị giáo sĩ và bà phước từ Bắc đến Nam, đã vì chính nghĩa mà bị giặc Pháp giết hại.

Tôi mong đồng bào đoàn kết thêm chặt chẽ trong công cuộc kháng chiến để phụng sự Đức Chúa, phụng sự Tổ quốc, và để thực hiện lời Chúa dạy: "Hoà bình cho người lành dưới thế".

Tôi xin gửi đồng bào lời chào thân ái và quyết thắng và kính cầu Đức Chúa ban cho đồng bào mọi phúc lành.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cửu quốc*, số 1982,
ngày 31-12-1951.

vì: Tư tưởng hoà bình do Liên Xô nêu ra và Mặt trận hoà bình do Liên Xô lãnh đạo đã có kết quả.

Kết luận: Hoà bình Liên Xô chủ trương là hoà bình thật. Hoà bình phe Mỹ đưa ra là hoà bình giả.

Đ.X.

Báo *Cứu quốc*, số 1978,
ngày 25-12-1951.

TÓM TẮT TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

Trung tuần tháng 11, Liên hợp quốc họp đại hội. Liên Xô lại đề nghị:

1- Lập tức cấm hẳn bom nguyên tử.

2- Hạn trong một năm, Mỹ, Anh, Pháp, Trung, Xô đều phải giảm một phần ba binh bị.

Mỹ, Anh, Pháp cũng đưa ra một đề nghị cấm bom nguyên tử và giảm bớt binh bị. Nhưng nội dung đề nghị ấy là: Cấm nước khác, nhưng không cấm Mỹ; nước khác giảm chứ Mỹ không giảm!

Chính các báo Mỹ cũng nói toạc móng heo âm mưu của Mỹ. *Tờ Thời báo* (Times) viết:

"Mỹ chia đề nghị ấy ra là vì: Trong các cuộc hội nghị khối Đại Tây Dương vừa qua, các nước phe Mỹ tỏ thái độ phản đối kế hoạch tăng binh bị của Mỹ. Và lại những lời lẽ "gây chiến tranh" của Mỹ làm cho các nước phe Mỹ lo sợ. Vì vậy, đề nghị hoà bình của Mỹ nhằm mục đích tuyên truyền thì tốt, nhưng nhằm mục đích thực hành, thì không ăn thua".

Báo *Diễn đàn* (Tribune) viết: "Mục đích của Mỹ là: nếu Liên Xô chống đề nghị ấy, thì phe Mỹ sẽ tuyên truyền rộng rãi, và đổ lỗi cho Liên Xô không muốn giảm binh bị".

Đại đa số báo Mỹ và báo Âu đều viết: Phe Mỹ có đề nghị ấy là

NHI ĐỒNG XÃ HIỆP HOÀ (THÁI NGUYÊN)

Trong 4 ngày hồi tháng 10, các em nhi đồng Hiệp Hoà đã thi đua:

- Làm giúp 11 gia đình thương binh, tử sĩ và 10 gia đình cán bộ neo người.
- Quét 16 cái sân, dọn sạch 2 cái giếng.
- Khơi 3 cái rãnh, sửa 95 thước đường đi.
- Gánh 14 gánh rạ, 4 gánh lúa.
- Gặt 2 mẫu 7 sào lúa, đập 400 lượm lúa, đánh 1 đồng rơm, xay 2 thúng thóc, vân vân...

Việc tuy nhỏ, nhưng tinh thần to. Các em đã cố gắng làm đúng lời Bác Hồ dạy: *Yêu lao động, yêu đồng bào*.

Và nếu các em nhi đồng khắp nơi đều làm được như thế, thì những việc nhỏ ấy sẽ cộng thành một số lao động khá to.

Các em ở Hiệp Hoà làm được, thì chắc các em nơi khác cũng làm được, vì các em nhi đồng nào cũng có tinh thần hăng hái, ham làm.

Nếu được *cán bộ, thanh niên và phụ nữ* khéo tổ chức và hướng dẫn phong trào Trần Quốc Toản chắc sẽ lan rộng và lên cao.

Đ.X.

Báo *Cứu quốc*, số 1980,
ngày 28-12-1951.

HUYỆN ĐỊNH HOÁ THI ĐUA

Trong một đợt học tập *thuế nông nghiệp* và những việc quan trọng khác, 2.558 đại biểu của 9 xã đã tham gia.

Về công việc sửa chữa đường cầu và vận tải thóc thuế, toàn huyện đã cung cấp hơn 10.500 dân công. Nay cán bộ huyện và xã đang tìm cách *tổ chức dân công* cho công bằng hợp lý hơn, sao cho những người đi làm thì công việc nhà có người giúp đỡ.

Về việc *giúp đỡ bộ đội* đã có 6 xã hứa bán gần 3.000 cân thịt trâu và thịt lợn, hơn 2.000 cân rau khô, 25.000 cân sắn.

Chị em phụ nữ thì hứa may giúp 1.125 chăn và áo trấn thủ.

Đồng bào trong huyện đã tổ chức 419 hội đổi công gồm 2.633 gia đình và gần 5.000 người để *thi đua tăng gia sản xuất*, và thi đua gặt nhanh, giấu nhanh, *nộp thuế nhanh*.

Đồng bào và cán bộ Định Hoá thi đua như thế là *khá, là thiết thực*.

Nhưng vẫn còn *khuyết điểm*: thi đua chưa lan rộng (mới có 6 xã thi đua bán sắn, rau và thịt cho bộ đội), chưa có sáng kiến mới (như nuôi giúp lợn cho bộ đội đến khi lợn to thì chia hai, bộ đội lấy một nửa, người nuôi lấy một nửa), v.v..

Mong đồng bào và cán bộ huyện Định Hoá cố gắng thêm. Và mong các huyện khác thi đua với Định Hoá.

Đ.X.

Báo *Cứu quốc*, số 1982,
ngày 31-12-1951.

THƯ GỬI TOÀN THỂ CHIẾN SĨ VÀ CÁN BỘ ĐẠI ĐOÀN 312

Bác đã nhận được báo cáo (1-11-1951) của các chú về chiến dịch Lý Thường Kiệt³⁹.

Bác vui lòng vì kết quả khá, (địch bị bắt, bị giết và bị thương 970 tên). Nhất là vì các chú tiến bộ khá:

- Tinh thần chiến đấu cao.
- Ý thức dân vận khá.
- Đối với chiến lợi phẩm, giữ vững kỷ luật.
- Kỹ thuật khá tiến bộ.

- Nhận rõ khuyết điểm của mình (chủ quan, kém bí mật, điều tra địch tình kém, đối với thương binh, tử sĩ chuẩn bị kém).

Bác mong các chú thật thà tự kiểm thảo lại, kiểm thảo theo đúng *dân chủ* từ trên xuống và từ dưới lên, để rút kinh nghiệm, để sửa chữa khuyết điểm và phát triển ưu điểm. Như thế thì sau này các chú sẽ tiêu diệt được sinh lực địch nhiều hơn nữa và lập được chiến công nhiều hơn, to hơn nữa.

Mong các chú gửi tên tuổi những cán bộ và chiến sĩ xuất sắc nhất cho Bác biết.

Chào thân ái và quyết thắng
Tháng 12 năm 1951
HỒ CHÍ MINH

Báo *Quân đội nhân dân*,
số 37, ngày 1-1-1952.

BÀI NÓI TẠI TRƯỜNG CÔNG AN TRUNG CẤP KHOÁ 2

Các chú các cô phải biết chính quyền của chúng ta là chuyên chính dân chủ nhân dân. Đây là nhân dân chuyên chính để đàn áp bọn thực dân xâm lược và bọn tay sai chống lại chính quyền ấy. Vì quyền lợi chung của đa số nhân dân mà chúng ta chuyên chính với thiểu số bóc lột. Chính quyền của bọn tư bản thì là chính quyền chuyên chính của một thiểu số chống lại đa số.

Chính quyền nhân dân có hai lực lượng để bảo vệ nó: đó là quân đội và công an. Làm công tác chính quyền, ở công an hay ở quân đội, đều là làm đầy tớ cho nhân dân cả, vì chính quyền dân chủ có nghĩa là chính quyền do người dân làm chủ.

Làm công an không phải làm "quan cách mạng". Làm công an là để giữ trật tự an ninh cho nhân dân, xem xét tìm tòi âm mưu phản động làm hại nhân dân. Từ Chủ tịch nước đến giao thông viên cũng vậy, nếu không làm được việc cho dân, thì dân không cần đến nữa.

Công an nhân dân hoàn toàn khác công an đế quốc. Công an đế quốc là nanh vuốt của đế quốc để hà hiếp áp bức đa số nhân dân. Chắc các cô các chú cũng nhớ chúng nó là bọn đầu trâu mặt ngựa. Công an nhân dân phải là kiểu mẫu, phải là người chuyên trách thi hành chính sách, phương châm của Đảng và Chính phủ cho tốt. Công an nhân dân phải thực sự phục vụ nhân dân, nhưng hiện nay các cô các chú đã làm tròn nhiệm vụ ấy chưa ? Chưa. Tuy đã có

nhiều người tận tâm, cố gắng, nhưng lễ tể vài nơi nhân dân còn chê trách đấy! Các cô, các chú phải cố gắng làm tròn nhiệm vụ của người công an nhân dân của một nước dân chủ nhân dân.

Tuy công an là của nhân dân, nhưng đồng thời cũng phải biết phê bình người phạm sai lầm. Trong nội bộ, công an cũng phải phê bình nhau. Đối với người không sửa được thì phải tẩy trừ ra khỏi ngành kéo để lại thì con sâu làm rầu nồi canh. Phải làm thế nào cho được lòng dân, phải thực sự giúp đỡ dân trong công việc chứ không phải là lối ngoại giao qua loa. Có như thế thì người dân mới tích cực trở lại giúp đỡ công an.

Bác lấy một thí dụ: Công an có bao nhiêu người ? Dù có vài ba nghìn hay năm bảy vạn đi nữa thì lực lượng ấy vẫn còn ít lắm bên cạnh lực lượng nhân dân. Năm vạn người thì chỉ có 5 vạn cặp mắt, 5 vạn đôi bàn tay. Phải làm sao có hàng chục triệu đôi bàn tay, hàng chục triệu cặp mắt và đôi tai mới được. Muốn như vậy, phải dựa vào dân, không được xa rời dân. Nếu không thế thì sẽ thất bại. Khi nhân dân giúp đỡ ta nhiều thì thành công nhiều, giúp đỡ ta ít thì thành công ít, giúp đỡ ta hoàn toàn thì thắng lợi hoàn toàn. Dân ta rất tốt. Gặp trường hợp nguy hiểm, nếu công an khéo léo thì được dân giúp ngay. Khéo đây không phải là cái lối khéo bề ngoài, mà khéo có nghĩa là phải thực sự trung thành, tôn kính, thương yêu dân.

... Nội bộ công an từ cấp cao cho đến nhân viên phải đoàn kết nhất trí. Đoàn kết không phải là "chén chú chén anh", là anh A giấu lỗi cho anh B.

Trong nội bộ phải thực hành dân chủ, phải luôn luôn tự kiểm thảo để đi đến đoàn kết. Phê bình và tự phê bình phải từ trên xuống dưới, từ dưới lên trên. Phê bình trên công tác cách mạng, phê bình để tiến bộ, không phải để xoi mói.

Công an với dân phải đoàn kết nghĩa là phải khuyến khích cho dân phê bình công an. Trong 10 lần phê bình cũng có lần đúng, có

lần không đúng. Đúng thì nhận, không đúng thì giải thích.

Công an với quân đội và các ngành khác cũng phải thực sự đoàn kết.

Những việc trên đây, các chú các cô cố gắng làm cho được.

Nói vào năm 1951.

Tài liệu lưu tại

Bộ Nội vụ.

THƯ GỬI CÁC HỌA SĨ NHÂN DỊP TRIỂN LÃM HỘI HỌA 1951

Gửi anh chị em họa sĩ,

Biết tin có cuộc trưng bày, tiếc vì bận quá, không đi xem được. Tôi gửi lời thân ái hỏi thăm anh chị em. Nhân tiện, tôi nói vài ý kiến của tôi đối với nghệ thuật, để anh chị em tham khảo.

Văn hoá nghệ thuật cũng là *một mặt trận*.

Anh chị em là *chiến sĩ* trên mặt trận ấy.

Cũng như các chiến sĩ khác, chiến sĩ nghệ thuật có *nhiệm vụ* nhất định, tức là phụng sự kháng chiến, phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, trước hết là công, nông, binh.

Để làm tròn nhiệm vụ, chiến sĩ nghệ thuật cần có lập trường vững, tư tưởng đúng. Nói tóm tắt là phải đặt lợi ích của kháng chiến, của Tổ quốc, của nhân dân lên trên hết, trước hết.

Về *sáng tác*, thì cần hiểu thấu, liên hệ và đi sâu vào đời sống của nhân dân. Như thế, mới bày tỏ được cái tinh thần anh dũng và kiên quyết của quân và dân ta, đồng thời để giúp phát triển và nâng cao tinh thần ấy. Kháng chiến tiến bộ mạnh. Quân và dân ta tiến bộ mạnh. Nghệ thuật cũng cần tiến bộ mạnh, muốn tiến bộ mạnh, tiến bộ mãi, thì anh chị em nghệ thuật cần phải dùng phương pháp tự phê bình và phê bình.

Chắc có người nghĩ: Cụ Hồ đưa nghệ thuật vào *chính trị*.

Đúng lắm. Văn hoá, nghệ thuật cũng như mọi hoạt động khác,

không thể đứng ngoài, mà phải ở trong kinh tế và chính trị.

Tiền đồ dân tộc ta rất vẻ vang, tiền đồ nghệ thuật ta rất rộng rãi. Chúc anh chị em mạnh khoẻ, tiến bộ, thành công.

Chào thân ái và quyết thắng
HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 1986,
ngày 5-1-1952.

LỜI CHÚC NĂM MỚI

Nhân dịp Nguyên đán dương lịch 1952, tôi gửi lời thân ái chúc:

Toàn thể đồng bào và kiều bào,

Toàn thể chiến sĩ,

Các anh chị em cán bộ,

Các cụ phụ lão, các vị thân sĩ,

Các cháu thanh niên, nhi đồng,

Năm mới ra sức thi đua ái quốc để thu nhiều thắng lợi hơn năm cũ.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 39,
ngày 3-1-1952.

CÁC ĐỒNG BÀO ĐIỀN CHỦ GƯƠNG MẪU

Tục ngữ có câu: Có *nước*, thì có *đất*. *Nước* đây nghĩa là nước nòi, nước nhà chứ không phải nước sông, nước giếng.

Nhiều đồng bào điền chủ đã hiểu như vậy, và đã hăng hái hiến đất, ruộng cho kháng chiến. Đây là vài thí dụ:

Ở Bắc - Ông bà Đỗ Đình Thiện hiến hơn 2.000 mẫu, ông bà Đỗ Thúc Phách hiến 600 mẫu, v.v..

Ở Trung - Tôi không biết rõ. Xin đồng bào và cán bộ cho biết.

Ở Nam - 300 đồng bào điền chủ đã hiến 2 vạn 4 nghìn 500 mẫu. Trong số đó, miền Tây nhiều nhất. Theo báo cáo thì: số ruộng hiến cộng tất cả đã đến 4 vạn mẫu, và phong trào hiến ruộng đang tiếp tục. Một điều đáng quý nữa là các điền chủ Hoa kiều cũng hiến ruộng để tỏ lòng ủng hộ kháng chiến và tỏ tình đoàn kết giữa hai dân tộc anh em Việt - Hoa.

Phong trào hiến ruộng ở Nam Bộ do ông Huỳnh Thiện Lộc (cựu Bộ trưởng Canh nông, nay đã mất rồi) xung phong trước nhất.

Đó cũng là một *đặc điểm* trong cuộc kháng chiến của Việt Nam. Nó chứng tỏ thêm rõ rệt sự *toàn dân đoàn kết*. Mà đoàn kết thì nhất định thắng lợi.

Đ.X.

Báo *Cứu quốc*, số 1984,
ngày 2-1-1952.

TÁTXINHỊ BỊ TÁT

Trung tuần tháng 11, sau trận Hoà Bình, tướng giặc Tátxinhi huênh hoang tuyên bố: "Thắng trận này là do quân Pháp đã thắng luôn trong *10 tháng nay*".

Cũng lúc đó, tên Bộ trưởng thuộc địa Pháp tuyên bố: "Từ nay, quân Pháp *tranh lại* quyền chủ động".

Nếu giặc Pháp *không mất* quyền chủ động, thì sao phải *tranh lại* ? Phải *tranh lại*, tức là trong 10 tháng qua, địch *đã mất quyền* chủ động, đã thua nhiều trận; tức là *quân ta nắm quyền chủ động*.

Thế là Tátxinhi đã bị bạn nó tát vào mồm.

Hơn nữa, từ trận Chợ Bến - Hoà Bình, ta đã *tiêu diệt 35 đại đội* địch. Cái *tát* ấy càng đau cho Tátxinhi hơn. Vậy có thơ rằng:

"Hỡi Tátxinhi,

Khua mồm làm chi,

Cho khổ thân mi?

Thôi thì cuốn gói, chuẩn đi cho rồi!".

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 39,
ngày 3-1-1952.

TINH THẦN QUÂN ĐỘI MỸ

Khi ra nước ngoài, mỗi quân nhân Mỹ có một quyển sách nhỏ, dày 60 trang, một bên chữ Anh, một bên chữ của nước ngoài đó. Khi cần nói gì, cứ giở sách ấy mà tìm. Sách ấy mở đầu là: "Tôi là người Mỹ". Tiếp đến: "Tôi muốn ăn và muốn uống". Rồi đến "Tôi muốn ngủ ở đây - cô lại đây với tôi, đừng sợ". Sau đó là: "Đưa tôi đến nhà thầy thuốc"... Sau cùng là những câu do thám về quân sự, và câu đe dọa: "Nói thật đi, mày không nói thì tao sẽ bắn!".

Lúc còn ở Mỹ, quân lính Mỹ cũng đã "thăm nhuần" tinh thần ấy. Vừa rồi, các báo Mỹ đã phải than phiền:

"Quân nhân Mỹ ham uống rượu, đánh bạc, chơi đĩ, đánh nhau. Chiều đến, lính say rượu nghênh ngang đầy đường, hò hét inh ỏi, làm cho dân địa phương e ngại, không dám ra đường".

"Từ ngày lính đến đóng, thành phố Carôlin đã trở nên một ổ tội ác, một nơi truy lạc nhất trong toàn quốc... Nhà thổ mọc lên như nấm và bệnh giang mai thịnh hành trong đám lính".

Kết luận, các báo ấy viết: "Quân đội hủ hoá như vậy, mà các nhà chức trách địa phương và bộ tư lệnh cứ để mặc, không chịu làm gì để giữ trật tự cả".

Đó là những quân đội mà Mỹ dùng để "chống cộng sản" và để "giữ gìn văn minh" cho thế giới !

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 39,
ngày 3-1-1952.

"SAU LUỸ TRE XANH"

Dưới đầu đề ấy, tờ báo Pháp *Người xem xét* (L' Observateur) tháng 11-1951 đã vạch mặt Tátxinhi. Đại lược báo ấy nói: "Sau đây là tin tức của phe Đờ Gôn chống cộng, không thể nghi nó ủng hộ Hồ Chí Minh:

"*Quân sự* - Tátxinhi khéo quảng cáo cho cá nhân mình. Song những thông cáo thắng trận chỉ lừa dối được người Pháp. Hồi tháng 3, hơn 60 vạn lít dầu xăng cháy gần Sài Gòn, ai cũng biết, nhưng Tátxinhi không nói đến. Việt Minh tập trung 40 tiểu đoàn ở Bắc Bộ, ai cũng biết, nhưng Tátxinhi lại nói: "Việt Minh thua rồi, bị đánh tan rồi". Đội viễn chinh có 17 vạn người, chỉ có 7 vạn người chiến đấu, mà mỗi tháng bị tiêu diệt hơn 1 tiểu đoàn rưỡi".

"Trước kia, ở Việt Nam có 10 tướng Pháp. Nay Tátxinhi có 25 tướng. Song các quan năm, quan tư thường từ chối việc cầm quân đi đánh. Một bộ trưởng (bù nhìn) nói: "Tátxinhi, đã xây xong cái đại phòng ngự, nhưng ban đêm quân Việt Minh vẫn đi qua được".

"*Chính trị* - Một công chức cao cấp ở Nam Bộ nói: "Các cơ quan rất bừa bãi, các bộ trưởng đều là bù nhìn của Tátxinhi, nhân dân không ai ủng hộ chúng".

"Một giáo sĩ Pháp nói: "Bọn Trần Văn Hữu là bù nhìn của Tátxinhi, những người khá đều đi theo kháng chiến".

"Một giáo sĩ Việt nói: "Công chức Pháp đã làm hỏng độc lập của Việt Nam, khi giao trả các cơ quan, họ chỉ giao cho bọn phản quốc".

"*Việt Minh* - Một viên chỉ huy lê dương nói: "Quân đội Việt Minh đánh hăng, tinh thần cao, vì họ có mục đích và tư tưởng cao cả".

C.B. Kết luận:

Sau luỹ tre xanh,

Trước luỹ tre xanh,

Ta đánh cho giặc Pháp tan tành tả tơi.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 40,
ngày 10-1-1952.

GIỮ BÍ MẬT

Chính phủ vừa ra Sắc lệnh cho bộ đội, nhân dân, các cơ quan, đoàn thể, báo chí, cán bộ *phải giữ bí mật*. Đó là một việc rất quan trọng, rất hợp thời.

Mọi người đều biết rằng: phe đế quốc là phe *chiến tranh*. Chúng mong dùng chiến tranh để cướp nước người ta, để làm chúa tể giới. Và trong chiến tranh, *tình báo* (đặc vụ, mật thám) là một bộ phận quan trọng bậc nhất; nó là lỗ tai con mắt của bộ chỉ huy.

TÌNH BÁO DỊCH HOẠT ĐỘNG NHƯ THẾ NÀO? Nó nghe ngóng tin tức, tìm tòi tài liệu quân sự, chính trị, kinh tế của ta. Nó dò xét địa điểm các cơ quan, kho tàng, nhà máy, trường học, v.v. của ta. Biết rồi, thì chúng tìm mọi cách để *phá hoại*.

Bọn đế quốc dùng từ toà đại sứ cho đến các hiệu buôn làm cơ quan *tình báo*. *Tình báo* dịch lợi dụng đủ các hạng người làm tay sai cho chúng; những người quý tộc "sang trọng", những cô đầu nổi tiếng xinh đẹp và hát hay, những người mượn tiếng dạy học hoặc truyền đạo, những người buôn bán, những bọn du côn. Nhiều khi chúng lợi dụng cả trẻ em. Có những người bên ngoài ra vẻ đạo đức nhân từ lắm, nhưng kỳ thực là *trùm tình báo* của Mỹ. Như Đức giám mục Vũ Bân và Khâm mạng Toà thánh là Đức cha Biberi (Biberi) là những người tổ chức và chỉ huy *tình báo* Mỹ ở Trung Quốc.

Lại có bọn tình báo gọi là "*mật thám chờ*". Bọn này đến một địa

phương nào đó, giả ăn ở rất tử tế, giả hăng hái tham gia công việc của địa phương, gây cảm tình với nhân dân địa phương. Rồi chúng lóng tai nghe, mở mắt nhìn mọi việc, mọi người. Chúng chờ 5,10 năm, có khi lâu hơn nữa; khi điều kiện chín muồi, chúng mới phá hoại một vỡ.

Những vụ án phản quốc ở Liên Xô (như vụ Tờrốttxki), ở Ba Lan, ở Bảo, trước đây, và vụ Xlăngky ở Tiệp Khắc gần đây, tỏ rằng: *tình báo* dịch dùng đủ cách phỉnh phờ, lừa bịp, mua chuộc, đe dọa, thậm chí ám sát, để dò bí mật của ta...

Trước kia, *tình báo* là một việc bí mật. Ngày nay, bọn đế quốc đã lộ mặt, không giấu giếm nữa; chúng đưa tình báo thành một việc công khai: hôm 10-10-51, Chính phủ và Quốc hội Mỹ đã chuẩn y một ngân sách 100 triệu đôla, nói rõ là để giúp những phần tử phản động làm tình báo và phá hoại ở Liên Xô và ở các nước dân chủ mới; để giúp bọn phản quốc ở các nước ấy trốn ra ngoài, giúp chúng hoạt động, và vũ trang cho chúng.

VÌ SAO TÌNH BÁO HOẠT ĐỘNG ĐƯỢC? Vì ta sơ suất, kém cẩn thận, không biết giữ bí mật. Cụ thể là ta còn phạm những *khuyết điểm*:

- Nói năng không cẩn thận. Bô lô ba la, bạ gì nói nấy. Đi ngoài đường, vào hàng quán, gặp bạn bè, cũng đưa công tác của cơ quan ra nói. Không nhớ câu: "Sừng có vạch, vách có tai; ta trong thì nói, địch ngoài thì nghe".

- Viết lách không cẩn thận. Tài liệu giấy tờ để lung tung, ai cũng có thể xem, có thể thấy. Khi viết thư cho bầu bạn, cho người nhà, thì viết cả công việc và địa điểm của cơ quan, của bộ đội. Các báo chí thì kém cẩn trọng trong việc đăng tin tức và trong lời bình luận.

- Đi lại không cẩn thận. Địa điểm cần giữ bí mật, mà người nào cũng đi lại ra vào được.

- Chỗ ở không cẩn thận. Không biết cách làm nhà cửa cho kín

đáo. Áo quần phơi bữa bãi. Bò ngựa gập đầu buộc dây. Đi ỉa, vứt giấy lung tung, v.v.. Đó là những khuyết điểm rất phổ thông, còn nhiều sự sơ hở khác.

Tình báo địch cũng như một thứ nước bẩn. Có chỗ trũng, chỗ hở thì nó chảy vào. Ta sơ hở, không biết giữ bí mật, tức là vô tình ta đã giúp địch, và đã phạm tội hại nước hại dân.

CHỐNG TÌNH BÁO ĐỊCH CÁCH THẾ NÀO?

Cũng như muôn việc khác, việc chống tình báo địch, việc giữ bí mật, *phải dựa vào sức quần chúng*. Cán bộ và chiến sĩ không những phải làm gương mẫu trong việc giữ bí mật mà còn phải tuyên truyền giáo dục cho nhân dân giữ bí mật. Dù tình ranh quỷ quyệt mấy, *tình báo* địch cũng không thể che giấu được hàng ức hàng triệu lỗ tai, con mắt của nhân dân. Nhân dân hiểu biết thì chẳng những giữ được bí mật của ta, lại còn dò biết được bí mật của địch. Kinh nghiệm các nước bạn đã chứng tỏ rằng: nhờ lòng yêu nước và sự hiểu biết của nhân dân, mà bọn *tình báo* địch và bọn phản động sớm muộn đều lòi mặt và bị bắt. Ở Trung Quốc, việc chống tình báo, việc giữ bí mật đã thành một phong trào quần chúng rộng khắp, thành một bộ phận của phong trào thi đua ái quốc. Các em nhi đồng, các chị phụ nữ ở thành thị và thôn quê đã giúp chính phủ bắt được nhiều vụ tình báo và bọn phản động. Vụ tình báo lớn của 2 đức cha Vũ Bản và Bixơri cũng do anh chị em công giáo đưa ra ánh sáng. Nước ta cũng có kinh nghiệm thiết thực và quý báu. Ở khu giải phóng Việt Bắc ngày trước đồng bào gái trai già trẻ ai cũng biết giữ bí mật, theo khẩu hiệu "Ba không". Ngoài những cán bộ phụ trách, có ai hỏi gì, đồng bào cũng trả lời: không nghe, không thấy, không biết.

Kết luận là chúng ta phải tuân theo Sắc lệnh của Chính phủ. Từ nay, chúng ta phải xem giữ bí mật là một việc rất cần thiết và rất quan trọng trong công cuộc kháng chiến. Cán bộ và chiến sĩ phải làm gương mẫu giữ bí mật. Chính quyền và đoàn thể cần có kế

hoạch tuyên truyền và giáo dục nhân dân giữ bí mật. Chúng ta đã đánh thắng địch trên mặt trận quân sự, chính trị, kinh tế, chúng ta phải kiên quyết đánh thắng địch trên mặt trận tình báo bằng cách tuyệt đối giữ bí mật.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 40,
ngày 10-1-1952.

Ô HỒ, TINH THẦN LÍNH MỸ !

Thứ trưởng Bộ Quốc phòng Mỹ đi Triều Tiên về báo cáo rằng:

Trước khi sang Triều Tiên, y không ngờ tinh thần quân đội Mỹ thấp kém đến tệ hại như thế. Đại đa số lính Mỹ thiếu tinh thần chiến đấu, và chỉ mong mau mau được về quê hương họ. Nhiều quan chỉ huy Mỹ phải nhận rằng: đó là vì binh sĩ Mỹ không biết vì mục đích gì mà họ phải chiến tranh.

Mấy tháng gần đây, chỉ trong binh đoàn thứ 10, đã có hơn 1.500 lính bỏ trốn.

Tinh thần thấp kém của binh lính Mỹ ảnh hưởng rất xấu đến tâm lý nhân dân Mỹ (báo Mỹ ngày 7-2-1951).

Một nhà quân sự khác đi Triều Tiên về, cũng báo cáo: "Mấy tháng gần đây, số binh lính Mỹ chết và bị thương từ mỗi tuần 2 ngàn người đã tăng đến mỗi tuần 7 ngàn người. Theo đà ấy, thì quân đội Mỹ ít nhất cũng phải 20 năm mới đến được bờ sông Áp Lục" (báo Mỹ 14-11-51).

Còn Tổng tư lệnh Anh ở Viễn Đông thì tuyên bố:

"*Quân chí nguyện Trung Quốc* đã trở nên một thứ quân đội giỏi bậc nhất. Họ đánh hăng, bắn giỏi, huấn luyện kỹ càng, trang bị đầy đủ. Họ có thể đánh chúng ta bể đầu đổ máu" (báo Anh 14-11-51).

Bà con cứ so sánh những lời nói của bọn quân phiệt Mỹ và Anh, thì có thể đoán: ai sẽ bại, ai sẽ thắng.

Đ.X.

Báo *Cứu quốc*, số 1991,
ngày 12-1-1952.

VÔ DUYÊN

Vì thất bại ở Triều Tiên đế quốc Mỹ và bè lũ Mỹ cắn cấu nhau tợn.

Vừa rồi báo Anh viết: Quân đội Anh tham gia đánh phá ở Triều Tiên. Nay đàm phán đình chiến với Triều Tiên, sao không có đại biểu Anh tham dự, mà lại chỉ để mấy ông tướng Mỹ muốn nói sao thì nói?

Vừa rồi, một đại biểu Quốc hội Mỹ nói: "Đưa dấu hiệu Liên hợp quốc dán vào quân đội Mỹ, thật là một *trò hề vô duyên*. Tuy tiếng là 18 nước đánh nhau với Triều Tiên, nhưng 60 phần trăm là quân đội Mỹ kia mà".

Ông nghị Mỹ ơi! Mỹ bỏ bao nhiêu vũ trang và tiền bạc giúp Tướng Giới Thạch, kết quả Tướng bị đánh tan, Mỹ bị đuổi ra khỏi Trung Quốc. Thế không phải vô duyên ư?

Mỹ giúp bù nhìn Lý Thừa Vãn, cũng thất bại. Thế chẳng phải vô duyên ư?

Mỹ giúp thực dân Pháp và bù nhìn Việt, rồi cũng thất bại. Thế chẳng phải vô duyên ư?

Mỹ khoe khoang có bom nguyên tử, nay không ai sợ nữa. Thế chẳng phải vô duyên ư ?

Cả đời đế quốc Mỹ là:

*Mất tiền mua cái vô duyên,
Để thiên hạ mắng: Rồ điên, điên rồ.*

Đ.X.

Báo *Cứu quốc*, số 1993,
ngày 15-1-1952.

UYCH !

Năm mới, phản động Pháp mở hàng một cách "xúi quẩy": *Chính phủ Pháp đã đổ nhào hôm 7-1-1952*. Vì lẽ gì ?

- Vì kinh tế khủng hoảng, tài chính kiệt quệ, sinh hoạt đắt đỏ, xã hội không yên.

- Vì Pháp đã dân cùng của hết, ốm yếu gầy mòn, mà hai vai lại mắc hai gánh nặng: một là theo lệnh Mỹ cố mở rộng binh bị, hai là chiến tranh xâm lược ở Việt Nam.

Chỉ một việc chiến tranh ở Việt Nam, mỗi ngày giặc Pháp đã tốn hơn 1.000 triệu phrăng. Đó là chưa kể những xe cộ, tàu bè, kho tàng, súng đạn bị ta phá hoặc bị ta lấy được. Thế là *tiền Pháp hết*.

Chỉ từ 15-11 đến 31-12 năm 1951, ở các mặt trận Bắc Bộ, giặc Pháp bị ta tiêu diệt gần 8.000 quân. Đó là chưa kể những mặt trận ở Trung Bộ và Nam Bộ. Thế là *người Pháp chết*.

Giặc Pháp người chết của hết, đã làm cho Chính phủ Pháp đổ, lại làm cho tướng giặc Pháp là Tátxinhi ốm gần chết, phải vào nhà thương. Nghe nói có 6 thầy thuốc săn sóc hẩn. Rất có thể 6 người khiêng quan tài sẽ thay thế cho 6 thầy thuốc để đưa hẩn ra khỏi nhà thương và cho vào địa ngục.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 41,
ngày 17-1-1952.

"PHONG HẠC GIAI BINH"

Câu nói Trung Quốc đó có nghĩa là: Khi ta thắng to, địch hoảng sợ, nghe "gió thổi chim kêu, cũng tưởng là binh ta đến đánh".

Thật như vậy. Trung tuần tháng 12 vừa rồi, ta tiêu diệt địch ở Phát Diệm. Tây chết, bị thương, bị bắt rất nhiều. Cha Từ trốn vào hầm. "Tỉnh trưởng" bù nhìn trốn sau đít một bà cụ già... Hôm sau, ta kéo đi, địch trở lại. Chúng đặt một trung đội nguy binh gác ở một đường phố.

Một nguy binh hôm trước bị ta bắt rồi được ta tha về, song vì hoảng quá nên anh ta phát điên. Khi đi qua vọng gác, anh ta hét inh ỏi: "Xung phong ! ... Xung phong! ...". Đội nguy binh, tưởng quân ta đến, đều ôm đầu chạy!.

Lính Pháp cũng có những chuyện giống như vậy. Trong trận Ba Vì (trung tuần tháng 12), một tiểu đoàn Âu Phi, đến đánh ta. Khi gặp một tiểu đội ta đi tuần, chúng tưởng là đại quân ta mai phục, đều dậm đầu chạy ...

Kết luận: Ta có tinh thần quyết chiến thì ta nhất định thắng, địch nhất định thua.

Đ.X.

Báo *Cứu quốc*, số 1997,
ngày 21-1-1952.

ĐIỆN CHIA BUỒN VỀ VIỆC THỨ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG CÔNG CHÍNH ĐẶNG PHÚC THÔNG TỪ TRẦN

*Thân ái gửi các cụ thân sinh chú Đặng Phúc Thông,
thím Đặng Phúc Thông và các cháu,*

Tôi rất buồn được tin chú Đặng Phúc Thông, Thứ trưởng Bộ Giao thông công chính vừa mất cuối tháng trước.

Tôi rất thương tiếc, vì chú Thông là một cán bộ cao cấp xuất sắc của Chính phủ, một chiến sĩ trung thành của dân tộc và một người bạn tốt của tôi.

Vậy tôi có lời thành khẩn chia buồn với các cụ, với thím và các cháu.

Tháng 1 năm 1952
HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 1998,
ngày 22-1-1952.

SỰ NGHIỆP VĨ ĐẠI CỦA LÊNIN

Ngày 21 tháng 1, nhân dân lao động toàn thế giới và các dân tộc đang đấu tranh cho tự do của mình, đều thành kính tưởng nhớ Lênin. Lênin và Xtalin chẳng những đã lãnh đạo giai cấp vô sản biến nước Nga phong kiến và lạc hậu thành một nước xã hội chủ nghĩa giàu mạnh nhất thế giới, mà còn đưa loài người lao động tiến lên con đường hạnh phúc về vang.

Lênin sinh ngày 22 tháng 4 năm 1870.

Năm 24 tuổi, Lênin vào Đảng Xã hội - dân chủ Nga. Từ đó, Lênin thành một người tổ chức và lãnh đạo cách mạng.

Năm 1903, Đảng Xã hội - dân chủ chia làm hai phái. Phái thiểu số (mensêvich) chủ trương thoả hiệp với tư bản. Phái đa số (bôn-sêvich) là phái chân chính cách mạng do Lênin lãnh đạo.

Năm 1905, Lênin tham gia lãnh đạo cuộc cách mạng tư sản dân chủ Nga đầu tiên. Tháng 12 năm ấy, Xtalin gặp Lênin trong một cuộc hội nghị của Đảng. Từ ngày ấy, Xtalin trở nên người bạn và đồng chí trung thành nhất và kiên quyết nhất của Lênin.

Năm 1917, Lênin và Xtalin lãnh đạo Cách mạng Tháng Mười Nga thành công. Tiếp theo là 5 năm kháng chiến chống đế quốc xâm lược và bù nhìn bán nước.

Năm 1919, Lênin cùng các lãnh tụ cách mạng các nước lập nên Quốc tế Cộng sản (Đệ tam quốc tế), để lãnh đạo phong trào cách mạng thế giới.

Ngày 21 tháng 1 năm 1924, Lênin mất, thọ 54 tuổi.

Xtalin là người thừa kế, củng cố và phát triển sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Lênin.

Lênin là người đã thực hiện và phát triển chủ nghĩa Mác. Là người cha của cách mạng vô sản và cách mạng dân tộc giải phóng. Là người thầy đã đào tạo ra những chiến sĩ cách mạng khắp thế giới, chẳng những bằng lý luận cách mạng khoa học nhất, mà còn bằng đạo đức cách mạng cao cả nhất.

Lênin dạy chúng ta đoàn kết toàn dân và toàn giai cấp để chiến thắng kẻ thù chung là giai cấp bóc lột và đế quốc xâm lược.

Lênin dạy chúng ta đối mọi việc phải xem xét *kỹ lưỡng mọi mặt*, không nóng nảy, hấp tấp. Song khi đã định kế hoạch hẳn hoi rồi thì phải *quả quyết thực hiện* cho kỳ được.

Lênin dạy chúng ta *giản đơn và khiêm tốn, trong sạch và chính trực*.

Lênin dạy chúng ta *không sợ gian nan cực khổ, và tin chắc vào lực lượng của quần chúng*, vào tương lai của cách mạng. Sau Cách mạng Tháng Mười, 14 nước đế quốc từ ngoài đánh vào, phản động trong nước nổi loạn lung tung, gần 9 phần 10 đất nước thành vùng tạm bị chiếm. Lênin và Đảng bôn-sê-vích nói *kháng chiến nhất định thắng lợi*. Quả nhiên kháng chiến đã thắng lợi hoàn toàn.

Lênin dạy chúng ta muốn kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công thì quyết phải *tăng gia sản xuất và tiết kiệm*. Lênin nói: Kinh tế và tài chính "phải do nhà nước thiết thực quản lý, giám đốc, thống kê và điều chỉnh; cần quy định cách phân phối sức lao động cho đúng đắn, quý trọng sức dân, tuyệt đối không được lãng phí sức dân, cái gì cũng phải tiết kiệm". Đối với tệ tham ô hủ hoá, Lênin rất nghiêm khắc. Có một lần, toà án Mạc Tư Khoa xử nhẹ một vụ ăn hối lộ, Lênin liền viết trong một bức thư: "không xử bắn bọn ăn hối lộ mà xử nhẹ như thế, là một việc xấu hổ cho những người cộng sản, những người cách mạng...".

Lênin dạy chúng ta phải *giữ vững nguyên tắc cách mạng*: "Chỉ có chính sách trung thành với nguyên tắc mới là chính sách đúng".

Lênin dạy chúng ta *yêu Tổ quốc và yêu nhân dân* một cách thiết tha, không bờ bến, và ghét cay ghét đắng kẻ địch của Tổ quốc, của nhân dân, đồng thời *gắn liền tinh thần yêu nước với tinh thần quốc tế*.

Lênin dạy chúng ta phải *thật thà tự phê bình và phê bình* để đoàn kết chặt chẽ và tiến bộ mãi.

Lênin dạy chúng ta *tuyệt đối tin tưởng* vào Đảng, vào tương lai tất thắng của cách mạng và Tổ quốc, vào lực lượng vô cùng to lớn của giai cấp, của nhân dân.

Mỗi một người yêu nước Việt Nam cố gắng thực hiện những lời dạy bảo của Lênin, tức là kỷ niệm Lênin một cách xứng đáng, vì đó là con đường đưa chúng ta đến kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công.

C.B.

Báo Nhân dân, số 42,
ngày 24-1-1952.

CHẾT VÌ ỒM ĐÒN

Tướng giặc Tấtxinhì
 Tháng trước về Pari,
 Rồi thì nó khai ồm,
 Không biết ồm bệnh chi?
 Chắc là nó *ồm đòn*.
 Nó chết mất thằng con,
 Lại thua luôn mấy trận,
 Ruột nó đã héo mòn.
 Chiến dịch Quang Trung,
 Tắt thua lung tung,
 Chiến dịch Đê Thám,
 Tắt thua mặt xám
 Trận Lý Thường Kiệt,
 Tắt thua tê liệt,
 Chiến dịch Hoà Bình,
 Tắt khoe khoang rinh:
 "Phen này Pháp thắng,
 Thật là hiển vinh!"
 Kỳ thực Tắt đã
 Mất mười ba ¹⁾

1) Dinh là tiểu đoàn.

Nội cảm, ngoại thương,
 Tắt đã *ồm đòn*,
 Vì ta luôn thắng,
 Tắt phải vào hòm.

Nên có thơ rằng:

Tấtxinhì, Tấtxinhì
 Mi đã khôn hồn, mà chết đi!
 Con mi đền tội, con mi chết,
 Đền tội ngày nay, chết đến mi!

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 42,
 ngày 24-1-1952.

THƠ CHÚC TẾT

Xuân này, Xuân năm Thìn
Kháng chiến vừa 6 năm
Trường kỳ và gian khổ
Chắc thắng trăm phần trăm.

Chiến sĩ thi giết giặc
Đồng bào thi tặng gia
Năm mới thi đua mới
Thắng lợi ắt về ta.

Mấy câu thành thật nôm na
Vừa là kêu gọi vừa là mừng Xuân.

Xuân Nhâm Thìn 1952

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 42,
ngày 24-1-1952.

BÀI NÓI CHUYỆN NHÂN DỊP TẾT NĂM NHÂM THÌN (1952)

Cùng đồng bào và bộ đội,

Hôm nay nhân ngày Tết, tôi vui mừng nói chuyện với đồng bào và bộ đội.

Trước hết, tôi thay mặt Chính phủ và Đoàn thể, chúc đồng bào trong nước, vùng tự do, vùng tạm bị chiếm và vùng du kích, và kiều bào ở nước ngoài,

Cán bộ và chiến sĩ Vệ quốc quân, bộ đội địa phương và dân quân du kích,

Anh em thương binh, gia đình liệt sĩ, và các bà mẹ chiến sĩ,

Chúc cán bộ đoàn thể, chính quyền và chuyên môn,

Các cụ phụ lão và các vị thân sĩ,

Các chiến sĩ và anh hùng lao động,

Các cháu thanh niên và nhi đồng,

Năm mới mạnh khỏe vui vẻ, và cố gắng thi đua về mọi mặt với tinh thần mới để tranh nhiều thắng lợi mới.

*

* *

Bây giờ, tôi nói tóm tắt tình hình thế giới gần đây cho bà con nghe.

Phe đế quốc hung hăng, nhưng nội bộ chúng rất nhiều mâu thuẫn. Thí dụ: vừa rồi, Thủ tướng *Anh* sang thương thuyết với Tổng thống *Mỹ*, kết quả chẳng có gì. Đại tướng *Gioăng* thay mặt đế quốc *Pháp* sang xin xỏ *Mỹ* cũng chẳng được gì.

Vì có mâu thuẫn mà *Anh* với *Pháp* phải bàn bạc và cầu cạnh Mỹ. Vì bàn bạc cầu cạnh không được gì, cho nên mâu thuẫn càng sâu sắc thêm. Tuy vậy, để xâm lược nước khác và chuẩn bị chiến tranh thế giới, chúng vẫn hòa theo đế quốc Mỹ.

Vì thất bại ở Triều Tiên mà uy tín Mỹ càng kém sút. Trong Đại hội Liên hợp quốc, đã có nhiều nước trước kia phục tùng Mỹ, mà nay đã tỏ ý không theo Mỹ. Báo chí phản động Mỹ cũng phải nhận rằng chính sách Mỹ đã thất bại. Còn Chính phủ Pháp thì liên tiếp đổ nhào. Nguyên nhân chính là vì cuộc chiến tranh xâm lược ở Việt Nam đã làm cho Pháp chết rất nhiều người, tổn mất nhiều của. Các thuộc địa Pháp ở châu Phi cũng nổi lên đòi độc lập. Nhân dân Pháp thì hăng hái chống vũ trang Tây Đức và chống chiến tranh ở Việt Nam. Do đó mà tình hình Pháp ngày càng rắc rối. Nói tóm lại, lực lượng phe đế quốc ngày càng chia rẽ và kém sút.

Lực lượng phe dân chủ do Liên Xô lãnh đạo ngày càng mạnh thêm. Các phái đoàn của ta đi thăm Trung Quốc và Triều Tiên, đi dự Hội nghị công đoàn, Hội nghị hoà bình thế giới và Đại hội liên hoan thanh niên, lần lượt báo cáo cho đồng bào và bộ đội biết những thành tích to lớn của Liên Xô và các nước dân chủ mới. Đây tôi chỉ nói tóm tắt rằng: báo chí phản động các nước cũng phải nhận kinh tế Liên Xô và các nước dân chủ mới năm ngoái đã tiến bộ vượt bậc.

Ở Triều Tiên, Quân đội nhân dân Triều Tiên và quân tình nguyện Trung Quốc đã đánh quy quân đội 18 nước do Mỹ cầm đầu. Nhân dân Trung Quốc chỉ trong 6 tháng đã do tăng gia sản xuất và tiết kiệm mà quyên cho Chính phủ hơn 3 nghìn chiếc máy bay.

Các nước ở Cận Đông và Trung Đông cũng nổi lên chống đế quốc chủ nghĩa.

Toàn thế giới đã có 600 triệu chiến sĩ ký tên, quyết tâm giữ gìn hoà bình.

Nói tóm lại, lực lượng dân chủ và hoà bình ngày càng lớn mạnh. Lực lượng dân chủ hoà bình lớn mạnh tức là lực lượng ta lớn mạnh.

*
* *

Tình hình nước ta trong năm vừa qua cũng tiến bộ khá.

Về kinh tế, ta đã lập Ngân hàng quốc gia, ta đã thống nhất quản lý kinh tế tài chính, ta đã thi đua tăng gia sản xuất có kết quả tốt. Ta đã định ra và thi hành thuế nông nghiệp. Nói đến đây, *tôi cần nhắc cán bộ và đồng bào phải cố gắng hoàn thành kịp thời thuế nông nghiệp*, để kịp thời sắp đặt và thi hành kế hoạch kinh tế năm 1952 của ta.

Về quân sự, sau cuộc thắng trận ở Biên giới tháng 10 năm 1950, bộ đội ta liên tiếp thắng lợi trong 5 chiến dịch, và đã tiêu diệt hơn 38.000 tên địch. Những thắng lợi đó là do sự dũng cảm của bộ đội ta và do đồng bào ta hết sức ủng hộ bộ đội.

Về các mặt khác, như văn hoá xã hội, v.v., chúng ta cũng có tiến bộ. Nhưng chúng ta cần tiến bộ hơn nữa, thắng lợi hơn nữa, để chuẩn bị đầy đủ chuyển sang tổng phản công.

*
* *

Chúng ta cần làm gì để tiến bộ nữa và để thắng lợi nhiều hơn nữa.

Để đạt mục đích ấy, chúng ta phải làm những việc sau này:

1) Chúng ta đã đoàn kết, nay phải đoàn kết chặt chẽ, thật thà và rộng rãi hơn nữa. Đoàn kết toàn dân. Đoàn kết với anh em Miên, Lào. Đoàn kết với các nước bạn. Đoàn kết với các dân tộc đang đấu tranh đòi độc lập tự do và hoà bình.

2) Toàn thể đồng bào phải thi đua *tăng gia sản xuất* để đủ ăn đủ mặc, tức là mọi người, mọi gia đình, mỗi làng, mỗi huyện, mỗi tỉnh cho đến cả nước đủ ăn đủ mặc, nhân dân và bộ đội đủ ăn đủ mặc để kháng chiến lâu dài. Tăng gia sản xuất phải có kế hoạch thiết thực, từ Chính phủ trung ương đến mỗi một gia đình đều phải có kế hoạch. Kế hoạch riêng từng địa phương phải ăn khớp với kế hoạch chung của toàn quốc. Tôi khuyên đồng bào và cán bộ nghiên cứu kỹ lưỡng kế hoạch của Chính phủ, và đặt kế hoạch địa phương và gia đình cho thiết thực, để làm cho kinh tế tài chính năm nay thành công.

Tăng gia sản xuất phải đi đôi với tiết kiệm. Phải tiết kiệm sức lao động, phải tiết kiệm thì giờ, phải tiết kiệm tiền của, để tăng gia.

Tiết kiệm giúp cho tăng gia và tăng gia giúp cho tiết kiệm, để đi đến kết quả tốt.

3) *Bộ đội phải thi đua diệt giặc lập công*. Phong trào du kích phải được đẩy mạnh lên khắp nơi. Hễ lúc nào giặc hở là ta đánh. Giặc mò ra đâu, ta đánh ở đó. Ta làm cho chúng hao mòn sức khỏe, ta cộng thắng lợi nhỏ thành thắng lợi to. Ta đánh cho chúng không kịp thở, cho đến lúc ta hoàn toàn tiêu diệt chúng.

Quân đội và nhân dân ta phải tìm đủ cách chống địch bắt lính và vận động *những người lầm đường đi lính cho giặc quay về với Tổ quốc*. Phải làm cho họ hiểu chính sách khoan hồng của Chính phủ và của nhân dân ta. Đối với đồng bào và thanh niên đang hăng hái chống giặc bắt lính, chúng ta phải ủng hộ. Đó cũng là một cách đánh phá địch.

4) Toàn thể quân đội và nhân dân ta phải phá tan âm mưu địch "dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh".

Chúng ta phải làm tròn những nhiệm vụ nói trên. Mà muốn làm tròn nhiệm vụ (nhất là nhiệm vụ kinh tế tài chính) thì chúng ta phải chống những cái gì trở ngại ta.

- Một là chống *bệnh quan liêu*. Bệnh quan liêu là bệnh giấy tờ, bệnh hình thức, không thực tế, là xa cách quần chúng, không theo đường lối quần chúng, làm không đúng chính sách của Chính phủ và của Đoàn thể.

- Hai là chống *nạn tham ô*. Tham ô là lấy của công làm của tư. Là gian lận tham lam. Là không tôn trọng của công. Là không thương tiếc tiền gạo do mồ hôi nước mắt của đồng bào làm ra, do xương máu của chiến sĩ làm ra.

- Ba là chống *nạn lãng phí*. Tuy không trộm cắp của công như tham ô, nhưng lãng phí cũng làm cho nhân dân và Chính phủ thiệt thòi, hao tổn, kết quả thì lãng phí cũng có tội như tham ô.

Tham ô và lãng phí đều do bệnh quan liêu mà ra. Vì vậy từ nay, toàn thể đồng bào, toàn thể chiến sĩ, toàn thể cán bộ phải xem quan liêu, tham ô, lãng phí là những tội lỗi đối với Tổ quốc, đối với

đồng bào. Người phạm tội có tội đã đành; người thấy những tội ấy mà không nêu ra, cũng như có tội. Vì vậy bộ đội, cơ quan, đoàn thể và nhân dân phải tổ chức một phong trào thật thà tự phê bình và phê bình từ cấp trên xuống, từ cấp dưới lên, toàn dân đều hăng hái tham gia, để giáo dục nhau, để cùng nhau tẩy trừ ba nạn kia, để dọn đường cho những thắng lợi mới.

Những công việc nói trên sẽ có những chỉ thị rõ ràng của Chính phủ và của Đoàn thể, đây tôi chỉ tóm tắt nêu những điểm chính. Khi nhận được những chỉ thị ấy, tôi mong rằng bộ đội, đồng bào và cán bộ nghiên cứu kỹ càng, đặt kế hoạch thiết thực để thực hiện, và hứa với tôi kiên quyết thực hiện cho kỳ được. Như thế thì năm Nhâm Thìn, chúng ta nhất định tranh được nhiều thắng lợi to lớn và vẻ vang hơn nữa.

Chào thân ái và quyết thắng

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 43,
ngày 27-1-1952.

BỌN ĐẾ QUỐC CƯỚP NƯỚC KHÔNG BAO GIỜ CÓ THỂ NÔ DỊCH DÂN TỘC VIỆT NAM ANH ¹

Tôi viết những dòng này, nhân mấy ngày nghỉ ngắn ngủi đầu năm mới.

May mắn hơn nhiều dân tộc khác, người Việt Nam chúng tôi cũng như các bạn Trung Quốc và Triều Tiên, mỗi năm chúng tôi có hai ngày Tết. Một lần Tết theo dương lịch - ngày 1 tháng Giêng là ngày mà ở nước chúng tôi chỉ có các cơ quan của Chính phủ mới chúc nhau nhân dịp năm mới, vì đây là ngày Tết chính thức. Còn một Tết thứ hai tính theo âm lịch, và năm nay Tết này đúng vào tuần lễ cuối cùng của tháng Giêng. Đó là ngày Tết theo tục lệ cổ truyền của nhân dân, ở thời bình thì thường kéo dài từ 3 đến 7 ngày.

Mùa Xuân ở nước chúng tôi bắt đầu từ ngày đầu tháng Giêng. Giờ đây khắp nơi nơi là cả một bầu không khí tuyệt vời của mùa Xuân. Mặt trời toả sáng, ánh sáng dịu dàng đem lại sức sống tươi vui lành mạnh. Lúa non phủ lên các cánh đồng, khác nào những tấm thảm xanh rộng mênh mông hứa hẹn năm nay sẽ no ấm được mùa. Chim chóc hót véo von, ríu rít trong những bụi cây bốn mùa xanh tốt sum suê. Mùa lạnh ở đây chỉ độ mấy ngày và khí hậu ít khi xuống quá 10 độ trên không độ. Còn tuyết là gì, thì ở nước tôi nói chung không ai biết đến.

1) Bài viết cho tuần báo *Vì một nền hoà bình lâu dài, vì một nền dân chủ nhân dân*, đăng trong số ra ngày 4-4-1952.

Trong những ngày này từ các lâu đài cho đến những ngôi nhà tranh bé nhỏ đều có tranh vẽ, những lời chúc mừng viết lên giấy đỏ dán ở cửa cổng ra vào. Ngày nay những lời chúc mừng và những tranh vẽ ấy đã trở thành những khẩu hiệu đấu tranh và lao động, chẳng hạn như:

- Mở rộng phong trào thi đua yêu nước trên mặt trận đấu tranh chống quân thù, trong sản xuất, trong việc phát triển kinh tế.

- Kháng chiến nhất định thắng lợi!

- Đấu tranh chống bệnh quan liêu, tham ô và lãng phí !

- Công cuộc kiến quốc nhất định sẽ thu được thắng lợi!

Trong những ngày Tết này, mọi người đều mặc những quần áo đẹp nhất mà họ có. Gia đình nào cũng nấu nướng sửa soạn những thức ăn ngon nhất. Người ta làm lễ trước bàn thờ tổ tiên. Bạn hữu đi chúc mừng thăm hỏi lẫn nhau. Người lớn tặng quà cho trẻ con. Nhân dân gửi tặng phẩm ủng hộ bộ đội... Nói tóm lại đây thật là ngày Tết của mùa Xuân.

Và trước khi kể cho các bạn nghe những tin tức về Việt Nam, tôi xin gửi đến các bạn và tất cả các đồng chí của chúng ta những lời chúc mừng nồng nhiệt nhất.

SỰ CÂU KẾT GIỮA BỌN CƯỚP NƯỚC

Bây giờ chúng tôi điểm lại tình hình xảy ra ở Việt Nam trong năm 1951.

Sau khi thất bại ở biên giới Hoa - Việt tháng 10-1950, lần thất bại lớn nhất trong toàn bộ lịch sử chiến tranh thuộc địa (chúng phải bỏ một lần 5 tỉnh: Cao Bằng, Lạng Sơn, Lào Cai, Thái Nguyên và Hoà Bình), bọn thực dân Pháp đã mở đầu năm 1951 bằng việc cử tướng Đờlát đờ Tátxinhi sang Việt Nam. Chúng dùng những phương pháp chiến tranh toàn diện. Chúng âm mưu củng cố Chính phủ bù nhìn Bảo Đại và tổ chức quân đội bù nhìn, đẩy mạnh hoạt động gián điệp. Chúng lập vành đai trắng rộng từ 5 đến 10 cây số chung quanh những khu vực chúng đã chiếm được và củng cố tam

giác châu thổ sông Hồng bằng một hệ thống gồm 2.300 boongke. Chúng tăng cường những trận đánh càn quét ở hậu phương của chúng. Chúng thi hành chính sách tiêu diệt và huỷ hoại hàng loạt sức người và sức của dự trữ (giết hại nhân dân, phá sạch nông thôn và đốt sạch đồng ruộng, v.v.). Nói tóm lại, chúng thi hành chính sách "dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh".

Bọn thực dân Pháp làm những việc đó theo lệnh và với sự giúp đỡ của bọn quan thầy của chúng là bọn can thiệp Mỹ.

Tên phản động Mỹ đầu tiên đến Việt Nam để chuẩn bị cho Mỹ can thiệp vào Việt Nam là U. Buylít, một tên gián điệp có tên tuổi, bạn và đại biểu của Tơuman. Từ ngày đó người Việt Nam được chứng kiến một lũ nào nghị viên, gián điệp, tướng tá, nhà kinh doanh, các đô đốc, bọn chủ ngân hàng và thậm chí có cả một giám mục, lũ lượt kéo nhau từ Mỹ sang Việt Nam.

Đứng đầu những người Mỹ hiện sống ở Việt Nam (tất nhiên là trong vùng tạm bị chiếm) là một tên gián điệp khá có tên tuổi, đại sứ Mỹ ở bên cạnh chính phủ bù nhìn, Đônahít và tướng Bơrin cầm đầu phái đoàn quân sự Mỹ.

Tháng 9-1951, Đờ Tátxinhi sang Hoa Thịnh Đốn để báo cáo và cầu xin viện trợ.

Tháng 10, Tổng tham mưu trưởng quân đội Mỹ là tướng Côlin lại sang Việt Nam để kiểm tra đội quân viễn chinh Pháp và quân đội bù nhìn.

Muốn tỏ cho chủ Mỹ thấy rằng viện trợ của Mỹ được dùng một cách xứng đáng hiện nay cũng như sau này, Đờ Tátxinhi đã mở trong tháng 11 một cuộc tấn công vào thành phố chính của tỉnh Hoà Bình. Kết quả của cuộc "tấn công chớp nhoáng" mà báo chí phản động Pháp và thế giới bàn tán âm ỉ, là Quân đội nhân dân Việt Nam đã khép chặt phần lớn quân đội địch vào hai gọng kìm và tiêu diệt chúng. Thế mà Đờ Tátxinhi và bọn tay chân của y vẫn gào lên rằng họ đã thắng!

Ngay từ đầu chiến tranh, Mỹ đã cung cấp tiền bạc và súng ống cho Pháp. Ví dụ, 85% vũ khí, quân trang và thậm chí cả đồ hộp do

bộ đội chúng tôi bắt được đều mang nhãn hiệu: "chế tạo ở Mỹ". Sự viện trợ ấy lại càng được đặc biệt đẩy mạnh từ tháng 6-1950, sau khi Mỹ bắt đầu can thiệp vào Triều Tiên. Mỹ viện trợ cho Pháp máy bay, tàu thủy, xe vận tải, quân trang, bom napan.

Đồng thời bọn chủ Mỹ bắt buộc bọn thực dân Pháp đẩy mạnh việc tổ chức quân đội bù nhìn gồm 4 sư đoàn, chi phí thì chia đôi, Pháp và Mỹ mỗi bên chịu một nửa. Tất nhiên trong sự cấu kết giữa bọn Mỹ, Pháp cướp nước và bù nhìn, có nhiều sự mâu thuẫn và nhiều sự đối kháng.

Bọn thực dân Pháp đang đứng trước một ngã ba đường: hoặc là nhận viện trợ của Mỹ để rồi bị bạn "đồng minh" Mỹ hất cẳng hoặc là không nhận viện trợ để rồi bị nhân dân Việt Nam đánh bại. Tổ chức quân đội bù nhìn gồm những thanh niên Việt Nam vùng tạm chiếm bị bắt và bị cưỡng bức đi lính, việc làm đó đối với bọn cướp nước khác nào nuốt bom cho đỡ đói: một ngày kia bom sẽ nổ ngay trong ruột chúng. Không tổ chức quân đội như vậy thì có nghĩa là chúng sẽ phải tự sát ngay trong chốc lát, vì ngay cả các nhà quân sự Pháp cũng phải thừa nhận rằng quân đội viễn chinh ngày càng thưa thớt dần và đang đi đến chỗ tan rã.

Ngoài ra viện trợ Mỹ phải được trả với một giá rất đắt. Trong những vùng tạm bị chiếm, tư bản Pháp bị tư bản Mỹ hất cẳng. Những công ty Mỹ như "Công ty dầu lửa", "Công ty dầu xăng Cantéchnơ", "Công ty thép Béckhen", "Công ty phốt phát Phlorít" và các công ty khác đang vơ vét cao su, khoáng sản và các tài sản khác của đất nước. Thị trường thì tràn ngập hàng hoá Mỹ. Các tờ báo phản động Pháp, đặc biệt là tờ *Thế giới*, cũng đều phải thừa nhận với giọng buồn thảm rằng tư bản Pháp đang rút lui nhường chỗ cho tư bản Mỹ.

Bọn can thiệp Mỹ đã nuôi dưỡng bọn xâm lược Pháp và bọn bù nhìn Việt Nam. Nhưng dân tộc Việt Nam không để cho ai lừa bịp và nô dịch.

Nước Trung Hoa nhân dân ở ngay sát chúng tôi. Gương sáng của Trung Quốc đang cổ vũ chúng tôi. Cách đây không bao lâu

nhân dân Trung Quốc đã đánh bại bọn đế quốc Mỹ và thu được thắng lợi lịch sử. Tên Tưởng Giới Thạch mặt kiếp đã bị quét ra khỏi Trung Quốc, mặc dù y còn xảo quyệt hơn tên Bảo Đại bị mua chuộc. Bọn can thiệp Mỹ bị tống cổ một cách nhục nhã ra khỏi Trung Quốc và đang thất bại đảo điên ở Triều Tiên liệu có thể thôn tính được Việt Nam không ? Tất nhiên là không!

NHỮNG TỘI ÁC GHÊ TỒM CỦA BỌN THỰC DÂN

Thất bại trên chiến trường, bọn thực dân Pháp liền trả thù nhân dân không có vũ khí tự vệ và gây ra những tội ác ghê tởm. Sau đây là một vài thí dụ:

- Cũng như khắp nơi ở các vùng tạm bị chiếm, ngày 15-10-1951, lính Pháp ở Hà Đông đã ráp bắt một số thanh niên Việt Nam ngay giữa đường phố để cưỡng bức họ vào quân đội bù nhìn. Và cũng như bất cứ nơi nào khác, nhân dân ở đây đã phản đối hành động đó. Ba thanh nữ Việt Nam đã đứng chặn ngang đường phố, trước những xe hơi chở đầy những thanh niên vừa bị bắt để ngăn chặn không cho chở các thanh niên đó vào trại tập trung. Cử chỉ gan dạ ấy, xứng đáng với nữ anh hùng Raymông Đ¹. Bọn thực dân Pháp đã mở máy hết tốc lực, trong nháy mắt làm ngã nhào và nghiền chết ba thanh nữ yêu nước của chúng tôi.

- Tháng 11-1951, bọn cướp nước đã tổ chức một cuộc ráp bắt khổng lồ ở Thái Bình. Chúng đã bắt hơn 16.000 người ở Thái Bình, phần lớn là các cụ già, em bé, phụ nữ và nhốt họ trong một sân vận động chung quanh có dây thép gai và có lính canh gác, có chó bécgiê.

Bốn ngày liền những người bị bắt phải đứng dưới mưa nắng,

1) Raymond Dien, một nữ chiến sĩ yêu nước của Pháp, đảng viên Đảng Cộng sản Pháp. Ngày 23-2-1950, chị nằm giữa đường sắt chặn xe lửa không cho chở vũ khí, xe tăng sang Đông Dương đánh nhân dân Việt Nam. Chị bị toà án phản động Pháp kết án một năm tù, nhưng trước sức ép của dư luận và đấu tranh của quần chúng, tháng 12-1950, Chính phủ Pháp buộc phải trả lại tự do cho chị trước thời hạn.

bùn đến đầu gối. Họ không được ăn được uống. Hơn 300 người đã chết vì kiệt sức và vì bệnh tật.

Bọn cướp nước đã đối xử dã man đối với những người thân thích mang thức ăn đến cho người bị bắt. Chúng đổ thức ăn xuống bùn và lấy chân giẫm lên. Ông Phác, một y sĩ 70 tuổi tìm cách cứu chữa những đồng bào bị nạn. Bọn cướp nước đã bắn ông chết tại chỗ. Một số phụ nữ có thai cũng bị chúng bắn chết.

Phần nộ trước hành động dã man ấy, nhân dân ở thành phố đã đình công và tìm cách giúp đỡ những người bị bắt. Sự quyết tâm của nhân dân bắt buộc bọn Pháp phải cho phép chuyển thức ăn đến cho những người bị bắt, nhưng theo lệnh của viên quan năm quân đội viễn chinh là Sactông, chúng đã tuyên bố với người bị bắt rằng đó là quà của Mỹ.

Ngày 28-10-1951, Lê Văn Lâm, 27 tuổi, quê ở Hà Cối, làm lính trong quân đội bù nhìn, đã được một cụ già làm nghề đánh cá ở vùng Đồ Sơn cứu thoát chết. Khi tỉnh lại Lâm kể chuyện rằng:

"Ngày 27-10, bọn Pháp chuyển tôi và hàng trăm người bị thương như tôi lên tàu thủy nói rằng sẽ đưa đi Sài Gòn để cứu chữa. Đêm đến, khi tàu ra giữa biển khơi, chúng bèn vứt từng người bị thương xuống biển. May mắn cho tôi là bấu được vào một khúc gỗ và tìm cách bơi. Vì lạnh thấu xương tôi đã bất tỉnh nhân sự".

Sau đây là lời thú nhận của một đại úy Pháp tên là Sôbe bị bộ đội chúng tôi bắt làm tù binh trong trận đánh ở Tứ Kỳ ngày 25-11-1951:

"Bộ chỉ huy Pháp ra lệnh phá hoại tất cả và biến vùng này thành một vùng sa mạc. Lệnh đó được thực hiện triệt để. Tất cả nhà cửa đều bị đốt cháy ra tro. Tất cả súc vật gà vịt đều bị giết sạch. Vườn tược bị cướp phá và cây cối đều bị chặt trụi. Đồng ruộng và thóc lúa cũng đều bị đốt cháy. Suốt mấy ngày liền khói đen của các đám cháy che kín cả một bầu trời và suốt trong vùng đó không một người nào sống sót, trừ lính Pháp. Những đám cháy ấy kéo dài đến 25-11 là ngày quân đội Việt Nam tấn công bất ngờ và tiêu diệt

đơn vị chúng tôi".

Trên đây là một số thí dụ trong hàng ngàn những thí dụ khác đủ để chứng minh bản chất nền "văn minh" của bọn thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ.

NHỮNG THÀNH TỰU CỦA NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ

Năm 1951, nhân dân Việt Nam đã tiến một bước dài. Về mặt *chính trị*: việc thành lập Đảng Lao động Việt Nam, việc hợp nhất Việt Minh và Liên Việt, việc thành lập Ủy ban hành động Việt - Miên - Lào (Việt Nam, Cao Miên, Lào) đã củng cố rất nhiều khối thống nhất và lòng tin tưởng của nhân dân Việt Nam, củng cố khối đồng minh giữa ba nước anh em đang đấu tranh chống kẻ thù chung là bọn thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ, và để thực hiện lý tưởng chung là độc lập dân tộc.

Như thế là chúng tôi đã phá được chính sách của kẻ thù vốn dựa trên nguyên tắc "chia để trị!".

Về mặt *kinh tế*: Ngân hàng quốc gia Việt Nam đã được thành lập, nền tài chính được đặt dưới sự kiểm soát tập trung và thống nhất, việc giao thông và liên lạc cũng được tổ chức lại.

Trước kia chúng tôi đã phá hoại đường sá để ngăn cản bước tiến của quân thù. Ngày nay chúng tôi phải làm lại những đường sá ấy để đẩy quân thù sớm đi đến thất bại. Trước kia chúng tôi đã phá hoại một cách triệt để, cho nên việc khôi phục đường sá gặp nhiều khó khăn, nhưng đã được thực hiện khá nhanh chóng. Đây là một công trình đòi hỏi lao động vất vả, nhất là chúng tôi lại thiếu máy móc. Nhờ tinh thần hăng hái quên mình của nhân dân mà công việc đó đã được thực hiện. Để tránh những cuộc bắn phá của máy bay địch, công việc được tiến hành ban đêm, có khi nước ngập đến ngang lưng. Dưới những ngọn đuốc sáng trưng, hàng trăm đàn ông, đàn bà, thanh niên, thanh nữ đào đất, lấp hố, đập đá, chặt cây, xây cầu. Cũng như ở mọi nơi khác, ở đây việc thi đua yêu nước

cổ vũ lòng hăng hái của mọi người. Tôi chắc rằng các bạn sẽ lấy làm lạ nếu thấy những đoàn người tình nguyện gồm các ông già bà lão tuổi từ 70 đến 80, nhận thi đua với các đội thanh niên.

Ở đây cũng cần nói thêm rằng ở vùng tự do công việc phần lớn đều làm vào ban đêm. Ban đêm học sinh tới trường học tập, các bà nội trợ đi chợ, anh em du kích tấn công quân thù...

Chúng tôi đã thu được thành tích to lớn trong việc đặt chế độ thuế nông nghiệp. Trước kia nông dân phải nộp nhiều loại thuế và đóng góp nhiều khoản khác, ngày nay họ *chỉ nộp một thứ thuế thống nhất*, thuế thu bằng hiện vật. Những gia đình nào thu hoạch hàng năm không đầy 60 kilô thóc thì được miễn thuế. Những gia đình nào thu nhiều hơn số ấy thì phải nộp thuế lũy tiến. Nói chung số thuế Chính phủ thu không quá 20% sản lượng hàng năm. Để thu thuế kịp thời, Đảng, Mặt trận thống nhất và Chính phủ đã huy động tất cả cán bộ để nghiên cứu loại thuế mới về mặt chính trị và chuyên môn. Sau khi học tập, cán bộ đi về nông thôn tổ chức những buổi nói chuyện, mít tinh, trao đổi ý kiến với nông dân, giải thích cho họ hiểu chính sách thuế mới.

Sau thời gian chuẩn bị đó, nam nữ nông dân bầu lên một ủy ban gồm đại biểu của chính quyền và các đoàn thể. Ủy ban đó có nhiệm vụ tính sản lượng từng gia đình và đặt mức thuế được Hội nghị toàn thể nông dân thông qua.

Cải cách này được nhân dân hoan nghênh, và họ đã tích cực tham gia vào công tác thuế nói trên.

Việc đặt ra thuế nông nghiệp được tiến hành song song với phong trào tăng gia sản xuất. Hiện nay Chính phủ có đủ số lương thực để nuôi quân đội và cung cấp cho công nhân.

Như thế là chúng tôi đã phá tan kế hoạch quỷ quyệt của kẻ địch hòng bao vây và làm cho chúng tôi chết đói.

Về mặt giáo dục nhân dân, trong năm 1951 chúng tôi cũng đã thu được những thắng lợi đáng kể. Mặc dù chúng tôi đã gặp nhiều khó khăn do chiến tranh gây nên (nhà trường phải luôn luôn chuyển, ban đêm mới có thể học tập, thiếu học cụ và giấy

bút, v.v.), số nhà trường đã tăng từ 2.712 năm 1950 đến 3.591 năm 1951, và số học sinh thì đã tăng từ 293.256 đến 411.038 người.

Ở miền Nam Việt Nam tình hình lại còn khó khăn hơn nữa. Ở đây khắp nơi đều có vùng tự do nhưng không phải là vùng an toàn. Trẻ em tới các lớp học (thực tế thì ở đây chỉ có những lớp học, chứ không có nhà trường theo đúng nghĩa của nó) với một tinh thần cảnh giác đề phòng như khi cha của các em đi đánh du kích.

Tuy vậy, hiện nay ở miền Nam Việt Nam cũng có đến 3.332 lớp học và 111.700 học sinh.

Công cuộc xoá nạn mù chữ được tiến hành một cách tích cực. Chỉ trong sáu tháng đầu năm 1951 ở ba khu (khu III, khu V và khu Việt Bắc), 324.000 người đã học xong và 350.000 người đã bắt đầu đi học.

Cũng trong thời gian đó đã có 53 xã và 3 huyện (mỗi huyện có từ 5 đến 10 xã) đã hoàn toàn xoá xong nạn mù chữ.

Các đoàn thể đã mở 837 lớp học, thu nạp 9.800 viên chức.

Đảng, Mặt trận thống nhất, Chính phủ, Tổng liên đoàn lao động, Quân đội, v.v. đã thường kỳ mở những lớp huấn luyện chính trị ngắn hạn vào khoảng trên dưới một tuần lễ.

Nói tóm lại, chúng tôi đang có những sự cố gắng lớn trong việc giáo dục quần chúng.

VIỆC PHÁT TRIỂN VÀ Củng cố NHỮNG QUAN HỆ QUỐC TẾ

Trong năm 1951, những quan hệ của nhân dân Việt Nam với quốc tế đã phát triển và được củng cố.

Lần đầu tiên những đoàn đại biểu của nhân dân Việt Nam đã đi thăm Trung Quốc nhân dân vĩ đại và nước Triều Tiên anh dũng. Những chuyến đi ấy đã củng cố hơn nữa tình anh em hàng ngàn năm nay giữa ba nước chúng tôi.

Đoàn đại biểu của thanh niên Việt Nam đi dự Đại hội liên

hoan ở Bá Linh, đoàn đại biểu của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam đi dự hội nghị Liên hiệp công đoàn thế giới ở Vácxôvi và đoàn đại biểu hoà bình đi dự Hội nghị Hội đồng hoà bình thế giới ở Viên đã trở về Việt Nam, lòng đầy tin tưởng và phấn khởi. Trong các cuộc mít tinh và trên báo chí, các đại biểu đã kể lại cho nhân dân Việt Nam về sự tiến bộ lớn lao mà họ đã được mắt thấy tai nghe ở các nước dân chủ nhân dân và về tình hữu nghị thắm thiết của nhân dân các nước anh em đối với Việt Nam đang đấu tranh cho độc lập và tự do.

Những đại biểu nào đã được qua thăm Liên Xô, đều rất lấy làm sung sướng vì họ có thể kể lại cho chúng tôi về thắng lợi vĩ đại của chủ nghĩa xã hội và về đời sống ngày càng sung sướng của các dân tộc Liên Xô.

Sau khi đi dự Đại hội liên hoan về, nữ công nhân trẻ tuổi Trương Thị Xin đã nói rằng:

"Anh chị em nam nữ thanh niên Liên Xô rất trù mến chiều chuộng chúng tôi trong thời gian chúng tôi ở thăm nước xã hội chủ nghĩa vĩ đại".

Những cuộc nói chuyện của các đại biểu là những bài học sinh động rất bổ ích cho việc giáo dục tinh thần chủ nghĩa quốc tế cho quần chúng.

"Hoà bình ở Việt Nam! Rút quân đội nước ngoài ra khỏi Việt Nam!". Những đòi hỏi đó được ghi trong nghị quyết của phiên họp thường kỳ Hội đồng hoà bình thế giới ở Viên, những lời đó làm cho quần chúng nhân dân Việt Nam rất hăng hái phấn khởi.

BỌN XÂM LƯỢC ĐI TỪ THẤT BẠI NÀY ĐẾN THẤT BẠI KHÁC

Năm vừa qua là năm đầy thắng lợi rực rỡ của Quân đội nhân dân chúng tôi. Còn bọn cướp nước thì bị thất bại nặng nề, chịu những thiệt hại to lớn về sức người và sức của. Theo số liệu chưa đầy đủ và không kể trận biên giới Hoa - Việt hồi tháng 10 năm

1950, đã tiêu diệt và bắt làm tù binh hơn 7.000 người của quân đội Pháp, trong năm 1951, bọn xâm lược Pháp đã mất 37.700 binh lính và sĩ quan bị tiêu diệt hoặc bị bắt làm tù binh. Bọn xâm lược sẽ còn nhớ lâu trận Vĩnh Yên và Phúc Yên (miền Bắc Việt Nam) là nơi mà Quân đội nhân dân đã giáng một đòn chí mạng trong tháng Giêng năm ngoái. Chúng cũng sẽ không quên những cứ điểm ở miền Bắc Việt Nam, như Quảng Yên (đường số 18), Ninh Bình, Phủ Lý và Nghĩa Lộ là nơi mà các chiến sĩ vinh quang của chúng tôi đã đánh cho chúng tan tành hồi tháng 3 và tháng 5, tháng 6 và tháng 9. Nhưng đặc biệt đáng ghi nhớ là trận tiêu diệt chiến ở vùng Hoà Bình trong tháng 12 làm cho chúng bị thiệt hại chỉ còn vển vẹn không đầy 8.000 binh sĩ. Dân quân du kích anh dũng của chúng tôi hoạt động ở Bắc Bộ, Trung Bộ và Nam Bộ đã gây cho địch những thiệt hại to lớn. Kể từ ngày quân đội viễn chinh Pháp mở cuộc xâm lược, địch đã mất hơn 170.000 người bị giết, bị thương hoặc bị bắt, trong khi đó thì quân đội chính quy Việt Nam và bộ đội du kích ngày càng trở nên lớn mạnh.

Chiến tranh du kích đang được đẩy mạnh và mở rộng ở các vùng tạm bị chiếm, nhất là ở tam giác châu thổ sông Hồng. Bộ đội du kích hoạt động một cách đặc biệt tích cực ở các tỉnh Bắc Giang, Bắc Ninh, Hà Nam, Ninh Bình, Hà Đông, Hưng Yên, Thái Bình. Sau đây là những sự việc cụ thể.

Đầu tháng 10-1951, bọn cướp nước mở một cuộc tấn công càn quét đại quy mô, có 14 tiểu đoàn tham gia, gọi là "Chiến dịch Mêduydo" tấn công ba huyện (Duyên Hà, Hưng Nhân, Tiên Hưng). Từ ngày 1 đến ngày 4 tháng 10, bộ đội du kích đã đánh những trận đánh ác liệt. Ở ba điểm (Công Hồ, An Mỹ và An Bình), du kích đã tiêu diệt 500 lính Pháp. Chúng tôi thu được những thắng lợi đó là nhờ tinh thần anh dũng của bộ đội và du kích và cũng nhờ tinh thần hy sinh quên mình của toàn thể dân tộc Việt Nam. Trong mỗi chiến dịch có hàng vạn nam nữ thanh niên xung phong ủng hộ bộ đội, thường thường họ phải làm lụng trong những điều kiện gian khổ: dưới trời mưa to, trên những con đường núi bùn lầy và hiểm dốc...

Hàng ngàn người yêu nước đã trốn khỏi vùng tạm bị chiếm để tham gia vào công tác nói trên. Ở đây chúng tôi cần phải nói đến thanh niên luôn luôn lập thành những đội xung phong.

Sau đây là một ví dụ nói lên sáng kiến và tinh thần yêu nước tuyệt vời của nhân dân.

Trong trận Hoà Bình, bộ đội chúng tôi phải vượt qua sông Lô. Quân đội Pháp đóng ở hữu ngạn. Còn dọc theo sông Lô thì thủy quân Pháp luôn luôn tuần tiễu. Như thế thì bộ đội làm thế nào có thể vượt qua sông mà địch vẫn không thể biết?

Nhân dân địa phương đã tìm ra lối thoát khỏi tình hình khó khăn đó. Ở một vùng cách xa sông Lô hàng chục cây số, nhân dân đã tìm được rất nhiều thuyền, và lần theo những con đường hẻm nhân dân đã vác những thuyền ấy đến địa điểm và theo đúng giờ đã định. Sau khi bộ đội đã qua sông, để giữ bí mật và tránh những cuộc bắn phá của máy bay địch, nhân dân vùng này lại vác những thuyền ấy chuyển về chỗ cũ.

Ở đây tôi muốn nói qua về các bà mẹ chiến sĩ. Các bà mẹ phần lớn là những cụ già nông dân, nhiều bà mẹ đã có cháu. Các bà mẹ đã giúp đỡ cán bộ và bộ đội, săn sóc thương binh, coi họ như con đẻ. Ở các vùng tạm bị chiếm, các mẹ chẳng khác gì các "nữ thần hộ mệnh" đã bảo vệ cho các chiến sĩ hoạt động bí mật. Việc làm của các bà mẹ thật đáng kính phục.

Như tôi đã nói trên kia, vì muốn bổ sung vào lực lượng đã bị hao hụt trong đội quân viễn chinh, bọn thực dân Pháp phải thành lập quân đội bù nhìn. Nhưng đây là một biện pháp nguy hiểm đối với chúng.

Một là, khắp nơi ở các vùng tạm bị chiếm, nhân dân đấu tranh chống những cuộc vây ráp và chống lại việc cưỡng bức động viên vào quân đội.

Hai là, những người bị động viên đã đi đến những hành động phá hoại. Ví dụ: một lần thủ hiến bù nhìn Bắc Kỳ, tự xưng mình là "anh cả của thanh niên" định đến thăm một trường sĩ quan trung

cấp ở Nam Định. Được tin đó, các học viên sĩ quan đã chuẩn bị đón khách một cách "long trọng"; họ viết lên tường nhà trường khẩu hiệu "đả đảo Bảo Đại! đả đảo bọn bù nhìn!" và đồng thời họ đã lấy tên Bảo Đại để gọi phòng vệ sinh.

Khi tên thủ hiến bù nhìn đến trường thì các học viên sĩ quan đã la ó làm cho y không thể nói chuyện được. Họ đặt những câu hỏi sau: "Ông anh cả ơi, tại sao ông anh lại muốn bắt đàn em đi chết thay cho bọn thực dân Pháp?". Một số đã thử tìm cách "dã" tên thủ hiến bù nhìn một trận đòn. Cuối cùng tên bù nhìn đã "chuồn" như một con chó cúp đuôi chạy.

Nhiều tiểu đội trong quân đội bù nhìn đã bí mật viết thư cho Chủ tịch Hồ Chí Minh, nói rằng họ chỉ chờ thời cơ thuận lợi để "trở về trong lòng của Tổ quốc" và họ sẵn sàng "thực hiện những mệnh lệnh... truyền cho họ, dù có nguy hiểm đến tính mệnh".

SỰ THẤT BẠI HOÀN TOÀN CỦA BỌN THỰC DÂN PHÁP

Đầu năm 1951, tướng Đờ Tátxinhi vừa đặt chân đến Việt Nam đã khoe khoang về những thắng lợi sau này của quân đội Pháp.

Đầu năm 1952, Đờlát đờ Tátxinhi sau khi nếm mùi thất bại và thất vọng, đã thấy rõ rằng y sẽ thất bại hoàn toàn.

Vận mệnh của chính sách thực dân của Pháp đang làm cho các giới phản động nhất ở Pháp lo lắng.

Trong báo *Thông tin* (Information) số ra ngày 22 tháng 11 năm 1951, Đaladiê, một trong những "thủ phạm" vụ Muynich, đã viết: "Nếu chúng ta xét những nguyên nhân thật sự của tình hình tài chính nguy ngập của chúng ta, thì chúng ta sẽ thấy ngay rằng một trong những nguyên nhân hết sức quan trọng là chính sách thiếu suy nghĩ chín chắn mà chúng ta đang thực hiện ở Đông Dương... Năm 1951, con số chi tiêu chính thức trong ngân sách Đông Dương đã lên tới 330 tỷ phrăng. Do giá cả ngày càng đắt đỏ và số lượng đội quân viễn chinh tăng lên không ngừng, hiện nay đã đến 180.000 người, cần phải thấy trước rằng trong năm 1952 các khoản chi tiêu

sẽ tăng lên 100 tỷ nữa. Chúng tôi cảm thấy rằng *chiến tranh ở Đông Dương gây nên những hậu quả hết sức nghiêm trọng đối với tình hình tài chính của chúng ta*, và cả đối với tình hình quân sự của chúng ta nữa... Chúng ta không thể nào dự kiến rằng cuộc chiến tranh này sẽ kết thúc một cách mau chóng và thắng lợi, một cuộc chiến tranh đã kéo dài 5 năm và có nhiều điểm giống với cuộc chiến tranh ở Tây Ban Nha thời Napolêô¹⁾ và cuộc viễn chinh ở Mêhicô thời đế chế thứ hai...²⁾".

Báo *Không khoan nhượng* (Intransigeant) trong số ra ngày 13 tháng 12 năm 1951 đã viết: "*nước Pháp đã bị tê liệt vì chiến tranh ở Đông Dương*. Chúng ta đang lần lượt mất hết khả năng hành động, vì các lực lượng chủ yếu của chúng ta đang bị cột chặt ở các cánh đồng lúa Bắc Bộ... Trong ngân sách quân sự năm 1951, chúng ta đã dự trù 330 tỷ cho Đông Dương. Theo con số chính thức thì ở Đông Dương chúng ta đã tiêu hơn 350 tỷ. Trong ngân sách 1952, chúng ta đã dự trù 380 tỷ. Nhưng chắc chắn rằng chúng ta sẽ tiêu đến 500 tỷ... Sự thật là như thế đấy... Cứ mỗi lần, hễ nước Pháp muốn thả ra tay hành động một phen, thì nước Pháp liền thấy rõ rằng mình đã *bị Đông Dương làm cho tê liệt*".

Và đây, báo *Người du kích* (Franc-tireur) số ra ngày 16 tháng 12 năm 1951 đã viết: "Những trung đoàn của ông Võ Nguyên Giáp mà người ta vẫn nói là đã bị tiêu diệt và đã tan rã về mặt tinh thần... đang phản công đánh vào vùng Hà Nội... Càng ngày chúng ta càng thấy rõ rằng chính sách mà chúng ta thực hiện cho đến nay, đã *thất bại*. Ngày nay rõ ràng là chính sách đó đã *thất bại hoàn toàn*".

Sau đây tôi xin nhường lời cho một sĩ quan Pháp vốn ở trong

1) Năm 1808, Napolêông Bônápácơ đem quân đánh Tây Ban Nha bị nhân dân Tây Ban Nha chống lại và gây cho Pháp nhiều thiệt hại. Năm 1912, cuộc kháng chiến của nhân dân Tây Ban Nha thắng lợi.

2) Năm 1861, nước Pháp (dưới thời Napolêông III) cùng với Anh và Tây Ban Nha tham gia vào cuộc viễn chinh đánh Mêhicô, nhưng lần này Pháp cũng bị thất bại nhục nhã.

quân đội viễn chinh. Đại uý Gadinhốp, bị chúng tôi bắt làm tù binh trong trận đánh ở Hoà Bình ngày 7 tháng 1 năm 1952, đã viết thư kêu gọi các bạn đồng ngũ như sau:

"Bị bắt làm tù binh cách đây mấy hôm, tôi rất lấy làm lạ rằng binh lính trong quân đội nhân dân Việt Nam đối xử với tôi tử tế và đúng đắn..."

Quân đội Việt Nam nhất định sẽ thu được thắng lợi cuối cùng, vì họ đấu tranh cho một lý tưởng cao quý, có một mục đích chung và được xây dựng trên nguyên tắc kỷ luật tự giác. Hoàn toàn đã rõ rằng quân đội Việt Nam sẽ tiêu diệt đội quân viễn chinh Pháp. Nhưng quân đội Việt Nam sẵn sàng tiếp nhận những kẻ nào trong các bạn muốn chạy sang phía họ.

Những sĩ quan, hạ sĩ quan, binh lính Pháp muốn chạy sang phía quân đội Việt Nam, thì sẽ được đối xử như bạn hữu và sẽ được tự do".

NHÂN DÂN VIỆT NAM NHẤT ĐỊNH CHIẾN THẮNG!

Trong năm 1952, Việt Nam chuẩn bị thực hiện chương trình gồm những điểm chính sau đây:

Tăng gia sản xuất, củng cố nền kinh tế.

Chiến đấu tiêu diệt sinh lực địch. Đẩy mạnh chiến tranh du kích.

Tìm mọi cách vạch mặt chính sách "dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh" của địch.

Kết hợp chặt chẽ chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế.

Kiên quyết đấu tranh chống bệnh quan liêu, tham ô và lãng phí.

Lòng yêu nước và tinh thần anh dũng của nhân dân Việt Nam làm cho chúng tôi vững tin ở thắng lợi cuối cùng.

*
* *

Tương lai của dân tộc Việt Nam cũng tươi sáng như mặt trời mùa xuân. Vui mừng trước vẻ đẹp của mặt trời mùa xuân, chúng tôi sẽ đấu tranh cho một tương lai rực rỡ của Việt Nam, cho tương lai của nền dân chủ, của hoà bình trên toàn thế giới và của chủ nghĩa xã hội. Chúng tôi là những kẻ chiến thắng hiện tại cũng như trong tương lai, vì con đường đi của chúng tôi được học thuyết vĩ đại của chủ nghĩa Mác - Lênin soi sáng.

DIN

Viết tháng 1-1952.
Sách *Hồ Chí Minh*,
Tuyển tập, Nxb Sự thật,
Hà Nội, 1960, tr. 395-406.

TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

Muốn có kết quả thiết thực, thì tự phê bình và phê bình phải chú ý 4 điều này:

1- MỤC ĐÍCH : đoàn kết nội bộ từ trên đến dưới, làm cho công việc tiến hơn; thắt chặt mối quan hệ giữa Đảng, Chính phủ và nhân dân; sửa chữa những sai lầm, khuyết điểm (thí dụ: bệnh quan liêu, mệnh lệnh, xa quần chúng, v.v.).

2- PHƯƠNG HƯỚNG: mục đích tự phê bình và phê bình thì bất cứ ở nơi nào cũng giống nhau. Nhưng vì công việc khác nhau, nên mỗi nơi (thí dụ: bộ đội, cơ quan, công đoàn, v.v.) có những ưu điểm và khuyết điểm khác nhau. Do đó, phương hướng kiểm thảo cũng phải khác nhau. Và ở mỗi nơi, trong những thời gian khác nhau, phương hướng kiểm thảo cũng phải khác nhau.

3- TRỌNG TÂM : trong mỗi thời kỳ ắt có một, hai công tác *chính* (thí dụ: năm ngoái, ở vùng không trực tiếp tác chiến, sau việc tạm vay, thuế nông nghiệp là công tác chính của Đảng, Chính phủ và nhân dân). Trong công tác chính ấy, lại có *khâu chính* (thí dụ: trong công tác thuế nông nghiệp, khâu chính là việc bàn định sản lượng thường năm của ruộng đất; đó là trọng tâm của công tác chính ấy. Lúc kiểm thảo phải nhằm vào ưu điểm và khuyết điểm của trọng tâm ấy.

4- CÁCH LÀM : chia làm mấy bước:

- Trước tiên, phải *đánh thông tư tưởng*. Tức là làm cho mọi người hiểu rõ mục đích và lợi ích của cuộc kiểm thảo, làm cho mọi người hăng hái tham gia, để tránh tình trạng tiêu cực, lo ngại, rụt rè.

- Nghiên cứu các tài liệu: nghiên cứu những tài liệu về lý luận, để giúp mọi người hiểu thấu sự ích lợi và cần thiết của kiểm thảo; và những tài liệu về chính sách của Đảng và Chính phủ, để lấy đó làm căn cứ mà kiểm thảo công việc của mỗi đơn vị, mỗi người. Tài liệu không nên quá nhiều.

- Kiểm thảo công việc: khi tư tưởng thông rồi, tài liệu đã nghiên cứu kỹ, lúc đó mới *kiểm thảo công việc*, thật thà tự phê bình và phê bình. Không nên vội vàng, sơ suất, phóng đại. Cần phải gắn chặt công việc với tư tưởng và lề lối làm việc, vì mỗi công việc thành hay bại đều do tư tưởng và lề lối làm việc đúng hay sai.

- Kiểm thảo phải khởi đầu từ cấp trên, dần dần đến cấp dưới. Cán bộ cấp trên phải làm *gương mẫu* thật thà tự phê bình, phải hoan nghênh và khuyến khích mọi người phê bình mình, tức là phải thực hiện dân chủ rộng rãi. Từ trên xuống, rồi từ dưới lên.

- Cán bộ cấp trên phải trực tiếp lãnh đạo từ lúc chuẩn bị cho đến lúc kết thúc cuộc kiểm thảo. Trong kiểm thảo phải nêu rõ ưu điểm và khuyết điểm, làm cho việc phải việc trái rõ ràng, làm cho mọi người hiểu rõ và vui lòng thừa nhận.

Ưu điểm thì phải khen, để mọi người bắt chước và phát triển. Khuyết điểm thì phải tuy nặng nhẹ mà xử trí cho đúng mực, để mọi người biết mà tránh. (Mục đích của kiểm thảo là *giáo dục, cải tạo*, nhưng không phải tuyệt đối không hề dùng kỷ luật). Những vấn đề đã đặt ra, cần tìm cách giải quyết cho đúng. Trong kiểm thảo, phải làm cho mọi người *tự động, tự giác* thật thà nêu khuyết điểm của mình, thành thật phê bình anh em. Kiểm thảo thì nhằm vào tư tưởng, lề lối làm việc, kết quả của công việc, chứ không nhằm vào cá nhân.

Khi kết thúc kiểm thảo, ra sức làm cho mọi người tăng thêm lòng tự tin (tin chắc mình phát triển được ưu điểm, sửa đổi được khuyết điểm) khiến mọi người khoan khoái, vui vẻ, hăng hái, để tiếp tục công tác và tiến bộ mãi. Rồi phải đặt chương trình học tập và công tác sắp tới, để mọi người thi đua làm tròn nhiệm vụ.

Phong trào kiểm thảo vừa qua cho ta thấy những điều sau đây:

Số rất đông cán bộ khắc khổ, tận tụy. Nhưng vì trình độ lý

luyện và kinh nghiệm thực tế còn kém, nên gặp công việc mới thì lúng túng.

Nhiều cuộc kiểm thảo chuẩn bị kém, lãnh đạo kém, chưa biết nắm công việc *chính* mà phê bình và tự phê bình.

Vạch khuyết điểm nhiều, nêu ưu điểm ít, làm cho một số cán bộ nản chí, đâm ra tiêu cực.

Khuyết điểm của nhiều cán bộ là: hẹp hòi, địa vị, "công thần", quan liêu, mệnh lệnh, kém đoàn kết, chưa biết quý trọng của công và sức dân, chưa biết quản lý của công một cách chặt chẽ. Cũng có một số cán bộ tham ô, hủ hoá.

Kiểm thảo rồi, không định rõ chương trình học tập và công tác mới, không tìm cách nâng đỡ mọi người tiến bộ hơn (uống thuốc xổ rồi mà không uống thuốc bổ).

Từ nay, những cuộc tự phê bình và phê bình cần nhằm đúng mấy điểm:

- Đoàn kết chặt chẽ cán bộ trong Đảng, ngoài Đảng và toàn dân.
- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, tinh thần thi hành nghiêm chỉnh và triệt để chính sách của Đảng và Chính phủ.
- Theo đường lối quần chúng, vượt mọi khó khăn, để đưa kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn.

C.B.

Báo Nhân dân, số 45,
ngày 14-2-1952.

THƯ GỬI HỘI NGHỊ CÁN BỘ TÀI CHÍNH

Nhân dịp Hội nghị, tôi thân ái gửi lời chúc anh em cán bộ vui vẻ, mạnh khoẻ, và cố gắng làm việc cho Hội nghị có kết quả tốt.

Sau đây tôi giúp vài ý kiến để anh em thảo luận:

Năm ngoái, Chính phủ đã nâng cao công tác kinh tế tài chính, đã nhấn mạnh 3 điểm quan trọng là:

- Tăng thu giảm chi, thống nhất quản lý tài chính,
- Xây dựng ngân hàng và quản lý tiền tệ,
- Phát triển mậu dịch.

Công tác tài chính là then chốt, mà trọng điểm của nó là *thuế nông nghiệp*.

Chấn chỉnh 3 công tác ấy là để chuẩn bị điều kiện thiết thực cho *kế hoạch sản xuất và tiết kiệm* năm nay, tức là để đẩy mạnh công cuộc kháng chiến kiến quốc.

Trong Hội nghị này, các cán bộ nên thật thà kiểm thảo:

- Mọi người đã nắm vững chính sách và phương châm của Chính phủ chưa?
- Trong khi thi hành chính sách và phương châm ấy, đã đi đúng đường lối quần chúng chưa? Cách tổ chức và lệ lối làm việc đã hợp lý chưa?

Cán bộ tài chính - Nên tìm rõ những nguyên nhân vì sao chưa nắm vững và chưa thực hiện chính sách về thu và chi của Chính phủ? Trong công tác *thuế nông nghiệp*, những khuyết điểm gì đã ngăn cản một số địa phương thực hiện đúng mức Chính phủ đã định? Cần phải sửa chữa thế nào, để công tác thuế nông nghiệp

năm nay có kết quả tốt hơn?

Cán bộ mậu dịch - Phải làm thế nào để ổn định giá cả, và để đạt mục đích: Xuất nhiều hơn nhập?

Cán bộ ngân hàng - Làm thế nào để nắm vững việc quản lý thu phát của chế độ kho bạc mới, để giúp ngành tài chính thực hiện thống nhất quản lý chi thu, để giúp ngân hàng nắm vững việc phát hành?

Cán bộ tín dụng - Phải kiểm điểm lại: Đã làm những gì và còn phải làm những gì để giúp ích nhân dân, để đẩy mạnh sản xuất?

Trong khi kiểm điểm công tác ngành mình, các cán bộ nên nhìn vào toàn bộ chính sách kinh tế tài chính của Chính phủ. Nên mạnh dạn phát biểu ý kiến, thật thà trao đổi kinh nghiệm - để kiện toàn ngành mình và phối hợp chặt chẽ với ngành khác, nhằm mục đích thực hiện đầy đủ *kế hoạch sản xuất và tiết kiệm* của Chính phủ năm nay.

Một điểm nữa: Cán bộ kinh tế tài chính phụ trách nhiều tiền của, mà chưa hoàn toàn thông thạo việc quản lý tiền của ấy. Cho nên chúng ta cần phải ra sức học tập quản lý tài sản quốc gia mà ngành mình phụ trách. Đồng thời phải trau dồi đạo đức cách mệnh: *chí công vô tư, cần kiệm liêm chính*. Một lòng một dạ phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, phụng sự kháng chiến. Dùng cách thật thà tự phê bình và phê bình, để tẩy trừ những thói tham ô lãng phí và bệnh quan liêu, để cùng nhau tiến bộ.

Chiến sĩ ta liên tiếp thắng giặc ngoài mặt trận. Tôi mong rằng: Các chú là *chiến sĩ kinh tế tài chính* ở hậu phương, cũng cố gắng thi đua sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm, vượt mọi khó khăn, làm cho mặt trận kinh tế - tài chính của ta cũng thắng lợi như mặt trận quân sự.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 20 tháng 2 năm 1952

HỒ CHÍ MINH

Tài liệu lưu tại Trung tâm
lưu trữ Quốc gia I.

"DINH TÊ"

Trong cơn *gió bão*, những cây cứng cáp thì đứng vững, những cây yếu ớt thì gãy sập. *Trèo núi*, người gan góc bên bờ thì lên đến đỉnh, rồi sang bên kia là thấy quê nhà, gặp bà con, vui sướng. Người lừng chừng thì trèo một đoạn, nghe mỗi mệt, không cố gắng nữa, lại trượt xuống.

Trong lúc *xã hội thay đổi lớn*, người mạnh dạn thì kiên quyết xông pha, vượt qua gian khổ, đi đến thành công. Người non nớt thì cầu an, tiêu cực, rồi thất bại. Kháng chiến ta trường kỳ và gian khổ, không khổ có những người "dinh tê". Không phải họ muốn phản bội. Nhưng vì họ *kém lòng tin tưởng vào lực lượng tất thắng của dân tộc*. Họ thiếu lòng tin vào sức chịu đựng của mình. Họ không trông thấy xa.

Trừ bọn Việt gian, nói chung những người "dinh tê" đều bị *lương tâm* cắn rứt, như người đã đào ngũ. Họ thấy *tương lai của họ mờ ám*. Trong lúc toàn dân đang đập vào mặt quân thù, họ cam lòng quỳ gối cúi đầu dưới gót sắt giặc. Đến ngày kháng chiến thắng lợi, họ sẽ "ăn làm sao, nói làm sao"?

Còn *hiện tại* của họ? Các báo Việt gian cho biết rằng: những người "dinh tê" có tuổi thì thất nghiệp và đẩy cảnh bế đàu; người trẻ thì bị giặc bắt đi làm nguy binh. Cho nên nhiều người lại chạy về vùng tự do.

Kháng chiến nhất định thắng lợi, nhưng phải trường kỳ và gian khổ. Mỗi người tin ở sức mạnh của dân tộc, tin ở sức chịu đựng của mình, kiên quyết vượt mọi khó khăn, thì tương lai mới vẻ vang.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 46,
ngày 21-2-1952.

THƯ KHEN NGỢI NHỮNG THANH NIÊN KIỂU MẪU TRONG DỊP TẾT

Nhân dịp Tết, tôi có lời khen ngợi và chúc mừng năm mới toàn thể chiến sĩ (Vệ quốc quân, bộ đội địa phương, dân quân du kích) đã thi đua diệt giặc lập công, và toàn thể đồng bào đã thi đua tham gia dân công phục vụ chiến dịch.

Đồng thời, Bác vui lòng nêu các cháu sau đây là thanh niên kiểu mẫu trong bộ đội và trong các đội thanh niên xung phong (nếu có những cháu đáng khen mà chưa có tên ở đây, thì mong các đơn vị báo cáo rõ ràng tên tuổi và thành tích để Bác thêm vào).

Các cháu được khen tuyệt đối chớ kiêu ngạo tự mãn, mà cần phải cố gắng mãi, tiến bộ mãi, để giữ mãi cái danh dự vẻ vang là thanh niên kiểu mẫu.

HỒ CHÍ MINH

Thanh niên bộ đội: Trần Văn Vạn 20 tuổi, Nguyễn Văn Tài 21 tuổi, Nguyễn Văn Chu 27 tuổi, Nguyễn Thế Toán 20 tuổi, Nguyễn Văn Rôi 22 tuổi, Nguyễn Văn Ngôn 22 tuổi, Lê Thành Ký 22 tuổi, Đàm Hùng Bình 23 tuổi, Tô Hữu Vi 23 tuổi, Đàm Văn Kháo 24 tuổi, Trần Hoàn 25 tuổi, Hoàng Văn Cẩn 26 tuổi, Nguyễn Văn Lâm 26 tuổi, Lê Văn Ái 26 tuổi, Phạm Văn Tiểu 28 tuổi, Lương Hoàn Dốc 29 tuổi, Hoàng Văn Hạc 29 tuổi, Nguyễn Văn Đào 30 tuổi.

Thanh niên dân công: Nguyễn Thị Thanh 17 tuổi, Ngọc Thị Tỷ 19 tuổi, Nguyễn Thị Ngường 20 tuổi, Nguyễn Thị Lơ 20 tuổi, Trần

Thị An 20 tuổi, Nguyễn Thị Mùi 21 tuổi, Trần Thị Lý 22 tuổi, Đỗ Thị Khoa 22 tuổi, Vũ Thị Trước 23 tuổi, Đỗ Thị Lan 26 tuổi, Trần Thị Thơ 21 tuổi, Nguyễn Thị Vi, Trần Thị Nội, Nguyễn Thị Châu, Hà Sơn Hải 16 tuổi, Nguyễn Thành Ly 17 tuổi, Nguyễn Văn Phúc 18 tuổi, Bùi Đình Hoà 19 tuổi, Nguyễn Văn Hồ 23 tuổi, Tạ Văn Nghiệp 25 tuổi, Vũ Đình Vệ, Lăng Quang Minh 26 tuổi, Nguyễn Văn Thuỷ 28 tuổi, Nguyễn Tiến Nhân, Đặng Văn Diện, Lê Văn Bi, Đinh Văn Hoàn, Nguyễn Văn Bái, Đào Văn Đính, Phạm Hữu Vệ, Phạm Văn Nghiêm, Kiều Thế Khang, Nguyễn Văn Cạn, Lê Văn Nhất, Lê Văn Hân, Nguyễn Văn Hình, Kiều Thế Ninh, Nguyễn Văn Dân.

Thanh niên công xưởng: Nguyễn Thị Giao Tiên 18 tuổi, được tá làm ống tiêm; Nguyễn Thị Kim Tranh 19 tuổi, được tá rửa ống tiêm; Nguyễn Thị Thành 22 tuổi, trưởng tổ làm chỉ khâu ruột; Huỳnh Quang Mân 20 tuổi, được tá làm chỉ khâu vết thương; Hoàng Văn Phú 18 tuổi, thợ tiện; Nguyễn Văn Bạch 21 tuổi, thợ tiện; Nông Thuật 23 tuổi, thợ tiện; Nguyễn Văn Luân 27 tuổi, thợ tiện; Cao Viết Bảo 19 tuổi, thợ rèn; Phạm Văn Nho 23 tuổi, thợ rèn; Nguyễn Đình 24 tuổi, thợ rèn; Nguyễn Văn Tùng 19 tuổi, thợ nguội; Nguyễn Văn Thường 23 tuổi, thợ máy; Ngô Văn Lý 24 tuổi, thợ đúc; Trần Mạnh Phong 17 tuổi, thợ sắp chữ; Đào Văn Thắng 27 tuổi, đốc công; Vương Bích Quát 28 tuổi, đốc công; Vũ Thế Long 27 tuổi, uỷ viên kỹ thuật; Vũ Quý Chúc 26 tuổi, chỉ dẫn viên nhà máy quân giới; Nguyễn Văn Hội 24 tuổi, thợ hoá chất; Phan Thao 24 tuổi, thợ hoá chất; Đặng Bá Đình 25 tuổi, thợ hoá chất; Trần Đình Chu 28 tuổi, thợ hoá chất; Nguyễn Văn Ứng 18 tuổi, ban cơ khí.

Thanh niên viên chức và sinh viên : Trần Thị Hoàng Ba 22 tuổi, được tá; Đặng Ngọc Gân 21 tuổi, nữ cứu thương; Phạm Xuyên 27 tuổi, y tá; Nguyễn Kinh Doanh 25 tuổi, y tá; Chu Tam Thương 23 tuổi, uỷ viên chi sở thuế; Lê Văn Vân 27 tuổi, trạm trưởng kho thóc; Nguyễn Văn Lai 27 tuổi, quản đốc trại thương binh; Lê Toán 22 tuổi, sinh viên được khoa phụ trách ban hoá nghiệm.

Báo Nhân dân, số 46,
ngày 21-2-1952.

LÒNG TIN TƯỜNG

Trong hơn 80 năm thống trị nước ta, thực dân và bù nhìn có cả một bộ máy để đàn áp cách mạng: quân đội, cảnh sát, mật thám, toà án, nhà giam, máy chém, cơ quan tuyên truyền, v.v.. Chúng như một bức tường có điện, chẳng những khó trèo qua, mà đụng đến là chết. Cách mạng thì chỉ có mấy nhóm, gồm một số ít người. Họ ăn khổ, mặc khổ, ở khổ. Xa gia đình, lìa quê quán. Nếu không may bị giặc bắt, thì bị tra tấn dã man, chết đi sống lại. Tiếp theo đó là bị tù đầy hàng chục năm, hoặc bị giặc bắn, chém. Song họ vẫn trơ như đá, vững như đồng. Một người bị, thì trăm nghìn người nổi lên. Do đó, cách mạng vẫn tiến lên, tiến lên mãi. Càng gặp khó khăn nguy hiểm, càng tiến mạnh.

Đó là vì lòng tin tưởng.

Ngày bắt đầu kháng chiến, thế địch mạnh; chúng lại có phản động Anh, Mỹ, và Trung Quốc giúp sức. Lúc đó, thế ta còn yếu. Bên ngoài, Liên Xô tuy thắng lợi nhưng vết thương đầy mình (Liên Xô hy sinh mất 17 triệu người cả quân và dân)¹⁾. Các nước dân chủ mới chưa vững. Cách mạng Trung Quốc chưa thành công. Bên trong, chính quyền ta mới thành lập, còn non nớt. Bộ đội ta mới tổ chức, thiếu thốn mọi bề. Nhân dân ta mới thoát ách nô lệ, còn thiếu kinh nghiệm, thử thách. So sánh lực lượng địch và ta lúc đó, những kẻ nhút nhát đã thốt ra: "Kháng chiến là lấy trứng chọi với đá". Nhưng nhân dân ta, quân đội ta và Chính phủ ta vẫn kiên quyết kháng chiến, mà kháng chiến ngày càng mạnh, càng thắng.

1) Theo tài liệu công bố sau chiến tranh.

Đó là vì lòng tin tưởng.

Ngày nay, hoàn cảnh vùng tạm bị chiếm cũng khó khăn không kém hoàn cảnh trong hồi thuộc Pháp. Nhưng cán bộ vẫn bám chặt nhân dân, ra sức đấu tranh, làm tròn nhiệm vụ.

Đó là vì lòng tin tưởng.

Các chiến sĩ Vệ quốc quân, bộ đội địa phương, dân quân du kích xông pha bom đạn, ăn gió nằm sương, không sợ khổ, không sợ chết, quyết chí hy sinh để *giữ gìn Tổ quốc*.

Đó là vì lòng tin tưởng.

Những đồng bào đi dân công, hoặc sửa chữa đường sá, hoặc giúp đỡ vận tải, hoặc phục vụ chiến dịch, dầm mưa dãi nắng, lội suối trèo đèo, có khi ngày thì gánh nặng đi xa, đêm thì ngồi ngoài đồng ruộng dựa lưng nhau mà nghỉ. Nhưng họ không quản vất vả, không hề than phiền, sáng dậy vẫn vui vẻ làm công việc. Đồng bào nông dân tích cực tăng gia sản xuất, đóng thuế nông nghiệp. Đồng bào Mán làm rẫy được Chính phủ miễn thuế, song ở nhiều nơi cũng tự nguyện xung phong đóng góp.

Đó là vì lòng tin tưởng.

Tin tưởng vào gì? Tin tưởng vào ai?

Tin tưởng vào tương lai của dân tộc.

Tin tưởng vào lực lượng vô cùng tận của nhân dân ta. Tin tưởng vào lực lượng cách mạng của nhân dân thế giới. Lực lượng to lớn của nhân dân ta phải được tổ chức và lãnh đạo; Đảng và Chính phủ ta phụ trách tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta, nên ta tin tưởng vào Đảng và Chính phủ ta. Để đoàn kết và lãnh đạo nhân dân, Đảng và Chính phủ có chủ trương, chính sách đúng dựa trên lý luận đúng nhất, lý luận Mác - Lênin; nhờ đó, Cách mạng Tháng Tám thành công, kháng chiến của ta ngày một mạnh; vì vậy, ta tin tưởng vào lý luận ấy. Lý luận đó do những lão đồng chí lãnh đạo có kinh nghiệm cách mạng quốc tế và trong nước, hoạt động đấu tranh lâu ngày trong quần chúng, trải qua nhiều lần thử thách,

phụ trách truyền lại cho đồng chí ta, và nhân dân ta. Vì vậy ta tin tưởng vào những lãnh tụ của ta.

Nhờ sự giáo dục của Đảng, của quân chúng, mà lòng tin tưởng của cán bộ, của nhân dân ngày càng vững, ngày càng sâu. Họ tin tưởng rằng sự cố gắng của cá nhân mình nhất định có thể góp một phần vào lực lượng chung (góp gió thành bão) để tiêu diệt quân thù, đưa kháng chiến đến thắng lợi, kiến quốc đến thành công, giữ gìn dân chủ và hoà bình thế giới.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 46,
ngày 21-2-1952.

THƯ GỬI BAN CHỈ HUY VÀ CÁC CHIẾN SĨ MẶT TRẬN HOÀ BÌNH

Nhân dịp giải phóng Hoà Bình, tôi thay mặt Chính phủ thân ái gửi lời khen ngợi:

- Ban chỉ huy mặt trận,
- Toàn thể cán bộ quân, dân, chính hoạt động ở mặt trận và toàn thể các chiến sĩ Vệ quốc quân, bộ đội địa phương và dân quân du kích,
- Đồng bào đi dân công phục vụ chiến dịch và đồng bào địa phương đã giúp đỡ bộ đội.

Tôi gửi lời hỏi thăm anh em thương binh.

Tôi có lời an ủi đồng bào vùng mới được giải phóng và khuyên đồng bào phải tổ chức đoàn kết, lo tăng gia sản xuất để cải thiện đời sống và hăng hái tham gia kháng chiến.

Thắng lợi này là do sự lãnh đạo đúng đắn và do quân dân đoàn kết nhất trí.

Tôi căn dặn cán bộ, chiến sĩ và đồng bào: chớ vì thắng mà kiêu, chớ chủ quan khinh địch.

So với những thắng lợi trước, thắng lợi lần này là khá to. Thắng lợi lần này đã đánh dấu một bước tiến bộ mới của bộ đội ta, và đã làm cho địch phải thất bại nhục nhã trong âm mưu củng cố phòng ngự chuyển lên tiến công, nhưng bộ đội phải luôn luôn cố

gắng thi đua giết giặc lập công và ra sức học tập chính huấn, đồng bào phải ra sức thi đua tăng gia sản xuất hơn nữa để tranh lấy thắng lợi to hơn nữa.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 25 tháng 2 năm 1952

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 2024,
ngày 29-2-1952.

CẦN VÀ KIỆM

Cần là thi đua sản xuất cho mau, cho tốt, cho nhiều. *Kiểm* là thi đua tiết kiệm, không lãng phí, quý trọng của công.

Nếu chỉ *Kiểm* mà không *Cần*, thì sản xuất được ít, không đủ dùng. Nếu *Cần* mà không *Kiểm* thì làm chừng nào, xào chừng ấy, kết quả là không lại hoàn không.

Cho nên *Cần* và *Kiểm* là như tay phải và tay trái. Hai tay không thể thiếu một.

Đồng chí *Vương Bích Quát*, đốc công xưởng giấy, đã biết *Cần* (cố gắng tìm tòi và bàn bạc với anh em), đã đạt được kết quả *Kiểm*, là mỗi ngày giảm được 500 cân than, đáng giá 15 vạn đồng, lại do đó, anh chị em không vì thiếu than mà phải tạm ngừng sản xuất.

Đó là một việc đáng nêu *làm gương mẫu*.

Nếu các đốc công 100 nhà máy đều có sáng kiến như đồng chí *Quát* thì mỗi tháng sẽ tiết kiệm cho công quỹ được 450 triệu đồng, mỗi năm 5.400 triệu đồng, một số tiền khá to để dùng vào việc ích lợi khác cho dân, cho nước. Vì lẽ đó, mà Hồ Chủ tịch luôn luôn kêu gọi chúng ta thực hành *Cần* và *Kiểm*. Toàn thể anh em lao động ta học được kinh nghiệm của đồng chí *Quát* thì kháng chiến sẽ mau thắng lợi, kiến quốc sẽ mau thành công.

Đ.X.

Báo *Cứu quốc*, số 2024,
ngày 29-2-1952.

TÌNH ĐOÀN KẾT QUÂN DÂN NGÀY THÊM BỀN CHẶT

Nhân dân ta có câu hát:

"Nhiều điều phải lấy giá gương,

Người trong một nước, thì thương nhau cùng".

Không bao giờ ý nghĩa câu hát ấy được thực hiện rõ rệt như ngày nay trong chính sách *đại đoàn kết* của Đảng, Mặt trận và Chính phủ. Cũng không đâu thực hiện sự đoàn kết ấy sâu rộng và thấm thía hơn *giữa quân đội và nhân dân ta*.

Quân đội ta là *quân đội nhân dân*. Nghĩa là con em ruột thịt của nhân dân. Đánh giặc để tranh lại độc lập thống nhất cho Tổ quốc, để bảo vệ tự do hạnh phúc của nhân dân. Ngoài lợi ích của nhân dân, quân đội ta không có lợi ích nào khác.

Quân đội ta biết rằng: cơm quân đội ăn, áo quân đội mặc, vũ khí quân đội dùng, đều do mồ hôi nước mắt của nhân dân tăng gia sản xuất, đóng thuế nông nghiệp mà có. Nhân dân thức khuya dậy sớm, ăn gió nằm sương, để đắp đường sửa cầu cho bộ đội đi. Nhân dân không quản trèo đèo lội suối, không quản khó nhọc gian lao, để chuyên chở súng đạn cho bộ đội đánh giặc. Tóm lại, quân đội sinh trưởng, thắng lợi, là nhờ nhân dân ra sức giúp đỡ. Vì thế, *bộ đội rất biết ơn và yêu mến nhân dân*.

Về phía nhân dân thì ai cũng biết rằng: có quân đội đánh giặc và giữ làng giữ nước, mình mới được yên ổn làm ăn, Tổ quốc mới được thống nhất, độc lập. Trong công cuộc kháng chiến cứu nước,

nhân dân hy sinh là hy sinh một phần của cải và thời giờ. Của cải hết, có thể lại làm ra; thời giờ qua, thời giờ lại đến. Nhưng bộ đội hy sinh là hy sinh xương máu, có khi hy sinh cả tính mệnh. Cụt chân gãy tay, chân tay không thể mọc lại; người chết không thể sống lại. Đó là một sự hy sinh tuyệt đối. Đồng bào biết rằng: các chiến sĩ trong bộ đội ai cũng có cha mẹ anh em, ai cũng có gia đình thân thích. Nhưng họ đã hy sinh tiểu gia đình của họ, họ đã không ngại rời cha mẹ, bỏ quê hương, ra xông pha bom đạn, để *phụng sự đại gia đình dân tộc* gồm cả gia đình của mỗi đồng bào. Do đó, *nhân dân rất biết ơn và yêu mến bộ đội*.

Lòng yêu mến lẫn nhau giữa quân và dân rất rõ rệt ở các chiến dịch. Trong chiến dịch Hoà Bình và Liên khu III hiện nay, nó càng rõ rệt thêm.

Hàng nghìn hàng vạn đồng bào, gái trai già trẻ, đã *hăng hái tham gia dân công, phục vụ chiến dịch*. Nhiều người đã làm xong phiên mình, lại xung phong thêm mấy phiên nữa. Tại mặt trận sau lưng địch, đồng bào nhường cơm sẻ áo cho bộ đội, cùng bộ đội đánh giặc. Đánh xong giặc, lại ra sức củng cố cơ sở, xây dựng làng chiến đấu, chuẩn bị chống càn quét.

Theo phong tục ta, ngày Tết là một ngày rất quan trọng. Trên thì cúng bái tổ tiên, dưới thì sum họp gia đình. Vì vậy, dù đi xa hay công việc cấp bách thế nào, đồng bào cũng tìm về nhà ăn Tết. Nhưng trong dịp tết vừa rồi, đồng bào đi dân công đã tình nguyện ở lại với bộ đội trước mặt trận. Các đồng bào ấy nói: "Đánh thắng giặc, năm sau ăn Tết càng vui hơn". Lời nói giản dị, ý nghĩa sâu xa. Nó vừa tỏ rõ nhân dân yêu mến bộ đội, bộ đội biết làm cho nhân dân yêu mến, vừa tỏ rõ lòng quyết chiến, quyết thắng của bộ đội và nhân dân.

Do lòng yêu mến ấy, mà có nhiều mẫu chuyện rất cảm động. Vài ví dụ:

- Nhiều xóm ở gần mặt trận, đồng bào đã tự động nhường nhà cho bộ đội làm trại quân y, người nhà thì lên lán hoặc lấy lá lấy

rom làm lều ở tạm. Đồng thời suốt ngày suốt đêm, xay thóc giã gạo để tiếp tế cho bộ đội.

- Làng X. ở gần đường. Đèo dốc, đường trơn, khó đi. Mỗi đêm, các em nhi đồng cầm đóm đi trước, các cụ mẹ chiến sĩ gánh trấu đi sau. Khi đoàn thương binh đến gần, thì cháu soi đường, bà rắc trấu, để những người khiêng thương binh đi cho dễ. Có khi sương sa gió lạnh, các bà, các cháu vẫn vui vẻ chờ suốt đêm.

- Nhiều bà cụ và chị em gánh quà bánh đi hàng 5,7 ngày, đến nấu nướng cho chiến sĩ ăn Tết. Ngày Tết xong, lúc chia tay, các cụ, các chị khóc, các chiến sĩ cũng rơi nước mắt.

- Bà cụ V... hơn 70 tuổi (đồng bào Mèo) tự mình lặn lội và chèo từ đỉnh núi xuống, rồi ở luôn tại mặt trận để bày cho các chiến sĩ cách làm gạo dễ dàng.

- Em Nguyễn Thị Vạn 16 tuổi, và em Nguyễn Thị Thanh 17 tuổi (hai em ở hai nơi khác nhau), đã xung phong giúp đỡ thương binh. Bưng bó, giặt giã, nấu nướng, săn sóc việc gì các em cũng xung phong, việc gì cũng làm chu đáo. Tính nết hai em lại vui vẻ, cho nên anh em thương binh và anh chị em dân công đều rất yêu mến hai em.

- Ông K..., có vợ và 5 con còn nhỏ, khi xung phong đi dân công, còn dặn dò vợ lo cấy chiêm trồng màu, để mùa sau cung cấp nhiều lương thực hơn cho bộ đội.

Những mẩu chuyện cảm động như thế rất nhiều.

Vì lòng yêu mến bộ đội, mà nhân dân nẩy ra *nhiều sáng kiến, để vượt mọi khó khăn.*

Vì lòng yêu mến nhân dân, mà bộ đội càng *thêm dũng cảm khi ra trận diệt giặc.*

Vì lòng yêu mến lẫn nhau, mà nhân dân càng ra sức *thi đua tăng gia sản xuất, bộ đội càng ra sức thi đua diệt giặc lập công.*

Hồ Chủ tịch nói: *Quân dân nhất trí, ta nhất định thắng, giặc nhất định thua, là như thế.*

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ ta, tình đoàn kết giữa quân và dân đã thành một lực lượng vô cùng to lớn mạnh mẽ. Chính vì tình đoàn kết ấy mà ta đã thắng nhiều chiến dịch, và sẽ thắng nhiều nữa. Chính vì tình đoàn kết ấy, mà kháng chiến nhất định thắng lợi hoàn toàn.

Nhiều điều phải lấy giá gương,

Quân dân đoàn kết, là đường thành công.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 47 - 48,
ngày 3-3-1952.

NGUYỄN BÌNH GIÁC NGỘ

Gần đây, vì địch thất bại nhiều, ta thắng lợi luôn, nên từ Nam đến Bắc, nhiều ngụy binh đã giác ngộ quay về với kháng chiến. Vài thí dụ:

Đêm 21-12-1951, anh Lê Văn Mơ, ngụy binh đóng ở một tháp canh trong tỉnh Biên Hoà (Nam Bộ) đã diệt 4 tên quan Pháp, rồi mang 4 khẩu súng ra theo bộ đội ta.

Đêm 23-12-1951, bộ đội ta bao vây đồn Mạc Thượng (huyện Lý Nhân, Hà Nam). Chiến sĩ ta và một vị linh mục kêu gọi giải thích. Cả trung đội ngụy binh đem súng ra hàng.

Đại đa số ngụy binh là những thanh niên bị bắt buộc hoặc bị lừa bịp mà đi lính cho giặc. Nhưng họ vốn cũng có lòng yêu nước và ghét giặc. Ta giải thích rõ cho họ, khoan hồng với họ, thì họ sẽ giác ngộ và quay về với Tổ quốc. Nhiều lần, sự thực đã chứng tỏ như vậy. Cho nên cán bộ, bộ đội và nhân dân ta phải thi đua địch vận, *ngụy vận*, xem đó là một nhiệm vụ kháng chiến, thì ta sẽ không tốn đạn hao binh, mà được cả người lẫn súng. Và do đó, ta sẽ phá tan mưu mô của địch dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh.

C.B.

Báo Nhân dân, số 47-48,
ngày 3-3-1952.

THƯ GỬI PHỤ NỮ NHÂN DỊP KỶ NIỆM HAI BÀ TRƯNG VÀ NGÀY QUỐC TẾ PHỤ NỮ

Thân ái gửi chị em trong nước và chị em kiều bào ở ngoài nước,

Hai Bà Trưng để lại cho phụ nữ Việt Nam một truyền thống vẻ vang, là *dũng cảm kháng chiến*. Liên đoàn phụ nữ dân chủ quốc tế giúp phụ nữ Việt Nam bồi dưỡng truyền thống ấy, hăng hái đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc xâm lược. Phụ nữ Việt Nam đã xứng đáng là con cháu Hai Bà và là một lực lượng trong Quốc tế phụ nữ.

Nhân dịp 8-3, tôi kính cảm nghiêng mình trước linh hồn các nữ liệt sĩ đã hy sinh cho Tổ quốc, như cô Nguyễn Thị Cúc và nhiều người khác. Tôi kính chào các bà mẹ có con trong bộ đội, và các bà mẹ cùng vợ con của các liệt sĩ.

Trong cuộc kháng chiến to lớn của dân tộc ta, phụ nữ ta đang gánh một phần quan trọng.

Nhiều bà cụ ngoài bảy tám mươi tuổi, chẳng những đã xung phong đi dân công, mà còn thách thi đua với các cụ ông và con cháu.

Các bà mẹ chiến sĩ và các chị em giúp thương binh đã hoà lẫn lòng yêu nước, yêu con, yêu chiến sĩ thành một mối yêu thương không bờ bến, mà giúp đỡ chiến sĩ và săn sóc thương binh như con em ruột thịt của mình.

Nói chung là phụ nữ ở vùng tạm bị chiếm, nói riêng là các nữ du kích, không quản khó nhọc nguy hiểm, ra sức giúp đỡ chiến sĩ và cán bộ, hăng hái đấu tranh chống quân thù.

Hàng vạn phụ nữ Kinh, Thổ, Nùng, Mán, Mèo xung phong tham gia dân công, không quản trèo đèo lội suối, ăn gió nằm sương.

Phụ nữ ở xí nghiệp, ở nông thôn, ở cơ quan hăng hái tham gia

thi đua ái quốc, thành tích không kém đàn ông.

Trong phong trào phát triển bình dân học vụ, phụ nữ chiếm một phần lớn trong số người dạy cũng như trong số người học.

Nhiều chị em tiểu tư sản, trước kia quen đời sống phong lưu, nay cũng chịu khó làm lụng, tăng gia sản xuất. Đó là một sự cải tạo lớn, một tiến bộ lớn về tư tưởng và tinh thần.

Tôi rất vui lòng thấy rằng trong mọi ngành hoạt động, các cháu nữ thanh niên đều xung phong, đều có thành tích khá.

Non sông gấm vóc Việt Nam do phụ nữ ta, trẻ cũng như già, ra sức dệt thêu mà thêm tốt đẹp, rực rỡ.

Các cấp lãnh đạo đi sát hơn, thiết thực hơn, thì phong trào phụ nữ chắc rộng hơn, mạnh hơn nữa.

Nhiệm vụ chính của phụ nữ ta ngày nay là:

- Thắt chặt mối đoàn kết giữa các tầng lớp phụ nữ trong nước, giữa phụ nữ Việt Nam và phụ nữ các nước bạn cùng phụ nữ dân chủ thế giới.

- Thi đua *tăng gia sản xuất và tiết kiệm*, hăng hái tham gia phong trào chống tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu.

- Hăng hái *tham gia chính quyền*.

- Giúp đỡ *bộ đội*.

- Bảo vệ *nhi đồng*.

Phụ nữ trong vùng tạm bị chiếm thì ra sức *chống địch bắt chồng con, anh em đi lính*, phá mưu mô địch dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh.

- Chị em kiều bào ở nước ngoài thì *ủng hộ cuộc kháng chiến của đồng bào trong nước* về mọi mặt.

Chúc toàn thể phụ nữ tiến bộ và thành công nhiều.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 8 tháng 3 năm 1952

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 49,
ngày 13-3-1952.

NAM NỮ BÌNH QUYỀN

Nhiều người lầm tưởng đó là một việc dễ, chỉ: hôm nay anh nấu cơm, rửa bát, quét nhà, hôm sau em quét nhà, nấu cơm, rửa bát thế là bình đẳng bình quyền. Lầm to!

Đó là một cuộc cách mạng khá to và khó.

Vì trọng trai khinh gái là một thói quen mấy nghìn năm để lại. Vì nó ăn sâu trong đầu óc của mọi người, mọi gia đình, mọi tầng lớp xã hội.

Vì không thể dùng vũ lực mà tranh đấu. Vài thí dụ: Sau khi Trung Quốc cách mạng thành công, chia xong ruộng đất; ban bố luật mới về việc lấy vợ gả chồng, thì có nơi 9 phần 10 vụ kiện thuộc về vấn đề vợ chồng. Ở tỉnh Sơn Đông trong 10 tháng năm 1950, có 1200 phụ nữ tự sát, 9 huyện ở tỉnh Giang Tô trong 4 tháng có 119 phụ nữ tự sát. Ở khu Tân An (huyện Lục An) trong 6 ngày 4 phụ nữ bị đánh chết.

Ngày trước những việc thê thảm như thế còn nhiều gấp mấy. Song không ai lo đến. Ngày nay Chính phủ nhân dân đang ra sức giải thích tuyên truyền giáo dục, cải tạo tư tưởng để chống bọn phong kiến đó.

Vũ lực của cuộc cách mạng này là sự tiến bộ về chính trị, kinh tế, văn hoá, pháp luật. Phải cách mạng từng người, từng gia đình, đến toàn dân. Dù to và khó nhưng nhất định thành công.

Viết ngày 8-3-1952.

Sách *Hồ Chủ tịch với vấn đề*

giải phóng phụ nữ, Nxb. Phụ nữ,

Hà Nội, 1970, tr.31.

BÀI NÓI TẠI BUỔI PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO SẢN XUẤT VÀ TIẾT KIỆM

Năm nay chúng ta cũng có một cuộc Hội nghị cán bộ chính quyền, nhưng năm nay Hội nghị có một ý nghĩa đặc biệt. Trước kia chúng ta đã cố gắng làm công tác sản xuất và tiết kiệm một cách có kế hoạch nhưng còn thiếu sót. Năm nay chúng ta có một kế hoạch sản xuất và tiết kiệm đầy đủ hợp lý hơn.

I- Kế hoạch sản xuất và tiết kiệm

Vì ý nghĩa đặc biệt ấy nên có Quốc hội, Mặt trận, Chính phủ trung ương, có cán bộ từ Nam chí Bắc tham dự Hội nghị này. Do ý nghĩa đặc biệt ấy với sự giúp đỡ của Quốc hội, của Mặt trận, với sự cố gắng của Chính phủ, với sự thi đua thực hiện của bộ đội và nhân dân, kế hoạch sản xuất và tiết kiệm sẽ thành công.

Kế hoạch sản xuất và tiết kiệm là một kế hoạch dân chủ, nghĩa là từ trên xuống dưới, từ dưới lên trên, nghĩa là Chính phủ trung ương có kế hoạch cho toàn quốc, và địa phương căn cứ theo kế hoạch toàn quốc mà đặt kế hoạch thích hợp với địa phương mình, cho đến mỗi ngành, mỗi gia đình, mỗi người sẽ có kế hoạch riêng của mình, ăn khớp với kế hoạch chung.

Vì vậy từ khu đến tỉnh, huyện, cho đến xã phải làm thế nào cho kế hoạch đó thiết thực và nhất định phải làm cho kỳ được. Làm kế hoạch một cách dân chủ như vậy, chúng ta nhất định thành công.

Kế hoạch sản xuất và tiết kiệm muốn thành công cần ba điều kiện: thiên thời, địa lợi, nhân hoà, và nhân hoà là chính.

Nhân hoà gồm có 3 lực lượng:

- Đoàn thể và Chính phủ,
- Bộ đội và nhân dân,
- Cán bộ.

Kinh nghiệm đã tỏ rằng chính sách, phương châm của Chính phủ và Đoàn thể là đúng. Kinh nghiệm cũng đã tỏ rằng bộ đội và nhân dân bao giờ cũng sẵn sàng chịu đựng hy sinh, bất kỳ trong mọi việc lớn nhỏ.

Kinh nghiệm cũng tỏ rằng chúng ta có 2 hạng cán bộ:

Hạng thứ nhất là những cán bộ nắm vững chính sách, phương châm của Chính phủ và Đoàn thể, học tập kỹ càng và cố gắng làm cho đúng chính sách đó. Vì vậy họ thành công. Thành công vì cán bộ quân dân chính đã đoàn kết nhất trí, phân công rạch ròi, hợp tác chặt chẽ, đi đúng đường lối nhân dân, học hỏi nhân dân, bàn bạc mọi việc với nhân dân và cùng nhân dân quyết định.

Trái lại có hạng cán bộ không chịu khó học tập chính sách, phương châm của Chính phủ, của Đoàn thể, có khi tự tiện thay đổi châm chúc chính sách và phương châm ấy. Vì quân, dân, chính không đoàn kết chặt chẽ, vì thiếu phối hợp công tác, vì không đi đúng đường lối nhân dân, không cùng nhân dân bàn bạc, quan liêu, mệnh lệnh đối với nhân dân, hoặc theo đuôi nhân dân. Hạng cán bộ này thất bại.

Vậy những cán bộ đã làm đúng thì cố gắng mà tiến tới mãi và cán bộ nào chưa làm đúng thì cố sửa chữa làm cho đúng.

II- Chống quan liêu, tham ô, lãng phí

Bây giờ Chính phủ, Đoàn thể, nhân dân, bộ đội đang ra sức thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm, cũng như đang vun trồng một rừng cây. Rừng cây thì chắc chắn nở hoa sinh quả; nhưng cũng có những con sâu mọt rút lá, cắn hoa, khoét quả. Chúng ta phải tiêu diệt các con sâu mọt ấy: Ấy là bệnh quan liêu, nạn tham ô lãng phí. Cho nên Chính phủ, Đoàn thể đề ra việc chống tham ô lãng phí, chống bệnh quan liêu và kêu gọi các cơ quan, các ngành, các địa

phương tiến hành công tác này.

Nói đến *tham ô*, có người chỉ nghĩ đến ăn cắp của công làm của tư mà không thấy thú tham ô gián tiếp. Thí dụ một cán bộ, Chính phủ, nhân dân trả lương hàng tháng đều cho, nhưng lại kém lòng trách nhiệm, đứng núi này trông núi nọ, làm việc chậm chạp, ăn cắp giờ của Chính phủ, của nhân dân.

Có người lại nói tham ô mới có tội, còn lãng phí thì không có tội. Thực ra việc khác nhau nhưng kết quả vẫn hao tổn của công, của Chính phủ, của nhân dân. Tham ô có hại; nhưng lãng phí có khi còn hại nhiều hơn: nó tai hại hơn tham ô vì lãng phí rất phổ biến: lãng phí của cải, thì giờ, lực lượng của nhân dân, của Chính phủ. Thí dụ: lãng phí trong việc huy động dân công phục vụ chiến dịch, lãng phí trong việc tiêu dùng đạn dược, vật liệu, tiền bạc, của cải. Thí dụ ở xã Đại Đồng (Liên khu IV) ăn mừng kết quả thu thuế nông nghiệp, người ta đã thịt ¹ con bò. Ở Liên Xô lúc lập các nông trường tập thể, nhân dân phải tranh đấu chống bọn phản động giết trâu bò. Ở Trung Hoa cũng vậy. Thế mà ở ta có cán bộ bảo nhân dân giết trâu bò. Tuy đó chỉ là một nơi và giết để ăn mừng, nhưng cũng là lãng phí. Tôi rất đau lòng cho của cải của nhân dân, cho sự khờ dại của cán bộ.

Vì đâu mà có lãng phí và tham ô?

Vì cán bộ phụ trách lãnh đạo các cấp, các ngành quan liêu không đi sát công việc, cán bộ, quần chúng nhân dân. Có thể nói bệnh quan liêu là chỗ gieo hạt vun trồng cho tham ô lãng phí nảy nở được.

Vì thế muốn chống tham ô, lãng phí, phải chống bệnh quan liêu. Nhưng tiến hành phải có chuẩn bị, có kế hoạch, có lãnh đạo, có trọng tâm. Vậy bất kỳ ngành nào, địa phương nào cũng phải giáo dục cho cán bộ, nhân dân, chiến sĩ gớm ghét nạn tham ô, lãng phí, bệnh quan liêu.

Đối với nơi nào, ngành nào mà 3 bệnh ấy đặc biệt nghiêm trọng thì Chính phủ, Đoàn thể sẽ có chỉ thị giúp nơi ấy, ngành ấy tiến công trước. Nếu tiến công lu bù thì sẽ thất bại. Công, của là của

1) Theo bản đánh máy lưu tại Trung tâm lưu trữ Quốc gia I.

nhân dân thì nhân dân, bộ đội có quyền phê bình cán bộ nếu cán bộ làm sai. Chính quyền, Đoàn thể và các cấp chỉ huy quân đội phải cố gắng giáo dục hướng dẫn nhân dân và chiến sĩ làm việc ấy.

III- Thi đua ái quốc

Bây giờ nói đến thi đua ái quốc.

Chúng ta đã có kinh nghiệm thi đua ái quốc mấy năm. Bộ đội, nhân dân rất cố gắng và có nhiều thành tích. Năm nay việc tăng gia sản xuất và tiết kiệm là nội dung của thi đua ái quốc. Muốn thành công, cán bộ cần giải thích, tuyên truyền, cổ động theo dõi rút kinh nghiệm, phổ biến kinh nghiệm, thúc đẩy giúp đỡ người lạc hậu, khen thưởng người có công. Điểm ấy cán bộ các nơi còn thiếu sót nhiều.

Thí dụ việc khen thưởng, Chính phủ, Đoàn thể và chính tôi nhắc nhở luôn, nhưng các địa phương quên. Có những ông bà cụ già ngoài bảy tám mươi tuổi, những em bé 14, 15 tuổi thi đua rất đặc lực (như ở Cao Bằng tôi có đi đến nơi hỏi ra mới biết). Tôi nhắc tỉnh nào cũng có những người xuất sắc như vậy nhưng các nơi không có báo cáo. Có những gia đình 4 con ở bộ đội, cha mẹ là chiến sĩ lao động, mà địa phương không biết. Lại có những cán bộ anh hùng mà các địa phương cũng không biết. Thí dụ một cô bé 19 tuổi làm giao thông trong vùng địch bị địch bắt 4 lần, bị tra tấn dã man, sau đã thoát được và đã biên thư cho tôi, kể "mỗi khi bị tra tấn thì cháu nhất định không nói, vì nói ra thì làm hỏng việc kháng chiến; mỗi khi đau thì cháu nhớ cháu là một đảng viên".

Vì vậy, lần nữa tôi yêu cầu cán bộ địa phương phải nhớ và chú ý thúc đẩy người lạc hậu, khen thưởng người đặc lực. Xã, tỉnh, khu tùy thành tích mà khen thưởng, thành tích đặc biệt thì báo cáo lên Chính phủ. Chúng ta phải học kinh nghiệm của Liên Xô và Trung Quốc trong việc khen thưởng, vì khen thưởng khuyến khích rất nhiều, vì khen thưởng là tổng kết và phổ biến kinh nghiệm ra cho mọi ngành hoạt động (thí dụ có người lao động Liên Xô trồng thuốc lá được 3 lần thưởng anh hùng lao động).

Về ý nghĩa thi đua thì cán bộ chưa hiểu thật sâu rộng:

1. Các nước tư bản chủ nghĩa không có tài gì thi đua; chỉ có xã hội chủ nghĩa, dân chủ nhân dân mới thi đua được. Ta thắng bọn đế quốc ở chỗ đó.

2. Nhờ thi đua mà nhân tài càng phát triển, của cải càng dồi dào, nhân dân càng sung sướng.

Nay ta kháng chiến để xây dựng một nước dân chủ mới, chỉ có thi đua mới giúp ta tiến bộ trên con đường ấy.

Vậy từ đây về sau cán bộ phải làm cho mọi người khác hiểu ý nghĩa ấy của thi đua ái quốc.

IV - Kết luận

Tóm lại ta có hai việc phải làm và ba điều phải chống.

Hai việc phải làm là:

1. Thi đua giết giặc lập công.
2. Thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm.

Ba điều phải chống là:

1. Nạn tham ô.
2. Nạn lãng phí.
3. Bệnh quan liêu.

Chúng ta nhất định làm được. Những cán bộ già còn nhớ thời kỳ bí mật, chúng ta không có tiền, không có nhà ở, không có cơm ăn mà còn làm cách mạng thành công. Nay chúng ta có chính quyền, có mặt trận, có bộ đội, có đoàn thể nhân dân hưởng ứng, hơn nữa, có các nước bạn giúp đỡ cả tinh thần lẫn vật chất, thì nhất định chúng ta sẽ thành công trong hai công tác và ba điều chống nói trên.

Vì vậy, trước khi ra về, các cán bộ phải hứa với Chính phủ, với Đoàn thể, với chiến sĩ và nhân dân quyết thực hiện cho kỳ được kế hoạch sản xuất và tiết kiệm.

Kết luận: Liên Xô kiểu mẫu trước

Việt Nam bắt chước sau

Tăng gia và tiết kiệm

Ta cố gắng làm mau

Thế là:

Kháng chiến thắng lợi, dân giàu nước sang.

Nói ngày 17-3-1952.

Tài liệu lưu tại Trung tâm

lưu trữ Quốc gia I.

LỜI KÊU GỌI NHÂN DỊP PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO SẢN XUẤT VÀ TIẾT KIỆM

Năm 1951, Chính phủ đã nêu cao công tác kinh tế tài chính, đặc biệt là công tác thuế nông nghiệp, coi đó là công tác trung tâm của Chính phủ. Nhờ đó mà năm nay, Chính phủ đặt được *kế hoạch sản xuất và tiết kiệm*.

Thực hiện kế hoạch sản xuất và tiết kiệm là bồi dưỡng và tích trữ lực lượng dồi dào để kháng chiến lâu dài, để chuẩn bị đầy đủ chuyển sang tổng phản công, để đưa kháng chiến đến hoàn toàn thắng lợi. Cho nên, ở *vùng tự do*, thực hiện kế hoạch sản xuất và tiết kiệm là *công tác trung tâm* của nhân dân, của Chính phủ và của Đoàn thể. Ở vùng du kích và căn cứ du kích, đó là một *công tác rất quan trọng*.

Để thực hiện kế hoạch sản xuất và tiết kiệm, chúng ta phải gây một *phong trào quần chúng* sâu rộng và bền bỉ. Phải tuyên truyền, vận động, tổ chức, lãnh đạo nhân dân hăng hái tham gia công việc lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch. Phải đặt phong trào sản xuất và tiết kiệm làm trung tâm của *phong trào thi đua ái quốc*. Mỗi địa phương, mỗi đơn vị, mỗi gia đình đều nên *ký giao kèo* thi đua thực hiện kế hoạch sản xuất và tiết kiệm riêng của mình để hoàn thành kế hoạch chung của Chính phủ.

Để thực hiện kế hoạch sản xuất và tiết kiệm, các cơ quan, bộ đội, nhà máy, trường học, v.v. phải *chống nạn tham ô, lãng phí*. Phải sử dụng tiền của, sức lực và thời giờ của nhân dân cho hợp lý. Phải chống *bệnh quan liêu* vì đó là nguồn gốc của nạn tham ô, lãng phí.

Lâu nay, chúng ta đòi hỏi nhân dân đóng góp. Từ đây, chúng ta phải ra sức hướng dẫn và giúp đỡ nhân dân hơn nữa trong việc sản xuất và tiết kiệm, để cải thiện đời sống của bộ đội và nhân dân, để làm cho dân giàu, nước mạnh. Có như thế nhân dân mới càng thấy Chính phủ hết lòng hết sức phục vụ nhân dân, Chính phủ là Chính phủ của nhân dân. Như thế, nhân dân sẽ càng hăng hái đoàn kết và kháng chiến.

Cán bộ kinh tế và tài chính, cán bộ nông hội và công đoàn là những chiến sĩ phải xung phong trên mặt trận sản xuất và tiết kiệm. Cán bộ các ngành khác cần phối hợp chặt chẽ công tác của mình với công tác sản xuất và tiết kiệm.

Khẩu hiệu chung của chúng ta là:

- Bộ đội thi đua diệt giặc lập công,
- Nhân dân thi đua sản xuất, tiết kiệm.

Bộ đội ta đã liên tiếp chiến đấu bên bờ biển suốt 3 tháng ở chiến trường Hoà Bình và khắp nơi, và đã thắng to. Đồng bào và cán bộ ta phải thi đua với bộ đội, *phải ra sức thực hiện kế hoạch sản xuất và tiết kiệm* để bồi dưỡng và tích trữ lực lượng cho quân và dân ta đánh thắng hơn nữa, đánh thắng hơn mãi, cho đến ngày kháng chiến thắng lợi hoàn toàn.

Tháng 3 năm 1952

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 50,
ngày 20-3-1952.

THƯ GỬI TRUNG ĐOÀN 64

Bác rất vui lòng đã nhận được báo cáo của các chú ngày 15 và 27-1-1952, với chiếc mê đay và phù hiệu của đội Hồ xám. Toàn Trung đoàn dũng cảm trong lúc đánh giặc, nhất là biết *dân vận* trong ngày thường. Thế là rất tốt. Bác nhắc lại, các chú phải:

Tăng cường đoàn kết nội bộ, kiên quyết chấp hành mệnh lệnh, đoàn kết giữa quân và dân, cố gắng tiến bộ mãi, chớ vì thắng mà kiêu, chớ chủ quan khinh địch. Như vậy thì các chú sẽ thu được nhiều thành tích vẻ vang hơn nữa.

Bác mong các chú cho Bác biết rõ tên tuổi các đồng chí: Đại, Thìn, Trì và cô Thép. Chuyển lời khen ngợi của Bác cho *Ban quân y* và đồng bào *làng Lai Xá* và những làng đã ra sức giúp đỡ bộ đội.

Bác chờ nhiều tin thắng lợi của các chú.

Chào thân ái và quyết thắng

Tháng 3 năm 1952

HỒ CHÍ MINH

Sách *Hồ Chủ tịch với các lực lượng vũ trang nhân dân*,
Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội,
1962, tr.132.

TUYÊN TRUYỀN CỘNG SẢN?

"Ai mong muốn Mỹ phát động một cuộc chiến tranh chống Nga cộng sản *thì người ấy là người phạm tội ác to*, chống lại lời thứ 5 của Đức Chúa: "Mi sẽ không giết người".

"Nếu Pháp đã ký điều ước quân sự với Mỹ, và nếu Mỹ mở cuộc chiến tranh "phòng ngừa" chống Nga, thì thế nào? Trả lời thiết thực là: Hiệp ước ấy sẽ hoàn toàn không có giá trị. Chẳng những Pháp không buộc phải thi hành điều ước ấy, mà *Pháp lại không có quyền hợp tác với Mỹ*".

Phải chăng đó là lời tuyên truyền của những người cộng sản Pháp?

Thưa không phải. Đó là lời của *Giám mục Ăngxen* đã đăng trên tờ báo hàng tuần của *Công giáo tỉnh Lyông* ở Pháp (12-1951).

Giám mục Ăngxen còn nói rõ: chiến tranh xâm lược là tội ác, nhưng chiến tranh để bảo vệ Tổ quốc thì cần, thì đúng.

Xem đó thì biết rằng: Những người công giáo Việt Nam theo Pháp và bù nhìn, làm hại đồng bào, chẳng những là Việt gian, mà cũng là giáo gian. Còn những đồng bào công giáo kháng chiến mới là tín đồ chân chính của Đức Chúa, vì những đồng bào ấy thật thà

Phụng sự Đức Chúa

Phụng sự Tổ quốc .

D.X.

Báo *Cứu quốc*, số 2046,
ngày 1-4-1952.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO, CHIẾN SĨ VÀ CÁN BỘ TOÀN QUỐC

Kế hoạch thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm do Chính phủ đề ra, đã được Ban Thường trực Quốc hội đồng ý. Đã được Ban Chấp hành Trung ương Mặt trận Liên - Việt đồng ý. Đã được các đoàn thể nhân dân đồng ý. Đã được đại biểu chính quyền các khu, các tỉnh, và đại biểu quân đội ta thảo luận kỹ và đồng ý.

Nghĩa là kế hoạch này là một kế hoạch *rất dân chủ*, rất thiết thực, *rất ích nước lợi dân*.

Vậy, tôi yêu cầu cán bộ các ngành, các đơn vị, từ trung ương đến khu, *đến xã* phải nghiên cứu rất kỹ lưỡng, phải hiểu biết rất rõ ràng kế hoạch này. Tôi yêu cầu các cán bộ thấm nhuần kế hoạch rồi phải giải thích tuyên truyền cho mọi chiến sĩ, mọi người thấm nhuần kế hoạch, để *thực hiện kế hoạch cho kỳ được*.

Thực hiện kế hoạch này chẳng những có ý nghĩa kinh tế to lớn, mà lại có ý *nghĩa chính trị to lớn*. Nó *giáo dục* cán bộ và nhân dân về quyền hạn và nhiệm vụ *dân chủ*. Nó thắt chặt thêm mối đoàn kết giữa các tầng lớp nhân dân. Nó nâng cao *trình độ chính trị* của cán bộ, của chiến sĩ và nhân dân. Nó gắn liền lòng yêu nước với tinh thần quốc tế. Cho nên, trong lúc thực hiện kế hoạch, chiến sĩ, nhân dân và cán bộ phải thật thà *tự phê bình và phê bình* để giúp nhau sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm, để cùng nhau tiến bộ. Mà trong phong trào phê bình và tự phê bình ắt phải có chuẩn bị và lãnh đạo, cho nên các cán bộ cao cấp phải xung phong, phải làm gương mẫu.

Tình hình quốc tế rất thuận lợi cho ta. Đồng bào ta hăng hái, chiến sĩ ta dũng cảm, cán bộ ta cố gắng, Chính phủ và Đoàn thể lãnh đạo đúng đắn. Vì vậy, tôi chắc rằng chúng ta nhất định thực hiện đầy đủ kế hoạch này.

HỒ CHÍ MINH

Tài liệu lưu tại Trung tâm
lưu trữ Quốc gia I.

THƯ GỬI CÁC ĐẠI BIỂU HỘI NGHỊ CÁN BỘ CHÍNH QUYỀN TOÀN QUỐC LẦN THỨ 5

Các đại biểu về địa phương:

- Tổ chức những Ban huấn luyện ít ngày, làm cán bộ từ khu đến xã thấm thuần chính sách sản xuất và tiết kiệm (và chống tham ô, lãng phí, chống bệnh quan liêu), tức là thật sự tự phê bình và phê bình.

- Rồi mở một cuộc vận động giải thích tuyên truyền sâu và rộng khắp.

- Rồi giúp dân đặt kế hoạch và ký kết thi đua. Mỗi đợt làm xong, phải có báo cáo, khu và tỉnh gửi lên trung ương (từ khu đến huyện phải sắp xếp công việc hằng ngày để điều một số cán bộ - đã được huấn luyện - về giúp các xã).

Nói tóm lại, nên có một cuộc động viên thiết thực kỹ lưỡng và rộng khắp, sôi nổi.

Các báo chí phải theo dõi và tuyên truyền.

Chào thân ái và quyết thắng
HỒ CHÍ MINH

Tài liệu lưu tại Trung tâm
lưu trữ Quốc gia I.

CÓ TIỀN MUA TIỀN CŨNG ĐƯỢC?

Tục ngữ có câu: "Có tiền mua tiên cũng được, không tiền chạy ngược chạy xuôi". Ở thời đại mới, câu ấy không đúng nữa. Chứng cứ: năm 1947, Mỹ mời các nước đến nói: "Chúng tôi có tiền, mời các anh vay. Nhưng ai muốn vay, thì phải thế này ... thế này ...". Liên Xô và các nước dân chủ mới *không thèm vay*, vì biết rằng "thế này" là thế nào. Các nước tư bản vì tài chính kiệt quệ, vì "máu tham hễ thấy hơi đồng là mê", nên nhắm mắt mà vay. Vay xong, liền bị Mỹ "thế này"; tức là Mỹ nắm hết quyền chính trị, kinh tế, quân sự của các nước mắc nợ. Đó là *kế hoạch Mác-san*.

Thấy vậy nên vừa rồi Mỹ Tây Cơ¹⁾, Diến Điện và năm nước khác *từ chối tiền Mỹ "giúp"*. Bộ trưởng ngoại giao Nam Dương hấp tấp nhận Mỹ "giúp", liền bị Quốc hội Nam Dương bắt từ chức. Phản động Mỹ rất lo ngại. Các báo Mỹ nói: E rằng nhiều nước khác cũng sẽ từ chối như vậy, thì Mỹ dù có tiền *cũng không mua được tiên*, tức là ảnh hưởng Mỹ càng kém sút.

Không tiền không nhất định phải chạy ngược chạy xuôi. Chứng cứ: Liên Xô và các nước dân chủ mới, khi cách mạng mới thành công, chỉ có *hai bàn tay trắng*. Nhờ nhân dân thi đua *sản xuất và tiết kiệm*, tự lực cánh sinh, chống tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu, nên dần dần dân giàu, nước mạnh. Việt Nam ta đang phát động phong trào sản xuất và tiết kiệm, Chính phủ, Đoàn thể và nhân dân đồng tâm nhất trí, thì nhất định thành công.

*Không tiền ta tạo ra tiền,
Kháng chiến thắng lợi là tiền trên đời.*

Đ.X.

Báo *Cửu quốc*, số 2048,
ngày 4-4-1952.

1) Nay phiên âm là Mêhicô.

DIỄN MỪNG QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN HUNGARI

*Gửi đồng chí Đôbi Itvan,
Chủ tịch nước Cộng hoà Nhân dân Hung,
và*

*đồng chí Kit Karôli,
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao nước Cộng hoà
Nhân dân Hung,*

Thay mặt Chính phủ nước Cộng hoà Dân chủ Việt Nam, tôi kính gửi Hội đồng Bộ trưởng nước Cộng hoà Nhân dân Hung lời cảm ơn nhiệt thành về việc mời đại biểu Chính phủ Việt Nam dự kỷ niệm lần thứ 7 Ngày giải phóng nước Hung.

Chúng tôi rất tiếc không thể cử đại biểu tới được.

Nhân dịp Quốc khánh của nước Cộng hoà huynh đệ, ngày giải phóng huy hoàng do nhân dân Hung đấu tranh giành được, với sự giúp đỡ của Liên Xô hùng mạnh, nhân dân và Chính phủ Việt Nam tỏ nỗi vui mừng với nhân dân và Chính phủ Hung. Nhân dân và Chính phủ Việt Nam, và cá nhân tôi xin chúc nhân dân và Chính phủ Hung thu được nhiều thắng lợi lớn trong việc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ hoà bình thế giới.

Tình đoàn kết huynh đệ giữa nhân dân Hung và nhân dân Việt Nam muôn năm!

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 54,
ngày 17-4-1952.

TÌNH HÌNH VÀ NHIỆM VỤ (Báo cáo tại Hội nghị lần thứ ba của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khoá II)⁴⁰

I - TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

- Phe hoà bình dân chủ mạnh hơn và sẽ thắng phe đế quốc gây chiến, song phải đấu tranh trường kỳ và gian khổ.

- Nguy cơ thế giới chiến tranh thứ ba vẫn nghiêm trọng, nhưng không nghiêm trọng hơn mấy năm trước.

- Ta ra sức kháng chiến tức là góp phần giữ gìn hoà bình thế giới.

Trong thời kỳ vừa qua, sự thật chứng tỏ rằng: phe hoà bình dân chủ do Liên Xô lãnh đạo ngày càng mạnh, phe đế quốc gây chiến do Mỹ cầm đầu ngày càng yếu.

Chúng ta không khinh địch, không nên đánh giá quá thấp lực lượng phe đế quốc. Nhưng chúng ta phải nhận rõ *chỗ yếu* của chúng.

Phe đế quốc có những điểm *nhất trí*, như âm mưu gây chiến, như mưu đi cướp nước người ta. Nhưng nội bộ chúng thì đầy những *mâu thuẫn* sâu sắc:

Chúng tranh quyền đoạt lợi lẫn nhau.

Tư bản trong mỗi nước cũng mâu thuẫn với nhau, như tư bản các ngành công nghệ khác thì mâu thuẫn với tư bản độc quyền chế tạo vũ khí. Điều này rõ rệt nhất ở Mỹ.

Chúng dốc hết sức kinh tế vào kinh tế chiến tranh. Tranh thủ

thuế khoá thêm nặng, nhân dân thêm khó, số người thất nghiệp thêm nhiều. *Do đó mà khủng hoảng kinh tế, mâu thuẫn xã hội và chính trị thêm trầm trọng.*

Ở các nước đế quốc và các nước thuộc địa, có hàng trăm triệu người chán ghét chiến tranh, ủng hộ hoà bình, đấu tranh cho hoà bình, đồng thời đấu tranh cho quyền lợi kinh tế và chính trị của họ. Đặc biệt cuộc đấu tranh vũ trang của các dân tộc bị áp bức chống đế quốc xâm lược ngày càng lớn mạnh.

Đó là những mâu thuẫn, nó làm cho phe đế quốc ngày càng yếu và càng lâm vào tình trạng khủng hoảng.

Phe hoà bình, dân chủ đã mạnh, mà ngày càng thêm mạnh.

Vì nền tảng của nó là Liên Xô, Trung Quốc và tất cả các nước dân chủ mới ngày càng vững chắc, vì nó bao gồm toàn thể nhân dân yêu chuộng hoà bình và dân chủ khắp thế giới dưới sự lãnh đạo của Liên Xô.

Vì phe hoà bình dân chủ *đoàn kết* nhất trí.

Phe hoà bình dân chủ thắng phe đế quốc nhiều cuộc như: phe Mỹ buộc phải đàm phán ở Triều Tiên. Phe Mỹ không dám dùng bom nguyên tử ở Triều Tiên, vì Mỹ không giữ độc quyền bom nguyên tử, và vì sợ nhân dân thế giới phản đối; phe Mỹ gặp nhiều trở ngại trong việc thực hiện Hiệp ước Đại Tây Dương, vũ trang lại Tây Đức và Nhật Bản; phe Mỹ thất bại trong hội nghị Liên hợp quốc và buộc phải bàn vấn đề giảm binh bị, phải bàn hoà ước của Đức.

Phe Mỹ càng ngày càng bị cô lập.

Sự hoạt động của phe hoà bình dân chủ ngày càng mở rộng, càng tích cực: chính trị, văn hoá, xã hội, kinh tế, như *Hội nghị kinh tế ở Moscow* có 500 đại biểu ở 48 nước đến dự. Nó đã lôi cuốn được cả những nhóm tư bản các nước đang bị kinh tế chiến tranh và tư bản độc quyền Mỹ uy hiếp và áp bức. Nó sẽ phá chính sách phong toả của phe Mỹ. Nó càng chứng tỏ cái thuyết "chế độ tư bản chủ nghĩa và chế độ xã hội chủ nghĩa có thể cùng sống với nhau" của đồng chí Xtalin là đúng. Và do đó, mặt trận hoà bình lại thêm rộng, thêm mạnh.

*Hội nghị hoà bình châu Á và Thái Bình Dương*⁴¹ sẽ thêm lực lượng mới cho phe hoà bình dân chủ thế giới.

Tuy vậy, nguy cơ chiến tranh vẫn trầm trọng, vì phe đế quốc do Mỹ cầm đầu vẫn chuẩn bị chiến tranh toàn diện: quân sự, chính trị, kinh tế, khắp phương Tây và phương Đông. Chúng bắt đầu chiến tranh *vi trùng* ở Triều Tiên và ở Đông Bắc Trung Quốc. Chúng vẫn lăm le đánh Liên Xô và Trung Quốc. Chúng vẫn mong dùng chiến tranh để làm chủ thế giới và để cứu chúng khỏi khủng hoảng.

Từ phương Tây đến *Cận Đông*, chúng có khối Bắc Đại Tây Dương với những âm mưu và kế hoạch của nó.

Ở phương Đông, chúng xâm lược Triều Tiên, ra sức biến nước Nhật thành căn cứ quân sự mạnh của chúng, chiếm đóng Đài Loan và giúp bọn Tưởng Giới Thạch, ráo riết hoạt động ở Đông Nam Á, vũ trang cho bọn phản động Thái, Phi Luật Tân, Diến Điện xâm lược Việt, Miên, Lào và Mã Lai.

Việt Nam là bộ phận trong phe hoà bình và dân chủ thế giới chống bọn đế quốc gây chiến. Cuộc kháng chiến Việt Nam và cuộc đấu tranh bảo vệ hoà bình của nhân dân thế giới đều có ảnh hưởng lẫn nhau.

- *Cuộc đàm phán ở Triều Tiên* sẽ ảnh hưởng đến kháng chiến Việt Nam thế nào?

Nói chung, thì nếu cuộc đàm phán ấy đi đến kết quả đình chiến, thế là phe hoà bình dân chủ thắng lợi. Phe hoà bình dân chủ thắng lợi, tức là ta thắng lợi, vì ta là một bộ phận trong phe hoà bình dân chủ thế giới.

Nhưng chúng ta cần phải hiểu rõ: vô luận cuộc kháng chiến Triều Tiên sẽ phát triển thế nào, kết quả thế nào, chúng ta vẫn phải ra sức chuẩn bị lực lượng của ta cho đầy đủ, lấy tự lực cánh sinh làm gốc để ứng phó với mọi phát triển của tình hình; dù tình hình ấy thuận lợi hay gay go thì ta vẫn chủ động.

- *Tình hình Pháp và Bắc Phi* ảnh hưởng đến kháng chiến ta thế nào?

Nhân dân Pháp, nhân dân Bắc Phi và nhân dân ta sát cánh đấu tranh chống đế quốc Pháp, Mỹ. Cho nên mỗi cuộc đấu tranh của nhân dân Pháp và Bắc Phi đều giúp một phần vào kháng chiến của ta. Mà mỗi một thắng lợi của ta cũng giúp sức cho cuộc đấu tranh của nhân dân Bắc Phi và Pháp.

Nhân dân Pháp cũng phải *đấu tranh trường kỳ* và gian khổ. Vì ngoài những khó khăn khác, nước Pháp đang bị kẹp vào trong gọng kìm thế lực Mỹ: một bên là phản động Tây Đức, một bên là phát xít Tây Ban Nha, trong nước Pháp thì đầy rẫy những căn cứ quân sự của Mỹ.

Nói tóm lại, các cuộc đấu tranh cách mạng của các dân tộc, bất kỳ gần hay xa, to hay nhỏ, đều có quan hệ với nhau. Nhưng *không thể y lại nhau*.

- *Quan hệ giữa ta và Miên, Lào thế nào ?*

Vì mọi quan hệ khăng khít về địa lý, quân sự, chính trị, v.v. mà ta với Miên, Lào cũng như *môi với rừng*. Hai dân tộc Miên, Lào hoàn toàn giải phóng, thì cuộc giải phóng của ta mới chắc chắn, hoàn toàn. Cho nên nhiệm vụ của ta *lại phải ra sức giúp đỡ kháng chiến Miên, Lào* một cách tích cực, thiết thực hơn.

Đó là nhiệm vụ quốc tế của chúng ta.

Xét tình hình thế giới, thì chúng ta thấy rằng: phe đế quốc cũng như bầy thú dữ, càng gần đường cùng, thì chúng càng độc ác, hung hăng.

Song *lực lượng đoàn kết* của 800 triệu nhân dân Liên Xô, Trung Quốc và các nước dân chủ mới khác, và của 600 triệu chiến sĩ hoà bình khắp thế giới đã ký tên đòi 5 cường quốc ký công ước hoà bình là một sức mạnh mà phe đế quốc phải dè chừng. Thời giờ càng thêm dài thì mâu thuẫn của chúng càng thêm nhiều, lực lượng của chúng càng kém sút. Đồng thời, lực lượng phe hoà bình dân chủ càng thêm mạnh.

Mặt trận hoà bình, dân chủ là *Mặt trận thống nhất* của tất cả nhân dân thế giới yêu chuộng hoà bình, đấu tranh cho hoà bình.

Trước mặt, nó là phe đế quốc gây chiến, một kẻ thù hung ác dữ tợn. Cho nên phe hoà bình dân chủ *nhất định* sẽ thắng lợi, nhưng phải đấu tranh trường kỳ và gian khổ.

Chúng ta ra sức trường kỳ kháng chiến, tức là góp một phần thiết thực vào cuộc chống đế quốc gây chiến và gìn giữ hoà bình thế giới.

Đồng chí Xtalin dạy chúng ta: nếu nhân dân khắp nơi kiên quyết đấu tranh để gìn giữ hoà bình, thì chắc giữ vững được và củng cố được hoà bình.

Vừa rồi, đồng chí Xtalin nói: nguy cơ thế giới chiến tranh hiện nay không nghiêm trọng hơn mấy năm trước. Lời ấy lại chứng tỏ thêm rằng lực lượng hoà bình, dân chủ đã ngăn cản được bước tiến của phe đế quốc gây chiến và bảo vệ hoà bình thế giới một cách có hiệu quả.

Tuy vậy, nguy cơ chiến tranh vẫn trầm trọng và nhiệm vụ trung tâm của nhân dân thế giới là phải tỉnh táo và mạnh mẽ đấu tranh để bảo vệ hoà bình.

II - TÌNH HÌNH TRONG NƯỚC

- Kháng chiến nhất định thắng lợi, nhưng phải trường kỳ và gian khổ, phải tự lực cánh sinh.

- So với năm ngoái, thì hiện nay thế địch yếu đi, ta mạnh lên.

- Giai đoạn cầm cự tức là giai đoạn ta chuẩn bị đầy đủ để chuyển sang tổng phản công.

Bên địch:

Ở Pháp cũng như ở Việt Nam, đế quốc Pháp đã thành tay sai của đế quốc Mỹ.

Vì theo Mỹ, mà nước Pháp gặp nhiều khó khăn về mọi mặt: chính trị, quân sự, kinh tế, tài chính. Chính phủ Pháp thì trúc đồ liên tiếp như sung rụng.

Ở Việt Nam, cũng như ở Pháp, Mỹ một mặt thì giúp Pháp, một

mặt thì lấn Pháp, và cần thiết càng ngày càng tích cực can thiệp vào Việt, Miên, Lào.

Mỹ nắm Pháp, dùng Pháp, giúp Pháp để duy trì cuộc chiến tranh xâm lược Việt, Miên, Lào hòng biến Việt, Miên, Lào thành căn cứ chiến lược chuẩn bị đánh Trung Quốc.

Cuộc chiến tranh xâm lược Việt, Miên, Lào đã làm Pháp thiệt hại nặng nề và đương gặp nhiều khó khăn.

Từ ngày bắt đầu chiến tranh đến sau chiến dịch Hoà Bình, Pháp đã *mất ngót 20 vạn binh sĩ* chết, bị thương và bị bắt.

Và cho đến nay, Pháp đã hao tổn hơn 1.247.610 triệu quan.

Chết nhiều người, tốn nhiều của như thế, mà hoàn toàn không có hy vọng thắng lợi, cho nên tinh thần quân đội Pháp càng kém sút, dư luận Pháp càng xôn xao, nhân dân Pháp càng chống chiến tranh ở Việt Nam.

Thêm vào đó, lại có mâu thuẫn giữa Pháp và Mỹ, nhưng chẳng qua là mâu thuẫn giữa chủ và tớ.

Nói tóm lại: thế địch càng ngày càng yếu, chúng đang bị động trên chiến trường Bắc Bộ.

Tuy vậy, lực lượng địch vẫn còn mạnh, chúng cố giữ đồng bằng Bắc Bộ và tiếp tục củng cố vùng tạm bị chiếm ở Trung Bộ và Nam Bộ. Chúng vẫn còn âm mưu đánh ra vùng tự do. Địch tích cực xây dựng và lợi dụng nguy quyền, nguy quân, thực hiện chính sách "dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh". Chúng được Mỹ giúp nhiều tiền bạc và vũ khí.

Trong bè lũ bù nhìn có bọn thân Mỹ, có bọn thân Pháp, nội bộ chúng có mâu thuẫn. Nhưng vô luận mâu thuẫn giữa chúng thế nào chúng vẫn là bù nhìn, vẫn là phản nước, phản dân.

Tuy bù nhìn không có uy tín gì trong nhân dân, nhưng do chính sách xảo quyệt của đế quốc Pháp, Mỹ, lại vì trong vùng tạm bị chiếm, công tác tuyên truyền của ta chưa được phát triển, cho nên nhân dân ở những vùng đó không khỏi bị lừa bịp và chịu ảnh hưởng của chúng hoặc ít hoặc nhiều.

Vì vậy, chúng ta phải ra sức tuyên truyền chính sách của ta và vạch rõ chính sách chia rẽ của địch.

Đế quốc Pháp, Mỹ đã đạt được một phần kết quả trong kế hoạch *tổ chức nguy quân* để dùng người Việt đánh người Việt. Do đó mà chúng có thể bổ sung quân số thiếu hụt để tiếp tục chiến tranh xâm lược.

Vì vậy, cần phải thiết thực thi hành *chính sách của Chính phủ đối với nguy quân*, phải ra sức vận động nguy quân, ra sức làm cho chúng tan rã.

Trong nguy quyền, nguy quân có những đứa đại gian ác, song cũng có những phần tử bị ép buộc hoặc vì tinh thần lung lay mà theo giặc.

Chúng ta phải xét rõ những phần tử khác nhau đó, và dùng chính sách khác nhau mà đối phó. Đối với bọn đại gian đại ác thì phải trừng trị theo pháp luật. Đối với bọn sau, thì cho "cải tà quy chính", lập công chuộc tội.

Gần đây, vì địch gặp khó khăn, chúng phao tin đồn về đàm phán. Mục đích để đánh lừa dư luận Pháp, để Mỹ giúp thêm, và làm cho ta nảy ra tinh thần cầu an, sợ hãi.

Quân và dân ta phải ghi nhớ điều này: bọn đế quốc Pháp, Mỹ sẽ bám Việt, Miên, Lào đến cùng, ta chỉ có một chính sách *ra sức kháng chiến cho đến thắng lợi hoàn toàn*. Thế là rõ.

Chính sách của chúng ta vốn là chính sách thực hiện hoà bình và ủng hộ hoà bình. Song hoà bình ắt phải ra sức tranh lấy, phải dùng lực lượng tranh lấy, phải do kháng chiến thắng lợi mà tranh lấy. Quyết không nên ảo tưởng, không ngồi chờ nó đến. Chúng ta càng cố gắng, lực lượng càng to, thắng lợi ta càng lớn, thì việc thực hiện hoà bình chân chính ở Việt Nam càng chắc chắn.

Bên ta:

Hơn một năm nay, ta có tiến bộ về mọi mặt, song tiến bộ ấy chưa đủ với nhu cầu của kháng chiến, vì kháng chiến càng ngày càng gay go, càng phát triển.

Quân sự: Từ thắng lợi ở biên giới năm 1950, tình hình tiến dần có lợi cho ta. Hiện nay, ta đang ở trong giai đoạn cầm cự, giai đoạn gay go nhất của cuộc kháng chiến. *Giai đoạn cầm cự tức là giai đoạn ta chuẩn bị đầy đủ để chuyển sang tổng phản công*, đó là giai đoạn quyết định kết quả của cuộc kháng chiến. Cho nên, ta phải cố gắng nhiều trong giai đoạn này.

Về tổ chức, trang bị và chính trị, quân đội ta *đã lớn mạnh hơn trước nhiều*. Những thắng lợi trong năm 1951 và đầu năm 1952 ở trước mặt địch và sau lưng địch đã chứng tỏ điều đó. Đó là do ta cố gắng, do các nước bạn giúp đỡ, do kết quả những cuộc chỉnh huấn của ta.

Cuộc thắng lợi của chiến dịch Hoà Bình đã phá tan kế hoạch Thu- Đông của địch, đã đẩy mạnh chiến tranh du kích sau lưng địch ở Bắc Bộ, đã có tiếng vang dội trong nước và ngoài nước.

Bộ đội địa phương và dân quân du kích cũng tiến bộ. Việc phối hợp với quân đội chủ lực ở các nơi, nhất là ở đồng bằng Bắc Bộ, việc mở rộng vùng du kích, việc phá tề và vận động nguy binh... đều có thành tích khá.

Tuy vậy, thắng lợi trong vùng sau lưng địch ở Bắc Bộ chưa được củng cố; vùng tạm bị chiếm và vùng du kích ở miền Nam còn gặp nhiều khó khăn.

Quân đội ta đã tiến bộ nhiều, nhưng còn nhiều *nhược điểm*: trình độ kỹ thuật, chiến thuật còn kém, nhất là trình độ chính trị chưa được nâng cao, lập trường giai cấp chưa vững, cán bộ công nông chưa được cất nhắc đúng mức.

Cho nên Đảng và Chính phủ đặt việc chỉnh quân là một công việc chính hiện nay.

Kinh tế tài chính: Trước đây, chúng ta không chú trọng đầy đủ đến công tác kinh tế, tài chính, chúng ta thiếu quyết tâm ổn định nền tài chính, kinh tế để gây cơ sở phát triển sản xuất một cách thuận lợi và để bồi dưỡng lực lượng cho nhân dân, cho kháng chiến.

Nhưng gần đây, chúng ta đã cố gắng nhiều về mặt này: một

mặt tiến hành mấy công tác tài chính, ngân hàng, mậu dịch, một mặt đề ra kế hoạch sản xuất và tiết kiệm.

Công tác kinh tế tài chính cùng công tác sản xuất và tiết kiệm quan hệ khăng khít với nhau, ảnh hưởng lẫn nhau, cho nên cần phải ăn khớp với nhau.

Tài chính, mậu dịch, ngân hàng, làm việc thuận lợi, thì mới thúc đẩy mạnh kế hoạch sản xuất và tiết kiệm.

Kế hoạch sản xuất và tiết kiệm thực hiện đầy đủ, thì sẽ giúp tài chính, mậu dịch, ngân hàng phát triển.

Năm ngoái, thu thuế nông nghiệp có kết quả khá. Nhưng trong lúc thi hành có nhiều nơi (thí dụ Liên khu IV) chưa nắm vững chính sách của Đảng và Chính phủ, chưa đi đúng đường lối nhân dân, cho nên kết quả không đầy đủ. Năm nay, cần phải sửa chữa kịp thời những khuyết điểm đó.

Chúng ta đã bước đầu trong việc đặt *nền tảng tài chính, mậu dịch, ngân hàng*, nhưng cán bộ chưa nắm vững chính sách, chưa thông thạo chuyên môn, chưa chấp hành kỷ luật tài chính một cách nghiêm khắc.

Chính trị: Trải qua mấy năm kháng chiến, chúng ta đã cố gắng và tiến bộ về mặt chính trị.

Gần đây, tình hình và công tác của chúng ta có sự phát triển mới:

Đảng công khai hoạt động, Việt Minh và Liên Việt thống nhất, Ủy ban liên lạc Việt - Miên - Lào thành lập, ta có đại sứ ở Liên Xô và Trung Quốc, chính sách ruộng đất, chính sách thuế nông nghiệp, các chính sách mới về kinh tế tài chính, chính sách sản xuất và tiết kiệm đã được thi hành và ngày càng được thi hành đầy đủ hơn. Những thắng lợi to lớn trong chiến dịch Hoà Bình, cuộc đấu tranh sau lưng địch đương giữ vững và phát triển. Những việc đó làm cho quân và dân ta thêm hăng hái, làm cho uy tín của Đảng và Chính phủ thêm sâu rộng.

Phong trào *thi đua ái quốc* dần dần có nền nếp. Bộ đội thi đua

giết giặc lập công, nhân dân thi đua tăng gia sản xuất, cán bộ thi đua sửa đổi lề lối làm việc, nói chung đều có kết quả.

Phong trào thi đua đã giúp nâng cao trình độ giác ngộ và củng cố thêm mối đoàn kết của nhân dân.

Cuộc *Đại hội chiến sĩ thi đua toàn quốc* trong tháng 5 là một dịp tốt cho Đảng và Chính phủ động viên toàn quân và toàn dân thực hiện các nhiệm vụ và công tác kháng chiến.

Về chính quyền: Chúng ta có tiến bộ nhiều, nhưng vì chúng ta quan niệm chưa đúng tính chất và sự quan trọng của chính quyền nhân dân nên chưa thật sự kiện toàn chính quyền về mặt công tác, tổ chức, cán bộ.

Nền tảng mọi công tác là cấp xã, mà cấp xã nhiều nơi còn xộc xệch lắm, nhiều Ủy ban kháng chiến hành chính xã do kỳ hào cũ, hoặc địa chủ, phú nông nắm, công tác sinh hoạt Hội đồng nhân dân không đều, số cán bộ thoát ly sản xuất quá nhiều, bộ máy công kênh, nhiều giấy tờ, hình thức...

Từ cấp trên xuống cấp dưới, công việc chậm trễ, nhiều khi không ăn khớp.

Chúng ta phải sửa chữa các khuyết điểm kể trên, coi trọng và thật sự kiện toàn chính quyền dân chủ nhân dân về các mặt công tác, tổ chức, cán bộ.

Nói đến chính trị, chúng ta phải xét thái độ của các giai cấp và *tầng lớp xã hội* Việt Nam trong thời kỳ kháng chiến, để định phương châm, chính sách cho đúng.

Giai cấp công nhân: Trải mấy năm kháng chiến dưới sự lãnh đạo của Đảng ta, giai cấp công nhân đã đoàn kết toàn dân, lãnh đạo toàn dân kháng chiến cứu nước. Các tầng lớp nhân dân bắt đầu nhận rằng: chỉ có giai cấp công nhân lãnh đạo thì kháng chiến mới thắng lợi, kiến quốc mới thành công.

Giai cấp nông dân: Nông dân là tối đại đa số trong nhân dân nước ta, là bộ phận chủ chốt trong đội ngũ cách mạng, là giai cấp đóng góp nhiều nhất trong kháng chiến. Nông dân nói chung ủng

hộ chính sách của Đảng và Chính phủ như: giảm tô, giảm tức, tịch thu ruộng đất của thực dân Pháp và Việt gian, chia công điền, thu thuế nông nghiệp. Chính sách ấy đã đem lại lợi ích thiết thực cho quần chúng nông dân. Nhưng trong lúc thi hành, cán bộ chưa nắm vững chính sách, chưa theo đúng đường lối quần chúng, nên chưa *phát huy được tính tích cực* của quần chúng, chưa cải thiện đời sống nông thôn *nhiều hơn, chưa biết tổ chức chặt chẽ và rộng khắp lực lượng to lớn của quần chúng nông dân*.

Bần nông và cố nông là bán vô sản và vô sản trong nông thôn, là quần chúng chủ lực của cách mạng, là đồng minh chắc chắn nhất của giai cấp công nhân. Bần cố nông đã góp phần lớn lao nhất vào cuộc kháng chiến, sung vào bộ đội, đi dân công, đóng thuế nông nghiệp.

Trung nông chẳng những kiên quyết tham gia kháng chiến, tham gia phản đế phản phong, mà còn có thể tham gia cách mạng xã hội chủ nghĩa. Họ là đồng minh vững chắc của giai cấp công nhân. Trải qua mấy năm kháng chiến, trung nông đã đông đảo thêm và địa vị của họ ở thôn quê ngày càng quan trọng.

Phú nông cũng ở trong giai cấp nông dân, họ là tư sản trong nông thôn. Họ có thể đi với giai cấp công nhân trong cách mạng dân tộc và dân chủ.

Chúng ta không thể coi phú nông như địa chủ, cũng không thể coi phú nông như trung, bần, cố nông, không để họ giữ quyền lãnh đạo trong chính quyền và đoàn thể quần chúng ở nông thôn.

Chỉ có giai cấp công nhân lãnh đạo, thì nông dân mới được giải phóng. Cũng chỉ có thắt chặt liên minh với nông dân thì giai cấp công nhân mới lãnh đạo cách mạng đến thắng lợi.

Cho nên giai cấp công nhân ắt phải chăm chú đến vấn đề nông dân, phải *củng cố công nông liên minh*.

Giai cấp địa chủ là giai cấp áp bức bóc lột nông dân theo lối phong kiến.

Một số đại địa chủ phản động đã theo địch, làm Việt gian bù nhìn. Chúng là kẻ thù của nhân dân, chúng phản bội Tổ quốc.

Chúng ta phải đánh đổ chúng.

Một bộ phận đại địa chủ thì có thái độ lừng chừng. Chúng ta phải kéo họ về phe kháng chiến, đồng thời phải đấu tranh để họ thi hành chính sách của Đảng và Chính phủ.

Còn *trung địa chủ* và *tiểu địa chủ* thì hoặc là họ giữ thái độ trung lập, hoặc là tham gia kháng chiến. Một số *trí thức* xuất thân trung, tiểu địa chủ, và những thân sĩ tiến bộ thì hăng hái tham gia kháng chiến. Cho nên chúng ta đoàn kết với họ để kháng chiến.

Cũng có một số trung, tiểu địa chủ, vì trọng lợi ích riêng của họ hơn lợi ích chung của kháng chiến, của dân tộc mà có thái độ ngoan cố, như không bằng lòng chính sách giảm tô, giảm tức, thuế nông nghiệp. Đối với họ, chúng ta phải thuyết phục, phải đấu tranh để thực hiện những cải cách dân chủ.

Đối với những tầng lớp khác nhau và những phần tử khác nhau trong giai cấp địa chủ, chúng ta phải có những chính sách khác nhau.

- *Giai cấp tiểu tư sản*: Giai cấp này là một trong những động lực cách mạng, là bạn đồng minh tin cậy của giai cấp công nhân. Nói chung thì họ thừa nhận sự lãnh đạo của giai cấp công nhân. Họ hăng hái kháng chiến cứu nước.

Trải qua mấy năm kháng chiến, đời sống của họ gặp nhiều khó khăn, chưa được thiết thực cải thiện.

Trong tư tưởng và hành động, họ thường lung lay. Chúng ta phải cố gắng giúp đỡ họ cải thiện đời sống, cải tạo tư tưởng, rèn luyện chí khí và giữ vững lập trường phục vụ nhân dân, phục vụ kháng chiến.

- *Giai cấp tư sản*: Bọn tư sản mại bản, có quyền lợi dính liền với đế quốc Pháp, Mỹ, là bọn phản động, phản quốc. Chúng ta phải đánh đổ chúng.

Tư sản dân tộc thì ủng hộ cách mạng dân tộc và dân chủ, ủng hộ kháng chiến, tán thành chính sách của Đảng và Chính phủ (như chính sách lợi cả chủ và thợ, cả công và tư). Nhưng hoàn cảnh

kháng chiến hạn chế hoạt động kinh doanh của họ. Phần nhiều, họ có thái độ "chờ thời".

Dân tộc thiểu số: Nói chung, đồng bào thiểu số rất hăng hái tham gia kháng chiến, nhờ đó chúng ta đã phá được chính sách chia rẽ dân tộc của địch. Nhưng có nơi thì một phần vì ta chưa có chính sách rõ rệt, một phần do cán bộ địa phương kém, cho nên ở đó có một số đồng bào thiểu số bị địch lợi dụng, chống lại ta.

Tôn giáo: Phần lớn đồng bào tôn giáo, nhất là các tầng lớp lao động đều yêu nước kháng chiến, như công giáo ở nhiều nơi, như Cao Đài kháng chiến, v.v.. Một phần thì bị địch lợi dụng như nguy quân Cao Đài, Hoà Hảo, công giáo ở Nam Bộ. Một số đồng bào công giáo tuy bản chất thì tốt, nhưng bị bọn cầm đầu phản động lung lạc, nên họ hoài nghi chính sách của Đảng và Chính phủ.

Đó là vì, địch dùng chính sách chia rẽ, song một phần cũng vì ta chưa có phương pháp thích hợp để vận động đồng bào tôn giáo. Đồng thời vì cán bộ ta kém, có nơi đã có những hành động lỗ lã, phạm đến tín ngưỡng và quyền lợi của đồng bào tôn giáo.

Nói tóm lại, tối đại đa số nhân dân ta là tốt, yêu nước, căm thù giặc, ủng hộ kháng chiến. Nhưng vẫn còn một số vì họ đặt lợi ích cá nhân, lợi ích giai cấp của họ lên trên lợi ích dân tộc, hoặc vì họ bị địch lừa phỉnh, mua chuộc mà có thái độ lừng chừng, hoặc ngoan cố, thậm chí phản động.

Càng ngày địch càng dùng thủ đoạn quỷ quyệt và thâm độc hơn chia rẽ nhân dân ta, hòng phá khối đoàn kết toàn dân của ta.

Chúng ta phải thi hành đúng chính sách của Đảng và Chính phủ đối với các giai cấp, tầng lớp, đối với đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo, để mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất, phá âm mưu của địch: dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh.

Về *Mặt trận Liên - Việt*: Việc thi hành chính sách Mặt trận, cũng như tổ chức và công tác Mặt trận có bề rộng nhưng kém bề sâu, kém củng cố cơ sở của Mặt trận là công nông liên minh, vẫn

thiên về đoàn kết một chiều, kém đấu tranh, giúp đỡ, phê bình, giáo dục.

Các ban lãnh đạo Mặt trận sinh hoạt không đều, công tác bị động. Các cấp uỷ đối với Mặt trận thì hoặc khoán trắng, hoặc bao biện. Ta chưa phát huy hết khả năng của Mặt trận.

Khuyết điểm ấy là do chúng ta còn coi nhẹ chính sách và công tác Mặt trận. Cán bộ và đảng viên ta phải hiểu: Mặt trận mạnh thì kháng chiến càng mạnh. Mặt trận hoạt động sôi nổi thì công việc kháng chiến càng thuận lợi.

Chúng ta phải thi hành đúng chính sách Mặt trận của Đảng, giúp Mặt trận hoạt động mạnh hơn, sâu hơn, thiết thực hơn.

Về Đảng: Đảng ta có cơ sở khắp cả nước, Đảng đã thu hút những người cách mạng nhất, ưu tú nhất của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc. Đảng có chính cương, đường lối đúng. Đảng lãnh đạo toàn dân đoàn kết kháng chiến, tranh được nhiều thắng lợi. Đó là *thành tích* vẻ vang của Đảng ta.

Những *khuyết điểm* của Đảng là: giáo dục và tổ chức kém, cho nên số đảng viên đông (hơn 70 vạn) nhưng chất lượng kém.

Nhiều đảng viên và cán bộ ta rất hy sinh tận tụy, làm gương mẫu trong mọi việc, được quần chúng kính phục và yêu mến. Nhưng số đông cán bộ và đảng viên ta chưa được rèn luyện trong đấu tranh, chưa được *cải tạo tư tưởng*, lập trường giai cấp vô sản không vững, (nhất là đảng viên thành phần tiểu tư sản và đảng viên mới), cho nên đã phạm nhiều sai lầm nghiêm trọng như:

- Không phân biệt rõ bạn và thù.
- Kém ý thức trường kỳ kháng chiến, tự lực cánh sinh.
- Không nắm vững, không thi hành đúng chính sách đại đoàn kết của Đảng, khi thì quá "tả", khi thì quá hữu (thường là quá hữu).
- Kém ý thức dân chủ và kỷ luật trong Đảng. Tự phê bình và phê bình không thật thà, không rộng khắp.
- Bệnh quan liêu, hủ hoá, tham ô, lãng phí khá nặng.

Về *tổ chức* thì các chi bộ, nhất là các chi bộ xã, quá kênh cang,

lỏng lẻo, thành thử ít có sinh hoạt chi bộ, hoặc chỉ có hình thức.

Để phát triển những ưu điểm, sửa chữa những khuyết điểm trên, Trung ương quyết định việc *chỉnh Đảng* là công tác chính phải làm ngay trong năm nay.

III - NHIỆM VỤ VÀ CÔNG TÁC TRƯỚC MẮT

Để thiết thực chuẩn bị tổng phản công, Trung ương đề ra 3 nhiệm vụ lớn. Để thi hành những nhiệm vụ đó, Trung ương đề ra 4 công tác chính cho năm nay.

Đảng là đội tiên phong của giai cấp và dân tộc. Để làm tròn nhiệm vụ kháng chiến và kiến quốc, Đảng phải mạnh, toàn Đảng tư tưởng phải nhất trí, hành động phải nhất trí. Cho nên chỉnh Đảng là việc chính, phải đặc biệt chú trọng.

Xét tình hình thế giới và tình hình trong nước, Trung ương định ra 3 nhiệm vụ lớn và 4 công tác chính như sau:

Ba nhiệm vụ lớn:

- Tiêu diệt sinh lực địch, đẩy mạnh chiến tranh du kích.
- Phá chính sách của địch: dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh.
- Bồi dưỡng lực lượng của nhân dân, của kháng chiến. Hai nhiệm vụ trên: Đánh địch về mặt quân sự và về mặt chính trị là để tiêu hao lực lượng địch. Tiêu hao lực lượng địch, bồi dưỡng lực lượng ta, hai việc ấy phải đi đôi với nhau. Tăng gia sản xuất và tiết kiệm là để bồi dưỡng lực lượng ta, đặt tiêu hao lực lượng địch. Tiêu hao lực lượng địch là để bồi dưỡng lực lượng ta. Cho nên 3 nhiệm vụ ấy phải cùng tiến hành với nhau.

Để hoàn thành 3 nhiệm vụ ấy, chúng ta phải làm 4 *công tác chính* dưới đây:

1. Thực hiện kế hoạch tăng gia sản xuất và tiết kiệm:

Để cho dân hăng hái và có sẵn mà đóng góp cho kháng chiến,

thì phải bồi dưỡng lực lượng của dân. Muốn bồi dưỡng lực lượng của dân, thì phải động viên, tổ chức, giúp đỡ, hướng dẫn dân tăng gia sản xuất và tiết kiệm. Phải dùng lực lượng của dân bồi dưỡng lực lượng cho dân. Phải bồi dưỡng lực lượng cho dân *nhiều hơn* yêu cầu đóng góp.

Đồng thời phải giáo dục nhân dân và cán bộ tiết kiệm và chống những bệnh quan liêu, tham ô, lãng phí, nếu không thì một phần khá to của dân đóng góp sẽ bị tiêu hao một cách vô ích.

2. Giữ vững và đẩy mạnh cuộc đấu tranh sau lưng địch:

Trong giai đoạn cầm cự, cuộc đấu tranh sau lưng địch ngày càng quan trọng. Phải vượt mọi khó khăn để xây dựng, củng cố và phát triển cơ sở nhân dân trong vùng du kích và vùng tạm bị chiếm. Phải bám chặt lấy nhân dân, phải tổ chức và lãnh đạo nhân dân ở những vùng ấy đấu tranh bằng mọi cách để phá chính sách của địch: dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh. Phải giữ vững và phát triển chiến tranh du kích, tích cực chống càn quét, ra sức củng cố và mở rộng căn cứ du kích, đẩy mạnh toàn bộ cuộc đấu tranh *đỏ dai* sau lưng địch.

Đó là một công tác rất quan trọng trong việc chuẩn bị chuyển sang tổng phản công.

3. Chấn chỉnh quân đội:

Muốn cho quân đội ta quyết chiến quyết thắng hơn nữa thì phải săn sóc đời sống vật chất của họ, nâng cao trình độ chiến thuật và kỹ thuật của họ, nhất là *giáo dục chính trị*, làm cho có *lập trường vững chắc, lập trường quân đội của nhân dân do giai cấp công nhân lãnh đạo*.

Trong việc chỉnh huấn bộ đội, phải lấy *chính trị làm gốc*, phải khởi đầu từ cán bộ dần dần đến toàn thể nhân viên. Phải chú trọng bồi dưỡng và cất nhắc cán bộ công nông. Phải làm cho quân đội ta trở nên thật là một quân đội cách mạng của nhân dân, một quân đội vô địch.

4. Chính Đảng:

Đảng phải thật mạnh, thật trong sạch để thiết thực lãnh đạo những nhiệm vụ công tác nói trên. Muốn lãnh đạo vững thì trước hết cán bộ và đảng viên phải có tư tưởng và lập trường vững chắc để lãnh đạo, để xung phong làm gương mẫu. Vì vậy, *chính Đảng là việc chính mà chúng ta phải làm ngay*.

Chính Đảng phải làm từng bước, phải có trọng tâm:

- Chính huấn cán bộ trước rồi mới chỉnh đốn chi bộ.
- Chính đốn tư tưởng trước rồi mới chỉnh đốn tổ chức.
- Chính huấn cán bộ cao cấp phải do Trung ương trực tiếp lãnh đạo vì đó là mấu chốt của việc chỉnh đốn toàn Đảng.
- Chính huấn nhằm vào: nâng cao trình độ tư tưởng và chính trị của cán bộ và đảng viên, tẩy bỏ tư tưởng phi vô sản và tiểu tư sản, thống nhất tư tưởng, thống nhất hành động, đoàn kết toàn Đảng để Đảng làm tròn nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang của mình.

Để làm cho quảng đại quần chúng nhân dân tham gia kháng chiến, để tăng thêm lực lượng của nhân dân hơn nữa và để bảo đảm kháng chiến lâu dài và chuẩn bị đầy đủ chuyển sang tổng phản công, chúng ta cần phải *phát động quần chúng* mạnh mẽ hơn nữa. Cho nên chỉnh Đảng xong, thì phải chỉnh đốn công tác quần chúng.

Trong việc chỉnh đốn này, trước hết là chỉnh đốn công tác *nông vận*, vì tối đại đa số nhân dân ta là *nông dân* và nền tảng kinh tế của ta hiện nay là *nông nghiệp*.

Việc chỉnh đốn tổ chức và công tác của chi bộ và của Hội nông dân cứu quốc sẽ cùng làm trong cuộc phát động quần chúng này.

*

* *

Tình hình quốc tế lợi cho ta, phe hoà bình dân chủ của ta mạnh, Đảng anh em ra sức giúp ta. Nhân dân và bộ đội ta hăng hái. Cán bộ và đảng viên ta cố gắng. Đường lối của Đảng ta đúng.

Chúng ta có đủ những điều kiện thắng lợi, vậy cán bộ và đảng viên ta phải có tư tưởng đúng, lập trường vững, quyết tâm nắm chắc và hoàn thành 3 nhiệm vụ và 4 công tác chính. Như thế là chúng ta làm đúng đường lối trường kỳ kháng chiến, tự lực cánh sinh, thiết thực chuẩn bị tổng phản công để giành thắng lợi cuối cùng.

Báo cáo trong khoảng từ 22
đến 28-4-1952.

Tài liệu lưu tại Cục lưu trữ
Văn phòng Trung ương Đảng.

THƯ GỬI GIÁO SƯ VÀ SINH VIÊN TRƯỜNG DỰ BỊ ĐẠI HỌC Ở THANH HOÁ

Gửi các thầy giáo và các cháu học sinh Trường dự bị đại học ở Thanh Hoá,

Cảm ơn các bạn đã gửi thư thăm tôi, do giáo sư Nguyễn Mạnh Tường chuyển.

Được biết các bạn cố gắng dạy và học, tôi rất vui lòng.

Các thầy giáo có nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang là đào tạo cán bộ cho dân tộc. Vậy giáo dục cần nhằm vào mục đích là thật thà phụng sự nhân dân.

Các cháu thì học tập cần gắn liền với thực hành để mai sau thực hiện mục đích cao quý: thật thà phụng sự nhân dân.

Trong phong trào toàn dân thi đua, chắc rằng ở trường cũng thi đua. Thầy thi đua dạy, trò thi đua học. Thầy và trò thật thà đoàn kết và dùng cách dân chủ (thật thà tự phê bình và phê bình) để giúp nhau tiến bộ mạnh, tiến bộ mãi.

Các cháu học trò xin ảnh. Bác gửi vào mấy tấm và đề nghị: để trường làm giải thưởng cho những tổ nào thi đua có thành tích khá nhất. Chắc các cháu tán thành đề nghị ấy chứ nhỉ.

Chào thân ái và quyết thắng

Tháng 4 năm 1952

HỒ CHÍ MINH

Đặc san *Trí thức kháng chiến*,
của Trường dự bị đại học ở
Thanh Hoá, số 1, tháng 7-1952.

THƯ KHEN THƯỞNG CÁC ĐƠN VỊ BỘ ĐỘI CHIẾN THẮ¹⁾

Nhân những thành tích của các chú trong chiến dịch Hoà Bình và nhân ngày tết Lao động quốc tế ngày 1-5, Bác rất vui lòng thay mặt Chính phủ thưởng các chú một lá cờ danh dự. Bác cho phép các chú chọn một thành tích to nhất trong chiến dịch Hoà Bình mà thêu vào lá cờ và từ nay về sau trong mọi chiến dịch mới, cứ chọn trận thắng lợi to nhất của các chú mà thêu thêm vào.

Mong các chú luôn luôn cố gắng học tập, tiến bộ và thắng trận, để xứng đáng với danh dự vẻ vang này.

Chào thân ái và quyết thắng
HỒ CHÍ MINH

Báo *Cửu quốc*, số 2075,
ngày 12-5-1952.

1) Nhân dịp ngày Quốc tế lao động 1-5-1952, Chủ tịch Hồ Chí Minh thưởng cho các đơn vị: Tiểu đoàn 387, đại đội 313, đại đội 314 thuộc đại đoàn X; các đại đội 270, 755, 756, 752 thuộc đại đoàn Y, đại đội công binh đại đoàn Z một cờ thưởng danh dự và một thiếp khen với nội dung trên.

BÀI NÓI TẠI ĐẠI HỘI CÁC CHIẾN SĨ THI ĐUA VÀ CÁN BỘ GƯƠNG MẪU TOÀN QUỐC

MỤC ĐÍCH THI ĐUA

Do thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm mà Liên Xô đang xây dựng chủ nghĩa cộng sản. Do thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm mà các nước dân chủ nhân dân Đông Âu xây dựng chủ nghĩa xã hội, Trung Quốc xây dựng chủ nghĩa dân chủ mới.

Nhân dân ta thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm để cải thiện đời sống tinh thần và vật chất của quân và dân, cung cấp đầy đủ cho kháng chiến, chuẩn bị chuyển sang tổng phản công. Quân đội ta thi đua diệt giặc lập công để tiêu diệt nhiều sinh lực địch, chuẩn bị chuyển sang tổng phản công, để kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công, hoàn thành dân chủ mới, tiến lên chủ nghĩa xã hội.

TÌNH HÌNH THI ĐUA MẤY NĂM VỪA QUA

Thi đua khởi đầu từ 1948.

- *Bộ đội*: Thi đua khá, đều khắp, nhất là sau những cuộc chỉnh huấn. Kết quả rõ trong những trận thắng lợi liên tiếp trước mặt và sau lưng địch.

- *Công nghệ*: Tinh thần, kỷ luật, tổ chức khá, sáng kiến nhiều, năng suất cao. Nhưng không đều, thiếu thường xuyên, liên tiếp. Ngành vận tải tiến chậm. Các xưởng tư thi đua kém.

- *Nông nghiệp* : Thi đua trong vụ mùa thắng lợi khá. Đã biết thi đua từng đợt, làm tập thể. Một vài nơi đã biết đặt kế hoạch từng gia đình, từng thôn xóm. Nhưng chưa đều, chưa khắp, thiếu liên tiếp.

- *Lao động trí óc*: Cán bộ chuyên môn thi đua khá. Nhưng còn phải cố gắng nhiều hơn nữa. Thi đua diệt giặc đói khá. Nhưng nói chung thì ngành văn hoá giáo dục tiến chậm.

- *Các cơ quan*: Có chương trình, phương hướng, cố gắng. Nhưng chưa đều, chưa có nề nếp, thiếu liên tiếp.

- *Thanh niên*: Đã xung phong trong bộ đội, dân công và công nghệ (thí dụ những đội thanh niên xung phong lao động). Nhưng ở nông thôn, thanh niên chưa làm nổi bật vai trò xung phong.

- *Về mặt lãnh đạo*: Quân đội, công đoàn, nông hội khá. Nhưng còn phải cố gắng nhiều nữa. Hội phụ nữ và Đoàn thanh niên chưa đi thật sát với quần chúng.

Nói tóm lại: Thi đua các ngành đều có tiến bộ hoặc ít hoặc nhiều. Nhưng ngoài bộ đội, thì khuyết điểm chung là thiếu liên tiếp, rộng khắp và *chưa biết gắn liền với học tập chính trị*.

Từ nay, phải phát triển những ưu điểm, sửa chữa những khuyết điểm. Những ngành thi đua đã khá thì phải cố gắng thêm. Những ngành còn kém thì phải cố gắng theo cho kịp phong trào.

NỘI DUNG THI ĐUA

Thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm thì:

- Tăng năng suất: làm mau, làm tốt, làm nhiều.
- Ra sức tiết kiệm: nguyên liệu, vật liệu, sức lao động, thì giờ.

Tiết kiệm để giúp tăng gia. Tăng gia để thực hiện tiết kiệm. Một thí dụ: Nguyễn Đăng Đại làm giấy mìn, một tháng tiết kiệm được 50 lít xăng, 14 kilô cánh kiến, 140 thước vải, một số nhân công, mà năng suất vẫn cao hơn, chất lượng vẫn tốt hơn trước.

Thi đua diệt giặc lập công thì:

- Luyện tập giỏi,
- Diệt nhiều địch,
- Khắc phục khó khăn, chấp hành mệnh lệnh, làm tròn nhiệm vụ.

Có người tưởng lầm bộ đội chỉ có nhiệm vụ diệt giặc lập công, không trực tiếp tăng gia sản xuất và tiết kiệm. Nói thế không đúng. Bộ đội đánh thắng trận, quý trọng chiến lợi phẩm, thế là tăng gia sản xuất. Bộ đội quý trọng của công, quý trọng quân trang quân dụng, thế là tiết kiệm. Còn bộ đội ở hậu phương, các ngành quân nhu, quân giới, quân y, vận tải, v.v., càng phải thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm. Trong việc sử dụng dân công, càng phải tiết kiệm để đồng bào hậu phương đủ lực lượng và ngày giờ đặng thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm.

CÁCH THI ĐUA

- Trong bộ đội thì phát huy quân sự dân chủ.
- Các ngành thì nâng cao kỹ thuật.
- Gom góp sáng kiến. Rút kinh nghiệm, tổng kết kinh nghiệm, trao đổi và phổ biến kinh nghiệm.

Sáng kiến và kinh nghiệm là của quý chung cho cả dân tộc. Chúng ta phải ra sức làm cho nó dồi dào thêm và lan rộng mãi. Đầu thì lan khắp một đơn vị, một nhà máy, một làng, v.v.. Dần dần lan khắp cả quân đội, cả ngành công nghệ, cả nước. Sáng kiến và kinh nghiệm cũng như những con suối nhỏ chảy vào sông to, những sông to chảy vào bể cả. Không biết quý trọng sáng kiến và phổ biến kinh nghiệm tức là lãng phí của dân tộc.

Việc phổ biến sáng kiến và kinh nghiệm là phận sự của quân đội, cả đoàn thanh niên, công đoàn và nông hội. Chính quyền cũng phải săn sóc giúp đỡ việc này.

Các báo chí và văn nghệ: phải điều tra tuyên truyền, khen ngợi những ưu điểm và phê bình những khuyết điểm trong việc phổ biến

sáng kiến và kinh nghiệm. Đó là một nhiệm vụ vẻ vang của báo chí và văn nghệ thiết thực góp phần vào phong trào thi đua ái quốc.

MỨC THI ĐUA

Mức thi đua phải tiến dần dần và tiến mãi mãi.

Những người và những nhóm hiện nay đã đạt được mức cao, thì phải làm cho *chất lượng* tốt hơn nữa và phải gắng tiến lên nữa. Giúp đỡ những người và những nhóm còn kém theo cho kịp mức cao hiện nay.

Trí khôn, sáng kiến, học hỏi, tiến bộ và tinh thần hy sinh của người ta không có hạn, nó cứ tiến mãi. Cho nên mức thi đua cũng không có hạn, nó cũng tiến lên mãi.

Ai thi đua với ai ? Thi đua giữa người này với người khác, đơn vị này với đơn vị khác, điều đó ai cũng hiểu. Một điều nên nhắc là: ngành này có thể và nên thi đua với những ngành khác. Thí dụ: một đơn vị nông thôn có thể thi đua với một đơn vị bộ đội và một đơn vị công nghệ. Xã A và nhà máy B ký giao ước với bộ đội C, sẽ tăng gia và tiết kiệm bao nhiêu. Bộ đội C ký giao ước diệt nhiều giặc, cướp nhiều súng. Thế là công nông binh thi đua với nhau, cùng nhau tiến bộ.

Ý NGHĨA THI ĐUA

- *Thi đua là đoàn kết*: Trong phong trào thi đua, chúng ta thấy đủ các dân tộc: Kinh, Thổ, Mán, Mường, v.v., đủ các tín ngưỡng, lương có, giáo có, đủ các tầng lớp binh, công, nông, sĩ, đủ các hạng người già, trẻ, gái, trai, tất cả đều nhằm vào một mục đích chung: tăng gia sản xuất và diệt giặc lập công.

Trước kia anh em trí thức thì xa lao động chân tay. Công nông binh thì ai chỉ lo việc ấy. Giữa các hạng người, các tầng lớp, cảm tình chưa được thân mật. Nay phong trào thi đua đã làm phát triển tinh thần đoàn kết giữa tất cả các tầng lớp nhân dân. Thí dụ: muốn

bộ đội đủ ăn mặc, đủ vũ khí, đánh mạnh, thắng nhiều, thì trí thức thì đua phát minh sáng chế, nông dân thi đua làm nhiều lúa nhiều bông, công nhân thi đua sản xuất nhiều súng đạn. Trong lúc thi đua diệt giặc lập công, thì bộ đội luôn luôn nhớ đến đồng bào và khuyến khích lẫn nhau: diệt sạch giặc đi, để đồng bào được làm ăn yên ổn.

Thế là *thi đua tăng cường đoàn kết, mà đoàn kết đẩy mạnh thi đua. Đoàn kết ấy là đoàn kết thật sự và rất chặt chẽ.*

Tôi muốn nhắc vài chuyện nho nhỏ, nhưng có ý nghĩa rất to: Bà cụ Năm (Cao Bằng), 83 tuổi, xung phong sửa đường. Cán bộ khuyên bà cụ nghỉ, thì bà cụ nói: "Càng già càng phải giúp kháng chiến. Sửa đường để bộ đội đi cho mau, giết cho nhiều giặc, thắng cho nhiều trận ...". Châu Nguyễn Thị Giao Tiên (ngành quân được) khuyến khích chị em: "Chúng ta phải thi đua chuẩn bị thuốc men cho mau và cho cẩn thận, để anh em bộ đội yên tâm đánh giặc ...". Đó là những lời mộc mạc do lòng tương thân tương ái, do tinh thần đoàn kết từ đáy lòng thốt ra. Đó là những đoạn văn chương mới mẻ và tươi sáng do phong trào thi đua và cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc ta nảy nở ra.

- *Thi đua là yêu nước*: Thi đua là một cách yêu nước thiết thực và tích cực. Các chiến sĩ thi đua đều tăng năng suất từ gấp rưỡi trở lên. Nếu ta cứ tính đồ đồng mỗi chiến sĩ đều tăng năng suất gấp đôi, nếu tất cả những người lao động nước ta - bộ đội, công, nông, lao động trí óc - đều thi đua và đều tăng năng suất gấp đôi, thì kết quả sẽ thế nào ?

Kết quả là lực lượng của ta về mọi mặt đều tăng gấp đôi. Ta sẽ diệt giặc gấp đôi, thắng lợi gấp đôi. Kết quả là kháng chiến sẽ thắng lợi gấp đôi, kiến quốc sẽ thành công gấp đôi. Kết quả là dân giàu nước mạnh.

Cho nên chúng ta nói: *thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua. Và những người thi đua là những người yêu nước nhất.*

- *Thi đua là tinh thần quốc tế*: Nhân dân Liên Xô, Trung Quốc và các nước bạn khác cho chúng ta nhiều kinh nghiệm thi đua.

Chúng ta học nhiều kinh nghiệm thi đua ở các nước bạn, và ta sẽ cố gắng thi đua với các nước bạn để cùng các nước bạn tiến bộ. Đó là tinh thần quốc tế.

Nhân dân và báo chí các nước bạn vui mừng khi họ nghe những thành tích của phong trào thi đua của ta. Cũng như ta vui mừng khi nghe những thắng lợi trong phong trào thi đua của các nước bạn. Đó là tinh thần quốc tế.

Tinh thần quốc tế chân chính ấy tỏ rõ trong những lời nói và việc làm của các chiến sĩ thi đua. Một thí dụ: Một nhóm chiến sĩ trồng bông Trung Quốc đến thăm các chiến sĩ thợ dệt ở một nhà máy vải, rồi họ vui vẻ nói: "Chúng tôi ra sức thi đua trồng cho nhiều bông, các đồng chí thi đua dệt cho nhiều vải. Rồi chúng ta tha hồ cung cấp cho đồng bào Trung Quốc, và tha hồ giúp cho anh em Triều Tiên và Việt Nam tự lực cánh sinh".

Lại như trong số chiến sĩ thi đua của ta, có những chiến sĩ *Hoa kiều*. Như đồng chí Vòng Dừng Hính là một lão chiến sĩ gương mẫu, luôn luôn hăng hái thi đua; hăng hái ủng hộ kháng chiến. Đó là tinh thần quốc tế.

Thi đua chẳng những bồi dưỡng tinh thần đoàn kết và tinh thần yêu nước của dân tộc ta, mà lại làm cho nhân dân ta đoàn kết với nhân dân lao động thế giới.

- *Thi đua là góp sức giữ gìn hoà bình và dân chủ thế giới.* Ở các nước đế quốc, không bao giờ có và không thể có phong trào thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm. Vì nhân dân lao động các nước ấy không đại gì mà làm lợi cho những giai cấp bóc lột họ, áp bức họ. Không thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm mà các nước ấy đã có hàng triệu người bị thất nghiệp. Một nước tự xưng giàu có nhất thế giới như Mỹ, đã có hơn 12 triệu công nhân thất nghiệp. Nếu thi đua thì nhân dân lao động ở các nước ấy sẽ thất nghiệp nhiều hơn nữa.

- Thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm chỉ có ở Liên Xô, Trung Quốc, Việt Nam và các nước dân chủ mới khác. Thi đua diệt giặc lập công chỉ có trong các quân đội cách mạng. Vì ở nước ta và các nước bạn ta, vì trong quân đội cách mạng, nhân dân và quân

đội thi đua là lợi ích cho mình, cho cả dân tộc mình. Do thi đua mà phe hoà bình và dân chủ kinh tế ngày càng thịnh vượng, lực lượng ngày càng to lớn, làm cho phe đế quốc gây chiến do Mỹ cầm đầu phải nhụt lại.

Quân và dân ta thi đua để đẩy mạnh kháng chiến chống thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ. *Ta tiêu diệt lực lượng đế quốc Pháp và Mỹ, tức là ta thiết thực góp phần vào công cuộc giữ gìn hoà bình và dân chủ thế giới. Đó chính là tinh thần quốc tế của thi đua.*

- *Thi đua cải tạo con người* : Lao động sáng tạo xã hội. Thi đua thì cải tạo con người.

Ngoài những ý nghĩa nói ở trên, càng hăng hái thi đua thì người chiến sĩ càng phải ra sức tìm tòi, học hỏi, cầu tiến bộ. Do sáng kiến và kinh nghiệm trong thi đua mà lao động chân tay *nâng cao trình độ kỹ thuật* của mình. Do thi đua mà lao động trí óc gần gũi, giúp đỡ, cộng tác và học hỏi những người lao động chân tay, và trở nên những người trí thức hoàn toàn. Thế là phong trào thi đua đã làm cho công nông binh *trí thức hoá*, và trí thức thì *lao động hoá*.

Những chiến sĩ thi đua ắt phải là những người giàu *tinh thần trách nhiệm*. Thường có những người hay kể công lao, hay mặc cả với kháng chiến, với dân tộc. Họ hay suy nghĩ: "Ta đã làm được việc này việc nọ, nhưng kháng chiến và dân tộc đã bù đắp cho ta thế nào?". Chiến sĩ thi đua thì không kể công, không mặc cả với kháng chiến, với dân tộc. Họ luôn luôn tự hỏi: "Ta đã tăng năng suất được bao nhiêu, đã làm lợi cho kháng chiến, cho dân tộc như thế nào?". Chiến sĩ thi đua lại có tinh thần vượt mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Cho nên có thể nói: *chiến sĩ thi đua là những người mới, những người luôn luôn cố gắng thực hành cần kiệm liêm chính, là những người tôi trung của nhân dân, con hiếu của Tổ quốc.*

Để phát triển phong trào thi đua, chúng ta phải *chống bệnh quan liêu, chống nạn tham ô, lãng phí*. Vì bệnh quan liêu sẽ ngăn trở phong trào thi đua, làm nó chậm tiến, và nạn tham ô, lãng phí sẽ làm giảm bớt những kết quả của phong trào thi đua.

KẾT LUẬN

Phong trào thi đua là một trong những thắng lợi lớn của nhân dân ta trong mấy năm kháng chiến này. Nó sẽ làm đà cho những thắng lợi to hơn nữa, vẻ vang hơn nữa về quân sự, chính trị, kinh tế, v.v..

Vì vậy, nhiệm vụ của Chính phủ, của Mặt trận và các đoàn thể trong Mặt trận là phải đẩy mạnh phong trào thi đua lên cao hơn nữa và rộng khắp hơn nữa. Hiện nay, ta mới có hàng vạn chiến sĩ thi đua, từ nay chúng ta phải có hàng triệu chiến sĩ thi đua.

Nhiệm vụ của các chiến sĩ thi đua là phải cố gắng mãi, tiến bộ mãi. Phải khiêm tốn và gần gũi quần chúng, phải làm gương mẫu cho quần chúng. Phải học tập chính trị, phải gắn liền tinh thần thi đua với tinh thần yêu nước và tinh thần quốc tế. *Tuyệt đối chớ tự kiêu tự mãn, chớ xa rời quần chúng.* Phải luôn luôn nhớ rằng: thành tích là thành tích tập thể, anh hùng là anh hùng tập thể, chứ không phải là thành tích và anh hùng cá nhân. Đó là vinh dự chung của dân tộc, chứ không phải là vinh dự riêng của cá nhân.

Năm nay, Chính phủ và đoàn thể đã đặt *kế hoạch tăng gia sản xuất và tiết kiệm*, về quân sự thì có *kế hoạch chỉnh huấn và tác chiến*.

Chính phủ, đoàn thể, toàn thể quân và dân ta, nhất là các chiến sĩ thi đua, phải quyết tâm vượt qua mọi khó khăn để thực hiện cho bằng được kế hoạch ấy. Chúng ta phải cố gắng để trong *Đại hội chiến sĩ* năm sau, chúng ta sẽ có những thành tích to lớn và vẻ vang hơn nữa và nhiều anh hùng chiến đấu, nhiều anh hùng lao động hơn nữa. Thế là:

Người người thi đua,

Ngành ngành thi đua,

Ta nhất định thắng,

Địch nhất định thua.

Nói ngày 1-5-1952.

Báo *Nhân dân*, số 57,

ngày 8-5-1952.

DƯ LUẬN PHÁP XÔN XAO

Sau thất bại to của địch trong chiến dịch Hoà Bình, dư luận Pháp rất xôn xao. Cho đến báo chí đại phản động Pháp cũng lo ngại. Vài thí dụ.

Báo *Diện mạo nước Pháp* (29-2-1952) viết: "Việc giữ gìn đồng bằng Bắc Bộ rất đắt đỏ cho Pháp. Cán bộ quân sự Pháp bị hy sinh ở đó nhiều hơn số cán bộ trưởng quân sự Pháp đào tạo trong cả một năm.

"Pháp có tổ chức quân đội (bù nhìn). Đó là một điều nguy hiểm, vì người Việt Nam ai cũng có óc dân tộc sôi nổi.

Pháp đưa lính Bắc Phi sang đánh nhau ở Việt Nam. Nếu Pháp phải bỏ Việt Nam thì những lính Bắc Phi đó, vì đã tai nghe mắt thấy Pháp thất bại, nên khi về Bắc Phi, họ sẽ gây ra nhiều khó khăn cho Pháp".

Báo *Thế giới* (15-3-1952) viết: "Tình hình ở đồng bằng Bắc Bộ rất nguy ngập, 3 đại đoàn chủ lực của Việt Minh hoạt động gần Hà Nội và đường số 5.

"Pháp tổ chức quân đội (bù nhìn). Song những tiểu đoàn lộn xộn ấy chưa có thể gọi là quân đội. Nó *thiếu cán bộ*. Nếu quân đội Pháp rút đi, thì cũng phải để cả 7 nghìn sĩ quan và 3 vạn hạ sĩ quan Pháp ở lại đó. Pháp thiếu cán bộ, mà cán bộ thì chết mòn chết mỗi trong cuộc chiến tranh ở Việt Nam. Vì vậy, Pháp không tổ chức được quân đội ở nước Pháp.

"Còn về *vũ trang*, thì vì Mỹ giúp chậm, nên Pháp phải đưa vũ

trang của 2 sư đoàn Pháp để trang bị cho quân đội (bù nhìn). Thành thử trang bị của bộ đội ở Pháp thiếu thốn.

"*Đạn được*, thì tiêu hao đi nhiều hơn là chế tạo ra.

"*Tiền bạc* thì năm nay tốn 600 nghìn triệu quan, một gánh rất nặng cho ngân sách Pháp.

"Không phải chúng tôi bị quan, sự thật còn đau đớn hơn thế nữa. Chiến tranh ở Việt Nam đã gây cho Pháp biết bao khó khăn ở châu Âu, ở Bắc Phi và ở nhiều nơi khác. Nếu Pháp có 20 sư đoàn hăn hoi, thì đã không có vấn đề vũ trang Tây Đức.

"Vấn đề ngày nay không phải là lựa chọn nữa, mà là cứu vãn nước Pháp. Cứu vãn bằng cách chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương".

Tình hình Pháp khốn đốn như thế đó. Nhưng không phải vì thế mà chúng chịu thua đầu. Trái lại, càng khốn đốn, chúng lại càng quở quyết hung ác. Tục ngữ nói: "Chó dại cắn càn" là đúng lắm. Cho nên quân và dân ta phải tuyệt đối tránh chủ quan, khinh địch. Trái lại, chúng ta phải tỉnh táo hơn, cẩn thận hơn, cố gắng hơn nữa. Chúng ta ra sức thi đua để thực hiện kế hoạch tăng gia sản xuất và tiết kiệm, tức là nung đúc cái gậy sắt để đánh cho vỡ đầu con chó dại ấy, thì nó mới hết cắn. Làm như thế tức là bồi dưỡng và tích trữ lực lượng của ta, chuẩn bị đầy đủ để chuyển mạnh sang tổng phản công, để tranh lấy hoàn toàn thắng lợi.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 56,
ngày 1-5-1952.

BÀI NÓI TẠI LỚP CHỈNH HUẤN ĐẦU TIÊN CỦA TRUNG ƯƠNG

Các đồng chí,

Tôi thay mặt Trung ương thân ái hoan nghênh các đồng chí về nghiên cứu học tập tại lớp chỉnh huấn đầu tiên này.

Lớp chỉnh huấn này mở đầu cho cuộc chỉnh Đảng.

VÌ SAO TA PHẢI CHỈNH ĐẢNG?

Đảng ta đã lãnh đạo giai cấp và nhân dân làm Cách mạng Tháng Tám thành công, giải phóng dân ta khỏi ách thực dân và chế độ quân chủ, xây dựng chính quyền nhân dân.

Ngày nay nhiệm vụ của Đảng ta là đoàn kết và lãnh đạo giai cấp cùng nhân dân kháng chiến kiến quốc. Đó là một nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang, chỉ có Đảng ta - Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động - làm được.

Đảng ta có chủ nghĩa Mác-Lênin là chủ nghĩa cách mạng và khoa học nhất. Có đường lối và chính sách đúng nhất. Có cơ sở khắp cả nước. Có những cán bộ và đảng viên tận tụy hy sinh vô cùng oanh liệt.

Nhưng vì điều kiện khó khăn, mà số đông cán bộ và đảng viên chưa được huấn luyện hăn hoi cho nên tư tưởng và trình độ chính trị còn thấp kém và lệch lạc. Điều đó tỏ rõ ra ở mỗi khuyết điểm như: không nắm vững chính sách trường kỳ kháng chiến, tự lực cánh sinh; không phân biệt rõ ràng bạn và địch, bệnh quan liêu, công thần và nạn tham ô hủ hoá khá nặng, v.v..

Là một Đảng lãnh đạo, Đảng ta cần phải mạnh mẽ, trong sạch, kiểu mẫu.

Toàn Đảng phải tư tưởng nhất trí, hành động nhất trí, đoàn kết nhất trí mới làm tròn nhiệm vụ của Đảng.

Mục đích chính Đảng là nâng cao tư tưởng và trình độ chính trị của đảng viên và cán bộ, làm cho đảng viên và cán bộ theo đúng quan điểm và lập trường vô sản.

Nếu chúng ta chinh Đảng thành công thì nó sẽ khuếch trương những thắng lợi về quân sự, chính trị, kinh tế, v.v..

Do chính Đảng mà Đảng rèn luyện chính đốn và tăng cường đội ngũ của mình, để giữ vững trường kỳ kháng chiến đến thành công. Đó là ý nghĩa của việc chinh Đảng.

Chinh Đảng phải có trọng tâm: chinh đốn tư tưởng rồi mới chinh đốn tổ chức. Chinh huấn cán bộ rồi mới chinh huấn toàn thể đảng viên.

Vì vậy nhiệm vụ của các đồng chí dự lớp chinh huấn đầu tiên này là: thành khẩn học tập, thật thà tự phê bình và phê bình, hấp thụ thêm kinh nghiệm và đạo đức cách mạng. Sau khi chinh huấn xong thì thi đua giúp Trung ương chinh huấn toàn Đảng, toàn quân và chinh đốn công tác quần chúng.

Cán bộ quyết định mọi việc. Các đồng chí đều là cán bộ cao cấp, đều giữ những trách nhiệm quan trọng. Công việc thành hay là bại một phần lớn là do nơi tư tưởng đạo đức, thái độ và lễ lối làm việc của các đồng chí.

Trung ương rất mong rằng trong cuộc chinh huấn này, các đồng chí cố gắng thi đua học tập rèn luyện để trở nên những cán bộ gương mẫu, xứng đáng với lòng trông mong tin cậy của Đảng, của Chính phủ, của quân đội và của nhân dân, trở nên những chiến sĩ đặc lực nhất trong sự nghiệp xây dựng Đảng và giúp Đảng đưa kháng chiến đến thắng lợi, kiến quốc đến thành công.

Chúng ta là những người cách mạng, chúng ta có quyết tâm, chúng ta lại có các Đảng bạn giúp đỡ, khó khăn mấy chúng ta cũng quyết tâm làm cho kỳ được. Mong các đồng chí cố gắng và thành công.

Nói ngày 11-5-1952.

Sách *Những lời kêu gọi của*

Hồ Chủ tịch, Nxb. Sự thật,

Hà Nội, 1960, t.II, tr.166-167.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO CÁC TỈNH CÓ ĐÊ

Mùa nước lũ sắp đến.

Đồng bào trung châu Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ đã bắt đầu đắp đê và chuẩn bị hộ đê.

Đồng bào làm những việc ấy đồng thời với việc tăng gia sản xuất và đánh giặc.

Đánh giặc để giữ làng, giữ nước.

Đắp đê, hộ đê để bảo vệ mùa màng.

Mấy năm qua, đồng bào đã thắng lợi trong việc giữ đê. Năm nay đồng bào phải ra sức cố gắng hơn nữa để đánh thắng giặc lụt.

Đồng bào nên tỉnh táo, đề phòng âm mưu của địch phá đê.

Tôi kêu gọi đồng bào và bộ đội ra sức giữ vững đê điều:

- Đặt kế hoạch cho sát với tình hình của mỗi địa phương;
- Động viên mọi người thi đua thực hiện đầy đủ kế hoạch ấy;
- Phải phối hợp chặt chẽ giữa quân, dân, chính để thống nhất hành động và lãnh đạo cương quyết;
- Bình tĩnh trong mọi trường hợp.

Mấy năm trước, chúng ta đã thắng giặc lụt. Năm nay chúng ta cũng quyết thắng giặc lụt.

Tôi mong rằng đến dịp tổng kết thi đua năm nay, sẽ nêu lên

nhiều chiến sĩ, cá nhân và tập đoàn có thành tích đắp đê, hộ đê. Chính phủ sẽ khen thưởng những nơi và những chiến sĩ có thành tích lớn.

Chào thân ái và quyết thắng
HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 2090,
ngày 2-6-1952.

THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG THAM Ô, LÃNG PHÍ, CHỐNG BỆNH QUAN LIÊU¹⁾

Các đồng chí,

Chương trình công tác của Chính phủ, của Đoàn thể ta năm nay vẫn gồm trong tám chữ "*Trường kỳ kháng chiến, tự lực cánh sinh*".

Để thực hiện đúng chương trình đó, Chính phủ và Đoàn thể nêu ra mấy điểm chính, là:

- Thi đua giết giặc, thi đua tăng gia, thi đua tiết kiệm, và
- Chống nạn tham ô,
- Chống nạn lãng phí,
- Chống bệnh quan liêu.

Về phong trào *Thi đua giết giặc lập công*, Bộ Tổng tư lệnh có kế hoạch đầy đủ đưa xuống tận các cán bộ và các chiến sĩ Vệ quốc quân, bộ đội địa phương và dân quân du kích để mọi người học tập, thấm nhuần và thực hiện.

Về phong trào *thi đua tăng gia sản xuất*, thì Chính phủ có kế hoạch chung đầy đủ. Các ngành, các địa phương và mọi gia đình dựa theo đó mà đặt kế hoạch riêng cho thiết thực, cho ăn khớp với nhau, để thực hiện cho kỳ được.

Các đồng chí phụ trách sẽ nói chuyện rõ ràng về hai việc ấy.

Đây tôi chỉ nói về vấn đề *thi đua tiết kiệm, và chống nạn tham ô, lãng phí, chống bệnh quan liêu*.

1) Nói chuyện năm 1952 nhân dịp có phong trào sản xuất và tiết kiệm.

I - TIẾT KIỆM

Trước hết, chúng ta hãy đặt mấy câu hỏi:

- Tiết kiệm là gì?
- Vì sao phải tiết kiệm?
- Tiết kiệm những gì?
- Ai cần phải tiết kiệm?

1. Tiết kiệm không phải là bủn xỉn, không phải là "xem đồng tiền to bằng cái nống"¹⁾, gặp việc đáng làm cũng không làm, đáng tiêu cũng không tiêu. Tiết kiệm không phải là ép bộ đội, cán bộ và nhân dân nhịn ăn, nhịn mặc. Trái lại, tiết kiệm cốt để giúp vào tăng gia sản xuất, mà tăng gia sản xuất là để dần dần nâng cao mức sống của bộ đội, cán bộ và nhân dân. Nói theo lối khoa học, thì tiết kiệm là tích cực, chứ không phải là tiêu cực.

2. Trong 80 năm, nước ta bị đế quốc Pháp rồi đến đế quốc Nhật vơ vét hết, vì vậy mà kinh tế của ta nghèo nàn, lạc hậu.

Nay chúng ta cần phải có một nền kinh tế khá, để kháng chiến và kiến quốc. Muốn xây dựng kinh tế, thì phải có tiền của để làm vốn. Muốn có vốn, thì các nước tư bản dùng 3 cách: vay mượn nước ngoài, ăn cướp của các thuộc địa, bóc lột công nhân, nông dân.

Những cách đó chúng ta đều không thể làm được.

Chúng ta chỉ có cách là một mặt tăng gia sản xuất, một mặt *tiết kiệm* để tích trữ thêm vốn cho công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế của ta.

3. Chúng ta phải *tiết kiệm sức lao động*. Thí dụ: việc gì trước kia phải dùng 10 người, nay ta phải tổ chức sắp xếp cho khéo, phải nâng cao năng suất của mỗi người, nhờ vậy mà chỉ dùng 5 người cũng làm được.

Chúng ta phải *tiết kiệm thời giờ*. Việc gì trước kia phải làm 2 ngày, nay vì tổ chức sắp xếp khéo, năng suất cao, ta có thể làm xong trong 1 ngày.

1) Tiếng địa phương, nghĩa là cái nong.

Chúng ta phải *tiết kiệm tiền của*. Việc gì trước phải dùng nhiều người, nhiều thời giờ, phải tốn 2 vạn đồng. Nay vì tiết kiệm được sức người và thời giờ, nguyên liệu, cho nên chỉ tốn 1 vạn là đủ.

Nói tóm lại: chúng ta phải tìm cách tổ chức sắp đặt cho hợp lý, để 1 người có thể làm việc như 2 người, 1 ngày có thể làm việc của 2 ngày, 1 đồng có thể dùng bằng 2 đồng.

4. *Tất cả mọi người đều phải tiết kiệm*. Trước nhất là các cơ quan, các bộ đội, các xí nghiệp.

Có người nói: *bộ đội* chỉ lo thi đua giết giặc lập công, bộ đội không phải là cơ quan sản xuất, *thì tiết kiệm thế nào?*

Trong quân đội có quân nhu, quân giới, vận tải, v.v. là những cơ quan cần phải tiết kiệm đã đành. *Các chiến sĩ cũng cần tiết kiệm và cũng có thể tiết kiệm*. Thí dụ:

Trước kia tính đồ đồng mỗi chiến sĩ bắn 50 viên đạn mới hạ 1 tên địch. Nay vì tập luyện siêng năng, bắn khá, tính đồ đồng mỗi chiến sĩ chỉ bắn 10 viên đạn thì hạ được 1 tên địch. Thế là chiến sĩ *tiết kiệm được 80 % đạn*. Do đó mà *quân giới* tiết kiệm được nguyên liệu và nhân công đúc đạn, để chế tạo những vũ khí khác. Trước kia Cục vận tải phải chở 100 xe đạn, nay chỉ cần chở 20 xe, tiết kiệm được xe cộ và dầu mỡ. Xe chạy ít, thì đường sá phải sửa ít, thế là tiết kiệm được dân công, v.v..

Trong các chiến dịch thu được nhiều *chiến lợi phẩm* (thuốc, đạn, lương thực, súng ống, v.v.), bộ đội biết quý trọng nó, tiết kiệm nó để dùng nó mà đánh giặc. Như thế cũng là *tăng gia sản xuất*.

Có người nói: các *cơ quan* (thí dụ cơ quan tư pháp) *ngoài việc tăng gia để tự túc*, thì có gì mà tiết kiệm?

Cơ quan nào cũng cần và cũng có thể tiết kiệm. Một thí dụ: cơ quan nào cũng dùng phong bì, nếu mỗi cơ quan đều tiết kiệm, một chiếc phong bì dùng 2, 3 lần, thì mỗi năm Chính phủ có thể tiết kiệm được hàng chục tấn giấy.

Nếu cán bộ tư pháp nâng cao năng suất, làm việc mau chóng, thì sẽ giúp cho những đồng bào có việc đến tư pháp tiết kiệm được

ngày giờ, để tăng gia sản xuất.

Nó tóm lại: Ai cũng có thể và cũng nên tiết kiệm.

5. *Kết quả của tiết kiệm*

Những thí dụ trên chứng tỏ rằng, nếu ta *khéo tiết kiệm* sức người, tiền của và thời giờ, thì với sức lao động, tiền tài của nước ta hiện nay, ta *có thể tăng gia sản xuất gấp bội* mà lực lượng của ta về mọi mặt cũng tăng gấp bội.

Đó là một sự thực chắc chắn, chứ không phải lý luận cao xa. Kinh nghiệm của các nước bạn đã tỏ rõ như vậy.

Ở Liên Xô, do tiết kiệm mà tiền vốn để vào kế hoạch 5 năm (1946-1950) tăng thêm 26 tỷ rúp, tức là 1/3 số tiền vốn. Vài thí dụ nhỏ: một xưởng may áo ở Mạc Tư Khoa năm 1948 đã tiết kiệm được hơn 34.000 thước vải, đủ may 2 vạn chiếc áo lót.

Do nâng cao năng suất mà tiết kiệm được nhiều thời giờ: trước kia đóng một chiếc máy bay to, phải 20.000 tiếng đồng hồ, nay chỉ cần 12.500 giờ; đóng một chiếc xe tăng to, trước kia phải 8.000 giờ, nay chỉ cần 3.700 giờ.

Ở Trung Quốc, năm 1951 nhân dân khu Đông Bắc do tăng năng suất và tiết kiệm mà đã thêm được 14 triệu tấn lương thực.

Khu Tây Bắc do tiết kiệm mà tăng thêm được một triệu tấn lương thực, 60 vạn tạ bông, 35 vạn con trâu bò, v.v., các khu khác cũng vậy.

Tiết kiệm thời giờ đi đôi với tăng năng suất. Trước kia một người thợ dệt vải đi lại hơn 5.200 bước trong hai tiếng đồng hồ. Nay các nhà máy dệt phổ biến cách Xích Kiến Tú chỉ phải đi lại 2.300 bước. Như vậy người thợ đã bớt một nhọc mà năng suất lại tăng thêm: Xích Kiến Tú là một cô thợ dệt 17 tuổi, đã tìm ra cách hợp lý ấy.

Nhân dân Liên Xô vừa thi đua tăng gia sản xuất, vừa *thi đua tiết kiệm*, cho nên trong 5 năm sau Thế giới chiến tranh thứ hai, kinh tế Liên Xô đã phát triển vượt bậc. Trong lúc ở các nước tư bản, giá sinh hoạt ngày càng đắt đỏ, nhân dân ngày càng túng thiếu, thì ở Liên Xô giá hàng hoá đã giảm bốn lần, nhân dân ngày càng sung sướng.

Cách mạng Trung Quốc thắng lợi mới vài năm nay, cũng nhờ tăng gia sản xuất và tiết kiệm, mà kinh tế tiến bộ, tài chính thống nhất, giá cả ổn định, đời sống nhân dân cải thiện rất mau.

Nước ta đang kháng chiến, điều kiện khó khăn hơn. Nhưng chúng ta *quyết tâm* tăng gia và tiết kiệm, thì nhất định tăng gia được và tiết kiệm được.

II - PHẢI TẨY SẠCH NẠN THAM Ô, LÃNG PHÍ VÀ BỆNH QUAN LIÊU

Muốn lúa tốt thì phải nhổ cỏ cho sạch, nếu không, thì dù cày bừa kỹ, bón phân nhiều, lúa vẫn xấu vì lúa bị cỏ át đi.

Muốn thành công trong việc tăng gia sản xuất và tiết kiệm cũng phải nhổ cỏ cho sạch, nghĩa là *phải tẩy sạch nạn tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu*. Nếu không, thì nó sẽ làm hại đến công việc của ta.

Tham ô là gì?

- Đứng về phía *cán bộ* mà nói, tham ô là:

Ăn cắp của công làm của tư

Đục khoét của nhân dân

Ăn bớt của bộ đội.

Tiêu ít mà khai nhiều, lợi dụng của chung của Chính phủ để làm quỹ riêng cho địa phương mình, đơn vị mình, cũng là tham ô.

- Đứng về phía *nhân dân* mà nói, tham ô là:

Ăn cắp của công, khai gian, lậu thuế.

Lãng phí là gì?

Lãng phí có nhiều cách:

- *Lãng phí sức lao động*: Vì kém tinh thần phụ trách, vì tổ chức sắp xếp vụng, việc gì *ít người* cũng làm được mà vẫn dùng *nhiều người*. Trong quân đội, các cơ quan, các xí nghiệp đều có khuyết điểm ấy. Trong việc sửa chữa đường cầu, phục vụ chiến dịch, lãng phí dân công khá nhiều, vì tổ chức không khéo - đó là một thí dụ.

- *Lãng phí thời giờ*: việc gì có thể làm trong một ngày một buổi, cũng kéo dài đến mấy ngày. Thí dụ: những cuộc khai hội, vì người phụ trách chuẩn bị chương trình không đầy đủ, người đến dự hội thì không chuẩn bị ý kiến, đáng lẽ chỉ một ngày thì bàn bạc và giải quyết xong vấn đề, song cuộc khai hội kéo dài đến 5, 3 ngày.

- *Lãng phí tiền của* : Có rất nhiều hình thức, đây chỉ nêu vài thí dụ:

- Các cơ quan dùng vật liệu một cách phí phạm.

- Các xí nghiệp dùng máy móc và nguyên liệu không hợp lý.

- Cục vận tải giữ gìn xe cộ, tiết kiệm dầu mỡ không triệt để.

- Sở kho thóc làm kho tàng không cẩn thận; người giữ kho kém tinh thần trách nhiệm, để thóc ẩm ướt, hao hụt, hư hỏng.

- Mậu dịch không khéo tính toán sắp xếp, để hàng hoá hao hụt, lỗ vốn.

- Ngân hàng không khéo sử dụng tiền bạc, để tiền bạc ứ đọng lại, không bổ ích cho việc tăng gia sản xuất.

- Cơ quan kinh tế làm kế hoạch không thiết thực, không sát với hoàn cảnh, để Chính phủ phải lỗ vốn.

- Bộ đội không biết quý trọng giữ gìn quân trang, quân dụng và chiến lợi phẩm.

- Nhân dân bỏ hoang ruộng đất, đốt vàng mã, bán trâu, cầm ruộng để làm đám cưới, đám ma, v.v..

Tham ô là trộm cướp. Lãng phí tuy không lấy của công dứt túi, song kết quả cũng rất tai hại cho nhân dân, cho Chính phủ. Có khi tai hại hơn nạn tham ô.

Mà có nạn tham ô và lãng phí là vì **bệnh quan liêu**.

Vì những người và những cơ quan lãnh đạo từ cấp trên đến cấp dưới không sát công việc thực tế, không theo dõi và giáo dục cán bộ, không gần gũi quần chúng. Đối với công việc thì trọng hình thức mà không xem xét khắp mọi mặt, không vào sâu vấn đề. Chỉ biết khai hội, viết chỉ thị, xem báo cáo trên giấy, *chứ không kiểm tra*

đến nơi, đến chốn.

Nói tóm lại: vì những người và những cơ quan lãnh đạo mắc *bệnh quan liêu* thành thử có mắt mà không thấy suốt, có tai mà không nghe thấu, có chế độ mà không giữ đúng, có kỷ luật mà không nắm vững. Kết quả là những người xấu, những cán bộ kém tha hồ tham ô, lãng phí.

Thế là *bệnh quan liêu* đã áp ủ, dung túng, che chở cho nạn tham ô, lãng phí. Vì vậy, muốn trừ sạch nạn tham ô, lãng phí, thì trước mắt phải tẩy sạch bệnh quan liêu.

III - THAM Ô LÃNG PHÍ VÀ BỆNH QUAN LIÊU LÀ KẺ THÙ CỦA NHÂN DÂN

1. Tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu là kẻ thù của nhân dân, của bộ đội và của Chính phủ.

Kẻ thù khá nguy hiểm, vì nó không mang gươm mang súng, mà nó nằm trong các tổ chức của ta, để làm hỏng công việc của ta.

Tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu, dù cố ý hay không, cũng là *bạn đồng minh* của thực dân và phong kiến. Vì nó làm chậm trễ công cuộc kháng chiến và kiến quốc của ta. Nó làm hỏng tinh thần trong sạch và ý chí khắc khổ của cán bộ ta. Nó phá hoại đạo đức cách mạng của ta là cần, kiệm, liêm, chính.

Để kháng chiến thắng lợi, để xây dựng nước nhà, chiến sĩ thì hy sinh xương máu, đồng bào thì hy sinh mồ hôi nước mắt để đóng góp. Mà những kẻ tham ô, lãng phí và quan liêu thì phá hoại tinh thần, phí phạm sức lực, tiêu hao của cải của Chính phủ và của nhân dân. Tội lỗi ấy cũng nặng như tội lỗi Việt gian, mật thám.

Vì những lẽ đó, chống tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu cũng quan trọng và cần kíp như việc đánh giặc trên mặt trận. *Đây là mặt trận tư tưởng và chính trị.*

Cũng như ở các mặt trận khác, muốn thắng ở mặt trận này, ắt phải có chuẩn bị, kế hoạch, tổ chức, ắt phải có lãnh đạo và trung kiên.

Cách tổ chức tranh đấu, đại khái như sau:

Bước đầu là đánh thông tư tưởng:

Phải khai hội đủ mặt mọi người trong cơ quan, đơn vị, trường học, v.v. để giải thích rõ ràng, nói đi nói lại, cho mọi người đều hiểu:

- Tham ô, lãng phí, quan liêu có hại cho dân cho nước thế nào?
- Vì sao phải chống những nạn ấy?

Để sửa chữa những ý nghĩ sai lầm như:

- Tham ô là có tội, song lãng phí chỉ là một khuyết điểm.
- Những người có công với cách mạng, thì tham ô, lãng phí chút đỉnh, cũng nên tha thứ họ.
- Nước ta nghèo, không có gì mà tiết kiệm. Cơ quan ta không có gì mà lãng phí.

- Không phải cơ quan kinh tế tài chính, thì không có gì mà tham ô, lãng phí, v.v..

Để yên định những lo ngại không đúng, như:

- "Một sự nhịn, chín sự lành", kiểm thảo lẫn nhau làm gì.
- Tự nhận sai lầm mình sợ mất thể diện, mất uy tín, sợ bị phạt, v.v..
- Chỉ trích lỗi của người sẽ mất đoàn kết.
- Ai tham ô, lãng phí mặc ai, mình không tham ô, lãng phí thì thôi.
- Nói thật mất lòng, sẽ bị bầu bạn ghét, bị cấp trên trừ, v.v..

Bước thứ hai:

Khi mọi người đã hiểu thì chia từng *tiểu tổ* để nghiên cứu những tài liệu, như:

- Những lời dạy của Lenin, Xtalin... nói về tiết kiệm và chống tham ô, lãng phí, quan liêu.

- Tuyên ngôn của Đảng Lao động, chính sách và chỉ thị của Đảng và của Chính phủ.

- Tài liệu nói về cần, kiệm, liêm, chính, và cách sửa đổi lỗi lầm việc.

Các tiểu tổ vừa nghiên cứu, vừa thật thà tự kiểm thảo và giúp nhau kiểm thảo. Kiểm thảo nên nhằm vào mấy điểm chính và thiết thực, như:

- Mình có tham ô không?
- Có ăn bớt của công cho đơn vị riêng của mình không?
- Có lười biếng, có kém lòng trách nhiệm, có đứng núi này trông núi nọ không?
- Có phô trương lãng phí không?
- Có lãng phí của Chính phủ, của Đoàn thể không?
- Có lãng phí của dân và sức dân không?
- Có bệnh quan liêu, xa cách quần chúng không?

Tự kiểm thảo và kiểm thảo người khác phải thật thà, phải dựa vào sự thực, phải đào tận gốc rễ những khuyết điểm. Không nên thoa vẽ, che giấu. Không nên "ít thớt ra nhiều", càng không nên nói việc nhỏ bỏ việc lớn, nói việc cũ quên việc mới.

Vừa nêu rõ khuyết điểm, vừa phân tích tư tưởng.

Chỉ trích những khuyết điểm, khen ngợi những ưu điểm.

Tiểu tổ kiểm thảo xong, thì chọn người để *xung phong* tự kiểm thảo trong những buổi khai hội toàn thể đơn vị hoặc cơ quan.

Bước ba: Đơn vị hoặc cơ quan khai hội kiểm thảo chung để giải quyết các vấn đề, giải thích các thắc mắc, sửa chữa những khuyết điểm trong phong trào kiểm thảo, khen ngợi những người đã thành thật tự kiểm thảo, khuyến khích những người còn ngập ngừng e ngại, đặt chương trình chung cho đơn vị (chương trình mở rộng kiểm thảo, tăng năng suất...) và bầu cử ban lãnh đạo phong trào. Ban này gồm có những người lãnh đạo như Bộ trưởng, Thứ trưởng, Đoàn trưởng... và những phần tử hăng hái, trung thành nhất trong cơ quan (hoặc đơn vị).

Cơ quan chính như các bộ, các đại đoàn, v.v., kiểm thảo xong *đợt một*, thì phải:

- Tìm cách nâng cao năng suất các cán bộ để phụ trách công

việc trong cơ quan.

- Phái một số cán bộ đặc lực chia thành từng tiểu tổ phụ trách điều tra các bộ phận, như điều tra kho tàng, điều tra sổ sách, v.v., đồng thời giúp các bộ phận ấy kiểm thảo.

Hàng ngày, các tổ trưởng những tiểu tổ ấy phải báo cáo rõ tình hình với Ban lãnh đạo và giúp Ban ấy trong việc kiểm thảo chung.

Nói tóm lại: việc kiểm thảo phải có trọng tâm, phải làm từng bước, phải nắm vững và vào sâu. Phải làm từ cấp trên đến cấp dưới, từ bộ phận chính đến bộ phận phụ.

Những điều cần thiết.

Cán bộ cao cấp mỗi nơi phải:

- Thật thà tự kiểm thảo để làm gương mẫu.
- Thật thà báo cáo tình hình cả đơn vị mình cho mọi người trong toàn đơn vị, toàn ngành biết rõ.
- Phải kiên quyết "nhỏ cổ".
- Nắm vững trọng điểm,
- Tổ chức nhóm trung kiên để giúp nghiên cứu tình hình và giúp lãnh đạo phong trào kiểm thảo.

Trong phong trào chống tham ô, lãng phí, quan liêu, *giáo dục là chính, trừng phạt là phụ*, nghĩa là:

- Ai kiểm thảo đúng những người khác, sẽ được khen thưởng.
- Ai có lỗi mà thật thà tự kiểm thảo, thì lỗi nhẹ sẽ được tha thứ, lỗi nặng sẽ được xử nhẹ hoặc lấy công chuộc tội (trừ những tội lỗi đặc biệt nặng).
- Ai có lỗi mà không thật thà nói ra, sẽ bị kỷ luật.
- Ai ngăn cản, đe dọa những người kiểm thảo mình, sẽ bị kỷ luật.
- *Chống tham ô, lãng phí, quan liêu là cách mạng.*

Cách mạng là tiêu diệt những cái gì xấu, xây dựng những cái gì tốt. Chúng ta *làm* cách mạng để tiêu diệt chế độ thực dân, phong kiến, để xây dựng dân chủ mới.

Thực dân và *phong kiến* tuy bị tiêu diệt, nhưng cái *nọc xấu* của nó (tham ô, lãng phí, quan liêu) vẫn còn, thì cách mạng vẫn chưa hoàn toàn thành công, vì nọc xấu ấy ngấm ngấm ngăn trở, ngấm ngấm phá hoại sự nghiệp xây dựng của cách mạng.

Có những người trong lúc tranh đấu thì hăng hái, trung thành, không sợ nguy hiểm, không sợ cực khổ, không sợ quân địch, nghĩa là *có công với cách mạng*. Song đến khi có ít nhiều quyền hạn trong tay thì đâm ra kiêu ngạo, xa xỉ, phạm vào tham ô, lãng phí, quan liêu, *không tự giác, mà biến thành người có tội với cách mạng*. Chúng ta phải cứu vãn họ, giúp họ khôi phục đạo đức cách mạng. Có những người miệng thì nói: phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, nhưng bị vật chất dễ dàng mà phạm vào tham ô, lãng phí, hại đến Tổ quốc, nhân dân. Chúng ta phải giáo dục họ, đưa họ vào con đường cách mạng.

Tham ô, lãng phí, quan liêu là những xấu xa của xã hội cũ. Nó do lòng tự tư tự lợi, ích kỷ hại nhân mà ra. Nó do chế độ "người bóc lột người" mà ra.

Chúng ta muốn xây dựng một *xã hội mới*, một xã hội tự do bình đẳng, một xã hội cần, kiệm, liêm, chính - cho nên chúng ta phải tẩy cho sạch hết những thói xấu của xã hội cũ.

- *Chống tham ô, lãng phí, quan liêu là dân chủ.*

Bộ đội không ngại hy sinh xương máu để kháng chiến cứu nước. Đồng bào không ngại hy sinh mồ hôi nước mắt để kháng chiến cứu nước. Chiến sĩ gửi tính mệnh mình, đồng bào gửi công, gửi của mình trong tay Chính phủ và Đoàn thể, để kháng chiến kiến quốc. *Đó cũng là một hình thức dân chủ tập trung.*

Chính phủ và Đoàn thể giao cho cán bộ cái quyền điều khiển bộ đội sử dụng tiền của trong công cuộc kháng chiến kiến quốc. Nhiệm vụ của cán bộ là chăm nom, yêu mến mỗi một chiến sĩ, quý trọng, tiết kiệm mỗi một đồng tiền, một bát gạo, một giờ công của đồng bào. Đồng thời, chiến sĩ và đồng bào *có quyền* đòi hỏi cán bộ phải làm tròn nhiệm vụ đó, *có quyền* phê bình chỉ trích những cán bộ nào không làm tròn nhiệm vụ đó.

Dân chủ là dựa vào lực lượng quần chúng, đi đúng đường lối quần chúng. Cho nên phong trào chống tham ô, lãng phí, quan liêu *ắt phải dựa vào lực lượng quần chúng* thì mới thành công.

Quần chúng tức là toàn thể chiến sĩ trong quân đội, toàn thể công nhân trong xưởng, toàn thể nhân viên trong cơ quan, v.v., rồi đến toàn thể nhân dân. Cũng như mọi việc khác, việc "chống" này *phải động viên quần chúng, phải thực hành dân chủ*, phải làm cho quần chúng hiểu rõ, làm cho quần chúng hăng hái tham gia thì mới chắc chắn thành công. Quần chúng tham gia càng đông, thành công càng đầy đủ, mau chóng.

Nhiệm vụ của quần chúng là phải hăng hái tham gia phong trào chống tham ô, lãng phí, quan liêu. Chiến sĩ xuất công, nhân dân xuất của để đánh giặc, cứu nước. Tham ô, lãng phí, quan liêu là một thứ *"giặc ở trong lòng"*. Nếu chiến sĩ và nhân dân ra sức chống giặc ngoại xâm mà quên *chống giặc nội xâm*, như thế là chưa làm tròn nhiệm vụ của mình. Vì vậy, chiến sĩ và nhân dân phải hăng hái tham gia phong trào ấy.

Chúng ta từ trên đến dưới phải đồng tâm hiệp lực để thắng lợi trong phong trào này. Mà thắng lợi trong phong trào này sẽ giúp chúng ta đoàn kết hơn nữa, nâng cao năng suất hơn nữa. Nó giúp cán bộ ta cải tạo tư tưởng, nâng cao giác ngộ, thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật thà phụng sự bộ đội và nhân dân. Nó giúp chính quyền ta thành một chính quyền trong sạch, xứng đáng với lòng tin tưởng và sự hy sinh của chiến sĩ và đồng bào. Nó sẽ giúp chúng ta hoàn thành đầy đủ kế hoạch tăng gia sản xuất và tiết kiệm của Chính phủ và của Đoàn thể. Nó sẽ giúp chúng ta chuẩn bị mau đầy đủ để tiến sang tổng phản công.

*

* *

Đồng chí Lênin, Xtalin... rất chú trọng và nói nhiều về vấn đề tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí và chống bệnh quan liêu. Tôi lược dịch vài đoạn sau đây, để giúp các đồng chí nghiên cứu.

Lênin nói:

"Tiền bạc phải tính toán một cách rành mạch, thật thà, phải tiết kiệm, chớ lười biếng. Chớ ăn cắp của công làm của tư. Phải giữ gìn kỷ luật lao động rất nghiêm ngặt. Đó là những khẩu hiệu chính và rất cần thiết.

Một mặt, quần chúng lao động thiết thực làm đúng những khẩu hiệu ấy. Đó là *phương pháp duy nhất* để cứu vãn một nước đã bị lũ kẻ cướp đế quốc và lũ bù nhìn làm cho chết dở sống dở như nước Nga.

Một mặt khác, chính quyền Xôviết do phương pháp *của mình*, căn cứ vào pháp luật của mình, mà thiết thực thi hành khẩu hiệu ấy - Đó lại là điều kiện chủ chốt và đầy đủ để đưa chủ nghĩa xã hội đến thắng lợi hoàn toàn". (*Nhiệm vụ trước mắt của chính quyền Xôviết, 28-4-1918*)¹⁾.

Ngày 2-5-1918, toà án nhân dân Mạc Tư Khoa xử nhẹ một vụ án *hối lộ*. Lênin không bằng lòng, và viết:

"Không xử bắn lũ ăn của đút lót, mà xử một cách pha trò, mềm mỏng nhẹ nhàng như vậy, - đó là một điều xấu hổ cho những đảng viên cộng sản, cho những người cách mạng. Cần phải nêu những đồng chí đã ăn hối lộ ra để cho dư luận quả trách và cần phải đuổi họ ra khỏi Đảng"²⁾.

Cách vài hôm sau, Lênin viết thư cho cán bộ tư pháp: "Phải lập tức đề nghị một đạo luật để trừng trị những vụ hối lộ (ăn hối lộ, tặng hối lộ, và những cách hối lộ khác). Ít nhất cũng phải phạt 10 năm giam cầm và 10 năm khổ sai"³⁾.

Báo cáo trước Đại hội lần thứ IV của Quốc tế Cộng sản (13-11-1922), Lênin nói:

1) Xem V.I.Lênin: *Toàn tập*, tiếng Việt, Nxb. Tiến bộ, Mátxcơva, 1977, t.36, tr.211-212.

2) Như trên, t.36, tr.346.

3) Như trên, t.50, tr.91.

"Hiện nay, tình hình công nghệ nặng của Nga còn rất khó khăn. Nhưng chúng tôi đã tích trữ được một số vốn. Sau này chúng tôi cứ phải tích trữ như thế. Vốn liếng ấy thường thường do nhân dân mà ra, chúng tôi cần phải *tiết kiệm từng li từng tí*. Hiện nay, chúng tôi đang nghiên cứu làm thế nào để giảm bớt ngân sách của Chính phủ, giảm bớt số nhân viên ở các cơ quan. Vô luận thế nào, chúng tôi cũng phải giảm bớt số nhân viên, cũng phải ra sức tiết kiệm. *Tiết kiệm về mọi mặt*, thậm chí chi tiêu cho các trường học cũng phải tiết kiệm. Phải làm như thế, vì nếu không cứu vãn công nghệ nặng, không khôi phục công nghệ, thì không xây dựng được công nghệ nào hết. Mà không xây dựng công nghệ, thì không giữ được địa vị độc lập của nước mình"¹⁾.

Về thực hành tiết kiệm và chống nạn lãng phí, Lênin viết: "Nước nhà mà chúng ta ra sức xây dựng là phải làm sao cho công nhân có thể lãnh đạo nông dân và giữ gìn lòng tin cậy của nông dân. *Phải cực kỳ tiết kiệm* để tẩy sạch những vết tích lãng phí...". (*Thà ít hơn, mà tốt hơn, 2-3-1923*)²⁾.

Về cách chống bệnh quan liêu, thì Lênin nói: "Cần phải dùng nhiều hình thức và phương pháp *kiểm tra từ dưới lên trên* ... để nhổ đi nhổ lại cho sạch hết những cỏ rác bệnh quan liêu". (*Chính quyền Xô Viết, 28-4-1918*)³⁾.

Đồng chí Xtalin dạy chúng ta:

"Phải tiết kiệm tiền bạc, lại phải chi tiêu tiền bạc ấy cho hợp lý. *Không được phí phạm một đồng xu nào của dân*. Phải dùng toàn bộ tiền bạc ấy vào công nghệ của nước ta.

Không như vậy thì chúng ta sẽ vấp phải cái nguy hiểm *lãng phí*, cái nguy hiểm dùng tiền vào những việc không cần kíp cho sự

1) V.I.Lênin: *Toàn tập*, tiếng Việt, Nxb. Tiến bộ, Mátxcơva, 1978, t.45, tr.333-334.

2) Như trên, t.45, tr.458.

3) Như trên, t.36, tr.220-221.

phát triển công nghệ, cho sự bồi bổ kinh tế của nhân dân.

Khéo tính toán, chỉ tiêu tiền bạc cho hợp lý - Đó là một nghệ thuật quan trọng. Nghệ thuật ấy không phải là dễ. Các cơ quan ta chưa thông thạo nghệ thuật ấy. Chúng ta còn rất kém về nghệ thuật ấy.

Thừa nhận sự kém cỏi ấy, là một điều đau đớn. Nhưng đó là sự thật, không thể lấy nghị quyết nào mà che giấu được nó. Có đôi khi các cơ quan quản lý của ta giống như người nông dân nọ - Y tiết kiệm được một ít tiền, y không dùng tiền ấy mà sửa chữa cày bừa để tăng gia sản xuất, nhưng y đi mua một cái máy hát thật to ... Đó là chưa kể đến những việc lãng phí, những vụ ăn cắp của công.

Vì vậy, cần phải dùng nhiều phương pháp để giữ gìn cho tiền bạc của ta *khỏi bị lãng phí*, bị phân tán, bị dùng vào những việc không cần thiết, bị dùng ra ngoài công việc xây dựng căn bản.

1. Kế hoạch sản xuất *không định theo cách quan liêu*, mà phải liên hệ chặt chẽ với tình hình kinh tế, với nguồn của cải, với sự tính toán rõ rệt sức hậu bị của ta.

Kế hoạch không nên *sụt lại sau*, nhưng cũng không nên *chạy quá trước* sự phát triển của công nghệ, không nên xa rời nông nghiệp, không nên quên lãng sức tiết kiệm của ta.

Nền tảng phát triển công nghệ phải dựa trên sự cần thiết cho thị trường trong nước, trước hết là thị trường của nông dân, và dựa trên phạm vi của cải của ta. Đó là nền tảng để liên hệ công nghệ với kinh tế của nông dân.

Về tiết kiệm, về cách dùng tiền bạc tiết kiệm được - cũng như vậy.

Có người theo ảo tưởng của mình mà định kế hoạch, chứ không nghĩ đến vốn liếng. Họ quên rằng: nếu không có một số vốn tối thiểu, không có một số tiền hậu bị tối thiểu, thì chẳng những không đạt được kế hoạch công nghệ nào, mà cũng không xây dựng được những xí nghiệp "to lớn bao la".

Họ quên điều đó, họ chạy trước sự thực.

Thế nào là chạy trước sự thực mà đặt kế hoạch ?

Là không cân nhắc lực lượng, mà làm ẩu. Là đặt kế hoạch rất to tát, động viên hàng nghìn hàng vạn công nhân, xem rất oai. Nhưng rồi thấy vốn liếng không đủ, phải để công nhân về, phải cấp lộ phí cho họ về. Kết quả là hao tổn rất nhiều, gây ra thất vọng cho công cuộc xây dựng, gây mối khó khăn cho chính trị ...

Chỉ có liên hệ chặt chẽ với nông nghiệp, không rời xa sức tiết kiệm và ăn khớp với vốn liếng và sức hậu bị của ta - thì công nghệ mới làm tròn nhiệm vụ vẻ vang của nó, là lãnh đạo và cải tạo kinh tế của quốc dân.

Một bộ chỉ huy mà xa rời bộ đội, mất liên lạc với bộ đội, thì bộ chỉ huy ấy không thành bộ chỉ huy nữa. Công nghệ mà xa rời toàn bộ kinh tế của quốc dân, mất liên hệ với nó, thì công nghệ không lãnh đạo được kinh tế của quốc dân.

Vì vậy, đặt kế hoạch công nghệ cho đúng đắn và hợp lý - là một điều kiện chủ chốt trong việc tiêu dùng tiền của.

2. Các cơ quan chính quyền và đoàn thể, các cơ quan kinh tế và các Ủy ban, cần phải *nâng cao năng suất, giảm bớt số người* (tinh giản). Hiện nay, các cơ quan của ta người nhiều, việc ít, xài phí lu bù ... Lênin đã nhắc đi nhắc lại hàng chục hàng trăm lần rằng: công nhân và nông dân không thể chịu đựng những cơ quan kênh cang và tốn kém như vậy. Vô luận thế nào cũng phải tìm đủ cách để biên chế các cơ quan lại. Chúng ta phải dùng tinh thần bôn-sê-vích mà *thực hành một chế độ tiết kiệm nghiêm ngặt*. Nếu chúng ta không muốn dùng vốn liếng của ta vào những việc linh tinh, thì chúng ta phải thực hành ngay chế độ ấy.

Một thí dụ: có người bảo chúng ta xuất cảng lương thực không có lãi, không ăn thua.

Vì sao không có lãi. Vì các cơ quan phụ trách thu góp lương thực tiêu quá nhiều tiền. Kế hoạch định mua 1 cân lương thực là 8 xu. Nhưng các cơ quan tiêu đến 13 xu, tức là tăng lên 5 xu. Vì sao ? vì trước khi thu góp lương thực, thì các cán bộ đều lấy thêm người

vào văn phòng, mua thêm máy đánh chữ và xe hơi ... Vì tiêu tiền quá nhiều vào chỗ không sinh lợi, đến khi cộng lại, thì thấy xuất cảng lương thực không có lãi.

Thử tính xem: chúng ta thu góp hàng chục triệu cân lương thực, mà mỗi cân đất thêm 5 xu, thì đã lãng phí mất mấy triệu đồng.

Nếu chúng ta không dùng chế độ rất nghiêm ngặt để ngăn ngừa các cơ quan tiêu dùng bữa bãi, thì chúng ta tiết kiệm được bao nhiêu tiền của cũng bị lãng phí hết bấy nhiêu ...

3. Chúng ta phải *kiên quyết chống nạn lãng phí* ở các cơ quan và trong sự sinh hoạt của chúng ta. Chống cách tiêu dùng bữa bãi tiền của của nhân dân và vốn liếng của Chính phủ.

Hiện nay, có những cuộc khai hội, những lễ kỷ niệm, những đám yến tiệc tốn hàng vạn, hàng chục vạn. Cần phải chấm dứt *nạn phô trương, lãng phí* ấy. Trong lúc công nghệ cần phải xây dựng, đồng bào đang bị thiếu thốn, chúng ta không thể tha thứ những việc phô trương, lãng phí như vậy.

Một điều đáng chú ý: nhiều khi có những người ngoài Đảng họ tiết kiệm của công hơn những đảng viên. Có những đảng viên rất "dũng cảm, kiên quyết" trong trường hợp này: họ âm thầm phát phụ cấp cho nhân viên của họ, mượn tiếng là "hoa hồng" tuy sự thực không có gì là "hồng hoa". Họ âm thầm phớt qua phép luật, trốn tránh và làm trái phép luật. Về điểm này, những người ngoài Đảng cẩn thận hơn. Vì đảng viên thường xem phép luật, chính quyền, v.v. là việc trong nhà. Vì vậy, mà có đôi đảng viên như những con lợn, (xin lỗi tiếng đó), họ rúc vào vườn rau của Nhà nước, chén một bữa no say, hoặc họ hy sinh lợi ích của nước nhà, để lên mặt mình là khảng khái.

Chúng ta phải chấm dứt cái thói vô chính phủ ấy.

4. *Phải chống nạn ăn cắp của công, mà các cơ quan quen gọi là trộm cắp "đường hoàng"*.

Các báo chí phân biệt: có thứ trộm cắp xấu xa, kín đáo, có thứ

trộm cắp "đường hoàng". Vừa rồi, báo *Thanh niên cộng sản* có nói về thứ trộm cắp "đường hoàng" ấy: một chàng thanh niên bảnh bao, ở một cơ quan nọ, đã trộm cắp của công một cách đường hoàng, một cách có ngăn nắp, và trộm cắp đã nhiều lần. Điều đáng chú ý ở đây, không phải là thằng kẻ trộm. Đáng chú ý là những người xung quanh biết nó là kẻ trộm, chẳng những không chống nó, mà lại vỗ vai nó, khen ngợi nó, xem nó như một người anh hùng.

Đó là một điều đáng chú ý, một điều rất nguy hiểm.

Khi bắt được một tên mật thám, một tên phản quốc thì quần chúng rất căm giận, đòi xử bắn nó đi. Song khi tên giặc hoạt động trước mắt mọi người, thì quần chúng lại hiền lành với nó, vỗ vai nó, khen ngợi nó.

Trộm cắp tiền bạc của nhân dân, tổn hại kinh tế của Chính phủ, cũng là mật thám, phản quốc, nếu không phải là tệ hơn nữa.

Cuối cùng tên kẻ trộm "đường hoàng" kia đã bị bắt. Nhưng bắt một tên trộm ấy, có nghĩa lý gì, vì còn có hàng nghìn hàng vạn tên giặc như nó. Cần phải có biện pháp khác, biện pháp nghiêm ngặt hơn, để trừng trị chúng. Biện pháp ấy là gây nên một đạo đức để ngăn ngừa trộm cắp, gây nên một phong trào quần chúng gớm ghét, bao vây lũ giặc ấy. Biện pháp ấy là *gây nên* một cuộc vận động trong công nông chống trộm cắp; làm cho lũ trộm cắp "đường hoàng" cũng như trộm cắp kín đáo - không sống còn được.

Tiêu diệt trộm cắp, là một cách để bảo vệ, tiết kiệm và tránh lãng phí.

Sau cùng, chúng ta cần có một cuộc vận động: *tiêu diệt lười biếng, nâng cao năng suất, củng cố kỷ luật lao động*.

Công nhân vắng mặt không đi làm, đã gây cho công nghệ thiệt mất hàng chục vạn giờ lao động, tổn thất hàng trăm vạn đồng.

Nếu không chấm dứt thói lười biếng, không nâng cao năng suất, thì công nghệ không tiến được, mà lương bổng công nhân cũng không tăng được.

Anh chị em công nhân phải hiểu rõ, nhất là những công nhân

mới, phải hiểu rõ rằng: lười biếng và không nâng cao năng suất là có hại cho sự nghiệp chung, có hại cho cả giai cấp công nhân, có hại cho công nghệ của ta.

Vì lợi ích của kinh tế, vì lợi ích của giai cấp công nhân - chúng ta phải chống thói lười biếng, phải nâng cao năng suất". (*Hội nghị cán bộ Đảng ở Leningrát, 13-4-1926*)¹⁾.

Tài liệu lưu tại Trung tâm
lưu trữ Quốc gia I.

1) Tức là bài: *Về tình hình kinh tế Liên Xô và chính sách kinh tế của Đảng*, báo cáo của Xtalin đọc tại Hội nghị những đảng viên tích cực thuộc Đảng bộ Leningrát, ngày 13-4-1926.

ĐẠO ĐỨC LAO ĐỘNG

Sau đây là mấy ý kiến của Lênin và Xtalin đối với người lao động và chiến sĩ thi đua:

Lênin nói: công nhân và nông dân... cần phải săn sóc nhà máy và ruộng đất như săn sóc của riêng của mình.

Chủ nghĩa cộng sản là... công nhân tự giác, tự động, tăng năng suất lao động cao hơn năng suất ở các nước tư bản.

Xtalin nói: chỗ xuất sắc nhất của phong trào *thi đua* là nó làm cho người ta thay đổi thái độ đối với lao động. Trước kia người ta cho lao động là việc nặng nề, xấu hổ. Nay lao động là *sự nghiệp quang vinh, vẻ vang, vui thú và anh dũng*.

Kế hoạch sản xuất là hành động thực tế của hàng triệu người... Nó là thiết thực, vì nó là chúng ta, là ý chí lao động của tất cả chúng ta, là quyết tâm công tác theo lối mới, quyết tâm thực hiện kế hoạch của chúng ta.

Phong trào *thi đua* đã chứng tỏ: một số người làm việc kém, một số người làm việc khá, lại có một số người làm rất giỏi - *theo cho kịp những người làm rất giỏi để phổ biến việc nâng cao năng suất*, thế là thi đua.

Anh hùng lao động là những người cố gắng làm cho giỏi, ra sức phụng sự nhân dân.

Chiến sĩ thi đua là... những gương mẫu làm việc đứng đắn và thiết thực. Họ quý trọng thời giờ. Trong công tác chẳng những họ không *lãng phí* một phút nào, mà cũng không lãng phí một giây nào.

Đ.X.

Báo *Cứu quốc*, số 2092,
ngày 4-6-1952.

NGÔ GIA KHẨM

Đồng chí Ngô Gia Khảm được Đại hội toàn quốc bầu làm *Anh hùng Lao động số 1*, năm nay 40 tuổi. Từ lúc 16 tuổi, đồng chí đã tham gia phong trào cách mạng. Năm 18 tuổi, bị Pháp bắt đày đi Sơn La. Được tha về, đồng chí lại bí mật hoạt động ngay.

Năm 1944, đoàn thể giao đồng chí Khảm việc làm thuốc đạn cho du kích. Với hai tay không, đồng chí tự nghĩ ra cách làm, tự tìm ra nguyên liệu, tự đào tạo ra cán bộ. Đồng chí Khảm đã tự tay *đúc quả lựu đạn đầu tiên* của quân đội Việt Nam.

Từ đó đến kháng chiến ngày nay, đồng chí Khảm đã vượt mọi khó khăn, xây dựng được 3 xưởng hoá chất. Riêng về việc làm cuốc xẻng cho bộ đội, đồng chí đã có những sáng kiến làm mau, làm tốt, làm nhiều. Do đó, trong đợt thi đua vừa qua, năng suất đã tăng 85 lần, lại *tiết kiệm* cho Chính phủ được 3 triệu đồng bạc sắt, hơn 12 triệu đồng bạc than, 110.000 giờ nhân công.

Đồng chí Khảm vì công việc và vì cứu nhà máy, mà bị thương 3 lần. Lần thứ 3 đồng chí đã hỏng cả tai mất miệng mũi và què hai tay. Song không vì tàn tật mà nản chí; trái lại, đồng chí ngày càng cố gắng, càng tiến bộ. Trong mấy đợt *thi đua*, đồng chí Khảm đã khéo tổ chức thi đua tập thể và đã đào tạo nhiều chiến sĩ thi đua xuất sắc.

Không sợ khổ, vượt mọi khó khăn, kiên quyết làm vượt mức nhiệm vụ. Đó là mấy đức tính của anh hùng Ngô Gia Khảm.

C.B.

Báo Nhân dân, số 60,
ngày 5-6-1952.

NGUYỄN THỊ CHIÊN

Nữ trung đội trưởng du kích Nguyễn Thị Chiên là một cố nông, 22 tuổi, vào đội du kích từ 1946.

Vùng chị Chiên thường bị giặc càn quét. Cơ sở tan rã. Nhân dân hoang mang. Chị cứ bám sát lấy dân, lập lại cơ sở chính quyền và đoàn thể, tổ chức một trung đội nữ du kích chống càn quét, bảo vệ làng.

Bị bắt, bị tra tấn suốt 3 tháng, bị đưa ra bắn dọa 3 lần, chị vẫn bình tĩnh, không khai nửa lời. Vừa thoát được về, tuy mình đầy vết thương, chân đau không đi được, chị cũng hoạt động lại ngay. Trong đợt thi đua từ 19-5 đến 19-12-1951, chị đã thắng 10 trận, tự tay tước được 15 súng và bắt sống 20 tên giặc (1 tên quan hai Pháp). Trong các trận, chị không hề bỏ sót một người thương binh nào. Trong vụ thuế nông nghiệp, chị đã thức 30 đêm liền, tuyên truyền giải thích từng nhà, từng người. Nhiều người lạc hậu, thấy chị thành khẩn, đều cảm động và trở nên hăng hái. Khi bắt được tên đồn trưởng (nó đã giết người anh của chị), chị giải thích chính sách khoan hồng của Chính phủ, rồi thả nó. Vì vậy, nó đã gọi nhiều ngụy binh khác ra hàng.

Chị Chiên, *vì yêu nước, căm giặc, trung thành với đoàn thể, kiên quyết bám sát dân, luôn luôn thương yêu đồng đội, nắm vững và ra sức thi hành chính sách* nên đã lập được công to, rất xứng đáng là Anh hùng Quân đội.

C.B.

Báo Nhân dân, số 60,
ngày 5-6-1952.

TRẦN ĐẠI NGHĨA

Là một đại trí thức, đi học ở châu Âu đã nhiều năm, mang một lòng nhiệt tình về phụng sự Tổ quốc, phục vụ kháng chiến, đó là *Anh hùng lao động trí óc Trần Đại Nghĩa*. Lúc kỹ sư Nghĩa mới về, Hồ Chủ tịch bảo: "Nước ta thiếu máy móc, thiếu nguyên liệu, thiếu thợ lành nghề. Song giàu về rừng núi, giàu về quyết tâm. Vậy chú phải đưa những cái đã học được ở nước ngoài mà áp dụng vào hoàn cảnh thiết thực ở nước ta để phụng sự Tổ quốc ...". Kỹ sư Nghĩa vui vẻ trả lời: "Thưa vâng!"

Từ đó, kỹ sư Nghĩa luôn luôn cố gắng làm đúng lời hứa: khắc phục mọi khó khăn, đào tạo nhiều cán bộ, đưa những học thức rộng rãi ở châu Âu áp dụng vào điều kiện eo hẹp của nước ta. Đồng chí rất giỏi về khoa học máy, nhưng lúc thực hành thì không "máy móc".

Kỹ sư Nghĩa đã có công to trong việc xây dựng quân giới, luôn luôn gần gũi, giúp đỡ, dạy bảo và học hỏi anh em công nhân, *đã thắt chặt lý luận với thực hành*.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 61,
ngày 12-6-1952.

NGUYỄN QUỐC TRỊ

Anh hùng thi đua diệt giặc lập công Nguyễn Quốc Trị đã đánh 95 trận từ Bình Trị Thiên đến Việt Bắc, tự mình diệt hơn 200 tên giặc, bị thương nặng 5 lần mà vẫn không rời bộ đội.

Tham gia cách mạng khi mới 16 tuổi. Bị Pháp bắt đầy sang Lào lúc 17 tuổi, vào bộ đội từ ngày khởi nghĩa. Ở trận Biên giới, bộ đội đồng chí Quốc Trị đã nhin đôi và chịu uớt 2 ngày đuổi theo quân giặc, góp phần vào việc bắt sống 2 tên quan năm Lơpagiơ và Sác tông.

Trong trận Trung du, đồng chí Quốc Trị đã có sáng kiến đánh từ trên nóc nhà giặc đánh xuống, kết quả đã hoàn toàn chiến thắng trong nháy mắt.

Trong trận Ninh Bình, đồng chí Quốc Trị cùng 6 đội viên đã dùng mưu mẹo bắt sống 90 tên giặc, và tiêu diệt một số, trong đó có tên quan hai, *con tướng giặc Tát xinhì*.

Trên đây chỉ là vài thí dụ. Những tính tốt của đồng chí Quốc Trị là:

- Nhanh nhẹn và gan góc khi đánh giặc.
- Kiên quyết thi hành lệnh trên giao cho.
- Thương yêu đội viên như anh em ruột thịt.
- Cần kiệm quý trọng của công.
- Thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình anh em, luôn luôn khiêm tốn, cầu tiến bộ.

- Đồng chí Quốc Trị thường nói: "Tôi có những thành tích đó, là nhờ Bác Hồ và Chính phủ, nhờ Đảng và nhân dân và cũng nhờ anh em toàn đồng đội đồng tâm đoàn kết...".

Đồng chí Quốc Trị được Đại hội toàn quốc bầu làm Anh hùng Quân đội.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 61,
ngày 12-6-1952.

SAU ĐẠI HỘI TOÀN QUỐC

Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu chúng tôi anh chị em công nhân và lao động trí óc đã có những thành tích rất vẻ vang. Đồng thời cũng nêu rõ những *khuyết điểm* mà chúng ta phải gấp sửa chữa, để đẩy mạnh phong trào thi đua lên cao hơn, rộng khắp hơn nữa. Những khuyết điểm là:

- Công nhân các xí nghiệp tư nhân thi đua còn kém.

- Ở một vài xưởng, máy móc không được lau chùi sạch sẽ; dụng cụ để bữa bãi không có ngăn nắp; cán bộ chuyên môn với công nhân không gần gũi nhau; kiểm tra và báo cáo thi đua chỉ làm chiếu lệ, không thiết thực. Anh chị em công nhân thiếu hình thức giải trí...

Đó là những điểm mà Công đoàn và Đoàn thanh niên phải cùng nhau phụ trách giúp đỡ anh chị em công nhân bổ cứu.

Một điều cần chú ý nữa là: chúng ta đã có những chiến sĩ và những tổ thi đua kiểu mẫu. Từ nay, chúng ta phải cố gắng tiến đến *những xưởng và những ngành thi đua kiểu mẫu*.

Với những kinh nghiệm đã có, với lòng nồng nàn yêu nước, với sáng kiến dồi dào và quyết tâm phục vụ của công nhân và lao động trí óc, chúng ta nhất định làm được những điểm kể trên, và đẩy mạnh đợt thi đua này đến thành công tốt đẹp.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 61,
ngày 12-6-1952.

MỸ SỢ HOÀ BÌNH

Vì hoà bình thì bọn đại tư bản không bán được vũ khí, không có những món tiền lãi to. Không hoà bình thì chiến tranh. Các báo Mỹ (16-5-1952) tính thế này:

Mỹ có 350 vạn binh sĩ. *1 phần 7* phải đưa sang Triều Tiên. Độ 15 đến 20 người thì sẽ có 1 người bị thương. Độ 100 người thì sẽ có một người chết. Còn *tiền bạc* về binh bị thì mỗi năm Mỹ tốn độ 55 ngàn triệu đôla. *1 phần 5* số ấy là tiêu vào chiến tranh ở Triều Tiên, tức là 11 ngàn triệu. Trong 11 ngàn triệu ấy, bọn tư bản Mỹ lãi độ *1 phần 3*, tức là 4 ngàn triệu.

Cứ theo con số trên mà tính, thì mỗi một tên binh sĩ Mỹ chết ở Triều Tiên, sẽ đưa lại cho bọn tư bản Mỹ hơn 10 vạn 2 nghìn đồng lãi.

Thế là bọn tư bản đã hy sinh xương máu và tính mạng thanh niên để làm giàu thêm cho chúng.

Sự thật là binh sĩ Mỹ chết và bị thương ở Triều Tiên nhiều gấp mấy số nói trên. Ví dụ: thông cáo của Bộ Tổng tư lệnh Triều Tiên nói rằng chỉ trong tháng 4 vừa rồi, quân đội Mỹ đã bị tiêu diệt *9.897 tên, 186 máy bay Mỹ* bị bắn rơi và 300 chiếc bị thương.

Tuy khuôn khổ nhỏ hơn, thực dân Pháp ở Việt Nam cũng thua thiệt nặng nề. Cho nên ở Pháp và ở Mỹ phong trào chống chiến tranh ngày càng cao.

Và kháng chiến của Triều Tiên cũng như kháng chiến của Việt Nam *nhất định thắng lợi, song phải trường kỳ và gian khổ*.

Đ.X.

Báo *Cửu quốc*, số 2104,
ngày 21-6-1952.

DIỄN MỪNG NHÂN DỊP KỶ NIỆM 2 NĂM KHÁNG CHIẾN CỦA TRIỀU TIÊN

*Kính gửi: Tướng quân Kim Nhật Thành,
Chủ tịch Chính phủ Cộng hoà Dân chủ Nhân dân
Triều Tiên,*

Nhân ngày kỷ niệm 2 năm kháng chiến của Triều Tiên, thay mặt Chính phủ, quân đội và nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân tôi, tôi xin trân trọng gửi Chủ tịch, Chính phủ, quân đội và nhân dân Triều Tiên lời chào mừng thân ái và nhiệt liệt.

Trong hai năm qua, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Chủ tịch, của Đảng Lao động và của Chính phủ Triều Tiên, quân và dân Triều Tiên, với sự giúp đỡ của Chí nguyện quân Trung Quốc, đã đánh thắng bọn đế quốc những trận vẻ vang.

Những thắng lợi của Triều Tiên cũng là những thắng lợi của Việt Nam và của Mặt trận dân chủ hoà bình thế giới do Liên Xô lãnh đạo.

Chúng tôi chắc rằng cuộc kháng chiến của hai dân tộc chúng ta trường kỳ và gian khổ, song nhất định thắng lợi.

Xin chúc đồng chí mạnh khoẻ.

Ngày 24 tháng 6 năm 1952
Chủ tịch nước Việt Nam
Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Cửu quốc*, số 2107,
ngày 25-6-1952.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ CUNG CẤP TOÀN QUÂN LẦN THỨ 1

1. Trách nhiệm của cán bộ cung cấp thế nào?

Mỗi người cán bộ cung cấp nói riêng và Tổng cục cung cấp nói chung, phải phụ trách trước bộ đội, trước nhân dân, trước Đảng, trước Chính phủ. Nhân dân thi đua đóng góp cho Chính phủ, Chính phủ lo ngày lo đêm giao cho các chú cung cấp cho bộ đội. Bộ đội mong chờ các chú. Các chú làm tròn trách nhiệm là tốt. Các chú làm không tròn là có lỗi với Đảng, với Chính phủ, với bộ đội, với nhân dân. Muốn làm tròn nhiệm vụ, cán bộ cung cấp trước hết phải có *tinh thần trách nhiệm*, cố gắng vượt mọi khó khăn làm cho bộ đội no ấm, đủ súng đạn, đủ sức khoẻ để đánh giặc.

2. Tăng gia sản xuất và tiết kiệm .

Đó là chính sách chung của Đảng, của Chính phủ, của nhân dân, của bộ đội.

Trước hết nói về tăng gia sản xuất. Các cơ quan trong quân đội phải cố sức trồng trọt chăn nuôi để tự túc phần nào, để giảm bớt gánh nặng của nhân dân. Tuy công việc chuyên môn vẫn là chính, nhưng phải cố sức tăng gia. Bộ đội đánh thắng giặc thu được nhiều chiến lợi phẩm, đấy cũng là tăng gia.

Các chú đã hiểu rõ kháng chiến nhất định thắng lợi, muốn thắng lợi phải trường kỳ gian khổ, muốn trường kỳ phải tự lực cánh sinh. Tăng gia là một bộ phận trong chính sách tự lực cánh sinh.

1) Hội nghị khai mạc ngày 24-6-1952.

Nói chung tiết kiệm cái gì? Tiết kiệm sức người như dân công, tiết kiệm tiền, tiết kiệm của. Mọi thứ đều phải tiết kiệm, tăng gia mà không tiết kiệm thì vô ích. Tiết kiệm mà không tăng gia thì lấy gì mà tiết kiệm? Mục đích tiết kiệm không phải là bớt ăn, mà là thêm ăn, làm cho bộ đội no. Nói chung, các cơ quan đều phải tiết kiệm. Riêng cơ quan cung cấp tổ chức còn kênh cằn, thừa người, phải sắp xếp cho gọn gàng, hợp lý, mọi người đều có công việc thiết thực, những người thừa phải đưa đi chỗ thiếu, những người ở lại phải thi đua nâng cao năng suất của mình. Thế là tinh giản, tinh là năng suất lên cao, làm cho mau cho tốt, giản là vừa phải, không kênh cằn, tránh hình thức.

Để giúp cho việc tăng gia và tiết kiệm thành công, việc chi thu phải đúng mức, đi đến thu nhiều chi ít, nhưng chúng ta phải đi dần dần, bây giờ phải chi thu đúng mức. Làm việc gì phải làm cho kết quả, trong phạm vi số tiền đã định, nếu làm tròn việc ấy mà không hết số tiền đã định là các chú có công. Khoản nào phải để vào khoản ấy, không được đem khoản nọ tiêu hưởng sang khoản kia.

Chiến lợi phẩm nếu thu đúng, nếu kỷ luật nghiêm thì từ chiến dịch Biên giới đến nay, chúng ta cũng đã thu được khá để trang bị cho bộ đội.

Chính sách của chúng ta từ trước đến giờ là giành của địch để đánh địch. Hồng quân Liên Xô, Giải phóng quân Trung Quốc cũng giành của địch để đánh địch. Ta cũng làm như vậy. Nhưng từ trước tới nay chưa làm đúng, từ nay trở đi phải làm cho đúng. Việc này ảnh hưởng nói chung đến kháng chiến, nói riêng đến Tổng cục cung cấp. Mỗi lần ta đánh thắng mà tất cả chiến lợi phẩm đều tập trung lại, đưa về làm của công, có ngăn nắp, thì ảnh hưởng đến các ngành trong Tổng cục. Quân y có thêm thuốc, quân nhu có thêm quần áo chăn màn, quân giới có thêm máy móc, quân khí có thêm súng đạn, vận tải có thêm xe cộ, thì ảnh hưởng tốt cho công quỹ của Chính phủ. Một mặt tăng cường được trang bị cho bộ đội, một mặt giảm nhẹ sự đóng góp của nhân dân. Muốn thế phải có chính sách, kế hoạch rõ ràng, có kỷ luật nghiêm. Kỷ luật phải nghiêm nhưng cấp

phát phải có kế hoạch, thứ gì thưởng cho bộ đội không tính vào cấp phát, thứ gì thu về hậu phương để cấp phát sau. Thế là thực hiện được kỷ luật nghiêm và cấp phát đúng, chứ không được để cho bộ đội tự do làm hao phí và lấy dùng bừa bãi.

3. Bốn phận của cán bộ cung cấp

Là phục vụ chiến sĩ đi đánh giặc và những người dân công đi giúp chiến dịch. Đối với chiến sĩ, phải săn sóc họ, làm sao cho họ đủ ăn, đủ mặc, đủ súng, đủ thuốc. Đối với dân công cũng phải như vậy, nếu họ đói, họ ốm, ảnh hưởng đến công tác của các chú trước, rồi ảnh hưởng đến cả chiến dịch. Các chú phải làm thế nào một bát gạo, một đồng tiền, một viên đạn, một viên thuốc, một tác vải, phải đi thẳng đến chiến sĩ. Đó là bốn phận của các chú.

Muốn làm được như thế, cố nhiên phải có tổ chức, có chương trình, nhưng nếu cán bộ không cố gắng, thì không thành công được. Mọi người gây thành một phong trào tự phê bình và phê bình để chống tham ô lãng phí. Các ngành trong Tổng cục cung cấp tuy có cố gắng nhưng cũng còn cần phải chống tham ô lãng phí hơn nữa.

Bác nhận được nhiều thư trong bộ đội gửi lại, hoặc trong chỉnh huấn gửi tới, tự phê bình là có tham ô lãng phí và xin hứa sửa chữa. Chắc rằng trong bộ đội, cơ quan còn có người tham ô lãng phí mà chưa tự phê bình. Vậy mỗi người phải tự mình chống tham ô lãng phí, gây thành một phong trào làm cho mọi người thấy đó là tội ác xấu xa, ai cũng ghét. Cần phải đấu tranh trừ bỏ tội ác đó.

Tham ô lãng phí một phần lớn là do bệnh quan liêu mà ra. Quan liêu là gì? Quan liêu là những người phụ trách bất kỳ cấp nào không gần gũi cán bộ, không theo dõi công việc thiết thực, không theo dõi cán bộ để biết tính nết, khả năng, để thấy điều tốt thì khuyến khích, thấy điều xấu thì can ngăn, giáo dục, giúp đỡ sửa chữa. Thế là cán bộ xa thực tế, xa bộ đội, xa nhân dân, không dân chủ.

Muốn chống tham ô lãng phí, chống quan liêu thì phải dân

chủ, gây tự phê bình và phê bình, làm cho mọi người biết tự phê bình mình và dám phê bình người. Tất nhiên không phải nói lu bù nhưng phải để cho người phụ trách thấy, để quần chúng thấy, thì tham ô lãng phí không thể nảy nở được.

Bác cũng có nhận được nhiều thư của các cán bộ gửi đến cho Bác, nói trước thì thắc mắc, không yên tâm nhưng nay đã sửa chữa. Cố nhiên phải tin lời nói của cán bộ, nhưng trong các chú ở đây và các chú ở nhà, cũng còn có những chú chưa yên tâm làm việc. Đó là bệnh cá nhân, là còn tham địa vị, nói chung là không hiểu sâu sắc cách mạng phải có phân công.

Nước ta là nước dân chủ, địa vị cao nhất là dân, vì dân là chủ. Trong bộ máy cách mạng, từ người quét nhà, nấu ăn cho đến Chủ tịch một nước đều là phân công làm đầy tớ cho dân.

Đó là vinh dự cao nhất. Nếu có thành tích gì thì Chủ tịch và người nấu cơm phải chia nhau cái vinh dự ấy. Tóm lại không có việc sang, hèn. Công việc gì làm tròn, bổ ích cho kháng chiến, cho nhân dân đều là công việc sang, công việc gì bên ngoài có vẻ loè loẹt mà không làm tròn là công việc xấu.

Trong Đại hội chiến sĩ thi đua toàn quốc vừa rồi, 150 người trong Đại hội xứng đáng là anh hùng, có người đánh giặc, có người công nhân, có nông dân, có y tá, có bác sĩ, có dân công, có người nấu ăn. Người nào vượt khó khăn làm tròn nhiệm vụ, đó là anh hùng.

Các anh hùng, chiến sĩ vừa qua trong khi làm nhiệm vụ đều không nghĩ tới trở nên anh hùng. Nã Phá Luân dọc ngang trời đất, Từ Hải trong truyện Kiều "vai năm tấc rộng, thân mười thước cao" cũng gọi là người anh hùng, nhưng người anh hùng của ta không phải thế, người anh hùng của ta như cô dân công khu V, cô cán bộ vùng địch hậu, bé chút xíu nhưng làm tròn nhiệm vụ.

Các chú cũng có thể trở nên anh hùng. Với sự giúp đỡ của Bộ Tổng tư lệnh, của Tổng cục cung cấp, với sự lãnh đạo của Đảng,

Chính phủ, với lòng tự tin của các chú, với sự giúp đỡ của anh em chung quanh, các chú sẽ thành công. Trước khi ra về, Bác dặn thêm các chú gắng gây thành một phong trào chống quan liêu, tham ô, lãng phí, các chú phụ trách phải xung phong gương mẫu. Sau khi làm, các chú báo cáo kết quả cho Bác biết.

Nói ngày 25-6-1952.

Sách Hồ Chí Minh:

Những bài viết và nói

về quân sự, Nxb. Quân đội

nhân dân, Hà Nội, 1987,

t.2, tr.143-148.

MỸ THẤT BẠI

Chính sách của Mỹ ở Tây Âu đã thất bại to. Một cựu tổng thống Mỹ (tên đại phản động Huve) đã thú nhận như sau (27-1-1952):

Về quân sự, người ta hứa rằng cuối năm 1952, Tây Âu sẽ có 40 sư đoàn, và năm 1954 sẽ có 60 sư đoàn. Riêng về phần Pháp thì cuối năm 1952 sẽ có 15 sư đoàn sẵn sàng.

Nhưng vừa rồi Bộ trưởng Quốc phòng Pháp lại nói: Pháp chỉ có thể tổ chức 10 sư đoàn thôi. Sự thật thì chưa có sư đoàn nào tổ chức đầy đủ, và 5 sư đoàn thì mới tổ chức được 60 phần trăm.

12 sư đoàn Tây Đức cũng mới có danh mà chưa có thực.

4 sư đoàn Anh thì không chịu nhập vào "Quân đội Âu châu".

Về tinh thần thì các nước Tây Âu không gây không khí chiến tranh như ở Mỹ, không luyện tập đề phòng máy bay như ở Mỹ.

Mỹ ra sức tuyên truyền "Liên Xô tiến công", nhưng người Âu không ai tin, không ai lo ngại điều đó.

Còn ở Mỹ thì thế nào? Tuy người ta không nghe tiếng súng nổ, nhưng kinh tế Mỹ là kinh tế chiến tranh. Lạm phát cực kỳ nhiều. Thuế má cực kỳ nặng. Hàng triệu gia đình Mỹ hoá ra bần cùng. Thuế má tăng vào cửa trước; giá cả tăng vào cửa sau.

Thế là: ngoại giao và kinh tế của Mỹ đều thất bại.

Đ.X.

Báo *Cứu quốc*, số 2108,

ngày 27-6-1952.

KHÓ TRẢ LỜI

Hồi đầu năm nay, 9 công đoàn Mỹ gửi thư hỏi Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ. Nội dung bức thư như sau:

"Thưa Bộ trưởng, vì lẽ gì mà đại biểu công đoàn Mỹ không được đi ra nước ngoài?"

Người ta nói đi nhắc lại rằng: Dân Mỹ nên biết rõ sự thực ở châu Âu, nhất là sự thực ở Đông Âu, ở Liên Xô.

Chúng tôi đồng ý. Càng biết rõ, càng hiểu nhau, càng dễ giữ gìn hoà bình. Song, thưa Bộ trưởng, vì sao ông lại ngăn trở đại biểu công đoàn Mỹ đi ra nước ngoài. Hiện nay, Bộ Ngoại giao đã thu giấy thông hành của 15 cán bộ công đoàn. Vì sao? Nhân dân Mỹ cần phải phản đối cái lưới sắt mà Bộ Ngoại giao Mỹ đã giăng ra đó.

Muốn dân chủ, thì người ta phải thực hiện dân chủ ở nước mình trước".

Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ giả câm giả điếc, không trả lời.

D.X.

Báo *Cửu quốc*, số 2112,
ngày 2-7-1952.

MỘT ANH "MẸ THƯƠNG BINH"

Bất kỳ ở địa vị nào, làm công việc gì, hễ cố gắng thi đua, làm tròn nhiệm vụ, tức là anh hùng.

Đồng chí Đàm Văn Hoạch là một y tá, năm nay 21 tuổi, rất hăng hái, tận tụy, dẻo dai. Một mình làm công việc của 2 người, mà vẫn làm đến nơi đến chốn, làm vượt mức.

Khi đơn vị nghỉ, thì đồng chí Hoạch săn sóc đến từng người. Dạy cho từng người giữ vệ sinh, biết cách phòng ngừa bệnh. Trông nom đến cơm ăn, áo mặc của anh em được ngon lành, sạch sẽ. Mỗi tối, lúc mọi người đi ngủ, đồng chí Hoạch đi thăm từng người xem đã rửa chân, chẳng màn, đắp chăn chưa. Đồng chí Hoạch cổ động mọi người ăn trở đầu bữa, ăn nhai kỹ, cắt móng tay, tắm ống tắm, v.v.. Lúc đầu, anh em thấy phiền, phản đối không làm; song đồng chí Hoạch vẫn bền gan, chịu khó, khuyến khích mãi, sau ai cũng vui lòng làm theo. Ngoài công việc y tá, đồng chí Hoạch luôn luôn giúp anh em học văn hoá và chính trị. Có khi đưa tiền lương của mình mua sắm giải thưởng cho anh em thi đua.

Khi đơn vị đi đường, thì đồng chí Hoạch động viên anh em khoẻ mang hộ súng đạn cho anh em yếu mệt. Đến nơi, anh em nghỉ ngơi, thì đồng chí Hoạch chăm lo thức ăn, chỗ ngủ, tìm suối nước, giúp lấy củi cho anh em. Với những anh em đau ốm, đồng chí Hoạch nấu giúp nước xông, giặt quần áo, lo cơm cháo, đỡ cút dái, không từ việc gì.

Lúc đánh giặc, thì mặc dầu nguy hiểm, đồng chí Hoạch vẫn đi sát bộ đội. Bắn bó thương binh, rồi cõng người và mang súng đến

chỗ an toàn. Trong mấy chiến dịch, đồng chí Hoạch đã cống gần 100 thương binh. Nói tóm lại: đồng chí Hoạch đã làm đúng như lời Hồ Chủ tịch: "Người làm thuốc phải như người mẹ hiền, chị tốt". Vì vậy anh em đã tặng đồng chí Hoạch cái tên vinh dự là người "*Mẹ thương binh*", và toàn quân đã cử đồng chí ấy đi dự Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu. Đồng chí Hoạch là một gương mẫu cho toàn thể cán bộ và nhân viên quân y ta.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 64,
ngày 3-7-1952.

MỸ LẠI THẤT BẠI TO

Đế quốc Mỹ âm mưu gây chiến tranh về mọi mặt: quân sự, chính trị, kinh tế... và đã thất bại nhiều về mọi mặt. Vài thí dụ:

Về *quân sự* - Ở Triều Tiên, vì thất bại mà Mỹ đã phải đàm phán, Mỹ bắt các nước Tây Âu tổ chức 50 sư đoàn trong năm nay nhưng không tổ chức đủ. Trước Mỹ định Pháp phải có 12 sư đoàn, nhưng nay phải bớt xuống 10 sư đoàn. Mà sự thật chỉ được 5 sư đoàn. Vì chiến tranh ở Việt Nam đã nuốt hết phần lớn cán bộ và tiền bạc của Pháp.

Về *chính trị* - Mỹ bắt các nước Tây Âu gây một tinh thần chiến tranh sôi nổi. Nhưng theo cuộc trưng cầu ý kiến ở Pháp, thì nhân dân càng ngày càng không tin có chiến tranh. Số người tin chiến tranh giảm bớt như sau: Năm 1945 là 50 phần 100. Năm 1947 còn 35 phần 100. Năm 1949 chỉ 14 phần 100, v.v..

Về *kinh tế* - Mỹ cấm các nước phe Mỹ không được buôn bán với Liên Xô và các nước dân chủ mới. Nhưng hồi tháng 4 trong cuộc *Hội nghị kinh tế thế giới ở Mạc Tư Khoa*, có hơn 500 người, đại biểu cho 80 nước đã đến dự. Và các nhóm tư bản Anh, Pháp, Ý, Nhật... đã ký kết buôn bán hàng nghìn triệu đôla với Liên Xô, Trung Quốc và các nước dân chủ mới. Thế là chính sách của Mỹ *bao vây kinh tế*, đã bị chọc thủng. Đó lại là một thất bại đau đớn cho Mỹ.

Đ.X.

Báo *Cứu quốc*, số 2114,
ngày 5-7-1952.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ CHIẾN TRANH DU KÍCH

I- Các cô các chú ở đây đều cố gắng, có thành tích, gian khổ, người nhiều người ít. Đó là điều đáng khen. Nhưng nên nhớ *thành tích đó không phải là thành tích của riêng ai mà là chung của bộ đội, của đồng bào*. Nếu các chú, các cô có tài năng mà không có bộ đội và đồng bào giúp đỡ thì tài năng cũng vô dụng.

II- Từ chiến dịch Hoà Bình đến giờ, so sánh tình hình du kích vùng sau lưng địch năm nay với năm ngoái thì đã phát triển khá hơn nhiều, nhất là *đồng bào và cán bộ tự tin mình có thể thắng được địch*. Đó là rất đúng, là một điều thay đổi rất tốt.

Các cô, các chú phải biết *cuộc kháng chiến của ta là trường kỳ gian khổ*, nhưng nhất định thắng lợi. Trường là dài, tức là đánh bao giờ địch bại, địch "cút", thế mới là trường. Đế quốc Pháp áp bức ta hơn 80 năm cũng như cái bệnh nặng đã lâu ngày, không phải chữa một ngày, một năm mà khỏi được ngay. Chớ có vội vàng muốn đánh ngay thắng ngay, thế là chủ quan. Trường kỳ thì phải gian khổ, nhưng nhất định thắng lợi.

Kháng chiến trường kỳ gian khổ *đồng thời lại phải tự lực cánh sinh*. Trông vào sức mình nhất là ở sau lưng địch thì lại càng phải đặc biệt chú ý. Cố nhiên sự giúp đỡ của các nước bạn là quan trọng, nhưng không được ỷ lại, không được ngồi chờ người khác. Một dân tộc không tự lực cánh sinh mà cứ ngồi chờ dân tộc khác giúp đỡ thì không xứng đáng được độc lập.

Kháng chiến phải trường kỳ, thì du kích ở sau lưng địch phải

làm thế nào? Nhiệm vụ là gì? *Du kích cũng phải trường kỳ. Nhiệm vụ hiện nay là phá âm mưu của địch "lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, dùng người Việt đánh người Việt"*. Địch không thể lấy được nhân lực, vật lực của ta ở vùng tự do, chúng phải vơ vét ở địch hậu, ta phải phá. Phá được âm mưu đó là góp một phần lớn vào công việc chuẩn bị tổng phản công và địch sẽ yếu dần đi, ta sẽ thắng, địch sẽ thua.

III- Ở vùng sau lưng địch, các cô, các chú có nhiều ưu điểm: chịu khó, gan dạ, đoàn kết. Về ưu điểm Bác không nói, ở đây Bác chỉ nêu mấy khuyết điểm chính để sửa chữa:

1. *Cán bộ quân, dân, chính, Đảng không nghiên cứu rõ ràng tỉ mỉ, sâu sắc những chỉ thị, mệnh lệnh của Trung ương, Chính phủ gửi xuống*. Đó là một khuyết điểm lớn. Trung ương, Chính phủ thấy rộng, tập trung tình hình, kinh nghiệm ở khắp nơi để nghiên cứu mới làm ra chỉ thị. Cán bộ quân, dân, chính, Đảng phải nghiên cứu cho kỹ những chỉ thị đó để áp dụng cho hợp với hoàn cảnh thiết thực của địa phương. Vì địa phương thấy hẹp, chỉ thấy cây mà không thấy cả cái rừng, chỉ thấy một mà không thấy mười, cho nên có một công việc mà địa phương cho là thành công nhưng đem ghép với tình hình chung thì lại là thất bại, đó là do không nghiên cứu kỹ chỉ thị của Chính phủ, Trung ương.

2. *Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và du kích không nên chỉ biết đánh*. Biết đánh là cái tốt, nhưng *chỉ biết đánh* mà coi nhẹ chính trị, kinh tế, tuyên truyền giáo dục nhân dân tức là chỉ biết có một mặt, vì đánh không thể tách rời được với chính trị và kinh tế. Nếu chỉ biết đánh mà không nghĩ đến kinh tế thì khi hết gạo sẽ không đánh được. Cho nên đánh là cố nhiên, nhưng không phải là chỉ đánh thôi mà phải lo cả các mặt khác nữa.

3. *Khuyết điểm nữa là chủ lực, bộ đội địa phương và du kích đều muốn đánh to, ăn to*, thiếu nghiên cứu hiểu rõ tình hình, khả năng ta và địch một cách tỉ mỉ để định mục đích và cách đánh thích hợp. Nên khi thực hành mắc nhiều khuyết điểm. Bất kỳ ở đâu phải chắc chắn thắng thì mới đánh, còn lúc nào chưa chắc thì không nên

đánh, nhất là mình lại nằm trong vòng vây của địch.

4. Về cán bộ thì cán bộ quân sự chỉ biết quân sự, cán bộ chính quyền chỉ biết chính quyền, cán bộ Đảng chỉ biết Đảng như thế chẳng khác gì người đứng một chân. Cán bộ chỉ biết một mặt là có hại, không vững, vì các mặt quân, dân, chính, Đảng kết hợp lại thành một khối, thiếu một mặt thì không mạnh, không hoàn toàn. Cán bộ Đảng, cán bộ chính quyền hầu như khoán trắng việc đánh giặc cho quân sự, không biết rằng Đảng phải chăm lo lãnh đạo mọi mặt, lúc đánh nhau, tất cả mọi mặt phải gắn liền với nhau thì mới thắng được.

5. Riêng về cán bộ Đảng một phần vì điều kiện khó khăn nhưng phần lớn vì không biết nắm vững khâu chính tức là nền tảng cơ sở tổ chức của Đảng, nên hiện nay trong vùng tạm bị chiếm cơ sở Đảng chưa vững chắc. Phải biết rằng nếu tổ chức Đảng mạnh thì mọi công việc đều chạy.

6. Công tác phòng gian chưa chu đáo, chưa giữ được bí mật.

7. Công tác nguy vận tuy có thành tích nhưng không đều. Chỗ nào cán bộ có sáng kiến thì làm khá, nơi nào không sáng kiến thì làm uể oải. Dịch lập hương dũng, bảo an. Phải phá những cái gai góc ấy đi. Các cô, các chú phải cùng nhau trao đổi kinh nghiệm mà đẩy mạnh công tác nguy vận.

8. Nói về tuyên truyền ở sau lưng địch thì cũng như hồi trước Cách mạng Tháng Tám, có Nhật, Pháp, Việt gian mà ta vẫn tuyên truyền được nhân dân là nhờ có sáng kiến, ngoài tuyên truyền bằng miệng còn tuyên truyền bằng báo chí. Bây giờ Trung ương, Chính phủ cũng đã cố gắng đưa báo *Cứu quốc*, *Nhân dân* vào vùng địch, nhưng vẫn chưa đủ và gặp khó khăn. Ở địch hậu phải tạo ra những tờ báo in bằng đá, bằng đất, không cần to lắm và cũng không cần in ra hằng ngày, cốt sao phổ biến tuyên truyền đường lối chính sách của Chính phủ, tuyên truyền thiết thực làm dân hiểu được thắng lợi của ta, thua thiệt và tội ác của giặc. Đó là công tác giáo dục của Đảng.

IV- Bây giờ nói đến công việc phải làm:

1. Trước hết nội bộ, tức là quân, dân, chính, Đảng phải đoàn kết chặt chẽ. Có việc gì, phải bàn tính kỹ lưỡng, tư tưởng, hành động phải thống nhất, phải giúp đỡ nhau, thành thực phê bình và tự phê bình để cùng nhau tiến bộ.

2. Phải nghiên cứu kỹ, áp dụng đúng và triệt để thi hành những chỉ thị, mệnh lệnh của Trung ương và của Chính phủ.

3. Điểm trọng yếu là bất kỳ bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích đều phải bám sát lấy dân, rời dân ra nhất định thất bại. Bám lấy dân là làm sao cho được lòng dân, dân tin, dân mến, dân yêu. Như vậy thì bất kể việc gì khó cũng làm được cả và nhất định thắng lợi. Muốn thế phải bảo vệ, giúp đỡ, giáo dục nhân dân. Giáo dục không phải là đưa sách vở bắt buộc dân phải học, làm thế tức là phản lại lợi ích của dân, của cách mạng, là quan liêu, mệnh lệnh. Phải vận động nhân dân, để dân tự nguyện, tự giác, nếu bắt buộc thì chỉ có thể có kết quả ngay lúc đó thôi, còn sau thì không thấm.

4. Bộ đội chủ lực trong địch hậu có nhiệm vụ giúp đỡ bộ đội địa phương và dân quân du kích về tổ chức, huấn luyện mọi mặt, *giúp đỡ chứ không bao biện*. Hơn nữa phải giúp đỡ cả nhân dân. Điểm này có đơn vị đã làm được, có đơn vị còn thiếu sót. Phương ngôn có câu "Ở bầu thì tròn, ở ống thì dài", thế nghĩa là dựa vào vùng địch đánh du kích, phải biết chiến thuật du kích chứ không chính quy như ở ngoài. Tuyệt đối chớ có ham ăn to, đánh to, trừ những hoàn cảnh 100% chắc thắng.

5. Mục đích của du kích chiến cũng không phải là ăn to đánh lớn mà phải tĩa dần, đánh làm cho nó ăn không ngon, ngủ không yên, không thở được, bị hao mòn về tinh thần và vật chất rồi đi đến chỗ bị tiêu diệt. Phải làm sao cho địch đi đến đâu cũng có du kích đánh, ít nhất cũng bị quả mìn, bị vài phát súng. Binh lính Pháp viết trong thư gửi cho nhau: "Ở Việt Nam cái hang đá nào, cái bụi nào, ao nào cũng có cái chết ẩn ở đó"...

Nếu các cô, các chú các địa phương sửa được những khuyết

điểm và làm đúng những công việc như lời Bác vừa nói thì nhất định thắng lợi. Nhưng phải nhớ rằng còn một thằng địch trên đất nước ta thì chưa gọi là thắng lợi hoàn toàn. *Trước đây*, lực lượng địch mạnh hơn ta về trang bị, về kinh nghiệm, nhưng nó vẫn cứ thua ta vì nó chủ quan. Vậy các cô, các chú *chớ có chủ quan khinh địch* thì thắng lợi.

Về địa phương, các cô, các chú phải nói với anh em, với đồng bào thi đua về mọi mặt: đánh giặc lập công, tổ chức nguy vậ, địch vậ, tăng gia sản xuất và tiết kiệm, "thực túc binh cường" nếu không tăng gia và tiết kiệm thì không có lương thực ăn để đánh giặc. Các cô, các chú có hứa làm được không? (*Mọi người đáp có, vang hội trường*). Hứa thì phải làm bằng được.

Một điểm nữa là phải báo cáo thành tích của bộ đội và đồng bào lên Trung ương, Chính phủ để khen thưởng, vì khen thưởng cũng là một cách giáo dục và cổ động. Bộ đội, đồng bào có thành tích mà Trung ương, Chính phủ khen thưởng thì mới hăng hái hơn và những người chưa có thành tích sẽ thi đua tích cực. Từ trước đến nay địa phương rất ít báo cáo, bây giờ các cô, các chú phải tích cực làm.

Bác dặn thêm các cô, các chú về nói với đồng bào là Bác, Trung ương Đảng, Chính phủ gửi lời thăm đồng bào, thăm các cán bộ và chiến sĩ, đặc biệt là các lão du kích, nữ du kích và các cháu nhi đồng kháng chiến. Bác, Trung ương và Chính phủ sung sướng và chắc chắn là bộ đội và đồng bào địch hậu thực hiện đúng những đường lối chủ trương kháng chiến để mau thắng lợi.

Nói tháng 7-1952.

Sách Hồ Chí Minh: *Vì độc lập, tự do, vì chủ nghĩa xã hội*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1970, tr.135-139.

NHÂN DÂN PHÁP THẮNG MỘT TRẬN TO

Do Đảng Cộng sản Pháp lãnh đạo, phong trào *chống Mỹ và chống chiến tranh* (nhất là chống chiến tranh ở Việt Nam) ngày càng mạnh, từ công nhân đến công giáo đều hăng hái tham gia.

Mỹ lo sợ, chúng ra lệnh cho Chính phủ Pháp tìm cách dập tắt phong trào.

Trong dịp nhân dân Pháp biểu tình chống tên tướng Mỹ là Rítuây (28-5), Chính phủ Pháp động viên 3 vạn cảnh sát đi đàn áp. Đồng thời mấy trăm công an ào ạt đến vây trụ sở và toà báo của Đảng Cộng sản, lục soát suốt một ngày. Chúng đã đánh cắp 4 tài liệu.

Chúng bắt thư ký Đảng Cộng sản là đồng chí Đuyclô và nhiều cán bộ khác.

Bộ trưởng Bộ Nội vụ Pháp đã tuyên bố: sẽ giao cho toà án quân sự, bí mật lên án đồng chí Đuyclô về tội "làm rối loạn sự trị an trong nước và ngoài nước"; và có thể sẽ cấm Đảng Cộng sản hoạt động.

Quan thầy Mỹ rất hài lòng. Nhưng ... *Chẳng những nhân dân Pháp mà cả giai cấp lao động thế giới nổi lên âm âm, ủng hộ đồng chí Đuyclô, phản đối Chính phủ Pháp.*

Chính phủ phản động Pháp lo sợ. Chúng phải buộc lòng thả đồng chí Đuyclô, hôm 1-7. Thế là phản động Pháp và Mỹ đã thua một keo to. Mà nhân dân Pháp đã thắng một trận lớn.

Đ.X.

Báo *Cứu quốc*, số 2125,
ngày 21-7-1952.

10 ĐIỀU GHI NHỚ VÀ THỰC HÀNH

Tháng 9 năm ngoái, Mặt trận Liên - Việt định ra 10 điều ghi nhớ của hội viên Liên - Việt, để toàn dân noi theo.

Tháng 5 vừa rồi, Hội nghị Ủy ban Liên - Việt toàn quốc lần thứ 3 bổ sung cho 10 điều ấy được đầy đủ hơn.

Trong 10 điều ấy, *điều 1 đến điều 4* đều cùng một ý nghĩa liên quan với nhau. Tức là: thật thà đoàn kết, ra sức thực hiện những chủ trương và chính sách của Chính phủ và Mặt trận. Trung với Tổ quốc, hiếu với nhân dân. Phải kiên quyết kháng chiến để tiêu diệt giặc Pháp, bọn can thiệp Mỹ và lũ chó săn của chúng là Việt gian bù nhìn, để tranh lại độc lập thực sự cho Tổ quốc, tự do hạnh phúc cho đồng bào.

Điều 5 và điều 6 cùng một ý nghĩa. Tức là: ủng hộ bộ đội đánh giặc giữ nước, và *giữ bí mật*.

Giữ bí mật là một điều rất cần thiết trong việc ủng hộ bộ đội. Trong chiến tranh "biết ta, biết địch thì trăm trận đều thắng". Trái lại, nếu ta sơ hở, không biết giữ bí mật, để cho địch biết cơ quan của ta, bộ đội của ta, hành động của ta, thì chúng sẽ tìm cách đối phó, khiến ta không thể thắng chúng.

Chiến dịch Hoà Bình và đặc biệt trong trận Phát Diệm, ta thắng to, một phần vì chiến thuật ta khôn khéo, bộ đội ta dũng cảm. Nhưng một phần cũng vì *bộ đội và đồng bào biết giữ bí mật*. Đó là những kinh nghiệm rõ ràng.

Ở vùng tạm bị chiếm, ta phát triển mạnh du kích, ta thắng lợi

trong những trận chống càn quét và phá tề trừ gian, cũng vì đồng bào từ trẻ đến già đều *biết giữ bí mật*. Có những cụ già 70, 80 và những em bé 9, 10 tuổi bị giặc tra tấn cực kỳ dã man, có khi bị chúng đánh chết, nhưng vẫn kiên quyết giữ bí mật cho bộ đội và cán bộ. Đó là những tấm gương anh dũng mà cán bộ, bộ đội và nhân dân ta cần phải noi theo.

Chúng ta phải luôn luôn nhớ rằng: *Do thám là một thứ vũ khí rất lợi hại*. Giặc tung mật thám đến các nơi. Bọn mật thám giả làm người buôn bán hoặc làm nghề khác để dò la tin tức quân sự, kinh tế và chính trị của ta. Do những tin tức đó mà giặc đặt kế hoạch phá hoại ta.

Vì không hiểu cái nguy hiểm ấy, nhiều người hay bô lô ba la, gặp gì cũng nói, gặp ai cũng nói, ở đâu cũng nói, không biết giữ bí mật. Kết quả là vô tình mà *giúp cho giặc* !

Một cách giữ bí mật dễ nhất và có hiệu quả nhất là làm cho mọi người đều thực hành đúng cách "3 không". Nghĩa là ngoài những người có trách nhiệm, thì dù ai hỏi gì cũng cứ trả lời: "*Tôi không nghe gì, không thấy gì, không biết gì*". Chúng ta phải nhớ câu: "Rừng có mạch, vách có tai; ta trong nói chuyện, giặc ngoài lắng nghe".

Điều 7 là: Quân đội thì thi đua diệt giặc lập công, nhân dân thì thi đua tăng gia sản xuất. Mọi người đều thi đua học tập để tiến bộ. Muốn tiến bộ, phải thực hành *điều 8*. Tức là: thật thà tự phê bình và phê bình, giữ đúng cân kiệm liêm chính, ra sức chống bệnh quan liêu và nạn tham ô, lãng phí.

Vì người phụ trách mắc bệnh quan liêu: xa công việc thực tế, xa cán bộ, xa quần chúng, cho nên có nạn tham ô, lãng phí.

Đồng bào luôn luôn vui lòng đóng góp, bộ đội luôn sẵn sàng hy sinh để kháng chiến, kiến quốc. Trong lúc đó, một bọn không có lương tâm, tham ô, lấy của công làm của tư, hoặc lãng phí, tiêu xài bừa bãi; chúng làm thiệt hại đến bộ đội, đến nhân dân, đến Chính phủ và đoàn thể. Như vậy *không khác gì giúp cho giặc phá hoại ta*. Vì vậy, mọi người đều có quyền và có nhiệm vụ chống quan liêu, tham ô, lãng phí.

Điều 9 và 10 là gắn chặt tinh thần yêu nước với tinh thần quốc tế, gắn chặt công cuộc kháng chiến cứu nước với công cuộc giữ gìn hoà bình thế giới. Nước ta là một bộ phận của thế giới. Bọn đế quốc do Mỹ cầm đầu đang mưu gây chiến tranh thứ ba. *Hoà bình thế giới giữ được tức là phe Mỹ thua, tức là có lợi cho kháng chiến của ta. Ta kháng chiến thắng lợi tức là làm yếu một phần lực lượng của bọn đế quốc, tức là góp một phần thiết thực vào công cuộc giữ gìn hoà bình thế giới.* Hai điều đó quan hệ khăng khít với nhau.

10 điều ghi nhớ là cả một chương trình tóm tắt và thiết thực của sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc; là "công ước yêu nước" của mọi người dân Việt Nam.

Để mọi người đều ghi nhớ và thực hành, thì ở các đơn vị bộ đội, xí nghiệp, cơ quan, trường học, gia đình, thôn xóm, đường phố, chợ quán và những nơi khác có nhiều người đi lại, ta đều cần viết ra rõ ràng và dán lên tử tế, để mọi người luôn luôn trông thấy, luôn ghi nhớ, luôn tự hỏi: *mình đã làm đúng 10 điều ấy chưa?*

Trong các cuộc hội nghị, mít tinh, chỉnh huấn, cần nhắc đi nhắc lại *10 điều ấy*, để mọi người tự kiểm thảo và kiểm thảo những người xung quanh mình.

Nếu chúng ta làm được như thế - mà chúng ta quyết làm cho được như thế - thì sẽ có kết quả rất tốt đẹp.

C.B.

Báo Nhân dân, số 67,
ngày 24-7-1952.

CHIẾN TRANH NHỒI SỌ

Mỹ chuẩn bị chiến tranh cả về mặt *tinh thần*. Chúng dùng báo chí, tranh ảnh, sách vở, ca hát, chớp bóng... đủ các thứ. Chỉ ở Pháp mà thôi, mỗi năm chúng tiêu 2.450 triệu quan vào việc tuyên truyền nhồi sọ. Chúng không ra mặt. Ở nước nào chúng mua chuộc người nước ấy làm thay cho chúng.

Bộ trưởng tuyên truyền Mỹ nói: mỗi năm, các báo chí nước ngoài đăng tài liệu tuyên truyền của Mỹ cộng lại hơn 4 vạn trang báo (bằng 16 vạn trang báo *Cứu quốc*). Mỗi năm ở các nước in hơn 200 quyển sách khen Mỹ và chống cộng, mỗi quyển ra từ 3 nghìn đến 10 vạn bản.

Ở các nước có hơn 400 cơ quan làm việc tuyên truyền cho Mỹ...

Mỹ còn lập nhà thương, trường học, hội từ thiện, vân vân, ở các nước, để làm cơ quan tuyên truyền và ỏ mật thám.

Hiện nay, tại những vùng tạm bị chiếm ở nước ta, Mỹ đang ra sức *xâm lược văn hoá* để hủ hoá và gieo rắc bệnh phục Mỹ, thân Mỹ, sợ Mỹ vào nhân dân, nhất là vào thanh niên ở những vùng ấy.

Đó là một điều mà cán bộ giáo dục và tuyên truyền ta phải đặc biệt chú ý và phải ra sức chống lại.

Đ.X.

Báo *Cứu quốc*, số 2128,
ngày 25-7-1952.

**THƯ GỬI CỤ BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG BINH,
CỰU BINH NHÂN NGÀY THƯƠNG BINH
TỬ SĨ 27-7-1952**

Thưa cụ,

Mỗi năm, đến ngày này, thì đồng bào càng nhớ đến anh em thương binh, bệnh binh, những người đã hy sinh một phần xương máu để bảo vệ nhân dân, giữ gìn Tổ quốc.

Tôi xin gửi cụ một tháng lương, nhờ cụ chuyển làm quà cho anh em với lời thân ái hỏi thăm của tôi.

Tôi rất vui lòng biết rằng đồng bào mấy xã ở Thanh Hoá và Phú Thọ đã sốt sắng giúp đỡ anh em thương binh, bệnh binh, bằng cách đón anh em về xã và giúp đỡ anh em gây cơ sở làm ăn.

Đó là một việc rất tốt. Nó có thể phổ biến đến tỉnh khác, xã khác. Về vấn đề này, tôi có vài ý kiến như sau:

Về phần đồng bào:

- Nên coi đó là một *nghĩa vụ* của nhân dân đối với những chiến sĩ bị thương, bị bệnh; không nên coi đó là một việc "làm phúc".

- Trong khi đón anh em về xã, thì chính quyền và đoàn thể địa phương (trước hết là nông hội, phụ nữ, thanh niên) cần phải tổ chức sẵn sàng việc giúp đỡ cho anh em có thể sớm *tự túc* dần dần (giúp đỡ tinh thần và vật chất).

- Xã nào có ruộng đất công và khéo tổ chức thì đều có thể giúp.

Về phần anh em thương binh, bệnh binh:

- Phải hoà mình với nhân dân, tôn trọng nhân dân, tránh phiền nhiễu nhân dân.

- Phải tránh tâm lý "công thần", coi thường lao động, coi thường kỷ luật.

- Chớ bi quan chán nản. Phải luôn luôn cố gắng.

Trước kia, anh em đã xung phong diệt giặc thì ngày nay anh em sẽ tùy điều kiện mà xung phong tăng gia sản xuất. Đồng chí Nêdốp (Liên Xô) cụt hai chân, đồng chí Lý (Trung Quốc) đui hai mắt mà vẫn trở nên anh hùng lao động. Ở nước ta, chú Tấn, chú Cầu và một số đồng chí khác, cụt một tay mà công tác vẫn hăng. Đó là những kiểu mẫu cho các anh em cố gắng noi theo.

Đồng bào sẵn sàng giúp, Chính phủ ra sức nâng đỡ, anh em có quyết tâm, thì anh em nhất định dần dần *tự túc* được.

Chúc cụ mạnh khoẻ.

Chào thân ái và quyết thắng
HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 2129,
ngày 26-7-1952.

CHỐNG QUAN LIÊU, THAM Ô, LÃNG PHÍ

Vì quan liêu, tham ô, lãng phí có hại cho nhân dân, cho Chính phủ, cho đoàn thể, cho kháng chiến và kiến quốc, nên mọi người có quyền và có nghĩa vụ phải chống. Bước đầu thì chống bằng cách *kiểm thảo và phê bình*. Còn những người, những cơ quan hoặc đoàn thể nào phạm những điều ấy, thì cần phải *thật thà và công khai tự kiểm thảo và kiên quyết sửa đổi*.

Gần đây, nhân dân và báo chí đã bắt đầu (tuy còn e dè, thừa thót) phê bình. Song những tổ chức hoặc cơ quan bị phê bình thì *im lìm, không đăng báo tự phê bình, không tìm cách sửa chữa. Đó là thái độ "bưng mắt, bắt chim", thái độ "giấu bệnh sợ thuốc"*, một thái độ không thật thà, không đúng đắn. Mong những ai, những cơ quan nào đã được nhân dân hoặc báo chí phê bình, *thì thật thà tự phê bình* trước nhân dân, trên báo chí.

Chúng ta nhiều công việc, ít kinh nghiệm, không tránh khỏi khuyết điểm. Chúng ta không sợ có khuyết điểm, mà sợ không kiên quyết tự kiểm thảo và sửa chữa.

Quan liêu, tham ô, lãng phí là tội ác. Phải tẩy sạch nó để thực hiện cần kiệm liêm chính, để đẩy mạnh thi đua sản xuất và tiết kiệm, để đưa kháng chiến đến thắng lợi, kiến quốc đến thành công, để xây dựng thuần phong mỹ tục trong toàn dân, toàn quốc. Đó là một nhiệm vụ quan trọng của mỗi người chúng ta.

C.B.

Báo Nhân dân, số 68,
ngày 31-7-1952.

MÂU THUẤN GIỮA MỸ VÀ PHÁP

Chính phủ phản động Pháp ngày càng ươn hèn trước mặt quan thầy Mỹ. Mỹ ngày càng tỏ thái độ hoành hành đối với Pháp. Và chính sách gây chiến của Mỹ ngày càng tai hại cho Pháp.

Do đó, ở Pháp, phong trào chống Mỹ ngày càng rộng. *Phong trào đó không những bao gồm những tầng lớp lao động và tiểu tư sản, mà đã lan đến một phần giai cấp tư sản Pháp*. Một chứng cứ rõ rệt:

Gioanh (Juin) là một tướng to nhất (và cừ nhất) của Pháp. Trong quân đội của khối Bắc Đại Tây Dương, người Mỹ làm tổng tư lệnh cả hải, lục, không quân, mà Gioanh thì làm tổng tư lệnh lục quân. Thế là Gioanh ở một địa vị rất quan trọng, biết hết chính sách và âm mưu của Mỹ, của Pháp và của khối Mỹ.

Hạ tuần tháng 6 vừa rồi, Gioanh diễn thuyết, *tỏ ý rất phần uất đối với Mỹ*. Đại khái y nói: "chiến tranh ở Việt Nam là một vấn đề *rất thương tâm*, vì nó làm cho Pháp chết rất nhiều người, tốn rất nhiều tiền. Chiến tranh ở Việt Nam mỗi năm *tốn cho Pháp 500 ngàn triệu*. Với số tiền đó, Pháp có thể tổ chức một đội quân mạnh nhất thế giới. Mà Pháp cần có một đội quân mạnh nhất thế giới... Hiện nay, Pháp không mong Mỹ phái quân đội đến Việt Nam, nhưng *Pháp có quyền đòi tiền Mỹ*... Nhiều lần, tôi đã nói cho Mỹ rõ tình hình ấy. Tôi nói với người Mỹ: Nếu các ông không hiểu tình hình Pháp, Pháp sẽ bỏ ra khỏi Liên hợp quốc, và Chính phủ nào của Pháp dám làm như thế, sẽ là một Chính phủ vĩ đại trong lịch sử...".

Tóm lại: *Gioanh chống chính sách Mỹ*.

Bài diễn thuyết đó đã làm cho dư luận Anh, Mỹ, Pháp rất xôn

xao. Báo Anh và báo Mỹ thì phản đối và công kích rất kịch liệt. Ở Pháp, có báo phản đối, có báo tán thành. Báo *Chiến đấu* (Combat) một tờ báo phản động, viết: "Thống chế Gioanh đã dám nói ra cái điều mà 350 đại biểu Quốc hội Pháp nghĩ thầm trong bụng, cái điều mà đại đa số người Pháp đã lên tiếng tán thành... Sự thật là một số bộ trưởng và đảng phái Pháp rất khó chịu, vì *Mỹ can thiệp vào chính trị của Pháp*, và càng ngày họ càng dự định một chính sách cứng cỏi và độc lập đối với Mỹ".

Sau khi Gioanh diễn thuyết, Thủ tướng Pháp hoảng hốt, lập tức gọi Gioanh đến để mắng trách. Lần này là lần đầu tiên trong lịch sử Pháp mà một thủ tướng mắng trách một thống chế.

Do đó, chúng ta thấy rằng: mâu thuẫn giữa Mỹ với Pháp ngày càng sâu sắc. Mâu thuẫn giữa bọn thống trị Pháp cũng thêm sâu sắc. Mà phần lớn mâu thuẫn đó là vì Pháp thất bại ở Việt Nam. Vậy chúng ta phải cố gắng vượt mọi khó khăn, ra sức kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn. Ta càng thắng lợi thì mâu thuẫn giữa bọn địch càng to, chúng càng bị chia rẽ, thế chúng càng yếu, thế ta càng mạnh, chúng càng thua, ta càng thắng. Thế tức là: khéo dùng tình hình địch để làm lợi cho tình hình ta.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 68,
ngày 31-7-1952.

MÁY BAY "PHẢN LỰC" PHẢN MỸ

Mỹ và bè lũ thường khoe máy bay "phản lực" của chúng cừ lắm, để đe dọa người ta. Nhưng ngày nay chúng bị một tai nạn mà chúng gọi là "bệnh dịch".

Báo Mỹ đăng tin như sau:

Tháng trước, 225 sĩ quan lái máy bay "phản lực" kiên quyết không chịu lái nữa. Họ nói, dù bị 5 năm tù, họ cũng cam. (Họ là những người lái máy bay rất giỏi).

Bộ trưởng Bộ Không quân Mỹ nói: Trước đây, 55 phần 100 học sinh trường quân sự xin vào không quân. Ngày nay chỉ có 8 phần 100 thôi.

Hồi tháng 2, bốn sĩ quan Mỹ bị án tử hình vì không chịu lái máy bay ra trận ở Triều Tiên.

Những người lái máy bay ấy chỉ lái được 35 đến 50 tiếng đồng hồ (trong mấy năm, chứ không phải một lần). Sau đó thì tinh thần suy yếu, không lái được nữa.

Ở Anh và ở Pháp cũng vậy. Thí dụ: Ở hai trường bay quân sự Pháp, 95 phần 100 sĩ quan phải loại ra. Một trường dạy lái máy bay "phản lực" phải đóng cửa, vì không ai đến học.

Báo Mỹ nói thêm: Không biết vì sao, những người châu Á lái máy bay, không hề mắc "bệnh dịch" ấy.

Thế là: *Vũ khí tốt mà tinh thần hèn, thì cũng vô dụng.*

Đ.X.

Báo *Cửu quốc*, số 2135,
ngày 4-8-1952.

MỪNG KÊNH VÔNGA - ĐÔNG HOÀN THÀNH (27-7-1952)

Xưa có câu:

Đào núi và đắp bể,
Luyện đá vá trời xanh,
Việc gì, dù khó mấy,
Quyết chí, ắt làm thành.

Ngày nay:

Chính sách Xtalín
Quyết xây dựng hoà bình,
Và gìn giữ hoà bình,
Tạo phúc cho dân sinh.

Cho nên:

Cuộc thi đua ái quốc
Cuốn toàn dân Xô - Liên,
Công nông và trí thức,
Phụ nữ và thanh niên,
Người người đều thi đua,
Góp sức và góp tiền.

Kết quả là:

Kênh đào Vônga - Đông,
Hôm nay mừng thành công,
Mấy xưởng điện khổng lồ

Tung điện ra khắp *
Kênh hơn bảy trăm *
Rất tiện cho giao thông,
Hăm tám triệu mẫu cát
Thành ruộng cho nhà nông.

Vì vậy:

Nước đã mạnh, thêm mạnh,
Dân đã giàu, càng giàu,
Thái bình và hạnh phúc,
Hưởng mãi muôn đời sau.

*

* *

Nước ta đang kháng chiến
Để diệt lũ thực dân.
Khi kháng chiến thắng lợi,
Ta xây dựng dần dần.
Liên Xô đã bước trước,
Việt Nam sẽ tiến sau.
Ta ra sức thi đua,
Thành công ắt cũng mau.
Ta mừng Vônga - Đông,
Ta phát ngọn cờ hồng.

Và hô to:

Kháng chiến nhất định thắng lợi!
Kiến quốc nhất định thành công!

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 69,
ngày 7-8-1952.

1* Sức điện của riêng mấy xưởng ấy mạnh gấp rưỡi tổng số sức điện của nước Pháp.

2* Dài 758 cây số. (Cả hai chú thích này là của tác giả).

MỘT LÀNG TIẾN ĐẾN KIỂU MẪU

Là làng *Thọ Xuân* (Thanh Hoá). Sau khi nghiên cứu kỹ và hiểu rõ *kế hoạch sản xuất và tiết kiệm* của Chính phủ, đồng bào toàn xã cùng nhau kiểm điểm: mình đã *tiết kiệm* chưa? Kết quả là thấy rõ mỗi năm nhân dân toàn xã *đã lãng phí 12 vạn nhân công*, nghĩa là ta có thể cày cấy *thêm 1.000 mẫu ruộng*. Thấy như vậy, đồng bào *Thọ Xuân* bèn cùng nhau tổ chức *làm việc tập đoàn* đặt kế hoạch sản xuất và tiết kiệm, lập chương trình nghề nghiệp phụ, như kéo sợi, làm vải, vân vân. Rồi phân công cho mọi người từ các cụ già đến các em bé, ai cũng có việc làm. Thế là:

Phân công hợp lý cả làng.

Sản xuất tiết kiệm rõ ràng thi đua.

Một mùa gặt bằng hai mùa.

Dân no, nước mạnh tha hồ đánh Tây.

Chúng tôi chúc đồng bào *Thọ Xuân* thành công, và mong đồng bào các nơi khác cố gắng thi đua với đồng bào *Thọ Xuân*.

Đ.X.

Báo *Cứu quốc*, số 2141,
ngày 12-8-1952.

ĐIỆN MỪNG NHÂN DỊP KỶ NIỆM NGÀY THÀNH LẬP CHÍNH PHỦ KHÁNG CHIẾN LÀO

Kính gửi ông Chủ tịch Pathét Lào,

Nhân dịp kỷ niệm Ngày thành lập Chính phủ kháng chiến Lào và ngày bầu Ban Chấp hành Trung ương Mặt trận dân tộc thống nhất Lào, thay mặt Chính phủ và nhân dân Việt Nam, và nhân danh cá nhân tôi, tôi trân trọng gửi Ngài, Chính phủ và nhân dân Lào lời chúc mừng chân thành.

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Chính phủ và Mặt trận Lào, nhân dân Lào đã thu được nhiều thắng lợi vẻ vang trong công cuộc kháng chiến.

Thắng lợi của nhân dân Lào cũng là thắng lợi của nhân dân Việt Nam, là thắng lợi chung của khối liên minh Lào - Miên - Việt đoàn kết chiến đấu đánh đuổi kẻ thù chung là thực dân Pháp và can thiệp Mỹ.

Cuộc kháng chiến anh dũng của nhân dân Lào nhất định thắng lợi!

Lào - Việt đoàn kết muôn năm!

Chủ tịch nước Việt Nam
Dân chủ Cộng hòa
HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 2142,
ngày 13-8-1952.

- Những người trí thức chân chính đều hăng hái tham gia kháng chiến.

Chỉ một việc đó cũng đủ thấy: *ta nhất định thắng, địch nhất định thua.*

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 70,
ngày 14-8-1952.

ANH HÙNG VÀ CHIẾN SĨ TRÍ THỨC

Giặc Pháp và bù nhìn không mua chuộc được những người trí thức Việt Nam chân chính. Chúng bèn bịa đặt rằng Chính phủ kháng chiến khinh rẻ những người trí thức. Mục đích của chúng là chia rẽ tầng lớp trí thức Việt Nam, và tách trí thức với kháng chiến. Song âm mưu của chúng đã thất bại.

Dưới chế độ thực dân và phong kiến, những người lao động trí óc, những người trí thức chân chính, bị bọn thống trị biến thành những người làm thuê cho chúng, "sớm vác ô đi, tối vác về". Sinh hoạt tuy phong lưu, nhưng về tinh thần thì mờ mịt.

Dưới chế độ *dân chủ mới*, những người lao động trí óc, cũng như lao động chân tay, đều có dịp phát huy và phát triển tài năng của mình, nhằm mục đích phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Vì vậy, họ được đồng bào kính trọng, được Chính phủ và Đoàn thể nêu cao. Trong *Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu*, người ta thấy: kỹ sư Trần Đại Nghĩa được bầu làm một *trong ba anh hùng* lao động. Trong số *40 chiến sĩ* lao động toàn quốc, thì có những người khoa học nổi tiếng như các bác sĩ Hồ Đắc Di, Tôn Thất Tùng, Đặng Văn Ngữ, Hoàng Đình Cầu, Nguyễn Đức Khởi, kỹ sư Đặng Văn Vinh, thi sĩ Tú Mỡ và nhiều vị khác. Điều đó chứng tỏ:

- Chính phủ kháng chiến rất quý trọng những người trí thức chân chính.

TÌNH THẦN LÍNH MỸ

Báo *Thời sự* (Chronicle) ở Mỹ đăng tin sau này: Muốn khỏi phải sang Triều Tiên, mỗi tháng hơn 100 lính Mỹ đóng ở tỉnh Caliphóócni (Mỹ) cố ý phạm tội trộm cắp, để đi ở tù. Ở tù thì khỏi phải sang Triều Tiên. Khi hết hạn tù, họ lại trộm cắp, để được ở tù nữa.

Vừa rồi, 250 (?) sĩ quan Mỹ, thà chịu ở tù chứ không chịu lái máy bay đi đánh Triều Tiên.

Báo Mỹ *Diễn đàn* (Tribune) phỏng vấn một số lính Mỹ ở Triều Tiên. Vài mẫu trả lời:

Lính Gácđê-nê nói: "Họ lừa bịp chúng tôi. Họ bảo chúng tôi sang giúp Nam Triều Tiên. Song chính quân đội Mỹ đã đốt hàng trăm làng, giết hàng vạn người Nam Triều Tiên một cách rất dã man".

Lính Cô-vinhtơn nói: "Tình thần của đội tôi rất kém. Chẳng ai muốn đi đánh nhau ở Triều Tiên. Tôi cũng vậy. Vì ở nhà không có cơm ăn việc làm, đi lính sang Triều Tiên được nhiều lương, cực chẳng đã tôi phải đi...".

Tên Alen, chủ nhiệm cục tuyên truyền Mỹ, nhận rằng 85 phần trăm lính Mỹ không muốn đánh nhau ở Triều Tiên. 97 phần trăm lính Mỹ ở Triều Tiên về, không muốn trở lại mặt trận Triều Tiên.

Trường đại học Nữ Uớc điều tra 4 vạn lính Mỹ, thì 3 vạn 4 nghìn người trả lời không muốn sang Triều Tiên.

Kết luận:

Một phần quân đội Mỹ.

Cũng chán ghét chiến tranh.

Nếu nhân dân cố gắng.

Chắc giữ vững hoà bình.

Đ.X.

Báo *Cứu quốc*, số 2145,
ngày 18-8-1952.

Nói tóm lại: *Kế hoạch gia đình là một điều rất hay, rất tốt, ích nước lợi dân. Nhưng cán bộ phải biết chuẩn bị, giải thích, đánh thông tư tưởng giúp đồng bào tự giác tự động làm, tránh bệnh quan liêu mệnh lệnh, biết theo dõi, đôn đốc, thì mới chắc chắn thành công.*

C.B.

KẾ HOẠCH GIA ĐÌNH

Chính phủ và Đảng mở *phong trào tăng gia sản xuất và tiết kiệm*. Nền tảng sản xuất và tiết kiệm là gia đình, (và đơn vị bộ đội). Các địa phương, như Liên khu Việt Bắc, đã huấn luyện hơn 187.000 cán bộ tỉnh, huyện, xã và đồng bào về việc *lập kế hoạch gia đình*. Như thế là tốt. Nhưng ...

Từ trước đến nay, gia đình nào cũng có *kế hoạch thô sơ*, như: Chăn nuôi thứ gì, mùa nào trồng gì, mấy sào mấy mẫu, v.v.. Nơi nào cán bộ *hiểu biết tình hình*, chịu khó *giải thích* cho đồng bào rõ, *thiết thực* giúp đồng bào sắp xếp kế hoạch thô sơ ấy cho có ngăn nắp hơn, để đồng bào tự giác tự động thực hành, và cán bộ luôn *theo dõi, khuyến khích*, thì đều thu được kết quả tốt.

Nhưng có nhiều nơi cán bộ không biết làm như vậy. Họ không sát thực tế, không giải thích kỹ lưỡng. Họ dùng cách *quan liêu, mệnh lệnh* ép buộc đồng bào học tập chương trình sản xuất và tiết kiệm. Họ bao biện việc lập kế hoạch gia đình. Họ máy móc, như giúp một gia đình ở nông thôn làm kế hoạch mà họ bắt kê thu và chi rất tỉ mỉ, dài hàng sải, rất phiền phức, như kế hoạch của một hãng buôn lớn. Họ chủ quan, tưởng như thế là thành công rồi. Sự thực thì kế hoạch ấy, đồng bào không hiểu, không thực hiện được. Đó là một kế hoạch "hữu danh vô thực". Thậm chí có nơi, có đồng bào còn tưởng lầm rằng: sản xuất nhiều, Chính phủ sẽ đánh thuế nhiều! Hoặc: Chính phủ đánh thuế nông nghiệp hai lần! Thế mà những cán bộ kia cũng không biết giải thích cho ra lẽ để đồng bào rõ.

Báo Nhân dân, số 71,
ngày 21-8-1952.

DIỄN MỪNG NHÂN DỊP KỶ NIỆM NGÀY QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN ¹⁾

*Gửi ông Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng
nước Cộng hoà Nhân dân Lỗ,*

Nhân dịp ngày Quốc khánh của nước Cộng hoà Nhân dân Lỗ, thay mặt Chính phủ, nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân tôi, tôi xin trân trọng gửi Ngài, Chính phủ và nhân dân Lỗ lời chúc tụng nhiệt thành hoà bình và thịnh vượng.

Nhân dân Việt Nam cùng nhân dân Lỗ vui mừng kỷ niệm chiến thắng lịch sử mà nhân dân anh dũng Lỗ đã đạt được với sự giúp đỡ của Hồng quân vinh quang Liên Xô. Những kết quả tốt đẹp trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa và bảo vệ hoà bình thế giới của nhân dân Lỗ cũng là những đảm bảo thắng lợi cho cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ của nhân dân Việt Nam và làm chúng tôi càng thêm tin tưởng vào thắng lợi cuối cùng.

Nhân dân Lỗ và Việt Nam đoàn kết muôn năm!

Ngày 22 tháng 8 năm 1952

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 2149,
ngày 23-8-1952.

1) Túc Rumani.

12 VẠN 5 NGHÌN BINH SĨ PHÁP CHẾT VÀ BỊ THƯƠNG

Hồi tháng 4, tướng giặc Linarét nói: Trong 5 tuần lễ tại mặt trận Hoà Bình, Pháp đã chết mất 80 sĩ quan, và 30 tiểu đoàn bị sút mẻ.

Hồi tháng 5, tướng giặc Xalăng nói: Trong 6 năm chiến tranh ở Việt Nam, Pháp đã thiệt mất 10 vạn binh sĩ.

Hồi tháng 1, Bộ trưởng Thuộc địa Pháp là Lơnuốcnơ nói: Từ ngày bắt đầu chiến tranh, Pháp đã mất 2 vạn 9.313 binh sĩ chết và 900 bị bắt sống.

Tháng 6 vừa rồi, Lơnuốcnơ vội vã sang Mỹ để lạy lục xin thêm tiền và súng. Nếu Lơnuốcnơ nói thật sự thất bại của Pháp, thì e Mỹ sẽ bảo: "Quân Pháp hèn mạt, Mỹ giúp mãi mà Pháp vẫn thua mãi". Nếu Lơnuốcnơ không nói thật thì lại e không cảm động được lòng đế quốc Mỹ. Vậy Lơnuốcnơ bèn báo cáo nửa thật nửa dối rằng: Pháp đã mất 12 vạn 5 nghìn binh sĩ chết và bị thương. (Sự thật thì nhiều hơn nữa).

Bà con thử lấy con số Lơnuốcnơ nói hồi tháng 1 mà trừ với con số Lơnuốcnơ nói hồi tháng 6, thì sẽ thấy rằng: chỉ trong 5 tháng đầu năm nay, ta đã tiêu diệt thêm 9 vạn 4.887 binh sĩ giặc. Đó là giặc Pháp tự thú nhận, chứ không phải ta nói để tuyên truyền!

Quân đội giặc bị tiêu hao như vậy, cho nên hôm 26-6, Chủ tịch Uỷ ban quốc phòng ở Quốc hội Pháp đã thú nhận rằng: Hơn 5000 hạ sĩ quan Pháp ở Việt Nam phải làm công việc của người binh nhì,

trong lúc đó thì ở Pháp thiếu rất nhiều cán bộ quân sự.

Tình hình giặc Pháp rất bi. Quân và dân ta cố gắng thi đua giết giặc lập công, thi đua tăng gia và tiết kiệm, thì tình hình giặc sẽ bi hơn nữa và thắng lợi nhất định về ta.

Đ.X.

Báo *Cứu quốc* , số 2151,
ngày 26-8-1952.

LỜI KÊU GỌI NHÂN DỊP KỶ NIỆM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ NGÀY ĐỘC LẬP

Cùng toàn thể đồng bào,

Toàn thể quân đội và cán bộ,

Hôm nay, chúng ta mừng Độc lập năm thứ 7. Chúng ta hãy xem lại những thành tích của mấy năm kháng chiến vừa qua.

Trải 80 năm bị thực dân Pháp áp bức bóc lột tàn tệ, nhân dân ta, dưới sự lãnh đạo của Đoàn thể, đã đoàn kết và mạnh bạo chống quân thù, đã vùng lên đấu tranh, đã thành công trong cuộc Cách mạng Tháng Tám, đã lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, độc lập và thống nhất.

Chúng ta chỉ muốn xây dựng hạnh phúc cho nước ta, cho dân ta. Song giặc Pháp trở lại gây chiến tranh, mong cướp nước ta và bắt nhân dân ta làm nô lệ một lần nữa. Chúng đã dùng những thủ đoạn cực kỳ hung ác: giết hại hàng vạn đồng bào ta, triệt hạ hàng trăm làng mạc ta, ném bom dè dặt, phá hoại mùa màng của ta. Trước sự hung tàn, dã man của giặc Pháp, nhân dân ta đồng tâm nhất trí, *kiên quyết kháng chiến* .

Chúng ta vừa kháng chiến vừa kiến quốc. Do lòng nồng nàn yêu nước, do lực lượng vô cùng to lớn của nhân dân, chúng ta đã vượt mọi khó khăn, thu được những thành tích khá. *Về quân sự*, từ cuối năm 1950 đến nay, quân đội ta đã liên tiếp thắng trận. Ở vùng sau lưng địch, thì lực lượng du kích ngày càng phát triển, vùng du kích và căn cứ du kích ngày càng mở rộng. *Về kinh tế*, việc sản xuất của ta ngày càng tiến bộ. Kế hoạch tăng gia sản xuất và tiết kiệm

được đồng bào hăng hái thực hiện. Về *chính trị*, ta thắng lợi to: *trong nước* thì nhân dân đoàn kết ngày càng khăng khít; Mặt trận Liên - Việt ngày càng vững chắc; nhân dân, bộ đội và cán bộ thấm nhuần tư tưởng: kháng chiến nhất định thắng lợi, nhưng phải trường kỳ, gian khổ và phải tự lực cánh sinh. *Ngoài nước* thì tình đoàn kết giữa dân ta và hai dân tộc bạn Miên - Lào ngày càng chặt chẽ. Tình hữu nghị giữa nhân dân ta và nhân dân Liên Xô, Trung Quốc, Triều Tiên và các nước bạn khác ngày thêm mật thiết. Địa vị quốc tế của nước ta ngày càng cao.

Hai thắng lợi nữa cũng ảnh hưởng lớn đến công cuộc kháng chiến kiến quốc của chúng ta là: kết quả tốt đẹp của những cuộc *chỉnh huấn* và phong trào *thi đua ái quốc* đang lan rộng và ăn sâu vào cán bộ, bộ đội và nhân dân ta.

Có những thành tích đó là vì chính sách của Đoàn thể và Chính phủ ta rất đúng, nhân dân và bộ đội ta rất anh dũng, đại đa số cán bộ ta rất tận tụy, đặc biệt là đồng bào, bộ đội và cán bộ ở những vùng sau lưng địch rất là oanh liệt.

Nhưng chúng ta không được tự mãn, tự túc mà không *lo sửa chữa những khuyết điểm*, để phát triển những thành tích đã thu được, và tạo nên những thành tích to lớn hơn. *Khuyết điểm* chính là: còn có một số cán bộ chưa thật thà thực hành cần kiệm liêm chính, chưa nắm vững chính sách của Đoàn thể và Chính phủ, chưa đi đúng đường lối quần chúng, và chưa hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. Họ còn mắc bệnh như quan liêu, mệnh lệnh, tham ô, lãng phí. Những bệnh ấy đã lộ ra trong việc thực hiện vận động tăng gia sản xuất và tiết kiệm, và công tác thu thuế nông nghiệp và thuế công thương nghiệp.

Hỡi đồng bào, bộ đội và cán bộ!

Giặc thực dân Pháp, bọn can thiệp Mỹ, và lũ chó săn của chúng là Việt gian bù nhìn, đang lúng túng và lúng cùn. Chúng nhất định sẽ thất bại. Càng gần thất bại thì chúng càng hung dữ. Mưu mô độc ác của chúng là dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi

chiến tranh. Chúng đang ra sức bắt người, cướp của ở những vùng chúng tạm chiếm. Chúng đang ra sức phá hoại kinh tế của ta.

Cho nên, càng gần thắng lợi ta càng gặp nhiều khó khăn và phải *kiên quyết vượt qua mọi khó khăn*, để tranh lấy thắng lợi hoàn toàn. Quân và dân, Đoàn thể và Chính phủ ta phải thực hiện cho kỳ được những nhiệm vụ sau đây:

- Tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm.
- Đẩy mạnh công tác và mở rộng chiến tranh du kích sau lưng địch.
- Chỉnh đốn tư tưởng và lối làm việc của cán bộ.
- Chỉnh đốn quân đội và tăng cường sức chiến đấu của bộ đội.
- Chuẩn bị chỉnh đốn công tác quần chúng.

Đồng thời với *những nhiệm vụ chính* đó, chúng ta phải gây một phong trào thật sự cần kiệm liêm chính, chống tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu. Chúng ta cần thiết thực đẩy mạnh phong trào *thi đua ái quốc* khắp mọi ngành và mọi nơi.

Hỡi toàn thể đồng bào, bộ đội và cán bộ!

Chúng ta có thể làm tròn những công việc ấy chăng? Nhất định được. Thế lực của giặc Pháp, bọn can thiệp Mỹ và bè lũ bù nhìn ngày càng xuống dốc. Còn ta kháng chiến càng trường kỳ thì nhân dân, bộ đội và cán bộ ta càng được thử thách, càng kiên quyết, càng mạnh mẽ. Thế lực của phe dân chủ hoà bình thế giới ngày càng phát triển. Liên Xô, Trung Quốc và các nước dân chủ nhân dân khác ngày càng mạnh, phe ta ngày càng mạnh. Ta càng ngày càng được nhân dân các nước bạn, nhân dân Pháp và các nước thuộc địa Pháp, nhân dân thế giới ủng hộ. Vì vậy, chúng ta nhất định làm tròn những nhiệm vụ đó để chuẩn bị đầy đủ chuyển sang tổng phản công, để *tranh lấy độc lập và thống nhất thật sự cho Tổ quốc, để góp phần vào sự nghiệp giữ gìn hoà bình thế giới*.

Nhân ngày mừng Độc lập, tôi thay mặt Chính phủ thân ái gửi lời chào:

- Đồng bào vùng tự do, đồng bào vùng sau lưng địch và kiều bào ở nước ngoài,
- Các anh hùng và chiến sĩ thi đua ái quốc,
- Cán bộ và chiến sĩ Vệ quốc quân, bộ đội địa phương và dân quân du kích,
- Các anh em thương binh, bệnh binh và gia đình các liệt sĩ,
- Cán bộ và nhân viên chính quyền và đoàn thể,
- Các cụ phụ lão,
- Các cháu thanh niên và nhi đồng.

Kháng chiến nhất định thắng lợi!

Việt Nam độc lập, thống nhất muôn năm!

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 72,
ngày 2-9-1952.

PHẢN ĐỘNG MỸ KHỐC THAN

Hôm 7-3-52, một tờ báo to nhất và phản động nhất ở Mỹ *News and the World* viết:

Tin tức từ các nơi dồn đến, đều tố rằng: ở châu Á, Mỹ bị đẩy lui. Ở châu Âu, Mỹ không tiến tới.

Ở châu Á - Triều Tiên đã thành một gánh nặng cho Mỹ. Như hình là cộng sản chứ không phải là Mỹ đã gây được cảm tình và ảnh hưởng trong nhân dân Ấn Độ.

Ở Trung Đông - Nước Ba Tư chống lại thế lực các nước phương Tây. Ai Cập cũng vậy. Dù Mỹ đã giúp và sẽ giúp thêm Trung Đông, song Mỹ vẫn chưa xây dựng được một chỗ đứng chân vững chắc ở đó.

Ở châu Âu - Cuối năm 1952, chưa chắc có đủ 50 sư đoàn như Mỹ mong muốn. Nước Pháp thì chính trị, kinh tế, tài chính đều nguy ngập, Chính phủ Pháp lập lên đổ xuống, thành thử việc vũ trang lại Tây Đức cũng bị chậm trễ. Nước Anh thì bị kẹt giữa những cuộc rối loạn ở Trung Đông và châu Á; Anh lại có thể lâm vào một cuộc khủng hoảng kinh tế rất tai hại, thành thử binh bị của Anh phải chậm trễ.

Các nước đồng minh chủ chốt của Mỹ đều không thể dùng toàn bộ lực lượng của họ. Do đó mà gánh vác của Mỹ ngày càng nặng nề thêm.

Kỳ quái nhất là ở ngay láng giềng mình là các nước Nam Mỹ,

Mỹ cũng thất thế - Các đảng cộng sản ở đó ngày càng oán ghét Mỹ và họ càng phát triển.

Thế là:

Đôla, nguyên tử không ngăn nổi sức mạnh hoà bình của thế gian.

Đ.X.

Báo *Cứu quốc*, số 2158,
ngày 5-9-1952.

ĐIỆN GỬ ÔNG CHỦ TỊCH NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN BẢO¹⁾

Nhân dịp ngày Hội giải phóng nước Bảo, thay mặt Chính phủ, nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân tôi, tôi kính gửi Ngài, Chính phủ và nhân dân Bảo lời chúc tụng huynh đệ hoà bình và thịnh vượng.

Chúng tôi hằng theo dõi và rất khâm phục cuộc đấu tranh bảo vệ hoà bình và công trình kiến thiết mà nhân dân và Chính phủ Bảo đương anh dũng thực hiện dưới sự dìu dắt sáng suốt của Ngài và sự lãnh đạo của Liên Xô. Những thành tích to lớn về mọi mặt của nhân dân Bảo, tình hữu nghị tương trợ của nhân dân Bảo đối với nhân dân Việt Nam làm chúng tôi càng thêm tin tưởng vào thắng lợi cuối cùng trong cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc chống đế quốc xâm lược.

Nhân dân Bảo và Việt Nam đoàn kết muôn năm!

Ngày 8 tháng 9 năm 1952
Chủ tịch nước Việt Nam
Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 2161,
ngày 9-9-1952.

1) Tức Bungari.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ CÁN BỘ CHUẨN BỊ CHIẾN DỊCH TÂY BẮC⁴²

Hôm nay trời mưa to, suối nước lũ, khi đi đến một cái suối nước chảy mạnh, thấy bên kia có một nhóm đồng bào đang ngồi đợi nước xuống để sang, Bác nghĩ: nếu không đi ngay, e các chú đợi mất thì giờ. Nên Bác cùng mấy chú nữa quyết tâm cởi áo quần, tay sào, tay gậy, lần sang được. Thấy Bác sang được, nhóm đồng bào kia cũng quyết tâm sang. Đó là kinh nghiệm cho các chú. Bất kỳ việc gì, to hay nhỏ, mình có quyết tâm thì làm được, mà còn lôi cuốn người khác cùng quyết tâm như mình.

Bây giờ Bác nói đến chiến dịch.

Trung ương Đảng và Tổng quân uỷ đã cân nhắc kỹ chỗ dễ và chỗ khó của chiến trường sắp đến, và quyết tâm là chiến dịch này phải đánh cho thắng lợi. Quyết tâm của Trung ương chưa đủ, còn phải để cho các chú cân nhắc kỹ thấy rõ cái dễ và cái khó để truyền cái quyết tâm đó cho các chú. Trung ương và các chú quyết tâm cũng chưa đủ, mà phải làm cho quyết tâm đó xuống đến mọi người chiến sĩ. Quyết tâm đó từ Trung ương qua các chú mà đến người chiến sĩ. Quyết tâm đó phải thành một khối thống nhất từ trên xuống dưới và từ dưới lên trên. Quyết tâm không phải nói đầu miệng mà phải tin tưởng sâu sắc. Gặp thuận lợi thì phải quyết tâm phát triển, gặp khó khăn thì phải quyết tâm khắc phục. Quyết tâm phải thấm nhuần sâu sắc đến mọi người trong bộ đội.

Trong Hội nghị này, Tổng quân uỷ đã phổ biến kỹ càng nghị quyết của Trung ương Đảng và các chú đã thảo luận. Ý nghĩa và

mục đích của chiến dịch là:

- Tiêu diệt sinh lực địch,
- Tranh thủ nhân dân,
- Giải phóng đất đai,

mà nhiệm vụ chính là tiêu diệt sinh lực địch.

Các chú đã bàn rõ cái dễ và cái khó. Gặp cái dễ mà không quyết tâm phát triển thì nó có thể biến thành cái khó, gặp cái khó mà quyết tâm khắc phục thì cũng thành cái dễ. Ở đời không có cái gì khó mà cũng không có cái gì dễ. Ví dụ: bẻ một cành lá là dễ, nhưng nếu không quyết tâm bẻ mà cứ lờ vờ thì cũng không bẻ được; làm cách mạng và kháng chiến là việc khó, nhưng quyết tâm thì cũng thành công.

Quyết tâm không phải ở hội trường, ở lời nói, mà phải quyết tâm trong công tác, trong hành động. Phải có quyết tâm gây một tác phong chiến đấu anh dũng. Quyết tâm phản đối tất cả những hành động tiêu cực, lung lay, ích kỷ và báo cáo láo.

Phải quyết tâm chiến đấu, quyết tâm chịu khổ chịu khó, quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, quyết tâm chấp hành chính sách của Trung ương Đảng và Chính phủ. Nghĩa là trong thái độ, trong tư tưởng, trong hành động, trong chiến đấu, bất kỳ một việc lớn hay nhỏ đều phải có quyết tâm làm cho bằng được.

Thực túc thì binh cường. Anh em bên cung cấp phải có quyết tâm để có đủ lương thực, vũ khí cho bộ đội. Còn bên bộ đội thì phải có quyết tâm:

- Lúc thiếu thốn cũng vui vẻ chịu đựng.
- Lúc cần thì ra sức giúp đỡ anh em cung cấp.

Lương thực, vũ khí là mồ hôi nước mắt của đồng bào, là xương máu của bộ đội. Vì vậy, phải quý trọng nó, phải tiết kiệm ngăn nắp, phải sử dụng hợp lý.

Chiến lợi phẩm không phải tự nhiên mà địch biếu chúng ta. Đó cũng là do mồ hôi nước mắt của đồng bào và do xương máu của bộ đội mà giành được. Khi ta chưa đánh lấy được thì là của địch, khi

đã đánh lấy được thì là của ta. Cho nên, về chiến lợi phẩm, cái gì nên phát cho đồng bào thì phát, cái gì phải nộp cho Chính phủ thì nộp, cái gì nên thưởng cho bộ đội thì phải thưởng cho công bằng và hợp lý, tuyệt đối không được tham ô lãng phí.

Chính sách đối với đồng bào thiểu số, Chính phủ đã có quy định, các chú và bộ đội phải làm đúng. Đó là một cách tranh thủ nhân dân để phá tan âm mưu của địch "lấy người Việt hại người Việt". Phải làm cho mỗi chiến sĩ là một người tuyên truyền. Các chú phải làm thế nào khi mình đến thì đồng bào hoan nghênh, khi đóng quân thì đồng bào vui vẻ giúp đỡ, khi mình đi thì đồng bào quyến luyến. Như thế là một đại thắng lợi.

Các chú phải biết, quân lính Âu Phi thì ít, nguy thì nhiều. Một số lớn nguy là do Tây bắt ép đi lính. Nếu các chú khéo nguy vận thì đó cũng là một cách tiêu diệt sinh lực địch.

Các đơn vị đều có một số đồng bào đi theo giúp. Đối với đồng bào dân công, phải giáo dục, phải chăm nom thân mật, phải giải thích tuyên truyền cổ động, làm cho đồng bào vui vẻ công tác. Phải làm cho giữa dân công và bộ đội có một tình thân ái đoàn kết khăng khít. Phải làm cho họ không muốn về mà muốn luôn luôn đi giúp bộ đội. Đó là một điều giúp cho mình chiến thắng. Nếu không làm được như thế thì sẽ gặp nhiều khó khăn.

Quân đội mạnh là nhờ giáo dục khéo, nhờ chính sách đúng và nhờ kỷ luật nghiêm. Vì vậy, kỷ luật phải nghiêm minh. Trong kỷ luật phải chú ý hai điểm:

- Thưởng,
- Phạt.

Từ trước đến nay thưởng phạt chưa làm được đầy đủ, đó là một khuyết điểm to. Trong việc thưởng thì có đơn vị được khen ngợi và thưởng huân chương. Khi các chú đề nghị ai được thưởng huân chương thì phải công bố ngay cho bộ đội biết. Chính phủ, Bác và Tổng tư lệnh sẵn sàng thưởng những người có thành tích. Nhưng trái lại, người nào làm sai mệnh lệnh, báo cáo láo thì phải phạt nghiêm khắc.

Đơn vị này với đơn vị khác, cán bộ này với cán bộ khác, phải thi đua gây thành phong trào chiến đấu anh dũng.

Phải nhớ rằng những quân đội cách mạng, trước hết là những người đảng viên, không sợ khó khăn mà phải khắc phục khó khăn, khi gặp một việc gì khó khăn, đơn vị nào được phụ trách thì rất lấy làm vẻ vang, những đơn vị không được phụ trách thì lấy làm buồn vì thấy mình chưa đầy đủ trình độ và năng lực để làm việc đó.

Tác phong đó, các chú cần phải học tập. Nhờ sự lãnh đạo của Trung ương Đảng và Chính phủ, Bác tin các chú có thể học được tác phong ấy.

Từ đại đoàn trưởng cho đến tiểu đội trưởng phải đồng cam cộng khổ với anh em chiến sĩ, chăm nom săn sóc giúp đỡ nhau, coi nhau như chân tay ruột thịt. Đó là truyền thống tốt đẹp của Hồng quân Liên Xô. Quân đội ta cũng phải học làm như vậy. Làm được như vậy là đã thắng giặc một phần, trước khi đánh giặc.

Các đơn vị phải thi đua với nhau làm đúng lời Bác dặn.

Các chú có quyết tâm thi đua không?

(Toàn thể hội trường vang lên: Quyết tâm).

Đã quyết tâm thì phải làm cho kỳ được. Bác chờ tin thắng lợi của các chú. Bác treo một giải thưởng một triệu đ¹ cho bộ đội trong thời gian từ ngày 2 tháng 9 đến ngày 19 tháng 12. Số tiền tuy nhỏ, nhưng giá trị nó to, vì do tay Bác tự làm ra.

Đơn vị nào lập công trước, ngoài phần thưởng một triệu đồng ấy còn có giải thưởng khác nữa.

Chẳng những quân đội đi giết giặc lập công mới anh hùng, mà cán bộ cung cấp ra sức phục vụ cũng là anh hùng. Trong mỗi người các chú đều có mầm anh hùng, các chú phát triển nó lên.

Nếu các chú làm tròn nhiệm vụ thì Bác luôn luôn vui vẻ và khoẻ mạnh.

1) Tiền Ngân hàng trong kháng chiến chống Pháp.

Có một số cán bộ ở đây biết: khi quân đội ta mới bắt đầu thành lập, binh sĩ thì chỉ có mấy người, vũ khí thì chỉ có mấy khẩu súng quèn mua lậu được. Thế mà chúng ta đã làm nên trò trống, Cách mạng Tháng Tám đã thành công.

Bây giờ chúng ta quân nhiều, tướng mạnh, mọi người lại đều quyết tâm. Cho nên ta nhất định thắng lợi.

Nói ngày 9-9-1952.

Sách *Hồ Chủ tịch với các lực lượng vũ trang nhân dân*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1962, tr.136-140.

KHÔNG AI GIẤU ĐƯỢC SỰ THẬT

Một người Pháp thực dân hạng nặng, tên là Đenpây (Delpey), viết báo, viết sách, thào tình hình Việt Nam. Hôm 24-7-1952, y đã tuyên bố với các báo Pháp:

"Tôi hết sức ủng hộ Bảo Đại. Song, những điều mắt tôi trông thấy ở Việt Nam buộc tôi phải nói thật: Những người Việt Nam chân chính không ai theo Bảo Đại cả.

"Tình hình Việt Nam rất nghiêm trọng. Người Pháp phải mau mau tỉnh dậy, không thì hỏng hết.

"Nếu nghe Lơnhuốcnhơ, thì cái gì cũng tốt đẹp: Quân đội "bù nhìn" tổ chức hăn hoi, và họ sắp thay thế cho quân đội Pháp về nước...

"Lơnhuốcnhơ nói đùa đấy thôi! Quân đội Bảo Đại chưa thành quân đội, nó thiếu cán bộ, nhất là thiếu chí khí, thiếu tin tưởng.

"Pháp chỉ hơn Việt Minh về súng to và máy bay. Nhưng Việt Minh đã bắt đầu có súng to. Còn máy bay thì Pháp đã bị mất khá nhiều. Chỉ trong trận Hoà Bình, Pháp đã mất 47 chiếc máy bay...".

Thế là xảo quyệt như lũ thực dân cũng không giấu giếm được sự thật.

Mà sự thật là: kháng chiến nhất định thắng lợi.

Đ.X.

Báo *Cứu quốc*, số 2161,
ngày 9-9-1952.

TÁM ĐIỀU MỆNH LỆNH CỦA CHÍNH PHỦ DÂN CHỦ CỘNG HOÀ VIỆT NAM

Đã bao năm, thực dân Pháp và vua quan Việt Nam áp bức, bóc lột đồng bào miền núi thậm tệ. Nay Chính phủ ta phái quân đội đến tiêu diệt giặc Pháp và bẻ gãy bèn nhìn phản quốc, để giải phóng cho đồng bào khỏi ách nô lệ và giúp đỡ đồng bào xây dựng một đời sống tự do, sung sướng hơn.

Chính phủ đặt *Tám điều mệnh lệnh* sau đây để toàn thể cán bộ, quân đội và nhân dân noi theo:

1. BẢO VỆ TÍNH MẠNG VÀ TÀI SẢN CỦA NHÂN DÂN

Toàn thể *nhân dân*, không phân biệt giai cấp, tín ngưỡng và nghề nghiệp, đều phải giữ gìn trật tự và ra sức ủng hộ chính quyền nhân dân, thật thà hợp tác với quân đội nhân dân, tuân theo pháp luật của Chính phủ và mệnh lệnh của quân đội.

Chính quyền và quân đội nhân dân có nhiệm vụ đoàn kết chặt chẽ với nhân dân, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân.

Bọn Việt gian, mật thám, cướp bóc, quấy rối hoặc phá hoại trong nhân dân, sẽ bị trừng trị nghiêm khắc.

2. BẢO VỆ NGHỀ NGHIỆP LÀM ĂN CỦA NHÂN DÂN

Chính quyền và quân đội nhân dân phải bảo vệ cho nhân dân

làm ăn yên ổn.

Nhân dân lương thiện làm ruộng, làm thợ, buôn bán, v.v., ai làm nghề gì cứ tiếp tục nghề ấy.

Những người bị địch dồn làng mà phải di cư hoặc những người phải tản cư theo kháng chiến đều nên trở về làng mạc làm ăn như cũ.

3. TỊCH THU TÀI SẢN CỦA GIẶC PHÁP VÀ CỦA BỌN PHẢN QUỐC

Những tài sản đó đều bị tịch thu và giao cho chính quyền nhân dân xử trí.

Ruộng đất của chúng sẽ chia cho nông dân không có đất hoặc ít đất.

Những người làm việc ở các sở giấy thép, kho bạc, xưởng máy, đồn điền, kho tàng, v.v. của Pháp và bù nhìn, phải giữ gìn máy móc, dụng cụ, của cải, sổ sách để giao lại cho chính quyền nhân dân. Ai muốn tiếp tục làm việc, sẽ được Chính phủ dùng theo tài năng của mình.

4. BẢO VỆ ĐỀN CHÙA, NHÀ THỜ, TRƯỜNG HỌC, NHÀ THƯƠNG VÀ CÁC CƠ QUAN VĂN HOÁ, XÃ HỘI KHÁC

Những người làm việc ở các cơ quan ấy, cứ làm việc như thường. Chính quyền và quân đội nhân dân phải bảo hộ họ.

Chính quyền, quân đội và đoàn thể phải tôn trọng tín ngưỡng, phong tục, tập quán của đồng bào.

5. THƯỞNG NGƯỜI CÓ CÔNG, PHẠT NGƯỜI CÓ TỘI

Bọn phản quốc, đại gian đại ác, sẽ bị trừng trị.

Những người bị giặc bắt ép phải theo chúng, nay không chống

lại chính quyền và quân đội nhân dân, thì sẽ được Chính phủ khoan hồng.

Những người có công giúp chính quyền và quân đội nhân dân diệt giặc, trừ gian, sẽ được thưởng.

Người nào thừa cơ phá hoại, trộm cắp, mang tiền của công hoặc giấy tờ đi trốn, hoặc không chịu giao lại cho chính quyền và quân đội nhân dân thì sẽ bị trừng trị.

6. GIỮ GÌN TRẬT TỰ VÀ TRỊ AN

Tàn quân của giặc Pháp và thổ phỉ đều phải *ra thú* với quân đội hoặc chính quyền nhân dân.

Ai tự động ra thú và nộp hết vũ khí, sẽ được Chính phủ khoan hồng.

Ai chống cự, không ra thú, hoặc giấu giếm vũ khí sẽ bị trừng phạt.

Ai che giấu cho bọn thực dân, bù nhìn hoặc dung túng, giúp đỡ bọn thổ phỉ, sẽ bị truy tố.

Ai có công giúp chính quyền và quân đội nhân dân đuổi bắt bọn tàn quân của thực dân Pháp và thổ phỉ, hoặc kêu gọi bọn đó ra thú, thì sẽ được thưởng.

7. NHÂN DÂN, ĐẶC BIỆT LÀ NÔNG DÂN, NÊN TỔ CHỨC LẠI

Một mặt để giúp nhau tăng gia sản xuất, cải thiện đời sống của mình.

Một mặt để giúp chính quyền và quân đội nhân dân thi hành dần dần những việc có ích lợi cho địa phương.

8. BẢO VỆ TÍNH MẠNG, TÀI SẢN CỦA KIỀU DÂN NƯỚC NGOÀI

Các kiều dân cứ an cư lạc nghiệp, giữ gìn trật tự. Phải tuân theo pháp luật Chính phủ và mệnh lệnh của Quân đội nhân dân Việt Nam.

Ai làm mật thám, gián điệp, đặc vụ cho thực dân, hoặc có những hành động chống lại kháng chiến Việt Nam, hoặc giúp đỡ, che giấu cho giặc Pháp và bọn phản quốc thì sẽ bị xử phạt theo pháp luật của Chính phủ Việt Nam.

*

* *

Kỷ luật của quân đội nhân dân rất nghiêm minh, mua bán công bằng, không phạm đến một cái kim, sợi chỉ của dân.

Đồng bào hãy làm ăn yên ổn, giữ gìn trật tự, giúp đỡ quân đội, ủng hộ chính quyền nhân dân, giữ bí mật cho bộ đội, cán bộ và cơ quan; đừng nghe bọn địch, bọn nguy tuyên truyền nhảm.

Nay công bố

Ngày 9 tháng 9 năm 1952

Chủ tịch

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà

HỒ CHÍ MINH

Tài liệu lưu tại Trung tâm
lưu trữ Quốc gia I.

CÔNG GIÁO PHÁP CHỐNG CHIẾN TRANH XÂM LƯỢC Ở VIỆT NAM

Năm ngoái, trong một cuộc đại hội, bà con công giáo Pháp do linh mục Bullê đứng đầu đã lên tiếng chống chiến tranh xâm lược Việt Nam. Vừa rồi, 39 đại biểu Tin lành (20 linh mục và 9 vị giáo thụ đại học) cũng kêu gọi tín đồ chống chiến tranh phi nghĩa ở Việt Nam. Lời kêu gọi nói: "Suốt mấy năm, nước Pháp đã gây nên chiến tranh khủng khiếp ở Việt Nam. Mỗi năm có hàng ngàn người chết. Nào khủng bố bằng bom napan, nào bắn chết những người vô tội, biết bao cảnh đổ máu và đau thương... Ngày nay, không một người Pháp chân chính nào tán thành chiến tranh ấy. Ai cũng mong chấm dứt chiến tranh ấy.

Đạo Tin lành trung thành với Kinh Thánh, không thể tha thứ cuộc chiến tranh ấy...". Thế là ngoài bọn đại phản động Pháp, tôi tớ của đế quốc Mỹ, thì nhân dân Pháp, lương cũng như giáo, đều chống chiến tranh ở Việt Nam. Thái độ đúng đắn của bà con tôn giáo Pháp là một tiếng chuông thức tỉnh một số ít đồng bào công giáo ta, vì nhẹ dạ nghe lời bọn phản động mà đi lầm đường. Mong những đồng bào đó mau mau giác ngộ và quay về với kháng chiến, để phụng sự Đức Chúa, phụng sự Tổ quốc.

C.B.

Báo Nhân dân, số 73,
ngày 11-9-1952.

LỜI KÊU GỌI NHÂN DỊP KỶ NIỆM NAM BỘ KHÁNG CHIẾN

Hỡi đồng bào, bộ đội và cán bộ!

Nam Bộ kháng chiến trước nhất. Chịu đựng gian khổ lâu nhất. Lại cách xa Chính phủ trung ương nhất. Hoàn cảnh rất khó khăn. Nhưng sức kháng chiến ngày càng mạnh mẽ và có nhiều thành tích rất oanh liệt, vẻ vang.

Đó là vì đồng bào và bộ đội có lòng yêu nước rất nồng nàn, chí căm hờn quân giặc rất sâu sắc, lòng tin tưởng vào thắng lợi rất vững bền. Cho nên càng gian khổ, lại càng hăng hái. Chính như câu tục ngữ nói: lửa thử vàng, gian nan thử sức.

Dù ở xa, nhưng lòng tôi và Chính phủ rất gần Nam Bộ.

Tôi theo dõi từng giờ, từng phút cuộc đấu tranh anh dũng của đồng bào, chiến sĩ và cán bộ ta.

Từ cuối năm 1950 đến nay, tại mặt trận chính là Bắc Bộ, địch luôn luôn thất bại, ta liên tiếp thắng lợi, phong trào du kích ngày càng phát triển. Những thành tích ấy là thành tích chung, mà đồng bào và chiến sĩ Nam Bộ đã góp phần.

Kháng chiến phải trường kỳ và gian khổ. Điều đó là chắc chắn. Kháng chiến nhất định thắng lợi. Điều đó cũng là chắc chắn.

Vậy đồng bào, chiến sĩ và cán bộ ta phải luôn luôn tỉnh táo, đã cố gắng cần phải cố gắng thêm, đã đoàn kết cần phải đoàn kết thêm. Nhân dân, bộ đội và cán bộ phải đồng tâm nhất trí, kết thành một khối. Phải kiên quyết vượt mọi khó khăn, đánh mạnh

vào kẻ thù chung là giặc Pháp, bọn can thiệp Mỹ và lũ bù nhìn chó săn của chúng, phá tan chính sách của địch dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, để chuẩn bị đầy đủ điều kiện chuyển mạnh sang tổng phản công.

Tôi và Chính phủ tin chắc vào tinh thần và lực lượng kháng chiến to lớn, bền bỉ của quân và dân ta ở Nam Bộ.

Nhân ngày kỷ niệm Nam Bộ bắt đầu kháng chiến, tôi thay mặt Chính phủ và Đoàn thể gửi lời chào thân ái:

- Toàn thể đồng bào và chiến sĩ Nam Bộ,
- Anh em thương binh, bệnh binh và gia đình các liệt sĩ,
- Toàn thể cán bộ chính quyền và Đoàn thể,
- Các chiến sĩ thi đua ái quốc,
- Các cụ phụ lão,
- Các cháu thanh niên và nhi đồng.

Kháng chiến nhất định thắng lợi!

Việt Nam độc lập và thống nhất muôn năm!

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 74,
ngày 18-9-1952.

THƯ TRUNG THU

Gửi các cháu nhi đồng ở vùng tự do, vùng du kích, vùng tạm bị chiếm và ở ngoài nước,

Mỗi năm, đến Tết *Trung Thu*, Bác càng nhớ các cháu.

Trung Thu trăng trong gió mát là cảnh thái bình. Mục đích của Bác và Đoàn thể cùng Chính phủ là cốt xây dựng cho các cháu đời sống thái bình, tự do, sung sướng.

Nhưng vì giặc Pháp, bọn can thiệp Mỹ và lũ Việt gian bù nhìn muốn bắt dân ta làm nô lệ cho chúng, chúng gây ra chiến tranh xâm lược, cho nên dân ta phải *ra sức kháng chiến* để giữ lấy độc lập, tự do.

Từ Thu trước đến Thu này, kháng chiến ta có nhiều thắng lợi, mà các cháu cũng tiến bộ nhiều.

Các cháu đều biết yêu nước, ghét giặc, đều chăm học, siêng làm. Các cháu đều biết đoàn kết, thương yêu cha mẹ, giúp đỡ bộ đội và thương binh, giúp tăng gia sản xuất và tiết kiệm.

Có nhiều cháu đã *được khen thưởng*, có cháu đã thành *chiến sĩ thi đua toàn quốc*.

Các cháu ở trong vùng tạm bị chiếm rất gan góc. Nhiều cháu đã hy sinh oanh liệt, để giữ bí mật, để giúp đỡ cán bộ và bộ đội.

Nói tóm lại, các cháu rất ngoan, Bác rất vui lòng.

Chắc các cháu có nghe nói: không những đồng bào trong nước mà các ông, các bà, các cô, các chú trong phe dân chủ thế giới, nhất là ở các nước bạn như Liên Xô, Trung Quốc, Triều Tiên và các nước

dân chủ nhân dân Đông Âu, đều nhớ đến các cháu. Cho nên đã lập ra *Ủy ban quốc tế bảo vệ thiếu nhi* và định ngày 1-6 là ngày *Tết Quốc tế* của tất cả nhi đồng ở các nước.

Như thế là các cháu, nhi đồng Việt Nam và Trung Quốc, có hai Tết: Tết mừng 1 tháng 6 và Tết Trung Thu. Càng được săn sóc, các cháu càng phải cố gắng ngoan hơn nữa.

Các cháu gửi thư cho Bác nhiều lắm. Bác rất vui. Nhưng vì Bác bận quá, không trả lời riêng cho từng cháu được. Nhân dịp Tết Trung Thu, Bác gửi các cháu thư này:

Ai yêu các nhi đồng
Bằng Bác Hồ Chí Minh ?
Tính các cháu ngoan ngoãn,
Mặt các cháu xinh xinh,

Mong các cháu cố gắng
Thi đua học và hành.
Tuổi nhỏ làm việc nhỏ,
Tuỳ theo sức của mình:

Để tham gia kháng chiến,
Để gìn giữ hoà bình.
Các cháu hãy xứng đáng:
Cháu Bác Hồ Chí Minh!

Hôn các cháu
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 75,
ngày 25-9-1952.

THƯ GỬI CÁC CÁN BỘ VÀ CHIẾN SĨ CHIẾN DỊCH TÂY BẮC

Chiến dịch này là một chiến dịch rất quan trọng. Các chú phải đánh cho thắng.

Tất cả các chú, cán bộ cũng như chiến sĩ, đều phải:

- Quyết tâm chiến đấu, triệt để chấp hành mệnh lệnh.
- Bền bỉ dẻo dai, vượt qua mọi gian khổ, khắc phục mọi khó khăn.
- Thương dân, trọng dân và tốt với dân.
- Tiêu diệt thật nhiều địch, giành cho được toàn thắng.

Bác chờ tin thắng lợi của các chú để khen thưởng các chú.

Chào thân ái và quyết thắng
Ngày 1 tháng 10 năm 1952
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 87,
ngày 19-12-1952.

THƯ GỬI CÁC CHIẾN SĨ DÂN CÔNG Ở MẶT TRẬN TÂY BẮC

Chiến dịch này rất quan trọng. Các cô, các chú cũng là chiến sĩ, cũng có công như các chiến sĩ, phải cùng anh em bộ đội giành cho được thắng lớn.

Tất cả các cô, các chú đều phải:

- Quyết tâm làm tròn nhiệm vụ phục vụ bộ đội.
- Bền bỉ dẻo dai, vượt qua mọi gian khổ, khắc phục mọi khó khăn.
- Đảm bảo việc cung cấp đầy đủ cho bộ đội.
- Cùng bộ đội giành toàn thắng cho chiến dịch.

Bác chờ thành tích của các cô, các chú, để khen thưởng các nhóm và cá nhân cố gắng nhất, hăng hái nhất.

Chào thân ái và quyết thắng
Ngày 1 tháng 10 năm 1952
HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 87,
ngày 19-12-1952.

TINH THẦN QUỐC TẾ

Hôm 2-9, để chúc mừng Ngày Quốc khánh của Việt Nam ta, ở các nước bạn, nhất là ở Liên Xô và Trung Quốc, có những cuộc trưng bày, những buổi chiếu bóng "Việt Nam kháng chiến" và những buổi phát thanh đặc biệt, nói về cuộc kháng chiến anh dũng của nhân dân ta.

Trong những buổi phát thanh, các bạn ta có những lời thật là nồng nàn thấm thía. Thí dụ đồng chí Kôvaly, Anh hùng lao động Liên Xô đã nói:

"Tất cả anh chị em trong xưởng tôi đều rất mừng và nhờ tôi chuyển lời thân ái chào mừng các bạn Việt Nam ... Nhân dân Liên Xô ai cũng biết tên tuổi những Anh hùng và chiến sĩ thi đua Việt Nam ... Cách đây không lâu, nhân dân Liên Xô cũng đã kháng chiến trường kỳ và gian khổ, chống phát xít Đức, như các bạn đang chống thực dân Pháp. Chúng tôi kiên quyết vượt mọi khó khăn, và đã thắng lợi hoàn toàn. Các bạn đang kiên quyết vượt mọi khó khăn, cho nên chúng tôi tin chắc cuộc kháng chiến của Việt Nam nhất định thắng lợi"...

Tướng Vaxikhara, Anh hùng du kích đã tiêu diệt nhiều sư đoàn Đức nói: "Cũng như du kích Liên Xô, du kích Việt Nam ngày nay thi đua giết giặc lập công; kháng chiến thắng lợi và sẽ sung sướng như nhân dân Liên Xô ...".

Các bạn công nhân, nông dân, học sinh Trung Quốc cũng nói

những lời thân thiết nồng nàn như vậy. Ai cũng ca tụng chí khí kháng chiến anh dũng và phong trào thi đua ái quốc của ta, ai cũng tin chắc rằng ta sẽ thắng lợi.

Tinh thần quốc tế ấy là một trong những điều giúp ta kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công.

Đ.X.

Báo *Cứu quốc*, số 2182,
ngày 8-10-1952.

ĐIỆN MỪNG NHÂN DỊP KỶ NIỆM NGÀY QUỐC KHÁNH NƯỚC LÀO

Kính gửi ông Chủ tịch Chính phủ nước Lào,

Nhân ngày Quốc khánh nước Lào, thay mặt Chính phủ và nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân tôi, tôi xin chân thành gửi Chủ tịch, Chính phủ và nhân dân Lào lời chào mừng thân ái và nồng nhiệt.

Tôi xin chúc Chính phủ và nhân dân Lào thu được nhiều thắng lợi mới trong cuộc kháng chiến, và tin chắc rằng tình hữu nghị của hai dân tộc Lào - Việt sẽ đủ sức đánh đuổi kẻ thù chung là thực dân Pháp và can thiệp Mỹ.

Cuộc kháng chiến anh dũng của nhân dân Lào nhất định thắng lợi!

Lào - Việt đoàn kết muôn năm!

Chủ tịch nước Việt Nam
Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 77,
ngày 9-10-1952.

GUƠNG MẪU DÂN VẬN, NGUYỄN VĂN M.

Âm mưu của địch là dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh. Chính sách của ta là phá tan mưu mô ấy, bằng cách đoàn kết nhân dân và phát triển du kích ở vùng sau lưng địch. Cán bộ ta có quyết tâm thực hiện chính sách ấy. Đây là một gương mẫu:

Đồng chí Nguyễn Văn M., năm nay độ 30 tuổi, bản nông, phụ trách dân quân du kích ở xã X. (Nam Định), tham gia cách mạng từ năm 1945, vào Đảng từ năm 1949. Từ một tổ du kích 12 người, đồng chí M. phát triển thành 2 đội, và 1.000 tự vệ.

Lần đầu tiên giặc càn quét làng, anh chị em du kích vì chưa quen đánh nên đều rút lui. Đồng chí M. tự bảo: người đảng viên chỉ có tiến, không thể lùi. Bền ở lại giết mìn, diệt được 6 tên giặc Pháp. Do đó, nhân dân và du kích đã tự tin, trở nên gan dạ, không sợ địch nữa. Địch báo thù càn quét làng mấy lần rất dữ dội. Đồng chí M. và mấy cán bộ bám sát lấy dân, hoạt động bí mật. Mẹ và vợ đồng chí cũng ra sức giúp việc.

Một lần, đồng chí M. bị địch bắt. Dụ dỗ hết cách không được, chúng đánh M. chết đi sống lại mấy lần. Chúng buộc giẻ đổ dầu vào 10 ngón tay đồng chí và đốt như 2 bó đuốc. M. cứ nghiêng răng chịu, và trong lòng cứ niệm câu "người đảng viên nhất định không khuất phục". Sau cùng, địch trói M. cùng 3 cán bộ nữa đem trôi sông. May đồng chí M. biết bơi, giả chết một lúc, rồi vừa bơi vừa để sóng dạt vào bờ, cách chỗ địch 1 cây số.

Ngót 2 tháng thuốc thang, M. mới khỏi. Tuy đã thành tàn tật, đồng chí M. cũng cứ xin đi công tác. Xây dựng được cơ sở, địch lại càn quét. Mấy lần như vậy, M. vẫn không nản lòng. Suốt 2,3 tháng, ban ngày thì nằm kín ở bụi cây, bờ ruộng, chịu gió rét mưa dầm. Đêm tối lại mò vào làng tuyên truyền, tổ chức. Bà cụ L., công giáo, thấy vậy, khóc nức nở và bảo: "Đồng chí cứ về đây mà ở, nếu không may mà chết, thì mẹ con ta cùng chết với nhau, chết cho kháng chiến, Đức Chúa sẽ phù hộ chúng ta!".

Cách làm việc của đồng chí M. là nhẫn nại và kiên quyết, làm từng bước, thuyết phục từng người, không sợ khó, không sợ khổ, cho nên đồng bào giáo cũng như lương đều mến phục.

Kết quả là: trong 9 tháng, đồng chí M. đã lập được cơ sở trong xã. Kéo được hơn 1.000 "hương vệ" biến thành tự vệ kháng chiến. Tổ chức được hơn 60 du kích trung kiên. Thu được gần 2.000 thúng thóc thuế nông nghiệp. Gần 100 gia đình lương và giáo đảm bảo nuôi cán bộ. Phá được 2 ban tề. Triệt được vị trí địch trong xã.

Việc đồng chí M. làm được thì mỗi cán bộ, mỗi đảng viên đều có thể làm được. Nếu các cán bộ, đảng viên ta ở vùng sau lưng địch ai cũng làm như thế thì địch nhất định thua, ta nhất định thắng.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 77,
ngày 9-10-1952.

MỸ THÚ MỸ THUA

Sư trưởng sư thứ 40 của Mỹ, tên là Hótxơn (Hutson), hôm 9-6-1952 từ Triều Tiên về Mỹ. Y nói với các nhà báo rằng:

"Bao giờ quân cộng sản định tấn công, thì họ cũng có thể tấn công đuổi quân Mỹ ra khỏi Triều Tiên. Quân Mỹ không thể chống nổi. Vì quân cộng sản đông người quá, quân Mỹ địch không lại. Chẳng qua đó là ý kiến riêng của tôi".

Lời tuyên bố của tướng Hótxơn đã làm cho Bộ Quốc phòng Mỹ hoang mang, tức tối. Quốc hội Mỹ cũng đòi Bộ Quốc phòng báo cáo rõ số lính Mỹ ở Triều Tiên. Bộ Tổng tham mưu Mỹ lập tức gọi Hótxơn đến chất vấn. Hótxơn nhận rằng y có tuyên bố như thế, và nói thêm:

"Tôi xin nói lại một lần nữa: quân cộng sản đông lắm, họ có thể đánh phá bất cứ một mặt trận nào ở Triều Tiên. Nếu chúng ta muốn đánh thắng họ, thì nhân dân Mỹ không chịu nổi một số người chết và bị thương to lớn như vậy. Tôi biết rõ sự khó khăn ấy. Tuy quân Mỹ có vũ khí tốt hơn nhưng quân Trung Quốc cũng có đủ vũ khí tốt! Dù quân Mỹ dùng nhiều máy bay, cũng vô ích... Tôi là một sư trưởng, trực tiếp đánh nhau ở Triều Tiên, sự thật thế nào, tôi nói như vậy".

Thế là Mỹ đã thú Mỹ thua ở Triều Tiên. Còn giặc Pháp ở Việt Nam thì thế nào?

Sau chiến dịch Hoà Bình, tướng giặc Linarét (Linarès) đã thừa

nhận rằng: Chỉ trong 5 tuần lễ, Pháp đã mất hơn 80 sĩ quan và 30 tiểu đoàn sút mẻ.

Giặc Pháp Mỹ càng lặn xuống dốc, thì chúng càng ác độc hung hăng.

Ta kiên quyết vượt khó khăn, thì ngày thắng lợi càng gần về ta.

Đ.X.

Báo *Cứu quốc*, số 2187,
ngày 15-10-1952.

HAI VỊ LINH MỤC ĐỨNG ĐẮN

Hôm 28-5-1952, Cha Canhơ (Cagne) và Cha Buê (Bouyer) cùng con chiên và nhân dân Pari đi biểu tình chống tướng Mỹ là Rituây. Theo lệnh đế quốc Mỹ, cảnh sát Pháp bắt hai Cha về bắt giam một đêm, rồi đưa ra tra khảo. Chúng mắng nhiếc hai Cha: "Đồ tồi, Linh mục linh miếc gì chúng mày! Chúa chúng mày ở bên Mạc Tư Khoa kia kìa. Để ông cho chúng mày biết tay!". Mắng xong, chúng lại đánh. Đánh xong, chúng lại mắng. Làm cho hai Cha vỡ đầu, chảy máu. Nhưng hai Cha vẫn giữ thái độ đường hoàng, bất khuất.

Bọn đế quốc phản động do Mỹ cầm đầu thường vẫn tuyên bố là kính trọng tôn giáo. Chúng lại mở mồm vu cáo Liên Xô, các nước dân chủ nhân dân, các đảng cộng sản và công nhân không tôn trọng tôn giáo. Việc bắt bớ và tra tấn hai Cha Canhơ và Buê chứng tỏ: Bọn đế quốc phản động không có chút gì kính trọng tôn giáo, và những lời chúng nói toàn là để lừa bịp những người tôn giáo.

Nhân dịp này, ta cũng cần nhắc lại rằng: nhiều Linh mục và anh chị em công giáo Pháp cũng kịch liệt chống chiến tranh xâm lược ở Việt Nam. Những người ấy, cũng như hai Cha Canhơ và Buê mới thật là tuân theo lòng bác ái của Đức Chúa.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 80,
ngày 30-10-1952.

ĐIỆN MỪNG NHÂN DỊP KỶ NIỆM 35 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI

Kính gửi Đại Nguyên soái Xtalín,

Nhân dịp kỷ niệm 35 năm Cách mạng Tháng Mười vĩ đại, tôi xin thay mặt Chính phủ và nhân dân Việt Nam kính gửi Ngài lời chào mừng nồng nhiệt. Và xin Ngài chuyển lời chúc mừng nhiệt liệt và thành khẩn của chúng tôi cho Chính phủ và nhân dân Liên Xô về sự thắng lợi của nhân dân và Chính phủ Liên Xô từ chủ nghĩa xã hội bước sang chủ nghĩa cộng sản.

Thắng lợi của nhân dân Liên Xô đã tăng thêm cho chúng tôi rất nhiều tin tưởng và sức mạnh trong lúc chúng tôi đang giành độc lập, dân chủ, tự do và hoà bình.

Thưa Chủ tịch thân mến, tôi xin chúc Ngài mạnh khoẻ và sống lâu.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 2203,
ngày 7-11-1952.

NỘI BỘ ĐẾ QUỐC MỸ LÙNG CÙNG

Không những đế quốc Mỹ và các đế quốc khác, nhất là Anh và Pháp, lung củng với nhau, mà ngay trong nội bộ Mỹ cũng ngày thêm lung củng.

Như bọn ở ngoài Chính phủ Mỹ thì chửi Chính phủ Mỹ tham ô, hủ hoá, bất lực.

Bọn ở trong Chính phủ Mỹ thì chửi bọn kia là ghen ăn, phản động, ba hoa.

Và chính bọn ở trong Chính phủ Mỹ cũng tranh giành lẫn nhau lung tung. Theo tin Mỹ ngày 7-9-1952 thì:

Tư lệnh *không quân* tỏ ý bất mãn: kế hoạch định đến 1954 thì tổ chức xong 143 đội không quân, nhưng đến 1956 hoặc trễ hơn nữa mới tổ chức xong, vì thiếu tiền.

Tư lệnh *hải quân* đòi phải đóng mỗi năm 1 chiếc hàng không mẫu hạm, và phải đóng cho được 10 chiếc. Tư lệnh *không quân* cáu và nói: "Máy bay là việc của không quân. Hải quân đòi như vậy là xâm phạm đến quyền lợi của không quân".

Các báo Mỹ nói: "Thôi, đừng cắn xé nhau nữa! Dù sao từ nay, việc tổ chức quân đội và việc đóng góp ngân sách là "nhiệm vụ" rất gian khổ cho nhân dân Mỹ vậy!".

Nội bộ đế quốc Mỹ lung củng, vì chúng giành nhau quyền lợi, đứa nào cũng muốn tranh lấy phần to. Vì càng chuẩn bị chiến tranh, đại tư bản Mỹ càng thu được nhiều lãi. Trong lúc đó, nhân dân lao động Mỹ ngày càng nghèo khổ. Một gia đình công nhân 3

người, mỗi năm ít nhất cũng phải có 4.276 đôla mới sống nổi. Nhưng sự thật, thì số rất đông công nhân Mỹ mỗi năm chỉ được 3.500 đôla tiền công trong số đó họ đã phải nộp 1.100 đôla thuế. Mà cứ mỗi 100 đôla thuế, thì hết 85 đôla dùng vào binh bị. Ngoài ra, còn hơn 13 triệu người thất nghiệp thì cực khổ không thể tả.

Người khổ càng khổ,

Kẻ giàu càng giàu

Chế độ bất bình

Chắc sụp đổ mau.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 85,
ngày 4-12-1952.

LỜI KÊU GỌI NHÂN DỊP KỶ NIỆM 6 NĂM TOÀN QUỐC KHÁNG CHIẾN

Cùng toàn thể đồng bào,

Toàn thể Vệ quốc quân, bộ đội địa phương, dân quân du kích,

Toàn thể cán bộ,

Hôm nay, chúng ta bước sang năm thứ 7 của cuộc kháng chiến toàn quốc. Mọi người đều thấy rõ rằng ta càng ngày càng mạnh, địch càng ngày càng yếu. Từ chiến dịch Biên giới cuối năm 1950 đến nay, trên chiến trường Bắc Bộ, ta đã giành và giữ chủ động, còn địch thì bị động. Đầu năm nay, ta thắng to trong chiến dịch Hoà Bình. Cuối năm nay, ta thắng to trong chiến dịch Tây Bắc.

Ta thắng to, địch thua to, đã làm cho dư luận Pháp và thế giới xôn xao. Bọn trùm thực dân phản động Pháp cũng phải nhận rằng vì chiến tranh xâm lược Việt Nam mà nước Pháp gặp nhiều khó khăn, lúng túng.

Địch thua to vì nhiều nguyên nhân. Không những chúng bị nhân dân ta kiên quyết chống lại, mà còn bị nhân dân Pháp và nhân dân thế giới phản đối; tinh thần quân đội chúng ngày càng sút kém; mâu thuẫn nội bộ của phe chúng, phe đế quốc, ngày càng sâu sắc.

Ta thắng to vì nhân dân ta đoàn kết chặt chẽ, vì chiến sĩ ta chiến đấu dũng cảm, Chính phủ và Đảng ta lãnh đạo đúng. Lại vì anh em ta là Liên Xô, Trung Quốc và các nước dân chủ nhân dân khác ngày càng giàu mạnh, bạn ta là phe hoà bình và dân chủ khắp thế giới ngày càng rộng lớn.

Ta thắng lợi, nhưng ta quyết không vì thắng mà chủ quan, khinh địch. Trái lại, chúng ta phải luôn luôn cố gắng, phát triển ưu điểm và sửa chữa khuyết điểm.

Phong trào thi đua ái quốc, tăng gia sản xuất, chiến tranh du kích, các lớp chỉnh huấn cán bộ, chỉnh huấn quân đội đã có nhiều kết quả tốt. Chúng ta phải tiếp tục cố gắng phát triển những kết quả ấy.

Một khuyết điểm của chúng ta là chưa thi hành đúng chính sách ruộng đất mà Chính phủ đã ban hành từ lâu. Gần 90 phần trăm đồng bào là nông dân. Trong hàng ngũ Vệ quốc quân, bộ đội địa phương và dân quân du kích ta trên 90 phần trăm là nông dân. Đóng thuế, di dân công, phần lớn cũng là nông dân. Đồng bào nông dân đóng góp nhiều nhất cho kháng chiến, hy sinh nhiều nhất cho Tổ quốc. Thế mà đồng bào nông dân lại là những người nghèo khổ nhất, vì họ thiếu đất ruộng. Giảm tô, giảm tức là một quyền lợi chính đáng của nông dân cũng chưa thực hiện được đến nơi đến chốn. Đó là một tình trạng rất không công bằng. Vì vậy, sang năm, Chính phủ, Đảng và Mặt trận sẽ kiên quyết phát động nông dân thực hiện triệt để chính sách giảm tô, giảm tức để đảm bảo quyền lợi chính đáng của nông dân. Về phần nông dân thì phải tự động, tự giác, tổ chức chặt chẽ, hăng hái ủng hộ chính sách ấy. Làm như thế là để cải thiện đời sống cho nông dân, tăng cường lực lượng của kháng chiến, củng cố và phát triển khối đại đoàn kết toàn dân. Vậy đồng bào chủ ruộng cũng nên vì Tổ quốc, vì kháng chiến mà tự động, tự giác, vui lòng triệt để giảm tô, giảm tức.

Đồng bào nông thôn cùng đồng bào toàn quốc trước đây đã đoàn kết, nay phải đoàn kết hơn nữa, trước đã hăng hái, nay phải hăng hái hơn nữa trong công cuộc tham gia kháng chiến, thi đua sản xuất, đóng góp cho kháng chiến, mà đẩy mạnh cuộc kháng chiến trường kỳ và gian khổ đến hoàn toàn thắng lợi, kiến quốc đến hoàn toàn thành công.

Nhân dịp này, tôi thay mặt Chính phủ kính căn dặn mình trước linh hồn các liệt sĩ đã hy sinh cho Tổ quốc, thân ái an ủi các

thương binh, bệnh binh và gia đình liệt sĩ.

Khen ngợi đồng bào đã hăng hái tham gia kháng chiến, kiến quốc,

Khen ngợi bộ đội đã dũng cảm thi đua diệt giặc lập công,

Khen ngợi những anh chị em đã hăng hái đi dân công phục vụ kháng chiến,

Khen ngợi những anh hùng và chiến sĩ thi đua ái quốc,

Khen ngợi cán bộ nam nữ đã tận tụy phục vụ nhân dân, phụng sự Tổ quốc.

Thân ái hỏi thăm các bà mẹ chiến sĩ, các cụ phụ lão, các cháu thanh niên và nhi đồng.

Kháng chiến toàn quốc năm thứ 7 này, toàn thể đồng bào, toàn thể chiến sĩ, toàn thể cán bộ hãy cố gắng hơn nữa để tranh lấy thắng lợi nhiều hơn nữa và to lớn hơn nữa.

Kháng chiến nhất định thắng lợi!

Việt Nam độc lập thống nhất muôn năm!

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 87,
ngày 19-12-1952.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO CÔNG GIÁO TOÀN QUỐC NHÂN DỊP LỄ ĐỨC CHÚA GIÁNG SINH

Gửi đồng bào công giáo toàn quốc,

Nhân dịp lễ Đức Chúa giáng sinh, tôi thân ái gửi đồng bào lời chúc phúc. Trong khi bọn thực dân Pháp và can thiệp Mỹ tìm mọi cách chia rẽ lương giáo, hòng cướp nước ta, thì việc đoàn kết toàn dân, đoàn kết lương giáo để cứu nước, cứu dân là vô cùng cần thiết.

Tôi thành thật khen ngợi những đồng bào công giáo đang hăng hái tham gia kháng chiến cứu nước. Tôi mong tất cả đồng bào công giáo chúng ta đoàn kết chặt chẽ với đồng bào toàn quốc, kháng chiến mạnh hơn để tiêu diệt bọn xâm lược và bè lũ Việt gian bán nước, giải phóng cho Tổ quốc và làm sáng danh Đức Chúa.

Chào thân ái và quyết thắng
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 88,
ngày 25-12-1952.

THƯ GỬI BỘ ĐỘI VÀ DÂN CÔNG Ở MẶT TRẬN TÂY BẮC VÀ ĐỒNG BẰNG

Bác được tin các chú, các cô thắng trận, bắt nhiều tù binh, thu nhiều vũ khí, giải phóng đồng bào và một phần đất đai Tây Bắc, đánh du kích mạnh ở đồng bằng.

Bác rất vui lòng. Bác và Chính phủ gửi lời khen ngợi các cô, các chú. Chiến dịch này các cô, các chú quyết tâm từ trên xuống dưới: bộ đội thì quyết tâm chiến đấu, dân công thì quyết tâm phục vụ, chịu gian khổ nhiều. Đơn vị nào, đoàn nào cũng có thành tích. Thế là ưu điểm.

Các cô, các chú đã thắng trận. Bác có mấy điểm dặn các cô, các chú:

1- Phải luôn luôn làm đúng phương châm "thắng không kiêu, bại không nản"; làm được như thế, bộ đội ta bao giờ cũng đánh thắng.

2- Phải thật thà tự phê bình và phê bình để sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm, tăng cường đoàn kết. Tìm ra khuyết điểm mà sửa chữa mới là thắng lợi hoàn toàn.

3- Phải luôn luôn giữ vững kỷ luật, tôn trọng dân, yêu thương dân, làm đúng tinh thần của Chính phủ và Đoàn thể.

Bác mong các chú, các cô làm được như thế.

Bác chờ báo cáo thành tích của các chú, các cô để khen thưởng.

Chào thân ái và quyết thắng

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 88,
ngày 25-12-1952.

PHỤ LỤC

**DANH MỤC CÁC SẮC LỆNH
DO CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH KÝ
TỪ NĂM 1950 ĐẾN 1952**

NĂM 1950

- Sắc lệnh số 01-SL ngày 1-1-1950 cử ông Đặng Phúc Thông, Thứ trưởng Bộ Giao thông Công chính, kiêm chức Giám đốc Trường Cao đẳng kỹ thuật.
- Sắc lệnh số 03-SL ngày 15-1-1950, về việc lập "Quỹ công lương" thay thế "Quỹ tham gia kháng chiến".
- Sắc lệnh số 04-SL ngày 17-1-1950, quy định từ ngày 1-1-1950 cho đến khi kháng chiến thành công, sẽ thu thêm vào thuế tem trước bạ một số phụ thu kháng chiến.
- Sắc lệnh số 05-SL ngày 17-1-1950, về việc bổ nhiệm Giám đốc mới Nha kỹ nghệ.
- Sắc lệnh số 06-SL ngày 20-1-1950, về việc thành lập các công ty công tư hợp doanh, trong đó Chính phủ hợp vốn với tư nhân để kinh doanh theo kế hoạch kinh tế chung của Chính phủ.
- Sắc lệnh số 07-SL ngày 20-1-1950, về việc hợp nhất văn phòng các Bộ và các cơ quan trực thuộc các Bộ (trừ Bộ Quốc phòng), gọi là Văn phòng Bộ.
- Sắc lệnh số 08-SL ngày 20-1-1950, về việc quy định hệ thống đo lường và dụng cụ đo lường.

- Sắc lệnh số 09-SL ngày 22-1-1950, xác định tất cả các nguồn khoáng chất ở Việt Nam đều thuộc sở hữu của Nhà nước.
- Sắc lệnh số 10-SL ngày 22-1-1950, về việc ân giảm và ân xá cho tù nhân nhân ngày kỷ niệm lần thứ tư cuộc Cách mạng Tháng Tám và ngày Độc lập 2-9.
- Sắc lệnh số 14-SL ngày 31-1-1950, ấn định phí cấp hàng tháng, kể từ ngày 1-8-1949, cho các Ủy viên trong Ủy ban hành chính và Ủy ban kháng chiến hành chính các cấp.
- Sắc lệnh số 15-SL ngày 31-1-1950, bãi bỏ sắc lệnh số 110-SL ngày 23-9-1949 về việc thành lập Ban căn cứ địa tại Chủ tịch phủ và đặt tại Liên khu Việt Bắc một Ban căn cứ địa.
- Sắc lệnh số 16-SL ngày 31-1-1950, chỉ định Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu Việt Bắc.
- Sắc lệnh số 17-SL ngày 31-1-1950, chỉ định Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu Việt Bắc.
- Sắc lệnh số 18-SL ngày 31-1-1950, cho phép một kiều dân Trung Hoa được nhập quốc tịch Việt Nam.
- Sắc lệnh số 19-SL ngày 10-2-1950, cho phép Tổng giám đốc Nha lâm chính thuộc Bộ Canh nông được từ chức và cử người thay thế.
- Sắc lệnh số 20-SL ngày 12-2-1950, quyết định tổng động viên nhân lực, vật lực, tài lực của toàn thể nhân dân để tiến tới tổng phản công.
- Sắc lệnh số 21-SL ngày 12-2-1950, bổ sung về thủ tục thiết lập hoặc sửa đổi địa giới những đơn vị hành chính tỉnh và huyện.
- Sắc lệnh số 22-SL ngày 12-2-1950, đồng ý để ông Trần Hữu Phụng, Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính Hà Nội, được từ chức.
- Sắc lệnh số 23-SL ngày 12-2-1950, cấp lần thứ tư cho Nha tin dụng sản xuất số tiền 30 triệu đồng làm tiền quỹ.
- Sắc lệnh số 24-SL ngày 12-2-1950, bổ nhiệm Phó Đồng lý văn phòng Bộ Giao thông Công chính.

- Sắc lệnh số 25-SL ngày 13-2-1950, về việc sử dụng ruộng đất vắng chủ trong thời kỳ kháng chiến.
- Sắc lệnh số 26-SL ngày 15-2-1950, về việc thành lập Ban giảm tô xã.
- Sắc lệnh số 27-SL ngày 15-2-1950, về việc bổ nhiệm ông Đinh Đức Thiện làm Cục trưởng Cục vận tải.
- Sắc lệnh số 29-SL ngày 16-2-1950, bổ nhiệm Đồng lý và Phó Đồng lý văn phòng Bộ Quốc phòng.
- Sắc lệnh số 30-SL ngày 19-2-1950, ấn định các bậc lương công chức làm việc trong các cơ quan của Chính phủ.
- Sắc lệnh số 31-SL ngày 4-3-1950, về việc trả lại huyện Thuỷ Nguyên cho tỉnh Kiến An (Liên khu III).
- Sắc lệnh số 32-SL ngày 4-3-1950, về việc thành lập Ban Chỉ huy mặt trận điều khiển ở các đơn vị tham chiến.
- Sắc lệnh số 33-SL ngày 4-3-1950, bổ nhiệm Giám đốc Nha y tế nông thôn.
- Sắc lệnh số 34-SL ngày 4-3-1950, bổ nhiệm ông Trần Văn Giàu giữ chức Tổng Giám đốc Nha thông tin Việt Nam thay bác sĩ Nguyễn Tấn Gi Trọng chuyển công tác khác.
- Sắc lệnh số 36-SL ngày 15-3-1950, duyệt y và cho phép thi hành kể từ ngày 1-1-1950, ngân sách toàn quốc tài khoá 1950.
- Sắc lệnh số 37-SL ngày 15-3-1950, cho phép phát hành và lưu thông ở Việt Nam loại giấy bạc hai trăm đồng (200đ).
- Sắc lệnh số 38-SL ngày 19-3-1950, bổ nhiệm Chánh văn phòng Ban Thường trực Quốc hội.
- Sắc lệnh số 40-SL ngày 22-3-1950, ấn định mức lương chính hàng tháng của các Đồng lý, Phó Đồng lý, Thanh tra, Bí thư của Bộ, Thứ trưởng, Trưởng phòng, Phó trưởng phòng.
- Sắc lệnh số 41-SL ngày 22-3-1950, bổ nhiệm Đồng lý và Phó Đồng lý văn phòng Bộ Tài chính.
- Sắc lệnh số 43-SL ngày 22-3-1950, bãi bỏ Điều 2 của Sắc lệnh

- số 216-SL (20-8-1948), thay bằng Điều 2 mới, ghi rõ: Huân chương Kháng chiến có ba hạng: hạng Nhất, hạng Nhì, hạng Ba. Hạng Nhất: do Chủ tịch nước tặng thưởng. Hạng Nhì và hạng Ba: do Thủ tướng Chính phủ tặng thưởng.
- Sắc lệnh số 44-SL ngày 22-3-1950, bổ nhiệm Cục trưởng Cục quân nhu.
 - Sắc lệnh số 46-SL ngày 25-3-1950, bổ nhiệm Đồng lý và Phó Đồng lý văn phòng Bộ Kinh tế.
 - Sắc lệnh số 49-SL ngày 5-4-1950, chỉ định Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu IV.
 - Sắc lệnh số 50-SL ngày 5-4-1950, bổ nhiệm Phó Đồng lý văn phòng Bộ Thương binh và Cựu binh.
 - Sắc lệnh số 52-SL ngày 14-4-1950, bổ nhiệm Đồng lý và Phó Đồng lý văn phòng Bộ Nội vụ.
 - Sắc lệnh số 53-SL ngày 14-4-1950, bổ nhiệm Đồng lý văn phòng Bộ Lao động.
 - Sắc lệnh số 54-SL ngày 14-4-1950, bổ nhiệm Đồng lý và Phó Đồng lý văn phòng Bộ Canh nông.
 - Sắc lệnh số 56-SL ngày 14-4-1950, bổ nhiệm Đồng lý văn phòng Bộ Giao thông Công chính.
 - Sắc lệnh số 57-SL ngày 14-4-1950, thành lập Nha vận tải trong Bộ Giao thông Công chính.
 - Sắc lệnh số 58-SL ngày 14-4-1950, thành lập Vụ kiến trúc trong Bộ Giao thông Công chính.
 - Sắc lệnh số 59-SL ngày 14-4-1950, bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Vụ kiến trúc.
 - Sắc lệnh số 61-SL ngày 1-5-1950, quy định trong thời kỳ kháng chiến, để tiết kiệm thóc gạo và gia súc, cấm dùng gạo nấu rượu, cấm tàng trữ, chuyên chở, tiêu thụ rượu nấu bằng gạo, làm bánh ngọt, kẹo cốm, hồ vãi... hạn chế việc giết trâu, bò, lợn.
 - Sắc lệnh số 62-SL ngày 1-5-1950, bổ nhiệm Chính ủy Liên khu V kể từ ngày 11-3-1950.

- Sắc lệnh số 64-SL ngày 1-5-1950, cử ông Trần Đăng Ninh, Phó Tổng thanh tra Chính phủ làm đặc phái viên Chính phủ phụ trách công việc sửa chữa đường sá.
- Sắc lệnh số 65-SL ngày 1-5-1950, về việc cử phái đoàn của Chính phủ đi thanh tra Liên khu Việt Bắc trong thời gian từ tháng 5-1950 cho đến hết tháng 6-1950 với nhiệm vụ giải thích và điều tra việc tổng động viên và tình hình dân sinh.
- Sắc lệnh số 65^b-SL ngày 1-5-1950, đặt ra Huân chương Lao động để thưởng những người có thành tích đặc biệt trong hoạt động trí óc và lao động chân tay.
- Sắc lệnh số 66-SL ngày 14-5-1950, chia Cục tình báo Bộ Quốc phòng thành hai bộ phận: một bộ phận sáp nhập vào Nha công an thuộc Bộ Nội vụ và một bộ phận sáp nhập vào ngành quân báo Bộ Tổng tham mưu thuộc Bộ Quốc phòng.
- Sắc lệnh số 67-SL ngày 14-5-1950, bổ nhiệm ông Trần Văn Quang làm Chính ủy Bộ Tư lệnh Đại đoàn 304 và Đại tá Hoàng Minh Thảo làm Tư lệnh Đại đoàn 304.
- Sắc lệnh số 68-SL ngày 14-5-1950, về việc thành lập Ban kinh tế Chính phủ.
- Sắc lệnh số 69-SL ngày 14-5-1950, về việc đổi tên Nha lâm chính thuộc Bộ Canh nông thành Nha thủy lâm, đổi tên Nha thú y mục súc - ngư nghiệp thành Nha chăn nuôi.
- Sắc lệnh số 72-SL ngày 18-5-1950, cấp lần thứ năm cho Nha tín dụng sản xuất số tiền một trăm triệu đồng (100.000.000^d) làm tiền quỹ.
- Sắc lệnh số 73-SL ngày 18-5-1950, về việc thành lập Bộ Tư lệnh Bộ đội địa phương Liên khu IV.
- Sắc lệnh số 74-SL ngày 18-5-1950, bổ nhiệm Chính ủy và Tư lệnh Bộ Tư lệnh Bộ đội địa phương Liên khu IV.
- Sắc lệnh số 75-SL ngày 20-5-1950, bổ nhiệm Thư ký Ban kinh tế - tài chính Chính phủ.

- Sắc lệnh số 76-SL ngày 20-5-1950, ban hành Bản quy chế công chức nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà áp dụng từ ngày 1-5-1950.
- Sắc lệnh số 77-SL ngày 22-5-1950, về quy chế lương bậc, tuyển dụng, ngày công, khen thưởng, kỷ luật... áp dụng đối với công nhân giúp việc Chính phủ trong thời kỳ kháng chiến.
- Sắc lệnh số 78-SL ngày 22-5-1950, bãi bỏ Ban căn cứ địa Việt Bắc được thành lập theo Sắc lệnh số 15-SL ngày 31-1-1950.
- Sắc lệnh số 79-SL ngày 22-5-1950, sửa đổi Điều 6 Bộ luật thuế trực thu ban hành theo Sắc lệnh số 49-SL ngày 18-6-1949.
- Sắc lệnh số 80-SL ngày 22-5-1950, ấn định "Các cuộc bầu cử vào Hội đồng nhân dân tỉnh và Hội đồng nhân dân xã nay lại tiếp tục theo như thể lệ ấn định trong Sắc lệnh số 63-SL ngày 22-11-1945".
- Sắc lệnh số 81-SL ngày 22-5-1950, ấn định thang lương chung cho công chức làm việc trong các cơ quan Chính phủ thi hành kể từ ngày 1-5-1950.
- Sắc lệnh số 82-SL ngày 22-5-1950, bãi bỏ Sắc lệnh số 105-SL (9-9-1949) và ấn định lại mức phí cấp hàng tháng (được tính bằng giá gạo) của các vị trong Chính phủ (Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng, Bộ trưởng, Thứ trưởng).
- Sắc lệnh số 83-SL ngày 22-5-1950, bãi bỏ Sắc lệnh số 106-SL (9-9-1949) và ấn định lại mức phí cấp hàng tháng (được tính bằng giá gạo) của các vị trong Ban Thường vụ Quốc hội (Trưởng ban, Phó Trưởng ban, Ủy viên).
- Sắc lệnh số 84-SL ngày 22-5-1950, đổi tên Hội đồng giảm tô tỉnh và Ban giảm tô xã thành Hội đồng giảm tô, giảm tức tỉnh và Ban giảm tô, giảm tức xã.
- Sắc lệnh số 85-SL ngày 22-5-1950, về việc cải cách bộ máy tư pháp và luật tố tụng.
- Sắc lệnh số 86-SL ngày 22-5-1950, bổ nhiệm Quyền Đồng lý và hai Phó Đồng lý văn phòng Bộ Ngoại giao.
- Sắc lệnh số 87-SL ngày 22-5-1950, bổ nhiệm Phó Giám đốc

Nha bưu điện Việt Nam.

- Sắc lệnh số 88-SL ngày 22-5-1950, quy định những điểm chính về việc lĩnh canh ruộng đất.
- Sắc lệnh số 89-SL ngày 22-5-1950, về việc giảm lãi, xoá nợ, hoãn nợ đối với những việc vay mượn trước đây.
- Sắc lệnh số 90-SL ngày 22-5-1950, cấm bỏ hoang những ruộng đất có chủ từ trước đến nay vẫn chưa trồng trọt.
- Sắc lệnh số 91-SL ngày 22-5-1950, ấn định phí cấp hàng tháng (được tính bằng giá gạo) của các vị trong Ủy ban hành chính và Ủy ban kháng chiến hành chính các cấp (khu, liên khu, và khu Hà Nội, tỉnh và thành phố, huyện, thị xã lớn và quận thuộc Hà Nội, thị xã nhỏ và khu phố).
- Sắc lệnh số 92-SL ngày 22-5-1950, ấn định mức lương hàng tháng (được tính bằng giá gạo) của các vị giữ chức vụ trong Văn phòng Chủ tịch phủ (Chánh, Phó văn phòng, Bí thư), Văn phòng Quốc hội và Thủ tướng phủ (Chánh, Phó văn phòng, Bí thư), Văn phòng các Bộ (Đồng lý, Phó Đồng lý, Thanh tra, Bí thư, Bộ trưởng và Thứ trưởng), các Nha và Cục (Chánh, Phó Giám đốc Nha, Cục trưởng, Phó Cục trưởng).
- Sắc lệnh số 93-SL ngày 22-5-1950, quy định "kể từ ngày ký sắc lệnh này cho đến khi kháng chiến thành công tất cả công dân Việt Nam, không phân biệt nam, nữ, từ 16 đến 55 tuổi, đều có nghĩa vụ kháng chiến, tức là phải tham gia làm các công vụ do nhu cầu kháng chiến trực tiếp hay gián tiếp đặt ra".
- Sắc lệnh số 94-SL ngày 22-5-1950, ấn định mức lương chính hàng tháng (được tính bằng giá gạo) thi hành từ ngày 1-5-1950, của các vị giữ chức Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng tại Văn phòng Chủ tịch phủ, Văn phòng Quốc hội và Thủ tướng phủ, Văn phòng các Bộ, các Nha hay Cục, Giám đốc, Phó Giám đốc Liên khu, Chánh văn phòng Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu. Trưởng phòng Ủy ban kháng chiến hành chính và chuyên môn của Liên khu, Trưởng, Phó ty, Chánh văn phòng và Trưởng phòng Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh hay thành phố.

- Sắc lệnh số 95-SL ngày 22-5-1950, ấn định mức lương chính hàng tháng (được tính bằng giá gạo) của các vị trong Ban Thanh tra Chính phủ và các phái viên thanh tra, thi hành từ ngày 1-5-1950.
- Sắc lệnh số 96-SL ngày 22-5-1950, thay đổi Điều 2 của Sắc lệnh số 14b-SL (24-12-1949) về việc ấn định biểu thuế lũy tiến thu thuế điền thổ.
- Sắc lệnh số 97-SL ngày 22-5-1950, sửa đổi một số quy lệ và chế định trong dân luật cũ và thay thế bằng những nguyên tắc mới.
- Sắc lệnh số 98-SL ngày 22-5-1950, quy định thang lương của công chức làm việc trong các cơ quan của Chính phủ.
- Sắc lệnh số 103-SL ngày 5-6-1950, quy định Ủy ban kháng chiến hành chính các cấp có nhiệm vụ lãnh đạo và điều khiển các ngành chuyên môn cấp tương đương.
- Sắc lệnh số 105-SL ngày 15-6-1950, bổ nhiệm Phó Đồng lý văn phòng Bộ Quốc phòng.
- Sắc lệnh số 106-SL ngày 15-6-1950, quy định các hình phạt và các cấp toà án có thẩm quyền xét xử những người không tuân lệnh hay chậm trễ tuân lệnh làm nghĩa vụ quân sự, những người tự huỷ hoại thân thể hoặc dùng những thủ đoạn gian dối để hoãn làm nghĩa vụ quân sự, những người lạm dụng quyền hạn trong việc ra lệnh thi hành nghĩa vụ quân sự, những người tuyên truyền bằng lời nói hay việc làm để người khác trốn nghĩa vụ quân sự sẽ bị phạt từ 6 tháng đến 3 năm tù.
- Sắc lệnh số 107-SL ngày 16-6-1950, chấp nhận đơn xin từ chức của các ông Lê Đình Thám, Chủ tịch, và Nguyễn Văn Chi, Ủy viên Ủy ban kháng chiến miền Nam Trung Bộ.
- Sắc lệnh số 108-SL ngày 20-6-1950, ân giảm cho hai kiều dân Trung Hoa từ án tử hình xuống hai mươi năm khổ sai.
- Sắc lệnh số 110-SL ngày 20-6-1950, chỉ định Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính miền Nam Trung Bộ.

- Sắc lệnh số 111-SL ngày 20-6-1950, chỉ định các ông Nguyễn Duy Trinh và Trần Đình Tri làm Chủ tịch và Phó Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính miền Nam Trung Bộ.
- Sắc lệnh số 112-SL ngày 11-7-1950, hợp nhất Nha thuế trực thu, Nha trước bạ công sản điền thổ và Nha địa chính thành một cơ quan lấy tên là Nha công sản - trực thu - địa chính.
- Sắc lệnh số 113-SL ngày 11-7-1950, bổ nhiệm Phó Giám đốc và hai Phó Giám đốc Nha công sản - trực thu - địa chính.
- Sắc lệnh số 114-SL ngày 11-7-1950, bổ nhiệm Phó Giám đốc Trung học vụ và Phó Giám đốc Tiểu học vụ.
- Sắc lệnh số 115-SL ngày 11-7-1950, đổi tên Viện kháng nhiễm thú y trực thuộc Nha chăn nuôi thành Viện thú y trực thuộc Bộ Canh nông trung ương và bổ nhiệm Giám đốc Viện thú y.
- Sắc lệnh số 116-SL ngày 11-7-1950, chấp nhận đơn xin từ chức của Tổng Giám đốc Nha chăn nuôi - bổ nhiệm Tổng Giám đốc và Phó tổng Giám đốc Nha chăn nuôi.
- Sắc lệnh số 117-SL ngày 11-7-1950, bổ nhiệm hai Phó Giám đốc Nha nông chính.
- Sắc lệnh số 118-SL ngày 11-7-1950, bổ nhiệm Phó Giám đốc Nha thủy lâm.
- Sắc lệnh số 119-SL ngày 11-7-1950, bổ nhiệm Phó Đồng lý văn phòng Bộ Lao động.
- Sắc lệnh số 120-SL ngày 11-7-1950, đổi tên Hội đồng tạm cấp ruộng đất tỉnh và Ban tạm cấp ruộng đất ở đồn điền của thực dân Pháp và của những người bị kết án về các tội có phương hại đến nền độc lập quốc gia, thành Hội đồng tạm cấp ruộng đất tỉnh và Ban tạm cấp ruộng đất xã hay đồn điền.
- Sắc lệnh số 121-SL ngày 11-7-1950, ấn định các cơ quan chức năng của Bộ Tổng tư lệnh Quân đội quốc gia và Dân quân Việt Nam; tổ chức và nhiệm vụ của Bộ Tổng tham mưu, Tổng cục Chính trị, Tổng cục Cung cấp.
- Sắc lệnh số 122-SL ngày 11-7-1950, bổ nhiệm Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Bộ Tổng tư lệnh, Phó Tổng thanh tra Chính

- phủ, kiêm chức Chủ nhiệm Tổng cục Cung cấp Bộ Tổng tư lệnh, Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Bộ Tổng tư lệnh.
- Sắc lệnh số 123-SL ngày 11-7-1950, bổ nhiệm các Cục trưởng, Phó Cục trưởng, Chánh văn phòng, Phó văn phòng... của Bộ Tổng tham mưu Tổng cục Chính trị, Tổng cục Cung cấp, các binh chủng và Văn phòng Bộ Tổng tư lệnh.
 - Sắc lệnh số 124-SL ngày 11-7-1950, bãi bỏ Sắc lệnh số 33-SL (25-4-1949) và Sắc lệnh số 34-SL (25-4-1949). Thủ tướng Chính phủ sẽ ra một nghị định ấn định một tổ chức tạm thời để theo dõi công việc thống kê.
 - Sắc lệnh số 125-SL ngày 11-7-1950, quy định trách nhiệm của các cấp Ủy ban kháng chiến hành chính và chuyên môn, các đơn vị bộ đội và nhân dân ở địa phương khi có bệnh truyền nhiễm gia súc phát sinh.
 - Sắc lệnh số 126-SL ngày 11-7-1950, sửa đổi Điều 3 của Sắc lệnh số 82-SL (22-5-1950) về phụ cấp gia đình các vị trong Chính phủ.
 - Sắc lệnh số 127-SL ngày 11-7-1950, sửa đổi Điều 3 của Sắc lệnh số 83-SL (22-5-1950) về phụ cấp gia đình các vị trong Ban Thường trực Quốc hội.
 - Sắc lệnh số 128-SL ngày 14-7-1950, quy định các hình phạt truy tố đối với người phạm tội bóc lột, ăn cắp, thủ tiêu công văn của Chính phủ và thư từ của tư nhân.
 - Sắc lệnh số 130-SL ngày 2-8-1950, quy định lại những trường hợp Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh được phép bắt giữ can phạm chính trị; trình tự và thời hạn điều tra sự vụ của Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh và liên khu.
 - Sắc lệnh số 131-SL ngày 9-8-1950, chuyển trả huyện Mai Đà hiện thuộc Liên khu Việt Bắc cho tỉnh Hoà Bình thuộc Liên khu III.
 - Sắc lệnh số 132-SL ngày 19-8-1950, chỉ định ông Ngô Duy Cảo làm Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính Hà Nội.

- Sắc lệnh số 133-SL ngày 20-8-1950, bãi bỏ Nha Hoa kiều vụ được thành lập trước đây theo Sắc lệnh số 137-SL (15-2-1948) và giao cho Bộ Nội vụ, Ủy ban kháng chiến hành chính liên khu và tỉnh phụ trách công việc hành chính của ngành Hoa kiều vụ.
- Sắc lệnh số 134-SL ngày 20-8-1950, cử thiếu tướng Trần Tử Bình, Nguyên Phó Tổng thanh tra Quân đội quốc gia Việt Nam, làm Chính uỷ Trường Lục quân Trần Quốc Tuấn.
- Sắc lệnh số 134b-SL ngày 2-9-1950, tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Ba cho Liên hiệp công đoàn thành Chợ Lớn, Liên đoàn cao su Nam Bộ và Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho Công đoàn Đà Nẵng.
- Sắc lệnh số 135-SL ngày 15-9-1950, chỉ định người vào Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu IV.
- Sắc lệnh số 136-SL ngày 15-9-1950, chỉ định ông Hoàng Anh làm Phó Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu IV.
- Sắc lệnh số 137-SL ngày 19-9-1950, sửa đổi Điều 6 của Sắc lệnh số 49-SL (18-6-1949) và Điều 6 sửa đổi của Sắc lệnh số 79-SL (22-5-1950) về cách tính thuế điền thổ của Bộ luật thuế trực thu.
- Sắc lệnh số 138-SL ngày 19-9-1950, sửa đổi Điều 7 Bộ luật thuế trực thu ban hành ngày 18-6-1949 theo Sắc lệnh số 49-SL.
- Sắc lệnh số 139-SL ngày 19-9-1950, cho phép phát hành trong toàn quốc loại công trái gọi là CÔNG TRÁI QUỐC GIA ghi bằng thóc và thu bằng tiền hoặc thóc. Tổng số công trái phát hành ấn định là 100.000 tấn thóc. Công trái được hưởng lãi năm 3% và sẽ hoàn lại vốn sau 5 năm kể từ ngày mua.
- Sắc lệnh số 142-SL ngày 6-10-1950, bổ nhiệm Phó Đồng lý văn phòng Bộ Nội vụ.
- Sắc lệnh số 143-SL ngày 6-10-1950, bổ nhiệm Phó Chủ nhiệm Tổng cục Cung cấp Bộ Tổng tư lệnh.

- Sắc lệnh số 144-SL ngày 6-10-1950, thành lập trong Bộ Canh nông một Vụ hợp tác xã nông nghiệp chuyên trách về các tổ chức hợp tác xã nông nghiệp trong toàn quốc.
- Sắc lệnh số 145-SL ngày 6-10-1950, bổ nhiệm Giám đốc Vụ hợp tác xã nông nghiệp Bộ Canh nông.
- Sắc lệnh số 146-SL ngày 10-10-1950, chỉ định ông Trần Sâm, Tư lệnh Bộ Tư lệnh địa phương Liên khu IV làm Ủy viên quân sự Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu IV.
- Sắc lệnh số 147-SL ngày 10-10-1950, quy định "các Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính các cấp xã, tỉnh, từ nay trở đi lại bầu theo thể lệ cũ như đã định trong Sắc lệnh số 63-SL (22-11-1945) và thủ tục giải quyết trong những trường hợp đặc biệt.
- Sắc lệnh số 149-SL ngày 6-11-1950, bổ nhiệm Phó văn phòng Phủ Thủ tướng.
- Sắc lệnh số 150-SL ngày 7-11-1950, về việc giam giữ phạm nhân và trách nhiệm của Bộ Nội vụ và Bộ Tư pháp đối với việc tổ chức và kiểm soát các trại giam trong phạm vi toàn quốc.
- Sắc lệnh số 151-SL ngày 17-11-1950, bổ sung quyền hạn và lề lối làm việc của Hội thẩm nhân dân các cấp huyện và tỉnh.
- Sắc lệnh số 152-SL ngày 17-11-1950, quy định việc truy tố những công chức làm việc tại các cơ quan trung ương và các ngành thuộc phạm vi liên khu bị phạm pháp.
- Sắc lệnh số 153-SL ngày 17-11-1950, quy định Hội đồng nhân dân tỉnh họp thường kỳ 3 tháng một lần.
- Sắc lệnh số 154-SL ngày 17-11-1950, quy định những kỷ luật đối với công chức, quân nhân, dân thường làm lộ bí mật cơ quan hay công việc của Chính phủ.
- Sắc lệnh số 155-SL ngày 17-11-1950, về việc thành lập Tòa án Quân sự liên khu.

- Sắc lệnh số 156-SL ngày 17-11-1950, về việc thiết lập Tòa án nhân dân liên khu.
- Sắc lệnh số 157-SL ngày 17-11-1950, về việc thiết lập Tòa án nhân dân vùng tạm bị chiếm.
- Sắc lệnh số 158-SL ngày 17-11-1950, về việc đưa những cán bộ công nông có thành tích kinh nghiệm vào các ngạch thẩm phán theo đề nghị của một Hội đồng tuyển chọn.
- Sắc lệnh số 159-SL ngày 17-11-1950, ấn định những trường hợp được ly hôn, thủ tục ly hôn và hiệu lực của việc ly hôn.
- Sắc lệnh số 160-SL ngày 17-11-1950, về việc thành lập Vụ hình - hộ trong Bộ Tư pháp.
- Sắc lệnh số 161-SL ngày 17-11-1950, bổ nhiệm Đồng lý văn phòng Bộ Tư pháp.
- Sắc lệnh số 162-SL ngày 17-11-1950, về việc thành lập Nha công chính trực thuộc Bộ Giao thông Công chính.
- Sắc lệnh số 163-SL ngày 17-11-1950, về việc hạn chế giết trâu bò trong toàn quốc nhằm phát triển chăn nuôi, lợi cho tăng gia sản xuất và hợp với chính sách tiết kiệm chung.
- Sắc lệnh số 164-SL ngày 17-11-1950, về việc cải tổ Nha khẩn hoang di dân thành Sở doanh điền thuộc Bộ Canh nông.
- Sắc lệnh số 165-SL ngày 17-11-1950, bổ nhiệm ông Lê Duy Thuộc, Phó Đồng lý văn phòng Bộ Canh nông, kiêm chức Giám đốc Sở doanh điền thuộc Bộ Canh nông.
- Sắc lệnh số 166-SL ngày 17-11-1950, về việc tách Nha kỹ nghệ thuộc Bộ Kinh tế thành hai Nha: Nha công nghệ và Nha tiểu công nghệ. Mỗi Nha do một Giám đốc và một Phó Giám đốc điều khiển.
- Sắc lệnh số 167-SL ngày 17-11-1950, bãi bỏ Sắc lệnh số 221-SL (20-8-1948) cho phép Bộ trưởng Bộ Kinh tế, trong thời kỳ kháng chiến, có thể ban hành bằng nghị định những thể lệ đặc biệt để ngăn ngừa những luồng thương mại có hại cho dân sinh.

- Sắc lệnh số 168-SL ngày 17-11-1950, về việc thành lập Sở nội thương trực thuộc Bộ Kinh tế.
- Sắc lệnh số 169-SL ngày 17-11-1950, sửa đổi Điều 2 và Điều 3 của Sắc lệnh số 8-SL (23-2-1949) về việc hoá giá và thủ tục định giá tối đa.
- Sắc lệnh số 170-SL ngày 17-11-1950, giao cho Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh, tùy mức độ nghiêm trọng của các hạng phạm pháp, có thể tịch thu, xử phạt hoặc truy tố bị can sau khi hỏi ý kiến Ty kinh tế.
- Sắc lệnh số 171-SL ngày 17-11-1950, ân giảm cho một phạm nhân từ tội tử hình xuống khổ sai chung thân.
- Sắc lệnh số 172-SL ngày 17-11-1950, về việc thành lập trong Bộ Giáo dục một Vụ văn học nghệ thuật gồm các ngành văn hoá (văn, sử, địa, triết học, kinh tế học, ngôn ngữ, văn tự) và các ngành nghệ thuật (âm nhạc, ca kịch, hội hoạ, kiến trúc).
- Sắc lệnh số 173-SL ngày 17-11-1950, bổ nhiệm ông Hoài Thanh giữ chức Giám đốc Vụ văn học nghệ thuật thuộc Bộ Giáo dục.
- Sắc lệnh số 174-SL ngày 17-11-1950, bổ nhiệm Phó Giám đốc Nha bình dân học vụ.
- Sắc lệnh số 176-SL ngày 1-12-1950, bổ nhiệm Giám đốc Vụ hình - hộ Bộ Tư pháp.
- Sắc lệnh số 177-SL ngày 1-12-1950, chuẩn y cho ông Dương Ngà, Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính Hà Nội, được từ chức.
- Sắc lệnh số 477-SL ngày 19-12-1950, tặng thưởng Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng kiêm Tổng Tư lệnh Quân đội quốc gia và Dân quân Việt Nam, Huân chương Hồ Chí Minh hạng Ba về thành tích: "Đã chỉ huy quân đội và dân quân chiến thắng giặc trong 5 năm kháng chiến trên các chiến trường, đặc biệt trong trận bảo vệ Việt Bắc - Thu Đông 1947 và trong chiến dịch giải phóng Biên giới mùa thu 1950".
- Sắc lệnh số 180-SL ngày 20-12-1950, về việc truy tố trước Tòa án Quân sự những người đầu cơ tiền tệ, làm giấy bạc giả, lưu

hành giấy bạc giả, tàng trữ hay lưu hành những giấy bạc của địch đã có lệnh cấm, những người có những hoạt động có tính cách phá hoại nền tài chính quốc gia.

- Sắc lệnh số 181-SL ngày 20-12-1950, duyệt y và cho phép thi hành kể từ ngày 1-1-1951, ngân sách toàn quốc tài khoá 1951.
- Sắc lệnh số 182-SL ngày 20-12-1950, ấn định mức thuế suất các loại thuốc Lào, thuốc lá là 15% giá bán buôn.
- Sắc lệnh số 183-SL ngày 20-12-1950, bổ nhiệm Giám đốc Nha công nghệ, Giám đốc và Phó Giám đốc Nha tiểu công nghệ.
- Sắc lệnh số 184-SL ngày 20-12-1950, bổ nhiệm Phó Chủ nhiệm Tổng cục Cung cấp Bộ Tổng tư lệnh.
- Sắc lệnh số 185-SL ngày 20-12-1950, chỉ định Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu III.
- Sắc lệnh số 186-SL ngày 20-12-1950, cho phép Bộ Giao thông Công chính phát hành một loại tem thư có in hình Chủ tịch Hồ Chí Minh.

NĂM 1951

- Sắc lệnh số 01-SL ngày 1-1-1951, bổ nhiệm ông Trần Minh Tước làm Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu Việt Bắc.
- Sắc lệnh số 02-SL ngày 25-1-1951, bổ nhiệm ông Lê Quang Đạo giữ chức Cục trưởng Cục tuyên huấn Tổng cục Chính trị Bộ Tổng tư lệnh Quân đội quốc gia và Dân quân Việt Nam.
- Sắc lệnh số 03-SL ngày 6-2-1951, bãi bỏ khoản quân lương tính bằng 10% thu hoạch trong thể lệ tạm cấp ruộng đất các loại, để giúp dân nghèo tăng gia sản xuất.
- Sắc lệnh số 04-SL ngày 16-2-1951, bổ nhiệm Giám đốc Nha bưu điện Việt Nam.
- Sắc lệnh số 05-SL ngày 21-2-1951, đồng ý để ông Trần Đăng

- Ninh thôi giữ chức Tổng thanh tra quân đội, Phó trưởng ban thanh tra Chính phủ theo đơn đề nghị của ông.
- Sắc lệnh số 11B-SL ngày 10-4-1951, bổ nhiệm Đồng lý văn phòng và Phó Đồng lý văn phòng Bộ Giáo dục.
 - Sắc lệnh số 13-SL ngày 1-5-1951, bãi bỏ các thứ đóng góp về nông nghiệp cho ngân sách toàn quốc và quỹ địa phương như: thuế điền thổ, thóc công lương, thóc nộp cho quỹ xã, thóc đắp đường... Bãi bỏ việc mua thóc định giá; đặt chế độ thu thuế nông nghiệp bằng thóc tính theo hoa lợi.
 - Sắc lệnh số 14-SL ngày 1-5-1951, thành lập cơ quan Sở kho thóc trong bộ Tài chính và nhập Cục tiếp tế vận tải thuộc Bộ Kinh tế vào Sở kho thóc.
 - Sắc lệnh số 15-SL ngày 6-5-1951, thành lập và quy định nhiệm vụ cho tổ chức Ngân hàng quốc gia Việt Nam.
 - Sắc lệnh số 16-SL ngày 6-5-1951, bổ nhiệm các ông Nguyễn Lương Bằng và Lê Viết Lượng làm Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng quốc gia Việt Nam.
 - Sắc lệnh số 17-SL ngày 6-5-1951, bãi bỏ Nha ngân khố quốc gia và Nha tín dụng sản xuất thuộc Bộ Tài chính và giao mọi công việc của Nha ngân khố quốc gia và Nha tín dụng sản xuất cho Ngân hàng quốc gia phụ trách.
 - Sắc lệnh số 19-SL ngày 12-5-1951, cho phép Ngân hàng quốc gia Việt Nam được phát hành hai loại giấy bạc hai mươi đồng (20đ) và năm mươi đồng (50đ).
 - Sắc lệnh số 20-SL ngày 12-5-1951, ấn định một đồng Việt Nam do Ngân hàng quốc gia Việt Nam phát hành có giá trị bằng mười đồng do Bộ Tài chính phát hành.
 - Sắc lệnh số 21-SL ngày 14-5-1951, về việc đổi tên Bộ Kinh tế thành Bộ Công thương.
 - Sắc lệnh số 22-SL ngày 14-5-1951, về việc thành lập Sở mậu dịch, một cơ quan kinh doanh trong Bộ Công thương; bãi bỏ Cục ngoại thương và Sở nội thương được thành lập năm 1947

và năm 1950.

- Sắc lệnh số 23-SL ngày 14-5-1951, cho phép Bộ Giao thông Công chính phát hành hai loại tem: Loại 20 đồng (gồm 2 triệu cái), loại 100 đồng (gồm 3 triệu cái).
- Sắc lệnh số 24-SL ngày 16-5-1951, chỉ định ông Trần Vỹ, Chỉ huy trưởng mặt trận Hà Nội làm Ủy viên quân sự Ủy ban kháng chiến hành chính Hà Nội thay ông Phùng Thế Tài.
- Sắc lệnh số 27-SL ngày 6-6-1951, bổ nhiệm Đồng lý văn phòng và Phó Đồng lý văn phòng Bộ Y tế.
- Sắc lệnh số 28-SL ngày 9-6-1951, bổ nhiệm các cán bộ giữ chức vụ Chánh văn phòng, Trưởng vụ kế toán, Trưởng vụ phát hành, và Trưởng vụ nghiệp vụ Ngân hàng Quốc gia Việt Nam.
- Sắc lệnh số 29-SL ngày 12-6-1951, tạm thời hợp nhất Nha công chính và Nha hoả xa thuộc Bộ Giao thông Công chính thành một Nha gọi là Nha công chính - hoả xa.
- Sắc lệnh số 30-SL ngày 12-6-1951, bổ nhiệm ông Bùi Văn Các, kỹ sư công chính giữ chức Giám đốc Nha công chính - hoả xa, Bộ Giao thông vận tải.
- Sắc lệnh số 31-SL ngày 12-6-1951, đổi tên Nha bưu điện thuộc Bộ Giao thông Công chính thành Nha bưu điện - vô tuyến điện.
- Sắc lệnh số 32-SL ngày 12-6-1951, bổ nhiệm ông Trần Quang Bình làm Giám đốc Nha bưu điện - vô tuyến điện.
- Sắc lệnh số 33-SL ngày 12-6-1951, bổ nhiệm ông Hoàng Quốc Thịnh làm quyền Giám đốc Sở mậu dịch thuộc Bộ Công thương.
- Sắc lệnh số 34-SL ngày 16-6-1951, chỉ định một số vị vào Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu III.
- Sắc lệnh số 35-SL ngày 16-6-1951, bổ nhiệm một số vị vào Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu IV.

- Sắc lệnh số 37-SL ngày 28-6-1951, bãi bỏ Vụ hợp tác xã nông nghiệp thuộc Bộ Canh nông.
- Sắc lệnh số 38-SL ngày 10-7-1951, sáp nhập Nha thông tin thuộc Bộ Nội vụ vào Thủ tướng phủ.
- Sắc lệnh số 39-SL ngày 10-7-1951, bổ nhiệm ông Tố Hữu giữ chức Giám đốc Nha thông tin thuộc Thủ tướng phủ thay ông Trần Văn Giàu nhận công tác khác.
- Sắc lệnh số 40-SL ngày 15-7-1951, ban hành bản Điều lệ tạm thời thuế nông nghiệp.
- Sắc lệnh số 41-SL ngày 15-7-1951, bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Trân làm Phó Tổng thanh tra trong Ban Thanh tra Chính phủ.
- Sắc lệnh số 42-SL ngày 15-7-1951, thành lập tại Thủ tướng phủ một Nha liên lạc có nhiệm vụ nghiên cứu và đặt các đường giao thông trong nước để bảo đảm việc chuyển vận các công văn và tài liệu.
- Sắc lệnh số 43-SL ngày 15-7-1951, bổ nhiệm Giám đốc Nha liên lạc thuộc Thủ tướng phủ.
- Sắc lệnh số 44-SL ngày 22-7-1951, bãi bỏ thuế môn bài, thuế lãi doanh nghiệp, thuế lợi tức tổng hợp và các thứ thuế gián thu hiện hành và đặt ra hai thứ thuế: Thuế công nghiệp và thương nghiệp, thuế hàng hoá.
- Sắc lệnh số 45-SL ngày 22-7-1951, cách chức ông Lê Thanh An, Đồng lý văn phòng Bộ Thương binh, Cựu binh đã phạm một số sai lầm trong công tác phải đưa ra truy tố trước toà án.
- Sắc lệnh số 48-SL ngày 12-8-1951, chỉ định Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu Việt Bắc.
- Sắc lệnh số 49-SL ngày 13-8-1951, quy định nguyên tắc các thể lệ và tổ chức về việc đấu tranh kinh tế với địch.
- Sắc lệnh số 50-SL ngày 27-8-1951, truy tặng Huân chương Hồ Chí Minh hạng Ba cho cụ Hồ Tùng Mậu, Tổng Thanh tra Chính phủ, một nhà cách mạng lão thành trọn đời tranh đấu

- cho Tổ quốc, cho nhân dân.
- Sắc lệnh số 51-SL ngày 20-9-1951, cho phép Ngân hàng Quốc gia Việt Nam được phát hành giấy bạc 100 đồng.
- Sắc lệnh số 52-SL ngày 22-9-1951, chỉ định ông Nguyễn Đức Dương làm Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính miền Nam Trung Bộ thay ông Tôn Thất Vỹ đi nhận công tác khác.
- Sắc lệnh số 53-SL ngày 25-9-1951, bổ nhiệm ông Ngô Văn Dương giữ chức Phó giám đốc Nha công chính - hoả xa thuộc Bộ Giao thông Công chính.
- Sắc lệnh số 54-SL ngày 30-9-1951, bổ nhiệm ông Trịnh Văn Bích, kiêm Giám đốc Sở thuế trung ương kể từ ngày 1-7-1951, ông Nguyễn Lam, ông Trịnh Hồ Thi giữ chức Phó Giám đốc Sở thuế trung ương thuộc Bộ Tài chính.
- Sắc lệnh số 55-SL ngày 30-9-1951, bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Vụ thuế nông nghiệp thuộc Bộ Tài chính.
- Sắc lệnh số 56-SL ngày 30-9-1951, bổ nhiệm ông Đào Thiện Thi làm Giám đốc Vụ ngân sách thuộc Bộ Tài chính kể từ ngày 1-7-1951.
- Sắc lệnh số 57-SL ngày 30-9-1951, bổ nhiệm Giám đốc Vụ kế toán thuộc Bộ Tài chính kể từ ngày 1-7-1951.
- Sắc lệnh số 60-SL ngày 30-9-1951, cho phép ông Chaphuis Jean Claude, kiều dân Pháp, nhân viên Ty công an Hà Nội, được nhập quốc tịch Việt Nam và lấy tên là Nguyễn Đức Sỹ.
- Sắc lệnh số 61-SL ngày 1-10-1951, tặng Huân chương Quân công hạng Nhì cho nhân dân và bộ đội Liên khu Việt Bắc, Bình - Trị - Thiên và Đại đoàn 308 nhân dịp kỷ niệm ngày Quốc khánh 2-9-1951.
- Sắc lệnh số 65-SL ngày 24-11-1951, cho phép ông Bournet Pierre, người Pháp, được nhập quốc tịch Việt Nam, lấy tên là Đỗ Ích.

- Sắc lệnh số 68-SL ngày 5-12-1951, bổ nhiệm Phó Giám đốc Sở mậu dịch thuộc Bộ Công thương.
- Sắc lệnh số 69-SL ngày 10-12-1951, bổ khuyết Sắc lệnh số 154-SL (17-11-1950) về việc giữ bí mật quốc gia.
- Sắc lệnh số 70-SL ngày 10-12-1951, về việc các Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu được ủy quyền quyết định miễn thuế hoặc giảm thuế khi vùng được miễn thuế không quá phạm vi một huyện (vụ thuế nông nghiệp năm 1951).
- Sắc lệnh số 72-SL ngày 25-12-1951, thành lập Sở vận tải thuộc Bộ Giao thông Công chính.
- Sắc lệnh số 73-SL ngày 25-12-1951, bổ nhiệm Giám đốc Sở vận tải thuộc Bộ Giao thông Công chính.

NĂM 1952

- Sắc lệnh số 74-SL ngày 10-1-1952, chỉ định Phó Tư lệnh Liên khu V làm Ủy viên quân sự trong Ủy ban kháng chiến hành chính miền Nam Trung Bộ.
- Sắc lệnh số 76-SL ngày 15-1-1952, cho phép phát hành loại tem thư 100 đồng có in hình Chủ tịch Hồ Chí Minh.
- Sắc lệnh số 77-SL ngày 15-1-1952, truy tặng Huân chương Độc lập hạng Ba cho chị Bùi Thị Cúc, cán bộ phụ nữ xã Quang Trung (Hưng Yên) có tinh thần chiến đấu dũng cảm và đã hy sinh anh dũng.
- Sắc lệnh số 78-SL ngày 15-1-1952, sửa đổi Điều 3 của chương 1 Sắc lệnh số 77-SL (22-5-1950) về việc xếp ngạch bậc cho công nhân trong biên chế.
- Sắc lệnh số 79-SL ngày 15-1-1952, bổ nhiệm Phó Giám đốc Nha công an.
- Sắc lệnh số 83-SL ngày 24-2-1952, hợp nhất Nha thông tin và Vụ văn học nghệ thuật thành Nha tuyên truyền và văn nghệ, trực thuộc Thủ tướng phủ.

- Sắc lệnh số 84-SL ngày 24-2-1952, truy tặng Huân chương Quân công hạng Nhất cho Trung tướng Nguyễn Bình.
- Sắc lệnh số 85-SL ngày 29-2-1952, ban hành thể lệ thuế trước bạ về các việc mua bán, cho và đổi nhà cửa, ruộng đất.
- Sắc lệnh số 87-SL ngày 5-3-1952, ban hành bản Điều lệ tạm thời sử dụng công điền, công thổ.
- Sắc lệnh số 92-SL ngày 25-5-1952, quy định việc phát hành các loại giấy bạc Ngân hàng quốc gia Việt Nam. Giấy bạc Ngân hàng quốc gia Việt Nam gồm 7 loại: Loại 10 đồng, loại 20 đồng, loại 50 đồng, loại 100 đồng, loại 200 đồng, loại 500 đồng, loại 1000 đồng.
- Sắc lệnh số 93-SL ngày 8-6-1952, quy định mức thuế nông nghiệp các nương rẫy.
- Sắc lệnh số 94-SL ngày 8-6-1952, cho phép Ngân hàng quốc gia Việt Nam phát hành một số tiền là: 50.000.400.000 đồng (năm mươi nghìn triệu bốn mươi vạn đồng).
- Sắc lệnh số 95-SL ngày 14-6-1952, sửa đổi quy định về số lượng các Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính xã; xác định cấp có thẩm quyền duyệt y danh sách các thành viên trong Ủy ban kháng chiến hành chính xã.
- Sắc lệnh số 96-SL ngày 14-6-1952, sửa đổi bản Điều lệ tạm thời thuế nông nghiệp, quy định những gia đình có thu nhập bình quân hàng năm dưới 71 kg thóc một người thì được miễn thuế. Những vùng bị thiên tai, địch họa thì tùy theo mức độ thiệt hại sẽ được giảm hoặc miễn thuế.
- Sắc lệnh số 99-SL ngày 5-7-1952, cho phép phát hành hai loại tem "sản xuất và tiết kiệm".
- Sắc lệnh số 100-SL ngày 5-7-1952, cấm buôn bán, chuyên chở và tàng trữ những hàng ngoại hoá thuộc loại xa xỉ và loại cấm nhập khẩu.

- Sắc lệnh số 107-SL ngày 10-8-1952, tặng danh hiệu Anh hùng thi đua ái quốc cho 7 chiến sĩ thi đua¹.
- Sắc lệnh số 108-SL ngày 10-8-1952, tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho 24 chiến sĩ thi đua.
- Sắc lệnh số 110-SL ngày 6-9-1952, chuẩn y cho bác sĩ Nguyễn Xuân Nguyễn từ chức Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu III để nhận công tác khác.
- Sắc lệnh số 111-SL ngày 6-9-1952, chỉ định các vị có tên dưới đây vào Ủy ban kháng chiến hành chính Khu Tả ngạn Hồng Hà:
 - Đỗ Mười: Chủ tịch;
 - Nguyễn Năng Hách: Phó Chủ tịch;
 - Đặng Tính: Ủy viên;
 - Bùi Hương Chất: Ủy viên.
- Sắc lệnh số 112-SL ngày 6-9-1952, chỉ định ông Phó Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu Việt Bắc.
- Sắc lệnh số 113-SL ngày 6-9-1952, bổ nhiệm ông Trần Quốc Hoàn giữ chức Giám đốc Nha công an.
- Sắc lệnh số 114-SL ngày 9-9-1952, truy tặng ông Nguyễn Ngọc Nhựt, kỹ sư, Huân chương Kháng chiến hạng nhất.
- Sắc lệnh số 115-SL ngày 9-9-1952, bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Trân, giữ chức Tổng thanh tra trong Ban Thanh tra Chính phủ thay ông Hồ Tùng Mậu tạ thế.
- Sắc lệnh số 116-SL ngày 9-9-1952, chỉ định Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính miền Nam Trung Bộ.
- Sắc lệnh số 117-SL ngày 9-9-1952, chỉ định Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu IV.

1) Gồm 4 anh hùng quân đội: Nguyễn Quốc Trị, Nguyễn Thị Chiên, La Văn Cầu và Cù Chính Lan (truy tặng); ba anh hùng lao động: Ngô Gia Khảm, Trần Đại Nghĩa, Hoàng Hanh.

- Lệnh công bố "Tám điều mệnh lệnh của Chính phủ Dân chủ Cộng hòa Việt Nam đối với các vùng mới giải phóng".
- Sắc lệnh số 118-SL ngày 22-9-1952, chỉ định Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính Nam Bộ.
- Sắc lệnh số 119-SL ngày 22-9-1952, truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng nhất cho đại đội trưởng Trần Cừ và đồng chí Nguyễn Văn Thân, giao thông viên Ty bưu điện Hải phòng.
- Sắc lệnh số 122-SL ngày 10-10-1952, đặt bộ phận nhà in và phát hành trong Nha tuyên truyền và văn nghệ thành một doanh nghiệp quốc gia lấy tên là Nhà in quốc gia.
- Sắc lệnh số 123-SL ngày 4-11-1952, bổ nhiệm Phó Giám đốc Nha công chính hỏa xa, Bộ Giao thông Công chính.
- Sắc lệnh số 126-SL ngày 4-11-1952, cho phép ban hành bản Điều lệ về doanh nghiệp quốc gia.
- Sắc lệnh số 128-SL ngày 4-11-1952, về việc thành lập các Ủy ban quản lý xí nghiệp quốc gia.
- Sắc lệnh số 129-SL ngày 16-12-1952, đặt các "Bảng vàng danh dự" và "Bảng gia đình vẻ vang" để thưởng các gia đình có người tòng quân.
- Sắc lệnh số 130-SL ngày 16-12-1952, chỉ định Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu III.

HỒ CHỦ TỊCH TIẾP CÁC NHÀ BÁO

Thượng tuần tháng 11, sau phiên họp Hội đồng Chính phủ, chúng tôi và mấy anh em nhà báo ngoại quốc may mắn được phép gặp Hồ Chủ tịch.

Khi đến Phủ Chủ tịch, chúng tôi thấy Cụ đang cùng các nhân viên tăng gia sản xuất, Cụ Chủ tịch rất mạnh khỏe và vui vẻ.

Sau đây là những câu Hồ Chủ tịch trả lời cho những câu hỏi của chúng tôi:

Kết quả cuộc thắng lợi đó là ta đã:

- Tiêu diệt và bắt sống được nhiều quân và lính tinh nhuệ của giặc, làm cho giặc rất hoang mang.
- Thu được nhiều vũ khí Mỹ giúp cho giặc.
- Khôi phục được 5 tỉnh và nhiều nơi quan trọng.

Thắng lợi ấy vì mấy *nguyên nhân*:

- *Nhân dân ta rất hăng hái* giúp đỡ bộ đội, nhất là đồng bào Cao Bằng và mấy huyện Lạng Sơn. Hàng vạn phụ nữ đã thi đua trong việc vận tải.

- *Bộ đội ta rất dũng cảm* và tiến bộ về mặt kỹ thuật. Chỉ huy ta rất kiên quyết;

- Các nơi *hưởng ứng* đều và tích cực;
- Chuẩn bị khá chu đáo.

Thắng lợi có hai ý nghĩa quan trọng:

- Lần này ta giành được quyền chủ động.

- Ta học được nhiều kinh nghiệm, nó sẽ giúp cho bộ đội ta tiến bộ nhiều hơn, mau hơn nữa.

Hồ Chủ tịch nhấn mạnh rằng:

Sau thắng lợi này, một điều mà quân và dân ta phải giữ là tuyệt đối không được vì thắng lợi mà kiêu căng, chủ quan khinh địch. Trái lại, chúng ta phải cố gắng hơn nữa, cẩn thận hơn nữa, kiên quyết hơn nữa.

Đại biểu một nhà báo ngoại quốc hỏi: Phải chăng thế là Tổng phản công đã bắt đầu?

Cụ Chủ tịch đáp: Bạn phải nhớ rằng kháng chiến của chúng tôi là *trường kỳ kháng chiến*. Chúng tôi còn phải kiên quyết vượt qua nhiều bước khó khăn, phải động viên toàn dân chuẩn bị hơn nữa, phải cố gắng đánh nhiều trận thắng lợi hơn nữa, để đi đến thắng lợi hoàn toàn.

Về thành tích thi đua trong năm, Cụ nói:

Thành tích rất khá vì dân chúng rất hăng hái, thí dụ:

- Bộ đội thi đua giết giặc lập công đã được kết quả thắng lợi vừa qua.
- Nhiều công nhân và nhà máy đã sản xuất quá mức đã định.
- Nông dân thì nhiều gia đình và nhiều địa phương tăng gia sản xuất rất khá.
- Bình dân học vụ phát triển đều, nhiều tỉnh đã thanh toán xong nạn mù chữ.

Tuy vậy, phong trào thi đua vẫn còn nhiều khuyết điểm, như:

- Các cơ quan và các cán bộ đặt kế hoạch cũng như lãnh đạo chưa sát.
- Việc đôn đốc, theo dõi, giúp đỡ còn kém.
- Việc tổng kết kinh nghiệm và trao đổi kinh nghiệm cũng kém.

Chúng ta cố gắng sửa chữa những khuyết điểm đó - mà việc này các báo chí phải gánh một phần trách nhiệm - thì thi đua ái

quốc chắc sẽ có những thành tích tốt đẹp gấp bội.

Nói chuyện đến đây, thì đã có nhiều vị cán bộ cao cấp chờ xin chỉ thị, cho nên chúng tôi phải xin lui.

Chúng tôi ra về với lòng vui vẻ và đầy tin tưởng vào những cuộc thắng lợi mà Hồ Chủ tịch đang lãnh đạo quân và dân ta chuẩn bị cho ngày mai.

Báo *Sự thật*, số 151,
ngày 27-11-1950.

HỒ CHỦ TỊCH TRẢ LỜI CÁC NHÀ BÁO

Sau khi cùng các đoàn thể chúc thọ Hồ Chủ tịch, các nhà báo lại có hân hạnh đặc biệt được Cụ Chủ tịch tiếp riêng mấy phút và được phép đặt mấy câu hỏi. Sau đây là tóm tắt những câu trả lời của Người:

- Những chính sách của Chính phủ như:

Thống nhất tài chính,

Chỉh đốn biên chế,

Thu thuế nông nghiệp,

Đẩy mạnh thi đua,

đều nhằm mục đích làm cho kháng chiến tiến mạnh, tăng gia sản xuất được nhiều và việc đóng góp của đồng bào được giản đơn, tiện lợi hơn. Cách làm việc tuy mới, nhưng nhân dân ta rất tốt, rất hăng. Chỉ cốt cán bộ từ cấp trên đến cấp dưới đều *chịu khó giải thích cho mọi người dân hiểu rõ*, thì những chính sách ấy nhất định thành công tốt đẹp.

- Mỹ chuẩn bị ký hoà ước riêng với Nhật và vũ trang lại Nhật, việc đó nhân dân Trung Hoa và các nước khác phản đối, nhân dân Việt Nam ta cũng phản đối. Vì Việt Nam là một trong những nước đã bị đế quốc Nhật giày xéo trong mấy năm. Dù sao chỉ có nhân dân Việt Nam có quyền lên tiếng, thực dân Pháp và lũ bù nhìn phản quốc tuyệt đối không có quyền lợi dụng danh nghĩa của nhân dân Việt Nam.

- Còn chủ nghĩa đế quốc, còn thực dân, thì còn có nguy cơ chiến tranh. Nhất là trong lúc này, Mỹ và phe Mỹ rất hung hăng trắng trợn. Song "lửa càng nồng, nước càng lạnh", lực lượng dân chủ hoà bình thế giới - có Liên Xô làm thành trì ngày càng mạnh hơn chúng.

Câu nói của Thống chế Xtalin rất đúng. Đại ý ông nói: Nếu nhân dân thế giới đoàn kết nhất trí, giữ vững sự nghiệp bảo vệ hoà bình đến cùng, thì cuộc đấu tranh giữa lực lượng gây chiến và lực lượng hoà bình sẽ kết quả là phe hoà bình thắng.

Tuy vậy, nhân dân thế giới đối với phe đế quốc gây chiến, cũng như ta đối với giặc Pháp. Cuối cùng ta nhất định thắng lợi, nhưng ta không được khinh địch, chủ quan.

Câu chuyện đến đây thì một toán nhi đồng vừa kéo vào chúc thọ Bác. Cụ Chủ tịch vui vẻ bảo chúng tôi: Thôi, bây giờ các chú phải nhường chỗ cho các cháu. Dịp sau sẽ nói chuyện nhiều hơn.

Báo *Cứu quốc*, số 1827,
ngày 28-5-1951.

TÓM TẮT LỜI HỒ CHỦ TỊCH NÓI VỚI CÁC CHIẾN SĨ THI ĐUA CÔNG NÔNG BINH

Hồ Chủ tịch nói:

Các ông, các chú, các cô đã cố gắng đi dự hội nghị đã được gặp đủ mặt mọi người, nào là chiến sĩ đánh giặc, nào là chiến sĩ lao động chân tay, nào là chiến sĩ lao động trí óc, các nhà văn nghệ, đại biểu các đảng phái, các đoàn thể, các đại biểu Chính phủ, đi như thế được mở rộng mắt ra.

Vì sao được đi dự hội nghị:

Vì đã cố gắng thi đua, đã cố gắng rồi phải cố gắng hơn nữa, cố gắng để làm lợi nước, lợi nhà, nay vì có thành tích được đi dự hội nghị thế là được phần thưởng. Phần thưởng ấy, thành tích ấy là do nhân dân mà có, vì cố gắng mà có, cho nên chó vì có thành tích mà kiêu ngạo, phải khiêm tốn và cố gắng hơn nữa.

Các ông, các chú, các cô cố gắng là tốt, cố gắng như thế là làm cho mọi người cố gắng. Nhà nông thì làm sao cho mọi người giống được nhiều lúa, nhiều ngô, khoai, nhiều bông, đỗ, lạc. Chiến sĩ bắn đánh giết địch giỏi thì cũng phải làm cho các anh em chiến sĩ khác đều bắn súng giỏi. Mọi người cố gắng, mọi nhà cố gắng, cả nước cố gắng thì nước giàu dân mạnh. Nếu có ai cố gắng hơn mình thì cũng là trong nhân dân có người cố gắng hơn mình, là phải học tập.

Ở đây có đủ mặt các chiến sĩ đều phải thấy rằng: Bộ đội đánh giặc, nông dân, công nhân, lao động trí óc đều phải dựa vào nhau.

Nông dân không có sự giúp đỡ của công nhân thì không được, không có bộ đội giết giặc cũng không xong. Công nhân không có nông dân, không có bộ đội giết giặc cũng không được. Bộ đội không có công nhân, không có nông dân cũng không đủ sức mạnh mà đánh giặc, lao động trí óc cũng vậy.

Tuy các chiến sĩ khác nhau nhưng đều nhằm mục đích giết giặc. Muốn đạt được mục đích đánh giặc phải làm thế nào, nghĩ thế nào?

Chiến sĩ đánh giặc phải cùng với các ngành thi đua giết giặc, chiến sĩ đánh giặc phải tiếc hạt gạo, chiến sĩ công nhân phải tiết kiệm nguyên vật liệu chớ hoang phí. Chính phủ và Đoàn thể hết sức chống bệnh quan liêu, chống tham ô, chống lãng phí. Tất cả mọi người đều phải trông thấy ai sai thì phê bình. Phê bình để sửa chữa, để tiến bộ. Không phê bình là tự làm mất quyền dân chủ.

Bản chụp tài liệu
lưu tại Viện Hồ Chí Minh.

Ý KIẾN PHÁT BIỂU CỦA BÁC SAU KHI NGHE MỘT SỐ CHIẾN SĨ THI ĐUA BÁO CÁO

Sau khi các chiến sĩ thi đua nông nghiệp và quân đội báo cáo thành tích, Bác đứng dậy nói:

Hôm nay vì tất cả các chiến sĩ thi đua chưa báo cáo xong cho nên Bác chưa kết luận. Bác chỉ nói một vài điểm. Chúng ta đang kháng chiến. Kháng chiến thì đánh giặc là trước mắt. Muốn kháng chiến phải so sánh tình hình địch và ta.

Địch: Bọn giặc Pháp có một lịch sử quân sự nổi tiếng từ hơn 150 năm nay, kể từ Napôlêông. Ngoài cái truyền thống đó, chúng còn có hải quân, lục quân, có nhiều máy bay và các khí giới tối tân. Chúng lại sẵn có nền nếp tổ chức.

Ta: Đến năm nay, lịch sử quân đội ta mới có hơn 10 năm, ta không có hải quân (Bác cười và nói vui). Ta chỉ có "hải quân" qua sông Đà (cả hội nghị cười vang). Chúng ta không có không quân. Bán được chiếc máy bay nào thì cháy chiếc ấy (cả hội nghị cười). Ta chỉ có lục quân.

Lúc mới bắt đầu kháng chiến, vũ khí của ta rất thô sơ. Lúc bấy giờ các nước dân chủ, sau cuộc Đại chiến lần thứ hai, còn lo hàn gấn vết thương của mình. Tại Trung Quốc, bọn Tưởng còn đang cầm quyền.

Thế nhưng mà thế nào? Địch cứ thua, ta thì cứ thắng. Thắng

mãi (vỗ tay). Liên Xô, Trung Quốc và các nước dân chủ khác ngày càng mạnh. Ta cũng ngày càng mạnh (vỗ tay rất lâu).

So sánh với địch về vật chất và trang bị, cái gì ta cũng kém. Thế mà chúng ta dám quyết kháng chiến và nhất định thắng lợi (Bác nắm tay và dằn mạnh) (vỗ tay rất lâu). Đó là do tinh thần của nhân dân ta rất anh dũng, có lòng yêu nước nồng nàn, đoàn kết chặt chẽ, lòng căm thù của dân ta rất sâu sắc. Các chiến sĩ ở đây đại biểu cho 20 triệu đồng bào nói lên điều đó.

Chúng ta quyết tâm vượt mọi khó khăn gian khổ, quyết tâm hy sinh vì quyền lợi chung để giành lấy thắng lợi.

Một đặc điểm chung của các chiến sĩ thi đua là gần gũi quần chúng, thương yêu quần chúng, giúp đỡ, học hỏi, đoàn kết với quần chúng. Tinh thần gần gũi quần chúng, tinh thần trách nhiệm vượt khó khăn đó cán bộ ta phải có. Cán bộ phải thi đua với quần chúng, xung phong làm gương mẫu cho quần chúng để kháng chiến mau thắng lợi, kiến quốc chóng thành công.

Vì sao mà ta thắng lợi?

(Bác chỉ vào các chiến sĩ thi đua và nói tiếp) Vì chúng ta có những con cháu như thế này. Bây giờ ta đã có hàng trăm chiến sĩ thi đua, chúng ta sẽ có hàng nghìn, hàng triệu. Ở ngoài nước, chúng ta cũng có những con cháu như thế này: Đó là những Hăngri Máctanh, Raymông Điêng, đó là những chiến sĩ Triều Tiên, Trung Quốc, Liên Xô và các nước bạn.

Cho nên chúng ta nhất định thắng lợi.

Bọn Pháp có phản động Mỹ giúp sức, nhưng có 100 thằng Mỹ giúp, ta cũng cứ đánh thắng (vỗ tay lâu).

Ta đã gián tiếp đánh chết hai tên tướng giỏi vào bậc nhất của Pháp là Lơcléc và Tátxinhi. Tátxinhi vì thua trận nên phát ốm mà chết. Ta đã tiêu diệt nhiều sinh lực giặc. Thế của bọn đế quốc càng ngày càng yếu. Phong trào dân chủ ngày càng mạnh.

Vì vậy ta nói một cách quyết đoán rằng: kháng chiến nhất định thắng lợi nhưng phải trường kỳ. Trường kỳ không phải là 50 năm, 100 năm, mà cũng không phải chỉ 5, 7 năm mà có thể là 10 năm,

15, 20 năm cho đến 30 năm ta cũng quyết đánh cho đến thắng lợi cuối cùng mới thôi.

Ta sẽ gặp nhiều khó khăn như là về cán bộ, về giao thông, v.v.. Càng gần thắng lợi, càng nhiều khó khăn. Nhiều khó khăn lại càng gần thắng lợi. Càng thắng lợi, càng phải thi đua, càng thi đua, càng mau thắng lợi.

Cần phải phát triển rộng rãi thi đua, để làm sao cho người người thi đua, ngành ngành thi đua.

Các chú, các cô đã có vinh hạnh là những người xung phong dẫn đầu. Vinh hạnh to thì nhiệm vụ to.

Cho nên Bác dặn:

1- Phải cố gắng luôn luôn, không khi nào cho thế là đủ.

2- Tránh tự kiêu, tự đại. Tự kiêu, tự đại là một kẻ địch còn hung ác hơn cả giặc Mỹ, giặc Pháp. Vì nó ẩn nấp trong người mình không thể lấy súng, lấy dao mà chém giết được.

Các chú, các cô có nhiệm vụ đi đầu tất cả tiến bộ đến mức của các chú, các cô. Các chú, các cô phải tiến lên mãi. Tiến chừng nào thì càng gần thắng lợi chừng đó. Càng gần thắng lợi ta càng nhiều chiến sĩ thi đua. Càng có nhiều chiến sĩ thi đua thì các cô, các chú càng phải thi đua hơn. Nếu các cô, các chú nhớ lời Bác chừng nào về làm chừng nấy, thi đua nhiều kết quả. Đó là một bằng chứng là chúng ta nhất định thắng lợi, độc lập thống nhất nhất định thành công (vỗ tay rất lâu).

Nói ngày 3-5-1952.

Bản chụp tài liệu
lưu tại Viện Hồ Chí Minh.

**CHÚ THÍCH
VÀ BẢN CHỈ DẪN TÊN NGƯỜI**

CHÚ THÍCH

1. *Cách mạng Tháng Tám*: Tháng 8-1945, Chiến tranh thế giới thứ hai sắp kết thúc. Thực hiện chủ trương Tổng khởi nghĩa của Trung ương Đảng và *Lệnh Tổng khởi nghĩa* của Tổng bộ Việt Minh, hưởng ứng *Thư kêu gọi Tổng khởi nghĩa* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân cả nước từ Nam đến Bắc nhất tề đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền.

Từ ngày 14-8 đến ngày 18-8, nhiều xã, huyện ở hầu hết các tỉnh miền Bắc và Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Ngãi, Khánh Hoà, Mỹ Tho, Sa Đéc đã nổi dậy giành chính quyền. Ngày 18-8 các tỉnh Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam giành chính quyền ở tỉnh lỵ.

Ngày 19-8 cuộc Tổng khởi nghĩa đã giành được thắng lợi ở Thủ đô Hà Nội. Đến ngày 28-8 Tổng khởi nghĩa thắng lợi trong cả nước.

Cách mạng Tháng Tám ở Việt Nam là cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân điển hình ở một nước thuộc địa nửa phong kiến do giai cấp công nhân lãnh đạo. Thắng lợi ấy đã đưa dân tộc Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập tự do và chủ nghĩa xã hội. Đó là thắng lợi của đường lối giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc, dân chủ của giai cấp công nhân, kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ chống đế quốc và chống phong kiến. Đó là thắng lợi của đường lối đoàn kết toàn dân, sử dụng bạo lực cách mạng để lật đổ ách thống trị của đế quốc và phong kiến. Đó là sự tài tình, sáng tạo của Đảng trong việc tạo thời cơ, nắm vững thời cơ, khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

Thành công của *Cách mạng Tháng Tám* ở Việt Nam đã tạo thời cơ cho nhân dân Lào làm Cách mạng Tháng Tám ở Lào thắng lợi, nhân dân Campuchia có thêm điều kiện thuận lợi để phát triển phong trào cách mạng. Đó cũng là thắng lợi của các lực lượng cách mạng, dân chủ và tiến bộ trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội. Tr.7.

2. *Tuyên ngôn Độc lập*: Ngày 2-9-1945, tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội, thay mặt Chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc bản *Tuyên ngôn Độc lập* do Người thảo ra, tuyên bố trước đồng bào cả nước và nhân dân thế giới việc thủ tiêu chế độ thực dân phong kiến và thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Trong văn kiện lịch sử này, sau khi tố cáo những tội ác tày trời của bọn thực dân và phong kiến tay sai trong gần một thế kỷ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định những quyền dân tộc cơ bản tất yếu của dân tộc Việt Nam. Người tuyên bố trước nhân dân ta và nhân dân thế giới:

"Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy".

Bản *Tuyên ngôn Độc lập* là kết tinh truyền thống lịch sử kiên cường bất khuất của dân tộc ta và là tác phẩm bất hủ của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại. *Tuyên ngôn độc lập* là bản anh hùng ca mở đầu cho một kỷ nguyên mới của dân tộc ta - kỷ nguyên độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội. Tr.7.

3. Sau thắng lợi cuộc tổng tuyển cử trong cả nước (ngày 6-1-1946), Kỳ họp thứ nhất của Quốc hội đã được triệu tập để giải quyết kịp thời những nhiệm vụ cấp bách trong tình hình mới.

Sáng ngày 2-3-1946, Quốc hội khoá I đã họp kỳ đầu tiên tại Nhà hát thành phố Hà Nội.

Quốc hội đã nghe và nhất trí tán thành bản báo cáo về công tác của Chính phủ do Chủ tịch Hồ Chí Minh trình bày. Quốc hội tuyên

bố "Chủ tịch Hồ Chí Minh xứng đáng với Tổ quốc". Quốc hội đã bầu ra Chính phủ mới - Chính phủ liên hiệp chính thức - đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Quốc hội cũng đã bầu ra Ban Thường trực, Tiểu ban dự thảo Hiến pháp, Kháng chiến uỷ viên hội và Đoàn cố vấn tối cao. Đây là sự khẳng định Chính phủ hợp hiến, duy nhất của cả nước.

Thành công của cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội và của Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khoá I là thành tích to lớn của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc lãnh đạo nhân dân ta xây dựng và củng cố chính quyền mới để đưa đất nước vượt qua những thử thách hiểm nghèo lúc này. Tr. 7.

4. *Hiệp định sơ bộ 6-3-1946*: Cuối tháng 2-1946, được sự đồng tình của đế quốc Mỹ, Pháp đã ký với Chính phủ Tưởng Giới Thạch ở Trùng Khánh một bản Hiệp ước cho quân Pháp vào thay thế quân Tưởng ở miền Bắc Đông Dương. Mặc dù vậy, bọn quân phiệt Tưởng vẫn trì hoãn việc rút quân về nước, kéo dài sự có mặt của chúng ở Việt Nam để cướp bóc nhân dân ta và phá hoại cách mạng nước ta.

Để loại trừ bớt một kẻ thù nguy hiểm của cách mạng và cũng để tranh thủ thời gian củng cố lực lượng kháng chiến ở Nam Bộ, chuẩn bị lực lượng ở miền Bắc để đối phó với nguy cơ chiến tranh trong phạm vi cả nước, ngày 3-3-1946 Ban thường vụ Trung ương Đảng đã ra Chỉ thị *Tình hình và chủ trương* phân tích sâu sắc tình hình, âm mưu và thủ đoạn xảo quyệt của bọn đế quốc và tay sai và nêu lên chủ trương tạm thời hoà hoãn với Pháp. Chỉ thị cũng vạch ra những nguyên tắc cơ bản cho việc đàm phán giữa ta và Pháp. Ngày 5-3-1946, Hội nghị mở rộng của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã tán thành chủ trương trên của Ban Thường vụ Trung ương Đảng.

Thực hiện chủ trương đó, ngày 6-3-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký với đại diện Chính phủ Pháp Hiệp định sơ bộ tại số nhà 36 Lý Thái Tổ, Hà Nội.

Nội dung cơ bản của bản Hiệp định sơ bộ là: Chính phủ Pháp công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là một quốc gia tự do nằm trong khối Liên hiệp Pháp. Nước Việt Nam có Chính phủ, Nghị

viện, quân đội và tài chính riêng. Sự thống nhất đất nước sẽ do trưng cầu ý dân quyết định. Chính phủ Việt Nam đồng ý cho 15.000 quân Pháp được vào thay thế quân Tưởng rút về nước. Số quân đó phải đóng ở những nơi được quy định và phải rút khỏi Việt Nam trong vòng 5 năm, mỗi năm rút một phần năm. Quân đội hai bên ngừng bắn và ở nguyên vị trí đóng quân.

Trong hoàn cảnh lịch sử đó, việc ký hiệp định sơ bộ là một trong những sách lược cách mạng đúng đắn, sáng suốt. Nó đã tạo điều kiện để chúng ta tổ chức lại cuộc kháng chiến ở Nam Bộ; đuổi nhanh quân Tưởng về nước, diệt bọn Việt gian tay sai của Tưởng, giành thêm thời gian hoà bình để xây dựng và củng cố lực lượng của ta, chuẩn bị cuộc kháng chiến lâu dài, chống thực dân Pháp xâm lược. Tr.7.

5. *Tạm ước 14 tháng 9*: Chủ tịch Hồ Chí Minh ký với Chính phủ Pháp, tại Pari ngày 14-9-1946.

Do thái độ ngoan cố và hiếu chiến của thực dân Pháp, cuộc đàm phán giữa Chính phủ ta và Chính phủ Pháp tại Phôngtennoblô không đi đến kết quả. Chủ tịch Hồ Chí Minh thấy rõ nguy cơ của một cuộc chiến tranh ác liệt có quy mô cả nước mà Người dự đoán từ trước, đã đến gần. Để có thêm thời gian chuẩn bị cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và để tổ thiện chí của Chính phủ ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh lúc đó đang ở Pari với tư cách là thượng khách của Chính Phủ Pháp, đã tranh thủ dàn xếp, ký với Chính Phủ Pháp bản *Tạm ước* này.

Nội dung cơ bản của bản *Tạm ước* là sự thoả thuận tạm thời giữa ta và Pháp về một số vấn đề bức thiết có tính chất bộ phận. Chính phủ Pháp phải thi hành các quyền tự do, dân chủ và phải ngừng bắn ở Nam Bộ; Chính phủ ta tạm thời nhân nhượng thêm cho Pháp một số quyền lợi về kinh tế và văn hoá ở Việt Nam; quy định thời gian tiếp tục cuộc đàm phán Việt - Pháp vào tháng 1-1947.

Tạm ước 14 tháng 9 là một sách lược ngoại giao tài tình của Chủ tịch Hồ Chí Minh. *Tạm ước* đã tạo điều kiện để nhân dân ta có thêm thời gian hoà bình, chuẩn bị lực lượng về mọi mặt để tiến hành cuộc kháng chiến lâu dài chống thực dân Pháp xâm lược. Tr.7.

6. *Cuộc chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)*: Cuộc chiến tranh do bọn phát xít Đức, Italia, Nhật Bản gây ra với âm mưu chia lại thị trường thế giới và tiêu diệt nước Nga xôviết. Do tính chất của cuộc chiến tranh và âm mưu của các thế lực phát xít, cuộc chiến tranh nổ ra ở từng vùng có tính chất khác nhau. Từ tháng 9-1939 đến tháng 6-1941 là chiến tranh giữa nước Đức phát xít với các nước đế quốc; từ tháng 6-1941 đến tháng 8-1945, cuộc chiến tranh chủ yếu diễn ra trên mặt trận Xô - Đức và từ tháng 12-1941 đến tháng 9-1945, cuộc chiến tranh do phát xít Nhật gây ra ở châu Á và Thái Bình Dương.

Với quy mô và sự ác liệt của nó, cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai đã cuốn hút 61 nước với 1.700 triệu người vào vòng chiến. Loài người đã phải chịu một tai hoạ rất khủng khiếp, hơn 60 triệu người bị chết, chiến sự diễn ra trên lãnh thổ của hơn 40 nước với một khối lượng của cải vật chất khổng lồ bị chiến tranh tiêu huỷ.

Kết quả của cuộc chiến tranh là sự thắng lợi của lực lượng các nước Đồng minh như Liên Xô, Mỹ, Anh, v.v., trong đó Liên Xô đóng vai trò quyết định. Các lực lượng phát xít đã bị tiêu diệt. Liên Xô không những đã giành thắng lợi vẻ vang trong cuộc chiến tranh giữ nước vĩ đại (1941-1945) mà còn trực tiếp giải phóng nhân dân nhiều nước châu Âu và châu Á khỏi tai hoạ phát xít. Thắng lợi ấy đã tạo điều kiện cho nhiều nước châu Âu, châu Á hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ và tiến lên làm cách mạng xã hội chủ nghĩa. Tr.24.

7. *Khởi nghĩa Bắc Sơn* : Nổ ra đêm 27-9-1940 ở Bắc Sơn (thuộc tỉnh Lạng Sơn). Lúc bấy giờ bọn thực dân Pháp đã đầu hàng phát xít Đức ở chính quốc, bọn thực dân Pháp ở Đông Dương rất hoang mang dao động. Khi quân Nhật tiến vào Lạng Sơn, chính quyền tay sai Pháp ở đây đã tan rã nhanh chóng. Chớp thời cơ đó, đảng bộ địa phương đã phát động khởi nghĩa.

Khoảng 600 quân khởi nghĩa có vũ trang đã nổi dậy chiếm đồn Mỏ Nhài, viên tri châu chạy trốn, ngụy quyền tan rã, n`ân dân hoàn toàn làm chủ châu lỵ và các vùng trong châu. Đội du kích địa phương được thành lập.

Nhưng sau đó, Nhật - Pháp lại thoả hiệp với nhau để đàn áp cuộc

khởi nghĩa. Hội nghị Trung ương Đảng tháng 11 năm 1940 đã quyết định duy trì đội du kích Bắc Sơn làm nòng cốt xây dựng lực lượng vũ trang và thành lập căn cứ địa Bắc Sơn - Vũ Nhai do Trung ương trực tiếp chỉ đạo. Tr. 24.

8. *Khởi nghĩa Nam Kỳ*: Nổ ra ngày 23-11-1940 ở hầu hết các tỉnh miền Nam, nhất là ở Mỹ Tho. Quần chúng nổi dậy rất dũng cảm, nhiều đồn bốt bị hạ, nhiều đường giao thông bị phá... Chính quyền địch ở một số nơi tan rã. Ở những nơi đó, chính quyền cách mạng được thành lập và thực hiện những cải cách dân chủ. Cờ đỏ sao vàng lần đầu tiên xuất hiện.

Cuộc khởi nghĩa này nổ ra khi chưa có chỉ thị của Trung ương Đảng, điều kiện khách quan và chủ quan chưa chín muồi, bọn phản động lại lọt vào hàng ngũ cách mạng và nắm được kế hoạch của cuộc khởi nghĩa, cho nên thực dân Pháp đã đàn áp đẫm máu cuộc khởi nghĩa này và cuối cùng cuộc khởi nghĩa bị thất bại.

Cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ vừa nổ ra thì ngay ngày hôm sau, Trung ương Đảng ta đã ra thông báo khẩn cấp gửi các cấp bộ Đảng, kêu gọi ủng hộ cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ. Tr.24.

9. *Khởi nghĩa Đô Lương* : Cuộc bạo động của binh lính Việt Nam trong quân đội tay sai của thực dân Pháp, do Nguyễn Văn Cung (còn gọi là Đội Cung) lãnh đạo, nổ ra ngày 13-1-1941. Binh lính yêu nước đã nổi dậy đánh chiếm đồn Chợ Rạng (Đô Lương, Nghệ An) và sau đó tiến về đánh chiếm Vinh. Nhưng kế hoạch bị lộ, những người tham gia bạo động bị bắt, cuộc khởi nghĩa bị thất bại. Tr.24.
10. *Việt Minh (Mặt trận Việt Minh) là tên gọi tắt của Việt Nam độc lập đồng minh*: Được thành lập ngày 19-5-1941, tại Pác Bó (Cao Bằng), theo sáng kiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh và theo Nghị quyết Hội nghị trung ương lần thứ tám (5-1941). Việt Minh gồm các thành viên là Đảng Cộng sản Đông Dương và các Hội cứu quốc như: Hội công nhân cứu quốc, Hội nông dân cứu quốc, Hội thanh niên cứu quốc, Hội phụ nữ cứu quốc, Hội quân nhân cứu quốc, Hội phụ lão cứu quốc, Hội Phật giáo cứu quốc, Hội nhi đồng cứu quốc và một số đảng phái và tổ chức yêu nước khác.

Việt Minh là một mặt trận thống nhất dân tộc rộng rãi, tập hợp đông đảo các tầng lớp nhân dân, các đảng phái chính trị, các dân tộc, tôn giáo yêu nước để chống kẻ thù chính của dân tộc ta lúc ấy là thực dân Pháp và phát xít Nhật. Mặt trận đã áp dụng chính sách mềm dẻo để tranh thủ mọi lực lượng có thể tranh thủ được, phân hoá kẻ thù, cô lập cao độ kẻ thù chính, nhằm tiêu diệt chúng, giành độc lập dân tộc, tự do cho nhân dân.

Sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, mặt trận Việt Minh đã vận động toàn dân tham gia cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Để góp phần thúc đẩy cuộc kháng chiến mau đến thắng lợi, ngày 3-3-1951, Đại hội Mặt trận dân tộc thống nhất toàn quốc đã thống nhất hai tổ chức Việt Nam độc lập đồng minh (Việt Minh) và Hội liên hiệp quốc dân Việt Nam (Liên Việt) thành mặt trận Liên Việt. Tr.25.

11. *Việc Mỹ can thiệp vào Đông Dương*: Đế quốc Mỹ đã nhòm ngó Đông Dương từ trong Chiến tranh thế giới thứ hai. Từ năm 1946, đế quốc Mỹ đã tiếp tay cho thực dân Pháp tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược các nước Đông Dương.

Năm 1950, trong lúc cuộc kháng chiến của nhân dân ba nước Việt Nam, Lào và Campuchia đang phát triển mạnh về mọi mặt, đế quốc Mỹ đã tăng cường can thiệp vào Đông Dương để ngăn chặn phong trào cách mạng Đông Dương và cứu nguy cho thực dân Pháp. Chúng tăng viện trợ cho thực dân Pháp ở Đông Dương, buộc thực dân Pháp ngày càng lệ thuộc vào chúng. Chúng lập các cơ quan quân sự Mỹ ở Đông Dương, (phái đoàn MAAG) trực tiếp điều khiển chiến tranh, nhằm từng bước thay chân thực dân Pháp ở khu vực này. Tr.73.

12. *Chiến dịch Cao - Bắc - Lạng* (Cao Bằng, Bắc Cạn, Lạng Sơn): Túc là chiến dịch Biên giới thu đông năm 1950, còn gọi là chiến dịch Lê Hồng Phong II được tiến hành theo quyết định hồi tháng 6-1950 của Ban Thường vụ Trung ương Đảng và của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Mục đích của chiến dịch là tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch, mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc, phá tan vòng vây của chủ nghĩa đế quốc với ta.

Đầu tháng 9-1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lên đường ra mặt trận.

Sáng ngày 16-9-1950, chiến dịch bắt đầu. Bộ đội ta đánh chiếm Đông Khê, một căn cứ quan trọng của địch trên tuyến phòng ngự đường số 4, nằm giữa Lạng Sơn và Cao Bằng. Bị mất Đông Khê, quân đội Pháp quyết định rút khỏi Cao Bằng theo kế hoạch: Một mặt dùng gần hết lực lượng dự bị còn lại ở Bắc Bộ để mở cuộc hành binh Phốcơ (Phoque) lên chiếm thị xã Thái Nguyên, mặt khác, dùng binh đoàn Lơ Pagơ mở cuộc hành binh Têrêđơ (Thérèse) từ Lạng Sơn theo đường số 4 rút về.

Sáng ngày 7-10-1950, quân ta tiêu diệt toàn bộ binh đoàn Lơ Pagơ tại Cốc Xá cách Đông Khê 7 kilômét. Chiều ngày 7-10-1950, quân ta lại tiêu diệt gọn binh đoàn Sác tông tại điểm cao 477 ở gần Cốc Xá về phía Tây. Binh đoàn từ Thất Khê lên ứng cứu cũng bỏ chạy. Tại Thái Nguyên, quân địch bị quân ta chặn đánh dữ dội, đã phải tháo chạy.

Trong 13 ngày (từ 10 đến 23-10-1950) địch liên tiếp bỏ các vị trí Thất Khê, Na Sầm, Đồng Đăng, Lạng Sơn, Đình Lập, An Châu rút về Tiên Yên ở khu vực duyên hải. Hệ thống phòng tuyến đường số 4 của địch bị phá vỡ.

Trong chiến dịch Biên giới, quân ta đã tiêu diệt và bắt sống 8.000 tên địch (trong đó bắt sống 3.500 tên), tiêu diệt gọn một nửa lực lượng cơ động chiến lược của địch ở Bắc Đông Dương, thu nhiều vũ khí; giải phóng 5 thị xã, 13 thị trấn, nhiều vùng đất đai quan trọng, cả một dải biên giới dài 750 kilômét, bao gồm 35 vạn dân. Căn cứ địa Việt Bắc được mở rộng và củng cố. Cách mạng nước ta lần đầu tiên đã phá tan vòng vây của chủ nghĩa đế quốc.

Chiến dịch Biên giới là chiến dịch tiến công quy mô lớn đầu tiên của quân và dân ta, một chiến dịch đánh vận động, đánh tiêu diệt xuất sắc, đạt hiệu suất chiến đấu cao, đánh dấu bước phát triển mới

về quyền chủ động của quân đội ta trên chiến trường chính. Tr.86.

13. *Cách mạng Tháng Mười Nga*: Cuộc cách mạng vô sản thắng lợi đầu tiên trên thế giới. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Bôn-sê-vích Nga, đứng đầu là V.I. Lênin, ngày 7-11 (tức ngày 25 tháng Mười, theo lịch Nga) 1917, giai cấp công nhân và nhân dân lao động Nga đã vùng dậy lật đổ chính quyền của giai cấp tư sản, thành lập Chính phủ xô viết do Lênin làm Chủ tịch. Giai cấp công nhân Nga đã đập tan bộ máy thống trị của các giai cấp bóc lột, lập nên nhà nước kiểu mới - Chính quyền xô viết, một hình thức của chuyên chính vô sản. Từ đó nước Nga xô viết vững bước tiến lên xây dựng thành một nước xã hội chủ nghĩa hùng mạnh.

Cách mạng Tháng Mười thắng lợi đã mở đầu một thời đại mới - thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới. Cách mạng Tháng Mười đã thức tỉnh giai cấp công nhân và toàn thể nhân dân bị áp bức, soi sáng con đường cho các dân tộc bị nô dịch đi tới cách mạng giải phóng và tiến lên chủ nghĩa xã hội. Tr.113.

14. *Chiến dịch trung du (còn gọi là chiến dịch Trần Hưng Đạo)*: Chiến dịch diễn ra từ ngày 25-12-1950 đến ngày 17-1-1951, nhằm tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch, phát triển chiến tranh du kích. Trong chiến dịch này, phía ta đã huy động 5 trung đoàn bộ đội chủ lực phối hợp với các lực lượng vũ trang địa phương đánh địch ở vùng Vĩnh Yên, Phúc Yên, và Bắc Ninh. Chúng ta đã tiêu diệt được một bộ phận sinh lực địch và qua chiến dịch này, các lực lượng vũ trang của ta có thêm kinh nghiệm chiến đấu. Tr.138.

15. *Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương*: Họp từ ngày 11 đến ngày 19-2-1951, tại xã Vĩnh Quang, huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang. Đây là lần đầu tiên Đảng họp Đại hội công khai kể từ khi thành lập. Dự đại hội có hơn 200 đại biểu thuộc các Đảng bộ Việt Nam, Lào và Campuchia thay mặt cho hơn 76 vạn đảng viên trong toàn Đảng.

Đại hội đã thảo luận và thông qua *Báo cáo chính trị* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, báo cáo *Bàn về cách mạng Việt Nam* của đồng chí Trường Chinh và các báo cáo về *Tổ chức và Điều lệ* của Đảng; về *Chính quyền dân chủ nhân dân Việt Nam*; về *Củng cố khối đoàn kết*; về *Xây dựng quân đội nhân dân*; về *Kinh tế tài chính* và vấn đề *Xây dựng văn nghệ nhân dân Việt Nam*...

Trong điều kiện lịch sử mới, nhằm đáp ứng với yêu cầu phát triển của cách mạng, Đại hội đã quyết định Đảng ta ra hoạt động công khai và đổi tên là *Đảng Lao động Việt Nam*. Đại hội đã quyết định công tác chuẩn bị, tiến tới thành lập chính đảng mácxít ở mỗi nước trên bán đảo Đông Dương.

Đại hội cũng thảo luận và nhất trí thông qua Điều lệ mới của Đảng.

Đại hội đã bầu 29 đồng chí vào Ban Chấp hành Trung ương mới của Đảng, bầu đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch Đảng, đồng chí Trường Chinh được bầu lại làm Tổng bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Tr.153.

16. *Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918)* : Nổ ra do hậu quả của cuộc khủng hoảng của hệ thống kinh tế tư bản chủ nghĩa thế giới và cuộc đấu tranh giữa các nước đế quốc lớn nhằm chia lại thế giới và phạm vi ảnh hưởng của chúng. Đây là cuộc chiến tranh giữa hai phe đế quốc ở châu Âu. Nó lôi cuốn vào vòng chiến 33 nước, với số dân hơn 1.500 triệu người. Nhân loại đã bị thiệt hại trong cuộc chiến tranh này là 10 triệu người chết, 20 triệu người bị thương và tàn phế. Khi cuộc chiến tranh bước vào giai đoạn kết thúc (năm 1917) thì đế quốc Mỹ nhảy vào vòng chiến và ra những điều kiện đình chiến theo kiểu Mỹ, với tham vọng làm bá chủ thế giới.

Tháng 11-1917, cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới thắng lợi ở nước Nga. Việc làm đầu tiên của Nhà nước xô viết là thông qua *Sắc lệnh hoà bình* và đề nghị các nước tham gia ký Hiệp định đình chiến nhằm tránh cho nhân loại khỏi tai hoạ do

chiến tranh kéo dài. Song đề nghị đó không được các nước đế quốc ủng hộ.

Mùa Thu năm 1918, Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc với sự thất bại của Đức và các đồng minh của Đức dẫn tới việc ký Hiệp ước đình chiến ở Cômpienơ (Pháp) và sau đó là việc thành lập *Hệ thống Vécxây* - một hệ thống mang tính chất đế quốc chủ nghĩa, thù địch với nước Nga xô viết, duy trì và phục hồi trên thực tế chủ nghĩa quân phiệt Đức để làm lực lượng xung kích chống Liên Xô, nhất là khi Hitle lên cầm quyền. Tr.154.

17. *Quốc tế Cộng sản (Quốc tế ba)*: Do ảnh hưởng to lớn của Cách mạng Tháng Mười Nga (năm 1917) sau khi Quốc tế hai phá sản, cuộc đấu tranh của Lênin và những người mácxít chân chính chống bọn cơ hội chủ nghĩa đã thúc đẩy sự ra đời của các đảng cộng sản và tổ chức cộng sản ở nhiều nước trên thế giới. Để giúp các đảng và các tổ chức cộng sản lãnh đạo phong trào cách mạng vô sản các nước đi theo con đường của chủ nghĩa Mác chân chính, tháng 1-1919, dưới sự lãnh đạo của Lênin, Hội nghị đại biểu của 8 đảng cộng sản và nhóm cộng sản đã kêu gọi tất cả các đảng cộng sản, các tổ chức xã hội chủ nghĩa phải tả tham gia Đại hội thành lập *Quốc tế Cộng sản*.

Hưởng ứng lời kêu gọi, tháng 3-1919, dưới sự lãnh đạo của Lênin, các đảng cộng sản và nhóm cộng sản của 30 nước đã tiến hành Đại hội thành lập Quốc tế Cộng sản tại Mátxcơva.

Quốc tế Cộng sản là tổ chức có công lao to lớn trong việc tổ chức và lãnh đạo phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Hoàn toàn đối lập với Quốc tế hai, Quốc tế Cộng sản rất chú trọng tới vấn đề giải phóng dân tộc. *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* của Lênin, được Đại hội lần thứ II của Quốc tế Cộng sản (1920) thông qua đã đặt nền tảng chính trị và tư tưởng cho việc giải quyết đúng đắn những vấn đề phức tạp của phong trào đấu tranh giải phóng các dân tộc thuộc địa.

Tại phiên họp thứ 25 (11-4-1931), Hội nghị toàn thể lần thứ chín của Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản, căn cứ vào tình hình phát

triển của cách mạng Đông Dương, đã quyết nghị "Đảng Cộng sản Đông Dương trước đây là một chi bộ của Đảng Cộng sản Pháp, từ nay công nhận là chi bộ độc lập thuộc Quốc tế cộng sản". Tại Đại hội lần thứ VII (1935), Quốc tế cộng sản đã chính thức công nhận Đảng Cộng sản Đông Dương là một phận bộ của Quốc tế Cộng sản.

Trong quá trình tìm đường cứu nước, qua nghiên cứu bản sơ thảo về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã hoàn toàn tin theo Lênin và Quốc tế Cộng sản trong việc giải quyết vấn đề cách mạng nước ta.

Tháng 5-1943, căn cứ vào hoàn cảnh mới, Đoàn chủ tịch Quốc tế cộng sản với sự tán thành của đa số các đảng cộng sản, đã thông qua nghị quyết giải tán tổ chức quốc tế này. Tr.154.

18. *Xô viết Nghệ - Tĩnh*: Là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930-1931 do Đảng ta lãnh đạo. Xô viết Nghệ - Tĩnh là phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp và tay sai của nhân dân ở hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh đã phát triển thành nhiều cuộc biểu tình có vũ trang, đánh đổ chính quyền địch ở nhiều địa phương, thành lập chính quyền cách mạng kiểu xô viết và thực hiện nhiều biện pháp cách mạng, đem lại quyền lợi cho nhân dân. Hoảng sợ trước sức mạnh của nhân dân, bọn thực dân Pháp và tay sai đã dìm phong trào Xô viết Nghệ - Tĩnh trong biển máu.

Phong trào Xô viết Nghệ - Tĩnh nổ ra khi Chủ tịch Hồ Chí Minh đang hoạt động ở nước ngoài. Mặc dù vậy, Người vẫn theo dõi chặt chẽ tình hình và thường xuyên báo cáo cho Quốc tế Cộng sản và Quốc tế Nông dân để xin chỉ thị và kêu gọi ủng hộ phong trào này. Báo cáo của Người gửi Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản với nhan đề là "*Nghệ - Tĩnh đỏ*", trong đó Người khẳng định: "*Bom đạn, súng máy, đốt nhà, dồn binh... đều bất lực không dập tắt nổi phong trào cách mạng của Nghệ - Tĩnh*".

Phong trào cách mạng 1930-1931 mà đỉnh cao là Xô viết Nghệ-Tĩnh là cuộc tổng diễn tập đầu tiên của quần chúng cách mạng do Đảng ta lãnh đạo. Tr.154.

19. *Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ I của Đảng*: Họp từ ngày 27 đến ngày 31-3-1935 tại Ma Cao (Trung Quốc). Đại hội đã phân tích tình hình thế giới và Đông Dương, kiểm điểm lại công tác tổ chức và lãnh đạo của Đảng từ sau cao trào cách mạng 1930-1931 đến lúc Đại hội họp.

Đại hội đã nhận định rằng, sau cao trào 1930-1931, do sự khủng bố gắt gao của thực dân Pháp, phong trào tạm lắng xuống, nhưng quần chúng đã dần dần tập hợp lại lực lượng, tiếp tục đấu tranh và đang chuẩn bị tiến tới cao trào mới. Đảng cũng từng bước được khôi phục về tổ chức.

Sau khi phân tích tình hình và phê phán những thiếu sót trong công tác tổ chức và lãnh đạo, Đại hội đã quyết định ba nhiệm vụ chủ yếu trước mắt là *củng cố và phát triển Đảng, tranh thủ lực lượng và phát triển các tổ chức quần chúng, chống chiến tranh đế quốc*.

Đại hội đã thông qua Điều lệ mới của Đảng, Điều lệ của các tổ chức quần chúng và Nghị quyết về công tác vận động quần chúng. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Trung ương mới do đồng chí Hà Huy Tập làm Tổng Bí thư. Tr.155.

20. *Hội nghị lần thứ nhất Ban chấp hành trung ương Đảng (khoá I)*: Họp ngày 26-7-1936, tại Thượng Hải (Trung Quốc).

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội lần thứ VII của Quốc tế Cộng sản và tình hình cách mạng trong nước, Hội nghị khẳng định nhiệm vụ chống đế quốc và chống phong kiến mà Đảng ta đề ra khi mới thành lập vẫn không thay đổi; nhưng mục tiêu trước mắt lúc này chưa phải là đánh đổ chính quyền của đế quốc Pháp và làm cách mạng ruộng đất mà phải tập hợp đông đảo các tầng lớp và giai cấp trong xã hội, tập trung mũi nhọn đấu tranh vào chủ nghĩa phát xít và bọn phản động thuộc địa, tay sai của chủ nghĩa phát xít. Hội nghị quyết định thành lập *Mặt trận nhân dân phản đế Đông Dương* (tháng 3-1938 đổi là Mặt trận thống nhất dân chủ Đông Dương, gọi tắt là Mặt trận dân chủ Đông Dương). Để thực hiện mục tiêu nói trên, Hội nghị quyết định hình thức và phương pháp đấu tranh hợp pháp và

nửa hợp pháp, xây dựng tổ chức hợp pháp và nửa hợp pháp, tiếp tục xây dựng và củng cố tổ chức không hợp pháp, tăng cường phát triển các tổ chức của Đảng trong phong trào quần chúng. Tr.155.

21. *Đại hội lần thứ VII của Quốc tế cộng sản*: Họp từ 25-7 đến ngày 25-8-1935 tại Mátxcơva. Hơn 500 đại biểu đại diện cho 65 đảng cộng sản trên thế giới về dự Đại hội.

Đại hội nhận định rằng nguy cơ phát xít và chiến tranh xâm lược của chủ nghĩa phát xít đang đe dọa nghiêm trọng hoà bình và an ninh của các dân tộc. Đại hội chỉ rõ điều kiện chủ yếu để đấu tranh thắng lợi là thực hiện sự thống nhất và phát huy tính tích cực cách mạng của giai cấp công nhân, đồng thời phải mở rộng đoàn kết với nông dân và các tầng lớp nhân dân khác, nhằm thành lập mặt trận rộng rãi ở các nước trên cơ sở mặt trận thống nhất của giai cấp công nhân. Do đó, Đại hội VII của Quốc tế Cộng sản đã quyết định *nhiệm vụ trước mắt* của các đảng cộng sản là thành lập *mặt trận nhân dân rộng rãi* ở các nước, *chống chủ nghĩa phát xít, chống chiến tranh, bảo vệ hoà bình*. Khẩu hiệu trung tâm của các đảng cộng sản lúc này là *"đấu tranh cho hoà bình"*.

Đoàn đại biểu Đảng ta gồm các đồng chí Lê Hồng Phong, Nguyễn Thị Minh Khai và Hoàng Văn Nọn đã tham dự và đọc tham luận tại Đại hội. Đại hội cũng đã công nhận Đảng ta là một phân bộ của Quốc tế Cộng sản.

Trong thời gian này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đang hoạt động ở Liên Xô. Người đã tham dự Đại hội với tư cách là đại biểu của Ban Phương Đông của Quốc tế Cộng sản. Người đã tích cực tham gia thảo luận các chuyên đề ở các tiểu ban, đóng góp nhiều ý kiến cho Đại hội. Đồng thời, Người cũng mang hết sức mình giúp đoàn đại biểu Đảng ta hoàn thành nhiệm vụ ở Đại hội. Tr.156.

22. *Mặt trận Nhân dân Pháp* (còn gọi là *Mặt trận Bình dân*): Được thành lập vào khoảng cuối năm 1935 đầu năm 1936 theo tinh thần Nghị quyết Đại hội VII của Quốc tế Cộng sản và theo chủ trương của Đảng Cộng sản Pháp. Tham gia Mặt trận có Đảng Cộng sản,

Đảng Xã hội, một số đảng phái và tổ chức tiến bộ khác cùng thống nhất mục đích chống chủ nghĩa phát xít. Năm 1936, Mặt trận Nhân dân Pháp đã giành thắng lợi trong cuộc bầu cử Nghị viện. Chính phủ Mặt trận Nhân dân nắm chính quyền trong thời gian 1936-1938 đã thi hành một số chính sách tiến bộ và có ảnh hưởng đến tình hình Đông Dương. Tranh thủ thời cơ thuận lợi đó, Đảng ta đã tổ chức những hoạt động công khai, hợp pháp và nửa hợp pháp, kết hợp với hoạt động bí mật để động viên lực lượng các tầng lớp nhân dân trong phong trào đòi dân sinh, dân chủ, đòi cơm áo, hoà bình. Nhờ đó, phong trào đấu tranh thời kỳ Mặt trận Dân chủ (1936-1939) phát triển khá mạnh mẽ. Tr.156.

23. *Mặt trận Dân chủ Đông Dương*: Được thành lập vào tháng 7-1936 theo Nghị quyết của Hội nghị Trung ương lần thứ nhất của Đảng và căn cứ vào Nghị quyết của Đại hội lần thứ VII của Quốc tế Cộng sản, nhằm đoàn kết tất cả các lực lượng đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít và phản động thuộc địa. *Mặt trận Dân chủ Đông Dương* bao gồm các đảng phái, các giai cấp, các đoàn thể, các dân tộc và cá nhân yêu nước, tán thành dân chủ và tiến bộ.

Chính sách của Đảng được thực hiện thông qua *Mặt trận Dân chủ Đông Dương* đã tạo điều kiện cho phong trào đấu tranh của quần chúng phát triển rộng rãi, thuận lợi. Hàng triệu quần chúng công nông và các tầng lớp nhân dân khác được giáo dục, động viên và tổ chức lại đấu tranh dưới các hình thức hợp pháp và nửa hợp pháp, kết hợp với không hợp pháp rất phong phú, linh hoạt. Thắng lợi này đã tạo ra lực lượng mới và trận địa mới cho cao trào cách mạng 1939-1945 và Tổng khởi nghĩa Tháng Tám sau này.

Tháng 11-1939, căn cứ vào tình hình thế giới và trong nước, Hội nghị Trung ương Đảng họp ở Bà Điểm (Hóc Môn, Gia Định) đã quyết định thành lập *Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương* thay *Mặt trận Dân chủ Đông Dương*. Tr.156.

24. *Bọn tơrốttxki* : Những kẻ theo đường lối và quan điểm phản động của Tơrốttxki, chống lại Lênin trên những vấn đề cơ bản của cách

mạng như vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân, tính tất yếu của liên minh công nông, thái độ của một đảng mácxít đối với cuộc chiến tranh đế quốc, khả năng thắng lợi của cách mạng xã hội chủ nghĩa trong một nước và khả năng xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô, v.v..

Ở nước ta, trước đây, bọn tởrốtxkít được thực dân Pháp lợi dụng đã ra sức khiêu khích và chống phá cách mạng. Từ những năm 1936-1939, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vạch rõ thái độ của Đảng ta đối với bọn chúng, rằng: *"Đối với bọn tởrốtxkít, không thể có thoả hiệp nào, một nhượng bộ nào. Phải dùng mọi cách để lột mặt nạ chúng làm tay sai cho chủ nghĩa phát xít, phải tiêu diệt chúng về chính trị"*. Tr.156.

25. *Hội nghị lần thứ tám của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá I)*: Họp từ ngày 10 đến ngày 19-5-1941 tại xã Pác Bó, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng, do Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì. Hội nghị đã phân tích tính chất, triển vọng của cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai và khẳng định: *"Cuộc chiến tranh đế quốc lần này sẽ để ra nhiều nước xã hội chủ nghĩa, sẽ do đó mà cách mạng nhiều nước thành công"*. Sau khi phân tích tình hình Đông Dương từ khi Nhật xâm lược, Hội nghị vạch rõ *nhiệm vụ trước mắt* của cách mạng là *giải phóng dân tộc*. Hội nghị khẳng định lại tính chất đúng đắn của chủ trương tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất (được đưa ra tại Hội nghị Trung ương tháng 11-1939), đồng thời nêu thêm khẩu hiệu giảm tô, giảm tức tiến tới thực hiện người cày có ruộng. Hội nghị chủ trương *giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ mỗi nước ở Đông Dương*, với tinh thần phải dựa vào nhau, đoàn kết, giúp đỡ và thúc đẩy cách mạng mỗi nước giành thắng lợi. Về vấn đề Mặt trận dân tộc thống nhất, theo đề nghị của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Hội nghị quyết định thành lập *Việt Nam độc lập đồng minh* (gọi tắt là Việt Minh) bao gồm các Hội cứu quốc của các tầng lớp nhân dân và áp dụng một sách lược hết sức mềm dẻo để phân hoá cao độ kẻ thù và tranh thủ mọi lực lượng có thể tranh thủ được, nhằm giải phóng dân

tộc. Hội nghị nhận định chuẩn bị khởi nghĩa là nhiệm vụ trung tâm của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn hiện tại. Hội nghị cũng đặc biệt chú trọng công tác đào tạo cán bộ, chú ý tăng thêm thành phần công nhân trong Đảng, chú ý tới công tác vận động công nhân, nông dân và công tác địch vận.

Hội nghị đã cử ra Ban Chấp hành Trung ương Đảng, bầu đồng chí Trường Chinh làm Tổng bí thư và cử Ban Thường vụ Trung ương Đảng. Tr.158.

26. *Hội nghị mở rộng của Thường vụ Trung ương Đảng* : Họp đêm 9-3-1945 giữa lúc phát xít Nhật đang tiến hành cuộc đảo chính thực dân Pháp ở Đông Dương. Hội nghị họp ở làng Đình Bảng (Từ Sơn, Bắc Ninh) do đồng chí Trường Chinh, Tổng bí thư của Đảng chủ trì. Hội nghị khẳng định cuộc đảo chính Nhật hất cẳng Pháp đã nổ ra và dự đoán thắng lợi tạm thời của Nhật. Song Hội nghị nhấn mạnh: Nhật cũng không thể củng cố được chính quyền của chúng và chính quyền bù nhìn tay sai.

Hội nghị nhận định: Lúc này phát xít Nhật là kẻ thù chính, cụ thể, trước mắt của nhân dân Đông Dương, vì vậy, khẩu hiệu trước đây: *"Đánh đuổi phát xít Nhật - Pháp"* nay đổi là *"Đánh đuổi phát xít Nhật"*. Hội nghị nêu khẩu hiệu: *"Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân Đông Dương"* và chủ trương: *"Phát động một cao trào kháng Nhật cứu nước mạnh mẽ làm tiền đề cho cuộc Tổng khởi nghĩa"*. Hội nghị còn quyết định thay đổi hình thức tuyên truyền cổ động, tổ chức và đấu tranh cho phù hợp với tình hình mới. Tr.158.

27. *Quốc dân Đại hội*: Họp ở Tân Trào (Tuyên Quang) vào các ngày 16 và 17-8-1945 dưới sự chủ toạ của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Dự Đại hội có hơn 60 đại biểu của các đoàn thể, đảng phái thay mặt cho đồng bào cả nước và kiều bào ở nước ngoài.

Đại hội đã nhiệt liệt hưởng ứng và tán thành chủ trương phát động Tổng khởi nghĩa của Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ngày

13-8-1945. Đại hội thông qua *10 chính sách lớn* của Tổng bộ Việt Minh và *Lệnh Tổng khởi nghĩa*, bầu ra *Ủy ban dân tộc giải phóng trung ương*, tức Chính phủ lâm thời, do đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Đại hội đã nhất trí chọn Quốc kỳ là lá cờ nền đỏ sao vàng, Quốc ca là bài *Tiến quân ca*.

Quốc dân Đại hội đã thể hiện sự đoàn kết toàn dân, biểu thị lòng tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc thực hiện chủ trương Tổng khởi nghĩa giành độc lập hoàn toàn cho Tổ quốc. Tr.159.

28. *Chiến dịch Việt Bắc Thu Đông năm 1947*: Để thực hiện ý đồ tiêu diệt cơ quan đầu não của cuộc kháng chiến và bộ đội chủ lực của ta, giành thắng lợi quyết định về quân sự và nhanh chóng kết thúc cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam, ngày 7-10-1947, thực dân Pháp đã huy động 20.000 quân tinh nhuệ được trang bị đầy đủ vũ khí, phương tiện hiện đại, mở cuộc hành quân tấn công lên Việt Bắc.

Thi hành chỉ thị của Đảng "*Phải phá tan cuộc tấn công mùa Đông của giặc Pháp*", bảo vệ cơ quan đầu não của kháng chiến, quân và dân ta đã anh dũng chiến đấu đánh địch ở khắp các mặt trận và lập những chiến công vang dội tại Đoan Hùng, Khe Lau, sông Lô, Bông Lau, Phủ Thông, Đèo Ràng, v.v..

Sau gần 3 tháng chiến đấu (từ 7-10 đến 22-12-1946) quân và dân ta đã đánh hơn 200 trận, loại khỏi vòng chiến đấu hơn 7000 tên địch; bắn rơi 18 máy bay; bắn chìm và bắn cháy 54 ca nô, tàu chiến; phá huỷ 255 xe cơ giới; thu hàng nghìn súng các loại và nhiều đồ dùng quân sự khác. Âm mưu thâm độc của thực dân Pháp hòng nhanh chóng kết thúc cuộc chiến tranh xâm lược nước ta đã bị thất bại. Tr.164.

29. *Đại hội hoà bình thế giới lần thứ hai*: Họp từ ngày 16 đến ngày 22-11-1950 tại Vácava (Thủ đô nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan). Hơn 2.000 đại biểu các nước trên thế giới đã về dự Đại hội. Đại hội họp lần này nhằm kiểm điểm lại công tác từ Đại hội lần thứ nhất (4-1949) đến nay và bàn kế hoạch hoạt động trong thời gian tới.

Đại hội đã đòi chấm dứt chiến tranh ở Triều Tiên, Việt Nam..., đòi cấm chế tạo và sử dụng bom nguyên tử, đòi giải trừ quân bị. Một Nghị quyết quan trọng của Đại hội hoà bình thế giới lần thứ hai là quyết định thành lập *Hội đồng hoà bình thế giới* gồm đại biểu của tất cả các dân tộc, kể cả những dân tộc chưa giành được độc lập. Hội đồng hoà bình thế giới có nhiệm vụ theo dõi những hành động của Liên hợp quốc. Các đại biểu tham dự Đại hội đã nhất trí thông qua một bản Hiệu triệu gửi cho Liên hợp quốc (lúc này do Mỹ lũng đoạn), bản Hiệu triệu nhấn mạnh: "Liên hợp quốc đã làm tiêu tan hy vọng của nhân dân thế giới trước đây đặt tin tưởng vào tổ chức đó, Liên hợp quốc đã bị các nước phản động lôi kéo".

Đại hội cũng đã chuẩn y quyết nghị sau đây: Nước nào dùng quân đội trước tiên để đánh một nước khác bằng bất cứ một cơ nào, nước ấy là kẻ xâm lược. Không có lý do chính trị, quân sự, kinh tế hay nội trị nào có thể bào chữa cho sự can thiệp bằng quân sự.

Đại hội đã bầu 50 vị vào Chủ tịch đoàn, ông Giôliô Quyri (Joliot Curie) trúng cử làm Chủ tịch Hội đồng hoà bình thế giới. Tr.169.

30. *Chính sách Tơuman*, còn gọi là "*Chương trình ngoại giao*" hay "*Chủ nghĩa Tơuman*": Do Tổng thống Mỹ Tơuman đề xướng trong *Thư gửi Quốc hội Mỹ*, ngày 12-3-1947 và được Quốc hội Mỹ thông qua năm 1949.

Mục đích của chương trình này là nhằm củng cố chế độ tư bản chủ nghĩa ở các nước tư bản, phục hồi chủ nghĩa tư bản ở những nơi đã bị thất bại, tạo điều kiện để mở rộng sự bành trướng của đế quốc Mỹ.

Điểm 4 của chương trình Tơuman còn quy định việc "giúp đỡ" về phương diện tài chính và kỹ thuật cho các nước chậm phát triển. Chủ nghĩa tư bản Mỹ đã lợi dụng điểm này để xuất khẩu tư bản, bóc lột nhân dân các nước chậm phát triển và thu lợi nhuận độc quyền cao. Tr.169.

31. *Kế hoạch Mácsan* : Kế hoạch bành trướng kinh tế của đế quốc Mỹ do Mácsan - Quốc vụ khanh Mỹ đề ra ngày 5-6-1947 dưới chiêu bài

"viện trợ" cho các nước châu Âu khôi phục lại kinh tế sau Chiến tranh thế giới lần thứ hai.

Thực chất của kế hoạch này là việc đế quốc Mỹ theo đuổi những mục đích kinh tế, quân sự và can thiệp vào công việc nội bộ của các nước khác. Các nước tiếp nhận kế hoạch Mác-san phải dành cho Mỹ những đặc quyền đặc lợi có tính chất một chiều, phải ngừng buôn bán với Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân. Phần lớn số tiền mà các nước tiếp nhận kế hoạch Mác-san do sức ép của Mỹ đều chi vào mục đích quân sự. Ngoài ra đế quốc Mỹ còn xây dựng nhiều căn cứ quân sự trên lãnh thổ những nước này. Tr.169.

32. *Hiệp ước Đại Tây Dương*, còn gọi là *Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương* (OTAN hay NATO): Ký ngày 4-4-1949 tại Oasinhton. Tham gia Hiệp ước có các nước: Mỹ, Anh, Pháp, Bỉ, Canada, Đan Mạch, Ailen, Italia, Lúcxambua, Na Uy, Hà Lan, Bồ Đào Nha. Đến năm 1952 có thêm Hy Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ tham gia. Hiệp ước Đại Tây Dương là một hiệp ước liên minh quân sự do Mỹ cầm đầu, nhằm chống lại phong trào cách mạng ở châu Âu, thực hiện việc bao vây Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở châu Âu, chuẩn bị gây chiến tranh thế giới mới. Tr. 169.

33. *Cuộc chiến tranh Mỹ xâm lược Triều Tiên trong những năm 1950-1953*: Trước sự khiêu khích ở giới tuyến quân sự của chính quyền Nam Triều Tiên, ngày 25-6-1950 quân đội Bắc Triều Tiên đã tiến vào Nam Triều Tiên để giáng trả. Lấy cớ đó, Liên hợp quốc do Mỹ thao túng đã chấp thuận nghị quyết sai trái cho phép "Quân đội Liên hợp quốc" do Mỹ và các đồng minh của Mỹ vào chiếm đóng miền Bắc Triều Tiên.

Tháng 9-1950 quân đội Mỹ và các nước chư hầu đã đổ bộ lên bán đảo Triều Tiên. Chẳng bao lâu phần lớn đất đai ở Bắc Triều Tiên đã rơi vào tay bọn can thiệp. Ngày 25-10-1950, Quân đội Triều Tiên và Quân tình nguyện Trung Quốc đã tiêu hao địch và chuyển sang phản công, đánh bật quân Mỹ và các nước phe Mỹ về phía nam vĩ tuyến 38.

Khi đế quốc Mỹ xâm lược Triều Tiên, Liên Xô, các nước xã hội

chủ nghĩa và các lực lượng tiến bộ trên thế giới đã đấu tranh đòi chấm dứt chiến tranh và giải quyết hoà bình vấn đề Triều Tiên.

Trước sự đấu tranh kiên trì của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa trên thế giới, tháng 7-1953, đế quốc Mỹ phải chấp nhận việc ngừng bắn và ký Hiệp định đình chiến ở Triều Tiên. Tr.169.

34. *Đại hội thống nhất Việt Minh - Liên Việt*: Hẹp từ ngày 3 đến ngày 7-3-1951 tại Việt Bắc. Đại hội đã thông qua Nghị quyết thống nhất hai tổ chức Việt Nam độc lập đồng minh (Việt Minh) và Hội Liên hiệp quốc dân Việt Nam (Liên Việt) thành *Mặt trận Liên - Việt* nhằm củng cố và mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân, đáp ứng yêu cầu mới của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đang bước vào thời kỳ quyết liệt.

Thành viên của Mặt trận Liên - Việt gồm có Đảng Lao động Việt Nam, các đoàn thể, tôn giáo và các đảng phái yêu nước, đoàn kết đấu tranh cho mục đích chung là tiêu diệt thực dân Pháp, đánh bại can thiệp Mỹ, đưa sự nghiệp kháng chiến kiến quốc đến thắng lợi.

Đại hội đã thông qua Chính cương, Điều lệ và Tuyên ngôn của Mặt trận dựa trên nguyên tắc bảo đảm đoàn kết rộng rãi, thực hiện dân chủ, tôn trọng tính độc lập của các đoàn thể, dùng phê bình và tự phê bình để giúp đỡ lẫn nhau. Đại hội nhất trí tán thành việc xây dựng và bảo vệ khối đoàn kết ba dân tộc Việt Nam, Lào, Campuchia để chống kẻ thù chung là thực dân Pháp và can thiệp Mỹ.

Đại hội đã bầu đồng chí Hồ Chí Minh là Chủ tịch danh dự Mặt trận Liên - Việt. Tr. 181.

35. *Hội nghị nông dân cứu quốc lần thứ hai* : Hẹp vào tháng 3-1951 để bàn về nhiệm vụ mới của Hội và sửa đổi điều lệ Hội. Hội nghị vinh dự được đồng chí Trường Chinh, Tổng bí thư của Đảng đến thăm và phát biểu tại Hội nghị. Đồng chí đã nói rõ chính sách của Đảng đối với nông dân và nhấn mạnh, Đảng ta "rất chú ý đến quyền lợi của nông dân", "Đảng coi nhiệm vụ cải cách ruộng đất là một trong những nhiệm vụ quan trọng vào bậc nhất".

Hội nghị đã ra Nghị quyết đẩy mạnh tăng gia sản xuất nhằm bảo

đảm cung cấp đủ lương thực cho tiền tuyến và hậu phương, kêu gọi hội viên tham gia tác chiến, phục vụ chiến dịch, thi hành đúng chính sách ruộng đất và xây dựng Hội vững mạnh. Tr.191.

36. *Chiến dịch đường số 18* (còn gọi là *Chiến dịch Hoàng Hoa Thám*): Mở từ ngày 23-3-1951. Trong chiến dịch này, quân đội ta đã huy động 7 trung đoàn chủ lực cùng các lực lượng vũ trang địa phương đánh vào phòng tuyến của địch trên đường số 18 (khu vực từ Phả Lại đến Uông Bí). Bộ đội ta đã tấn công một số cứ điểm lớn nhỏ của địch ở khu vực này, buộc chúng phải tăng cường lực lượng chi viện cho những cứ điểm bị tấn công. Tuy có một số trận đánh không thành công, nhưng một bộ phận sinh lực địch đã bị tiêu diệt, các lực lượng vũ trang ta đã rút được nhiều bài học kinh nghiệm quý báu. Ngày 5-4-1951, chiến dịch kết thúc. Tr.206.

37. *Chiến dịch Quang Trung* (còn gọi là *chiến dịch Hà Nam Ninh*): Bắt đầu từ ngày 28-5-1951. Trong chiến dịch này, bộ đội chủ lực của ta đã tấn công một loạt vị trí của địch ở Ninh Bình, nơi sơ hở của địch ở đồng bằng Bắc Bộ. Được sự phối hợp và giúp đỡ của nhân dân và các lực lượng vũ trang địa phương, bộ đội ta đã tiêu diệt quân địch trong thị xã Ninh Bình và các vị trí Đại Phong, Non Nước, Gối Hạc, v.v..

Phối hợp với bộ đội chủ lực đang tiêu diệt địch ở Ninh Bình, các lực lượng vũ trang địa phương đã tiến hành một số trận phục kích, tập kích và chống địch càn quét ở Đồng Lương (Vụ Bản, Nam Định), Cam Giá (Ninh Bình), Chợ Cháy (Hà Đông)... tiêu diệt nhiều sinh lực địch. Qua chiến dịch Quang Trung, quân đội ta có thêm nhiều kinh nghiệm tác chiến ở chiến trường đồng bằng là nơi địch có lợi thế phát huy binh lực và hỏa lực. Ngày 20-6-1951, Chiến dịch Quang Trung kết thúc. Tr.231.

38. *Chiến dịch Hoà Bình*: Bắt đầu từ ngày 25-11-1951.

Trung tuần tháng 11-1951, thực hiện kế hoạch của Đờlát đờ Tátxinhì, thực dân Pháp đã mở cuộc càn quét lên vùng Hoà Bình, âm mưu lập lại hành lang Đông - Tây, chặn đường tiếp tế của ta, lập "xứ Mường tự trị" hòng chia rẽ các dân tộc thiểu số, tiêu diệt bộ đội

chủ lực của ta và giành lại thế chủ động trên chiến trường Bắc Bộ. Lực lượng được huy động cho cuộc hành quân này gồm 20 tiểu đoàn tinh nhuệ, lúc cao nhất lên tới 29 tiểu đoàn, có không quân, pháo binh và cơ giới yểm trợ.

Nắm chắc chủ trương và lực lượng của địch, ngày 24-11-1951, Trung ương Đảng ra Chỉ thị: *Nhiệm vụ phá cuộc tiến công lên Hoà Bình của địch*. Chỉ thị vạch rõ, nhiệm vụ của ta trong chiến dịch này là tiêu diệt địch ở mặt trận chính diện, đẩy mạnh chiến tranh du kích ở vùng sau lưng địch, mở rộng các khu căn cứ du kích.

Thực hiện Chỉ thị của Trung ương Đảng, các lực lượng vũ trang và nhân dân ta đã chiến đấu dũng cảm trên các mặt trận. Ở mặt trận chính diện, quân ta đánh địch trên cả 3 phân khu: Chợ Bến, sông Đà và Hoà Bình, với các chiến thắng vang dội ở Tu Vũ, đường số 6, sông Đà, v.v.. Ở mặt trận sau lưng địch, chiến tranh du kích phát triển rất mạnh ở Vĩnh Yên, Bắc Ninh, Ninh Bình, v.v.. Trước sự tiến công của ta ở cả hai mặt trận, ngày 23-2-1952, quân địch phải rút chạy khỏi Hoà Bình. Tổng kết chiến dịch, quân ta đã loại khỏi vòng chiến đấu 22.000 tên địch, (riêng ở mặt trận Hoà Bình, số địch bị tiêu diệt là hơn 6.000 tên), bắn rơi 13 máy bay, bắn cháy 23 tàu chiến và ca nô, phá huỷ 17 xe tăng, thu nhiều đồ dùng quân sự. Hơn 2 triệu dân và một vùng đất đai rộng lớn được giải phóng. Tr.341.

39. *Chiến dịch Lý Thường Kiệt*: Mở từ ngày 1 đến ngày 10-10-1951 theo chủ trương của Hội nghị trung ương lần thứ nhất (3-1951), nhằm tiêu diệt địch ở Nghĩa Lộ để mở đầu và phối hợp với các chiến dịch tiêu diệt địch ở Tây Bắc, Trung du và các mặt trận vùng hữu ngạn sông Hồng.

Tháng 11-1952, thực dân Pháp tập trung lực lượng đánh ra vùng Hoà Bình hòng giành lại thế chủ động trên chiến trường. Trung ương Đảng và Bộ Tổng tư lệnh đã nhận định tình hình và quyết định tập trung một lực lượng lớn, kể cả lực lượng đang làm nhiệm vụ trong chiến dịch Lý Thường Kiệt, để tiêu diệt địch trong chiến dịch Hoà Bình. Tr.364.

40. *Hội nghị lần thứ ba của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá II)*: Họp từ ngày 22 đến ngày 28-4-1952. Sau khi phân tích và nhận định tình hình thế giới và trong nước, Hội nghị đã đề ra ba nhiệm vụ lớn là: tiêu diệt sinh lực địch, đẩy mạnh chiến tranh du kích, phá chính sách "dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh", bồi dưỡng lực lượng của nhân dân, của kháng chiến.

Để hoàn thành ba nhiệm vụ trên, Hội nghị đã vạch rõ 4 công tác chính trước mắt là: 1. Thực hiện kế hoạch tăng gia sản xuất và tiết kiệm; 2. Giữ vững và đẩy mạnh cuộc đấu tranh sau lưng địch; 3. Nâng cao sức mạnh quân đội; 4. Xây dựng Đảng vững mạnh, trong sạch để thiết thực lãnh đạo những công tác của cách mạng, của kháng chiến. Tr.449.

41. *Hội nghị hoà bình châu Á và Thái Bình Dương*: Họp từ ngày 2-10-đến 13-10-1952 tại Bắc Kinh (Trung Quốc). Dự Hội nghị có 429 đại biểu nhân dân các nước châu Á, châu Úc, Bắc Mỹ, Trung Mỹ, Nam Mỹ, đại biểu của 5 tổ chức quốc tế và một số nhân sĩ các nước được mời.

Hội nghị được tổ chức nhằm tăng cường tình đoàn kết giữa nhân dân các nước châu Á và Thái Bình Dương, đẩy mạnh phong trào bảo vệ hoà bình ở khu vực này, cô lập bọn đế quốc gây chiến đứng đầu là đế quốc Mỹ.

Vấn đề trọng tâm mà Hội nghị thảo luận là vấn đề độc lập dân tộc và bảo vệ hoà bình. Hội nghị khẳng định: đấu tranh cho độc lập dân tộc và đấu tranh cho hoà bình thế giới là một. Hội nghị đã vạch ra chương trình hoạt động cụ thể nhằm đoàn kết và đẩy mạnh hơn nữa phong trào hoà bình của các dân tộc châu Á và Thái Bình Dương. Hội nghị đòi chấm dứt chiến tranh ở Triều Tiên, Việt Nam, Lào, Campuchia, Mã Lai, v.v.. Tr.451.

42. *Chiến dịch Tây Bắc*: Được tiến hành theo quyết định của Bộ chính trị Trung ương Đảng, nhằm tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch ở Tây Bắc, giải phóng một phần lãnh thổ và nhân dân các

dân tộc ở đây; phá tan mưu đồ lập "xứ Thái tự trị" của địch. Chiến dịch mở đầu bằng trận tiến công của bộ đội ta vào phân khu Nghĩa Lộ, ngày 14-10-1952.

Hoảng sợ trước sức tiến công của quân ta, ngày 29-10-1952, thực dân Pháp huy động lực lượng ở đồng bằng mở cuộc hành quân Loren lên càn quét vùng Phú Thọ hòng phá rối hậu phương của ta, hút bớt chủ lực của ta để đỡ đòn ở Tây Bắc.

Với quyết tâm cao độ, quân và dân ta không những liên tiếp tiến công các cứ điểm của địch ở Tây Bắc, đuổi chúng tới sát biên giới Việt - Lào, mà còn bẻ gãy cuộc hành quân Loren của thực dân Pháp, bảo vệ vững chắc hậu phương của ta.

Phối hợp với mặt trận chính, lực lượng vũ trang địa phương và nhân dân ở vùng địch tạm chiếm cũng liên tiếp đánh địch ở Nam Định, Ninh Bình, Thái Bình, v.v., và đã tiêu diệt một bộ phận lớn sinh lực địch.

Sau hơn hai tháng chiến đấu, quân ta đã loại khỏi vòng chiến đấu hơn 13.800 tên địch, thu nhiều vũ khí và đồ dùng quân sự. Một vùng lãnh thổ rộng 28.500 km², với 25 vạn dân được giải phóng, căn cứ địa kháng chiến được củng cố và mở rộng, âm mưu lập "xứ Thái tự trị" của địch bị đập tan. Tr.558.

BẢN CHỈ DẪN TÊN NGƯỜI

A

AIXENHAO. Đ. (1890-1969): Tổng thống thứ 34 của nước Mỹ (1953-1961), nguyên Đại tướng, Tổng chỉ huy các lực lượng vũ trang Đồng minh ở Bắc Phi và Địa Trung Hải (1942-1944); Chỉ huy quân đội Mỹ ở châu Âu (1944-1945); Tổng tư lệnh các lực lượng vũ trang khối NATO (1950-1952). Đ.Aixenhao là người chủ trương thực hành chiến lược "tra dưa ô ạt" bằng cuộc chiến tranh hạt nhân tổng lực chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

Trong những năm 1950-1954, Đ.Aixenhao và chính quyền Mỹ đã tích cực viện trợ cho thực dân Pháp nhằm kéo dài cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.

Trong những năm 1955-1960, Đ.Aixenhao chủ trương "chiến tranh đơn phương" ở miền Nam Việt Nam.

ĂNGGHEN, Ph. (1820-1895): Người thầy vĩ đại của giai cấp vô sản, người bạn chiến đấu gần nhất của Mác. Cùng với Mác, Ăngghen đã xây dựng lý luận chủ nghĩa cộng sản khoa học và đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng giai cấp công nhân.

Ăngghen không những là một nhà cách mạng vĩ đại, mà còn là một nhà triết học, nhà kinh tế học, nhà sử học, nhà chuyên môn về khoa học tự nhiên và khoa học quân sự, nhà văn, nhà ngôn ngữ học, v.v..

Ăngghen đã kết hợp sự lãnh đạo thực tiễn phong trào công nhân cách mạng thế giới với công tác lý luận sâu sắc. Sau khi Mác mất, ông tiếp tục hoàn thành và xuất bản các công trình lý luận của Mác; làm

cố vấn và người lãnh đạo của những người xã hội chủ nghĩa châu Âu.

Ăngghen đã tiến hành cuộc đấu tranh không khoan nhượng chống chủ nghĩa cơ hội trong các đảng công nhân, vạch trần và phê phán kịch liệt những khuyết điểm của những đảng đó, giúp các đảng đó có một phương hướng cách mạng đúng đắn.

B

BÀ TRIỆU (tên thật là Triệu Thị Trinh): Quê ở huyện Thiệu Sơn, Thanh Hoá. Năm 19 tuổi (năm 248), bà đã cùng anh là Triệu Quốc Đạt lãnh đạo nhân dân khởi nghĩa chống quân xâm lược nhà Hán (Trung Quốc).

Cuộc khởi nghĩa làm cho quân giặc lo sợ và tìm mọi cách để dập tắt. Bà đã hy sinh oanh liệt trong trận chiến đấu ở núi Tùng, xã Phú Diễn, huyện Hậu Lộc, Thanh Hoá. Đến nay ở đây vẫn còn lăng mộ và đền thờ Bà Triệu.

BẢO ĐẠI (Nguyễn Vĩnh Thụy): Sinh năm 1913, vua cuối cùng của triều đình phong kiến nhà Nguyễn (từ năm 1926 đến tháng 8-1945). Từ tháng 9-1945, ông được Chủ tịch Hồ Chí Minh mời làm cố vấn của Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Tháng 3-1946, ông được cử sang Trùng Khánh thực hiện chính sách giao hảo của Chính phủ ta với chính quyền Tưởng Giới Thạch, nhưng sau đó đi Hồng Công và không về nước. Năm 1949, Bảo Đại được Pháp đưa về làm Quốc trưởng bù nhìn; tháng 10-1955 bị Mỹ phế truất. Sống lưu vong tại Pháp.

BIĐÔN, G. (1899-1983): Thủ tướng nước Pháp trong thời gian 1946 và 1949-1950, nguyên Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Pháp (1944-1948) và nghị sĩ Quốc hội Pháp (1946-1962).

Với chính sách thực dân hiếu chiến và phản động, Biđôn đã ráo riết hoạt động đưa nước Pháp tham gia Hiệp ước Bruyíchxen, tổ chức phòng thủ châu Âu và Khối liên minh quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO).

Biđôn có âm mưu xoá bỏ những điều khoản mà Chính phủ Pháp đã ký với Chính phủ ta trong Hiệp định sơ bộ 6-3 và Tạm ước 14-9

năm 1946, đẩy mạnh cuộc chiến tranh xâm lược và phá hoại sự nghiệp độc lập và thống nhất đất nước của nhân dân Việt Nam.

BÔLAE, E. (Emile Bollaert): Một chính khách thực dân Pháp. Năm 1947 được cử làm Cao uỷ Pháp ở Đông Dương, để xúc tiến cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp ở Đông Dương. Tháng 9-1947, Bôlae tuyên bố không công nhận nước Việt Nam độc lập và đưa ra những quy định nhằm thiết lập lại chế độ thực dân kiểu cũ của Pháp ở Đông Dương. Tháng 10-1947, theo lệnh của Bôlae, quân đội thực dân Pháp đã mở cuộc tấn công lên Việt Bắc nhằm tiêu diệt bộ đội chủ lực và các cơ quan đầu não kháng chiến của ta hồng kết thúc chiến tranh theo chiến lược đánh nhanh thắng nhanh.

Thắng lợi của quân và dân ta tại Việt Bắc thu đông 1947 đã làm thất bại hoàn toàn chiến lược đánh nhanh thắng nhanh của thực dân Pháp, buộc chúng phải đi vào thế đánh lâu dài.

Tháng 10-1948, Bôlae bị gọi về Pháp.

C

CHU ÂN LAI (1898-1976): Nhà hoạt động của Đảng Cộng sản và Nhà nước Trung Quốc, nguyên Phó Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc (1956-1976).

Từ 1917-1919, học tại Nhật. Từ 1920-1924 học tại Pháp, cùng với một số người khác lập tổ chức mácxít ở Pari, rồi gia nhập Đảng Cộng sản Pháp. Năm 1924, về nước được cử làm Chủ nhiệm chính trị Trường quân sự Hoàng Phố. Năm 1927, tham gia lãnh đạo khởi nghĩa Nam Xương, là Uỷ viên Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc kiêm Bí thư Quân uỷ Trung ương. Năm 1928 là Uỷ viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng. Sau khi nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa thành lập (1949) được bầu làm Thủ tướng Quốc vụ viện. Từ 1949-1958, kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, Phó Chủ tịch Hội nghị chính trị hiệp thương nước CHND Trung Hoa.

Đ

ĐỒ CÁTXTƠRI (1902-1991) (Castries, Christian Marie Ferdinand de la

Croisade De): Đồ Cátxtơri, tham gia Chiến tranh thế giới thứ hai và bị bắt làm tù binh nhưng sau đó trốn thoát và đi theo các lực lượng kháng chiến Pháp ở Bắc Phi.

Từ 1946-1949 sang Đông Dương, hoạt động ở Nam Bộ và Campuchia. Từ 1951-1953 trở lại Đông Dương, là chỉ huy quân Pháp khu vực Nam đồng bằng Bắc Bộ. Bị thương trở về Pháp. Tháng 8-1953, lại sang Đông Dương, được phong quân hàm Đại tá, tháng 8-1953 được cử chỉ huy tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, thắng quân hàm Thiếu tướng chỉ vài ngày trước khi Điện Biên Phủ thất thủ. Ngày 7-5-1954, tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ bị tiêu diệt, Đồ Cátxtơri và toàn bộ Ban Tham mưu bị quân ta bắt làm tù binh.

G

GIA LONG (Nguyễn Phúc Ánh) (1762-1820): Đại diện của thế lực địa chủ phong kiến phản động đã bị phong trào Tây Sơn lật đổ. Để chống lại phong trào Tây Sơn, khôi phục chế độ phong kiến thối nát, Nguyễn Ánh đã cầu cứu quân xâm lược Xiêm (1784), ủng hộ quân xâm lược Mãn Thanh, đặc biệt là đã câu kết với tư bản Pháp và ký với Pháp bản hiệp ước năm 1787.

Đây là một bản hiệp ước bán nước, mở đường cho sự can thiệp và xâm lược của thực dân Pháp vào nước ta.

Sau khi đàn áp được phong trào Tây Sơn (1802), Nguyễn Ánh lên ngôi vua lấy hiệu là Gia Long và thi hành những chính sách cực kỳ phản động.

H

HÀ HUY TẬP (1902-1941) Tham gia Tân Việt, sang Quảng Châu và được cử đi học Trường đại học Phương Đông Mátxcơva. Năm 1934, tham gia thành lập ban lãnh đạo hải ngoại của Đảng.

Năm 1935, được bầu làm Tổng Bí thư của Đảng.

Đồng chí bị thực dân Pháp bắt năm 1938. Sau khi được trả lại tự

do, tạm thời mất liên lạc với các cơ sở Đảng.

Năm 1940, đồng chí bị thực dân Pháp bắt lần thứ hai và bị chúng giết hại tháng 8 năm 1941 tại Hóc Môn cùng với các chiến sĩ Nam Kỳ khởi nghĩa.

HAI BÀ TRƯNG (Trưng Trắc và Trưng Nhị): Tháng 3-40, Hai Bà Trưng phát cờ khởi nghĩa chống giặc phong kiến Đông Hán từ phương Bắc xâm lược và thống trị nước ta.

Phong trào được nhân dân khắp nơi hưởng ứng. Chỉ trong một thời gian ngắn, 65 huyện thành, tức là toàn bộ nước ta hồi đó, đã được giải phóng.

Trưng Trắc được suy tôn lên làm vua (Trưng Vương) đóng đô ở Mê Linh (nay thuộc huyện Mê Linh). Sau 3 năm nước ta giành được quyền độc lập tự chủ, nước ta bị nhà Hán đô hộ.

Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng là một trang sử bất hủ của dân tộc ta. Đó là một sự thức tỉnh tinh thần dân tộc, là sự phủ định cái uy quyền "bình thiên hạ" và mưu đồ thôn tính, đồng hoá của một đế chế lớn nhất châu Á đang thời kỳ hưng thịnh.

HOÀNG VĂN THỤ (1907-1944): Người dân tộc Tày, quê huyện Văn Uyên, tỉnh Lạng Sơn, tham gia cách mạng từ lúc còn trẻ. Năm 1932 trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Đông Dương.

Năm 1939 làm Bí thư Xứ uỷ Bắc Kỳ, tháng 11-1940 là Uỷ viên Trung ương Đảng.

Tại Hội nghị Trung ương lần thứ tám, tháng 5-1941, đồng chí được cử vào Ban Thường vụ Trung ương Đảng.

Năm 1943, đồng chí bị thực dân Pháp bắt và bị chúng giết hại ngày 24-5-1944.

HỒ TÙNG MẬU (1896-1951): Tên thật là Hồ Bá Cự, quê huyện Quỳnh Lưu, Nghệ An. Ông tham gia cách mạng từ lúc còn trẻ và nhiều năm hoạt động ở Thái Lan và Trung Quốc. Năm 1923, cùng một số thanh niên Việt Nam yêu nước lập nhóm Tâm Tâm xã và là một trong những người đầu tiên tham gia Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng

chí hội; là người giúp việc đắc lực của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trong việc tổ chức các lớp huấn luyện chính trị ở Quảng Châu (Trung Quốc).

Sau Cách mạng Tháng Tám (1945), ông được Đảng và Nhà nước giao giữ nhiều chức vụ quan trọng: Chủ tịch Uỷ ban hành chính kháng chiến Liên khu IV (1946); Tổng Thanh tra Chính phủ (1947); Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng (1951). Tháng 7-1951, ông hy sinh trên đường công tác và được Đảng, Nhà nước truy tặng Huân chương Hồ Chí Minh.

K

KHỔNG TỬ (511-479 TCN): Túc Khổng Khâu, tự là Trọng Ni. Nhà Triết học, nhà chính trị, nhà giáo dục nổi tiếng thời cổ đại ở Trung Quốc. Ông đã hệ thống hóa tư tưởng của các nho gia trước Xuân Thu lập nên học thuyết Nho giáo vào cuối thời Xuân Thu.

Khổng Tử là người san định các *Kinh Thi, Thu, Dịch, Lễ*, biên soạn *Kinh Xuân Thu*. Những lời dạy của Khổng Tử được các học trò của ông ghi chép lại, làm thành sách *Luận Ngữ*.

Sau khi Khổng Tử mất, tư tưởng của ông và Nho giáo trở thành nền tảng tư tưởng chính thống của chế độ phong kiến Trung Quốc và có ảnh hưởng sâu rộng trong nhiều nước châu Á.

KIM NHẬT THÀNH (1912-1994): Nhà hoạt động chính trị, lãnh tụ của Đảng Cộng sản và Nhà nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Triều Tiên. Ông là đảng viên Đảng Cộng sản Triều Tiên từ năm 1931. Năm 1934, tổ chức các đội du kích Triều Tiên tại Mãn Châu, sau đó là người chỉ huy quân đội cách mạng Triều Tiên, tham gia cuộc chiến tranh giải phóng đất nước khỏi ách chiếm đóng của phát xít Nhật.

Từ năm 1946, ông được bầu làm Bí thư thứ nhất Bộ Tổ chức Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Triều Tiên và là Chủ tịch Uỷ ban nhân dân lâm thời Bắc Triều Tiên, sau đó làm Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Triều Tiên, Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Triều Tiên. Trong những năm chống Mỹ (1950-1953), được cử làm Chủ tịch Uỷ ban quân sự; Tổng tư lệnh quân đội nhân dân Triều Tiên.

L

LANIEN, G. (1884-1975): Thủ tướng nước Pháp (1953-1954), nguyên nghị sĩ Quốc hội Pháp và nhiều lần làm Bộ trưởng các bộ Bưu điện, Tài chính.

Sau khi lên làm Thủ tướng nước Pháp (6-1953), Chính phủ Lanien được giao "toàn quyền hành động" trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương. Dựa vào viện trợ Mỹ, Chính phủ Lanien đã âm mưu giành lại quyền chủ động đã mất trên chiến trường Đông Dương và rút ra khỏi cuộc chiến tranh trong "danh dự".

Những chiến thắng của quân và dân ta trong cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953-1954, đặc biệt là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ đã làm âm mưu của Chính phủ Lanien hoàn toàn phá sản.

Chính phủ Lanien bị lật đổ sau thất bại của thực dân Pháp ở Điện Biên Phủ (6-1954).

LAVAN, Pie (Pierre Laval) (1883-1945): Nghị sĩ Quốc hội Pháp trong thời gian 1914-1919 và 1924-1927, Thủ tướng nước Pháp trong những năm 1931-1932 và 1935-1936.

Khi Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, P.Lavan là người thay mặt Chính phủ Pétan ký "Hiệp ước hoà bình", đầu hàng phát xít Đức, trở thành người đứng đầu Chính phủ bù nhìn Visi (1942-1944).

Khi nước Pháp được giải phóng (1944), P.Lavan bỏ chạy ra nước ngoài. Tháng 8-1945, P.Lavan bị Chính phủ Áo trao trả cho Chính phủ Pháp và bị xử như kẻ phản bội.

LÊ CHIÊU THỐNG: Vua bán nước cho bọn phong kiến Trung Quốc. Sau khi phong trào Tây Sơn xoá bỏ các thế lực phong kiến Nam - Bắc Triều (1788), Lê Chiêu Thống chạy sang cầu cứu phong kiến Mãn Thanh, được nhà Thanh phong làm "An Nam quốc vương", thực chất là vua bù nhìn. Khi quân Tây Sơn đánh tan quân xâm lược Mãn Thanh, Lê Chiêu Thống sang sống lưu vong và chết ở Trung Quốc.

LÊ HỒNG PHONG (1902 - 1942): Tên thật là Lê Huy Doãn, quê xã Hưng Thông, huyện Hưng Nguyên, Nghệ An. Tham gia Tâm Tâm xã và lớp

huấn luyện Quảng Châu do Nguyễn Ái Quốc tổ chức; gia nhập Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội (1925); sau đó vào học các trường: Quân sự Hoàng Phố (Trung Quốc), Hàng không và đại học Phương Đông (Liên Xô cũ).

Năm 1932, về nước khôi phục lại hệ thống tổ chức của Đảng và thảo "Chương trình hành động của Đảng". Năm 1935, Lê Hồng Phong là Trưởng đoàn đại biểu Đảng ta tham dự Đại hội lần thứ VII Quốc tế Cộng sản, được bầu làm Ủy viên Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản. Tháng 7-1936, là người triệu tập và chủ trì Hội nghị Trung ương Đảng họp tại Thượng Hải (Trung Quốc), chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của cách mạng, mở đầu thời kỳ hoạt động dân chủ của cách mạng Việt Nam (1936-1939).

Lê Hồng Phong bị thực dân Pháp bắt nhiều lần và bị chế độ nhà tù Côn Đảo hà khắc giết hại (9-1942).

LÊ LỢI (1385-1433): Anh hùng dân tộc, lãnh đạo cuộc khởi nghĩa chống quân Minh thắng lợi, trở thành nhà vua khai sáng triều Lê.

Năm 1406, nhà Minh xâm lược nước ta. Trước cảnh nước mất nhà tan, ông rất đau lòng và nuôi chí diệt giặc cứu nước.

Ngày 7-2-1418, sau quá trình chuẩn bị và vận động nhân dân, Lê Lợi được Nguyễn Trãi giúp sức đã phất cờ khởi nghĩa ở Lam Sơn (Thanh Hoá). Được đông đảo các tầng lớp nhân dân ủng hộ, cuộc khởi nghĩa đã nhanh chóng chuyển thành cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc. Cuộc kháng chiến vĩ đại này kéo dài 10 năm (1418-1428) và kết thúc thắng lợi, lật đổ ách thống trị của nhà Minh - một quốc gia phong kiến hùng cường lúc bấy giờ.

Ngày 29-4-1428, Lê Lợi lên ngôi vua và lập ra nhà Lê đưa chế độ phong kiến Việt Nam lên giai đoạn phát triển thịnh vượng nhất.

LÊNIN, Vladimia Ilích (1870-1924): Lãnh tụ thiên tài của giai cấp vô sản và nhân dân lao động toàn thế giới, người sáng lập ra Đảng Cộng sản Liên Xô và Nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trong lịch sử loài người, và sáng lập ra Quốc tế Cộng sản. Kế tục sự nghiệp của C.Mác và Ph.Ăngghen, Lênin đã đấu tranh kiên quyết để bảo vệ tinh thần

cách mạng của chủ nghĩa Mác, chống lại mọi sự xuyên tạc của bọn cơ hội chủ nghĩa và phát triển thiên tài cả ba bộ phận hợp thành chủ nghĩa Mác (triết học mácxít, kinh tế chính trị học mácxít, và chủ nghĩa xã hội khoa học), giải quyết đúng đắn về lý luận và thực tiễn các vấn đề đặt ra cho cách mạng vô sản trong thời đại đế quốc chủ nghĩa.

LỖ TẤN (1881-1936): Tên thật là Chu Thụ Nhân, nhà văn cách mạng nổi tiếng của Trung Quốc, là một người yêu nước đã tham gia cách mạng Tân Hợi (1911) và chịu ảnh hưởng sâu sắc của Cách mạng Tháng Mười Nga. Năm 1927, ông tham gia tổ chức và lãnh đạo phong trào văn học cách mạng ở Thượng Hải, xuất bản một số tạp chí giới thiệu lý luận mácxít.

Lỗ Tấn là người kiên quyết đấu tranh bảo vệ nền văn học vô sản và trở thành người thầy của văn học cách mạng Trung Quốc. Các tác phẩm chính của ông gồm các cuốn truyện và tiểu thuyết như *Gào thét*, *Bàng hoàng*, *Chuyện cũ viết lại*, *A.Q chính truyện*, v.v..

LÝ THƯỜNG KIỆT (1019-1105): Anh hùng dân tộc, quê ở phường Thái Hoà, Hà Nội. Từ nhỏ ông đã tỏ ra là một người có chí hướng, ham đọc sách và say sưa nghiên cứu binh thư, luyện tập võ nghệ. Dưới triều Lý Thái Tông và Lý Thánh Tông, ông đã từng giữ những chức vụ quan trọng trong triều.

Khi Lý Nhân Tông lên ngôi, ông giữ chức Phụ quốc thái úy, cương vị như Tể tướng. Năm 1072, lợi dụng lúc Lý Thánh Tông mất, quân Tống ráo riết chuẩn bị xâm lược nước ta. Chúng xây dựng nhiều căn cứ, tích trữ lương thực và khí giới ở Ung Châu... Vì vậy, ngày 27-10-1075, Lý Thường Kiệt phải chủ động tiến công sang đất Tống để tiêu diệt trước căn cứ xâm lược của kẻ thù. Ngày 1-3-1076, quân ta chiếm được thành Ung Châu rồi nhanh chóng rút về xây dựng tuyến phòng thủ sông Cầu.

Cuối năm 1076, quân Tống kéo sang xâm lược nước ta. Nhưng do ta đã chuẩn bị trước và động viên được lực lượng của nhân dân chống giặc, nên quân xâm lược Tống đã thất bại và tháng 3-1077 phải rút chạy về nước. Cuộc kháng chiến anh hùng của dân tộc ta hoàn toàn thắng lợi.

Lý Thường Kiệt đã có công lao to lớn trong cuộc kháng chiến chống quân Tống xâm lược. Ông là một nhà quân sự lỗi lạc, một nhà chính trị và ngoại giao xuất sắc.

M

MÁC, Các (1818-1883): Lãnh tụ của giai cấp vô sản thế giới, nhà tư tưởng vĩ đại, người cùng Ăngghen sáng lập ra nền triết học mới - triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, kinh tế chính trị học và chủ nghĩa xã hội khoa học. Ba bộ phận này có quan hệ hữu cơ với nhau, cấu thành học thuyết Mác, trở thành hệ tư tưởng, thế giới quan, lý luận về chiến lược và sách lược của giai cấp vô sản trong cuộc đấu tranh nhằm xoá bỏ chủ nghĩa tư bản, xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

Mác không chỉ là nhà lý luận thiên tài mà trước hết Mác là nhà cách mạng vĩ đại. Năm 1847, Mác và Ăngghen gia nhập *Liên minh những người cộng sản*. Năm 1864, Mác sáng lập và là linh hồn của *Quốc tế thứ nhất*. Mác đã đấu tranh không khoan nhượng với các thứ chủ nghĩa cơ hội vô chính phủ trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Người đã hiến dâng cả đời mình cho sự nghiệp giải phóng giai cấp công nhân và toàn thể loài người.

MÁCSAN, G. (George Marshall) (1880-1959): Đại tướng Mỹ (1944), Tham mưu trưởng Lục quân Mỹ từ năm 1939. Tổng tham mưu trưởng quân đội Mỹ trong Chiến tranh thế giới thứ hai. Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ (1947-1948). Tác giả của "Kế hoạch Mácsan".

Trong thời gian là Quốc vụ khanh (1950-1951), G.Mácsan là một trong những người tích cực thi hành chiến lược "Chiến tranh lạnh" chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa. Ông là một trong những người đề xướng việc thành lập Khối liên minh quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO).

MAO TRẠCH ĐÔNG (1893-1976): Nhà hoạt động chính trị Trung Quốc, quê ở tỉnh Hồ Nam, Trung Quốc. Năm 1921, tham gia Đại hội thành lập Đảng Cộng sản Trung Quốc, sau đó phụ trách bí thư Khu uỷ khu

vực Hồ Nam. Năm 1923 được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương, làm Bí thư Trung ương cục phụ trách công tác tổ chức. Năm 1930 ông làm Tổng chính uỷ Hồng quân Trung Quốc; tháng 11-1931 là Chủ tịch Chính phủ Dân chủ Công nông Trung Hoa; tháng 1-1933, Uỷ viên Bộ Chính trị Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc; từ tháng 1-1935 là Thường vụ Bộ Chính trị. Tháng 2-1943 ông được bầu làm Chủ tịch Bộ Chính trị và Chủ tịch Ban Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc. Từ năm 1949-1954, ông là Chủ tịch Chính phủ Nhân dân trung ương; từ 1954-1959 là Chủ tịch nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa, sau đó là Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc cho đến lúc mất.

N

NAPÔLÊÔNG, Lu-i Bônápácơ (1769-1821): Nhà quân sự nổi tiếng của Pháp. Năm 1785, tốt nghiệp trường pháo binh với quân hàm thiếu úy. Năm 1799, làm đảo chính lật đổ nền cộng hòa và năm 1804, thiết lập chế độ độc tài lên ngôi hoàng đế. Napôlêông đã lôi kéo nước Pháp vào những cuộc chiến tranh chiếm đóng lãnh thổ nhiều nước châu Âu. Năm 1812, thất bại trong cuộc chiến tranh xâm lược nước Nga. Năm 1814, bị liên quân châu Âu đánh bại. Năm 1815, chiếm lại ngôi hoàng đế nhưng sau thất bại tại Oatéclo (22-6-1815) lại bị lật đổ.

NAVA, Hăngri (Henri Navarre): Sinh năm 1898. Đại tướng Pháp, từng tham gia đàn áp nhiều cuộc đấu tranh của nhân dân các nước thuộc địa Pháp ở châu Phi như: Xiri, Maroc, Angiêri, v.v.. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, H. Nava được cử làm Tham mưu trưởng lực lượng Khối liên minh quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO).

Tháng 5-1953, H.Nava được Chính phủ Pháp cử sang làm Tổng chỉ huy quân viễn chinh Pháp ở Đông Dương. Chính H.Nava vạch ra một kế hoạch quân sự hòng bình định Đông Dương trong 18 tháng. Nhưng ngay sau thất bại của Pháp ở Điện Biên Phủ, kế hoạch Nava bị phá sản và Nava bị triệu hồi về nước (6-1954).

NÊRU J. (Nehru Jawaharlal) (1889-1964): Nhà hoạt động chính trị nổi tiếng, lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc Ấn Độ. Gia nhập Đảng Quốc đại (1912), là Tổng thư ký (1929) rồi trở thành Chủ tịch Đảng. Năm 1946, ông tham gia thành lập Chính phủ lâm thời Ấn Độ, giữ chức Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Ngoại giao. Từ năm 1947, Ấn Độ tuyên bố độc lập, ông giữ chức Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Ngoại giao. Ông là một trong những người sáng lập "Phong trào không liên kết", là người bạn thân thiết của Chủ tịch Hồ Chí Minh, là tác giả của nhiều tác phẩm nghiên cứu.

NGÔ ĐÌNH DIỆM (1901-1963): Quê ở tỉnh Quảng Bình. Đỗ thành chung, tốt nghiệp trường Hậu bổ, làm tri huyện Hương Trà, tri phủ Hải Lăng, quản đạo Ninh Thuận, rồi Thượng thư Bộ lại (4 tháng) trong Chính phủ Nam triều (1933).

Sau khi Nhật đảo chính Pháp, Nhật lập Chính phủ Trần Trọng Kim, Ngô Đình Diệm vào miền Nam ở với anh là Ngô Đình Thục, giám mục địa phận Vĩnh Long. Từ năm 1950 đến năm 1954, Ngô Đình Diệm qua Nhật, Italia rồi đến ở Mỹ, Bỉ, Pháp. Trong thời gian này Ngô Đình Diệm được Hồng y giáo chủ *Spenman* đỡ đầu.

Năm 1954, Hiệp định Giơnevơ được ký kết, Chính phủ Mỹ vận động Pháp và Bảo Đại chấp nhận để Ngô Đình Diệm làm Thủ tướng ở miền Nam. Tháng 10-1955, với thủ đoạn "trung cầu dân ý", Ngô Đình Diệm đã lật Bảo Đại lên làm tổng thống, cầm đầu "Chính phủ Việt Nam Cộng hoà". Ngô Đình Diệm không chỉ phá hoại Hiệp định Giơnevơ mà còn thi hành đường lối chia cắt Bắc Nam, "chống cộng", đàn áp phong trào dân chủ, đàn áp tôn giáo, thực hiện chế độ gia đình trị, trực tiếp đối đầu với cách mạng Việt Nam. Ngô Đình Diệm bị bắn chết trong vụ đảo chính bởi các thế lực khác do Mỹ dàn dựng và tổ chức ngày 2-11-1963.

NGUYỄN CHÍ THANH (1914-1967): Người Niêm Phổ, Quảng Điền, Thừa Thiên, gia nhập Đảng Cộng sản Đông Dương (1937), Bí thư Tỉnh uỷ Thừa Thiên (1938). Tháng 8-1945, ông được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng, được chỉ định làm Bí thư Xứ uỷ Trung Kỳ, là Bí thư Phân khu uỷ Bình Trị Thiên (1947), Bí thư Liên khu uỷ Liên khu

IV (1948), Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, Phó Bí thư Tổng quân uỷ (1950). Ông là Uỷ viên Trung ương Đảng, Uỷ viên Bộ Chính trị khoá II, III, được phong hàm Đại tướng năm 1959, là Uỷ viên Hội đồng Quốc phòng nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Năm 1961, phụ trách Ban Nông nghiệp của Đảng.

Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, ông được cử làm Bí thư Trung ương Cục miền Nam. Ông mất ngày 6-7-1967.

NGUYỄN HUỆ, tức QUANG TRUNG (1753-1792): Sang thế kỷ XVIII, chế độ phong kiến Việt Nam bước vào giai đoạn khủng hoảng sâu sắc, toàn diện. Đây là thời kỳ phân tranh giữa hai thế lực phong kiến Trịnh - Nguyễn. Các cuộc khởi nghĩa của nông dân liên tiếp nổ ra khắp nơi mà đỉnh cao là phong trào Tây Sơn do ba anh em Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ lãnh đạo.

Phong trào Tây Sơn từ một cuộc khởi nghĩa địa phương ở Quy Nhơn đã phát triển rộng ở nhiều nơi trong nước, rồi tiến lên thành phong trào quật khởi của cả dân tộc, quét sạch các tập đoàn phong kiến thối nát trong Nam, ngoài Bắc, khôi phục nền thống nhất đất nước. Nguyễn Huệ thực chất là lãnh tụ và linh hồn của phong trào Tây Sơn.

Nguyễn Huệ đã lãnh đạo quân dân ta đập tan cuộc xâm lược của phong kiến Xiêm (1784-1785). Năm 1788, Nguyễn Huệ lên ngôi Hoàng đế, lấy niên hiệu là Quang Trung, thống lĩnh quân đội chuẩn bị đại phá quân Thanh. Chỉ trong 5 ngày đêm đầu xuân Kỷ Dậu (từ ngày 25 đến 30-1-1789), dưới sự lãnh đạo tài tình của Quang Trung, nhân dân ta đã tiêu diệt 20 vạn quân Mãn Thanh. Đây là một chiến công vĩ đại và thần kỳ trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc ta.

Quang Trung không những là một nhà quân sự thiên tài, một danh tướng mà còn biểu thị một tài năng lỗi lạc trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá, ngoại giao.

Quang Trung là một vị anh hùng dân tộc trí dũng song toàn có một sự nghiệp vẻ vang trong lịch sử dân tộc ta.

NGUYỄN SINH KHIÊM (Nguyễn Tất Đạt) (1888-1950): Anh ruột Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ông tham gia hoạt động chống Pháp trong tổ chức

của Đội Quyên, Đội Phấn và bị Pháp bắt giam năm 1914, lĩnh án tù khổ sai 3 năm, sau tăng lên 9 năm. Năm 1920, thực dân Pháp chuyển ông về giam lỏng ở Huế. Ở đây, ông vẫn tiếp tục hoạt động yêu nước. Năm 1940, ông về quê, chính quyền thực dân lại bắt giam ông đến năm 1941 mới được tha. Cuối năm 1946, ông từ Nghệ An ra Hà Nội thăm Chủ tịch Hồ Chí Minh.

NGUYỄN THỊ MINH KHAI (1910-1941): Còn có tên là Vịnh, sinh tại thành phố Vinh (Nghệ An). Năm 1927, Nguyễn Thị Minh Khai tham gia tổ chức Hội Hưng Nam (tiên thân của Tân Việt cách mạng Đảng). Đầu năm 1930, được kết nạp vào Đông Dương Cộng sản Đảng. Năm 1930, Nguyễn Thị Minh Khai được cử sang công tác tại Văn phòng chi nhánh Ban phương Đông của Quốc tế Cộng sản (trụ sở tại Hồng Công, Trung Quốc).

Tháng 7-1935, là thành viên trong đoàn đại biểu do Đảng ta cử đi dự Đại hội lần thứ VII của Quốc tế Cộng sản tại Mátxcơva. Tại Đại hội, đồng chí đã đọc bản tham luận về vai trò của phụ nữ Đông Dương trong đấu tranh cách mạng.

Về nước, đồng chí được bầu vào Xứ uỷ Nam Kỳ và được cử là Bí thư thành uỷ Sài Gòn - Chợ Lớn.

Ngày 30-7-1940, Nguyễn Thị Minh Khai bị thực dân Pháp bắt và bị chúng giết hại ngày 28-8-1941.

N

NGUYỄN VĂN CỪ (1912-1941): Người huyện Tiên Sơn, tỉnh Hà Bắc. Tham gia cách mạng từ khi còn là học sinh. Năm 1929, gia nhập Đông Dương Cộng sản Đảng. Khi ba tổ chức cộng sản hợp nhất thành Đảng Cộng sản Việt Nam (1930), Nguyễn Văn Cừ được cử làm Bí thư đặc khu Hòn Gai - Uông Bí. Hội nghị trung ương Đảng năm 1938, Nguyễn Văn Cừ được bầu làm Tổng bí thư của Đảng.

Nguyễn Văn Cừ là người triệu tập và chủ trì Hội nghị Trung ương tại Bà Điểm (Gia Định tháng 11-1939), quyết định việc chuyển hướng chỉ đạo chiến lược và thành lập Mặt trận thống nhất dân tộc

phản đế Đông Dương, mở ra giai đoạn mới cho cách mạng Việt Nam.

Cũng thời gian này, với bút danh Trí Cường, Nguyễn Văn Cừ viết tác phẩm *Tự chỉ trích*, một tác phẩm có giá trị về lý luận và thực tiễn cho cách mạng Việt Nam. Tháng 8-1941, bị thực dân Pháp giết hại.

NGUYỄN VĂN XUÂN: Tay sai của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Nguyên là Phó thủ tướng kiêm Bộ trưởng Quốc phòng trong Chính phủ "Nam Kỳ tự trị" (1946); Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Quốc phòng trong chính quyền bù nhìn (1948); Bộ trưởng Bộ Quốc phòng trong chính quyền Ngô Đình Diệm (1954).

P

PÊTANH, P. (Philippe Pétain) (1856-1951): Thống chế Pháp, tốt nghiệp trường quân sự Xanh Xia (1878). Pétanh là người có nhiều cống hiến cho nước Pháp trong Chiến tranh thế giới thứ nhất nên được phong hàm Đại tướng; Tổng Tư lệnh quân đội Pháp (1917); Bộ trưởng Bộ chiến tranh (1934); Tổng thống Pháp (1940) và đầu hàng các lực lượng phát xít.

Sau khi nước Pháp được giải phóng (8-1945), Pétanh bị kết án tử hình về tội thông đồng với địch, sau hạ xuống tù chung thân, cầm cố trên một hòn đảo nhỏ ở Đại Tây Dương.

PHÊĐÔRÔP: Nhà văn nổi tiếng, nguyên Bí thư tỉnh uỷ Sécni-góp thuộc nước cộng hoà Xôviết Ucraina (Liên Xô), ông là tác giả cuốn tiểu thuyết *Tỉnh uỷ bí mật*, một cuốn sách nói về cuộc chiến tranh du kích ở vùng sau lưng địch của các chiến sĩ cộng sản và nhân dân Xôviết anh hùng trong cuộc chiến tranh giữ nước vĩ đại (1941-1945).

Năm 1951, với bút danh *Nguyễn Du Kịch*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lược dịch cuốn tiểu thuyết này và để tựa khi cuốn sách được xuất bản bằng tiếng Việt.

PHIGHE, L. (Léo Figuières): Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Pháp, Tổng thư ký Đoàn thanh niên cộng hoà Pháp, Phó Chủ tịch Đoàn thanh niên dân chủ quốc tế, nghị sĩ Quốc hội Pháp.

Năm 1950, L.Phighe sang Việt Nam, thăm vùng giải phóng, trại

tù binh Pháp và được tiếp kiến Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tháng 8-1950, bị bắt vì những tuyên truyền chống "cuộc chiến tranh bắn thù" của Pháp ở Đông Dương. Sau đó, được trả tự do. Miền Bắc được giải phóng, ông đã sang thăm lại Việt Nam.

PLÊVEN, R.: Nghị sĩ Quốc hội, hai lần làm Thủ tướng nước Pháp (7-1950 - 2-1951 và 8-1951 - 1-1952), từng làm Bộ trưởng nhiều bộ trong Chính phủ Pháp như Bộ Tài chính (1944), Bộ Kinh tế (1945), Bộ Quốc phòng (1949 và 1952 - 1954), Bộ Ngoại giao (1958).

Với chính sách thực dân phản động, Plêven trực tiếp chỉ đạo Nava trong thời kỳ cuối của cuộc chiến tranh Đông Dương. Sự phá sản của kế hoạch Nava cũng là sự thất bại thảm hại của Plêven.

S

SỐCSIN, U. (1874-1965): Hai lần làm Thủ tướng nước Anh (1940-1945 và 1951-1955). Là Bộ trưởng Bộ chiến tranh từ 1918 đến 1922, Sôcsin cầm đầu việc tổ chức cuộc can thiệp của các nước đế quốc chống nước Nga xôviết (1918-1920).

Trong những năm Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) là người đứng đầu Chính phủ bảo thủ Anh, Sôcsin đã tham gia Hội nghị các nhà lãnh đạo ba nước đồng minh (Liên Xô, Mỹ, Anh) và cùng với Mỹ thi hành chính sách hai mặt, vừa nằm trong Đồng minh chống phát xít, vừa ngấm ngấm chống lại Liên Xô. Biểu hiện cụ thể của âm mưu này là trì hoãn việc mở mặt trận thứ hai ở Tây Âu và gây nhiều khó khăn, tổn thất lớn cho Liên Xô trong cuộc Chiến tranh giữ nước vĩ đại (1941-1945) và trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít sau đó.

Trong thời gian nắm quyền, Chính phủ Sôcsin là thành viên tích cực trong Liên minh quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) và Liên minh quân sự Đông Nam Á (SEATO).

T

TITÔ, Iôxip Brôđơ (Iosip Broz Tito) (1892-1980): Nhà hoạt động nổi tiếng Nhà nước Nam Tư (cũ). Trong những năm Chiến tranh thế giới thứ

hai, I.B. Titô tham gia lãnh đạo cuộc kháng chiến của nhân dân các dân tộc Nam Tư chống ách chiếm đóng phát xít.

I.B. Titô là Chủ tịch Liên đoàn những người cộng sản Nam Tư (từ năm 1940 đến năm 1952, là Tổng bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản, từ năm 1952 đến năm 1966 là Tổng Bí thư Liên đoàn những người cộng sản Nam Tư), Chủ tịch Nhà nước Nam Tư từ năm 1953, Chủ tịch Chủ tịch đoàn Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Liên bang Nam Tư từ năm 1971.

I.B. Titô là một trong những người sáng lập ra "Phong trào không liên kết".

TÔN ĐỨC THẮNG (1888-1980): Người xã Mỹ Hoà Hưng, tỉnh Long Xuyên (nay thuộc tỉnh An Giang). Năm 1910, ông làm thợ trong xưởng máy của Hải quân Pháp tại Sài Gòn. Năm 1912, ông tổ chức cuộc bãi công ở Nhà máy sửa chữa tàu thuỷ Ba Son; sau đó bị lùng bắt phải trốn sang Pháp, làm thợ máy trong Hải quân Pháp.

Năm 1919, ông tham gia cuộc binh biến của công nhân và thuỷ thủ Pháp tại Biển Đen nhằm chống lại cuộc chiến tranh can thiệp phản cách mạng của bọn đế quốc vào nước Cộng hoà Xôviết Nga.

Năm 1920, ông trở về nước, xây dựng công hội bí mật tại Sài Gòn- Chợ lớn và lãnh đạo cuộc bãi công của công nhân Ba Son tháng 8-1925 thắng lợi. Năm 1927, được cử vào Ban chấp hành Kỳ bộ Nam Kỳ của Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội. Cuối năm 1929, bị thực dân Pháp bắt, kết án 20 năm khổ sai, đầy ra Côn Đảo.

Cách mạng Tháng Tám (1945) thành công, được chính quyền cách mạng đón về, ông tham gia ngay vào cuộc chiến đấu của đồng bào Nam Bộ chống thực dân Pháp.

Từ năm 1955, ông là Chủ tịch ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Từ năm 1960, ông là Phó Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh tạ thế, ông được cử làm Chủ tịch nước và giữ chức vụ đó cho tới khi qua đời. Ông đã được tặng thưởng *Huân chương Sao Vàng* và nhiều Huân chương cao quý khác.

TỜUMAN, Hari (Harry Truman) (1884-1972): Thuộc Đảng Dân chủ Mỹ,

là Tổng thống thứ 33 của nước Mỹ (1945-1953), người hạ lệnh ném hai quả bom nguyên tử xuống Hirôshima và Nagasaki (Nhật Bản). H. Tờuman là một trong những người khởi xướng đường lối "Chiến tranh lạnh" sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

TRẦN CANH (1903-1961), người huyện Tương Hương, tỉnh Hồ Nam. Năm 1922 tham gia Đảng Cộng sản Trung Quốc. Tốt nghiệp Trường Quân sự Hoàng Phố. Sau khởi nghĩa Nam Xương (1927) đã lần lượt giữ các chức vụ: Sư đoàn trưởng, Hiệu trưởng Trường Hồng quân, Tư lệnh Binh đoàn,...

Sau năm 1949, được cử giữ chức Cố vấn quân sự bên cạnh Quân đội nhân dân Việt Nam, Phó Tư lệnh chỉ nguyện quân Trung Quốc chống Mỹ giúp Triều Tiên. Năm 1955, được phong hàm Đại tướng. Năm 1959, làm Thứ trưởng Bộ Quốc phòng nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa.

TRẦN HƯNG ĐẠO (1213-1300): Tên thật là Trần Quốc Tuấn, anh hùng dân tộc, văn võ song toàn, được triều đình nhà Trần phong tước Hưng Đạo vương và được cử giữ chức Quốc công tiết chế (Tổng chỉ huy quân đội).

Ông đã tham gia lãnh đạo cuộc kháng chiến lần thứ nhất và là người chỉ huy tối cao cuộc kháng chiến lần thứ hai và lần thứ ba chống giặc Nguyên. Trước nguy cơ xâm lược của bọn phong kiến phương Bắc, ông luôn luôn đặt lợi ích của dân tộc, của đất nước lên trên hết, chủ động giải quyết những bất hoà trong hoàng tộc, củng cố khối đoàn kết toàn dân, tập trung lực lượng chiến đấu bảo vệ đất nước.

Ông là tác giả của *Hịch tướng sĩ* nổi tiếng và là tác giả của các tác phẩm quân sự: *Binh thư yếu lược*, *Vạn Kiếp tông bí truyền thư*...

TRẦN PHÚ (1904-1931): Quê huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

Năm 1925, tham gia sáng lập Hội Phục Việt tổ chức tiền thân của Tân Việt cách mạng Đảng. Năm 1926, tham dự lớp huấn luyện cán bộ cách mạng ở Quảng Châu (Trung Quốc), do Chủ tịch Hồ Chí Minh tổ chức. Sau đó, được cử sang học tại trường Đại học Phương Đông (Liên Xô).

Năm 1930, Trần Phú được bổ sung vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam; khởi thảo *Luận cương cách mạng tư sản dân quyền*, Luận cương chính trị của Đảng ta. Bản Luận cương được Hội nghị Trung ương lần thứ nhất (10-1930) thông qua. Cũng tại Hội nghị này, Trần Phú đã được bầu làm Tổng bí thư đầu tiên của Đảng.

Ngày 19-4-1931, đồng chí bị thực dân Pháp bắt. Chúng đã tra tấn đồng chí hết sức dã man nên đồng chí đã hy sinh ngày 6-9-1931.

TRẦN QUỐC TOẢN: Người trong hoàng tộc nhà Trần. Trong cuộc kháng chiến lần thứ hai của nhân dân ta chống quân xâm lược Nguyên - Mông (năm 1285), mới 15 tuổi, Trần Quốc Toản đã có lòng yêu nước và căm thù quân xâm lược sâu sắc. Không được tham gia vào việc chuẩn bị công cuộc kháng chiến của triều đình vì còn nhỏ tuổi, Trần Quốc Toản tự tổ chức một đội nghĩa binh trực tiếp tham gia đánh giặc rất anh dũng và lập được nhiều chiến công.

TUỞNG GIỚI THẠCH (1887-1975): Người tỉnh Triết Giang, Trung Quốc. Học quân sự ở Nhật. Năm 1923, giữ chức Tham mưu trưởng Tổng hành dinh Chính phủ quân sự Quảng Đông. Năm 1924, được Tôn Trung Sơn cử đi khảo sát về quân sự ở Liên Xô, rồi về nước giữ chức Hiệu trưởng Trường quân sự Hoàng Phố. Sau khi Tôn Trung Sơn mất, Tưởng Giới Thạch giữ chức Chủ tịch Ban Thường vụ Ban Chấp hành Trung ương Quốc dân đảng, Tổng tư lệnh quân cách mạng quốc dân. Năm 1943, tái nhiệm chức Chủ tịch Chính phủ Quốc dân đảng. Năm 1948, giữ chức Tổng thống. Tháng 1-1949, Tưởng Giới Thạch từ chức; cùng năm rút ra Đài Loan tiếp tục giữ chức Tổng tài Quốc dân đảng và Tổng thống Trung Hoa dân quốc ở Đài Loan.

V

VÕ LIÊM SƠN (1888-1949): Nhân sĩ yêu nước, quê huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

Cử nhân Hán học. Năm 1912, ông làm tri huyện, sau đó từ quan về dạy học. Sau Cách mạng Tháng Tám (1945), ông làm Chủ tịch Hội Mùa đông binh sĩ, uỷ viên Ban vận động Mùa đông binh sĩ. Năm 1948 là Chủ tịch Mặt trận Liên Việt khu IV.

X

XALĂNG, Raun (Raoul Salan) (1899-1984): Đại tướng trong quân đội thực dân Pháp, đã nhiều lần sang Đông Dương, kể từ những năm 20, khi còn là trung uý. Tháng 10-1947, R.Xalăng trực tiếp chỉ huy chiến dịch tiến công lên Việt Bắc, nhưng bị thất bại và bị triệu hồi. Từ cuối năm 1950, trở lại Đông Dương làm Phó tướng của Đ.Tátxinhi. Từ năm 1952, giữ chức Tổng tư lệnh quân viễn chinh Pháp ở Đông Dương. Do liên tiếp bị thất bại trong các chiến dịch Hoà Bình, Tây Bắc và Thượng Lào, tháng 5-1953, R.Xalăng bị gọi về nước.

XTALIN, Iôxíp Víchxariônôvích (1879-1953): Một trong những nhà hoạt động nổi tiếng của Đảng Cộng sản và Nhà nước Liên Xô. Năm 1898, gia nhập Đảng Công nhân dân chủ - xã hội Nga rồi trở thành đảng viên bôn-sê-vích sau Đại hội lần thứ II của Đảng. Thời kỳ chuẩn bị tiến hành Cách mạng Tháng Mười Nga, là Uỷ viên Trung tâm quân sự cách mạng. Thời kỳ nước ngoài vũ trang can thiệp và nội chiến, là Uỷ viên Hội đồng Quân sự cách mạng. Năm 1922, là Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản (b) Nga. Trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc (1941-1945) là Chủ tịch Uỷ ban Quốc phòng và là Uỷ viên nhân dân Bộ Quốc phòng Liên Xô, Tổng tư lệnh tối cao các lực lượng vũ trang Liên Xô. Xtalin còn là tác giả của nhiều tác phẩm lý luận.

XUPHANUVÔNG (1909-1995): Nhà hoạt động nổi tiếng của Đảng và Nhà nước Lào, Uỷ viên Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Nhân dân cách mạng Lào, Chủ tịch Hội đồng tối cao, Chủ tịch nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào, Chủ tịch Mặt trận xây dựng đất nước Lào.

Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, Xuphanuvông đã giữ nhiều trọng trách: Chủ tịch Chính phủ kháng chiến Lào, Chủ tịch Mặt trận Lào yêu nước (Neo Lào Hắcxạt). Ông là đại biểu các lực lượng cách mạng Lào tham gia các Chính phủ Liên hiệp Lào lần thứ nhất (1957-1958), lần thứ hai (1962-1964) và lần thứ ba (1974-1975). Là người có nhiều cống hiến to lớn vào việc xây dựng và củng cố tinh thần đoàn kết chiến đấu và tình hữu nghị Lào - Việt.